

**NGUYỄN PHÚ TRỌNG**

**VỮNG tin  
vào sự lãnh đạo của đảng, khó khăn nào  
cũng vượt qua**

**NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT  
HÀ NỘI - 2018**



## LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Qua hơn 30 năm đổi mới, đất nước ta đã đạt được *những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử*. Công cuộc đổi mới toàn diện đất nước do Đảng ta phát động và lãnh đạo tổ chức thực hiện đã tạo nên *một giai đoạn lịch sử quan trọng* trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, *đánh dấu sự trưởng thành về mọi mặt của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta*.

Những thành tựu đổi mới và phát triển: nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam; quản lý phát triển xã hội; bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; đường lối, chính sách đối ngoại và hội nhập quốc tế; phát huy dân chủ, đổi mới hệ thống chính trị, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, xây dựng Đảng... khẳng định đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo; con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn của Việt Nam và xu thế phát triển của lịch sử. Những thành quả đạt được cùng những bài học kinh nghiệm quý báu là tiền đề quan trọng về lý luận và thực tiễn để chúng ta vững tin vào sự lãnh đạo của Đảng, tiếp tục kiên trì, vững bước đi theo con đường mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn.

Tuy nhiên, chúng ta cũng đứng trước “nhiều vấn đề lớn, phức tạp,

*nhieu hạn chế, yếu kém* cần phải tập trung giải quyết, khắc phục để tiếp tục đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững hơn”. Trong những năm tới, tình hình thế giới và khu vực sẽ có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường, tác động nhiều mặt đến nước ta, tạo ra cả những cơ hội và thách thức. Ở trong nước, khó khăn vẫn còn nhiều, bốn nguy cơ mà Đảng ta đã chỉ ra từ Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII (tháng 01-1994) vẫn tồn tại, thậm chí có mặt còn trầm trọng hơn.

Trước thực trạng đó và trước đòi hỏi phải phát triển đất nước trong giai đoạn mới, Đảng ta đã xác định: Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh toàn dân tộc, dân chủ xã hội chủ nghĩa; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Nhằm giúp cán bộ, đảng viên và Nhân dân tìm hiểu, nghiên cứu sâu hơn về sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Đảng, trong đó có vai trò rất quan trọng của người đứng đầu Đảng ta, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật xuất bản cuốn sách: *Vững tin vào sự lãnh đạo của Đảng, khó khăn nào cũng vượt qua* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Cuốn sách tuyển chọn gần 100 bài nói, bài viết, bài phát biểu, trả lời phỏng vấn... của đồng chí Tổng Bí thư từ giữa năm 2015 đến nay; là cuốn sách tiếp nối cuốn *Đảng vững mạnh, đất nước phát triển, dân tộc trường tồn* xuất bản năm 2015. Nội dung cuốn sách được chia thành bốn phần:

*Phần thứ nhất:* Đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

*Phần thứ hai:* Xây dựng, chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ then chốt.

*Phần thứ ba:* Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.

*Phần thứ tư:* Chủ động, tích cực hội nhập, hợp tác quốc tế.

Các bài nói, bài viết, bài phát biểu, trả lời phỏng vấn đều thể hiện những suy nghĩ mang tầm chiến lược, thể hiện rõ quan điểm chỉ đạo, sự kiên định, vững vàng của người lãnh đạo cao nhất của Đảng. Và trên tất cả, đó còn là trách nhiệm cao, sự tâm huyết, tấm lòng vì nước, vì dân; là sự trăn trở của Tổng Bí thư đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, vận mệnh của dân tộc.

Cuốn sách là tài liệu quý, có ý nghĩa thiết thực giúp các cấp, các ngành, các địa phương, tổ chức đảng và đảng viên có điều kiện thuận lợi trong việc tìm hiểu, nắm vững quan điểm chỉ đạo của Đảng; góp phần định hướng cho cán bộ, đảng viên tu dưỡng, trau dồi phẩm chất đạo đức, lập trường tư tưởng, năng lực phục vụ Nhân dân; kiên định thực hiện đường lối đổi mới, đưa đất nước vượt mọi khó khăn, đi lên trước vận hội mới.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách với cán bộ, đảng viên và đông đảo bạn đọc.

*Tháng 01 năm 2018*

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT



## **Phần thứ nhất**

---

# **ĐẨY MẠNH TOÀN DIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI THEO ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA**







**PHÁT BIỂU KHAI MẠC**  
**HỘI NGHỊ LẦN THỨ 11 BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**  
**ĐẢNG KHÓA XI**

(Ngày 04 tháng 5 năm 2015)

---

*Thưa các đồng chí Trung ương,*

*Thưa các đồng chí tham dự Hội nghị,*

Theo chương trình vừa được Trung ương thông qua, Hội nghị lần này Ban Chấp hành Trung ương sẽ bàn về các vấn đề: phương hướng công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; số lượng và việc phân bổ đại biểu dự Đại hội XII; mô hình tổ chức chính quyền địa phương; Dự án cảng hàng không quốc tế Long Thành và góp ý về Báo cáo các công việc quan trọng Bộ Chính trị đã giải quyết từ sau Hội nghị Trung ương 10 đến nay.

Trước hết, thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tôi nhiệt liệt chào mừng và gửi tới các đồng chí Ủy viên Trung ương cùng các đại biểu tham dự Hội nghị lời chúc tốt đẹp nhất.

Theo Quy chế làm việc, Văn phòng Trung ương Đảng đã gửi tài liệu để các đồng chí nghiên cứu trước. Sau đây tôi xin phát biểu một số ý kiến có tính chất gợi mở, nêu vấn đề để các đồng chí quan tâm trong quá trình nghiên cứu, thảo luận, quyết định.

**1. Về phương hướng công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương**

**khóa XII**

Như các đồng chí đã biết, hai nội dung quan trọng nhất của mỗi kỳ Đại hội Đảng là việc thảo luận, quyết định đường lối, nhiệm vụ chính trị của Đảng (gọi tắt là thông qua các văn kiện) và bầu ra các cơ quan lãnh đạo của Đảng (gọi tắt là công tác nhân sự). Hai nội dung này có quan hệ rất chặt chẽ với nhau. Sau khi thành lập các tiểu ban chuẩn bị Đại hội XII của Đảng tại Hội nghị Trung ương 8, việc chuẩn bị các văn kiện Đại hội đã được tiến hành một cách khẩn trương, nghiêm túc, kỹ lưỡng. Trung ương đã cho ý kiến về các dự thảo văn kiện ở hai Hội nghị Trung ương 9 và 10 khóa XI, và hiện nay các dự thảo văn kiện Đại hội đã được gửi đến các cấp ủy, tổ chức đảng trong cả nước để lấy ý kiến tại đại hội đảng bộ các cấp. Từ nay cho đến Đại hội Đảng toàn quốc, cùng với việc tiếp tục hoàn thiện các dự thảo văn kiện Đại hội, Ban Chấp hành Trung ương phải tập trung công sức cho việc chuẩn bị nhân sự Đại hội theo quy định của Điều lệ Đảng. Đây là một nhiệm vụ cực kỳ hệ trọng, đòi hỏi Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị phải dày công chuẩn bị theo một quy trình chặt chẽ và tiến độ phù hợp.

Tại Hội nghị lần này, Trung ương cần cho ý kiến, thảo luận và quyết định phương hướng công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương khóa XII để làm cơ sở cho việc chuẩn bị nhân sự tham gia Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Tổng Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XII và nhân sự lãnh đạo chủ chốt các cơ quan nhà nước nhiệm kỳ 2016 - 2021 tại các hội nghị tiếp theo.

Việc xác định phương hướng công tác nhân sự phải xuất phát từ yêu cầu thực hiện đường lối, nhiệm vụ chính trị của Đảng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Chúng ta đã trải qua gần 30 năm thực hiện công cuộc đổi mới và đã thu được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, nhưng cũng còn không ít hạn chế, khuyết điểm. Dự báo những năm sắp tới, đối với nước ta sẽ là

thời kỳ mà cả thời cơ và thách thức đều rất lớn. Do đó, cần phải tiếp tục tăng cường xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh toàn dân tộc và dân chủ xã hội chủ nghĩa; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; xây dựng nền tảng để sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Để thực hiện thành công sự nghiệp to lớn và phức tạp đó, chúng ta phải xây dựng được một Ban Chấp hành Trung ương - cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đảng giữa hai kỳ Đại hội Đảng - thật sự là bộ tham mưu chiến đấu kiên cường, hạt nhân lãnh đạo chính trị và là trung tâm đoàn kết, thống nhất cao của toàn Đảng, toàn dân tộc. Đây là công việc có quan hệ đến vận mệnh của Đảng, của dân tộc và tiền đồ phát triển của đất nước.

Vừa qua, trên cơ sở tổng kết kinh nghiệm và bài học chuẩn bị nhân sự từ Đại hội VI đến Đại hội XI của Đảng, đồng thời căn cứ vào yêu cầu thực tiễn, Tiểu ban Nhân sự đã chuẩn bị Dự thảo Phương hướng công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương nhiệm kỳ khoá XII. Tiểu ban đã tổ chức lấy ý kiến của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương. Hầu hết các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị đều cơ bản thống nhất với Dự thảo; cho rằng Dự thảo được chuẩn bị công phu, kỹ lưỡng, kế thừa có chọn lọc kinh nghiệm công tác nhân sự của các khóa trước. Tiểu ban Nhân sự đã tiếp thu các ý kiến đóng góp và báo cáo Bộ Chính trị xem xét, trình Hội nghị Trung ương hôm nay.

Trong báo cáo của Bộ Chính trị trình Trung ương đã nêu khá đầy đủ về yêu cầu xây dựng Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; tiêu chuẩn Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư; số lượng, cơ cấu, quy trình giới thiệu, lựa chọn và một số chủ trương cần lãnh đạo thực hiện trong quá trình chuẩn bị và triển khai công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương. Tôi đề nghị mỗi

đồng chí Ủy viên Trung ương cần nhận thức đầy đủ ý nghĩa to lớn của công việc hệ trọng này, tập trung thảo luận, phân tích, làm sâu sắc các nội dung trên. Cần lưu ý, nhấn mạnh thêm vấn đề gì, những khâu nào? Phải chăng, về tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư trong thời điểm hiện nay cần nhấn mạnh phải có bản lĩnh chính trị thật vững vàng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp của Nhà nước và lợi ích của dân tộc; có phẩm chất đạo đức và lối sống trong sáng, gương mẫu, không tham nhũng, cơ hội, tham vọng quyền lực, có ý thức giữ gìn và bảo vệ sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, được quần chúng thực sự tin yêu? Trong công tác chuẩn bị nhân sự, phải chăng cần đặc biệt nhấn mạnh phải có tinh thần trách nhiệm rất cao, thật sự công tâm, khách quan, trong sáng, gương mẫu chấp hành nghiêm các nguyên tắc tổ chức, quy chế, quy định của Đảng, đặt sự nghiệp chung của Đảng, của dân tộc lên trên hết, trước hết? Kiên quyết chống mọi biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, cục bộ, bè phái, "lợi ích nhóm",...

## **2. Về số lượng và việc phân bổ đại biểu dự Đại hội Đảng lần thứ XII**

Theo quy định của Điều lệ Đảng, Ban Chấp hành Trung ương có nhiệm vụ quyết định việc phân bổ đại biểu dự Đại hội Đảng toàn quốc. Trên cơ sở nghiên cứu việc phân bổ đại biểu ở một số Đại hội Đảng toàn quốc gần đây, Bộ Chính trị trình Ban Chấp hành Trung ương cho ý kiến về nguyên tắc và các căn cứ phân bổ đại biểu và dự kiến số lượng phân bổ đối với 68 đảng bộ trực thuộc Trung ương. Theo đó, nguyên tắc phân bổ đại biểu phải thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng, có số lượng hợp lý, tiêu biểu cho trí tuệ của toàn Đảng, bảo đảm thành công của Đại hội. Căn cứ để phân bổ đại biểu dự Đại hội Đảng dựa trên ba tiêu chí: Đầu mỗi đảng bộ trực thuộc Trung

ương, số lượng đảng viên của từng đảng bộ, vị trí quan trọng của một số đảng bộ. Theo kinh nghiệm các khóa trước đây, việc phân bổ đại biểu dự Đại hội toàn quốc của Đảng theo các nguyên tắc và căn cứ nêu trên về cơ bản được các cấp ủy, tổ chức đảng đồng tình. Điều quan trọng nhất là phải làm sao lựa chọn và bầu được các đồng chí thật sự tiêu biểu, xứng đáng, đại diện cho đảng bộ dự Đại hội Đảng toàn quốc.

Đề nghị các đồng chí Ủy viên Trung ương tập trung cho ý kiến về các nguyên tắc và căn cứ để phân bổ đại biểu; việc dự kiến phân bổ số lượng cụ thể như đã nêu trong Tờ trình của Bộ Chính trị và các phụ lục số liệu kèm theo. Sau khi Ban Chấp hành Trung ương thống nhất về nguyên tắc và các căn cứ phân bổ đại biểu, Bộ Chính trị sẽ quyết định cụ thể số lượng đại biểu của từng đảng bộ dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII.

### **3. Về mô hình tổ chức chính quyền địa phương**

Đổi mới, kiện toàn mô hình tổ chức chính quyền địa phương là vấn đề có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự nghiệp đổi mới, hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, được đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân quan tâm nghiên cứu, thảo luận, đóng góp ý kiến. Ban Chấp hành Trung ương cũng đã nhiều lần họp bàn trong quá trình xây dựng Hiến pháp năm 2013 và tổng kết việc thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân cấp huyện, quận, phường những năm vừa qua. Tuy nhiên, do đây là vấn đề mới, khó, cho nên còn có ý kiến khác nhau.

Tại Hội nghị lần này, Bộ Chính trị trình Trung ương tiếp tục xem xét, cho ý kiến về vấn đề quan trọng này, nhất là việc lựa chọn mô hình tổ chức chính quyền địa phương để định hướng cho việc Quốc hội xem xét, ban hành Luật tổ chức chính quyền địa phương tại Kỳ

họp thứ 9, Quốc hội khoá XIII sắp tới.

Tờ trình của Bộ Chính trị đã nói rõ các công việc được triển khai thực hiện từ sau Hội nghị Trung ương 9 khoá XI đến nay; tổng hợp các ý kiến khác nhau và đề xuất phương án để Trung ương xem xét, lựa chọn. Đề nghị các đồng chí Trung ương cân nhắc kỹ những ưu điểm, nhược điểm, tính khả thi và sự phù hợp của mỗi phương án. Chú ý phân tích, đánh giá tính đúng đắn, phù hợp của các đề xuất gắn với đặc điểm nông thôn, đô thị, hải đảo, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt bằng cách quy định rõ ràng, cụ thể trong Luật sự khác biệt về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, việc phân cấp, ủy quyền đối với chính quyền địa phương các cấp sát hợp với thực tế có những đặc thù về địa lý, dân số, kinh tế - xã hội giữa các địa phương, vùng lãnh thổ. Phải chăng, chính quyền nông thôn cần được chú trọng nâng cao nhiệm vụ, quyền hạn quản lý toàn diện theo lãnh thổ ở cả ba cấp; chính quyền đô thị cần được tăng cường nhiệm vụ, quyền hạn quản lý ngành, lĩnh vực với sự phân cấp, ủy quyền phù hợp giữa cấp thành phố với thị xã, quận, phường; tổ chức và hoạt động của chính quyền các khu hành chính - kinh tế đặc biệt cần được quy định trong một đạo luật riêng?...

#### **4. Về Dự án sân bay quốc tế Long Thành**

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, thời gian qua Ban Cán sự đảng Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Giao thông vận tải và các bộ, ngành có liên quan tích cực nghiên cứu, xây dựng Báo cáo đầu tư Dự án cảng hàng không quốc tế Long Thành, đã trình Bộ Chính trị và trình xin ý kiến Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIII.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị, tiếp thu ý kiến của đại biểu Quốc hội, một số cơ quan, đơn vị có liên quan, các chuyên gia, nhà khoa học, quản lý, đặc biệt là ý kiến tham gia của chính quyền và

nhân dân khu vực triển khai Dự án, Ban Cán sự đảng Chính phủ đã rà soát, điều chỉnh, hoàn thiện Báo cáo đầu tư (được xem như Báo cáo tiền khả thi của Dự án) để trình Quốc hội xem xét, quyết định tại kỳ họp sắp tới.

Đây là Dự án đặc biệt quan trọng cấp quốc gia, có ý nghĩa to lớn đối với toàn vùng động lực phát triển phía Nam và cả nước, có tác động đến nhiều ngành, lĩnh vực, có tổng vốn đầu tư lớn và thời gian thực hiện dài, sử dụng một diện tích đất đai lớn, ảnh hưởng đến việc làm, thu nhập và môi trường sống của hàng chục vạn người dân. Vì vậy, mặc dù Trung ương đã cho chủ trương chung và ngay từ năm 2005 Ban Cán sự đảng Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Giao thông vận tải lập Báo cáo tiền khả thi, đến nay đã hoàn thành, trình Hội đồng thẩm định nhà nước thẩm định và được Chính phủ thông qua, nhưng tại Hội nghị lần này, Trung ương vẫn cần cho ý kiến về các vấn đề nêu trong Tờ trình và Báo cáo đầu tư Dự án của Ban Cán sự đảng Chính phủ, có kết luận định hướng để Quốc hội xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật. Cụ thể là Trung ương cần tập trung cho ý kiến về sự cần thiết và tính khả thi của Dự án; nhu cầu sử dụng đất và giải phóng mặt bằng; phương án tái định cư, bảo đảm việc làm và môi trường sống cho đồng bào vùng di dời; phương án lựa chọn công nghệ, kỹ thuật và mô hình quản lý, vận hành, khai thác sau khi Dự án hoàn thành; hiệu quả đầu tư và hiệu quả kinh tế - xã hội của Dự án; cơ chế đặc thù cho Dự án; các kiến nghị, đề xuất của Ban Cán sự đảng Chính phủ,...

*Thưa các đồng chí,*

Các hoạt động kỷ niệm 40 năm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước trong những ngày vừa qua đã khơi dậy trong toàn Đảng, toàn dân ta niềm tự hào về Đảng quang vinh, Bác Hồ vĩ đại, dân tộc Việt Nam anh hùng. Hơn ai hết, mỗi đồng chí Ủy viên

Trung ương cần phát huy truyền thống cách mạng kiên cường, vẻ vang của Đảng và dân tộc, nêu cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm, phấn đấu hoàn thành thật tốt trọng trách được giao. Tại Hội nghị này, các đồng chí hãy phát huy trí tuệ, đóng góp nhiều ý kiến sâu sắc, xác đáng, bảo đảm cho thành công của Hội nghị.

Với tinh thần đó, tôi xin tuyên bố khai mạc Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI. Chúc Hội nghị thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn.



**PHÁT BIỂU bế MẠC**  
**HỘI NGHỊ LẦN THỨ 11 BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**  
**đảng KHÓA XI**  
**(Ngày 07 tháng 5 năm 2015)**

---

*Thưa các đồng chí Trung ương,*

*Thưa các đồng chí tham dự Hội nghị,*

Sau bốn ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, dân chủ và trách nhiệm, Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI đã hoàn thành toàn bộ nội dung chương trình đề ra. Trung ương đã xem xét, quyết định Phương hướng công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; số lượng và việc phân bổ đại biểu dự Đại hội XII; đồng thời cho ý kiến về một số vấn đề quan trọng khác. Bộ Chính trị đã tiếp thu tối đa và giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau. Ban Chấp hành Trung ương đã nhất trí cao thông qua Nghị quyết Hội nghị. Sau đây, tôi xin thay mặt Bộ Chính trị phát biểu khái quát lại những kết quả chủ yếu của Hội nghị và nhấn mạnh thêm một số vấn đề để thống nhất lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện.

**Một là, về Phương hướng công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương khóa XII:** Nhận thức sâu sắc ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác chuẩn bị nhân sự Đại hội lần thứ XII, với tinh thần coi cán bộ và công tác cán bộ là “cái gốc của mọi công việc”, “nguyên nhân của mọi nguyên nhân”, “then chốt của then chốt”, Ban Chấp hành Trung ương

đã thảo luận kỹ lưỡng, đóng góp nhiều ý kiến tâm huyết, thẳng thắn và thống nhất cao với Báo cáo của Bộ Chính trị trình Hội nghị. Cụ thể là:

*Về yêu cầu xây dựng Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Trung ương nhấn mạnh: Những năm sắp tới, dự báo tình hình thế giới và trong nước sẽ tiếp tục có những diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường, tạo ra cả thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen; đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới to lớn, phức tạp đối với sự nghiệp đổi mới, phát triển đất nước và bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; các thế lực thù địch vẫn tìm mọi cách để phá hoại sự nghiệp cách mạng của Nhân dân ta. Tình hình đó đòi hỏi Đảng ta hơn bao giờ hết phải thật sự vững vàng, giữ được bản chất cách mạng và khoa học, gần bó máu thịt với Nhân dân, được Nhân dân tin cậy, yêu mến. Là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đảng giữa hai kỳ Đại hội, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII phải thật sự là một tập thể vững mạnh, đoàn kết thống nhất chặt chẽ, bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức trong sáng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; có tầm nhìn chiến lược, có trí tuệ, tư duy đổi mới, sáng tạo, ý chí chiến đấu, kỷ luật nghiêm minh; có tính đảng cao, biết lắng nghe, tự phê bình và phê bình nghiêm túc, quy tụ được sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng, gần bó mật thiết với Nhân dân; có uy tín, năng lực lãnh đạo đất nước trong giai đoạn phát triển mới.

Trung ương nhất trí việc xác định tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương khóa XII phải căn cứ vào tiêu chuẩn chung của cán bộ được quy định trong các nghị quyết của Đảng, đặc biệt là phải:

- Có tinh thần yêu nước sâu sắc, có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp của Nhà nước và lợi ích

của dân tộc; có ý chí chiến đấu cao, gương mẫu thực hiện nguyên tắc, kỷ luật của Đảng, nói đi đôi với làm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, quyết liệt trong hành động, làm việc có hiệu quả.

- Có phẩm chất đạo đức và lối sống trong sáng, được cán bộ, đảng viên và Nhân dân tín nhiệm; có tinh thần trách nhiệm cao, tận tụy với công việc; dám hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích chung của Đảng, của đất nước. Bản thân không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi, tham vọng quyền lực và kiên quyết đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, quan liêu, tham nhũng; không để vợ, chồng, con, người thân lợi dụng chức quyền để trục lợi; có ý thức giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, gương mẫu chấp hành sự phân công và nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tự phê bình và phê bình; công minh, công bằng trong đánh giá, sử dụng cán bộ.

- Có trí tuệ, tầm nhìn, tư duy chiến lược để tham gia hoạch định đường lối, chính sách và sự lãnh đạo tập thể của Ban Chấp hành Trung ương; có năng lực cụ thể hóa và lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi đường lối, chính sách, nhiệm vụ của Đảng, chiến lược phát triển đất nước trong giai đoạn mới; qua thực tiễn thể hiện rõ là người có năng lực, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; đoàn kết, quy tụ, phát huy được đội ngũ cán bộ trong lĩnh vực, địa bàn được phân công, lãnh đạo cơ quan, đơn vị hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao; có ý thức, trách nhiệm và khả năng tham gia thảo luận, đóng góp vào các quyết định chung của Ban Chấp hành Trung ương; đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ.

Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư phải là những đồng chí thật tiêu biểu của Ban Chấp hành Trung ương về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trí tuệ, ý chí chiến đấu, năng lực lãnh đạo, quản lý, có tầm nhìn và tư duy chiến lược, có khả năng phân tích, dự báo, tổng hợp,

đề xuất những vấn đề mới một cách đúng đắn; có trình độ hiểu biết sâu sắc về lý luận chính trị, biết phát hiện và sử dụng người có đức có tài; đã tham gia Ban Chấp hành Trung ương, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, còn trong độ tuổi theo quy định và đủ sức khỏe để đảm đương nhiệm vụ.

Kiên quyết không để lọt vào Ban Chấp hành Trung ương những người có một trong các khuyết điểm, như: Bản lĩnh chính trị không vững vàng, không kiên định đường lối, quan điểm của Đảng, có biểu hiện cơ hội chính trị, nói và làm trái Cương lĩnh, đường lối, nguyên tắc của Đảng; tham vọng quyền lực, xu nịnh, chạy chọt, vận động cá nhân, tư tưởng cục bộ, phe cánh, lợi ích nhóm, không dám đấu tranh bảo vệ lẽ phải; vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, mị dân, chuyên quyền, độc đoán, trù dập người thẳng thắn đấu tranh, phê bình; để xảy ra tình trạng mất đoàn kết nội bộ nghiêm trọng, tham nhũng, tiêu cực lớn ở địa phương, đơn vị; không chịu nghiên cứu học hỏi, bảo thủ, trì trệ, làm việc kém hiệu quả, nói không đi đôi với làm; ý thức kỷ luật kém, không chấp hành sự điều động, phân công của tổ chức; kê khai tài sản không trung thực, có biểu hiện giàu nhanh, nhiều nhà, nhiều đất, nhiều tài sản khác mà không giải trình rõ được nguồn gốc; bản thân và vợ, chồng, con có lối sống thiếu gương mẫu, lợi dụng chức quyền để thu lợi bất chính; có vấn đề về lịch sử chính trị hoặc chính trị hiện nay.

Trên cơ sở bảo đảm tiêu chuẩn, Ban Chấp hành Trung ương cần có số lượng và cơ cấu hợp lý để bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, có tính kế thừa và phát triển. Tăng số lượng Ủy viên Trung ương ở các vị trí, địa bàn chiến lược, lĩnh vực công tác quan trọng; chú ý tăng thêm tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số. Ban Chấp hành Trung ương khóa XII cần có 3 độ tuổi (dưới 50; 50 - 60 và từ 61 tuổi trở lên). Trường hợp đặc biệt nào cần phải cơ cấu vào Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư ngoài độ tuổi theo quy

định thì Bộ Chính trị cân nhắc, trình Ban Chấp hành Trung ương xem xét, quyết định việc đề cử với Đại hội Đảng.

*Về phương pháp và quy trình giới thiệu, lựa chọn nhân sự Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Trung ương nhất trí cao với báo cáo của Bộ Chính trị, trong đó có khâu giới thiệu của các đồng chí Ủy viên Trung ương khóa XI, giới thiệu của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương. Việc giới thiệu nhân sự nói chung phải trên cơ sở quy hoạch Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các chức danh lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước nhiệm kỳ 2016 - 2021 và các nhiệm kỳ tiếp theo. Tiểu ban Nhân sự Đại hội và Bộ Chính trị cần chỉ đạo chặt chẽ để việc giới thiệu, lựa chọn nhân sự bảo đảm đúng quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, quy chế của Trung ương, của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, bảo đảm vừa phát huy dân chủ, vừa tập trung thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện đúng những chủ trương, biện pháp mà Trung ương đã quyết định. Các trường hợp có đơn, thư tố cáo, khiếu nại hoặc phải xem xét về chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống,... phải được Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Tiểu ban Bảo vệ chính trị nội bộ Trung ương phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan kiểm tra xem xét, kết luận trước khi Bộ Chính trị xem xét, quyết định. Việc tổng hợp ý kiến của các đồng chí Ủy viên Trung ương, của các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị,... phải được thực hiện theo một quy trình chặt chẽ, khách quan, khoa học. Đặc biệt, các đồng chí Ủy viên Trung ương phải gương mẫu, có tinh thần trách nhiệm rất cao, thật sự công tâm, khách quan, trong sáng, chấp hành nghiêm các nguyên tắc tổ chức, quy chế, quy định của Đảng, đặt sự nghiệp chung của Đảng, của dân tộc lên trên hết, trước hết. Kiên quyết chống các biểu hiện cơ hội, tham vọng quyền lực, vận động cục bộ, phe cánh, lợi ích nhóm...; cảnh giác với những âm mưu của các thế lực thù địch phá hoại, gây rối nội bộ ta.

***Hai là, về việc phân bổ đại biểu dự Đại hội XII của Đảng:*** Bằng kinh

nghiệm thực tiễn tổ chức đại hội đảng ở các cấp, các đồng chí Ủy viên Trung ương đã đóng góp nhiều ý kiến cụ thể, xác đáng. Trung ương nhất trí cao với những nguyên tắc và các căn cứ phân bổ đại biểu và dự kiến số lượng phân bổ đại biểu đối với các đảng bộ trực thuộc Trung ương và giao cho Bộ Chính trị quyết định cụ thể việc phân bổ đại biểu. Các đảng bộ trực thuộc cần thực hiện nghiêm túc các quyết định của Trung ương, lựa chọn được các đại biểu thực sự tiêu biểu, đại diện xứng đáng cho đảng bộ của mình đi dự Đại hội toàn quốc của Đảng.

**Ba là, về mô hình tổ chức chính quyền địa phương:** Trung ương khẳng định, đổi mới, kiện toàn mô hình tổ chức chính quyền địa phương là vấn đề có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự nghiệp đổi mới, hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tuy nhiên, do đây là vấn đề mới, khó, phức tạp, ý kiến còn khác nhau cho nên phải tiến hành một cách thận trọng, từng bước vững chắc và đặt trong tổng thể việc đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của cả hệ thống chính trị.

Trên cơ sở Tờ trình của Bộ Chính trị, Trung ương đã thảo luận, phân tích kỹ những mặt ưu điểm, nhược điểm, tính khả thi và sự phù hợp của mỗi phương án và đã quyết định chọn phương án *“Tất cả các đơn vị hành chính quy định tại khoản 1, Điều 110 Hiến pháp năm 2013 đều tổ chức cấp chính quyền địa phương (gồm có Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân)”*. Ưu điểm nổi bật của phương án này là: bảo đảm sự phù hợp với Hiến pháp năm 2013 và không làm xáo trộn mô hình tổ chức chính quyền địa phương hiện nay; thể hiện sự thống nhất giữa việc phân chia địa giới hành chính với việc thiết lập tổ chức chính quyền địa phương cùng với các tổ chức đảng, đoàn thể chính trị, xã hội...; đáp ứng được yêu cầu phải có sự giám sát của Hội đồng nhân dân đối với Ủy ban nhân dân cùng cấp; bảo đảm

thực hiện được nguyên tắc cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương phải chịu sự giám sát của cơ quan do nhân dân địa phương trực tiếp bầu ra; việc tổ chức cấp chính quyền gồm Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ở đơn vị hành chính cấp cơ sở thể hiện sự gần dân, sát dân của chính quyền và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

Việc phân biệt chính quyền địa phương ở địa bàn nông thôn, đô thị, hải đảo, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt sẽ được thể hiện trong các quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ở từng loại đơn vị hành chính cho phù hợp với đặc điểm và yêu cầu quản lý khác nhau giữa đô thị, nông thôn, hải đảo, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt. Theo đó, chính quyền nông thôn cần được chú trọng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý toàn diện theo lãnh thổ ở cả ba cấp; chính quyền đô thị cần được tăng cường nhiệm vụ, quyền hạn quản lý theo ngành, lĩnh vực với sự phân cấp, ủy quyền phù hợp giữa cấp thành phố với các thị xã, quận, phường,...

Trung ương nhấn mạnh, trên cơ sở thống nhất về mô hình chính quyền địa phương như trên, cần tập trung tinh giản bộ máy, biên chế phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; đổi mới, quy định thật rõ việc phân cấp, phân quyền, ủy quyền của cấp trên đối với cấp dưới. Xác định rõ các nguyên tắc, tiêu chí, điều kiện để thực hiện phân quyền, phân cấp, ủy quyền, tạo điều kiện để chính quyền các cấp thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, đồng thời bảo đảm sự kiểm tra, giám sát của chính quyền cấp trên đối với chính quyền cấp dưới.

Việc đổi mới tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân phải gắn với đổi mới tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân, đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy đảng, nâng cao chất lượng cán bộ và đại biểu Hội đồng nhân dân, tạo mọi điều kiện để Hội đồng nhân dân hoạt động có thực quyền, nhất là trong việc xem xét, quyết định

những vấn đề quan trọng của địa phương, giám sát có hiệu quả hoạt động của Ủy ban nhân dân, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

**Bốn là, về Dự án cảng hàng không quốc tế Long Thành:** Ban Chấp hành Trung ương đánh giá cao sự chuẩn bị nghiêm túc, công phu của Ban Cán sự đảng Chính phủ, sự tham gia có trách nhiệm của Đảng đoàn Quốc hội và các ban, bộ, ngành, địa phương có liên quan; đồng thời ghi nhận, cảm ơn những ý kiến đóng góp tâm huyết của các đại biểu Quốc hội, các chuyên gia, các nhà khoa học.

Sau khi thảo luận, xem xét các vấn đề nêu trong Tờ trình và Báo cáo của Ban Cán sự đảng Chính phủ, Trung ương tiếp tục khẳng định sự cần thiết, đúng đắn của chủ trương đầu tư xây dựng cảng hàng không trung chuyển quốc tế Long Thành đã được Hội nghị Trung ương 4 khóa XI (tháng 12-2011) đề ra, coi đây là Dự án đặc biệt quan trọng cấp quốc gia, có ý nghĩa to lớn đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Trung ương yêu cầu, trong quá trình nghiên cứu, tiếp tục hoàn thiện Dự án, cần lưu ý xác định rõ những tiêu chí, điều kiện tiên đề để trở thành một cảng trung chuyển hàng không quốc tế trong điều kiện cạnh tranh gay gắt giữa các sân bay trung chuyển quốc tế trong khu vực Đông Nam Á. Tính toán kỹ hiệu quả đầu tư, lộ trình, phân kỳ đầu tư sao cho khả thi, phù hợp với tình hình phát triển của ngành hàng không Việt Nam và khả năng huy động nguồn lực cho đầu tư, phát triển.

Ngay trong giai đoạn xây dựng Báo cáo đầu tư trình Quốc hội đã phải cố gắng cung cấp một cách tương đối chuẩn xác tình hình, số liệu để chứng minh có sức thuyết phục về các phương án, đề xuất nêu trong Tờ trình như: sự cần thiết phải lựa chọn địa điểm Long Thành; sự phù hợp của Dự án với các chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh; vấn đề sử dụng đất, phương án giải phóng mặt bằng và tái định cư; việc lựa chọn công nghệ, kỹ thuật và mô hình quản lý, vận hành, khai thác sau khi Dự



án hoàn thành; hiệu quả kinh tế - xã hội và hiệu quả đầu tư của Dự án; tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư, đặc biệt là vấn đề huy động các nguồn vốn đầu tư của xã hội, khả năng hoàn vốn; biện pháp khắc phục tình trạng lâu nay các dự án đầu tư thường vượt quá cao so với dự toán ban đầu... Nghiêm túc lắng nghe và tiếp thu các ý kiến góp ý xác đáng và giải trình rõ những vấn đề còn có ý kiến khác nhau, nhất là ý kiến phản biện của các tổ chức, cá nhân có trình độ chuyên môn về các lĩnh vực có liên quan đến Dự án. Bảo đảm tính công khai, minh bạch; làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, tạo sự thống nhất cao trong hệ thống chính trị và sự đồng thuận cao trong xã hội.

*Thưa các đồng chí,*

Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang nỗ lực phấn đấu hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra cho năm 2015 với tinh thần trách nhiệm và quyết tâm cao nhất. Từ đầu năm đến nay, kinh tế - xã hội nước ta tiếp tục có những chuyển biến tích cực; môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển được giữ vững; quốc phòng - an ninh được tăng cường; quan hệ đối ngoại và hoạt động hội nhập quốc tế được đẩy mạnh, vị thế của đất nước được nâng cao; các địa phương đã và đang chủ động, tích cực chuẩn bị và tiến hành tổ chức đại hội đảng bộ các cấp.

Tuy nhiên, khó khăn, thách thức vẫn còn nhiều, nhất là trong bối cảnh tình hình quốc tế, khu vực đang có những diễn biến nhanh chóng, phức tạp. Vì vậy, để có thể hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ của năm 2015, tiến tới Đại hội XII của Đảng, đề nghị mỗi đồng chí Trung ương hãy nêu cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm trước Đảng, trước Nhân dân và đất nước, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thật tốt Nghị quyết Đại hội XI, các nghị quyết của Trung ương. Đặc biệt là chủ động, tích cực tham gia chuẩn bị thật tốt nhân

sự Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các chức danh lãnh đạo chủ chốt khóa XII; bầu chọn đủ số lượng, bảo đảm về chất lượng, cơ cấu đại biểu tham dự Đại hội theo đúng tinh thần của Nghị quyết Trung ương lần này.

Với tinh thần đó, tôi xin tuyên bố bế mạc Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI. Chúc các đồng chí mạnh khỏe, hoàn thành tốt trọng trách trước Đảng, trước Nhân dân và đất nước.

Xin trân trọng cảm ơn.

**PHÁT BIỂU KHAI MẠC**  
**HỘI NGHỊ LẦN THỨ 12 BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**  
**ĐẢNG KHÓA XI**

(Ngày 05 tháng 10 năm 2015)

*Thưa các đồng chí Trung ương,*

*Thưa các đồng chí tham dự Hội nghị,*

Theo Chương trình vừa được Trung ương thông qua, Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI sẽ bàn về các nội dung: tình hình kinh tế - xã hội năm 2015, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016; công tác chuẩn bị nhân sự Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; phương hướng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; và một số vấn đề quan trọng khác.

Thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tôi nhiệt liệt chào mừng các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương và các đại biểu tham dự Hội nghị; xin gửi tới các đồng chí lời chúc tốt đẹp nhất.

Sau đây, tôi xin nêu một số vấn đề có tính gợi mở mong được các đồng chí quan tâm trong quá trình thảo luận, xem xét, quyết định.

**1. Về kinh tế - xã hội năm 2015 - 2016**

Theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Cán sự đảng Chính phủ đã chuẩn bị để trình Trung ương các báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội,

thu chi ngân sách nhà nước chín tháng đầu năm và dự báo cả năm 2015; dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, thu chi ngân sách nhà nước năm 2016. Việc Trung ương xem xét, cho ý kiến chỉ đạo về các vấn đề liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội, thu chi ngân sách nhà nước lần này được đặt trong bối cảnh, tình hình có những đặc điểm riêng. Năm 2015 là năm cuối của Kế hoạch 5 năm 2011 - 2015 và năm 2016 là năm mở đầu Kế hoạch 5 năm 2016 - 2020. Việc đánh giá đúng thực trạng kinh tế - xã hội đất nước từ đầu năm đến nay, dự báo cả năm 2015 sẽ là tiền đề quan trọng để tiếp tục cập nhật, đánh giá chuẩn xác và tạo sự thống nhất cao trong toàn Đảng, toàn dân về kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội do Đại hội XI của Đảng và các nghị quyết Trung ương đã đề ra; làm cơ sở cho việc xây dựng và triển khai thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016, tạo đà và bảo đảm cho việc hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2010 - 2020.

Vì vậy, đề nghị Trung ương dành thời gian nghiên cứu, thảo luận, đánh giá khách quan, toàn diện tình hình kinh tế - xã hội nước ta từ đầu năm đến nay và dự báo cả năm 2015; chỉ rõ những kết quả, thành tích đã đạt được, những hạn chế, yếu kém còn tồn tại, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm. Tập trung đánh giá, thống nhất nhận định về độ vững chắc của ổn định kinh tế vĩ mô, chất lượng tăng trưởng, tính bền vững trong phát triển kinh tế - xã hội; tình hình cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, nhất là cho hoạt động của các doanh nghiệp trong nước và khu vực nông nghiệp; kết quả triển khai thực hiện các đột phá chiến lược và cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, trước hết là cơ cấu lại đầu tư công, tái cấu trúc doanh nghiệp nhà nước và hệ thống các ngân hàng thương mại; tình hình phát triển các

lĩnh vực văn hóa - xã hội, cải thiện đời sống nhân dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, giữ vững ổn định chính trị, môi trường hòa bình, thuận lợi để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Chú ý phân tích, đánh giá tác động của những diễn biến bất thường trên thế giới và trong khu vực đối với kinh tế - xã hội nước ta, đặc biệt là tác động của tình hình kinh tế thế giới chậm phục hồi, kinh tế nhiều nước lớn gặp khó khăn và sự sụt giảm mạnh giá dầu thô thế giới cũng như việc giảm giá đồng nhân dân tệ Trung Quốc và đồng tiền nhiều nước khác. Giải đáp thật đúng một câu hỏi lớn được đặt ra hiện nay là, chúng ta đã thực sự tạo được tiền đề vững chắc cho phát triển nhanh và bền vững hơn trong nửa cuối của quá trình thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011 - 2020 chưa? Hiện đang còn những hạn chế, yếu kém chủ quan nào cần tiếp tục nỗ lực sửa chữa, khắc phục? Phải chăng vẫn là những vấn đề như: ổn định kinh tế vĩ mô, xử lý nợ xấu, nợ công, bội chi ngân sách, bảo đảm sự lành mạnh, vững chắc của thu chi ngân sách nhà nước; độ tin cậy, an toàn của hệ thống ngân hàng thương mại; chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của sản phẩm, doanh nghiệp trong nước và toàn bộ nền kinh tế, tình trạng tham nhũng, lãng phí?...

Phân tích, dự báo tình hình những tháng cuối năm 2015 và năm 2016, đặc biệt là xu hướng biến động của thị trường thế giới và thực tế đất nước đang hội nhập ngày càng sâu rộng với thế giới, khu vực, từ đó, đề ra mục tiêu tổng quát, một số mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu và những nhiệm vụ, giải pháp quan trọng cần tập trung ưu tiên lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, tạo chuyển biến tích cực về chất, có tính đột phá cho phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 và các năm tiếp theo. Cho ý kiến về những đề xuất, kiến nghị của Ban Cán sự đảng Chính phủ về các cân đối lớn của nền kinh tế; đổi mới việc phân bổ vốn đầu tư theo kế hoạch trung hạn phù hợp với Luật đầu tư công mới được ban hành; về thu - chi, bội chi ngân sách nhà nước; về định

mức và thời hạn phát hành trái phiếu Chính phủ; về chủ trương dùng một phần tiền thu được từ thoái vốn, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước để đầu tư vào một số công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội quan trọng và xây dựng nông thôn mới.

## **2. Về công tác chuẩn bị nhân sự Ban Chấp hành Trung ương khóa XII**

Hội nghị Trung ương 11 khóa XI (tháng 5-2015) đã thông qua Phương hướng công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương khóa XII. Sau Hội nghị Trung ương 11, Bộ Chính trị đã triệu tập Hội nghị cán bộ toàn quốc để quán triệt, triển khai Phương hướng công tác nhân sự; Tiểu ban Nhân sự đã ban hành văn bản hướng dẫn về quy trình giới thiệu nhân sự Ban Chấp hành Trung ương khóa XII ở các cấp ủy, tổ chức đảng và cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương. Đầu tháng 6-2015, thay mặt Bộ Chính trị, đồng chí Tổng Bí thư đã gửi thư đến các đồng chí Ủy viên Trung ương khóa XI, đề nghị từng đồng chí đề xuất ý kiến về cá nhân mình và giới thiệu nhân sự đủ tiêu chuẩn tham gia Ban Chấp hành Trung ương khóa XII. Tiểu ban Nhân sự đã thành lập 168 tổ công tác, gồm một số cán bộ của các ban đảng Trung ương làm nhiệm vụ theo dõi, nắm tình hình và chứng kiến việc giới thiệu nhân sự ở các địa phương, cơ quan, đơn vị. Đến đầu tháng 7-2015, đã có 63 tỉnh, thành phố và 107 ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị ở Trung ương thực hiện xong việc giới thiệu nhân sự vòng 1. Tiểu ban Nhân sự và Bộ Chính trị đã nghe báo cáo kết quả giới thiệu vòng 1 và cho ý kiến về nguyên tắc, tiêu chí lựa chọn nhân sự để giới thiệu vòng 2; về phương pháp, cách làm và việc triển khai thực hiện giới thiệu vòng 2. Trong tháng 8-2015, tất cả các tỉnh, thành phố và ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị ở Trung ương đã hoàn thành việc giới thiệu nhân sự vòng 2.

Nhìn chung, việc tổ chức lấy phiếu giới thiệu nhân sự Ban Chấp

hành Trung ương ở vòng 1, vòng 2 đã được các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện nghiêm túc, cơ bản bảo đảm tiến độ, đúng quy trình, hướng dẫn của Tiểu ban Nhân sự; các tổ công tác làm nhiệm vụ theo dõi, chứng kiến việc lấy phiếu tín nhiệm đã thực hiện nhiệm vụ nghiêm túc, trách nhiệm cao.

Trên cơ sở Phương hướng và Quy trình công tác nhân sự đã được Trung ương thông qua, Tiểu ban Nhân sự và Bộ Chính trị đã họp nhiều lần, thảo luận kỹ dự kiến danh sách giới thiệu ứng cử Ủy viên Trung ương Đảng khóa XII, các phương án lựa chọn, xem xét một cách khách quan, công tâm, toàn diện. Tại Hội nghị này, Bộ Chính trị trình Trung ương kết quả giới thiệu nhân sự qua hai vòng của các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương. Đề nghị Trung ương bám sát Phương hướng và Quy trình công tác nhân sự, nghiên cứu kỹ các phương án giới thiệu nhân sự Ban Chấp hành Trung ương khóa XII để thảo luận và đóng góp ý kiến. Căn cứ vào kết quả Hội nghị Trung ương lần này, Bộ Chính trị sẽ chỉ đạo việc tiếp tục chuẩn bị, hoàn chỉnh các hồ sơ, xem xét những trường hợp cụ thể, hoàn thiện thêm các phương án về nhân sự để Trung ương xem xét, quyết định vào các hội nghị tiếp theo.

Cũng tại Hội nghị này, lần đầu tiên, Bộ Chính trị trình Trung ương Báo cáo về công tác chuẩn bị nhân sự Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các chức danh lãnh đạo chủ chốt. Trên cơ sở tổng kết công tác chuẩn bị nhân sự Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các chức danh lãnh đạo chủ chốt từ Đại hội VI đến Đại hội XI, cả về tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng, độ tuổi, quy trình giới thiệu, lựa chọn, kết quả bầu cử các khóa, việc phân công các chức danh chủ chốt, Báo cáo của Bộ Chính trị đã rút ra một số kinh nghiệm, phương pháp, cách làm và kiến nghị với Trung ương những vấn đề cần áp dụng cho khóa này.

Đề nghị Trung ương tập trung nghiên cứu kỹ Báo cáo của Bộ Chính trị và các tài liệu nhân sự có liên quan để thảo luận, cho ý kiến về các

nội dung này, nhất là về đề xuất tiêu chí xem xét trường hợp “đặc biệt” đối với Ủy viên Trung ương và Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XI tái cử khóa XII; trên cơ sở tiêu chuẩn chung của bốn chức danh lãnh đạo chủ chốt đã nêu tại Phương hướng công tác nhân sự, Báo cáo đã đề xuất tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh (Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội), về các phương án lựa chọn các chức danh lãnh đạo chủ chốt. Thống nhất cao về vấn đề này sẽ là cơ sở rất quan trọng để Trung ương bàn và quyết định nhân sự cụ thể ở các hội nghị Trung ương tiếp theo.

### **3. Về phương hướng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021**

Theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, thời gian qua, Bộ Chính trị đã chỉ đạo sát sao và Đảng đoàn Quốc hội đã chủ động, tích cực phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan xây dựng Đề án về phương hướng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị, Đảng đoàn Quốc hội đã hoàn chỉnh Đề án trình Trung ương xem xét, quyết định tại Hội nghị lần này.

Đề án đã tổng kết, đánh giá toàn diện, khách quan tình hình bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp một số nhiệm kỳ gần đây, chỉ rõ những kết quả đã đạt được, những hạn chế, khiếm khuyết còn tồn tại và nguyên nhân, bài học kinh nghiệm. Từ đó đề xuất phương hướng xử lý những vấn đề đặt ra trong cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức hữu quan trong công tác bầu cử.

Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp là sự kiện chính trị trọng đại của đất nước. Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội



và đại biểu Hội đồng nhân dân sắp tới sẽ là lần thứ hai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa X về đổi mới tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trong cùng một thời điểm, phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013 và pháp luật về bầu cử hiện hành.

Đề nghị Trung ương thảo luận, xem xét, quyết định các vấn đề nêu trong Đề án và Tờ trình để có cơ sở lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công việc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Chú ý phân tích, bổ sung, làm rõ, tạo sự thống nhất cao về những vấn đề cốt yếu, có ý nghĩa quyết định thành công của cuộc bầu cử, như: mục tiêu, yêu cầu, quan điểm chỉ đạo công tác bầu cử; việc thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử; tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân nói chung và đại biểu chuyên trách nói riêng; số lượng, cơ cấu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân, nhất là số lượng, cơ cấu đại biểu chuyên trách, đại biểu nữ, đại biểu người dân tộc thiểu số, đại biểu đại diện cho các thành phần, giai tầng trong xã hội; đơn vị bầu cử và số dư người ứng cử ở các đơn vị bầu cử; quyền bầu cử, ứng cử; quy trình ứng cử, đề cử; việc tuyên truyền vận động bầu cử và giải quyết khiếu nại, tố cáo; việc tổ chức bầu đại biểu Hội đồng nhân dân ở những nơi thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường; ngày bầu cử dự kiến...

#### *Thưa các đồng chí,*

Hội nghị lần thứ 12 của chúng ta diễn ra trong bối cảnh nhiệm kỳ khóa XI sắp kết thúc, các tổ chức đảng đã hoàn thành đại hội cấp cơ sở và trên cơ sở, đã và đang tiến hành đại hội cấp tỉnh, thành phố và các đảng bộ trực thuộc Trung ương, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; cả nước đang nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XI của Đảng và nhiệm vụ phát triển kinh

tế - xã hội năm 2015 và 5 năm 2011 - 2015.

Nội dung chương trình Hội nghị Trung ương lần này bao gồm những vấn đề rất cơ bản và hệ trọng. Mặc dù Bộ Chính trị đã chỉ đạo nghiên cứu, chuẩn bị khá công phu, nghiêm túc, nhưng vì đây là những vấn đề lớn và khó, nên chắc không tránh khỏi những hạn chế. Đề nghị các đồng chí Trung ương nêu cao tinh thần trách nhiệm, dành thời gian tập trung nghiên cứu, thảo luận, cho ý kiến để tiếp tục hoàn thiện và xem xét, quyết định vào cuối kỳ họp.

Với tinh thần đó, tôi xin tuyên bố khai mạc Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI.

Chúc Hội nghị của chúng ta thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn.

**PHÁT BIỂU BẾ MẠC**  
**HỘI NGHỊ LẦN THỨ 12 BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**  
**ĐẢNG KHÓA XI**

(Ngày 11 tháng 10 năm 2015)

*Thưa các đồng chí Trung ương,*

*Thưa các đồng chí tham dự Hội nghị,*

Sau bảy ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã hoàn thành tốt đẹp toàn bộ nội dung chương trình đề ra. Các đồng chí Ủy viên Trung ương và các đồng chí tham dự Hội nghị đã thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, thảo luận dân chủ, thẳng thắn, đóng góp nhiều ý kiến trí tuệ, xác đáng vào các Báo cáo, Đề án. Bộ Chính trị đã tiếp thu tối đa và giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau. Ban Chấp hành Trung ương đã nhất trí cao thông qua Nghị quyết của Hội nghị. Trước khi bế mạc Hội nghị, tôi xin thay mặt Bộ Chính trị phát biểu khái quát lại những kết quả chủ yếu đã đạt được và làm rõ thêm một số vấn đề để thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết của Trung ương.

*Một là, về tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2015*, Ban Chấp hành Trung ương thống nhất nhận định: Nhờ có sự nỗ lực phấn đấu, đóng góp to lớn, bền bỉ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, tình hình kinh tế - xã hội chín tháng đầu năm tiếp tục có những chuyển

biến tích cực, đạt được nhiều kết quả khá toàn diện trên các lĩnh vực. Nổi bật là, kinh tế tiếp tục phục hồi, tăng trưởng cao hơn kế hoạch đề ra. Kinh tế vĩ mô ổn định, các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được bảo đảm. Việc triển khai, thực hiện các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng được đẩy mạnh. Văn hóa, xã hội có tiến bộ; an sinh xã hội được bảo đảm; phúc lợi xã hội và đời sống nhân dân được cải thiện; công tác giảm nghèo, thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công, chăm sóc sức khỏe nhân dân được triển khai tích cực. Cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và năng lực cạnh tranh có bước tiến mới. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm được tập trung chỉ đạo, tạo ra những chuyển biến tích cực. Hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế đạt nhiều kết quả quan trọng nổi bật, góp phần nâng cao uy tín và vị thế của đất nước trên trường quốc tế. Quốc phòng, an ninh được tăng cường, chủ quyền quốc gia được giữ vững.

Những kết quả trên đây đã góp phần quan trọng vào những thành tích chung của cả năm 2015 và giai đoạn 2011 - 2015, củng cố và tăng thêm niềm tin của Nhân dân, tạo không khí phấn khởi để chuẩn bị và tiến hành thành công đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

Để có thể hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ của cả năm 2015 như dự kiến, tạo tiền đề thuận lợi cho xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016, Trung ương yêu cầu: Từ nay đến cuối năm, cần tập trung củng cố, phát huy những kết quả, thành tựu đã đạt được, khắc phục những hạn chế, yếu kém còn tồn tại. Đồng thời, tiếp tục cập nhật tình hình để nâng cao độ chuẩn xác, tính toàn diện, sâu sắc của các dự báo, bao gồm cả dự báo ngắn hạn đến hết năm 2015 và dự báo dài hạn hơn cho năm 2016 và các năm

tiếp theo. Chú ý dự báo, đánh giá khách quan, toàn diện những diễn biến kinh tế - xã hội của đất nước, khu vực và thế giới, tác động đa chiều của việc tham gia, thực hiện các điều ước quốc tế trong các năm 2015 - 2016, nhất là Hiệp định hình thành Cộng đồng kinh tế ASEAN vào cuối năm 2015 và các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Nhận thức đầy đủ, đúng đắn thuận lợi, thời cơ cũng như khó khăn, thách thức mà các hiệp định này có thể tạo ra để chuẩn bị trước những điều kiện và có những chính sách, biện pháp ứng phó phù hợp, có lợi nhất cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tinh thần này cần đặc biệt được thấm nhuần và quán triệt sâu sắc khi nước ta đã cùng với 11 nước khác đạt được thỏa thuận về Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP)<sup>1</sup> - một hiệp định thương mại tự do thế hệ mới với nhiều kỳ vọng lớn nhưng cũng không ít những thách thức mới.

*Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016*, Hội nghị nhất trí cho rằng, đất nước ta bước vào năm 2016, năm đầu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng với thể và lực mới. Chúng ta có cơ sở để tin rằng, tăng trưởng kinh tế năm 2016 có khả năng đạt cao hơn năm 2015, tạo đà cho phát triển nhanh và bền vững hơn trong các năm tiếp theo. Tuy nhiên, kinh nghiệm của nhiệm kỳ khóa XI cho thấy, để làm được điều này cần quan tâm bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô; đẩy mạnh thực hiện các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi

---

1. Từ tháng 11-2017, Hiệp định TPP đổi tên thành Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) (B.T).

xã hội và cải thiện đời sống nhân dân. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm. Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia; bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

Theo định hướng trên đây, cần tiếp tục rà soát thật kỹ, xác định đúng các chỉ tiêu chủ yếu, các cân đối lớn của nền kinh tế, định hướng phát triển một số ngành, lĩnh vực quan trọng và những nhiệm vụ trọng tâm, những giải pháp có tính đột phá. Đặt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 trong tổng thể kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng. Chú trọng thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nâng cao chất lượng tăng trưởng, phát triển bền vững, phát triển văn hóa - xã hội, xây dựng con người. Bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, đặc biệt là lành mạnh hóa và bảo đảm cân đối thu - chi ngân sách nhà nước, giảm dần bội chi, kiểm soát nợ công thật sự an toàn. Kiên quyết, kiên trì xử lý nợ xấu và các ngân hàng thương mại yếu kém, nâng cao độ an toàn, tin cậy của hệ thống các ngân hàng thương mại; đồng thời nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước. Khẩn trương xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao hiệu quả đầu tư công, xử lý dứt điểm tình trạng đầu tư dàn trải, nợ đọng xây dựng cơ bản kéo dài. Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát huy tinh thần khởi nghiệp, làm kinh tế của toàn xã hội, của các thành phần kinh tế; phát huy cao độ nội lực, tranh thủ tối đa ngoại lực, vượt qua khó khăn, thách thức, nắm bắt thời cơ, thuận lợi có được từ hội nhập quốc tế. Khẩn trương chuẩn bị báo cáo trình

Trung ương, Quốc hội xem xét, quyết định phương án chuẩn bị chính thức ký kết, phê chuẩn, triển khai thực hiện Hiệp định TPP, bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia, dân tộc.

*Hai là, về công tác chuẩn bị nhân sự Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Ban Chấp hành Trung ương đánh giá cao Tiểu ban Nhân sự và Bộ Chính trị, kể từ sau Hội nghị Trung ương 11 (tháng 5-2015) đã bám sát Phương hướng công tác nhân sự Đại hội XII được Trung ương thông qua, chuẩn bị công phu, kỹ lưỡng các báo cáo về công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; Báo cáo về công tác chuẩn bị nhân sự Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các chức danh chủ chốt từ Đại hội XI đến nay và một số vấn đề quan trọng khác trong việc chuẩn bị nhân sự Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các chức danh chủ chốt từ nay đến Đại hội XII của Đảng. Trung ương cũng biểu dương các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương đã chuẩn bị chu đáo nhân sự đại hội cấp mình, đồng thời tổ chức nghiêm túc việc lấy phiếu giới thiệu nhân sự Ban Chấp hành Trung ương ở vòng 1, vòng 2, cơ bản bảo đảm tiến độ, đúng quy trình, hướng dẫn của Tiểu ban Nhân sự.

Trên cơ sở Phương hướng và Quy trình công tác nhân sự, kết quả giới thiệu nhân sự qua hai vòng, Trung ương đã thảo luận dân chủ, xem xét khách quan, công tâm, toàn diện về dự kiến Danh sách nhân sự mới lần đầu được giới thiệu tham gia Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và các phương án lựa chọn; đồng thời phân tích, đánh giá, góp nhiều ý kiến sâu sắc, tâm huyết, bổ sung vào các báo cáo và phương án nhân sự. Ban Chấp hành Trung ương cơ bản tán thành với Báo cáo của Bộ Chính trị và thảo luận, đề xuất nhiều ý kiến về tiêu chí xem xét trường hợp “đặc biệt” đối với Ủy viên Trung ương và Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XI tái cử khóa XII, tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh (Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội); về các phương án lựa chọn các chức danh lãnh

đạo chủ chốt. Trung ương nhất trí cho rằng, việc thảo luận và thống nhất cao về vấn đề này là cơ sở rất quan trọng để Trung ương bàn và quyết định nhân sự cụ thể.

Theo Chương trình làm việc của Hội nghị, Trung ương đã bỏ phiếu biểu quyết lần thứ nhất danh sách nhân sự mới lần đầu được dự kiến giới thiệu tham gia Ban Chấp hành Trung ương khóa XII (cả Ủy viên Trung ương chính thức và dự khuyết); Trung ương ghi phiếu đề xuất danh sách các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương khóa XI đủ tiêu chuẩn, điều kiện tái cử Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và ghi phiếu đề xuất, giới thiệu nhân sự đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XII.

Ban Chấp hành Trung ương giao Bộ Chính trị và Tiểu ban Nhân sự căn cứ Nghị quyết của Hội nghị, Báo cáo giải trình, tiếp thu của Bộ Chính trị và các ý kiến đóng góp của Trung ương, tiếp tục xem xét, rà soát thật kỹ, bổ sung, hoàn chỉnh các phương án nhân sự theo đúng quy trình công tác nhân sự đã đề ra để báo cáo Trung ương xem xét, quyết định tại các Hội nghị Trung ương tiếp theo.

*Ba là, về phương hướng bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ tới*, Ban Chấp hành Trung ương ghi nhận, biểu dương sự nỗ lực của Đảng đoàn Quốc hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan đã khẩn trương nghiên cứu, tổng kết, xây dựng Đề án bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Đồng tình về cơ bản với những đề xuất nêu trong Tờ trình của Đảng đoàn Quốc hội, Hội nghị nhấn mạnh: Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp lần này tiếp tục được tổ chức vào cùng một ngày trên phạm vi cả nước, trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, tiếp tục đẩy mạnh đổi mới toàn diện và đồng bộ, xây dựng và hoàn thiện Nhà



nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa theo quy định của Hiến pháp năm 2013 và các luật về tổ chức bộ máy nhà nước mới được ban hành.

Để bảo đảm tổ chức thành công cuộc bầu cử, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đề ra, ngày bầu cử thực sự trở thành ngày hội của toàn dân cần phát huy cao độ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện của các cấp ủy đảng, chính quyền và toàn hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở; sự hưởng ứng, tích cực tham gia, phát huy đầy đủ quyền và nghĩa vụ công dân của cử tri cả nước. Phấn đấu giới thiệu, lựa chọn bầu ra những đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân thật sự tiêu biểu, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân; bảo đảm đúng tiêu chuẩn, đủ số lượng, có cơ cấu hợp lý, trong đó lấy tiêu chuẩn, chất lượng đại biểu là ưu tiên hàng đầu, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn. Phấn đấu bầu đủ 500 đại biểu Quốc hội và đạt tỷ lệ đại biểu Quốc hội chuyên trách theo đúng quy định của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015.

Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành bầu cử, phải quán triệt thực hiện nghiêm túc chủ trương của Đảng về bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ trong các cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương; gắn kết quả nhân sự đại hội đảng bộ các cấp và quy hoạch cán bộ với công tác chuẩn bị nhân sự đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

Tiêu chuẩn người ứng cử, đề cử bầu làm đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân phải căn cứ vào tiêu chuẩn được quy định tại Luật tổ chức Quốc hội, Luật tổ chức chính quyền địa phương và tiêu chuẩn cán bộ được quy định trong Chiến lược công tác cán bộ của Đảng. Ngoài những tiêu chuẩn chung, người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách còn phải đáp ứng các yêu cầu cụ thể về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ học

vấn, lĩnh vực chuyên môn, vị trí công tác và độ tuổi theo quy định của pháp luật về công chức, viên chức. Riêng đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, cần đáp ứng yêu cầu cao về phẩm chất chính trị, nắm vững đường lối, quan điểm của Đảng; am hiểu pháp luật và có năng lực xây dựng pháp luật; có trình độ chuyên môn sâu và kiến thức thực tiễn.

Trên cơ sở tổng kết, rút kinh nghiệm việc tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các khóa gần đây và ý kiến đóng góp của Trung ương, nhất là về những hạn chế, khuyết điểm, cần có những điều chỉnh, bổ sung cụ thể, chặt chẽ các quy định về trách nhiệm, quyền hạn và sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị phụ trách tổ chức bầu cử; quy trình đề cử, ứng cử; việc phân bổ người ứng cử đại biểu Quốc hội do Trung ương giới thiệu; việc thẩm định hồ sơ người tự ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; việc tuyên truyền, vận động bầu cử; giải quyết khiếu nại, tố cáo... Đối với các trường hợp tự ứng cử, cũng phải có quy trình thật chặt chẽ, đúng quy định của Hiến pháp và pháp luật. Quy định rõ việc gì được làm, việc gì không được làm trong vận động bầu cử; tránh tình trạng “vận động” không lành mạnh.

Căn cứ vào Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần này, Bộ Chính trị sẽ ban hành Chỉ thị về vấn đề này; chỉ đạo Đảng đoàn Quốc hội khẩn trương hoàn chỉnh Đề án để tổ chức thực hiện, bảo đảm chuẩn bị và tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021.

*Thưa các đồng chí,*

Hội nghị của chúng ta đã thành công tốt đẹp. Với những nội dung chủ yếu vừa nêu trên đây, tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết của Hội

ng nghị Trung ương lần này sẽ góp phần tích cực vào việc hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015, xây dựng và thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016; làm tốt công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, góp phần bảo đảm thành công Đại hội lần thứ XII của Đảng; lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, đúng đắn cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; củng cố, tăng cường tổ chức bộ máy nhà nước, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ giai đoạn 2016 - 2021.

Mỗi đồng chí Ủy viên Trung ương cần nêu cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm, gương mẫu đi đầu thực hiện và lãnh đạo tổ chức thực hiện thật tốt Nghị quyết Đại hội XI của Đảng, các Nghị quyết của Trung ương và đặc biệt là Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần này.

Với tinh thần đó, tôi xin tuyên bố bế mạc Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI. Chúc các đồng chí mạnh khỏe, hoàn thành tốt trọng trách trước Đảng, trước Nhân dân và đất nước.

Xin trân trọng cảm ơn.

**PHÁT BIỂU**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU LẦN THỨ X**  
**ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

(Ngày 14 tháng 10 năm 2015)

---

*Thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội,*  
*Thưa các vị đại biểu, khách quý,*  
*Thưa các đồng chí,*

Hôm nay, tôi rất vui mừng về dự Đại hội đại biểu lần thứ X Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh - một Đảng bộ lớn, có vị trí rất quan trọng trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và cả nước. Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng, tôi nhiệt liệt chào mừng các đồng chí lão thành cách mạng, các Mẹ Việt Nam anh hùng, các vị khách quý cùng 445 đại biểu chính thức của Đại hội - những đảng viên ưu tú đại diện cho hơn 20 vạn đảng viên của Đảng bộ thành phố và qua các đồng chí, tôi xin gửi tới toàn thể cán bộ, đảng viên, đồng bào, đồng chí, chiến sĩ thành phố lời thăm hỏi ân cần và lời chúc mừng tốt đẹp nhất. Chúc Đại hội của chúng ta thành công tốt đẹp.

*Thưa các đồng chí,*

Đại hội đại biểu lần thứ X Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh là một sự kiện chính trị quan trọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân thành phố, đồng thời thu hút sự quan tâm của Nhân dân

cả nước. Thành công của Đại hội chắc chắn sẽ đóng góp quan trọng vào thành công chung của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

Thời gian qua, thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30-5-2014 của Bộ Chính trị, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh đã chủ động triển khai và lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ đại hội đảng bộ các cấp; đồng thời tích cực chuẩn bị dự thảo các văn kiện và phương án nhân sự Đại hội của Đảng bộ thành phố. Bộ Chính trị đã nghe Thường vụ Thành ủy báo cáo và đã có những ý kiến chỉ đạo cụ thể để Thành ủy hoàn chỉnh các dự thảo văn kiện và phương án nhân sự trình Đại hội hôm nay. Báo cáo chính trị của Thành ủy đã thể hiện tinh thần đổi mới, sáng tạo, trí tuệ, dân chủ và đoàn kết; phản ánh khách quan, trung thực kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội IX của Đảng bộ thành phố; dự báo tình hình và đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, các chủ trương và giải pháp cho nhiệm kỳ tới, đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển thành phố.

#### *Thưa các đồng chí,*

Năm năm thực hiện Nghị quyết Đại hội IX của Đảng bộ thành phố cũng là 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của toàn Đảng, đã diễn ra trong bối cảnh tình hình có nhiều thời cơ, thuận lợi, song cũng gặp không ít khó khăn, thách thức. Trong bối cảnh tình hình đất nước, khu vực, thế giới diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường, mà Thành phố Hồ Chí Minh là địa bàn chịu tác động trực tiếp, thường xuyên; Đảng bộ và nhân dân thành phố đã quán triệt và chấp hành nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, vững vàng vượt qua khó khăn, thách thức, lãnh đạo triển khai toàn diện các mặt công tác, đạt được những kết quả quan trọng trên tất cả các lĩnh vực; mang lại ngày càng nhiều lợi ích cho nhân dân thành phố, góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi Nghị quyết

Đại hội XI của Đảng. Nổi bật là:

Vị trí, vai trò đầu tàu về kinh tế - xã hội của thành phố đối với khu vực và cả nước tiếp tục được phát huy, góp phần cùng cả nước kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội. Nhờ tập trung chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng đúng hướng, phát triển của ngành dịch vụ, công nghiệp có giá trị gia tăng và hàm lượng khoa học - công nghệ cao, phát triển nông nghiệp công nghệ cao nên đóng góp của yếu tố năng suất tổng hợp vào tăng trưởng kinh tế ngày càng tăng; chất lượng tăng trưởng được nâng cao, huy động được nhiều nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển, cơ bản hoàn thành chương trình xây dựng nông thôn mới. Tổng sản phẩm nội địa tăng bình quân 9,6%/năm, tăng dần trong ba năm cuối nhiệm kỳ, chiếm tỷ trọng 21,5% GDP quốc gia; thu nhập bình quân đầu người trên 5.500 đôla Mỹ, gấp hơn 2,5 lần so với cả nước; đóng góp hơn 30% thu ngân sách nhà nước, tăng gấp hai lần giai đoạn 2006 - 2010.

Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư xây dựng tích cực, ngày càng hình thành rõ nét đô thị văn minh, hiện đại với không gian đô thị không ngừng được mở rộng, tạo điều kiện cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Tăng trưởng kinh tế luôn gắn với phát triển văn hóa, xây dựng con người, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; đã hoàn thành cơ bản chương trình giảm nghèo và chuyển sang giai đoạn mới rất ấn tượng với yêu cầu giảm nghèo bền vững.

Là một địa bàn chiến lược trọng yếu, thành phố luôn quan tâm lãnh đạo hoàn thành nhiệm vụ giữ vững ổn định chính trị - xã hội, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chủ động đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả các âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình”, gây bạo loạn lật đổ, chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; thể trận lòng dân và tiềm lực

quốc phòng, an ninh; góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội của đất nước.

Công tác xây dựng Đảng bộ được chú trọng, tập trung cao. Thành ủy đã quán triệt, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng, gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đạt kết quả bước đầu rất quan trọng cả trong nhận thức và hành động, góp phần ngăn chặn suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên; tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với Nhân dân. Hệ thống chính trị được củng cố, kiện toàn; chất lượng, năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động được nâng lên; tận tụy chăm lo, phục vụ Nhân dân. Cải cách hành chính, cải cách tư pháp có chuyển biến tích cực.

Những kết quả đạt được của thành phố trong nhiệm kỳ qua là to lớn và rất quan trọng, tạo tiền đề để thành phố tiếp tục phát triển trong những năm tới, đóng góp xứng đáng vào việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của Đảng, góp phần làm nên thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của 30 năm đổi mới. Nhân dịp này, thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi nhiệt liệt chúc mừng và biểu dương những kết quả, thành tích to lớn mà Đảng bộ và nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã đạt được trong 5 năm qua.

Bên cạnh những ưu điểm, kết quả nêu trên, thành phố cũng còn những hạn chế, thiếu sót. Đó là: tăng trưởng kinh tế chưa tương xứng với tiềm năng; chuyển dịch cơ cấu nội bộ các ngành kinh tế còn chậm; chất lượng tăng trưởng và năng lực hội nhập quốc tế chưa cao. Chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu; kết cấu hạ tầng vẫn còn tình trạng quá tải, cản trở tăng trưởng kinh tế và cải thiện đời sống nhân dân; phát triển văn hóa chưa tương xứng với vai trò, vị trí là trung tâm lớn của vùng và cả nước; một số vấn đề xã hội bức xúc chậm được khắc phục; an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội vẫn diễn biến phức tạp, tiềm ẩn

nhiều yếu tố có thể gây bất ổn. Công tác xây dựng Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI trên một số mặt còn hạn chế; hệ thống chính trị có mặt chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tôi đề nghị Đại hội tập trung thảo luận kỹ, phân tích thật sâu sắc nguyên nhân, xác định rõ trách nhiệm để có giải pháp khắc phục có hiệu quả.

*Thưa các đồng chí,*

Trong những năm tới, dự báo tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có những diễn biến phức tạp, khó lường. Đất nước ta đứng trước nhiều thời cơ, thuận lợi, nhưng cũng còn không ít khó khăn, thách thức. Tình hình đó đặt ra yêu cầu rất cao đối với Đảng và Nhà nước ta nói chung và đối với Đảng bộ và nhân dân thành phố nói riêng.

Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình; giữ vai trò đầu tàu về kinh tế - xã hội; sớm trở thành một trong những trung tâm lớn về kinh tế, tài chính, thương mại, khoa học - công nghệ của khu vực Đông Nam Á là nhiệm vụ nặng nề nhưng cũng rất vẻ vang của Đảng bộ và nhân dân thành phố. Tôi cơ bản tán thành với các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, những giải pháp chủ yếu cùng với các chương trình đột phá đã đề ra trong Báo cáo chính trị trình Đại hội. Đề nghị Đại hội tập trung thảo luận, làm rõ, bổ sung, hoàn thiện để thống nhất thực hiện. Tôi xin nhấn mạnh và lưu ý thêm mấy vấn đề sau:

*Một là*, Đảng bộ và nhân dân thành phố cần nhận thức và luôn có ý thức sâu sắc, đầy đủ về vai trò, vị trí quan trọng của Thành phố Hồ Chí Minh - một đô thị đặc biệt, một trung tâm lớn về kinh tế, văn hóa, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, đầu mối giao lưu và hội nhập quốc tế; là đầu tàu, động lực, có sức thu hút và sức lan tỏa lớn đối với vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, có vị trí chính trị rất quan trọng của cả nước. Thành phố phải phát huy mạnh mẽ kết quả đạt được

trong



5 năm qua và cả những kinh nghiệm thực tiễn qua 30 năm đổi mới, không ngừng phấn đấu vươn lên, không ngừng sáng tạo, năng động, hạn chế tối đa những mặt khiếm khuyết, khắc phục những vấn đề còn tồn tại để tiếp tục phát triển với chất lượng và tốc độ cao hơn mức bình quân chung của cả nước, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

*Hai là*, huy động cao nhất các nguồn lực, khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế để tạo sự đột phá trong tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đặc biệt là tập trung thực hiện tái cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu nội ngành, cơ cấu giữa các ngành; phát triển nhanh dịch vụ, các ngành có hàm lượng tri thức, giá trị gia tăng cao, các ngành công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ và nông nghiệp công nghệ cao. Tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh để các thành phần kinh tế cùng phát triển. Chủ động liên kết, hợp tác phát triển có hiệu quả tốt hơn trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và với các tỉnh, thành phố. Phấn đấu để thành phố tiếp tục là đầu tàu về phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo lập đồng bộ các loại thị trường trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

*Ba là*, làm tốt hơn nữa công tác quy hoạch; tập trung chỉ đạo và có những giải pháp đủ mạnh để huy động mọi nguồn lực trong và ngoài nước, đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị, nhất là hạ tầng giao thông. Giải quyết cơ bản tình trạng ùn tắc giao thông, úng ngập nước; kết nối hạ tầng các tỉnh, thành phố trong vùng; tăng cường quản lý và bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng, hạn chế tác hại biến đổi khí hậu, nước biển dâng. Tổ chức lại đời sống dân cư đồng thời với việc quy hoạch, đầu tư xây dựng các khu đô thị vệ tinh theo hướng văn minh, hiện đại.

*Bốn là*, đổi mới và nâng cao toàn diện chất lượng giáo dục - đào tạo, xây dựng con người, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực

chất lượng cao. củng cố, hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở, phát triển y tế kỹ thuật cao, giải quyết căn bản tình trạng quá tải ở các bệnh viện, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân. Phát huy thành tựu giảm nghèo, đẩy mạnh giảm nghèo bền vững, rút ngắn khoảng cách chênh lệch về mức sống giữa các tầng lớp dân cư. Chăm lo các gia đình liệt sĩ, thương binh, người có công và các đối tượng chính sách xã hội. Đầu tư tương xứng cho các hoạt động thể dục - thể thao, nâng cao thể chất của nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ. Chú trọng phát triển mạnh và quản lý tốt các hoạt động văn hóa, tạo môi trường lành mạnh, xây dựng nếp sống văn minh đô thị, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và các giá trị tinh thần mang nét đặc trưng của thành phố; nâng cao chất lượng đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân; xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh thật sự là thành phố nghĩa tình.

*Năm là*, lãnh đạo và tổ chức thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, lấy việc giữ vững ổn định để phát triển là lợi ích cao nhất, phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy nội lực, tranh thủ tối đa các thuận lợi từ bên ngoài, kiên trì chính sách đối ngoại rộng mở, vừa hợp tác, vừa đấu tranh. Đề cao cảnh giác, chủ động ngăn ngừa và làm thất bại mọi âm mưu, hành động “diễn biến hòa bình”, gây bạo loạn lật đổ. Thường xuyên nắm chắc tình hình, phối hợp chặt chẽ với các ngành, các địa phương, các lực lượng, chủ động ngăn chặn và xử lý kiên quyết, kịp thời, khôn khéo, hiệu quả các tình huống phức tạp, không để xảy ra bị động, bất ngờ. Chú trọng xây dựng và bảo vệ ở mỗi cơ sở, từ mỗi con người; kết hợp chặt chẽ quốc phòng, an ninh với kinh tế, bảo đảm mỗi bước tăng trưởng kinh tế đều tăng thêm hiệu quả xã hội, nâng cao khả năng tự bảo vệ và có đóng góp thiết thực vào việc tăng cường sức mạnh giữ nước, giữ vững ổn định chính trị - xã hội và hiện đại hóa quốc phòng, an ninh.

*Sáu là*, tiếp tục xây dựng Đảng bộ thật sự trong sạch, vững mạnh; kiên trì, kiên quyết thực hiện tốt hơn, hiệu quả cao hơn Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng, tập trung vào bốn nhóm giải pháp, gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh nhằm tạo chuyển biến rõ rệt trong việc ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, giữ gìn bản chất cách mạng và sự trong sạch của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng; tăng cường mối quan hệ máu thịt với Nhân dân. Thực hiện thật tốt công tác cán bộ, bao gồm cả việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí..., xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức, năng lực tốt, gắn bó mật thiết, tận tụy phục vụ Nhân dân; chú trọng cán bộ nữ, cán bộ trẻ tuổi, cán bộ xuất thân từ công nhân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp, làm cho chính quyền thực sự là của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân. Phải đặt mình vào hoàn cảnh của người dân để lắng nghe và giải quyết kịp thời lợi ích chính đáng, hợp pháp của Nhân dân, nhất là những vấn đề bức xúc, sao cho thấu tình, đạt lý. Cải cách hành chính phải đồng bộ về thủ tục hành chính, tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức; xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, năng động, phục vụ Nhân dân, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện quyết liệt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát phòng, chống quan liêu, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

*Bảy là*, phát huy dân chủ và sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân, thực hiện thật tốt các chính sách thuận lòng dân; chăm lo xây dựng, đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; nâng cao hiệu quả giám sát, phản biện xã hội, đổi mới mạnh mẽ phương thức tập hợp các tầng lớp nhân dân, xây dựng lực lượng nòng cốt ở các lĩnh vực,

địa bàn trọng yếu. Thực hiện tốt quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị và quy chế dân chủ ở cơ sở; nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước; làm tốt chính sách dân tộc, tôn giáo. Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; khơi dậy lòng yêu nước, động viên mọi nguồn lực thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của thành phố.

Cùng với việc thảo luận các văn kiện, Đại hội có nhiệm vụ quan trọng là bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2015 - 2020 và bầu Đoàn đại biểu của Đảng bộ dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Tôi mong rằng, với tinh thần trách nhiệm cao, Đại hội sẽ sáng suốt lựa chọn bầu được Ban Chấp hành Đảng bộ khóa tới đủ mạnh, tiêu biểu cho trí tuệ, phẩm chất và năng lực, với một cơ cấu hợp lý, bảo đảm tính liên tục, kế thừa trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo, được Đảng bộ và nhân dân tín nhiệm. Đại hội cũng sẽ bầu được những đồng chí tiêu biểu, đại diện xứng đáng cho ý chí, trí tuệ của Đảng bộ đi dự Đại hội XII của Đảng.

#### *Thưa các đồng chí,*

Thành phố Hồ Chí Minh có bề dày lịch sử và truyền thống cách mạng vẻ vang. Những cống hiến của thành phố cho đất nước, cho sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc là rất to lớn. Đảng, Nhà nước và Nhân dân cả nước luôn tự hào về thành phố và đang hướng về Đại hội của Đảng bộ thành phố với niềm tin yêu sâu sắc, mong muốn thành phố không ngừng phát triển nhanh, bền vững; Đảng bộ thành phố ngày càng trong sạch, vững mạnh. Tôi tin tưởng chắc chắn rằng, Đại hội chúng ta với tinh thần “vì cả nước, cùng cả nước”, tập trung trí tuệ, phát huy truyền thống năng động, sáng tạo, tiếp tục đóng góp ý kiến để có những quyết định đúng đắn về phát triển thành phố trong thời kỳ mới, xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh ngày càng phồn vinh, văn minh, hiện đại; mãi mãi xứng đáng là Thành phố mang tên

Bác Hồ kính yêu, Thành phố Anh hùng, Thành đồng của Tổ quốc.

Chúc các đồng chí sức khỏe, hạnh phúc và thắng lợi.

Xin trân trọng cảm ơn.

**PHÁT BIỂU**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU LẦN THỨ XVI**  
**ĐẢNG BỘ TỈNH TUYÊN QUANG**  
**nhiệm kỳ 2015 - 2020**

(Ngày 23 tháng 10 năm 2015)

---

---

*Thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội,*  
*Thưa các vị đại biểu, khách quý,*  
*Thưa các đồng chí,*

Hôm nay, tôi rất vui mừng về dự Đại hội đại biểu lần thứ XVI Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang - một tỉnh có vị trí rất quan trọng, giàu truyền thống cách mạng và văn hóa; nơi diễn ra nhiều sự kiện lịch sử trọng đại trong thời kỳ cách mạng trước đây và ngày nay đang có bước phát triển khá toàn diện. Thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tôi nhiệt liệt chào mừng các đồng chí đại biểu Đại hội, các vị khách quý; các đồng chí nguyên là lãnh đạo của tỉnh qua các thời kỳ và qua các đồng chí, xin gửi tới toàn thể cán bộ, đảng viên, đồng bào, chiến sĩ các dân tộc trong tỉnh lời thăm hỏi ân cần và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

*Thưa các đồng chí,*

Đại hội đại biểu lần thứ XVI Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang là một sự kiện quan trọng trong đời sống chính trị của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh. Thành công của Đại hội sẽ góp phần quan trọng

vào thành công chung của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

Thời gian qua, thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30-5-2014 của Bộ Chính trị, Tỉnh ủy Tuyên Quang đã chủ động triển khai và lãnh đạo chặt chẽ đại hội đảng bộ các cấp thành công; đồng thời nghiêm túc chuẩn bị Đại hội lần thứ XVI của Đảng bộ tỉnh. Bộ Chính trị đã nghe Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang báo cáo về công tác chuẩn bị Đại hội và đã có những chỉ đạo cụ thể để các đồng chí hoàn chỉnh dự thảo văn kiện và phương hướng nhân sự trình Đại hội.

Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã thể hiện tinh thần đổi mới, sáng tạo, trí tuệ, dân chủ và đoàn kết; nghiêm túc tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị, phản ánh khách quan, trung thực kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XV của Đảng bộ; dự báo tình hình và đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, các chủ trương và giải pháp cho nhiệm kỳ 2015 - 2020, đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển của tỉnh.

Năm năm thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XV của Đảng bộ tỉnh cũng là 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của Đảng. Trong bối cảnh tình hình đất nước, khu vực và thế giới diễn biến nhanh chóng, phức tạp, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Tuyên Quang đã quán triệt và chấp hành nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nỗ lực phấn đấu, vượt qua nhiều khó khăn, đoàn kết, năng động, sáng tạo, đạt được nhiều kết quả khá toàn diện trên các lĩnh vực.

*Nổi bật là:* Kinh tế của tỉnh tăng trưởng cao hơn mức bình quân chung của cả nước; thu nhập bình quân đầu người đạt 1.368 USD, đưa Tuyên Quang thoát ra khỏi tình trạng kém phát triển. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, giảm tỷ trọng nông, lâm nghiệp. Huy động được nhiều nguồn lực để đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng, nhất là giao thông; các tuyến đường từ

trung tâm huyện đến trung tâm các xã cơ bản được nhựa hóa, bê tông hóa; thực hiện có hiệu quả chương trình bê tông hóa đường giao thông nông thôn với phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”; xây dựng một số công trình kết cấu hạ tầng, thiết chế văn hóa quan trọng. Hoàn thành một số dự án công nghiệp có quy mô lớn, đưa giá trị sản xuất công nghiệp tăng nhanh. Nông, lâm nghiệp chuyển dịch khá mạnh theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, phát triển các vùng chuyên canh gắn với công nghiệp chế biến, hiệu quả sản xuất ngày càng được nâng lên. Tỷ lệ che phủ rừng đạt trên 64% và trở thành một trong những địa phương có độ che phủ rừng cao nhất cả nước. Bộ mặt nông thôn, đô thị có nhiều đổi thay rõ rệt.

Đi đôi với lãnh đạo phát triển kinh tế, việc thực hiện các nhiệm vụ về văn hóa - xã hội cũng được các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể chăm lo, tạo chuyển biến tích cực. Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, thành lập Trường Đại học Tân Trào, chất lượng nguồn nhân lực được nâng lên. Quan tâm chăm lo đời sống, chăm sóc sức khỏe nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội; thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm nghèo, tỉ lệ hộ nghèo giảm xuống còn dưới 10%. Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa được tổ chức sâu rộng và có hiệu quả, ngày càng có nhiều thôn, bản, tổ nhân dân, gia đình văn hóa tiêu biểu.

Công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại được chú trọng; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, không để xảy ra những vấn đề phức tạp, góp phần vào sự ổn định chung của đất nước.

Tích cực tiến hành công tác xây dựng Đảng, trọng tâm là thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” gắn với thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tạo chuyển biến về tinh thần trách nhiệm, ý thức rèn luyện, tu



dưỡng của cán bộ, đảng viên, ngày càng đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ. Công tác cán bộ được triển khai tương đối đồng bộ và toàn diện. Đã trẻ hóa và nâng cao một bước chất lượng đội ngũ cán bộ Đảng, đoàn thể, cán bộ lãnh đạo, quản lý; tỷ lệ cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số có chuyển biến tích cực. Công tác kiểm tra, giám sát đảng viên và cơ sở đảng, công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm được tăng cường.

Những kết quả đạt được của tỉnh trong nhiệm kỳ qua là rất quan trọng, tạo tiền đề cho phát triển nhanh và bền vững trong những năm tới, đóng góp xứng đáng vào việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của Đảng. Nhân dịp này, thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi nhiệt liệt chúc mừng và biểu dương những kết quả, thành tích to lớn mà Đảng bộ, chính quyền và đồng bào các dân tộc tỉnh Tuyên Quang đã đạt được trong nhiệm kỳ vừa qua.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, Tuyên Quang còn có một số hạn chế, yếu kém cần được phân tích, đánh giá đúng mức. Đó là: Tuyên Quang vẫn là một tỉnh nghèo, còn nhiều khó khăn, thách thức. Quy mô kinh tế nhỏ, phát triển chưa bền vững, nguy cơ tụt hậu về kinh tế so với cả nước còn cao; hiệu quả và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm, sản xuất vẫn ở tình trạng manh mún, nhỏ lẻ, chưa tạo được vùng chuyên canh sản xuất hàng hóa lớn và chưa khai thác tốt tiềm năng, lợi thế để có bước đột phá mạnh mẽ hơn. Phát triển du lịch chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh, chất lượng dịch vụ du lịch thấp. Hoạt động liên kết vùng trong phát triển kinh tế - xã hội với các địa phương trong khu vực và với cả nước còn hạn chế. Đời sống một bộ phận đồng bào vùng sâu, vùng xa còn gặp nhiều khó khăn. Trật tự, an toàn xã hội, an ninh dân tộc, tôn giáo ở một số địa bàn vẫn tiềm ẩn phức tạp, dễ gây mất ổn định. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng còn yếu. Công tác phát triển đảng viên ở khu vực nông thôn,

vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, doanh nghiệp ngoài nhà nước chưa được quan tâm đúng mức. Công tác cải cách hành chính và năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

*Thưa các đồng chí,*

Trong những năm tới, dự báo tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có những diễn biến phức tạp, khó lường. Đất nước ta đứng trước nhiều thời cơ, thuận lợi, nhưng cũng gặp không ít khó khăn, thách thức, đòi hỏi Đảng bộ, chính quyền và đồng bào các dân tộc tỉnh Tuyên Quang phải nỗ lực phấn đấu nhiều hơn nữa để tiếp tục đưa tỉnh phát triển mạnh mẽ hơn. Phát huy truyền thống quê hương cách mạng, tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, đổi mới mạnh mẽ và vững chắc, phấn đấu đưa Tuyên Quang trở thành tỉnh phát triển khá trong các tỉnh miền núi phía Bắc. Đây là một nhiệm vụ rất nặng nề nhưng cũng rất vẻ vang. Tôi cơ bản tán thành với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Báo cáo chính trị trình Đại hội. Đề nghị Đại hội tập trung thảo luận, làm rõ, bổ sung, hoàn thiện để thống nhất thực hiện. Tôi xin nhấn mạnh và lưu ý thêm mấy vấn đề sau đây:

*Một là*, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh cần tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng, năng suất, sức cạnh tranh theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Thực hiện cơ cấu lại sản xuất nông, lâm nghiệp, khai thác tốt tiềm năng, lợi thế về đất đai, lao động. Chuyển mạnh sang sản xuất hàng hóa, gắn với chế biến và tiêu thụ nông sản. Tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật canh tác, công nghệ cao; phát triển vùng cây ăn quả, cây công nghiệp tập trung; đẩy mạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng sản xuất hàng hóa, phục vụ tiêu thụ nội địa và xuất khẩu. Thực hiện tốt công tác quy

hoạch, giao đất, giao rừng, trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng. Tập trung đầu tư khai thác có hiệu quả diện tích rừng hiện có, kết hợp với phát triển kinh tế đồi rừng, vườn rừng, trang trại; bảo đảm nông nghiệp sau khi cơ cấu lại trở thành ngành có năng suất, chất lượng, giá trị kinh tế cao, tăng thu nhập cho nông dân. Tập trung lãnh đạo chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông thôn, đầu tư thích đáng cho nông nghiệp, nông dân, nông thôn gắn với đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới một cách vững chắc.

Cùng với phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp, tỉnh cần có kế hoạch và biện pháp tích cực hơn nữa để đẩy nhanh tốc độ phát triển công nghiệp và dịch vụ. Đây là nhiệm vụ rất quan trọng trong việc đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Xác định rõ các ngành công nghiệp có lợi thế cạnh tranh, công nghiệp phục vụ nông nghiệp, nông thôn; công nghiệp sử dụng nhiều lao động; từng bước phát triển công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp sạch, công nghiệp xanh để góp phần xây dựng nền tảng sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Là tỉnh giàu truyền thống văn hóa, cách mạng, nơi có Khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Tân Trào, cùng với thiên nhiên ưu đãi, nhiều danh thắng tạo nét đẹp riêng cho Tuyên Quang, tỉnh cần coi trọng và đẩy mạnh hơn nữa phát triển du lịch lịch sử, văn hóa, sinh thái và nghỉ dưỡng. Có chính sách thông thoáng, hấp dẫn, khuyến khích, thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước đến đầu tư để du lịch của tỉnh phát triển trở thành ngành kinh tế quan trọng.

Để đạt được mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong 5 năm tới, Tuyên Quang cần tập trung cải cách hành chính, tư pháp, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển; phát huy lợi thế liên kết vùng, chủ động kết nối chặt chẽ hơn với các tỉnh trong khu vực. Tập trung đầu

tư kết nối giao thông với các tỉnh lân cận theo quy hoạch để tạo điều kiện cho giao thương kinh tế phát triển. Làm tốt công tác quy hoạch phát triển đô thị, đa dạng hóa các nguồn lực đầu tư, nâng cấp thành phố Tuyên Quang trở thành đô thị mang đặc trưng của đô thị miền núi; xây dựng hạ tầng trung tâm các huyện lỵ, trung tâm cụm xã đáp ứng hạ tầng cho phát triển kinh tế - xã hội.

*Hai là*, cùng với phát triển kinh tế, cần lãnh đạo phát triển văn hóa - xã hội, trong đó chú trọng phát triển giáo dục - đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân, nhằm phát triển nguồn nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trước mắt cũng như lâu dài. Cần có các biện pháp tích cực để duy trì tốt phổ cập giáo dục các bậc học; nâng cao chất lượng đào tạo của Trường Đại học Tân Trào, mở rộng liên kết đào tạo trong nước và quốc tế. củng cố, nâng cấp các cơ sở dạy nghề, hướng tới đào tạo lao động có kỹ thuật, tay nghề cao, tạo cơ sở để chuyển dịch lao động từ nông nghiệp sang công nghiệp, dịch vụ; đồng thời có chính sách thu hút nguồn nhân lực có tay nghề cao về địa phương. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, tập trung thực hiện có hiệu quả chương trình giảm nghèo, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Quan tâm công tác bảo tồn, phát huy truyền thống và phong tục tập quán tốt đẹp của các dân tộc thiểu số. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa, thôn, bản, tổ nhân dân văn hoá.

*Ba là*, tăng cường xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh mà trọng tâm là thực hiện tốt hơn, hiệu quả hơn Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng, tập trung vào ba vấn đề cấp bách và bốn nhóm giải pháp gắn với thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Phải xác định đây là nhiệm vụ then chốt thường xuyên của mỗi tổ chức đảng, mỗi cán bộ, đảng viên. Thực hiện nghiêm túc

nguyên tắc, kỷ cương, kỷ luật của Đảng, thường xuyên tự phê bình và phê bình, giữ gìn đoàn kết trong Đảng. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với hoạt động chính quyền nhà nước và các đoàn thể nhân dân. Đổi mới việc ban hành nghị quyết của Đảng, tăng cường chỉ đạo kiểm tra, giám sát thực hiện nghị quyết; kiểm tra, giám sát việc giữ gìn đạo đức, lối sống và chấp hành kỷ luật của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên ở mọi cấp. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện cho Nhân dân thực hiện đầy đủ quyền làm chủ, tích cực tham gia các hoạt động giám sát chính quyền, bảo đảm chính quyền thực sự là của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân.

*Bốn là*, Tuyên Quang là một tỉnh có nhiều dân tộc anh em cùng sinh sống. Tỉnh cần làm tốt việc khơi dậy truyền thống cách mạng, truyền thống đoàn kết các dân tộc trong đánh giặc giữ nước, trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xây dựng quê hương, làm thất bại âm mưu chống phá, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. Xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, thể trận an ninh nhân dân vững chắc từ cơ sở. Quan tâm, tạo điều kiện củng cố, xây dựng tổ chức Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội vững mạnh. Mặt trận và các đoàn thể phải đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, chú trọng hướng về cơ sở. Lấy việc chăm lo xây dựng cuộc sống của Nhân dân, làm cho dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh làm mục tiêu chung để tập hợp, đoàn kết các tầng lớp nhân dân. Đây là việc làm có ý nghĩa chiến lược quan trọng, là nguồn sức mạnh và động lực to lớn để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Cùng với việc thảo luận các văn kiện, Đại hội có nhiệm vụ quan trọng là bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVI nhiệm kỳ 2015 - 2020 và bầu đoàn đại biểu của Đảng bộ đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Tôi mong rằng các đại biểu nêu cao tinh thần trách nhiệm, lựa chọn và bầu đúng các đồng chí có đủ phẩm chất, năng lực, trí tuệ vào Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới. Ban

Chấp hành khóa mới phải thực sự là một tập thể mạnh, đoàn kết thống nhất, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức trong sáng, kỷ luật nghiêm minh, quy tụ được sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ, gắn bó mật thiết với nhân dân. Đại hội cũng sẽ bầu được những đồng chí tiêu biểu, đại diện xứng đáng cho ý chí và nguyện vọng của Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh, tham gia đóng góp vào thành công của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

*Thưa các đồng chí,*

Tuyên Quang đã từng là “Thủ đô khu giải phóng”, “Thủ đô kháng chiến”, mãi mãi là niềm tự hào của đồng bào các dân tộc trong tỉnh và Nhân dân cả nước. Tôi tin tưởng rằng, với truyền thống đấu tranh cách mạng kiên cường, với quyết tâm, nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thử thách, Tuyên Quang nhất định sẽ có bước tiến nhanh, vững chắc, sớm trở thành tỉnh khá trong các tỉnh miền núi phía Bắc, cùng cả nước thực hiện thành công mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Chúc các đồng chí và đồng bào các dân tộc trong tỉnh sức khỏe, hạnh phúc và thắng lợi. Chúc Đại hội thành công rực rỡ!

Xin trân trọng cảm ơn.

**PHÁT BIỂU**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU LẦN THỨ XVI**  
**ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  
(Ngày 01 tháng 11 năm 2015)

*Thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội,*  
*Thưa các vị đại biểu, khách quý,*  
*Thưa các đồng chí,*

Hôm nay, tôi rất vui mừng về dự Đại hội đại biểu lần thứ XVI Đảng bộ Thành phố Hà Nội - một Đảng bộ lớn, có vị trí rất quan trọng của cả nước. Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng, tôi nhiệt liệt chào mừng và chúc sức khỏe các đồng chí lão thành cách mạng, các Mẹ Việt Nam anh hùng, các vị khách quý cùng 495 đại biểu chính thức của Đại hội - những đảng viên ưu tú, đại diện cho hơn 39 vạn đảng viên trong toàn Đảng bộ, và qua các đồng chí, tôi xin gửi tới toàn thể cán bộ, đảng viên, đồng bào và chiến sĩ Thủ đô những tình cảm thăm thiết và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Đại hội lần thứ XVI Đảng bộ Thành phố Hà Nội là sự kiện chính trị rất quan trọng đối với Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thủ đô, đồng thời thu hút sự quan tâm chung của Nhân dân cả nước. Thành công của Đại hội chắc chắn sẽ thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của Thủ đô trong thời gian tới và góp phần quan trọng vào thành công chung của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

*Thưa các đồng chí,*

Hà Nội có vị trí đặc biệt quan trọng đối với cả nước, bởi Hà Nội là Thủ đô, là trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trung tâm lớn về văn hóa, khoa học, giáo dục, kinh tế và giao dịch quốc tế.

Năm năm qua, trong bối cảnh tình hình trong nước và thế giới bên cạnh thuận lợi và thời cơ cũng có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường; Thành phố phải giải quyết một khối lượng công việc lớn và khó. Nhưng với sự nỗ lực phấn đấu, đoàn kết, quyết tâm cao, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thủ đô đã vượt qua khó khăn, thách thức, lãnh đạo thực hiện thắng lợi các nghị quyết của Trung ương và của Đảng bộ, đạt được nhiều thành quả quan trọng trên các lĩnh vực. Nổi bật là:

- Kinh tế Thủ đô tiếp tục phát triển và đạt mức tăng trưởng khá cao. Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân 5 năm 2011 - 2015 tăng 9,3%, gấp 1,58 lần mức tăng bình quân chung của cả nước. Quy mô GRDP năm 2015 đạt trên 27,6 tỉ USD, bình quân thu nhập đầu người khoảng 3.600 USD, tăng gấp 1,8 lần so với năm 2010. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực. Tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 714,5 nghìn tỉ đồng, vượt dự toán, tăng bình quân khoảng 7,1%/năm.

- Lĩnh vực phát triển nông nghiệp, nông thôn, đặc biệt là công tác xây dựng nông thôn mới được chỉ đạo sâu sát, quyết liệt và đạt kết quả tích cực. Hà Nội là địa phương dẫn đầu cả nước về số xã đạt chuẩn nông thôn mới. Đến cuối năm 2015, có 179 xã trên tổng số 386 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm khoảng 1/5 tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới trên toàn quốc. Xuất hiện nhiều mô hình sản xuất tập trung, chuyên canh ứng dụng khoa học, công nghệ tiến bộ, có hiệu quả kinh tế cao. Đời sống vật chất và tinh thần của nông dân được cải thiện; thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn năm 2015



tăng gấp hai lần so với năm 2011.

- Quy hoạch, xây dựng, quản lý, phát triển đô thị có nhiều tiến bộ; tập trung đầu tư cho phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là xây dựng hạ tầng giao thông, điện, cấp thoát nước, cải thiện môi trường, v.v.. Nhiều công trình, dự án kinh tế, xã hội quy mô lớn, hiện đại đã được hoàn thành. Công tác quản lý đô thị, trật tự an toàn giao thông, trật tự, kỷ cương đô thị được tăng cường; nếp sống văn minh đô thị có chuyển biến. Diện mạo Thủ đô có nhiều thay đổi, ngày càng khang trang, hiện đại.

- Lĩnh vực phát triển văn hóa - xã hội, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực có tiến bộ; nhiều chỉ tiêu về văn hóa, giáo dục, thể thao thành tích cao tiếp tục dẫn đầu cả nước. An sinh xã hội, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, nhất là khu vực nông thôn được quan tâm; các vấn đề xã hội như giảm nghèo, hỗ trợ người tàn tật, chăm lo chính sách đối với người có công được thực hiện có hiệu quả; chất lượng cuộc sống của nhân dân được cải thiện rõ rệt.

- Chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được củng cố; trật tự, an toàn xã hội có chuyển biến tích cực; quan hệ đối ngoại được tăng cường; sự phối hợp với các ban, bộ, ngành, liên kết, hợp tác với các tỉnh, thành phố trong cả nước được mở rộng; vai trò, vị thế, uy tín của Thủ đô ngày càng được nâng cao.

- Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được đẩy mạnh. Hà Nội là một trong những Đảng bộ đi đầu trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, gắn với tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tạo được những chuyển biến tích cực trong việc khắc phục những yếu kém, khuyết điểm của một bộ phận cán bộ, đảng viên; thực hiện tốt công tác cán bộ, bao gồm cả công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí và thực hiện chính sách

cán bộ. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên; phương thức lãnh đạo của cấp ủy các cấp có nhiều đổi mới; hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền có chuyển biến. Nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục được đổi mới theo hướng thiết thực, hiệu quả. Truyền thống đoàn kết, thống nhất, hợp tác, trách nhiệm trong cấp ủy và tổ chức đảng các cấp được giữ vững và ngày càng phát huy.

Những kết quả đạt được của Thủ đô trong thời gian qua là to lớn và quan trọng, tạo sự chuyển biến rõ rệt trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, đóng góp tích cực vào những thành tựu chung của cả nước. Nhân dịp này, thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi nhiệt liệt chúc mừng, biểu dương những kết quả, thành tích mà Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thủ đô Hà Nội đã đạt được trong thời gian qua.

Bên cạnh những thành quả và tiến bộ, Hà Nội cũng còn những hạn chế, tồn tại. Đó là kinh tế phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế; tăng trưởng kinh tế chưa thực sự ổn định, bền vững; chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh chưa cao; chuyển dịch cơ cấu còn chậm. Quy hoạch, xây dựng, quản lý đô thị, trật tự an toàn giao thông, bảo vệ môi trường một số mặt còn yếu. Phát triển văn hóa - xã hội chưa thực sự xứng tầm với vai trò, tiềm năng, vị thế của Thủ đô. Việc xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh chưa đạt kết quả mong muốn.

Chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị có mặt chưa theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và đòi hỏi thực tiễn. Công tác quản lý, điều hành của bộ máy hành chính ở một số cấp, ngành, lĩnh vực chưa thực sự quyết liệt; hiệu lực, hiệu quả thấp. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số cấp ủy, tổ chức đảng, chất lượng của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa ngang tầm yêu cầu

của sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng và Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh của một số cấp ủy còn hạn chế. Những biểu hiện suy thoái, tiêu cực trong Đảng, trong xã hội, nhất là về tư tưởng chính trị, phẩm chất, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp chưa được ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả.

Tôi đề nghị các đồng chí cần đi sâu phân tích, làm rõ nguyên nhân của những thành quả, tiến bộ và những yếu kém, khuyết điểm; rút ra những bài học kinh nghiệm và đề ra các biện pháp tích cực phát huy ưu điểm, kiên quyết khắc phục khuyết điểm, hạn chế.

*Thưa các đồng chí,*

Về phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới, tôi tán thành với những nội dung cơ bản nêu trong các văn kiện Đại hội, hoan nghênh quyết tâm chính trị của Đảng bộ Thủ đô nhiệm kỳ 2015 - 2020 là: nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy truyền thống văn hiến, anh hùng, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; huy động mọi nguồn lực, đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; xây dựng Thủ đô ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại; nhất trí với mục tiêu tổng quát, 5 nhiệm vụ chủ yếu, 3 khâu đột phá và 16 chỉ tiêu của Đảng bộ Hà Nội. Tôi xin lưu ý, nhấn mạnh thêm một số vấn đề sau đây:

*Một là*, phát huy truyền thống văn hiến, anh hùng, vai trò, vị thế của Thủ đô, quán triệt sâu sắc các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, các quy hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, chủ động phát huy nội lực, tiềm năng, thế mạnh, những thành tựu và kinh nghiệm từ tổng kết thực tiễn, Đảng bộ Hà Nội cần nêu cao hơn nữa tinh thần năng động, sáng tạo, tiếp tục đổi mới tư duy,

phong cách lãnh đạo, điều hành, bảo đảm hiệu quả, thiết thực. Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm và những giải pháp khả thi để tập trung chỉ đạo thực hiện thắng lợi các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo chuyển biến toàn diện, mạnh mẽ hơn trên các lĩnh vực công tác trọng tâm; xây dựng, phát triển Hà Nội xứng đáng với vai trò, vị thế Thủ đô, là động lực phát triển của vùng đồng bằng sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước.

*Hai là*, tiếp tục thực hiện tốt chủ trương cơ cấu lại kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, thực hiện đồng bộ ba đột phá chiến lược. Hà Nội phải đi đầu trong việc nâng cao chất lượng tăng trưởng và sức cạnh tranh của kinh tế, trọng tâm là tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, phát huy mọi khả năng và nguồn lực của các thành phần kinh tế; đẩy mạnh cải cách hành chính; phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục - đào tạo, gắn với phát triển và đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ; xây dựng hệ thống hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng giao thông và hạ tầng đô thị. Chú trọng phát triển các dịch vụ chất lượng cao; các ngành, sản phẩm công nghiệp có giá trị gia tăng lớn, ứng dụng công nghệ cao, thân thiện môi trường. Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao giá trị gia tăng, gắn với các vùng chuyên canh và xây dựng nông thôn mới; giải quyết hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh; mở rộng quan hệ đối ngoại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế.

*Ba là*, Thủ đô Hà Nội đang trong quá trình phát triển, tốc độ đô thị hóa rất nhanh, tạo ra nhiều áp lực về hạ tầng kinh tế - xã hội và gia tăng dân số. Vì vậy, cần nâng cao chất lượng công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch; phát triển đồng bộ, hiện đại hóa hệ thống kết cấu

hạ tầng; làm tốt hơn nữa công tác quản lý đô thị, đặc biệt là quản lý trật tự xây dựng, an toàn giao thông, kỷ cương và văn minh đô thị; hạ tầng thông tin - truyền thông. Tập trung giải quyết kịp thời những vấn đề dân sinh bức xúc, trước hết là nhà ở đô thị, cấp thoát nước, xử lý nước thải, rác thải, quản lý dân cư. Tăng cường quản lý khai thác, sử dụng có hiệu quả và bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, v.v..

*Bốn là*, tiếp tục giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm an ninh và trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ an toàn tuyệt đối các cơ quan đầu não, các hoạt động của Đảng và Nhà nước, các hoạt động đối ngoại quốc gia, các sự kiện chính trị lớn diễn ra trên địa bàn thành phố. Xây dựng thể trận lòng dân, kiên quyết đấu tranh làm thất bại các hoạt động chống phá của các thế lực xấu, thù địch, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội. Chủ động có các phương án phòng ngừa và kịp thời xử lý có hiệu quả các vấn đề phức tạp nảy sinh, không để bị động, bất ngờ.

*Năm là*, Hà Nội ngàn năm văn hiến là bộ mặt, là niềm tự hào của quốc gia. Người Hà Nội phải sống thực sự có văn hóa, tiêu biểu cho văn hóa của dân tộc. Đó là lối sống nhân ái, nghĩa tình, thủy chung, trong sáng, tôn trọng pháp luật. Trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, mở cửa hội nhập quốc tế, chúng ta càng phải đặc biệt chú trọng vấn đề này. Đây là bản chất của chế độ ta, bản sắc của người Hà Nội. Bên cạnh việc giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống cả vật thể và phi vật thể, sáng tạo các giá trị văn hóa mới, Hà Nội phải có sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong việc xây dựng người Hà Nội văn minh, thanh lịch.

*Sáu là*, đặc biệt chú trọng thực hiện tốt nhiệm vụ then chốt là xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị các cấp của thành phố trong sạch, vững mạnh; tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị, trọng tâm là

thực hiện nghiêm túc ba nhóm nội dung và bốn nhóm giải pháp, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; kiên quyết phòng, chống, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và các biểu hiện tiêu cực khác trong cán bộ, đảng viên; chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, trước hết là người đứng đầu cấp ủy cơ quan, đơn vị thực sự gương mẫu, trong sạch, vững mạnh; tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu... củng cố và tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng bộ và đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đổi mới mạnh mẽ hơn nữa phương thức lãnh đạo của các cấp ủy và tổ chức đảng; phát huy vai trò, hiệu lực, hiệu quả và chất lượng hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị. Đổi mới phương pháp công tác, lề lối làm việc, thực hiện phong cách làm việc khoa học, tập thể, dân chủ, kỷ cương, gần dân, trọng dân, lắng nghe ý kiến và giải quyết kịp thời kiến nghị của Nhân dân; bám sát thực tiễn cơ sở, nói đi đôi với làm.

*Bấy là*, Thủ đô Hà Nội là nơi hội tụ, tập trung nhiều cơ quan trung ương, nhiều cơ quan đại diện nước ngoài, do vậy; xây dựng và phát triển Thủ đô là trách nhiệm của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Hà Nội; đồng thời cũng là trách nhiệm của Trung ương và cả nước. Vì vậy, tôi đề nghị thành phố cần chủ động hơn nữa trong việc tranh thủ sự giúp đỡ của các ban, bộ, ngành trung ương; đồng thời các ban, bộ, ngành trung ương cũng cần phát huy hơn nữa trách nhiệm của mình, quan tâm phối hợp chặt chẽ với thành phố, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nhất là về cơ chế, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, các nguồn lực đầu tư, đáp ứng tốt yêu cầu xây dựng và phát triển Thủ đô. Cán bộ, công chức, viên chức, những người lao động, học sinh, sinh viên... các cơ quan trung ương sống và làm việc trên địa bàn Thủ đô cũng phải gương mẫu chấp hành nghiêm túc luật pháp, các quy định

của thành phố, tham gia vận động quần chúng, hưởng ứng các phong trào thi đua, đóng góp thiết thực cho thành phố.

*Thưa các đồng chí,*

Một trong những nhiệm vụ quan trọng của Đại hội lần này là bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa mới; bầu Đoàn đại biểu của Đảng bộ Thành phố đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Phát huy tinh thần trách nhiệm của các đại biểu, Đại hội cần đi sâu thảo luận, đóng góp nhiều ý kiến sâu sắc, trí tuệ vào dự thảo văn kiện Đại hội XII của Đảng và sáng suốt lựa chọn những đồng chí có đủ tiêu chuẩn, điều kiện, thực sự tiêu biểu cho Đảng bộ để bầu vào Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XVI, cũng như bầu Đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

*Thưa các đồng chí,*

Hà Nội đã từng được ngợi ca, vinh danh với những tình cảm tốt đẹp và bằng những ngôn từ cao quý: Hà Nội linh thiêng và hào hoa; Hà Nội văn hiến và anh hùng; Hà Nội niềm tin và hy vọng; Hà Nội là bộ mặt của quốc gia, là trái tim của cả nước; Hà Nội là Thủ đô của lương tri và phẩm giá con người; Thành phố vì hòa bình... Sinh thời, Bác Hồ cũng thường căn dặn: “Đảng bộ Hà Nội phải làm gương mẫu cho các đảng bộ khác”<sup>1</sup>. Tôi mong rằng, với lịch sử văn hóa lâu đời và truyền thống cách mạng vẻ vang, với tinh thần đổi mới, dân chủ, kỷ cương, đoàn kết, trách nhiệm, Đảng bộ và nhân dân Hà Nội phải làm sao tranh thủ được thời cơ, vượt qua thử thách, chung sức, đồng lòng, ra sức phấn đấu xây dựng Thủ đô ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại, góp phần quan trọng cùng cả nước thực hiện thắng lợi các chủ

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.12, tr.173.

trương, đường lối của Đảng, thực hiện xuất sắc lời căn dặn của Bác Hồ, xứng đáng với sự tin yêu, kỳ vọng của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Chúc các đồng chí sức khỏe, hạnh phúc và thắng lợi.

Chúc Đại hội của chúng ta thành công rực rỡ.

Xin trân trọng cảm ơn.



**PHÁT BIỂU KHAI MẠC**  
**HỘI NGHỊ LẦN THỨ 13 BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**  
**ĐẢNG KHÓA XI**

(Ngày 14 tháng 12 năm 2015)

*Thưa các đồng chí Trung ương,*

*Thưa các đồng chí tham dự Hội nghị,*

Theo Chương trình vừa được Trung ương thông qua, Hội nghị lần thứ 13 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI sẽ bàn về các nội dung: Tiếp thu ý kiến đóng góp của đại hội đảng bộ các cấp, của đại biểu Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân, của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào các dự thảo văn kiện trình Đại hội XII của Đảng; Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng; về nhân sự Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và nhân sự Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XII; Dự thảo Quy chế làm việc, Quy chế bầu cử tại Đại hội XII của Đảng và một số vấn đề quan trọng khác.

Thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tôi nhiệt liệt chào mừng các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương và các đại biểu tham dự Hội nghị; xin gửi tới các đồng chí lời chúc tốt đẹp nhất.

Sau đây, tôi xin nêu một số vấn đề có tính gợi mở, mong được các đồng chí quan tâm trong quá trình thảo luận, xem xét, quyết định.

### **1. Về việc tiếp thu ý kiến đóng góp, hoàn thiện các văn kiện trình Đại hội XII của Đảng**

Ngay sau Hội nghị Trung ương 10 (tháng 01-2015), Bộ Chính trị đã chỉ đạo các tiểu ban phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ đạo tổng kết 30 năm đổi mới, khẩn trương, nghiêm túc tiếp thu ý kiến của Trung ương, tiếp tục hoàn chỉnh Dự thảo Báo cáo chính trị và Báo cáo kinh tế - xã hội gửi đại hội đảng bộ các cấp đóng góp ý kiến theo đúng kế hoạch đề ra.

Tính đến ngày 06-11-2015, đã có 68 đảng bộ trực thuộc Trung ương gửi báo cáo tổng hợp ý kiến thảo luận ở đại hội đảng bộ (và của đại hội đảng bộ cấp cơ sở, cấp huyện) góp ý vào các dự thảo văn kiện trình Đại hội XII. Từ ngày 15-9-2015 đến ngày 31-10-2015, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể nhân dân, tổ chức xã hội, các cấp, các ngành đã chủ động tổ chức nhiều cuộc hội thảo, thảo luận và gửi về Trung ương hàng trăm bản tổng hợp ý kiến góp ý. Đồng đảo cán bộ, đảng viên, Nhân dân và kiều bào ta ở nước ngoài cũng đã nhiệt tình góp ý kiến và gửi thư, tài liệu cho các cơ quan và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIII, các đại biểu Quốc hội đã thảo luận góp ý kiến vào các dự thảo văn kiện trình Đại hội.

Các cơ quan chức năng của Trung ương đã tập hợp, phân loại các ý kiến đóng góp và xây dựng các báo cáo tổng hợp, tổng cộng 1.547 trang. Hầu hết các ý kiến đều thể hiện tâm huyết, thẳng thắn, tinh thần trách nhiệm cao với Đảng, với Nhân dân, đất nước; hoan nghênh việc Trung ương cho công bố sớm Dự thảo các văn kiện để lấy ý kiến Nhân dân; cho rằng đây thật sự là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, thể hiện tinh thần dân chủ ngày càng cao trong Đảng, trong Nhân dân và xã hội; phát huy trí tuệ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tham gia vào quá trình hoạch định đường

lối, chủ trương, chính sách phát triển đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Phần lớn các ý kiến cho rằng, Dự thảo các văn kiện được chuẩn bị công phu, nghiêm túc, khoa học, đổi mới, có chất lượng cao; phản ánh khá đầy đủ và toàn diện những kết quả đạt được, những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém, sát hợp với tình hình thực tế; chỉ ra nguyên nhân, bài học kinh nghiệm; dự báo được tình hình và định hướng mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp khá cụ thể trên các lĩnh vực trong thời gian tới; gắn kết giữa lý luận với thực tiễn; phản ánh được tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; có nhiều điểm mới; thể hiện tầm cao trí tuệ của Đảng. Nhiều ý kiến đề xuất bổ sung, sửa đổi những nội dung, câu chữ cụ thể hoặc kiến nghị phân tích sâu hơn những kết quả đã đạt được, những hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân; khắc phục một số điểm chưa nhất quán trong đánh giá, nhận định tình hình. Cũng có những ý kiến chưa tán thành hoặc chưa nhất trí cao một số nội dung cụ thể. Cá biệt, có ý kiến đề nghị Đại hội XII của Đảng thay đổi Cương lĩnh và Điều lệ Đảng, đi ngược lại quan điểm, đường lối cơ bản của Đảng đã được khẳng định tại *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)* và Hiến pháp năm 2013.

Trên cơ sở tập hợp, nghiên cứu, phân tích các ý kiến đóng góp, cập nhật tình hình trong nước, khu vực và thế giới năm 2015, dự báo tình hình thời gian tới, Tiểu ban Văn kiện và Tiểu ban Kinh tế - Xã hội đã xây dựng Báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến đóng góp của toàn hệ thống chính trị và Nhân dân để hoàn thiện dự thảo các văn kiện báo cáo Bộ Chính trị xem xét, cho ý kiến chỉ đạo hoàn chỉnh, trình Hội nghị Trung ương lần này. Đề nghị các đồng chí dành thời gian nghiên cứu, thảo luận kỹ lưỡng, góp ý cụ thể vào Báo cáo giải trình, tiếp thu và toàn văn các Dự thảo với tinh thần thật sự cầu thị, trân trọng các ý kiến đóng góp của toàn Đảng, các đại biểu Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc

Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân. Tập trung cho ý kiến đối với các đề xuất bổ sung, chỉnh sửa và toàn văn Dự thảo các văn kiện, nhất là những vấn đề còn có ý kiến hoặc phương án lựa chọn khác nhau. Đồng thời cũng cần bày tỏ chính kiến đối với những ý kiến sai trái, đi ngược lại quan điểm, đường lối cơ bản của Đảng. Từ đó, xem xét thông qua toàn văn Báo cáo chính trị và Báo cáo kinh tế - xã hội trình Đại hội XII của Đảng.

## **2. Về Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng**

Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI đã ra Nghị quyết “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” và yêu cầu “giữa nhiệm kỳ sơ kết, cuối nhiệm kỳ tổng kết, báo cáo Ban Chấp hành Trung ương, Đại hội Đảng”<sup>1</sup>. Thực hiện chủ trương của Ban Chấp hành Trung ương, ngày 12-6-2015, Bộ Chính trị đã ban hành Kế hoạch số 15-KH/TW chỉ đạo các tỉnh ủy, thành ủy, các đảng bộ trực thuộc Trung ương tiến hành tổng kết và xây dựng báo cáo trình đại hội đảng bộ cấp mình. Các tỉnh ủy, thành ủy và các đảng bộ trực thuộc Trung ương đã tiến hành tổng kết một cách nghiêm túc, trách nhiệm, đã xây dựng báo cáo tổng kết trình đại hội đảng bộ cấp mình nhiệm kỳ 2015 - 2020 và báo cáo với Trung ương.

Trên cơ sở báo cáo tổng kết của các đảng bộ trực thuộc, Bộ phận Thường trực Trung ương 4 đã chuẩn bị Dự thảo Báo cáo tổng kết; tổ chức bốn hội nghị tại Hà Nội, Đà Nẵng và Thành phố Hồ Chí Minh để lấy ý kiến góp ý của đại diện 42 tỉnh ủy, thành ủy và 31

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ* *tu*  
*Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012, tr.37.

cơ quan, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương. Bộ Chính trị đã họp, thảo luận, tiếp thu, chỉ đạo hoàn chỉnh để trình Ban Chấp hành Trung ương. Nội dung tổng kết của Báo cáo đã bám sát nội dung của Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng. Đề nghị các đồng chí, bằng kinh nghiệm thực tiễn chỉ đạo thực hiện công tác này trong nhiệm kỳ vừa qua, thảo luận, cho ý kiến về các nội dung đã nêu trong Báo cáo, tập trung vào 3 nội dung và 4 nhóm giải pháp. Đó là đánh giá về tình hình thực hiện Nghị quyết, chỉ rõ những việc làm được, những việc chưa làm được, những hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân và kinh nghiệm rút ra. Đồng thời góp ý thêm về phương hướng, nhiệm vụ tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI với những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể; kiến nghị, đề xuất với Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XII, Quốc hội, Chính phủ những vấn đề cần điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nhằm giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

### **3. Về nhân sự Ban Chấp hành Trung ương khóa XII**

Thực hiện Phương hướng công tác nhân sự, tại Hội nghị Trung ương 12 (tháng 10-2015), Trung ương đã bỏ phiếu biểu quyết danh sách nhân sự lần đầu được giới thiệu tham gia Ban Chấp hành Trung ương khóa XII (cả chính thức và dự khuyết); đồng thời Trung ương cũng đã ghi phiếu đề xuất các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương khóa XI đủ tiêu chuẩn, điều kiện trong độ tuổi tái cử Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và ghi phiếu giới thiệu nhân sự đủ tiêu chuẩn, điều kiện trong độ tuổi tham gia Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XII.

Ngay sau Hội nghị Trung ương 12, Tiểu ban Nhân sự và Bộ Chính trị đã khẩn trương chỉ đạo tổng hợp kết quả bỏ phiếu đề xuất và giới thiệu nhân sự của Trung ương; nghiên cứu, đề xuất các tiêu chí xem xét về trường hợp “đặc biệt” là Ủy viên Trung ương khóa

XI tái cử khóa XII; nghiên cứu và đề xuất các yêu cầu, căn cứ để lựa chọn nhân sự đủ tiêu chuẩn, điều kiện trong độ tuổi tham gia Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XII. Tiểu ban Nhân sự và Bộ Chính trị đã họp nhiều lần để xem xét, rà soát kỹ lưỡng, bổ sung, hoàn chỉnh các phương án nhân sự theo đúng phương hướng, quy trình công tác nhân sự đã đề ra.

Tại Hội nghị Trung ương lần này, Bộ Chính trị sẽ báo cáo Trung ương về kết quả chuẩn bị nhân sự Ban Chấp hành Trung ương; nhân sự Bộ Chính trị, Ban Bí thư và nhân sự Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XII. Trung ương sẽ bỏ phiếu biểu quyết danh sách các đồng chí Ủy viên Trung ương khóa XI (cả chính thức và dự khuyết) trong độ tuổi và các đồng chí Ủy viên Trung ương khóa XI thuộc trường hợp “đặc biệt” tái cử khóa XII. Đồng thời, Trung ương cũng bỏ phiếu biểu quyết đề cử các đồng chí đủ tiêu chuẩn, điều kiện trong độ tuổi tham gia Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XII; bỏ phiếu biểu quyết đề cử nhân sự Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XII. Theo quy trình công tác nhân sự, các đồng chí Ủy viên Trung ương khóa XI (cả chính thức và dự khuyết) ghi phiếu giới thiệu các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XI đủ tiêu chuẩn, điều kiện trong độ tuổi ứng cử bốn chức danh lãnh đạo chủ chốt.

Đây là công việc hết sức hệ trọng. Đề nghị Trung ương tập trung công sức, trí tuệ nghiên cứu kỹ các Báo cáo của Bộ Chính trị và các tài liệu nhân sự có liên quan để thảo luận, cho ý kiến, tạo được sự thống nhất cao về vấn đề này, làm cơ sở để Trung ương bỏ phiếu quyết định về nhân sự và ghi phiếu giới thiệu về nhân sự theo đúng quy trình.

#### **4. Về dự thảo Quy chế làm việc và Quy chế bầu cử**

Theo quy định của Điều lệ Đảng, mỗi kỳ Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng đều thông qua Quy chế làm việc và Quy chế bầu cử.

Việc ban hành và tổ chức thực hiện tốt các quy chế này có ý nghĩa rất quan trọng, góp phần bảo đảm thành công của Đại hội. Vừa qua, Bộ Chính trị đã chỉ đạo Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với các ban và cơ quan của Trung ương Đảng rà soát Quy chế làm việc của các kỳ Đại hội VII, VIII, IX, X, XI; tổng kết, đánh giá việc thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng do Bộ Chính trị ban hành (ở các kỳ Đại hội X và XI) và đánh giá việc thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng do Ban Chấp hành Trung ương khóa XI ban hành, đã được thực hiện tại đại hội đảng bộ các cấp. Trên cơ sở đó, Bộ Chính trị xây dựng Dự thảo Quy chế làm việc và Dự thảo Quy chế bầu cử trình Trung ương xem xét, cho ý kiến để hoàn chỉnh trình Đại hội XII xem xét, quyết định.

Đề nghị các đồng chí, trên cơ sở nắm chắc các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng và thực tiễn chỉ đạo tiến hành đại hội đảng bộ các cấp vừa qua, đặc biệt là kết quả thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng do Ban Chấp hành Trung ương khóa XI ban hành, đóng góp ý kiến để hoàn chỉnh Dự thảo Quy chế làm việc và Dự thảo Quy chế bầu cử trình Đại hội XII của Đảng. Chú trọng bảo đảm thực hiện đúng Điều lệ Đảng, các nguyên tắc, quy chế, quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng.

Cùng với các nội dung đã nêu ở trên, theo chương trình và quy chế làm việc, tại Hội nghị này, Trung ương thảo luận, cho ý kiến về Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI; Báo cáo tổng kết thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; Báo cáo tổng kết thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Trung ương; Báo cáo công tác tài chính đảng và Báo cáo các công việc quan trọng Bộ Chính trị đã giải quyết từ sau Hội nghị Trung ương 12 đến Hội nghị Trung ương 13.

*Thưa các đồng chí,*

Với nội dung chương trình trên đây, Hội nghị Trung ương lần này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, liên quan trực tiếp đến việc chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Đề nghị các đồng chí Trung ương nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng, Nhân dân, đất nước, tập trung nghiên cứu, thảo luận, cho ý kiến để hoàn thành tốt nội dung, chương trình đã đề ra.

Với tinh thần đó, tôi xin tuyên bố khai mạc Hội nghị lần thứ 13 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI.

Chúc Hội nghị của chúng ta thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn.



**PHÁT BIỂU BẾ MẠC**  
**HỘI NGHỊ LẦN THỨ 13 BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**  
**ĐẢNG KHÓA XI**

(Ngày 21 tháng 12 năm 2015)

*Thưa các đồng chí Trung ương,*

*Thưa các đồng chí tham dự Hội nghị,*

Sau tám ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, trách nhiệm cao, Hội nghị lần thứ 13 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI đã hoàn thành toàn bộ nội dung chương trình đề ra.

1. Hội nghị đã tập trung thảo luận, góp ý cụ thể và thống nhất cao thông qua các văn kiện trình Đại hội XII của Đảng. Ban Chấp hành Trung ương ghi nhận, biểu dương đại hội đảng bộ các cấp đã chủ động, tích cực tham gia xây dựng, hoàn thiện các dự thảo văn kiện; hoan nghênh và cảm ơn các đồng chí lão thành cách mạng, các đại biểu Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân, các nhân sĩ, trí thức, đông đảo các tầng lớp nhân dân trong nước, đồng bào ta định cư ở nước ngoài đã đóng góp nhiều ý kiến quý báu, tâm huyết, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao với Đảng, với Nhân dân, với đất nước. Tiểu ban Văn kiện, Tiểu ban Kinh tế - Xã hội và các cơ quan có liên quan đã khẩn trương, nghiêm túc tổng hợp, phân tích, tiếp thu các ý kiến đóng góp, xây dựng Báo cáo tiếp thu, giải trình và hoàn chỉnh dự thảo các văn kiện trình Trung ương tại Hội nghị lần này. Việc

chuẩn bị các văn kiện trình Đại hội XII của Đảng đã hoàn thành theo đúng yêu cầu, kế hoạch đề ra. Nội dung các văn kiện thật sự là kết tinh trí tuệ, ý chí của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta; đã đánh giá thẳng thắn, sát thực kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XI; chỉ rõ những thành quả đã đạt được, những hạn chế, khuyết điểm còn tồn tại và nguyên nhân, bài học kinh nghiệm. Đồng thời, phân tích, dự báo tình hình thế giới và đất nước những năm sắp tới; xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp, tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới nhằm xây dựng và phát triển đất nước nhanh và bền vững hơn.

Trên lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, Văn kiện đã có nhiều bổ sung về phương hướng phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển nguồn nhân lực; ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý xã hội; thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Văn kiện nhấn mạnh chủ trương phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận hành theo các quy luật của kinh tế thị trường, có tính hiện đại và hội nhập quốc tế; thị trường đóng vai trò quan trọng trong huy động và phân bổ hiệu quả các nguồn lực phát triển, là một động lực giải phóng sức sản xuất; Nhà nước đóng vai trò định hướng, xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế, tạo dựng môi trường cạnh tranh bình đẳng, minh bạch và lành mạnh; sử dụng các công cụ, chính sách và nguồn lực của Nhà nước để điều tiết nền kinh tế, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, bảo vệ môi trường, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội. Trong quá trình phát triển, phải thường xuyên quan tâm giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy mạnh mẽ quá trình kết hợp có hiệu quả phát triển chiều rộng với chiều sâu, chú trọng phát triển chiều sâu; nâng cao chất

lượng tăng trưởng và sức cạnh tranh trên cơ sở nâng cao năng suất lao động, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Cơ cấu lại nông nghiệp, xây dựng nền nông nghiệp phát triển toàn diện, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới, cải thiện đời sống nhân dân; đổi mới, cơ cấu lại thị trường dịch vụ công, nhất là dịch vụ y tế, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, văn hóa - xã hội.

Về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, Văn kiện bổ sung, xác định rõ hơn sự cần thiết và định hướng đổi mới về tổ chức, hoạt động của hệ thống chính trị đồng bộ hơn với đổi mới kinh tế cả về tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, thực hiện dân chủ, tuân thủ các nguyên tắc pháp quyền và phải tạo ra sự chuyển biến tích cực, hiệu lực, hiệu quả hơn. Xây dựng Nhà nước về cả lập pháp, hành pháp và tư pháp, gắn với đổi mới hoàn thiện chính quyền các địa phương và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Chú trọng hoàn thiện thể chế và tổ chức thực hiện nghiêm pháp luật theo các nguyên tắc và quy định của Hiến pháp năm 2013.

Văn kiện cũng khẳng định sự cần thiết, đúng đắn của việc ban hành và kiên trì, kiên quyết tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ; tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức, cán bộ và phương thức lãnh đạo. Nhấn mạnh yêu cầu, nhiệm vụ phải tiếp tục hoàn thiện và thực hiện nghiêm cơ chế kiểm soát quyền lực, ngăn ngừa sự lạm quyền, vi phạm kỷ luật, kỷ cương. Ban hành và thực hiện các quy định, quy chế, cơ chế trong công tác cán bộ, bảo đảm

tính thống nhất, đồng bộ và chặt chẽ giữa các khâu, liên thông giữa các cấp; đổi mới phương thức tuyển chọn, bổ nhiệm cán bộ. Xây dựng cơ chế, chính sách để các tập thể, cá nhân cán bộ, đảng viên và Nhân dân phát hiện, giới thiệu nhân tài cho Đảng, Nhà nước; thực hiện chủ trương quản lý biên chế thống nhất trong toàn hệ thống chính trị.

2. Về kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Hội nghị cho rằng: Nhiệm kỳ qua, trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã luôn bám sát các quan điểm, đường lối, cụ thể hóa nhiều nội dung quan trọng của Cương lĩnh, Chiến lược, Nghị quyết Đại hội XI của Đảng, xây dựng Chương trình làm việc toàn khóa và bổ sung kịp thời phù hợp với tình hình thực tiễn để tập trung lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân, toàn quân vượt qua khó khăn, thách thức, đẩy mạnh toàn diện sự nghiệp đổi mới, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, đưa ra các quyết sách đúng, phù hợp, giải quyết nhiều vấn đề quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị đạt được nhiều thành quả to lớn, toàn diện. Nổi bật là:

Trước tình hình kinh tế thế giới phục hồi chậm hơn so với dự báo, cùng với khủng hoảng nợ công, cạnh tranh ngày càng quyết liệt giữa các nước lớn tại khu vực, diễn biến phức tạp trên Biển Đông và những khó khăn trong nước tác động bất lợi đến kinh tế - xã hội nước ta..., Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã kịp thời, linh hoạt điều chỉnh trọng tâm chỉ đạo, điều hành theo hướng tập trung ưu tiên kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, duy trì tăng trưởng hợp lý, bảo đảm an sinh xã hội. Nền kinh tế tiếp tục ổn định và phát triển, tiềm lực kinh tế đất nước được nâng lên; tăng trưởng kinh tế đạt tốc độ khá, năm sau cao hơn năm trước; lạm phát năm 2015 được kiểm soát ở mức thấp so với nhiều năm gần đây; đổi mới mô

hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế và thực hiện ba đột phá chiến lược đạt một số kết quả bước đầu; giáo dục và đào tạo, y tế, khoa học và công nghệ, văn hóa, xã hội tiếp tục phát triển; đời sống của Nhân dân được cải thiện.

Trước những diễn biến mới, phức tạp của tình hình quốc tế và khu vực, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã bình tĩnh, tỉnh táo, xử lý các tình huống một cách khôn khéo, đúng đắn, kiên quyết đấu tranh bảo vệ độc lập, chủ quyền của Tổ quốc, giữ vững ổn định chính trị - xã hội; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, bảo đảm môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước. Vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao.

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị luôn được quan tâm chăm lo và đạt nhiều kết quả quan trọng; nhất là việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về công tác xây dựng Đảng. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng không ngừng được nâng cao. Đã lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ việc xây dựng, ban hành Hiến pháp năm 2013 và các luật bảo đảm thể chế hóa kịp thời Cương lĩnh và Nghị quyết Đại hội XI của Đảng. Tổ chức hoạt động của Quốc hội, Chính phủ, cơ quan tư pháp, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân các cấp có nhiều đổi mới và hiệu quả hơn. Dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc tiếp tục được phát huy.

Những thành quả đạt được trong nhiệm kỳ qua là kết quả sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta, của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng. Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư luôn kiên định, vững vàng về chính trị, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết thống nhất, nêu cao trách nhiệm, phát huy tốt sức mạnh tổng hợp của đất nước, tranh thủ được sự ủng hộ, giúp đỡ, hợp tác quốc tế.

Với tinh thần thẳng thắn tự phê bình và phê bình, Trung ương cũng chỉ rõ những mặt còn hạn chế, khuyết điểm. Công tác dự báo, hoạch định và lãnh đạo tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng vẫn còn bất cập. Kinh tế vĩ mô chưa ổn định vững chắc; tăng trưởng kinh tế không đạt mục tiêu đề ra; năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp, chậm được cải thiện. Việc thể chế hóa và tổ chức thực hiện nghị quyết vẫn là khâu yếu. Việc triển khai thực hiện chủ trương đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế còn chậm, chưa có những chuyển biến cơ bản. Lãnh đạo, chỉ đạo một số lĩnh vực tư tưởng, văn hóa, xã hội còn hạn chế. Việc ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa đạt yêu cầu đề ra. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí chưa có nhiều chuyển biến mạnh. Cải cách hành chính, cải cách tư pháp có mặt chưa tiến bộ rõ rệt...

Từ những kết quả đạt được và những việc chưa làm được, Trung ương đã nghiêm túc rút ra một số bài học kinh nghiệm để tiếp tục thực hiện tốt hơn nữa trong thời gian tới.

3. Ban Chấp hành Trung ương đã thảo luận dân chủ và biểu quyết, nhất trí cao thông qua danh sách đề cử các đồng chí Ủy viên Trung ương khóa XI (cả chính thức và dự khuyết) trong độ tuổi và các đồng chí Ủy viên Trung ương khóa XI thuộc trường hợp “đặc biệt” tái cử khóa XII. Bỏ phiếu biểu quyết đề cử nhân sự các đồng chí đủ tiêu chuẩn, điều kiện trong độ tuổi tham gia Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XII; bỏ phiếu biểu quyết đề cử nhân sự Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XII. Các đồng chí Ủy viên Trung ương khóa XI (cả chính thức và dự khuyết) cũng đã viết phiếu giới thiệu các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XI đủ tiêu chuẩn, điều kiện, trong độ tuổi ứng cử bốn chức danh lãnh đạo chủ chốt của Đảng và Nhà nước.

*Thưa các đồng chí,*

Hội nghị của chúng ta đã thành công tốt đẹp; nhiều nội dung công việc quan trọng chuẩn bị Đại hội XII của Đảng cơ bản đã được hoàn thành theo đúng yêu cầu và kế hoạch đề ra.

Tuy nhiên, thời gian từ nay đến Đại hội không còn nhiều, chúng ta còn không ít việc quan trọng phải làm. Đề nghị các đồng chí Trung ương và toàn thể các đồng chí tham dự Hội nghị tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm, khẩn trương, nghiêm túc thực hiện và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện thật tốt các nhiệm vụ đã đề ra, góp phần thiết thực vào thành công của Đại hội.

Tôi xin tuyên bố bế mạc Hội nghị lần thứ 13 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI. Chúc các đồng chí mạnh khỏe, hoàn thành tốt trọng trách của mình trước Đảng, trước Nhân dân và đất nước.

Xin trân trọng cảm ơn.

**PHÁT BIỂU KHAI MẠC**  
**HỘI NGHỊ LẦN THỨ 14 BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**  
**ĐẢNG KHÓA XI**

(Ngày 11 tháng 01 năm 2016)

---

---

*Thưa các đồng chí,*

Thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tôi nhiệt liệt chào mừng các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương đã về dự Hội nghị Trung ương 14. Xin gửi tới các đồng chí lời chúc tốt đẹp nhất.

Theo Chương trình vừa được Trung ương thông qua, tại Hội nghị lần này, chúng ta sẽ bàn về các nội dung: thảo luận, thông qua chủ trương ký Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP); tiếp tục hoàn thiện công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XII và chuẩn bị nhân sự lãnh đạo chủ chốt khóa XII; thông qua dự kiến danh sách Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban Thẩm tra tư cách đại biểu của Đại hội XII.

**1. Về việc tham gia Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP)**

Chúng ta đều đã biết, trong nhiều năm qua, cùng với việc triển khai thực hiện các điều ước quốc tế đã ký kết hoặc tham gia, nước ta đã chủ động, tích cực đàm phán, ký kết nhiều hiệp định thương mại tự do để mở rộng thị trường xuất khẩu và đẩy mạnh thu hút đầu tư nước ngoài, huy động nguồn lực cho phát triển. Sau hơn 5 năm đàm



phán với 30 phiên làm việc cấp chuyên gia và hơn 10 cuộc đàm phán cấp bộ trưởng, ngày 05-10-2015, Việt Nam và 11 nước châu Á - Thái Bình Dương đã chính thức tuyên bố kết thúc đàm phán Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương - một hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, có yêu cầu cao hơn nhiều so với các hiệp định thương mại tự do đã ký kết trước đây, có phạm vi điều chỉnh rộng lớn, bao gồm không chỉ các vấn đề về thương mại và đầu tư mà còn nhiều vấn đề liên quan như: lao động - công đoàn; môi trường; doanh nghiệp nhà nước; bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ... Đây được xem là một hiệp định mà các nước tham gia, nhất là cộng đồng các doanh nghiệp và người lao động đặc biệt quan tâm, đặt nhiều kỳ vọng.

Tại Hội nghị Trung ương 13 (tháng 12-2015), theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Cán sự đảng Chính phủ đã có Báo cáo kết quả đàm phán Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) trình Trung ương nghiên cứu. Ngày 30-12-2015, Bộ Chính trị đã họp nghe Ban Cán sự đảng Chính phủ báo cáo và tại Hội nghị lần này, Bộ Chính trị trình Trung ương về việc chuẩn bị ký kết Hiệp định TPP để Trung ương xem xét, quyết định.

Đề nghị các đồng chí nghiên cứu, thảo luận, cho ý kiến về kết quả đàm phán; phân tích, đánh giá tác động khi tham gia TPP; nêu rõ những tác động tổng thể cũng như cụ thể về chính trị và an ninh quốc gia, những thuận lợi và thời cơ, các khó khăn và thách thức; những vấn đề đặt ra liên quan đến điều chỉnh luật pháp, chính sách, biện pháp như nêu trong Báo cáo và Tờ trình của Bộ Chính trị. Đồng thời cho chủ trương về việc chính thức ký kết Hiệp định; chuẩn bị trình Quốc hội phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật; xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch, Chương trình hành động thực thi Hiệp định, đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu đề ra, vì lợi ích của dân tộc.

## **2. Tiếp tục hoàn thiện công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và chuẩn bị nhân sự lãnh đạo chủ chốt khóa XII**

Tại Hội nghị Trung ương 12 và Hội nghị Trung ương 13 khóa XI, Ban Chấp hành Trung ương đã quyết định những nội dung quan trọng của công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, bao gồm: việc đề cử các đồng chí mới tham gia lần đầu (cả chính thức, dự khuyết); đề cử các đồng chí Ủy viên Trung ương khóa XI tái cử khóa XII và đề cử nhân sự tham gia Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XII. Đồng thời, tại Hội nghị Trung ương 13, các đồng chí Ủy viên Trung ương khóa XI đã viết phiếu giới thiệu các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XI đủ tiêu chuẩn, điều kiện, trong độ tuổi ứng cử vào các chức danh lãnh đạo chủ chốt của Đảng và Nhà nước. Sau Hội nghị Trung ương 13, trên cơ sở kết quả giới thiệu của Ban Chấp hành Trung ương, ý kiến giới thiệu của các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XI, Tiểu ban Nhân sự và Bộ Chính trị đã thảo luận, cân nhắc kỹ và thống nhất giới thiệu nhân sự lãnh đạo chủ chốt khóa XII bao gồm các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XI đủ tiêu chuẩn, điều kiện, trong độ tuổi và trường hợp “đặc biệt” tái cử khóa XII. Tiếp thu ý kiến của Trung ương tại Hội nghị Trung ương 13, Tiểu ban Nhân sự và Bộ Chính trị cũng đã nghiên cứu, xem xét, cân nhắc và đề nghị giới thiệu thêm một số đồng chí Ủy viên Trung ương khóa XI thuộc trường hợp “đặc biệt” tái cử khóa XII. Đề nghị các đồng chí nghiên cứu kỹ Tờ trình của Bộ Chính trị, thảo luận, đóng góp ý kiến để hoàn chỉnh Báo cáo công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương khóa XI trình Đại hội XII; đồng thời xem xét, đề cử nhân sự bốn chức danh lãnh đạo chủ chốt khóa XII.

Tại Hội nghị lần này, căn cứ Điều lệ Đảng, Bộ Chính trị trình Trung ương dự kiến danh sách Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký và Ban

Thẩm tra tư cách đại biểu của Đại hội XII của Đảng. Đề nghị Trung ương cho ý kiến, thông qua để trình Đại hội XII của Đảng xem xét, quyết định.

*Thưa các đồng chí,*

Với nội dung Chương trình trên đây, Hội nghị Trung ương lần này thời gian họp không dài, nhưng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Chúng ta đang bàn và quyết định những phần việc còn lại để tiếp tục chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Đề nghị các đồng chí Trung ương nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng, Nhân dân, đất nước, tập trung nghiên cứu, thảo luận, cho ý kiến để hoàn thành tốt nội dung, chương trình đề ra.

Với tinh thần đó, tôi xin tuyên bố khai mạc Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI.

Chúc Hội nghị của chúng ta thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn.

**PHÁT BIỂU BẾ MẠC**  
**HỘI NGHỊ LẦN THỨ 14 BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**  
**ĐẢNG KHÓA XI**

(Ngày 13 tháng 01 năm 2016)

---

*Thưa các đồng chí Trung ương,*

Sau ba ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, thật sự dân chủ và trách nhiệm cao, Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI đã hoàn thành toàn bộ nội dung chương trình đề ra.

1. Hội nghị đã tập trung thảo luận, thống nhất cao về chủ trương ký kết, phê duyệt Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) theo quy định của pháp luật về ký kết, tham gia các điều ước quốc tế. Ban Chấp hành Trung ương đánh giá cao sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, sát sao của Bộ Chính trị, đã kịp thời, chủ động đưa ra các mục tiêu, nguyên tắc lớn để định hướng các nội dung đàm phán ngay từ đầu, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình đàm phán. Trung ương cũng biểu dương sự nỗ lực, quyết tâm cao của Ban Cán sự đảng Chính phủ, của các cơ quan có liên quan và trực tiếp là Đoàn Đàm phán Chính phủ đã nghiêm túc tiến hành đàm phán đạt được mục tiêu, yêu cầu đề ra.

Trung ương khẳng định, cơ hội mà Hiệp định TPP đem lại cho nước ta là rất lớn, nhưng thách thức, khó khăn cũng không nhỏ. Tuy nhiên, các thách thức này đã được nhận diện và với kinh nghiệm của 30 năm đổi mới, hội nhập kinh tế quốc tế, với sự nỗ lực, sáng tạo và quyết

tâm cao của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cộng đồng doanh nghiệp, chúng ta tự tin về khả năng vượt qua thách thức, nắm bắt cơ hội do Hiệp định TPP mang lại để phát triển đất nước nhanh và bền vững hơn.

Ban Chấp hành Trung ương giao Ban Cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo Đoàn Đàm phán tiếp tục cùng các bên tham gia TPP hoàn tất các thủ tục và chính thức ký kết Hiệp định vào đầu tháng 02-2016. Giao Bộ Chính trị chỉ đạo công tác chuẩn bị trình Quốc hội xem xét, phê chuẩn Hiệp định theo đúng quy định của pháp luật và chỉ đạo xây dựng nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập quốc tế trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, trong đó có Hiệp định TPP và chỉ đạo Chính phủ xây dựng chương trình hành động để triển khai thực hiện.

2. Ban Chấp hành Trung ương đã thảo luận dân chủ, thẳng thắn, trách nhiệm và biểu quyết thông qua nhân sự đề cử bổ sung một số đồng chí Ủy viên Trung ương khóa XI thuộc trường hợp “đặc biệt” tái cử khóa XII; nhân sự là Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XI thuộc trường hợp “đặc biệt” tái cử khóa XII và danh sách đề cử các đồng chí ứng cử các chức danh lãnh đạo chủ chốt của Đảng và Nhà nước nhiệm kỳ khóa XII với số phiếu rất tập trung.

Ban Chấp hành Trung ương cũng đã thảo luận và thống nhất cao với Tờ trình của Bộ Chính trị về dự kiến Danh sách Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký và Ban Thẩm tra tư cách đại biểu của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Đồng thời, yêu cầu Tiểu ban tổ chức phục vụ Đại hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan khẩn trương, nghiêm túc rà soát toàn bộ các khâu chuẩn bị phục vụ Đại hội, để bảo đảm Đại hội thành công.

*Thưa các đồng chí,*

Hội nghị của chúng ta đã thành công rất tốt đẹp; công việc chuẩn bị cho Đại hội XII của Đảng đã cơ bản được hoàn tất theo đúng mục tiêu, yêu cầu và kế hoạch đề ra.

Chỉ còn đúng một tuần nữa Đại hội sẽ chính thức khai mạc. Đây là sự kiện chính trị trọng đại của Đảng và của dân tộc. Cán bộ, đảng viên và Nhân dân đang rất mong chờ và đặt nhiều kỳ vọng vào thành công của Đại hội. Tôi đề nghị các đồng chí Trung ương tiếp tục phát huy tinh thần trách nhiệm và kết quả tốt đẹp của Hội nghị Trung ương lần này, nghiêm túc thực hiện và lãnh đạo tổ chức thực hiện thật tốt Nghị quyết Hội nghị, lãnh đạo toàn Đảng khẩn trương hoàn tất các công việc còn lại và mang tinh thần này vào Đại hội để tiến hành Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng thành công rực rỡ, đáp ứng được lòng mong đợi của toàn Đảng, toàn dân.

Với tinh thần đó, tôi xin tuyên bố bế mạc Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI.

Nhân dịp đầu năm mới 2016 và chuẩn bị đón Tết cổ truyền của dân tộc - Xuân Bính Thân, tôi chúc các đồng chí và gia đình mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn.

**PHÁT BIỂU Trong BUỔI RA MẮT**  
**ban chấp hành trung ương KHÓA XII tại ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU**  
**TOÀN QUỐC**  
**LẦN THỨ XII CỦA ĐẢNG**

(Ngày 28 tháng 01 năm 2016)

---

---

*Thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội,*  
*Thưa các vị đại biểu khách quý,*  
*Thưa toàn thể Đại hội,*

Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và với tình cảm cá nhân, tôi chân thành cảm ơn các đồng chí đại biểu Đại hội đã tín nhiệm bầu chúng tôi vào cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đảng, giao cho chúng tôi trọng trách lớn lao trước Đảng, Nhân dân, đất nước. Chúng tôi nhận thấy đây là vinh dự và nguồn động viên hết sức to lớn để vươn lên hoàn thành nhiệm vụ được giao, nhất là để vượt qua không ít những khó khăn, thách thức đang ở phía trước.

*Thưa các vị khách quý,*  
*Thưa Đại hội,*

Những thành tựu đất nước ta đã đạt được trong nhiệm kỳ vừa qua gắn liền với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và sự nỗ lực phấn đấu vượt bậc của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, đặc biệt là những đóng góp to lớn, quan trọng của các đồng chí Ủy viên

Ban Chấp hành Trung ương Đảng, các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XI. Ban Chấp hành Trung ương khóa XII xin trân trọng những công lao đóng góp của các đồng chí và chân thành cảm ơn các đồng chí về những đóng góp to lớn đó. Chúc các đồng chí luôn dồi dào sức khỏe và tiếp tục có nhiều đóng góp cho Đảng, Nhân dân, đất nước.

Chúng tôi xin hứa trước Đại hội, trước toàn Đảng, toàn dân rằng, tập thể Ban Chấp hành Trung ương khóa XII sẽ cùng với toàn Đảng tiếp tục phát huy những truyền thống vẻ vang và kinh nghiệm quý báu của Đảng ta, tăng cường đoàn kết nhất trí, thống nhất tư tưởng và hành động, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, vận dụng sáng tạo, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đổi mới phương pháp, phong cách, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo của Đảng từ Trung ương tới cơ sở, xây dựng phong cách làm việc khoa học, tập thể, dân chủ, gần dân, trọng dân, vì dân, bám sát thực tiễn, nói đi đôi với làm, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng.

Chúng tôi mong luôn nhận được sự giúp đỡ, ủng hộ quý báu của các bậc lão thành cách mạng, các đồng chí nguyên là lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận và các đoàn thể qua các thời kỳ, các cơ quan, ban, ngành, địa phương, các giới, đồng bào, chiến sĩ cả nước, kiều bào ta ở nước ngoài và bạn bè quốc tế,... để giúp chúng tôi hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Nhân dịp năm mới - 2016 và chuẩn bị đón Tết cổ truyền dân tộc Bính Thân, xin kính chúc các đồng chí lão thành cách mạng, các vị khách quý, các vị đại biểu cùng toàn thể đồng chí, đồng bào và chiến sĩ cả nước sức khỏe, hạnh phúc và thành công; chúc năm mới thắng lợi mới.



Xin trân trọng cảm ơn.

**DIỄN VĂN BẾ MẠC**  
**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC**  
**LẦN THỨ XII CỦA ĐẢNG**  
**(Ngày 28 tháng 01 năm 2016)**

---

*Thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội,*  
*Thưa các vị đại biểu khách quý,*  
*Thưa toàn thể Đại hội,*

Sau hơn tám ngày làm việc nghiêm túc, khẩn trương với tinh thần “*Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới*”, với ý thức trách nhiệm cao trước Đảng, Nhân dân và đất nước, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đã hoàn thành tốt đẹp toàn bộ nội dung, chương trình đề ra.

Đại hội đã thảo luận sôi nổi, thẳng thắn, dân chủ và nhất trí cao thông qua các văn kiện quan trọng: Báo cáo chính trị; Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020; Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI; Báo cáo tổng kết việc thi hành Điều lệ Đảng khóa XI và Báo cáo tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Trung ương gồm các đồng chí tiêu

biểu cho hơn 4,5 triệu đảng viên, có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, năng lực, trình độ và đạo đức để gánh vác trọng trách nặng nề do Đảng và Nhân dân giao phó.

*Thưa Đại hội,*

Các văn kiện được thông qua tại Đại hội lần này được xây dựng trên cơ sở tổng kết sâu sắc lý luận và thực tiễn 30 năm đổi mới, 5 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011), Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020 và 2 năm thực hiện Hiến pháp năm 2013; kết tinh trí tuệ, ý chí, nguyện vọng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta. Các văn kiện tiếp tục khẳng định, hoàn thiện quan điểm, đường lối đổi mới của Đảng ta trên cơ sở vận dụng sáng tạo, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và tiếp thu những kinh nghiệm quốc tế phù hợp với điều kiện nước ta; xác định mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn phát triển mới đầy triển vọng và không ít khó khăn, thách thức.

Đại hội biểu thị sự thống nhất ý chí và quyết tâm sắt đá của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong những năm tới, thực hiện bằng được mục tiêu tổng quát: *"Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Phát huy sức mạnh toàn dân tộc và dân chủ xã hội chủ nghĩa. Đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; phát triển kinh tế nhanh, bền vững, phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Giữ gìn hòa bình, ổn định, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế để phát triển đất nước. Nâng cao vị thế và uy*

*tín của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới’.*

Để thực hiện mục tiêu cao cả đó, Đại hội đã thảo luận và thông qua những chủ trương, quyết sách quan trọng, có giá trị định hướng và chỉ đạo sâu sắc toàn bộ quá trình triển khai tổ chức thực hiện phương hướng, nhiệm vụ phát triển đất nước nhanh, bền vững, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Nhận thức sâu sắc sứ mệnh và trọng trách trước đất nước, dân tộc, Đại hội khẳng định quyết tâm tiếp tục tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực trí tuệ, phẩm chất và đạo đức cách mạng, làm cho Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh, củng cố vững chắc niềm tin của Nhân dân đối với Đảng. Đại hội nhấn mạnh yêu cầu tăng cường sự đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động của toàn Đảng trên cơ sở Cương lĩnh, đường lối, quan điểm, nguyên tắc của Đảng; thường xuyên bồi đắp sự gắn bó mật thiết giữa Đảng với Nhân dân - những phẩm chất cao quý, tốt đẹp, cốt lõi thể hiện bản chất và sức sống của Đảng.

Chúng ta vui mừng báo cáo với toàn Đảng, toàn dân, toàn quân rằng: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng Cộng sản Việt Nam đã thành công rất tốt đẹp.

*Thưa Đại hội,*

Tại Đại hội XII của Đảng, nhiều đồng chí trong Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XI còn sức khỏe, đầy nhiệt huyết và kinh nghiệm công tác song đã gương mẫu, không ứng cử vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, tạo điều kiện để trẻ hóa, bổ sung lực lượng mới vào cơ quan lãnh đạo của Đảng trong nhiệm kỳ mới. Đó là một nghĩa cử cao đẹp, đầy trách nhiệm. Đại hội chân thành cảm ơn và đánh giá cao những cống hiến của các đồng chí và xin chúc các đồng chí khỏe mạnh, hạnh phúc, tiếp tục đóng góp tâm huyết, năng lực, kinh nghiệm của mình vào sự nghiệp vẻ vang của Đảng và dân tộc ta.

Đại hội đã tiến hành nghiêm túc, đúng Điều lệ Đảng, sáng suốt lựa chọn và bầu các đồng chí đủ tiêu chuẩn, xứng đáng vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII gồm: 180 đồng chí Ủy viên Trung ương chính thức và 20 đồng chí Ủy viên Trung ương dự khuyết. Đại hội trao cho Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII trọng trách lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội. Nhận rõ trách nhiệm to lớn, nặng nề song hết sức vẻ vang trước Đảng, Nhân dân và đất nước, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII nguyện đoàn kết một lòng, toàn tâm toàn ý phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, không ngừng rèn luyện, nâng cao năng lực, trình độ, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức theo tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, phát huy năng lực, đem hết sức mình cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thực hiện thắng lợi những mục tiêu, nhiệm vụ to lớn đã được Đại hội xác định.

#### *Thưa các đồng chí,*

Đại hội trân trọng, nhiệt liệt hoan nghênh và chân thành cảm ơn sự tham gia nhiệt tình, trách nhiệm và những đóng góp quý báu của các cấp ủy, tổ chức đảng, của toàn thể cán bộ, đảng viên, các đại biểu Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, các vị lão thành cách mạng, các nhân sĩ, trí thức, cùng đông đảo Nhân dân và chiến sĩ cả nước, đồng bào ta ở nước ngoài vào dự thảo các văn kiện Đại hội, góp phần quan trọng vào thành công của Đại hội.

Đại hội xin gửi lời cảm ơn chân thành và sâu sắc đến các chính đảng, tổ chức và bạn bè quốc tế đã gửi điện chúc mừng Đại hội, biểu thị những tình cảm hữu nghị và đoàn kết tốt đẹp đối với Đảng ta, Nhân dân ta và đất nước ta.

Đại hội đã nhận được rất nhiều thư, điện chúc mừng đến từ mọi miền đất nước và của đồng bào ta ở nước ngoài. Xin chân thành cảm ơn những tình cảm tốt đẹp của đồng chí, đồng bào dành cho Đại hội.

Đại hội nhiệt liệt hoan nghênh và chân thành cảm ơn các cơ quan thông tấn, báo chí trong và ngoài nước đã đến dự và kịp thời đưa tin về Đại hội.

Đại hội biểu dương và cảm ơn các Tiểu ban chuẩn bị Đại hội và Tiểu ban Tổ chức phục vụ Đại hội XII của Đảng cùng toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các sĩ quan và chiến sĩ các lực lượng vũ trang đã tận tụy làm tốt công tác phục vụ, góp phần thiết thực vào thành công của Đại hội.

*Thưa Đại hội,*

Thành công tốt đẹp của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng cổ vũ mạnh mẽ toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta vượt qua khó khăn, thách thức, tranh thủ cơ hội mới, phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Ngay sau Đại hội, tất cả các cấp ủy, tổ chức đảng cần làm tốt việc phổ biến, tuyên truyền sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân về kết quả Đại hội; nghiên cứu, quán triệt sâu sắc Nghị quyết và các văn kiện Đại hội; khẩn trương xây dựng, triển khai chương trình, kế hoạch hành động, khơi dậy phong trào thi đua yêu nước sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, đưa Nghị quyết Đại hội vào cuộc sống.

Đại hội kêu gọi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, đồng bào ta ở nước ngoài hãy phát huy cao độ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, ra sức thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội, mở ra thời kỳ phát triển mới, vẻ vang, tốt đẹp của đất nước, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

*Thưa Đại hội,*

Mùa Xuân Bính Thân đang về, mang theo những điều tốt lành. Chúng ta đang chuẩn bị kỷ niệm 86 năm Ngày thành lập Đảng quang

vinh. Với quyết tâm mới, khí thế mới, sức sống mới, với niềm tin tưởng sâu sắc vào sức mạnh, ý chí của toàn Đảng, toàn dân tộc, vào tương lai tươi sáng của đất nước, tôi xin long trọng tuyên bố bế mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Vinh quang đời đời thuộc về dân tộc Việt Nam văn hiến và anh hùng!

Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!

Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!

Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

Xin trân trọng cảm ơn.

## TRẢ LỜI PHÒNG VẤN BÁO CHÍ SAU PHIÊN BẾ MẠC ĐẠI HỘI XII CỦA ĐẢNG

(Ngày 28 tháng 01 năm 2016)

**Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:** Thưa tất cả các anh, các chị, các bạn nhà báo trong nước và quốc tế. Tôi xin cảm ơn chân thành và hoan nghênh các đồng chí, các anh chị em, các nhà báo trong nước và quốc tế trong những ngày Đại hội của Đảng Cộng sản Việt Nam diễn ra vừa qua. Tôi cũng hết sức chia sẻ với anh chị em sự vất vả trong quá trình tác nghiệp. Do cùng một lúc các bạn, các anh chị em phải làm nhiều việc, phải nghe, phải ghi, phải suy nghĩ, phải chuẩn bị đưa tin, viết bài nên rất căng thẳng, vất vả. Tôi cũng có thời gian ít nhiều làm báo nên cũng rất chia sẻ với vất vả của các bạn, các anh chị em.

Đại hội nào cũng quan trọng nhưng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của chúng ta đặc biệt quan trọng vì diễn ra trong bối cảnh trong nước và quốc tế bên cạnh những thời cơ, thuận lợi cũng có rất nhiều khó khăn, thách thức. Sau hơn tám ngày làm việc, Đại hội đã thành công và kết thúc rất tốt đẹp. Các bạn theo dõi chắc thấy Đại hội vỗ tay nhiều quá, dài quá. Không khí rất hân hoan, phấn khởi. Có khi tôi không quan sát được hết. Các nhà báo với đôi mắt tinh tường, với đôi tai rất thính thì chắc các bạn còn biết rõ hơn tôi nhiều. Không biết cảm tưởng của các bạn như thế nào? Riêng tôi rất vui mừng và phấn khởi.

Vừa rồi, trong phát biểu bế mạc Đại hội XII của Đảng, tôi đã



dành một phần nói về công lao của anh chị em, sự đóng góp của các anh chị em là rất quan trọng với thành công của Đại hội vì đã chuyển tải những thông tin cần thiết của Đại hội rất nhanh, kịp thời đến công chúng, bạn đọc, những người nghe, người theo dõi diễn biến của Đại hội trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tôi đến gặp các anh chị em, các đồng chí là để bày tỏ lòng cảm ơn và hoan nghênh sự đóng góp to lớn của các nhà báo đối với thành công tốt đẹp của Đại hội XII.

Trong quá trình họp báo, các anh chị em quan tâm vấn đề gì thì cứ nêu, chúng ta trao đổi với nhau. Thời gian không có nhiều lắm, tôi sẵn sàng lắng nghe. Có điều gì phê bình, góp ý, tôi xin sẵn sàng tiếp thu. Xin cảm ơn các anh chị em.

**Đài Truyền hình Việt Nam:** *Xin Tổng Bí thư cho biết cảm nghĩ khi tiếp tục được bầu làm người lãnh đạo cao nhất của Đảng?*

**Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:** Câu hỏi này cũng hơi bất ngờ với tôi, thấy cũng khó trả lời đây. Nhưng thôi cứ tình cảm thế nào thì nói chân thành như thế. Tôi cũng không ngờ là mình lại được Đại hội tín nhiệm bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và được Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII bầu làm Tổng Bí thư tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ nhất với số phiếu bầu, như các bạn cũng đã biết thông tin, gần như 100% tuyệt đối. Bất ngờ vì sao? Vì tuổi tôi đã cao rồi. Có lẽ, trong các vị lãnh đạo của Đảng và Nhà nước hiện nay thì tuổi tôi là cao nhất, sức khỏe có hạn, trình độ cũng có hạn. Tôi cũng đã xin nghỉ rồi nhưng vì trách nhiệm của Đảng giao, với tư cách là đảng viên, tôi phải chấp hành, thực hiện trách nhiệm của mình.

Tôi rất xúc động trước tình cảm của đồng chí, đồng bào, anh em trong nước và bạn bè quốc tế đã có những nhắn gửi, bày tỏ tình cảm và cũng là giao trách nhiệm cho chúng tôi. Nói là gửi gắm nhưng thực

ra là giao trách nhiệm cho chúng tôi. Chúng tôi cũng rất lo lắng vì công việc sắp tới còn nặng nề lắm, phải gánh trách nhiệm rất lớn. Trước tình hình, diễn biến trong nước, quốc tế hiện nay, thời cơ, thuận lợi cũng có nhưng khó khăn, thách thức cũng nhiều, có rất nhiều việc phải làm, phải có sự cố gắng nỗ lực rất lớn.

**Báo Người Lao động:** *Thưa Tổng Bí thư, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI đã có rất nhiều đổi mới dân chủ như tiến hành chất vấn và trả lời chất vấn trong Đảng, lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh lãnh đạo chủ chốt của Đảng... Xin Tổng Bí thư cho biết, những định hướng đổi mới trong nhiệm kỳ khóa XII của Ban Chấp hành Trung ương như thế nào? Có thực hiện một số đổi mới như tranh cử và bầu trực tiếp các chức danh lãnh đạo chủ chốt của Đảng và Nhà nước hay không?*

**Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:** Câu hỏi của bạn không nằm trong phạm vi của Đại hội XII. Đại hội không làm công việc này. Đây là công việc thường xuyên phải làm, bắt đầu làm từ khi thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”. Trong nhiệm kỳ 5 năm vừa qua của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI có nhiều đổi mới.

Mới nhất là thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, tiến hành lấy phiếu tín nhiệm - lần đầu tiên trong lịch sử Đảng ta làm việc này; chủ trương lấy phiếu tín nhiệm cũng được thực hiện ở Quốc hội, Hội đồng nhân dân, các cơ quan công quyền, lãnh đạo các cấp. Đây là một cách để kiểm nghiệm xem tín nhiệm của các đồng chí lãnh đạo được đến đâu, gợi ý những vấn đề cần kịp thời chấn chỉnh.

Làm quy hoạch cán bộ cấp chiến lược cũng là lần đầu tiên thực hiện, tạo thuận lợi cho công tác nhân sự khi tiến hành Đại hội XII diễn ra rất tốt đẹp, trọn vẹn. Có lẽ, đây cũng là lần đầu tiên, Ban Chấp hành Trung ương Đảng bầu một lần được đủ danh sách 19 đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị. Các khóa trước đều bầu thiếu, sau đó bổ sung dần.

Tất cả các chức danh bầu đều có số phiếu tập trung rất cao. Đại hội XII lần này bầu một lần được đủ 180 Ủy viên chính thức và 20 Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương khóa XII. Số phiếu của các đồng chí trúng cử rất cao, người có số phiếu thấp nhất cũng đạt hơn 62%. Những đồng chí đạt tỷ lệ quá bán rất nhiều. Không khí Đại hội rất đoàn kết, phấn khởi. Thông tin thì các bạn cứ hỏi các đại biểu dự Đại hội có lẽ sẽ rõ hơn hỏi tôi.

**Báo điện tử VNExpress:** *Khi nhận nhiệm vụ Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Tổng Bí thư có đánh giá chất vấn trong Đảng là một trong những biện pháp quan trọng để bảo đảm dân chủ. Tổng Bí thư đánh giá như thế nào về hoạt động chất vấn trong Đảng nhiệm kỳ khóa XI và hoạt động này sẽ được thực hiện như thế nào trong nhiệm kỳ khóa XII?*

**Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:** Đúng là việc chất vấn trong Đảng mới được thực hiện gần đây. Đây cũng là nội dung quan trọng để phát huy mạnh mẽ hơn nữa dân chủ trong sinh hoạt Đảng. Đây là một hình thức giám sát của các đồng chí tham gia Ban Chấp hành Trung ương đối với các đồng chí lãnh đạo cấp cao của Đảng. Chất vấn là một hình thức hỏi và trả lời - nói nôm na là như thế. Có vấn đề hỏi để làm rõ thêm, có vấn đề hỏi để xem trách nhiệm đến đâu. Cho nên, chất vấn trong Đảng cũng mới triển khai thực hiện. Hội nghị Trung ương nào cũng có chủ trương tiến hành chất vấn và trả lời chất vấn tại Hội nghị. Tất nhiên chưa được nhiều lắm vì thời gian có hạn. Bản thân tôi cũng được chất vấn. Tôi cũng xin trả lời trực tiếp ngay tại Hội nghị Trung ương. Chất vấn xong cũng giải tỏa được nhiều tâm tư, giải đáp được một số thắc mắc và mối quan hệ anh em, đồng chí tốt hơn. Cho nên chất vấn là việc làm cần thiết. Sắp tới, theo quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương sẽ tiếp tục tiến hành chất vấn và trả lời chất vấn trong Đảng. Những công việc còn đang tiến hành mà Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI đề ra còn rất

nhiều. Phải kiên trì, kiên quyết thực hiện. Không phải làm một lần mà xong được. Quy hoạch cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược, Trung ương; đào tạo, lựa chọn cán bộ, cố gắng tạo điều kiện để anh em trẻ vào cơ quan lãnh đạo nhiều hơn.

Các đồng chí xem, lần này Bộ Chính trị *trẻ hóa* nhiều không? 19 đồng chí vừa được bầu làm Ủy viên Bộ Chính trị khóa XII phần đông là trẻ, người trẻ nhất là đồng chí Võ Văn Thưởng sinh năm 1970. Lần này chúng ta có 3 nữ trong Bộ Chính trị - như vậy có bình đẳng giới không? Chưa bao giờ có đến 3 Ủy viên Bộ Chính trị là nữ như nhiệm kỳ XII này. Khóa trước, chúng ta chỉ có 1 Ủy viên Bộ Chính trị là nữ, sau đó đến giữa nhiệm kỳ, bầu bổ sung một đồng chí nữa là 2. Cán bộ là dân tộc thiểu số trong Ban Chấp hành Trung ương cũng khá.

Tôi đi công tác nước ngoài, người ta cứ hỏi về dân chủ, nhân quyền, bình đẳng giới. Lần trước đi Mỹ, tôi đề nghị đồng chí Tổng Thị Phóng (Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Chủ tịch Quốc hội) cùng đi. Sang bên đấy, gặp mặt bà con Việt kiều, tôi bảo, đấy, bà con xem có oai vệ không? Cũng đang hoàng, ngang ngửa quốc tế đấy chứ? Trong Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị của chúng ta có đồng chí vừa là nữ, vừa là người dân tộc thiểu số. Thế mà bên ngoài cứ nói ta vi phạm dân chủ, nhân quyền, bình đẳng giới...(?)

Cho nên, những việc Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI đã làm, đang làm, sắp tới còn tiếp tục làm. Có những việc chưa làm được còn phải làm tiếp, nhất là trong công tác cán bộ, nhất là trong việc phát huy trách nhiệm của người đứng đầu, việc giám sát quyền lực bảo đảm kiểm soát và hạn chế được tham nhũng, lãng phí.

**BBC Tiếng Việt:** *Trước hết, xin chúc mừng Tổng Bí thư tiếp tục tái cử. Tổng Bí thư có nói tuổi tác của mình và thế hệ trẻ, những gương mặt mới trong Bộ Chính trị lần này. Vậy trong nhiệm kỳ này, Tổng Bí thư có kế hoạch hay lộ trình nào đó để tìm được người có tài, có đức và trẻ để gánh vác, kế nhiệm? Nếu có kế hoạch hoặc lộ trình đó thì*

*thời gian sẽ khoảng bao lâu?*

**Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:** Trước hết xin cảm ơn bạn đã chúc mừng tôi được tiếp tục bầu làm Tổng Bí thư. Cũng nhiều đồng chí, anh em, bạn bè gửi lời chúc mừng. Tôi bảo rằng tôi cảm ơn, nhưng không biết là “chúc mừng” hay là “chúc lo”? Tôi lo cho công việc sắp tới, trách nhiệm rất lớn, có nhiều việc phải làm. Vấn đề bạn nêu lên cũng là một “vấn đề lo”: Làm sao đào tạo, bồi dưỡng được anh em trẻ. Đảng Cộng sản Việt Nam và bản thân chúng tôi đã nhiều lần khẳng định: phải tiếp tục đào tạo các lớp cán bộ “tre già măng mọc”. Ngay cơ cấu vào đội ngũ Ban Chấp hành Trung ương bây giờ cũng phải liên tục, kế thừa, ba độ tuổi, phát triển, không được để hẫng hụt. Già quá không được, trẻ quá không được. Giống như một búi tre phải có ba lớp: có măng mọc, có lớp bánh tẻ, có măng già; măng già lại đẻ ra măng khác. Cho nên phải như thế mới ươm gốc và phát triển bền vững, chứ nếu đứng đơn độc một cây tre thì làm sao mà vững được. Lo trách nhiệm để đào tạo cán bộ trẻ là một nhiệm vụ chiến lược, lâu dài, phải làm có kế hoạch. Vừa qua, chúng ta đã cố gắng làm một bước, nhưng như tôi nói vẫn còn nhiều việc phải làm tiếp. Tỷ lệ trẻ bây giờ cũng còn ít trong cơ quan lãnh đạo. Phải hết sức cố gắng. Ở đây nó đòi hỏi không những phải có kế hoạch, phải suy nghĩ, đào tạo mà chính là phải có cái tâm, quan tâm, chăm lo đến anh chị em trẻ. Bây giờ rất nhiều tài năng trẻ được đào tạo cơ bản. Trong Ban Chấp hành Trung ương Đảng, tỷ lệ Ủy viên tốt nghiệp đại học, trên đại học rất cao, gần 100%. Nhân tài không thiếu. Lớp trẻ của chúng ta bây giờ được tiếp xúc với nhiều phương tiện thông tin hiện đại, thì có nhiều kiến thức hơn chúng tôi ngày xưa.

Còn bạn hỏi là kế hoạch đến bao giờ xong thì hôm nay cũng khó trả lời. Phải có kế hoạch, có sự chuẩn bị và tiến hành bài bản, từng bước từng bước một. Nếu bây giờ nói rằng 5 năm, 3 năm hay 2 năm thì tôi sợ rằng sẽ không khả thi và có cái gì đó ảo tưởng.

**Báo điện tử Dân trí:** *Xin chúc mừng Tổng Bí thư và Đoàn Chủ tịch đã có một kỳ Đại hội rất thành công. Kết quả bầu cử Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XII có đúng như phương án Ban Chấp hành Trung ương khóa XI trình Đại hội XII hay không, thưa Tổng Bí thư?*

**Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:** Tôi xin bảo đảm 100% là hoàn toàn đúng với phương hướng công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương khóa XI trình Đại hội XII. Phương hướng rộng lắm, không chỉ có phương hướng chọn ai. Chọn ai là một việc cụ thể chọn con người. Còn phương hướng là nói đến tiêu chuẩn, tiêu chí, số lượng, cơ cấu, tỷ lệ trẻ già, nam nữ... Như tôi vừa nói, chúng ta có bảo đảm đúng phương hướng, tiêu chuẩn không? Thế còn chọn được ai, nhân sự nào Ban Chấp hành Trung ương khóa XI giới thiệu thì ra Đại hội lại giới thiệu thêm, dù 1 - 2 người cũng đưa vào bỏ phiếu và báo cáo với Đại hội. Các cá nhân được giới thiệu xin rút và người đề cử cũng xin rút đều được báo cáo với Đoàn Chủ tịch Đại hội.

Theo Quy chế bầu cử đã được Đại hội XII thông qua thì Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét các ý kiến, đề xuất, giới thiệu nhân sự và bày tỏ chính kiến có cho rút hay không, còn quyền quyết định có cho nhân sự đó rút hay không là do Đại hội. Đại hội lần này rất dân chủ ở chỗ, không biểu quyết bằng hình thức giơ tay mà tiến hành bỏ phiếu kín, có sổ dư và công bố kết quả Đại hội. Đây là một số ít nhân sự được giới thiệu. Còn đối với số đông nhân sự được giới thiệu vượt quá số dư 30% theo quy định bầu cử trong Đảng, thực hiện quy chế làm việc đã được Đại hội XII thông qua, Đoàn Chủ tịch cũng xin ý kiến Đại hội, lấy số dư tối đa không quá 30% để bầu cho tập trung, cũng bằng hình thức bỏ phiếu kín và lấy từ trên cao xuống thấp, khi đủ số lượng chưa đến 30% thì dừng. Khi đó Đại hội XII mới lập danh sách nhân sự đưa vào bầu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII. Như vậy, danh sách bầu

Ban Chấp hành Trung ương khóa XII vừa kết hợp giữa nguồn giới thiệu của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI vừa kết hợp với nguồn từ ý kiến dân chủ của đại biểu dự Đại hội. Kết quả bầu tại Đại hội lần này cho thấy, có đồng chí Trung ương giới thiệu nhưng không trúng cử và cũng có đồng chí do Đại hội giới thiệu trúng cử. Như thế là rất dân chủ!

Vừa rồi các đại biểu tâm sự: Dân chủ đến thế là cùng, chứ còn không biết dân chủ nào hơn thế này nữa. Cho nên tại sao tôi nói ngay rằng, Đại hội XII lần này là Đại hội biểu thị tinh thần dân chủ - đoàn kết - kỷ cương - trí tuệ.

**Hãng Thông tấn Pháp (AFP):** *Xin được hỏi Tổng Bí thư là dưới sự tiếp tục lãnh đạo của ông và Bộ Chính trị thì Tổng Bí thư có nghĩ rằng Việt Nam sẽ trở thành một nước giàu mạnh và dân chủ hơn?*

**Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:** Câu hỏi này mang tầm chiến lược xa quá. Bạn có nói rằng, dưới sự lãnh đạo của tôi, thì tôi xin nói rằng, cá nhân tôi là một bộ phận của tập thể. Nguyên tắc lãnh đạo của Đảng Cộng sản là tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, chứ không thể cá nhân độc đoán, chuyên quyền. Mặc dù Đảng Cộng sản Việt Nam là một đảng lãnh đạo, nhưng là lãnh đạo có dân chủ, tập thể lãnh đạo, đồng thời phải đề cao trách nhiệm cá nhân. Nếu không có khi làm hay, làm tốt, có kết quả thì vợ vào thành công lao của cá nhân mình, còn làm không tốt thì đổ tại tập thể, không quy được trách nhiệm, chẳng thi hành kỷ luật được ai. Như thế là dở. Cái hay của chúng tôi là lãnh đạo tập thể, cá nhân phụ trách, phát huy vai trò của người đứng đầu. Và người đứng đầu này phải phát huy dân chủ. Người đứng đầu mà độc đoán, chuyên quyền thì có gọi là dân chủ không? Chúng ta thấy hiện có một số nước cứ nhân danh là dân chủ, nhưng cá nhân quyết định tất - thế thì ai dân chủ hơn ai?

Sắp tới liệu có thực hiện được mục tiêu xây dựng Việt Nam giàu

mạnh hơn, dân chủ hơn không? - Đây là mục tiêu Đại hội XII tiếp tục khẳng định. Khẩu hiệu của chúng tôi là xây dựng nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Đây là mục tiêu lâu dài. Còn trước mắt là phấn đấu xây dựng Việt Nam cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Về dân chủ, chắc là các bạn biết hơn tôi, qua sinh hoạt của Quốc hội, Hội đồng nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể... thì có dân chủ không? Rõ ràng sinh hoạt của Quốc hội, Hội đồng nhân dân khác xa so với trước đây, ngày càng dân chủ, công khai, minh bạch. Hiện đã có bao nhiêu tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể ra đời? Thống kê cho thấy phải đến hàng trăm, hàng nghìn tổ chức như vậy ra đời. Nhưng dân chủ phải đi đôi với kỷ cương. Một đất nước không có kỷ cương thì rối loạn, mất ổn định - như vậy thì đất nước ấy không xây dựng, phát triển được. Cho nên, dân chủ và kỷ cương phải đi liền với nhau. Dân chủ nhưng phải kỷ cương và kỷ cương trên cơ sở phát huy dân chủ. Đừng nhấn mạnh, tuyệt đối hóa mặt nào, sẽ dẫn đến phiến diện. Phiến diện thì đều có thất bại.

**PV:** *Xin trân trọng cảm ơn Tổng Bí thư!*



**PHÁT BIỂU TẠI CHƯƠNG TRÌNH DẠ HỘI CHÀO MỪNG  
THÀNH CÔNG ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XII CỦA  
ĐẢNG**

(Ngày 28 tháng 01 năm 2016)

*Thưa đồng bào, đồng chí và các bạn,*

Trước thềm Xuân mới Bính Thân 2016, vào cuối buổi sáng nay (ngày 28-01-2016), Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng Cộng sản Việt Nam đã thành công rất tốt đẹp. Đây là sự kiện chính trị hết sức quan trọng, có ý nghĩa to lớn và sâu sắc của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta.

Tối nay, tại Thủ đô Hà Nội ngàn năm văn hiến và anh hùng, đại diện các tầng lớp nhân dân Thủ đô cùng nhiều đoàn nghệ thuật tiêu biểu trong cả nước tổ chức Chương trình dạ hội chào mừng thành công của Đại hội Đảng. Thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước và toàn thể các đại biểu tham dự Đại hội XII, tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc tới toàn Đảng, toàn dân, toàn quân; tới đồng bào ta ở nước ngoài; bạn bè ta trên thế giới đã quan tâm, đóng góp ý kiến quý báu, thể hiện tình cảm, niềm tin son sắt vào Đại hội XII, vào sự nghiệp của Đảng và Nhân dân ta.

*Thưa đồng chí, đồng bào và chiến sĩ cả nước,*

Thành công của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng là một

mốc son mới trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Một mùa xuân mới, một năm mới đang về. Vào thời điểm giàu cảm xúc này, chúng ta tưởng nhớ tới Bác Hồ muôn vàn kính yêu. Trong niềm tôn kính và nhớ ơn vô hạn của triệu triệu con dân nước Việt, chúng ta càng ghi lòng tạc dạ công lao trời bể của Bác, đời đời biết ơn các anh hùng, liệt sĩ đã hy sinh anh dũng vì sự trường tồn của dân tộc. Chúng ta cùng tâm nguyện, khắc sâu và quyết tâm làm theo lời Bác: “Phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”<sup>1</sup>, phải làm cho Đảng ta thực sự “là đạo đức, là văn minh”<sup>2</sup>, để lãnh đạo Nhân dân ta kiên định trên con đường mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn.

Tôi mong các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân đoàn kết một lòng, tập trung lãnh đạo, động viên cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, gắn hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân với việc tuyên truyền thành công Đại hội XII của Đảng; kỷ niệm 86 năm Ngày thành lập Đảng; 75 năm Ngày Bác Hồ kính yêu từ nước ngoài về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam; thực hiện tốt việc học tập, quán triệt nội dung Nghị quyết Đại hội XII, đưa Nghị quyết vào cuộc sống, phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Nhiệm vụ trọng tâm trước mắt là đẩy mạnh sản xuất, công tác; chăm lo đời sống nhân dân, cán bộ, chiến sĩ đang làm nhiệm vụ ở biên giới, biển đảo, bảo vệ Tổ quốc; khắc phục hậu quả của đợt rét đậm, rét hại mấy ngày qua; chăm lo Tết cho các gia đình chính sách, người nghèo, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; đồng bào vùng miền núi, dân tộc; tăng cường quản lý thị trường; bảo đảm giao thông và an

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.622.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.403.

toàn giao thông trong dịp Tết, các ngày lễ.

Chúc toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đón Tết cổ truyền Bính Thân tươi vui, đầm ấm, tiết kiệm, nghĩa tình.

Vinh quang đời đời thuộc về đất nước ta, Nhân dân ta, Đảng ta.  
Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

Xin cảm ơn đồng bào, đồng chí và các bạn.

**đại hội xii thành công  
là kết quả tất yếu của tinh thần  
dân chủ, đoàn kết, kỷ cương và đổi mới\***

(Ngày 01 tháng 02 năm 2016)

**Phóng viên:** *Thưa đồng chí Tổng Bí thư, những ngày cuối tháng 01 vừa qua, cán bộ, đảng viên và Nhân dân ta ở mọi miền đất nước, hay công tác, sinh sống ở nước ngoài đều tin tưởng, phấn khởi chào đón thành công Đại hội XII của Đảng. Xin đồng chí nói rõ hơn ý nghĩa của sự kiện chính trị trọng đại này?*

**Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:** Đại hội XII của Đảng là sự kiện chính trị trọng đại đối với đất nước ta; là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng, được Nhân dân đặc biệt quan tâm. Có thể khẳng định, Đại hội đã thành công rất tốt đẹp, là một mốc son mới trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đó là kết quả của việc phát huy cao độ tinh thần dân chủ, đoàn kết, kỷ cương, trí tuệ, đổi mới trong quá trình chuẩn bị và tổ chức Đại hội. Thành công của Đại hội XII có phần đóng góp quan trọng của kết quả đại hội đảng bộ các cấp, nhất là các đại hội đảng bộ tỉnh, thành phố, đảng bộ trực thuộc Trung ương. Đại

---

\* Trả lời phỏng vấn của báo *Nhân Dân* sau Đại hội XII của Đảng thành công tốt đẹp và kỷ niệm 86 năm ngày thành lập Đảng.

hội xác định rõ mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm trên tất cả các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại. Các vấn đề đó mang tầm nhìn chiến lược. Vì thế, Đại hội XII của Đảng có ý nghĩa to lớn, định hướng những bước đi của đất nước 5 năm tới; thành công của Đại hội là nguồn cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn dân đoàn kết, phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

**Phóng viên:** *Từ thành công của Đại hội, xin đồng chí Tổng Bí thư cho biết chúng ta có thể rút ra những bài học kinh nghiệm như thế nào?*

**Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:** Thành công của Đại hội cho chúng ta nhiều bài học quý. Trước hết là công tác lãnh đạo, chỉ đạo chủ động, bài bản, khoa học, sáng tạo và linh hoạt trên cơ sở giữ vững các nguyên tắc của Đảng. Để chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XII của Đảng, từ ngày 30-5-2014, Bộ Chính trị khóa XI đã ban hành Chỉ thị số 36-CT/TW, chỉ đạo các cấp ủy chuẩn bị và tổ chức Đại hội theo tinh thần đổi mới, phát huy dân chủ, trí tuệ, nêu cao tinh thần đoàn kết thống nhất của toàn Đảng và từng tổ chức đảng, cấp ủy; xác định rõ đây là đợt sinh hoạt chính trị đặc biệt quan trọng.

Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW của Bộ Chính trị, công tác chuẩn bị Đại hội được chỉ đạo chặt chẽ, khoa học, bài bản cả trong xây dựng văn kiện và công tác nhân sự Đại hội. Văn kiện Đại hội được soạn thảo sớm để đại hội đảng bộ các cấp, các đại biểu Quốc hội, các tổ chức chính trị - xã hội, các tầng lớp nhân dân tham gia góp ý kiến. Đã có hàng triệu lượt ý kiến đóng góp, được chất lọc tiếp thu, làm cho văn kiện Đại hội thật sự là công trình nghiên cứu công phu, kết tinh trí tuệ, ý chí, nguyện vọng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân.

Qua thành công của Đại hội, bài học lớn tiếp tục được khẳng định là việc mở rộng dân chủ, thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung

dân chủ trong Đảng. Dân chủ để phát huy trí tuệ của toàn Đảng; để thắt chặt đoàn kết, thống nhất tư tưởng, ý chí và hành động trong việc đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XI, xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm nhiệm kỳ tới. Đặc biệt là trong công tác nhân sự, lựa chọn những cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực tư duy chiến lược, có tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, giới thiệu vào Ban Chấp hành Trung ương và các chức danh chủ chốt của cơ quan đảng, nhà nước. Trong các kỳ đại hội, công tác nhân sự luôn được dư luận xã hội quan tâm theo dõi. Đại hội lần này, công tác nhân sự được bàn bạc, thảo luận dân chủ tối đa, thực hiện quyền tối cao của Đại hội. Mỗi đại biểu dự Đại hội có quyền giới thiệu đề cử nhân sự bổ sung vào danh sách nhân sự do Ban Chấp hành Trung ương khóa XI chuẩn bị. Dù chỉ một ý kiến giới thiệu, nhân sự đó vẫn được bổ sung vào danh sách để Đại hội quyết định bằng việc bỏ phiếu kín từng trường hợp cụ thể. Chính vì thế, Đại hội đã lựa chọn, bầu được Ban Chấp hành Trung ương có chất lượng, cơ bản bảo đảm được các tiêu chí, tiêu chuẩn quy định.

Thêm một lần nữa, chúng ta thấm thía sâu sắc bài học về thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy dân chủ, nhất là dân chủ trong Đảng mà Bác Hồ vẫn thường nhắc nhở: “Phải thật sự *mở rộng dân chủ* để tất cả đảng viên bày tỏ hết ý kiến của mình”<sup>1</sup>; “Có dân chủ mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến”<sup>2</sup>.

**Phóng viên:** *Thưa Tổng Bí thư, đồng chí có thể nói rõ hơn những định hướng lớn, những nội dung cốt lõi, điểm mới trong văn kiện được Đại hội thông qua?*

**Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:** Các văn kiện Đại hội lần này được xây dựng trên cơ sở tổng kết sâu sắc lý luận và thực tiễn 30 năm đổi

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.12, tr.544.*

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.5, tr.284.*

mới, 5 năm thực hiện *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)*, *Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020*. Những định hướng lớn đã được thể hiện trong tiêu đề Báo cáo chính trị và cũng là chủ đề của Đại hội: Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh toàn dân tộc, dân chủ xã hội chủ nghĩa; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Những nội dung cốt lõi, những điểm mới đáng lưu ý là: Tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức; hoàn thiện thể chế, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đó là đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo; phát triển nguồn nhân lực; tăng cường tiềm lực và đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ; xây dựng phát triển văn hóa, con người Việt Nam đẹp về nhân cách, đạo đức và tâm hồn, có trí tuệ, năng lực thực tiễn; quản lý phát triển xã hội; thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, thể trận an ninh nhân dân vững chắc, chủ động làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; triển khai đồng bộ đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình hợp tác và phát triển; tăng cường công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên.

**Phóng viên:** *Đại hội đã thành công tốt đẹp. Ngay sau Đại hội, Tổng Bí thư quan tâm vấn đề gì nhất, thưa đồng chí?*

**Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:** Việc làm đầu tiên là sớm kiện toàn tổ chức bộ máy, khẩn trương sắp xếp, bố trí cán bộ theo các phương án mà Trung ương, Bộ Chính trị đã thảo luận và bàn bạc,

thống nhất. Cán bộ được phân công nhiệm vụ mới triển khai thực hiện nhiệm vụ ngay, không để gián đoạn, nhất là trong công tác chỉ đạo, điều hành. Đồng thời, các tổ chức đảng, cấp ủy, cơ quan, đơn vị thông báo nhanh kết quả, ý nghĩa thành công của Đại hội đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân; tổ chức học tập, quán triệt và xây dựng chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng một cách cụ thể, thiết thực; đưa khí thế thành công của Đại hội vào cuộc sống, vào trong từng việc làm của cơ quan, đơn vị, của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tạo phong trào thi đua mới. Lâu nay, việc tổ chức thực hiện nghị quyết vẫn là khâu yếu. Do đó, các tổ chức đảng, người đứng đầu cấp ủy cần có kế hoạch cụ thể và trực tiếp quán triệt Nghị quyết Đại hội, gắn với lĩnh vực công tác, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương; không truyền đạt chung chung mà phải có chương trình hành động cụ thể, phân công trách nhiệm cụ thể cho tập thể, cá nhân phụ trách.

**Phóng viên:** *Đại hội XII của Đảng tổ chức thành công tốt đẹp vào đúng dịp kỷ niệm 86 năm Ngày thành lập Đảng. Tổng Bí thư có thể chia sẻ đôi điều cảm nghĩ của đồng chí nhân dịp này?*

**Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:** Từ khi ra đời đến nay, Đảng ta đã trải qua 12 kỳ đại hội, mỗi kỳ đại hội đánh dấu một bước phát triển, trưởng thành của Đảng và khẳng định mạnh mẽ bản chất giai cấp công nhân của Đảng. Đảng ta không có lợi ích nào khác ngoài lợi ích của dân tộc, của Nhân dân. 86 năm qua, dưới sự lãnh đạo sáng suốt, tài tình của Đảng, đất nước ta, Nhân dân ta đã làm nên nhiều kỳ tích vẻ vang. Trong những năm chưa giành được chính quyền, các tổ chức đảng, cán bộ của Đảng dựa vào sự nuôi dưỡng, che chở, đùm bọc, bảo vệ của dân để lãnh đạo cách mạng, lập nên nhiều chiến công hiển hách; trong hòa bình, nhất là 30 năm đổi mới, Đảng lãnh đạo toàn dân, dựa vào sức mạnh vô bờ bến của Nhân dân mới giành được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Không có



Đảng lãnh đạo làm cách mạng, Nhân dân ta không thể có cuộc sống như ngày nay; không dựa vào Nhân dân - lực lượng cách mạng hùng hậu nhất, Đảng sẽ không tồn tại và phát triển. Mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân khăng khít bền chặt sẽ tạo cho chúng ta sức mạnh, vượt qua mọi khó khăn. Muốn có được điều ấy, Đảng phải thường xuyên tự hoàn thiện chính mình, dũng cảm nhận ra yếu kém, khuyết điểm và quyết tâm sửa chữa; mỗi cán bộ phải thường xuyên rèn luyện, trau dồi, phấn đấu, có đức, có tài, thật sự là công bộc của dân. Như thế dân mới tin yêu Đảng.

Cuộc sống bây giờ khác trước, cách nghĩ của từng con người vì thế cũng khác trước. Nhưng bản chất và truyền thống vẻ vang của Đảng được hun đúc trong cả chặng đường 86 năm qua, ý chí, tình thương yêu đồng chí, đồng đội của người chiến sĩ cộng sản “chết còn trút áo cho nhau” năm xưa, phải được tiếp tục bồi đắp, nuôi dưỡng trong tình cảm, tâm hồn mỗi cán bộ, đảng viên hôm nay, để hơn 4,5 triệu đảng viên của Đảng kết thành một khối đoàn kết bền chặt. Chỉ có đoàn kết và giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng như “giữ gìn con người của mắt mình”<sup>1</sup> như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng mới có sức mạnh, mới đủ sức lãnh đạo toàn dân vượt qua khó khăn, thách thức mà chúng ta đang gặp phải. Thành công lớn của Đại hội XII cũng chính là nhờ thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, sự đoàn kết thống nhất trong Đảng. Giữ vững và phát huy truyền thống vẻ vang của Đảng 86 năm qua một cách thiết thực nhất là chúng ta phải biết dựa vào dân, biến Nghị quyết Đại hội XII thành hiện thực, chăm lo tốt nhất cuộc sống của Nhân dân. Không làm được điều ấy thì thành công của Đại hội cũng chẳng có nghĩa lý gì.

Đại hội XII của Đảng thành công đúng dịp kỷ niệm 86 năm Ngày thành lập Đảng là niềm tự hào, niềm vui lớn; và một mùa Xuân mới

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.611.

đang về mang theo những điều tốt lành cho cả dân tộc. Tôi xin gửi tới đồng bào, đồng chí, chiến sĩ cả nước, kiều bào ta ở nước ngoài lời chúc tốt đẹp nhất với quyết tâm mới, khí thế, sức sống mới, niềm tin tưởng sâu sắc vào sức mạnh, ý chí của toàn Đảng, toàn dân để làm nên mùa Xuân mới của Đảng, của Nhân dân, của đất nước chúng ta.

**Phóng viên:** *Xin cảm ơn Tổng Bí thư. Kính chúc đồng chí năm mới mạnh khỏe, hạnh phúc; lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân tiếp bước mùa Xuân mới, làm nên nhiều thắng lợi mới.*

**PHÁT BIỂU TẠI HỘI NGHỊ TOÀN QUỐC TRIỂN KHAI CÔNG  
TÁC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XIV VÀ ĐẠI BIỂU HỘI  
ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2016 - 2021**

(Ngày 02 tháng 02 năm 2016)

---

---

*Thưa các đồng chí,*

Thay mặt Bộ Chính trị, tôi nhiệt liệt chào mừng các đồng chí về dự Hội nghị toàn quốc triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Tôi xin gửi tới các đồng chí lời chúc tốt đẹp nhất.

*Thưa các đồng chí,*

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 diễn ra vào thời điểm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Chúng ta đã trải qua 30 năm tiến hành công cuộc đổi mới, 5 năm thực hiện *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)* và *Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020*, hai năm thực hiện Hiến pháp năm 2013. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng vừa kết thúc thành công rất tốt đẹp, đã thông qua các văn kiện quan trọng, có ý nghĩa chiến lược, định hướng, cổ vũ và động viên toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh toàn dân tộc và dân chủ

xã hội chủ nghĩa; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Các hoạt động kỷ niệm 70 năm Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên đã để lại ấn tượng tốt đẹp về những thành tựu, kết quả nổi bật của Quốc hội Việt Nam trong suốt 70 năm lịch sử lập hiến, rút ra bài học kinh nghiệm quý báu trong việc lựa chọn, kế thừa, phát triển những giá trị tinh hoa để tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của đất nước.

Cùng với thành công của đại hội đảng bộ các cấp và đặc biệt là thành công rực rỡ của Đại hội XII của Đảng, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 là sự kiện chính trị quan trọng và là đợt sinh hoạt chính trị - pháp lý, dân chủ sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân. Đây là cơ hội để Nhân dân thực hiện quyền làm chủ của mình thông qua việc lựa chọn, bầu ra những người tiêu biểu, có đức, có tài, xứng đáng đại diện cho Nhân dân tại Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp. Đây cũng là dịp để tiếp tục xây dựng, củng cố và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân. Nhận thức đầy đủ tầm quan trọng cũng như ý nghĩa to lớn của cuộc bầu cử lần này, Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã xác định đây là một nhiệm vụ chính trị trọng tâm của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân trong năm 2016. Bộ Chính trị khóa XI đã ban hành Chỉ thị số 51-CT/TW ngày 04-01-2016, trong đó yêu cầu cả hệ thống chính trị phải đoàn kết thống nhất, tăng cường phối hợp, tập trung dốc sức chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức thắng lợi cuộc bầu cử, bảo đảm cuộc bầu cử được tiến hành dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn và tiết kiệm. Tiếp đó, Chính phủ, Ủy

ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Bầu cử quốc gia, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các ban, ngành, các cấp và các địa phương đã khẩn trương ban hành các chỉ thị, nghị quyết, quyết định, kế hoạch hướng dẫn, tổ chức triển khai công tác bầu cử theo đúng yêu cầu quy định và tiến độ đề ra.

*Thưa các đồng chí,*

Trong không khí phấn khởi đón chào năm mới 2016 và chào mừng thành công của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, hôm nay, Bộ Chính trị tổ chức Hội nghị toàn quốc nhằm quán triệt và triển khai thi hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, kế hoạch triển khai, các thông báo, hướng dẫn về công tác bầu cử. Hội nghị lần này quán triệt tinh thần đổi mới cả về tư duy, tổ chức và hoạt động của cả hệ thống chính trị nước nhà để đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước. Đề nghị các đại biểu tham dự tập trung nghiên cứu tài liệu, sôi nổi thảo luận, tích cực đóng góp nhiều ý kiến, góp phần vào thành công của Hội nghị. Ngay sau Hội nghị, các cấp ủy, các tổ chức đảng, các cơ quan, tổ chức và đơn vị có liên quan cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016, kế hoạch 5 năm 2016 - 2020 và thực hiện tốt nhất phương hướng, nhiệm vụ của cuộc bầu cử, để cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 đạt kết quả tốt nhất và thực sự trở thành ngày hội của toàn dân.

Với tinh thần đó, tôi xin tuyên bố khai mạc Hội nghị toàn quốc triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Chúc Hội nghị của chúng ta thành công tốt đẹp.

Nhân dịp đón Xuân Bính Thân 2016 và Tết cổ truyền dân tộc,

chúc các đồng chí cùng gia đình mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn.

**PHÁT BIỂU KHAI MẠC**  
**HỘI NGHỊ LẦN THỨ HAI BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**  
**ĐẢNG KHÓA XII**

(Ngày 10 tháng 3 năm 2016)

---

*Thưa các đồng chí Trung ương,*

*Thưa các đồng chí tham dự Hội nghị,*

Hôm nay, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII họp Hội nghị lần thứ hai để bàn về: Chương trình làm việc toàn khóa của Ban Chấp hành Trung ương; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020; việc giới thiệu nhân sự lãnh đạo cấp cao của các cơ quan nhà nước và một số vấn đề quan trọng khác.

Thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tôi nhiệt liệt chào mừng các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, các đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã về dự Hội nghị và xin gửi tới các đồng chí lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

*Thưa các đồng chí,*

Từ sau Đại hội XII của Đảng đến nay, Bộ Chính trị đã khẩn trương chỉ đạo việc hoàn chỉnh các văn kiện của Đại hội để sớm công bố; chuẩn bị ban hành Chỉ thị của Bộ Chính trị về học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng; chuẩn bị xây dựng các quy chế làm việc, cùng

một số nội dung quan trọng khác. Bộ Chính trị cũng đã thông qua chương trình làm việc của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2016; tiến hành phân công các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư; bước đầu bố trí và sắp xếp lại nhân sự một số cơ quan Trung ương; đồng thời tích cực chuẩn bị giới thiệu nhân sự thuộc diện Trung ương quản lý ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XIV; bàn việc thực hiện một số chế độ, chính sách đối với cán bộ.

Hội nghị của chúng ta diễn ra trong không khí cả nước vui Xuân, đón Tết, mừng thành công Đại hội XII của Đảng và đang tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, công tác phòng, chống thiên tai, hạn hán, xâm nhập mặn,...; đồng thời khẩn trương chuẩn bị để tiến hành thắng lợi cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021.

### **1. Về Chương trình làm việc của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII**

Căn cứ vào Nghị quyết, văn kiện của Đại hội XII và xem xét ý kiến đề xuất của các ban, bộ, ngành, địa phương và của các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị chuẩn bị dự thảo Chương trình làm việc toàn khóa của Ban Chấp hành Trung ương. Đây là công việc quan trọng của Hội nghị Trung ương đầu nhiệm kỳ, xác định những nội dung, bước đi, định hướng của việc cụ thể hóa, chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội. Với tinh thần tiếp tục đổi mới, cải tiến cách ban hành Nghị quyết, đi đôi với việc tăng cường kiểm tra, chỉ đạo thực hiện, đề nghị Trung ương tập trung thảo luận, lựa chọn đưa vào Chương trình những vấn đề lớn, quan trọng và cần thiết nhất, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của Ban Chấp hành Trung ương; bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ và đồng bộ các nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt với phát triển văn hóa, xây dựng con người, thực hiện thắng lợi mục



tiêu tổng quát và sáu nhiệm vụ trọng tâm trong 5 năm tới mà Đại hội XII đã xác định. Ưu tiên cho những vấn đề bức xúc, khó khăn cần tháo gỡ, giải quyết, những khâu cần đột phá, các nhiệm vụ trọng yếu, như: Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; xây dựng tổ chức bộ máy của toàn hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu; tiếp tục thực hiện có hiệu quả ba đột phá chiến lược (hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ); đổi mới mô hình tăng trưởng; chú trọng giải quyết tốt vấn đề cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, cơ cấu lại ngân sách nhà nước, xử lý nợ xấu và bảo đảm an toàn nợ công; kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, đồng thời giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế...

## **2. Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020**

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đã thông qua Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020. Báo cáo về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020, Kế hoạch định hướng tài chính - ngân sách nhà nước 5 năm 2016 - 2020 và Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020 trình Trung ương tại Hội nghị lần này là để thể chế hóa, cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, bảo đảm triển khai thực hiện thành công nhiệm vụ trọng tâm của nhiệm kỳ khóa XII.

Điểm mới quan trọng của lần này là khi xem xét, cho ý kiến chỉ đạo xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, chúng ta

đồng thời xây dựng kế hoạch tài chính trung hạn và kế hoạch đầu tư công trung hạn nhằm đổi mới mạnh mẽ hơn nữa công tác kế hoạch hóa phù hợp với cơ chế thị trường, bảo đảm cân đối thu - chi ngân sách, kế hoạch vay và trả nợ công cho cả nhiệm kỳ; đồng thời, sớm khắc phục tình trạng đầu tư công dàn trải, chậm tiến độ, thất thoát, lãng phí, hiệu quả thấp, gây nhức nhối xã hội trong nhiều năm qua.

Đề nghị các đồng chí Trung ương căn cứ vào Nghị quyết Đại hội và tình hình thực tế đất nước, nghiên cứu, thảo luận thật kỹ các vấn đề nêu trong Tờ trình và các báo cáo, đặc biệt là các vấn đề Ban Cán sự đảng Chính phủ xin ý kiến Trung ương. Chú ý cập nhật tình hình thế giới, trong nước, phát hiện những vấn đề mới nảy sinh để kịp thời có những điều chỉnh phù hợp. Tập trung vào những nội dung đổi mới, các vấn đề thuộc về quan điểm, tư tưởng chỉ đạo, các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu, các cân đối lớn và các khâu đột phá, cơ chế, chính sách, biện pháp nâng cao tính khả thi của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội nói chung và Kế hoạch đầu tư công gắn với Kế hoạch tài chính công trung hạn nói riêng.

### **3. Về việc giới thiệu nhân sự lãnh đạo cấp cao của các cơ quan nhà nước**

Như trên đã nói, ngay sau Đại hội XII của Đảng, Bộ Chính trị đã tiến hành phân công một bước các Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, chuẩn bị và giới thiệu các đồng chí Ủy viên Trung ương ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XIV; đồng thời chỉ đạo các cấp ủy tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ ở cấp mình. Bộ Chính trị đã xem xét cẩn trọng cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn của việc kiện toàn các chức danh lãnh đạo các cơ quan nhà nước ngay sau Đại hội toàn quốc của Đảng, và thống nhất cao là cần sớm kiện toàn, sắp xếp lại các chức danh lãnh đạo cơ quan nhà nước một cách đồng bộ, đáp ứng kịp thời yêu cầu triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng.

Bộ Chính trị đề nghị Trung ương cho thực hiện kiện toàn các chức danh lãnh đạo các cơ quan nhà nước tại Kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIII theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Theo Quy chế làm việc, tại Hội nghị lần này, Bộ Chính trị trình Trung ương quyết định việc giới thiệu nhân sự ứng cử các chức danh Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội là những chức danh lãnh đạo cao nhất của Nhà nước ta, đồng thời báo cáo xin ý kiến Trung ương trước khi Bộ Chính trị chính thức giới thiệu nhân sự đối với các chức danh khác để Quốc hội xem xét, bầu hoặc phê chuẩn theo thẩm quyền.

Vấn đề nhân sự mà Hội nghị Trung ương quyết định và tham gia ý kiến lần này cần quán triệt và thực hiện nhất quán phương hướng công tác nhân sự do Đại hội toàn quốc của Đảng thông qua, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, hài hòa của Đảng trên các lĩnh vực, địa bàn và tạo ra sức mạnh tổng hợp chung. Cố gắng xem xét một cách tổng thể, sắp xếp hợp lý nhất trong điều kiện có thể; căn cứ vào tiêu chuẩn chung của cán bộ, cần chú trọng năng lực, sở trường, chuyên môn được đào tạo, kinh nghiệm công tác và chiều hướng phát triển; kết hợp yêu cầu trước mắt với bước chuẩn bị cho các khóa tiếp theo, bảo đảm tính kế thừa và phát triển. Công tác nhân sự cần được tiến hành theo đúng các quy định của Đảng, Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, đúng với nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị, đồng thời phù hợp với các quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động của các cơ quan nhà nước.

*Thưa các đồng chí,*

Thời gian Hội nghị lần này không nhiều, công việc rất khẩn trương. Tôi đề nghị các đồng chí Trung ương phát huy cao tinh thần trách nhiệm, tập trung trí tuệ, đóng góp ý kiến để Hội nghị thành

công tốt đẹp.

Với tinh thần đó, tôi xin tuyên bố khai mạc Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Chúc các đồng chí sức khỏe và hạnh phúc.

Xin trân trọng cảm ơn.

**PHÁT BIỂU BẾ MẠC**  
**HỘI NGHỊ LẦN THỨ HAI BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**  
**ĐẢNG KHÓA XII**

(Ngày 12 tháng 3 năm 2016)

---

*Thưa các đồng chí Trung ương,*

*Thưa các đồng chí tham dự Hội nghị,*

Sau ba ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã hoàn thành toàn bộ nội dung, chương trình đề ra. Các đồng chí dự Hội nghị đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy dân chủ, thẳng thắn thảo luận, đóng góp nhiều ý kiến quan trọng vào các tờ trình, báo cáo và các nội dung của Hội nghị. Bộ Chính trị đã tiếp thu tối đa các ý kiến xác đáng và giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau. Ban Chấp hành Trung ương đã thống nhất cao thông qua Nghị quyết của Hội nghị. Để kết thúc Hội nghị, thay mặt Bộ Chính trị, tôi xin có mấy ý kiến nhấn mạnh, làm rõ thêm một số vấn đề để thống nhất trong tổ chức, chỉ đạo thực hiện.

**1. Về Chương trình làm việc toàn khóa của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII**

Trung ương cơ bản tán thành với Tờ trình và dự thảo Chương trình làm việc; cho rằng dự thảo được chuẩn bị công phu, kỹ lưỡng;

nội dung khá toàn diện, cơ bản thể hiện được chủ đề, tư tưởng chỉ đạo và các nhiệm vụ trọng tâm do Nghị quyết Đại hội XII của Đảng đề ra. Những vấn đề đưa vào Chương trình toàn khóa là những vấn đề quan trọng và cần thiết nhất, nhằm tập trung thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng.

Trung ương nhấn mạnh việc xác định nội dung Chương trình toàn khóa cần bám sát Nghị quyết và các văn kiện của Đại hội XII, tập trung cụ thể hóa và chỉ đạo thực hiện sáu nhiệm vụ trọng tâm và những vấn đề thực tiễn bức thiết đặt ra, khó khăn cần tháo gỡ, giải quyết; những khâu đột phá, các nhiệm vụ trọng yếu như: Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng, giữ vững bản chất cách mạng trong sáng của Đảng; xây dựng tổ chức bộ máy của toàn hệ thống chính trị thật sự vững mạnh; tinh giản biên chế ở khu vực sự nghiệp công; làm tốt công tác cán bộ, nhất là ở cấp chiến lược; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế; chú trọng giải quyết tốt vấn đề cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, cơ cấu lại ngân sách nhà nước, cơ cấu lại các tổ chức tín dụng, xử lý nợ xấu và bảo đảm an toàn nợ công; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, v.v.. Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, tùy tình hình cụ thể, Bộ Chính trị cần xem xét, cân nhắc để kịp thời có những bổ sung, điều chỉnh phù hợp. Đối với những vấn đề lớn, quan trọng đã được xác định rõ về chủ trương, định hướng chính sách trong Văn kiện Đại hội XII và các nghị quyết của các khóa trước vẫn còn giá trị hiệu lực thì tiếp tục chỉ đạo thực hiện hoặc định kỳ sơ kết, tổng kết, ban hành kết luận; không nhất thiết phải ban hành nhiều nghị quyết; nghị quyết phải bảo đảm ngắn gọn, dễ hiểu, nội dung thiết thực, có giải pháp khả thi và xác định thời gian thực hiện.

Để thực hiện tốt Chương trình làm việc toàn khóa đã được Trung ương thông qua, ngay sau Hội nghị này, Bộ Chính trị sẽ chỉ đạo khẩn trương nghiên cứu, xây dựng kế hoạch triển khai một cách nghiêm túc; phân công cụ thể các tổ chức và cá nhân chịu trách nhiệm chuẩn bị các đề án.

## **2. Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020**

Ban Chấp hành Trung ương đánh giá cao sự chuẩn bị, đồng tình về cơ bản với những nhận định, đánh giá, đề xuất nêu trong Tờ trình và các báo cáo của Ban Cán sự đảng Chính phủ; đồng thời bổ sung, nhấn mạnh thêm những nội dung quan trọng và giao Ban Cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo nghiêm túc quán triệt nghị quyết, kết luận của Trung ương, khẩn trương hoàn chỉnh văn bản, trình Quốc hội xem xét, thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 tại Kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIII. Tiếp tục nghiên cứu, cập nhật, hoàn thiện Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước trung hạn và Kế hoạch đầu tư công trung hạn trình Quốc hội khóa XIV xem xét, quyết định.

Trung ương cho rằng: Báo cáo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 trình Trung ương lần này là để thể chế hóa, cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XII của Đảng; đã đánh giá sát thực tình hình thực hiện kế hoạch 5 năm 2011 - 2015; chỉ rõ quan điểm phát triển; mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu và các khâu đột phá; dự báo các cân đối lớn; đề ra những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, trong đó có chủ trương phát hành trái phiếu chính phủ và sử dụng tiền thu được từ cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước để tăng vốn đầu tư cho các dự án, công trình quan trọng, cấp bách. Tuy nhiên, cần tiếp tục cập nhật những diễn biến mới nhất của tình hình thế giới, trong nước để bổ sung hoàn thiện thêm.

Trung ương đặc biệt nhấn mạnh sự cần thiết phải tập trung ưu tiên cho đầu tư phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn; cải cách khu vực sự nghiệp công; cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; thực hiện các đột phá chiến lược. Khẩn trương xây dựng và triển khai thực hiện các chính sách, biện pháp xử lý tình hình bội chi ngân sách cao, nợ đọng xây dựng cơ bản, nợ xấu ngân hàng còn lớn, nợ công tăng cao; giá dầu thế giới tiếp tục biến động khó dự báo, thị trường tài chính - tiền tệ quốc tế tiếp tục diễn biến phức tạp; tăng trưởng kinh tế thế giới dự báo thấp hơn so với trước; tác động của biến đổi khí hậu đến nước ta sớm và gay gắt, gây ra ngập mặn nặng ở đồng bằng sông Cửu Long, hạn hán lớn ở Nam Trung Bộ và Tây Nguyên; tình trạng ô nhiễm môi trường, ùn tắc giao thông ở các thành phố lớn.

Hội nghị cũng nhất trí khẳng định sự cần thiết, đúng đắn của việc lần đầu tiên sau 30 năm đổi mới, chúng ta xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch tài chính 5 năm và kế hoạch đầu tư công trung hạn trong tổng thể Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020, coi đây là bước đổi mới công tác kế hoạch hóa các nguồn lực tài chính quốc gia phù hợp với kinh tế thị trường, nâng cao tính sát hợp, khả thi của kế hoạch đầu tư phát triển và hiệu quả đầu tư công.

Xây dựng, tổ chức thực hiện thắng lợi Kế hoạch đầu tư công trung hạn lần này, chúng ta sẽ chuyển từ cân đối vốn đầu tư hằng năm sang cân đối vốn trong 5 năm ở cả tầm quốc gia và các cấp ngân sách nhà nước để ngay từ đầu nhiệm kỳ có được bức tranh toàn cảnh về đầu tư công và cân đối vốn ngân sách nhà nước trong 5 năm 2016 - 2020. Tạo điều kiện để các bộ, ngành trung ương và địa phương sớm xác định được tổng mức vốn đầu tư công trung hạn của mình, chủ động phân bổ, sử dụng có hiệu quả nhất trong 5 năm. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý đầu tư công; xử lý cơ bản tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản và ứng trước vốn kế hoạch quá lớn trong thời gian



qua. Đồng thời bảo đảm tính thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách, tăng quyền chủ động của các cấp, các ngành trong việc phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước phù hợp với các mục tiêu, định hướng phát triển của ngành mình, cấp mình trong tổng thể Chiến lược và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước.

Ban Chấp hành Trung ương yêu cầu, trong các bước tiếp theo của quá trình xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hằng năm, cũng như kế hoạch đầu tư công trung hạn, cần tiếp tục quán triệt đầy đủ, đúng đắn, sâu sắc hơn nữa những quan điểm, chủ trương, đường lối đổi mới của Đại hội XII về phát triển kinh tế - xã hội để nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách phù hợp với tình hình thực tiễn đất nước, từng địa phương, bộ, ngành, lĩnh vực cụ thể. Thống nhất cao hơn nữa nhận thức về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; về vai trò của Nhà nước, thị trường và doanh nghiệp; về phát triển nhanh và bền vững; về hoàn thiện thể chế kinh tế gắn với đổi mới, kiện toàn, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động của hệ thống chính trị; về đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, trước hết là cân đối thu - chi ngân sách nhà nước, bảo đảm an toàn nợ công, xử lý nợ xấu, nợ đọng xây dựng cơ bản, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế trong nước phát triển, nâng cao sức cạnh tranh, thành công trong hội nhập kinh tế quốc tế; kinh tế tư nhân thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế. Nhận thức và xử lý đúng đắn các nhân tố tạo thành động lực: hài hòa lợi ích; phát huy lòng yêu nước, tinh thần dân tộc; phát huy sức mạnh toàn dân tộc, dân chủ xã hội chủ nghĩa; phát huy nhân tố con người, vai trò của khoa học - công nghệ.

Đồng thời, phải khẩn trương xây dựng chương trình hành động

thực hiện kế hoạch và tăng cường công tác thể chế hóa, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch, kịp thời có những điều chỉnh cần thiết khi tình hình thay đổi.

### **3. Về việc giới thiệu nhân sự lãnh đạo cấp cao của các cơ quan nhà nước**

Trên cơ sở quán triệt và thực hiện nhất quán Phương hướng công tác nhân sự do Đại hội XII của Đảng thông qua; căn cứ vào thực tế đội ngũ cán bộ hiện có và yêu cầu về nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức bộ máy các cơ quan nhà nước, kết hợp yêu cầu trước mắt với việc chuẩn bị cho các khóa tiếp theo, bảo đảm tính kế thừa và phát triển; Ban Chấp hành Trung ương đã dân chủ thảo luận, xem xét kỹ lưỡng, lựa chọn phương án hợp lý nhất trong điều kiện có thể và đã đạt được sự nhất trí rất cao.

Ban Chấp hành Trung ương khẳng định, cần sớm kiện toàn, sắp xếp lại chức danh lãnh đạo cơ quan nhà nước một cách đồng bộ, đáp ứng kịp thời yêu cầu triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng; nhất trí cho thực hiện kiện toàn các chức danh lãnh đạo các cơ quan nhà nước tại Kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIII theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Tại Hội nghị lần này, theo Quy chế làm việc, Trung ương đã bỏ phiếu giới thiệu nhân sự ứng cử các chức danh Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội là những chức danh lãnh đạo chủ chốt của Nhà nước ta với số phiếu tập trung rất cao, đồng thời Bộ Chính trị đã báo cáo xin ý kiến Trung ương trước khi Bộ Chính trị chính thức giới thiệu nhân sự đối với các chức danh khác để Quốc hội xem xét, bầu hoặc phê chuẩn theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

Căn cứ kết quả biểu quyết và giới thiệu nhân sự của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị sẽ chỉ đạo các cơ quan chức năng tiếp

tục hoàn chỉnh phương án giới thiệu nhân sự ứng cử các chức danh lãnh đạo các cơ quan nhà nước để chuẩn bị trình Quốc hội, vừa bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý cán bộ trong hệ thống chính trị, vừa đúng với các quy định của Hiến pháp và pháp luật về tổ chức của các cơ quan nhà nước. Có thể nói, đây là một bước quan trọng trong việc bố trí, sắp xếp, kiện toàn đội ngũ cán bộ của hệ thống chính trị trong nhiệm kỳ này và cho chúng ta thêm kinh nghiệm để tiến hành các bước tiếp theo.

*Thưa các đồng chí,*

Với những kết quả đã đạt được, Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương khóa XII đã thành công tốt đẹp.

Sau Hội nghị này, cùng với việc lãnh đạo thực hiện tốt công tác nhân sự cấp cao tại Kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIII, chúng ta sẽ tiếp tục kiện toàn lãnh đạo các cơ quan của Trung ương Đảng, các ban cán sự đảng và đảng đoàn ở những nơi có sự thay đổi nhân sự. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai việc nghiên cứu, quán triệt, xây dựng chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, gắn với việc lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại..., đồng thời tiếp tục chuẩn bị chu đáo để tiến hành thắng lợi cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Với tinh thần đó, tôi xin tuyên bố bế mạc Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Chúc các đồng chí mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn.

**PHÁT BIỂU tại HỘI NGHỊ CÁN BỘ  
TOÀN QUỐC HỌC TẬP, QUÁN TRIỆT  
NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XII CỦA ĐẢNG**

(Ngày 19 tháng 4 năm 2016)

*Thưa các đồng chí,*

Trước hết, thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tôi nhiệt liệt chào mừng các đồng chí về dự Hội nghị cán bộ toàn quốc học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XII của Đảng.

Như các đồng chí đã biết, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đã thành công rất tốt đẹp. Đây là sự kiện có ý nghĩa trọng đại, định hướng, cổ vũ và động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta phát huy cao độ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Sau Đại hội XII của Đảng, chúng ta đã tập trung chỉ đạo, tổ chức để Nhân dân đón Xuân Bính Thân phần khởi, vui tươi, lành mạnh, tiết kiệm. Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ đã có chỉ đạo trong việc chấn chỉnh lại kỷ luật, kỷ cương, lao động sau Tết và các hoạt động lễ hội đầu năm. Các ngành, các cấp đã triển khai ngay nhiều công việc, nhất là tập trung tháo gỡ khó khăn, phát triển kinh tế - xã hội, ứng phó với biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, thực hiện các nhiệm vụ xây dựng Đảng, quốc phòng, an ninh, đối ngoại. Bộ Chính trị đã khẩn

trương xây dựng chương trình làm việc toàn khóa để trình Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương thông qua; phân công công tác các đồng chí Bộ Chính trị, Ban Bí thư, chuẩn bị nhân sự các cơ quan nhà nước để Kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIII tiến hành bầu hoặc phê chuẩn; chuẩn bị nhân sự các đoàn thể chính trị - xã hội, nhân sự tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XIV. Từ sau Đại hội đến nay, cán bộ, đảng viên và Nhân dân rất phấn khởi, đánh giá cao thành công của Đại hội XII, tin tưởng, kỳ vọng vào đội ngũ lãnh đạo của Đảng và Nhà nước; đồng tình, ủng hộ chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta. Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 01-CT/TW ngày 22-3-2016 về học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

Triển khai thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị, hôm nay, Ban Bí thư Trung ương Đảng tổ chức Hội nghị cán bộ toàn quốc học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XII của Đảng. Đây là lần đầu tiên chúng ta tổ chức Hội nghị quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng với quy mô lớn và sự có mặt đông đủ của gần 1.400 đại biểu, gồm các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, các đồng chí cán bộ chủ chốt của các địa phương, các ban, bộ, ngành, cơ quan Trung ương, chứng tỏ tầm quan trọng và ý nghĩa lớn lao của Hội nghị.

#### *Thưa các đồng chí,*

Văn kiện Đại hội XII của Đảng là sản phẩm tập trung trí tuệ của toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân ta. Dự thảo các văn kiện trình Đại hội được chủ động chuẩn bị ngay từ giữa nhiệm kỳ khóa XI, được Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XI đặc biệt quan tâm và chỉ đạo sát sao; được sự tham gia, góp ý của nhiều cấp, nhiều ngành với cách làm bài bản, khoa học, dân chủ. Việc xin ý kiến góp ý và tiếp thu các ý kiến vào các dự thảo các văn kiện trình Đại hội được thực hiện nghiêm túc, theo đúng chủ trương của Ban Chấp hành Trung

ương khóa XI.

Nội dung Văn kiện Đại hội lần này được xây dựng trên cơ sở tổng kết sâu sắc lý luận và thực tiễn 30 năm đổi mới, có sự kế thừa, bổ sung, phát triển nội dung Văn kiện Đại hội XI, của các Hội nghị Trung ương trong nhiệm kỳ và đường lối, quan điểm của Đảng trong các nhiệm kỳ trước đây. Văn kiện tiếp tục khẳng định, hoàn thiện quan điểm, đường lối đổi mới của Đảng ta trên cơ sở vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và tiếp thu những kinh nghiệm quốc tế phù hợp với điều kiện nước ta. Văn kiện Đại hội có nhiều điểm mới, thể hiện trình độ phát triển tư duy lý luận của Đảng ta trên các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh - quốc phòng, đối ngoại, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Điểm nổi bật trong nội dung Văn kiện Đại hội XII của Đảng là thể hiện được những quan điểm xuyên suốt, những vấn đề cơ bản, căn cốt nhất của cách mạng Việt Nam, những nguyên tắc trong hoạt động của Đảng, đồng thời đặt ra những nhiệm vụ cụ thể, những vấn đề mới, cấp bách nảy sinh từ thực tiễn cuộc sống.

*Thưa các đồng chí,*

Nghị quyết và Văn kiện Đại hội đã có. Điều quan trọng lúc này là đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống, là tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết có hiệu quả. Làm sao để khắc phục được tình trạng Nghị quyết thì đúng, thì hay nhưng chậm đi vào cuộc sống; thậm chí có trường hợp nói không đi đôi với làm, nói nhiều làm ít. Chúng ta cần quán triệt sâu sắc việc học tập, triển khai Nghị quyết Đại hội XII của Đảng là đột sinh hoạt chính trị sâu rộng, có tầm quan trọng đặc biệt, nhằm tạo sự chuyển biến về nhận thức, thống nhất ý chí và hành động trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân mà trước hết là đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp, các ngành. Công tác học tập, quán triệt Nghị quyết phải góp phần tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức,

lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; chấn chỉnh, uốn nắn những nhận thức lệch lạc; đấu tranh có hiệu quả với các quan điểm sai trái, thù địch. Với tinh thần ấy, tôi đề nghị các đồng chí trong quá trình tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết cần bám sát vào các mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ đã nêu trong Chỉ thị của Bộ Chính trị và Hướng dẫn của Trung ương. Cụ thể là:

*Một là*, các đồng chí cần tập trung nghiên cứu, nắm vững những quan điểm cơ bản, tư tưởng chỉ đạo, những nội dung cốt lõi và vấn đề mới trong Văn kiện Đại hội XII; so sánh với những nội dung của Đại hội XI và các đại hội đảng trước đây để nhận thức rõ sự kế thừa, bổ sung, phát triển tư duy, lý luận của Đảng trên các phương diện lớn và các lĩnh vực cụ thể, cũng như trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo thực tiễn của Đảng.

Nắm vững mục tiêu tổng quát và nhiệm vụ tổng quát, các chỉ tiêu chủ yếu phát triển đất nước trong 5 năm tới. Hiểu đúng những nội dung chủ yếu của các lĩnh vực cụ thể đã được trình bày trong văn kiện, nhất là phương hướng, nhiệm vụ, để chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch, rà soát, điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách nhằm phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trên các lĩnh vực. Trong sáu nhiệm vụ trọng tâm đã được Đại hội XII xác định, cần nghiên cứu kỹ từng nhiệm vụ, liên hệ với những yêu cầu, điều kiện cụ thể ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình để lựa chọn, xác định và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ đó trong nhiệm kỳ 2016 - 2021.

*Hai là*, theo chức trách và nhiệm vụ được giao, các cấp ủy, tổ chức đảng, trước hết là người đứng đầu, phải chịu trách nhiệm chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện ngay Chỉ thị của Bộ Chính trị và Hướng dẫn của Trung ương trong việc tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII cho cán bộ,

đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Việc chỉ đạo học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội cần kết hợp với việc xây dựng chương trình, kế hoạch hành động thiết thực. Khắc phục bệnh hình thức, học qua loa cho xong. Đổi mới phương thức quản lý, đánh giá chất lượng việc học tập, đánh giá đi vào thực chất mức độ nhận thức của học viên đối với những nội dung cơ bản, những điểm mới của Nghị quyết và năng lực vận dụng Nghị quyết của cán bộ, đảng viên vào địa phương, cơ quan, đơn vị nơi mình công tác.

Trong thảo luận và viết thu hoạch, cần nêu đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc đang nổi lên ở địa phương, cơ quan, đơn vị.

*Ba là*, các cơ quan nghiên cứu, giảng dạy lý luận chính trị căn cứ vào nội dung của Nghị quyết để xây dựng các chương trình, đề tài nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn triển khai Nghị quyết Đại hội XII, khẩn trương cập nhật bổ sung, hoàn thiện chương trình, giáo trình giảng dạy lý luận chính trị sát với từng đối tượng cụ thể.

*Bốn là*, công tác tuyên truyền về Nghị quyết Đại hội XII của Đảng cần được tiến hành sâu rộng, thường xuyên, với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, hấp dẫn và phù hợp với từng đối tượng, bảo đảm đồng đảo các tầng lớp nhân dân và đồng bào ta ở nước ngoài đều được phổ biến, tuyên truyền về Nghị quyết Đại hội.

#### *Thưa các đồng chí,*

Tôi tin tưởng rằng, với tinh thần nghiêm túc và trách nhiệm cao, Hội nghị học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XII của chúng ta sẽ đạt được kết quả tốt, làm cơ sở để việc triển khai học tập, quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng ở các địa phương, cơ quan, đơn vị thành công.

Với tinh thần đó, tôi xin tuyên bố khai mạc Hội nghị cán bộ toàn



quốc học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XII của Đảng.

Xin trân trọng cảm ơn.

**PHÁT BIỂU KHAI MẠC**  
**HỘI NGHỊ LẦN THỨ BA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**  
**ĐẢNG KHÓA XII**

(Ngày 04 tháng 7 năm 2016)

---

*Thưa các đồng chí Trung ương,*

*Thưa các đồng chí tham dự Hội nghị,*

Thực hiện Chương trình làm việc toàn khóa, hôm nay, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII bắt đầu họp Hội nghị lần thứ ba để thảo luận và quyết định về: Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Trung ương; Quy định thi hành Điều lệ Đảng; Quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; việc giới thiệu nhân sự lãnh đạo cấp cao của các cơ quan nhà nước và một số vấn đề quan trọng khác.

Thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tôi nhiệt liệt chào mừng các đồng chí Trung ương, các đại biểu khách mời đã về dự Hội nghị và xin gửi tới các đồng chí lời chúc sức khỏe, hạnh phúc.

Hội nghị của chúng ta diễn ra trong bối cảnh cả nước vui mừng trước thành công tốt đẹp của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đang tích cực, khẩn trương triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, đồng thời nỗ lực phấn đấu

thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của năm 2016 theo tinh thần các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, tích cực chuẩn bị cho Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XIV.

### **1. Về Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Ủy ban Kiểm tra Trung ương**

Đây là việc cụ thể hóa Điều lệ Đảng, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn, chế độ làm việc và phương pháp công tác của các cơ quan lãnh đạo đảng, bảo đảm thực hiện đúng nguyên tắc sinh hoạt và hoạt động của Đảng, đặc biệt là nguyên tắc tập trung dân chủ. Trên cơ sở kế thừa Quy chế làm việc của khóa XI và các khóa trước đây, bám sát Nghị quyết Đại hội XII và Điều lệ Đảng, Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa này cần có những quy định cụ thể, chặt chẽ, phù hợp với thực tiễn, bảo đảm phát huy tốt hơn nữa dân chủ trong sinh hoạt của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, đồng thời giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong Đảng; giữ vững chế độ lãnh đạo tập thể, tăng cường trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu; nâng cao năng lực và hiệu quả lãnh đạo của Đảng, đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của các tổ chức khác trong hệ thống chính trị; đổi mới, cải tiến chế độ, lề lối làm việc, phương pháp công tác của các cơ quan lãnh đạo của Đảng. Đây là những cơ sở quan trọng để góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Đảng, tăng cường sức mạnh, sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội.

Tờ trình của Bộ Chính trị đã nêu rõ các nội dung mà Trung ương cần thảo luận. Đề nghị Trung ương tập trung cho ý kiến và góp ý trực tiếp vào dự thảo quy chế, nhất là những nội dung cần bổ sung, sửa đổi

(như: trách nhiệm, quyền hạn của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội, đồng chí Thường trực Ban Bí thư, chế độ sơ kết, tổng kết, chế độ đi công tác cơ sở, phương pháp, lề lối làm việc, mối quan hệ công tác, v.v..).

## **2. Về quy định thi hành Điều lệ Đảng, quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng**

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đã thông qua Báo cáo tổng kết việc thi hành Điều lệ Đảng khóa XI; quyết định không sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng hiện hành. Đại hội giao cho Ban Chấp hành Trung ương khóa XII hướng dẫn, quy định cụ thể và tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm thi hành nghiêm, thống nhất Điều lệ trong toàn Đảng.

Bộ Chính trị đã chỉ đạo Ban Tổ chức Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương và các cơ quan có liên quan phối hợp chuẩn bị các tờ trình và dự thảo các quy định. Nội dung của các tờ trình và dự thảo quy định đã bám sát Báo cáo tổng kết việc thi hành Điều lệ Đảng khóa XI, trên cơ sở các quy định số 45-QĐ/TW, số 46-QĐ/TW ngày 01-11-2011 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI để đề xuất những nội dung cần hướng dẫn, quy định cho phù hợp với thực tiễn thi hành Điều lệ Đảng. Đề nghị các đồng chí Trung ương nghiên cứu kỹ và có ý kiến, góp ý trực tiếp vào dự thảo các quy định những nội dung mà qua thực tiễn thi hành còn có những vướng mắc, bất cập. Đó là quy định về đối tượng, nội dung kiểm tra; về thẩm quyền thi hành kỷ luật của chi bộ; việc quy định đảng bộ cơ sở, chi bộ sinh hoạt định kỳ; việc quy định về thời gian dự bị của đảng viên để tính tuổi đảng; việc không phân cấp cụ thể trong xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc quy định đảng viên có quyền khiếu nại đến Ban Chấp hành Trung ương; quy định về điều kiện chỉ định đảng

viên ngoài đảng bộ tham gia cấp ủy; về quy định chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ bộ phận; về hình thức khen thưởng trong Đảng; về công tác kiểm tra, giám sát của các tổ chức đảng, về nhiệm vụ của ủy ban kiểm tra các cấp; về thi hành kỷ luật và biểu quyết kỷ luật, về khiếu nại kỷ luật đảng...

### **3. Về giới thiệu nhân sự lãnh đạo cấp cao của các cơ quan nhà nước nhiệm kỳ 2016 - 2021**

Đây là công việc rất hệ trọng. Tại Hội nghị Trung ương 2 khóa XII (tháng 3-2016), Ban Chấp hành Trung ương đã thống nhất cao là cần sớm kiện toàn các chức danh lãnh đạo các cơ quan nhà nước ngay sau Đại hội để đáp ứng yêu cầu triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng. Ban Chấp hành Trung ương đã xem xét, bỏ phiếu giới thiệu nhân sự kiện toàn các chức danh Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội và cho ý kiến giới thiệu nhân sự đảm nhiệm 34 chức danh lãnh đạo khác của các cơ quan nhà nước. Tại Kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIII (tháng 3-2016), Quốc hội đã bầu Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội và bầu hoặc phê chuẩn đối với 34 chức danh lãnh đạo khác của các cơ quan nhà nước.

Đến nay, sau khi bầu được Quốc hội khóa XIV (2016 - 2021), Ban Chấp hành Trung ương có trách nhiệm tiếp tục chuẩn bị và giới thiệu nhân sự để Quốc hội khóa mới bầu hoặc phê chuẩn theo quy định của pháp luật. Tại Hội nghị này, Bộ Chính trị đề nghị Ban Chấp hành Trung ương xem xét, giới thiệu nhân sự theo hướng: Đối với các chức danh Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội và 34 chức danh lãnh đạo khác của các cơ quan nhà nước đã được Hội nghị Trung ương 2 khóa XII bỏ phiếu giới thiệu hoặc cho ý kiến thông qua với số phiếu tín nhiệm cao (thấp nhất cũng trên 72%) thì Ban Chấp hành Trung ương không

tiến hành bỏ phiếu giới thiệu hoặc lấy ý kiến lại. Đối với 13 chức danh còn lại chưa lấy phiếu giới thiệu tại Hội nghị Trung ương 2 và các chức danh có dự kiến thay đổi so với lần trước, Bộ Chính trị sẽ xin ý kiến Trung ương bằng phiếu trước khi chính thức giới thiệu để Quốc hội xem xét, bầu hoặc phê chuẩn tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XIV.

*Thưa các đồng chí,*

Những nội dung trình Hội nghị Trung ương lần này là những vấn đề rất cơ bản và hệ trọng. Đề nghị Trung ương dành thời gian nghiên cứu, thảo luận, xem xét và quyết định vào cuối kỳ họp.

Với tinh thần đó, tôi xin tuyên bố khai mạc Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Chúc Hội nghị thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn.

**PHÁT BIỂU BẾ MẠC**  
**HỘI NGHỊ LẦN THỨ BA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**  
**ĐẢNG KHÓA XII**

(Ngày 07 tháng 7 năm 2016)

---

*Thưa các đồng chí Trung ương,*

*Thưa các đồng chí tham dự Hội nghị,*

Sau bốn ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã hoàn thành Chương trình đề ra. Các đồng chí tham dự Hội nghị đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy dân chủ, thẳng thắn thảo luận, đóng góp nhiều ý kiến quan trọng vào các dự thảo văn kiện và các nội dung của Hội nghị. Bộ Chính trị đã tiếp thu các ý kiến xác đáng và giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau. Ban Chấp hành Trung ương đã thống nhất cao thông qua Nghị quyết của Hội nghị. Để kết thúc Hội nghị, thay mặt Bộ Chính trị, tôi xin phát biểu nhấn mạnh, làm rõ thêm một số vấn đề để thống nhất trong tổ chức, chỉ đạo thực hiện.

*Một là, Hội nghị đã thảo luận và nhất trí thông qua về nguyên tắc nội dung Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và của Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XII; coi đây là những văn bản rất quan trọng cụ thể hóa Điều lệ Đảng, tạo cơ sở để tiếp tục cải cách thủ tục hành chính trong Đảng và đổi mới phương thức lãnh đạo của*

Đảng.

Phát huy vai trò là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đảng giữa hai kỳ Đại hội; chịu trách nhiệm trước toàn Đảng, toàn dân và toàn quân về tình hình mọi mặt của Đảng và của đất nước, Ban Chấp hành Trung ương tiếp tục khẳng định trách nhiệm và quyền hạn của mình về những vấn đề lớn và quan trọng của Đảng và Nhà nước, bao gồm: Quyết định những vấn đề về chiến lược và chủ trương, chính sách lớn về kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước 5 năm và hằng năm; nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại; công tác xây dựng Đảng, công tác quần chúng, nhằm thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng; những chủ trương, quan điểm chỉ đạo phát huy dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và xã hội; chuẩn bị nhân sự Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các chức danh lãnh đạo chủ chốt của Đảng và Nhà nước; định hướng lớn về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa...

So với khóa XI, Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa này đã được sửa đổi, bổ sung một số điểm mới, cụ thể về trách nhiệm, quyền hạn của Ban Chấp hành Trung ương, của Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; trách nhiệm, quyền hạn của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của Tổng Bí thư, Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư... Đặc biệt, Quy chế lần này bổ sung thêm nhiều điểm mới quan trọng về trách nhiệm và quyền hạn của Bộ Chính trị về định hướng, quan điểm, mục tiêu và một số giải pháp lớn về phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng yêu cầu bức thiết của cuộc sống trên một số lĩnh vực cụ thể. Đồng thời bổ sung một số điểm mới về việc chuẩn bị tiến hành Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương, Hội nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư; lãnh đạo, chỉ đạo đối với cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; chế độ sơ kết, tổng kết, tự phê bình và phê bình, chế độ đi công tác cơ sở, v.v..



Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa này cũng đã kế thừa về cơ bản nội dung Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XI; đồng thời sửa đổi, bổ sung một số điểm về trách nhiệm, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, trong đó có việc kiểm tra, giám sát về kê khai tài sản của cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; bổ sung mới về quan hệ công tác với các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và các ban chỉ đạo của Trung ương.

Thực hiện tốt các quy chế này sẽ góp phần phát huy tốt hơn nữa dân chủ trong sinh hoạt của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Ủy ban Kiểm tra Trung ương, đồng thời giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong Đảng; bảo đảm chế độ tập thể lãnh đạo, tăng cường trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu; nâng cao chất lượng và hiệu quả lãnh đạo của Đảng; phát huy vai trò, tính chủ động, sáng tạo của các tổ chức trong hệ thống chính trị; tăng cường sức mạnh tập thể, sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội. Đề nghị mỗi đồng chí Ủy viên Trung ương trên cương vị và trách nhiệm công tác của mình, đặc biệt là các đồng chí lãnh đạo chủ chốt các cấp, các ngành, các cơ quan, cần gương mẫu, nghiêm túc thực hiện.

*Hai là, Ban Chấp hành Trung ương đã thống nhất ban hành Quy định thi hành Điều lệ Đảng, Quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng.* Hội nghị đã thảo luận và thống nhất cao với các tờ trình và dự thảo quy định của Bộ Chính trị, đóng góp nhiều ý kiến quan trọng, cụ thể và góp ý kiến trực tiếp vào các dự thảo quy định, nhất là những nội dung mà qua thực tiễn thi hành còn có những vướng mắc, bất cập. Trung ương đã thống nhất việc bổ sung, hướng dẫn cụ thể, rõ hơn về các vấn đề như: Về thẩm quyền thi hành kỷ luật của chi bộ; về sinh hoạt định kỳ của đảng bộ cơ sở và chi bộ; về thời gian

dự bị của đảng viên để tính tuổi đảng; về phân cấp trong xem xét, giải quyết khiếu nại; về điều kiện chỉ định đảng viên ngoài đảng bộ tham gia cấp ủy; về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ bộ phận; về hình thức khen thưởng trong Đảng, về công tác kiểm tra, giám sát của các tổ chức đảng, về nhiệm vụ của ủy ban kiểm tra các cấp; về thi hành kỷ luật và biểu quyết kỷ luật, về khiếu nại kỷ luật đảng...

Ban Chấp hành Trung ương giao cho các cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, căn cứ các quy định để tổ chức nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc; giao cho Bộ Chính trị, Ban Bí thư chỉ đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc nghiên cứu để hướng dẫn những vấn đề thuộc về phương pháp, quy trình, thủ tục và nghiệp vụ để cụ thể hóa các quy định, phù hợp với tình hình và yêu cầu thực tiễn hiện nay.

*Ba là, Hội nghị đã nhất trí về việc giới thiệu nhân sự lãnh đạo cấp cao của các cơ quan nhà nước nhiệm kỳ 2016 - 2021.* Ban Chấp hành Trung ương hoan nghênh Bộ Chính trị, sau khi bầu được Quốc hội khóa XIV (2016 - 2021), đã tích cực chuẩn bị các phương án nhân sự để trình Hội nghị lần này. Trung ương đã thảo luận, góp nhiều ý kiến làm sâu sắc thêm và đã thống nhất với Tờ trình của Bộ Chính trị về việc giới thiệu nhân sự để Quốc hội khóa mới bầu hoặc phê chuẩn theo quy định. Đối với các chức danh Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội và các chức danh lãnh đạo khác của các cơ quan nhà nước đã được Hội nghị Trung ương 2 khóa XII (họp tháng 3-2016) bỏ phiếu giới thiệu hoặc cho ý kiến thông qua, Ban Chấp hành Trung ương nhất trí tiếp tục đề xuất, giới thiệu; đồng thời đã ghi phiếu giới thiệu đối với các chức danh chưa lấy phiếu giới thiệu tại Hội nghị Trung ương 2 và các chức danh có dự kiến thay đổi so với lần trước, để Bộ Chính trị chính thức giới thiệu đề nghị Quốc hội xem xét, bầu hoặc phê chuẩn tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XIV theo quy định của pháp luật.

*Thưa các đồng chí,*

Từ sau Đại hội XII của Đảng đến nay, tình hình trong nước, bên cạnh mặt thời cơ, thuận lợi, cũng có không ít khó khăn, thách thức do những bất cập nội tại của nền kinh tế; thiên tai, hạn hán ở miền Trung và Tây Nguyên, xâm nhập mặn, nước biển dâng ở Tây Nam Bộ, sự cố ô nhiễm môi trường biển ở các tỉnh miền Trung, tai nạn giao thông nghiêm trọng có chiều hướng gia tăng,... Trong bối cảnh đó, với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị và sự đồng lòng của Nhân dân, kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, đạt được mức tăng trưởng khá, an sinh xã hội, an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm; chúng ta đã triển khai và đạt nhiều kết quả tốt trong hoạt động đối ngoại; nhiều sự kiện ngoại giao lớn và quan trọng được tổ chức thành công. Chúng ta tiếp tục có các chủ trương, biện pháp để chủ động, kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được Đảng và Nhà nước chỉ đạo quyết liệt hơn và có những chuyển biến tích cực; một số vụ án tham nhũng, kinh tế đặc biệt nghiêm trọng đã và đang điều tra, xem xét sẽ được đưa ra xét xử nghiêm minh theo đúng pháp luật.

Đặc biệt, với quyết tâm chính trị cao, cách làm bài bản, dân chủ, chặt chẽ, chúng ta đã kiện toàn một bước quan trọng các chức danh lãnh đạo của Nhà nước và đã được Kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIII bầu hoặc phê chuẩn với tín nhiệm cao. Trong điều kiện rất phức tạp, các thế lực thù địch có nhiều hoạt động chống phá quyết liệt, chúng ta đã tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 với hơn 99% số cử tri cả nước đi bầu. Sau khi bầu xong, đến nay đã cơ bản hoàn thành việc kiện toàn các chức danh chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân các cấp. Niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước tiếp tục được củng

cổ và nâng lên.

Để hoàn thành được mục tiêu, nhiệm vụ sáu tháng cuối năm và cả năm 2016 theo Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết của Quốc hội, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta phải tiếp tục nỗ lực phấn đấu, mạnh dạn đột phá, tìm ra các giải pháp hữu hiệu để giải quyết những vấn đề bức xúc hiện nay. Ưu tiên cho những vấn đề cần tháo gỡ giải quyết, như: Tập trung sức phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện có hiệu quả ba đột phá chiến lược; chủ động giải quyết tốt vấn đề cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước; cơ cấu lại ngân sách nhà nước, xử lý nợ xấu và bảo đảm an toàn nợ công; tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, đồng thời giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế.

Chú trọng công tác tư tưởng tuyên truyền, báo chí, thông tin, tạo sự đồng thuận trong xã hội; kiên quyết chấn chỉnh những lệch lạc, phản bác những luận điệu sai trái. Tạo sự đoàn kết thống nhất cao trong Đảng, trước hết là trong Ban Chấp hành Trung ương, trong Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Mỗi đồng chí Trung ương phải gương mẫu giữ gìn phẩm chất, đạo đức, thật sự học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và tác phong của Bác Hồ; sửa đổi lề lối, phong cách công tác, sinh hoạt.

#### *Thưa các đồng chí,*

Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã thành công tốt đẹp. Nhiệm vụ tiếp theo là phải tổ chức thực hiện thật tốt Nghị quyết Hội nghị này cùng với các nghị quyết khác của Trung ương, của Quốc hội, của Chính phủ, nhằm tiếp tục đưa Nghị quyết Đại hội XII của Đảng vào cuộc sống, từng bước đạt kết quả thiết thực. Các

đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương cần phát huy mạnh mẽ hơn nữa vai trò, trách nhiệm của mình, cùng với tập thể cấp ủy lãnh đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ đã đề ra. Tôi tin tưởng rằng, với quyết tâm cao và niềm tin mới, chúng ta sẽ vượt qua khó khăn, thách thức, giành được nhiều thành tích mới to lớn hơn nữa.

Tôi xin tuyên bố bế mạc Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Chúc các đồng chí mạnh khỏe, hoàn thành tốt trọng trách của mình trước Đảng, trước Nhân dân và đất nước.

Xin trân trọng cảm ơn.

**PHÁT BIỂU TẠI HỘI NGHỊ toàn quốc  
TỔNG KẾT CÔNG TÁC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA  
XIV VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ  
2016 - 2021**

(Ngày 18 tháng 7 năm 2016)

*Thưa các vị đại biểu, các vị khách quý,*

*Thưa các đồng chí,*

Trước hết, tôi xin thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư nhiệt liệt chào mừng các vị đại biểu, các vị khách quý và toàn thể các đồng chí đã về dự Hội nghị tổng kết công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; và xin gửi tới các quý vị, các đồng chí lời chúc tốt đẹp nhất.

Theo Báo cáo của Hội đồng Bầu cử quốc gia, sau hơn bốn tháng chuẩn bị khẩn trương và tích cực, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 trên toàn quốc vào ngày 22-5-2016 đã thành công tốt đẹp. Với tỷ lệ trên 99% số cử tri đi bầu, đã bầu được 494 đại biểu Quốc hội, 3.907 đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, 25.180 đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện và 292.305 đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã. Cơ cấu, thành phần đại biểu cơ bản phản ánh được tính đại diện rộng rãi của các tầng lớp nhân dân; chất lượng đại biểu được nâng lên; tỷ lệ đại

biểu là phụ nữ, người dân tộc thiểu số, tuổi trẻ, trình độ trên đại học đều cao hơn so với nhiệm kỳ trước. Cuộc bầu cử diễn ra trong không khí dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, thật sự là ngày hội của cả nước, là một đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân.

Thành công này một lần nữa khẳng định ý thức chính trị, tinh thần trách nhiệm và lòng yêu nước của Nhân dân ta, thể hiện niềm tin của Nhân dân ta vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước, khẳng định quyền làm chủ của Nhân dân và tinh thần đoàn kết dân tộc.

Điều đáng lưu ý là, cuộc bầu cử diễn ra trong bối cảnh đất nước ta có nhiều thời cơ, thuận lợi, đồng thời có không ít khó khăn, thách thức. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng vừa kết thúc thành công tốt đẹp, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục ổn định, phát triển. Nhiều quy định mới của Hiến pháp, Luật tổ chức Quốc hội, Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân mới được ban hành là cơ sở pháp lý quan trọng, thuận lợi cho cuộc bầu cử. Tuy nhiên, tình hình hạn hán nghiêm trọng ở các tỉnh miền Trung và Tây Nguyên, xâm nhập mặn ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long; sự cố hải sản chết bất thường ở một số tỉnh ven biển miền Trung; sự chống phá của các lực lượng thù địch,... đã gây không ít khó khăn cho công tác bầu cử.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sát sao của Trung ương, sự vào cuộc tích cực của Hội đồng Bầu cử quốc gia; sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức, đoàn thể nhân dân; sự chủ động, tích cực, trách nhiệm của các tổ chức phụ trách bầu cử; tinh thần làm chủ và sự ủng hộ của Nhân dân, cùng với việc thực hiện công khai, minh bạch trong từng

bước tiến hành theo đúng quy định của Hiến pháp và pháp luật, đã tạo nên sức mạnh tổng hợp, góp phần quan trọng vào thành công của cuộc bầu cử. Đặc biệt, chúng ta đã làm tốt công tác nhân sự, bảo đảm phát huy dân chủ và sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Đảng trong công tác cán bộ, cơ bản giới thiệu được những người tiêu biểu về đức, tài, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng, quyền làm chủ của Nhân dân.

Tiếp theo thành công rực rỡ của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, thành công tốt đẹp của cuộc bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp lần này có ý nghĩa hết sức quan trọng. Nó góp phần củng cố và tăng thêm lòng tin của Nhân dân với Đảng, thắt chặt hơn nữa mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân, tạo tiền đề cho việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, xây dựng các cơ quan đại diện có đủ năng lực hoạt động với chất lượng, hiệu quả cho chính quyền bốn cấp trong nhiệm kỳ tới. Chính quyền do Nhân dân bầu ra sẽ gắn bó mật thiết với Nhân dân, bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền dân chủ của Nhân dân; tôn trọng, lắng nghe ý kiến của Nhân dân và chịu sự giám sát của Nhân dân, vì Nhân dân phục vụ.

Nhân dịp này, thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tôi nhiệt liệt hoan nghênh, chúc mừng và cảm ơn toàn thể cử tri, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội đã cùng với Hội đồng Bầu cử quốc gia và các cơ quan, tổ chức hữu quan thực hiện tốt công tác chuẩn bị và tổ chức thành công cuộc bầu cử này.

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, cũng còn một số vấn đề cần được đánh giá kỹ để rút kinh nghiệm. Tại Hội nghị hôm nay, đề nghị các đại biểu thảo luận, đánh giá, bổ sung thêm để bảo đảm tổng kết đầy đủ, toàn diện và sâu sắc về quá trình chuẩn bị, tổ



chức tiến hành cuộc bầu cử; làm rõ nguyên nhân của những kết quả đạt được, phân tích sâu hơn những hạn chế, bất cập và có những đề xuất, kiến nghị cụ thể để các cơ quan có thẩm quyền đề ra các giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo và hoàn thiện pháp luật, nhằm nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị, tiến hành bầu cử trong những nhiệm kỳ tiếp theo.

*Thưa các vị đại biểu,*

*Thưa các đồng chí,*

Chúng ta vui mừng với kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; đồng thời cũng nhận rõ nhiệm vụ đặt ra trong thời gian tới là rất nặng nề, đòi hỏi Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp phải tiếp tục đổi mới, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả hoạt động. Mỗi đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp cần nỗ lực phát huy vai trò, trách nhiệm của mình, hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, góp phần vào thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, đưa đất nước tiếp tục phát triển nhanh, bền vững, xứng đáng với niềm tin và sự mong đợi của Nhân dân và cử tri cả nước.

Trước mắt, chúng ta cần chuẩn bị và tổ chức thành công Kỳ họp thứ nhất của Quốc hội khóa XIV - một kỳ họp hết sức quan trọng với nhiệm vụ trọng tâm là xem xét, quyết định công tác nhân sự cấp cao của bộ máy nhà nước nhiệm kỳ 2016 - 2021; đồng thời cho ý kiến về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước sáu tháng đầu năm 2016, các giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước sáu tháng cuối năm 2016 và một số nội dung quan trọng khác.

Xin chúc các vị đại biểu, các đồng chí sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn.

**PHÁT BIỂU KHAI MẠC**  
**HỘI NGHỊ LẦN THỨ TƯ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**  
**ĐẢNG KHÓA XII**

(Ngày 09 tháng 10 năm 2016)

---

*Thưa các đồng chí Trung ương,*

*Thưa các đồng chí tham dự Hội nghị,*

Thực hiện Chương trình làm việc toàn khóa, hôm nay, Ban Chấp hành Trung ương bắt đầu họp Hội nghị lần thứ tư để thảo luận, cho ý kiến về: Tình hình kinh tế - xã hội năm 2016, dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017; một số chủ trương, chính sách lớn nhằm đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế; thực hiện hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới; tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; và một số vấn đề quan trọng khác.

Thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tôi nhiệt liệt chào mừng các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, các đại biểu khách mời đã về dự Hội nghị và xin gửi tới các đồng chí lời chúc tốt đẹp nhất.

*Thưa các đồng chí,*

Thời gian qua, Bộ Chính trị đã chỉ đạo Ban Cán sự đảng Chính phủ và các ban đảng tích cực chuẩn bị các báo cáo và đề án. Theo Quy chế làm việc, Văn phòng Trung ương Đảng đã gửi tài liệu để các đồng chí nghiên cứu trước. Sau đây, tôi xin phát biểu lưu ý thêm một số khía cạnh liên quan đến các nội dung và nhiệm vụ của Hội nghị, có tính chất gợi mở, nêu vấn đề, mong được các đồng chí quan tâm trong quá trình thảo luận, xem xét, quyết định.

### **1. Về tình hình kinh tế - xã hội năm 2016, dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017**

Năm 2016 là năm đầu tiên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, cũng có không ít khó khăn, thách thức. Thành công của Đại hội XII đã tạo ra xung lực và khí thế mới cho sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Sau Đại hội Đảng, Trung ương đã lãnh đạo tiến hành thành công Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; sớm kiện toàn các cơ quan lãnh đạo của Đảng và Nhà nước; khẩn trương xây dựng và tích cực tổ chức thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 và 5 năm 2016 - 2020. Toàn hệ thống chính trị đã tích cực kế thừa, phát huy những thành tựu, kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, yếu kém còn tồn tại và bình tĩnh, tỉnh táo xử lý kịp thời, đúng đắn những vấn đề mới phát sinh do tác động bất lợi của tình hình không thuận như: Kinh tế thế giới phục hồi chậm và tiềm ẩn nhiều bất trắc khó lường; giá dầu thô giảm mạnh, duy trì ở mức thấp hơn nhiều so với dự kiến kế hoạch, ảnh hưởng lớn đến nguồn thu ngân sách nhà nước và sự phát triển của ngành dầu khí. Tình trạng khô hạn kéo dài ở các tỉnh miền Trung và Tây Nguyên; hạn hán, xâm nhập mặn ở đồng bằng sông Cửu Long; rét đậm, rét hại, bão lụt ở một số tỉnh phía Bắc, sự cố môi trường nghiêm

trọng ở một số tỉnh miền Trung đã ảnh hưởng nặng nề đến phát triển nông nghiệp, đời sống của nông dân.

Đề nghị các đồng chí bám sát các báo cáo, tờ trình của Bộ Chính trị và thực tế tình hình ở các ngành, lĩnh vực và địa phương để thảo luận, đánh giá khách quan, toàn diện sự phát triển kinh tế - xã hội chín tháng đầu năm, dự báo đến hết năm 2016. Chỉ rõ những kết quả, thành tích đã đạt được, những hạn chế, yếu kém còn tồn tại và phân tích làm rõ các nguyên nhân. Chú ý đối chiếu với những mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, nhất là mục tiêu, nhiệm vụ ổn định kinh tế vĩ mô, tăng trưởng ở mức khoảng 6,7%; phát triển văn hoá - xã hội, chăm lo đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội; bảo vệ độc lập, chủ quyền quốc gia, an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội, giữ vững môi trường hoà bình và ổn định để phát triển đất nước.

Trên cơ sở phân tích, dự báo các khả năng có thể xảy ra trong thời gian tới, nắm bắt thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức, xác định rõ mục tiêu tổng quát, các chỉ tiêu cơ bản, quan trọng nhất cho năm 2017 và đề ra các chủ trương, chính sách, biện pháp có tính khả thi cao. Đặc biệt chú trọng các chính sách, biện pháp đột phá để kiểm soát nợ công, xử lý nợ xấu, cơ cấu lại ngân sách nhà nước, đẩy mạnh tái cấu trúc đầu tư công, các doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công và hệ thống các ngân hàng thương mại, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh để huy động và sử dụng hiệu quả hơn các nguồn lực, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế.

## **2. Về đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế**

Đây là vấn đề có ý nghĩa chiến lược và tầm quan trọng đặc biệt, quyết định thành công của sự nghiệp đổi mới. Xuất phát từ thực

tế 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XI trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư diễn ra nhanh chóng, Đại hội XII đã bổ sung, phát triển chủ trương quan trọng này và đặt ra yêu cầu phải tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện nhiệm vụ đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Tờ trình và Đề án trình Hội nghị Trung ương lần này đã đánh giá khái quát tình hình đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với cơ cấu lại nền kinh tế ở nước ta những năm qua, chỉ ra 7 kết quả, 6 hạn chế, yếu kém, 3 nguyên nhân chủ yếu và 5 bài học kinh nghiệm; từ đó đề xuất những quan điểm và định hướng một số chủ trương, chính sách lớn tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng trong thời gian tới. Đề nghị các đồng chí nghiên cứu, thảo luận thật kỹ, cho ý kiến sát thực đối với từng vấn đề, chú ý những vấn đề lớn, vấn đề mới và khó, nhất là những đề xuất đổi mới quan trọng, nhạy cảm như đã nêu trong Tờ trình của Bộ Chính trị.

Về đánh giá tình hình, cần đi sâu phân tích thấu đáo những nguyên nhân dẫn đến hạn chế, yếu kém, nhất là những nguyên nhân chủ quan. Phải chăng chủ yếu là do: chưa nhận thức đúng và thống nhất về mô hình tăng trưởng mới với đầy đủ những yếu tố cấu thành động lực, nguồn lực và phương thức tạo ra sự tăng trưởng, thậm chí còn nhìn nhận giản đơn, đồng nhất mô hình tăng trưởng với mô hình phát triển. Đổi mới, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa còn chậm, chưa có bước đột phá về huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phát triển theo tín hiệu và cơ chế thị trường. Nhận thức chưa đầy đủ, tổ chức thực hiện chưa tốt ba đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế, trước hết là ba lĩnh vực trọng tâm ưu tiên tái cơ cấu mà nhiệm kỳ khoá XI đã đề ra. Chưa tạo được sự chuyển biến rõ rệt trong cải cách căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng

cao, phát triển khoa học - công nghệ, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, nghiên cứu và ứng dụng khoa học - công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, công nghệ kết nối mạng. Chưa tổ chức thực hiện tốt việc phát huy những thời cơ, thuận lợi, khắc phục những khó khăn, thách thức của hội nhập kinh tế quốc tế đối với nền kinh tế nói chung và đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế nói riêng?...

Về quan điểm, định hướng chủ trương, chính sách lớn, đề nghị các đồng chí bám sát Nghị quyết và các Văn kiện Đại hội XII để thảo luận, cụ thể hoá, bổ sung phát triển nhằm thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội. Xác định rõ mô hình tăng trưởng cần phấn đấu xây dựng với những đổi mới so với mô hình tăng trưởng hiện nay; lộ trình, bước đi trong 5 - 10 năm tới, tầm nhìn đến năm 2030; các chủ trương, chính sách, biện pháp phát huy vai trò của khoa học - công nghệ, chuyển dịch cơ cấu và nâng cao chất lượng lao động, trình độ tổ chức sản xuất kinh doanh, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội, đặc biệt là nguồn lực của khu vực kinh tế tư nhân; chủ trương về tích tụ, tập trung quyền sử dụng đất nông nghiệp; chính sách, biện pháp xử lý căn bản hơn vấn đề nợ xấu và các ngân hàng thương mại yếu kém...

### **3. Về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh mới**

Cách đây gần 10 năm, để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo hội nhập kinh tế quốc tế thành công khi nước ta tham gia Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), ngày 05-02-2007, Ban Chấp hành Trung ương khoá X đã ban hành Nghị quyết số 08-NQ/TW “Về một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới”.

Từ đó đến nay, nhất là những năm gần đây, hội nhập kinh tế quốc

tế của Việt Nam đã có bước phát triển mới cả về chiều rộng và chiều sâu thông qua việc ký kết, thực hiện nhiều hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, bao gồm những thỏa thuận không chỉ về tự do hoá thương mại và đầu tư mà còn gồm cả các cam kết về lao động, công đoàn, sở hữu trí tuệ, doanh nghiệp nhà nước và nhiều vấn đề về chính trị, văn hoá, xã hội rất phức tạp và nhạy cảm khác. Việc Cộng đồng Kinh tế ASEAN chính thức hình thành vào cuối năm 2015, triển khai thực hiện Hiệp định Thương mại tự do với Hàn Quốc, với Liên minh Kinh tế Á - Âu, đặc biệt là việc ký kết và chuẩn bị phê chuẩn Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) và Hiệp định Thương mại tự do với EU đã và sẽ mở ra nhiều thời cơ, thuận lợi nhưng cũng đặt ra không ít khó khăn, thách thức mới, không chỉ về kinh tế mà còn cả về quốc phòng, an ninh, đối ngoại, văn hóa, xã hội.

Đề nghị các đồng chí nghiên cứu kỹ các tài liệu, thảo luận, cho ý kiến về sự cần thiết phải ban hành Nghị quyết chuyên đề về vấn đề này; đánh giá toàn diện, khách quan bối cảnh, tình hình, những tác động tích cực và tiêu cực, đặc biệt là những yếu tố tác động đến ổn định chính trị - xã hội và sự phát triển bền vững của đất nước. Nhận định chính xác những cơ hội và thách thức đối với tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế và sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc trong 5 - 10 năm tới. Làm rõ quan điểm, tư tưởng chỉ đạo và một số chủ trương, chính sách lớn bảo đảm vừa hội nhập kinh tế quốc tế thành công vừa giữ vững ổn định chính trị - xã hội.

Trong quá trình này, cần bám sát Nghị quyết Đại hội XII của Đảng về hội nhập quốc tế, tình hình thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khoá X về việc gia nhập WTO, Nghị quyết số 22-NQ/TW của Bộ Chính trị khoá XI về hội nhập quốc tế và Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khoá XI “Về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới” để xem xét, ban



hành một nghị quyết chuyên đề của Trung ương nhằm kế thừa, bổ sung phát triển các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng về hội nhập kinh tế quốc tế phù hợp với tình hình đất nước, khu vực và thế giới. Tập trung làm rõ quan điểm, tư tưởng chỉ đạo sắp tới là gì để đáp ứng yêu cầu của tình hình mới. Xác định cụ thể, rõ ràng những chính sách, biện pháp ngăn chặn, xử lý những thách thức, tác động tiêu cực từ việc thực hiện các cam kết quốc tế mới có thể xảy ra, đặc biệt là những thách thức, tác động tiêu cực đối với nông nghiệp và nông dân, với doanh nghiệp nhỏ và vừa khi mở cửa thị trường, đưa thuế xuất nhập khẩu hầu hết các mặt hàng về bằng không; đối với việc bảo đảm quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị - xã hội khi thực hiện các cam kết về lao động - công đoàn, tự do hoá thị trường dịch vụ, trong đó có thị trường dịch vụ tài chính - tiền tệ, dịch vụ viễn thông, internet và các mạng xã hội...

#### **4. Về xây dựng, chỉnh đốn Đảng**

Như chúng ta đều biết, sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam; xây dựng, chỉnh đốn Đảng luôn là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa sống còn đối với Đảng ta, chế độ ta. Đại hội XII của Đảng đã đề ra 10 nhiệm vụ cơ bản để xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh; trong đó khẳng định tiếp tục kiên trì, kiên quyết thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI về xây dựng Đảng.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, Ban Chấp hành Trung ương đã quyết định, Hội nghị lần này cần thảo luận, ra Nghị quyết về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”. Đây là vấn đề hệ trọng, vừa cơ bản, vừa cấp bách. Tại các Đại hội VIII, IX, X và XI, Đảng ta đã nhấn mạnh sự cần thiết phải ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Đại hội XII của Đảng tiếp tục cảnh báo và

đặt ra yêu cầu: Đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; coi đây là một trong sáu nhiệm vụ trọng tâm của nhiệm kỳ này. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI về xây dựng Đảng, với quyết tâm chính trị rất cao của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, chúng ta đã đạt được những kết quả bước đầu quan trọng, nhưng tình trạng suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” vẫn chưa được ngăn chặn, đẩy lùi, có mặt còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn, có thể gây ra những hậu quả khôn lường.

Tờ trình của Bộ Chính trị và các tài liệu liên quan gửi Trung ương đã nêu khá đầy đủ các nội dung của Đề án. Đề nghị các đồng chí cho ý kiến về tên gọi, chủ đề và phạm vi của Đề án, có gì cần bổ sung, điều chỉnh. Từ đó, đánh giá đúng tình hình và nguyên nhân; xác định rõ mục tiêu, quan điểm, tư tưởng chỉ đạo và những chủ trương, biện pháp phù hợp đối với từng nội dung, vấn đề. Trên cơ sở kế thừa các nghị quyết của Trung ương trước đây, đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, đề nghị nghiên cứu bổ sung, làm rõ suy thoái về tư tưởng chính trị, về đạo đức, lối sống là thế nào? Những biểu hiện như đã nêu trong Tờ trình, Đề án và Dự thảo Nghị quyết đã đủ rõ chưa, cần phải nhận diện thêm vấn đề gì? “Tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ là thế nào? Mức độ đến đâu? Nguyên nhân là gì? Tác hại ra sao?

Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, đề nghị các đồng chí đi sâu phân tích, mổ xẻ, làm rõ, chỉ ra đúng căn nguyên, đề ra các biện pháp chữa trị hữu hiệu. Đề án nêu ra bốn nhóm nhiệm vụ, giải pháp về giáo dục chính trị tư tưởng, tự phê bình và phê bình; về cơ chế, chính sách; về kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; về phát huy vai trò của Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Những nhóm giải pháp nêu trên đã chính xác, đủ mạnh và khả thi để làm chuyển biến tình hình chưa? Cần bổ sung

thêm giải pháp nào, nội dung từng nhóm giải pháp cần lưu ý thêm vấn đề gì? Những giải pháp nào chúng ta có thể tổ chức thực hiện ngay; những giải pháp cần có thêm quy định, hướng dẫn thì cách thức tổ chức thực hiện thế nào?...

*Thưa các đồng chí,*

Những nội dung trình Hội nghị Trung ương lần này là những vấn đề rất quan trọng đối với việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, bao gồm cả việc thực hiện nhiệm vụ trung tâm là phát triển kinh tế - xã hội và việc thực hiện nhiệm vụ then chốt là xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Đề nghị các đồng chí phát huy cao độ tinh thần trách nhiệm, nghiên cứu, thảo luận sôi nổi, cho ý kiến để hoàn thiện các báo cáo, đề án, dự thảo các nghị quyết, kết luận của Trung ương và xem xét, quyết định vào cuối kỳ họp.

Với tinh thần đó, tôi xin tuyên bố khai mạc Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII, chúc Hội nghị thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn.

**PHÁT BIỂU BẾ MẠC**  
**HỘI NGHỊ LẦN THỨ TƯ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**  
**ĐẢNG KHÓA XII**

(Ngày 14 tháng 10 năm 2016)

---

*Thưa các đồng chí Trung ương,*

*Thưa các đồng chí tham dự Hội nghị,*

Sau sáu ngày làm việc khẩn trương, sôi nổi, nghiêm túc, Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương đã hoàn thành toàn bộ nội dung chương trình đề ra. Các đồng chí Ủy viên Trung ương và các đồng chí tham dự Hội nghị đã thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, phát huy dân chủ, trí tuệ, thẳng thắn thảo luận, đóng góp nhiều ý kiến quan trọng vào các báo cáo và đề án. Bộ Chính trị đã tiếp thu và giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau; Ban Chấp hành Trung ương đã thống nhất cao thông qua các nghị quyết, kết luận của Trung ương. Để kết thúc Hội nghị, tôi xin thay mặt Bộ Chính trị phát biểu, làm rõ thêm một số vấn đề và khái quát lại những kết quả chủ yếu Hội nghị đã đạt được.

**1. Về kinh tế - xã hội năm 2016 - 2017**

Sau khi xem xét, đánh giá khách quan, toàn diện các vấn đề, Ban Chấp hành Trung ương nhất trí cho rằng, năm 2016 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, bên cạnh thuận lợi, đã xuất hiện

nhiều khó khăn, thách thức gay gắt. Nhờ có sự đổi mới mạnh mẽ, năng động, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện và sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, kinh tế - xã hội nước ta tiếp tục chuyển biến tích cực, khá toàn diện trên hầu hết các lĩnh vực. Trong chín tháng đầu năm, kinh tế tăng trưởng khá, quý sau cao hơn quý trước, tuy thấp hơn so với kế hoạch, nhưng là mức cao trong khu vực và thế giới. Kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát. Các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được bảo đảm. Thị trường tiền tệ, thị trường chứng khoán diễn biến tích cực; dự trữ ngoại hối tăng cao, đạt mức cao nhất từ trước đến nay. Cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh chuyển biến rõ rệt; sản xuất kinh doanh tiếp tục phát triển; khu vực kinh tế tư nhân có bước khởi sắc; số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới tăng nhanh cả về số lượng và tổng vốn đăng ký. Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng mạnh. Dự báo, đến cuối năm 2016, có thể hoàn thành và hoàn thành vượt mức 11/13 chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Đặc biệt là đã kịp thời ứng phó, khắc phục và thực hiện các chính sách hỗ trợ, giải quyết khó khăn cho người dân tại các vùng bị thiên tai, hạn hán, xâm nhập mặn và các tỉnh miền Trung bị ảnh hưởng sự cố môi trường biển. Khởi tố, điều tra, xét xử nhiều vụ án hình sự nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng, góp phần tích cực đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, tham nhũng, sách nhiễu. An ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững. Công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội, bảo vệ độc lập, chủ quyền quốc gia, nâng cao uy tín và vị thế của nước ta trên trường quốc tế.

Tuy nhiên, nền kinh tế đất nước vẫn đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Tăng trưởng GDP và xuất khẩu chín tháng đầu năm đạt thấp so với cùng kỳ và dự kiến; tăng trưởng nông nghiệp không đạt mục tiêu đề ra; thâm hụt ngân sách và nợ công vẫn ở mức cao. Nợ xấu

ngân hàng, nợ đọng xây dựng cơ bản còn lớn, chậm được xử lý căn bản và triệt để. Giải ngân vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, nhất là vốn trái phiếu chính phủ, vốn ODA còn chậm, gặp nhiều trở ngại. Thất nghiệp, thiếu việc làm vẫn đang là vấn đề bức xúc. Tệ nạn xã hội, vi phạm về môi trường, an toàn thực phẩm, tai nạn giao thông và tội phạm gian lận thương mại còn diễn biến phức tạp, nhất là ở các đô thị lớn. Trong những tháng cuối năm, để đạt mức tăng trưởng 6,3 - 6,5%, cần dồn sức giải ngân thực hiện các dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước; huy động nguồn lực xã hội để phát triển sản xuất kinh doanh, nhất là đẩy mạnh sản xuất và xuất khẩu hàng nông sản; xử lý những ách tắc trong tiêu thụ than; phát triển mạnh du lịch.

Năm 2017, tiếp tục tập trung bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, cải thiện đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội. Tạo chuyển biến rõ rệt trong việc thực hiện ba đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Phát triển văn hoá, thực hiện dân chủ và công bằng xã hội. Ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, chủ động phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường. Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ quốc gia. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; giữ vững môi trường hoà bình, ổn định để phát triển đất nước. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, đưa quan hệ với các đối tác đi vào chiều sâu, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, góp phần nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

Để có thể hoàn thành được mục tiêu, nhiệm vụ trên cần tiếp tục phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, tinh thần năng động, sáng tạo, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện. Tập trung ưu

tiên xây dựng, hoàn thiện thể chế để cải thiện mạnh mẽ hơn môi trường đầu tư, kinh doanh. Khắc phục tình trạng chậm giải ngân vốn đầu tư từ nguồn vốn ODA, vốn ngân sách nhà nước; thất thu, bội chi, mất cân đối lớn về ngân sách nhà nước. Kiểm soát chặt chẽ nợ công trong ngưỡng an toàn. Xử lý căn bản và triệt để hơn các ngân hàng thương mại yếu kém, nợ xấu ngân hàng và nợ đọng xây dựng cơ bản. Thực hiện có hiệu quả chủ trương thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp để đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội quan trọng và giải quyết các vấn đề xã hội cấp thiết, nhất là khắc phục hậu quả sự cố môi trường ở miền Trung, củng cố niềm tin của Nhân dân.

## **2. Về đổi mới mô hình tăng trưởng**

Trung ương thống nhất nhận định, trong nhiệm kỳ khoá XI, toàn hệ thống chính trị đã tích cực tiến hành đổi mới mô hình tăng trưởng, đạt được một số kết quả bước đầu. Tuy nhiên, nhìn chung, mô hình tăng trưởng ở nước ta chậm được đổi mới, về cơ bản vẫn theo mô hình cũ; tăng trưởng vẫn dựa chủ yếu vào tăng đầu tư và tăng số lượng lao động, chưa dựa nhiều vào tăng năng suất lao động, ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới tổ chức sản xuất kinh doanh, chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Tốc độ tăng trưởng có xu hướng chậm lại, chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp. Sắp tới, cần nhận thức, quán triệt đầy đủ và sâu sắc hơn nữa quan điểm, tư tưởng chỉ đạo của Đảng về vấn đề này, coi đây là nhiệm vụ cơ bản, trọng yếu của chúng ta trong giai đoạn hiện nay. Phải hiểu rõ mô hình tăng trưởng mà nước ta đổi mới, xây dựng là mô hình tăng trưởng ngày càng dựa nhiều hơn vào năng suất lao động, chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế; huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực theo tín hiệu và cơ chế thị trường; phát huy tinh thần yêu nước, lòng tự hào, tự

tôn dân tộc, tài năng, trí sáng tạo của con người và mọi tiềm năng, lợi thế của các ngành, lĩnh vực, các địa phương và cả nước; tạo cơ hội cho mọi người dân tham gia và cùng hưởng lợi từ tăng trưởng; chú trọng nâng cao chất lượng tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ gìn môi trường sinh thái. Đương nhiên, phải tùy tình hình thực tế của từng ngành, lĩnh vực và địa phương mà kết hợp hợp lý giữa tăng trưởng theo chiều rộng và chiều sâu, trong đó, lấy tăng trưởng theo chiều sâu là hướng chủ đạo. Chuyển dần từ tăng trưởng chủ yếu dựa vào đầu tư và xuất khẩu sang tăng trưởng dựa đồng thời vào cả đầu tư, xuất khẩu và thị trường trong nước. Chuyển dần từ dựa vào gia tăng số lượng các yếu tố đầu vào của sản xuất sang dựa vào tăng năng suất, chất lượng lao động, ứng dụng khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo. Khai thác và phát huy tối đa nội lực kết hợp với thu hút và sử dụng hiệu quả ngoại lực.

Về nhiệm vụ và giải pháp, trước hết cần đẩy mạnh hơn nữa việc thực hiện ba đột phá chiến lược. Theo đó, tăng cường đổi mới, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo dựng môi trường đầu tư, kinh doanh hấp dẫn, thuận lợi cho khởi nghiệp và đổi mới, sáng tạo, nghiên cứu, triển khai ứng dụng khoa học - công nghệ; phát triển một số khu hành chính - kinh tế đặc biệt, đô thị thông minh, các khu công nghiệp, khu công nghệ cao. Nâng cao năng lực hấp thụ công nghệ và đổi mới, sáng tạo của doanh nghiệp; coi doanh nghiệp là trung tâm của đổi mới, phát triển và chuyển giao khoa học - công nghệ. Xây dựng khu vực kinh tế tư nhân Việt Nam phát triển cả về số lượng và chất lượng, thật sự trở thành một động lực quan trọng trong phát triển kinh tế. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng bộ máy tổ chức, cán bộ của toàn hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, trọng dụng nhân tài.

Chú trọng phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội



đồng bộ, theo hướng hiện đại, tập trung ưu tiên cho công nghệ thông tin. Đẩy mạnh phát triển khoa học - công nghệ, khuyến khích, tạo thuận lợi và thúc đẩy các viện nghiên cứu, các trường đại học, các đơn vị dịch vụ công nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới máy móc, trang thiết bị, phương thức nghiên cứu, ứng dụng, tổ chức sản xuất kinh doanh tiên tiến, có năng suất, chất lượng cao hơn. Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục - đào tạo theo đúng tinh thần của Nghị quyết Trung ương 8 khoá XI để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu đổi mới mô hình tăng trưởng.

Phát triển đồng bộ và lành mạnh các loại thị trường, nhất là thị trường lao động, thị trường khoa học - công nghệ, thị trường tài chính - tiền tệ, thị trường bất động sản... Nghiêm túc thực hiện chủ trương về tích tụ, tập trung quyền sử dụng đất nông nghiệp, bảo đảm hài hoà lợi ích của Nhà nước, nhà đầu tư và người nông dân; xử lý các ngân hàng thương mại yếu kém, bảo đảm an toàn hệ thống. Ưu tiên bố trí nguồn lực để bổ sung, hoàn thiện và tổ chức thực hiện tốt hơn Đề án cơ cấu lại nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; khẩn trương bổ sung xây dựng, thực hiện Đề án cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công và Đề án cơ cấu lại các đơn vị sự nghiệp công.

Trung ương đặc biệt nhấn mạnh, nền nông nghiệp nhiệt đới với nhiều tiềm năng, lợi thế của nước ta cần được ưu tiên quan tâm đầu tư, cơ cấu lại, hướng tới một nền nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sinh thái bền vững, hiệu quả; phát triển chuỗi nông sản thực phẩm sạch, an toàn và nông sản thực phẩm hữu cơ phục vụ đời sống nhân dân và xuất khẩu. Chuyển mạnh từ sản xuất theo hộ gia đình riêng lẻ sang sản xuất theo hộ gia đình liên kết trong hợp tác xã kiểu mới và các mô hình kinh tế hợp tác khác. Tăng cường liên kết "bốn nhà": Nhà nông - Nhà nước - Nhà đầu tư - Nhà khoa học. Đẩy mạnh nghiên cứu,

ứng dụng khoa học - công nghệ phù hợp với điều kiện biến đổi khí hậu, nước biển dâng để lựa chọn phát triển các sản phẩm phát huy lợi thế so sánh của từng địa phương, từng vùng và cả nước.

Cần khẩn trương nghiên cứu xây dựng, hoàn thiện các cơ chế, chính sách theo hướng nâng cao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công, bảo đảm vận dụng đầy đủ, đúng đắn cơ chế thị trường và mục tiêu phi lợi nhuận của các đơn vị này để khơi thông động lực, nguồn lực cả vật chất và tinh thần của các nhà đầu tư và đông đảo đội ngũ trí thức, cán bộ, viên chức đang làm việc trong lĩnh vực này, góp phần tinh giản biên chế, cải cách tiền lương.

### **3. Về thực hiện hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế**

Hội nghị thống nhất cho rằng, so với khi nước ta trở thành thành viên Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), hiện nay tình hình trong nước, khu vực và thế giới đã có nhiều thay đổi, đang tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Bên cạnh thời cơ, thuận lợi, đất nước tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị - xã hội, giữ vững môi trường hoà bình, thuận lợi cho phát triển nhanh và bền vững.

Thực tế thời gian qua và nhiều phân tích, dự báo cho thấy, việc thực hiện hiệu quả các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới sẽ tạo ra cơ hội mở rộng, đa dạng hóa thị trường với mức ưu đãi cao, tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng, mạng lưới sản xuất toàn cầu; góp phần tích cực vào quá trình đổi mới đồng bộ và toàn diện, khơi dậy tiềm năng của đất nước và sức sáng tạo của các tầng lớp nhân dân. Nước ta cũng có cơ hội tham gia sâu hơn vào quá trình định hình các định chế, cơ chế, cấu trúc khu vực và quốc tế; có điều kiện thuận lợi để đấu tranh bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc, lợi ích của các tổ chức, cá nhân; bảo đảm độc lập, tự chủ, củng cố và duy trì môi trường hoà

bình, ổn định để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Người tiêu dùng có thêm cơ hội lựa chọn hàng hóa, dịch vụ chất lượng cao, giá cả cạnh tranh; bảo đảm tiêu chuẩn vệ sinh, môi trường.

Tuy nhiên, việc khắc phục những hạn chế, yếu kém, tồn tại như đã nêu trong Tờ trình của Bộ Chính trị và triển khai thực hiện các cam kết quốc tế mới cũng sẽ đặt ra nhiều khó khăn, thách thức không chỉ về kinh tế mà còn cả về chính trị, xã hội. Sức ép cạnh tranh ngày càng gay gắt, nhiều ngành, doanh nghiệp và sản phẩm của nước ta sẽ gặp khó khăn hơn. Việc thực hiện các cam kết sâu rộng và cao hơn, nhất là đáp ứng yêu cầu nội luật hóa các cam kết nếu không được nghiên cứu, chuẩn bị kỹ, có lộ trình, bước đi phù hợp thì sẽ có tác động tiêu cực đến quá trình đổi mới, hoàn thiện thể chế, giải quyết những vấn đề phức tạp, nhạy cảm. Việc tự do hóa di chuyển lao động qua biên giới theo cam kết trong Hiệp định hình thành Cộng đồng Kinh tế ASEAN, thực hiện các tiêu chuẩn cơ bản về lao động của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) cũng đặt ra những thách thức mới không chỉ đối với sự quản lý của Nhà nước mà còn ảnh hưởng đến ổn định chính trị - xã hội, vai trò và hoạt động của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam...

Những cơ hội và thách thức nêu trên có mối quan hệ qua lại và có thể chuyển hóa lẫn nhau. Cơ hội có thể trở thành thách thức nếu không được tận dụng kịp thời. Thách thức có thể biến thành cơ hội nếu chúng ta chủ động ứng phó thành công. Vì vậy, khi ký kết, tham gia và triển khai thực hiện các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, cần phải giữ vững đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ; đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ quốc tế. Kiên định mục tiêu hội nhập kinh tế quốc tế vì lợi ích quốc gia - dân tộc, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trên cơ sở luật pháp quốc tế, bình đẳng, cùng có lợi. Coi chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế là định hướng chiến lược lớn để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Hội nhập kinh tế quốc tế là sự

ng nghiệp của toàn dân, doanh nhân, doanh nghiệp và đội ngũ trí thức là lực lượng đi đầu; cần tập trung khuyến khích, tạo điều kiện cho sự phát triển, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nhân, doanh nghiệp và sản phẩm Việt Nam. Đẩy mạnh việc đổi mới, hoàn thiện hệ thống pháp luật; chủ động xử lý các vấn đề nảy sinh; giám sát chặt chẽ và quản lý hiệu quả quá trình thực hiện các cam kết, nhất là trong những lĩnh vực liên quan đến ổn định chính trị - xã hội. Không ngừng chăm lo xây dựng, nâng cao năng lực cạnh tranh, khả năng tự vệ của quốc gia, các ngành, lĩnh vực và các tổ chức, cá nhân Việt Nam trực tiếp tham gia hội nhập quốc tế. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tăng cường sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong tiến trình hội nhập quốc tế. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với các tổ chức chính trị - xã hội, đặc biệt là công đoàn, phù hợp với yêu cầu của tình hình mới.

Trong 5 - 10 năm tới, cần tập trung ưu tiên xây dựng và triển khai thực hiện các chính sách, biện pháp thực hiện các thỏa thuận đã ký kết, đáp ứng yêu cầu bảo đảm nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế gắn với giữ vững ổn định chính trị - xã hội. Trước hết, phải tăng cường công tác chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân, nhận thức đầy đủ, đúng đắn về cơ hội và thách thức từ việc thực thi các hiệp định kinh tế, thương mại mới; không ảo tưởng, mất cảnh giác và cũng không lo lắng thái quá, dẫn đến thiếu sự chủ động, tự tin cần thiết.

Nói tóm lại, để thực hiện hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, chúng ta phải làm tốt công tác chuẩn bị và thực thi rất nhiều mặt, cả về chính sách, luật pháp, nhân lực, thực lực, sức cạnh tranh, tư tưởng, tâm thế... một cách chủ động,

chắc chắn và tự tin.

#### **4. Về xây dựng, chỉnh đốn Đảng**

Ban Chấp hành Trung ương khẳng định, hơn 80 năm qua, Đảng ta đã xác lập, củng cố và ngày càng nâng cao vai trò lãnh đạo, sức mạnh và uy tín của mình bằng chính bản lĩnh, nghị lực, trí tuệ, lý luận tiên phong; bằng đường lối đúng đắn mang lại lợi ích thiết thân cho Nhân dân, cho đất nước; bằng sự nêu gương, hy sinh quên mình, phấn đấu không mệt mỏi của đội ngũ cán bộ, đảng viên; bằng một tổ chức đoàn kết chặt chẽ, vững chắc; bằng mối liên hệ máu thịt với Nhân dân, được Nhân dân hết lòng tin yêu, ủng hộ và bảo vệ. Thực tế từ ngày có Đảng, Nhân dân ta đã có người lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt và nhờ thế đã giành hết thắng lợi này đến thắng lợi khác, lập nên những kỳ tích trong thế kỷ XX. Trong thời kỳ đổi mới, Đảng đã lãnh đạo đất nước vượt qua nhiều khó khăn, thách thức và đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ và vị thế như ngày nay. Chúng ta hoàn toàn có quyền tự hào về bản chất tốt đẹp, truyền thống anh hùng và lịch sử vẻ vang của Đảng ta - Đảng của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, đại biểu của dân tộc Việt Nam anh hùng.

Ngày nay, trong điều kiện mới, đứng trước yêu cầu của sự nghiệp cách mạng trong giai đoạn mới với quy mô, tầm vóc lớn lao, có nhiều khó khăn, phức tạp mới, hơn bao giờ hết, chúng ta càng cần phát huy truyền thống và bản chất tốt đẹp của Đảng, chăm lo xây dựng Đảng ta thật sự vững vàng về chính trị, tư tưởng; thống nhất cao về ý chí, hành động; trong sạch về đạo đức, lối sống; chặt chẽ về tổ chức; gần bó mật thiết với Nhân dân, đủ sức lãnh đạo đưa đất nước ngày càng phát triển. Đại hội XII của Đảng đã đề ra yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng với 10 giải pháp cơ bản, đồng bộ, trong đó nhấn mạnh phải tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI với

trọng tâm là đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Cái mới là Trung ương đã thẳng thắn chỉ ra một cách có hệ thống những biểu hiện của sự suy thoái về tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Trong đó nguy hiểm nhất là sự phai nhạt lý tưởng cách mạng, không kiên định con đường xã hội chủ nghĩa, mơ hồ, dao động, thiếu niềm tin; nói trái, làm trái quan điểm, đường lối của Đảng; thậm chí sa sút ý chí chiến đấu, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh, phụ họa theo những nhận thức, quan điểm sai trái, lệch lạc; không còn ý thức hết lòng vì nước, vì dân, không làm tròn bốn phận, chức trách được giao; không thực hiện đúng các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng. Sự suy thoái về đạo đức, lối sống thể hiện ở chỗ: sống ích kỷ, thực dụng, cơ hội, vụ lợi, hám danh, tham nhũng, ham quyền lực; bè phái cục bộ, mất đoàn kết; quan liêu, xa dân, vô cảm trước khó khăn, bức xúc của dân.

Từ suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống dẫn tới “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” chỉ là một bước ngắn, thậm chí rất ngắn, nguy hiểm khôn lường, có thể dẫn tới tiếp tay hoặc cấu kết với các thế lực xấu, thù địch, phản bội lại lý tưởng và sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc.

Trung ương khẳng định sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong đó nguyên nhân chủ quan là chủ yếu, bắt nguồn từ việc bản thân cán bộ, đảng viên thiếu tu dưỡng, rèn luyện; lập trường tư tưởng không vững vàng; sa vào chủ nghĩa cá nhân, quên mất trách nhiệm, bốn phận trước Đảng, trước dân. Nguyên tắc tập trung dân chủ bị buông lỏng, nguyên tắc tự phê bình và phê bình thực hiện không nghiêm. Việc nghiên cứu, sửa đổi, ban hành cơ chế, chính sách, luật pháp thích ứng với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa chưa kịp thời; nhiều văn bản quy

định thiếu chế tài cụ thể. Quản lý cán bộ, đảng viên còn lỏng lẻo. Đánh giá, sử dụng, bố trí cán bộ còn nể nang, cục bộ. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên chưa được coi trọng đúng mức, chậm đổi mới, kém hiệu quả. Công tác kiểm tra, giám sát, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật ở nhiều nơi chưa thường xuyên, không nghiêm túc. Chưa phát huy đầy đủ, hiệu quả vai trò của Nhân dân trong việc giám sát, phản biện, góp ý kiến xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền thông qua Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hình thức khác.

Về nhiệm vụ, giải pháp, Trung ương thống nhất phải tiến hành đồng bộ nhiều công việc cụ thể, thiết thực, tập trung vào bốn nhóm: về giáo dục chính trị tư tưởng, tự phê bình và phê bình; về cơ chế, chính sách; về kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; về phát huy vai trò của Nhân dân và Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội. Chú trọng nêu gương những người tốt, việc tốt; ngăn ngừa, cảnh báo, phê phán những việc làm sai trái. Đấu tranh mạnh mẽ chống chủ nghĩa cá nhân, thói ích kỷ vụ lợi, “lợi ích nhóm”. Rà soát, hoàn thiện cơ chế kiểm soát việc thực thi quyền lực của người có chức, có quyền. Xử lý nghiêm những hành vi vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật của Nhà nước; kiên quyết chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng; công tác cán bộ, công tác kiểm tra; công tác giáo dục, rèn luyện, quản lý đảng viên. Phát huy vai trò giám sát của Nhân dân, của báo chí, của công luận. Trung ương đặc biệt nhấn mạnh, muốn Nghị quyết này đi vào cuộc sống, tạo ra chuyển biến rõ rệt thì cả hệ thống chính trị phải vào cuộc. Từng tổ chức đảng, mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ cấp cao, cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cấp, các ngành phải nhận thức sâu sắc, đầy đủ trách nhiệm của mình trước Nhân dân, trước Đảng để tự giác thực hiện. Ở đây, sự gương mẫu của Trung ương là cực kỳ quan trọng, có ý nghĩa quyết định. Từng đồng chí Ủy viên Trung ương, Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, từng đồng chí đứng đầu cấp ủy, chính

quyền các cấp phải tự giác, gương mẫu thực hiện nghị quyết, nói đi đôi với làm, chỉ đạo quyết liệt với quyết tâm rất cao, sự nỗ lực rất lớn.

5. Ngoài các vấn đề nêu trên, tại Hội nghị này, Ban Chấp hành Trung ương với tinh thần trách nhiệm cao trước Đảng, Nhân dân, đất nước, đã xem xét kỹ lưỡng, toàn diện các vấn đề liên quan đến việc xây dựng các nhà máy điện hạt nhân tại tỉnh Ninh Thuận; nhất trí cao với Tờ trình của Bộ Chính trị. Đồng thời, giao cho Ban Cán sự đảng Chính phủ phối hợp với Đảng đoàn Quốc hội tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Trung ương, hoàn thiện báo cáo trình Quốc hội xem xét, quyết định.

*Thưa các đồng chí,*

Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII đã thành công tốt đẹp. Tổ chức thực hiện có kết quả các nghị quyết, kết luận của Trung ương tại Hội nghị lần này sẽ góp phần quan trọng đưa Nghị quyết Đại hội XII của Đảng vào cuộc sống, thúc đẩy việc hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội và xây dựng, chỉnh đốn Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh. Tôi đề nghị, mỗi đồng chí Ủy viên Trung ương, trên cương vị công tác của mình, hãy phát huy hơn nữa vai trò trách nhiệm cá nhân, cùng với cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện thật tốt Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và các nghị quyết, kết luận của Trung ương.

Tôi xin tuyên bố bế mạc Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII. Chúc các đồng chí mạnh khỏe, hoàn thành tốt trọng trách trước Đảng, Nhân dân, đất nước.

Xin trân trọng cảm ơn.



## PHÁT BIỂU TẠI LỄ KỶ NIỆM 20 NĂM NGÀY THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG LÝ LUẬN TRUNG ƯƠNG

(Ngày 22 tháng 10 năm 2016)

---

---

*Thưa các vị đại biểu,*

*Thưa các đồng chí,*

Nhân dịp đến dự Lễ kỷ niệm 20 năm Ngày thành lập Hội đồng Lý luận Trung ương và đón nhận Huân chương Độc lập hạng Nhất - một sự kiện quan trọng không chỉ đối với Hội đồng Lý luận Trung ương mà còn đối với đội ngũ những người làm công tác tư tưởng, lý luận, nghiên cứu, giảng dạy lý luận và đội ngũ trí thức cả nước, tôi xin gửi tới các vị đại biểu, các đồng chí, và qua các đồng chí tới toàn thể các nhà khoa học, các giáo sư, các chuyên gia, cán bộ làm công tác lý luận trong cả nước lời chào thân thiết, lời thăm hỏi ân cần và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Như chúng ta đều biết, lý luận và công tác lý luận có vai trò cực kỳ quan trọng trong đời sống xã hội. V.I. Lênin đã từng chỉ rõ: “Không có lý luận cách mạng thì cũng không thể có phong trào cách mạng”<sup>1</sup>... “*chỉ đảng nào được lý luận tiên phong hướng dẫn thì mới có*

---

1. V.I. Lênin: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, t.6, tr.30.

*khả năng làm tròn vai trò chiến sĩ tiền phong*<sup>1</sup>. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng nhiều lần khẳng định: “Lý luận như cái kim chỉ nam, nó chỉ phương hướng cho chúng ta trong công việc”<sup>2</sup>.

Không có lý luận thì lúng túng như nhắm mắt mà đi. Đảng ta trong quá trình lãnh đạo cách mạng đã rất quan tâm đến công tác lý luận (bao gồm cả nghiên cứu lý luận, giáo dục lý luận, truyền bá lý luận, đào tạo cán bộ lý luận). Riêng việc tổ chức các cơ quan nghiên cứu lý luận trực tiếp phục vụ sự lãnh đạo của Đảng, Trung ương đã tổ chức những cơ quan phù hợp với yêu cầu, điều kiện của từng giai đoạn. Năm 1965, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã quyết định thành lập Ban Nghiên cứu lý luận Trung ương; năm 1980, thành lập Viện Nghiên cứu Mác - Lênin; năm 1996, thành lập Hội đồng Lý luận Trung ương. Tuy tên gọi khác nhau, nhiệm vụ cụ thể có khác nhau, nhưng chức năng chủ yếu của các cơ quan nghiên cứu lý luận là cung cấp các luận cứ khoa học về lý luận chính trị, góp phần tư vấn giúp Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư hoạch định, phát triển đường lối, chính sách của Đảng. Đó là công việc rất vẻ vang song cũng rất nặng nề.

Trong 20 năm qua, Hội đồng Lý luận Trung ương đã bám sát tư tưởng chỉ đạo của Trung ương, triển khai nhiều hoạt động theo chức năng và nhiệm vụ được giao, thực hiện nhiều chương trình, đề tài nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn; phục vụ trực tiếp cho việc chuẩn bị các báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận - thực tiễn qua 20 năm đổi mới (1986 - 2006), 30 năm đổi mới (1986 - 2016), tổng kết 20 năm thực hiện Cương lĩnh năm 1991 và xây dựng Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011...; chuẩn bị các văn kiện Đại hội Đảng, nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị trong các nhiệm

---

1. V.I. Lênin: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.32.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.273.

kỳ. Hội đồng cũng đã đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế, trao đổi lý luận với một số đảng cộng sản và đảng cầm quyền; biên soạn các báo cáo chuyên đề phục vụ việc nghiên cứu của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới và nâng cao trình độ lý luận cho các đồng chí Ủy viên Trung ương; đào tạo nguồn cán bộ lãnh đạo cấp chiến lược của Đảng...

Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đánh giá cao những kết quả hoạt động của Hội đồng, những đóng góp của các thành viên Hội đồng qua các nhiệm kỳ. Kết quả và những đóng góp đó cũng là kết quả chung, đóng góp chung của giới lý luận, của các cơ quan khoa học, của đội ngũ trí thức trong cả nước với sự giúp đỡ, ủng hộ, tạo điều kiện của các bộ, ban, ngành, đoàn thể ở Trung ương và các cấp ủy địa phương. Trân trọng ghi nhận những đóng góp, cống hiến đó, hôm nay Đảng, Nhà nước trao tặng Hội đồng Lý luận Trung ương Huân chương Độc lập hạng Nhất. Tôi nhiệt liệt hoan nghênh và chúc mừng các đồng chí, chúc mừng Hội đồng Lý luận Trung ương từng bước trưởng thành và đang ra sức đổi mới để có những phát triển mới cùng với sự trưởng thành và phát triển của Đảng ta, đất nước ta.

#### *Thưa các đồng chí,*

Công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo đã trải qua 30 năm. Đại hội XII của Đảng đã khẳng định, 30 năm đổi mới là một giai đoạn lịch sử quan trọng trong sự nghiệp phát triển của nước ta. Đổi mới mang tầm vóc và ý nghĩa cách mạng, là quá trình cải biến sâu sắc, toàn diện, triệt để, là sự nghiệp cách mạng to lớn của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân. Đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Những thành tựu của 30 năm qua đã khẳng định đường lối đổi mới của Đảng là đúng đắn, sáng tạo; con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn của Việt Nam và xu thế phát triển

của lịch sử, tạo tiền đề, nền tảng quan trọng để nước ta tiếp tục đổi mới và phát triển mạnh mẽ trong những năm tới. Đội ngũ cán bộ lý luận, trí thức khoa học, các cơ quan tham mưu, tư vấn về đường lối, chính sách phục vụ yêu cầu lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, đã có những đóng góp xứng đáng, góp phần làm nên những thành tựu của 30 năm đổi mới.

Tuy nhiên, chúng ta cũng thấy rõ, trên con đường đổi mới và phát triển, còn không ít những vấn đề lớn, phức tạp, cần phải tập trung giải quyết, khắc phục để đưa đất nước tiếp tục phát triển. Đại hội XII đã nêu rõ: Công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận còn bất cập, chưa làm rõ được một số vấn đề đặt ra trong quá trình đổi mới để định hướng trong thực tiễn, cung cấp cơ sở khoa học cho việc hoạch định đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội còn một số vấn đề cần phải qua tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận để tiếp tục làm rõ. Đội ngũ cán bộ lý luận đông mà chưa mạnh, còn thiếu nhiều chuyên gia giỏi, đầu ngành thuộc các lĩnh vực. Các công trình nghiên cứu đã công bố là không ít nhưng còn thiếu những công trình lớn, tầm cỡ, có giá trị tư tưởng và khoa học cao, có ảnh hưởng mạnh mẽ tới nhận thức chung của xã hội, đóng góp thực sự vào thúc đẩy đổi mới tư duy lý luận và cung cấp những cơ sở khoa học có sức thuyết phục vào quá trình hoạch định đường lối, chính sách. Do hạn chế này mà nhiều vấn đề vừa cơ bản vừa cấp bách của thực tiễn phát triển nước ta vẫn chưa có câu trả lời thỏa đáng về mặt lý luận. Trong cuộc đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận, phê phán và phản bác các quan điểm sai trái, thù địch chưa thể hiện rõ sự sắc sảo về khoa học, tính chiến đấu và sức thuyết phục chưa cao. Năng lực dự báo còn thấp, nghiên cứu dự báo với tư cách là nghiên cứu lý luận, nghiên cứu khoa học ở tầm chiến lược chưa được đẩy mạnh, còn bất cập so với yêu cầu, nhất là trước những diễn biến phức tạp của tình hình quốc tế, khu vực.

Thời kỳ phát triển mới của đất nước đòi hỏi chúng ta phải tiếp tục đẩy mạnh đổi mới toàn diện và đồng bộ hơn nữa, nhất là đổi mới về kinh tế và đổi mới chính trị. Đây là cả một hệ thống vấn đề cần phải giải quyết, từ quan điểm, nguyên tắc đến phương hướng, giải pháp, bước đi và các điều kiện đáp ứng, bảo đảm cho kinh tế phát triển, chính trị ổn định, xã hội đồng thuận cao, đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố, tạo ra sức mạnh tổng hợp thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Chính thực tiễn đổi mới đã đặt ra và hối thúc chúng ta phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ hơn nữa về tư duy lý luận, *tư duy phát triển, nâng cao năng lực sáng tạo để phát triển*. Và đòi hỏi ấy càng khẳng định vai trò, tầm quan trọng của công tác lý luận thúc đẩy thực tiễn phát triển. Đại hội XII của Đảng đã chỉ rõ: Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, vận dụng sáng tạo, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; tăng cường tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, dự báo chính xác và kịp thời có chủ trương, chính sách, xử lý hiệu quả những vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn; giải quyết tốt các mối quan hệ lớn phản ánh quy luật đổi mới và phát triển ở nước ta. Thực tiễn đã chứng minh rằng: Để vượt qua khó khăn, thách thức, đưa đất nước tiến lên phải đổi mới toàn diện, đồng bộ, đặc biệt là đổi mới tư duy lý luận. Chính nhờ đổi mới mạnh mẽ tư duy lý luận mà chúng ta đã giành được những thành tựu to lớn trong những năm qua. Mặt khác, thực tiễn của phong trào cộng sản, công nhân quốc tế cũng cho chúng ta bài học sâu sắc về đổi mới phải có nguyên tắc, đúng định hướng. Đổi mới mà xa rời nguyên tắc, chệch choạc về định hướng thì sẽ dẫn đến đổ vỡ, thất bại. Kiên định và sáng tạo, sáng tạo và kiên định trong vận dụng, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kế thừa truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, vững vàng trên

con đường xây dựng Tổ quốc xã hội chủ nghĩa - đó chính là nguyên tắc, định hướng đổi mới ở Việt Nam.

Tôi đề nghị các đồng chí lãnh đạo Hội đồng và lãnh đạo các tiểu ban của Hội đồng cùng với tập thể các nhà khoa học, thành viên Hội đồng tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, nội dung, phương thức hoạt động theo tinh thần kiên định và sáng tạo, nâng cao chất lượng nghiên cứu, đặc biệt là chất lượng tư vấn các vấn đề lý luận chính trị cho Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Để tư vấn tốt, Hội đồng Lý luận Trung ương cần triển khai nghiêm túc chương trình nghiên cứu, xử lý có hiệu quả mối quan hệ giữa nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn, coi trọng nghiên cứu cơ bản nhưng thiết thực; coi trọng nghiên cứu ứng dụng nhưng phải có tầm lý luận, phải có bước tiến thực sự về nghiên cứu dự báo, nhất là dự báo đặc điểm và xu hướng biến đổi của thế giới, khu vực và tác động tới nước ta; dự báo những vấn đề lớn về tình hình mọi mặt của đất nước. Muốn thế, phải thường xuyên đẩy mạnh hoạt động của các tiểu ban chuyên môn, củng cố và nâng cao chất lượng Ban Thư ký khoa học của Hội đồng và đặc biệt là chuẩn bị thật chu đáo, nâng cao chất lượng các kỳ họp của Hội đồng. Trong điều kiện biên chế không nhiều, Hội đồng cần đề xuất với các cơ quan hữu quan để có cơ chế và chính sách phù hợp thu hút các chuyên gia, các nhà khoa học có trình độ chuyên môn cao và có quan điểm chính trị đúng đắn, có sự phối hợp của các bộ, ban, ngành ở Trung ương và các địa phương để tăng thêm tiềm lực khoa học cho Hội đồng, để Hội đồng hoạt động có hiệu quả.

Nghiên cứu lý luận là công việc khó khăn, vất vả nhưng tràn đầy niềm vui sáng tạo. Lý luận không phải là khô khan như có người tưởng, trái lại, rất sống động và thú vị, bởi nó phản ánh quy luật vận động muôn màu muôn vẻ của cuộc sống, bởi đó là sự khám phá chân trời trí tuệ không giới hạn, nó là kim chỉ nam cho hành động của

chúng ta. Sinh thời, V.I. Lênin căn dặn: Mỗi người cộng sản phải biết chăm chú lắng nghe sự mách bảo của cuộc sống; học, học nữa, học mãi! Bác Hồ nhắc nhở: Học tập là chiếc thang không có nấc cuối cùng. Muốn đạt được thành tựu, muốn có cống hiến, mỗi người chúng ta, trước hết là cán bộ, đảng viên, những người lãnh đạo, quản lý phải ra sức học tập, nghiên cứu lý luận. Đặc biệt, những người trực tiếp làm công tác lý luận càng phải say mê nghiên cứu, học tập (học lý thuyết, học thực tiễn, học Nhân dân, học từ cuộc sống), học tập không ngừng. Tôi rất mong đội ngũ cán bộ lý luận, các đồng chí thành viên Hội đồng nêu cao tinh thần học tập, nghiên cứu, truyền cảm hứng và ý thức học tập, trau dồi lý luận trong toàn Đảng. Chúng ta cùng nhau phấn đấu đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp phát triển lý luận của Đảng, vào công cuộc đổi mới trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận.

*Thưa các đồng chí,*

Là cơ quan được giao chủ trì, tổ chức thực hiện nghiên cứu và quản lý hoạt động chương trình nghiên cứu khoa học trọng điểm cấp Nhà nước về lý luận chính trị, các đồng chí cần đặt yêu cầu chất lượng khoa học lên hàng đầu, lựa chọn đúng chuyên gia thực hiện đề tài và cơ quan chủ trì, phát huy tự do tư tưởng, bảo đảm dân chủ, khuyến khích những tìm tòi sáng tạo, phát hiện và đào tạo các tài năng trẻ trong môi trường nghiên cứu khoa học.

Hội đồng cần quán triệt sâu sắc *đường hướng tổng quát* đã được Đảng ta nêu lên và khẳng định tại Đại hội XII: “Thời kỳ mới đòi hỏi phải phát triển đất nước toàn diện, đồng bộ hơn về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, trong đó phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; xây dựng văn hóa, con người làm nền tảng tinh thần; tăng cường quốc phòng,

an ninh là trọng yếu, thường xuyên”<sup>1</sup>. Đường hướng tổng quát này nhấn mạnh nội dung toàn diện và yêu cầu đồng bộ *đổi mới* và *phát triển*. Chú trọng nắm vững và giải quyết tốt các mối quan hệ lớn đã nêu trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)*: quan hệ giữa đổi mới, ổn định và phát triển; giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị; giữa kinh tế thị trường và định hướng xã hội chủ nghĩa; giữa phát triển lực lượng sản xuất và xây dựng, hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; giữa xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; giữa độc lập tự chủ và hội nhập quốc tế; giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ;... Trên cơ sở đường hướng chung đó, cần đi sâu nghiên cứu theo các hướng cụ thể sau đây:

*Một là, nghiên cứu những giá trị nền tảng và bền vững của di sản kinh điển Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh*, chú trọng những giá trị mà chúng ta cần bảo vệ, phát triển và vận dụng sáng tạo trong đổi mới, trong kiến tạo mô hình và con đường phát triển bền vững, hiện đại hóa đất nước. Đặc biệt, cần nghiên cứu sâu tư tưởng Hồ Chí Minh gắn liền với đạo đức, phương pháp và phong cách của Người để góp phần tạo ra sự chuyển biến thực sự trong Đảng, trong dân về việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

*Hai là, nghiên cứu về thời đại hiện nay, về thế giới đương đại*; nghiên cứu, dự báo về các xu hướng lớn, những thay đổi chiến lược và chính sách của các nước lớn, phân tích những tác động, ảnh hưởng thuận và không thuận đối với sự phát triển của Việt Nam cả trước mắt và lâu dài. Trên cơ sở đó, tư vấn cho lãnh đạo cấp cao về

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr.17.



đường lối, chủ trương, chính sách và đối sách.

*Ba là, nghiên cứu những vấn đề lý luận về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, về phát triển kinh tế tri thức trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, về xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng; về gắn kinh tế với quốc phòng và an ninh, phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường và tăng cường quản lý phát triển xã hội, gắn chính sách kinh tế với chính sách xã hội, phát triển văn hóa và con người... để có cơ sở đổi mới chính sách phát triển ở những lĩnh vực trọng yếu này, bảo đảm để đất nước phát triển bền vững, mạnh lên về mọi mặt.*

*Bốn là, nghiên cứu về xây dựng và chỉnh đốn Đảng, đặc biệt là làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo, phương thức cầm quyền của Đảng; về sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, xây dựng cơ chế giám sát, kiểm tra, kiểm soát quyền lực, thực hành dân chủ, đẩy mạnh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, góp phần thực hiện có kết quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và khóa XII để ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.*

*Năm là, nghiên cứu về các động lực của đổi mới và phát triển, các mối quan hệ lớn phản ánh quy luật của đổi mới và phát triển của nước ta đã được nêu lên trong các văn kiện Đại hội XI và Đại hội XII, trong Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận - thực tiễn 30 năm đổi mới.*

Nói tóm lại, chúng ta cần tập trung *đi sâu nghiên cứu và tổng kết* nhằm tiếp tục phát triển và hoàn thiện *lý luận về đổi mới, lý luận về chủ nghĩa xã hội Việt Nam và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*. Kiên quyết đấu tranh phản bác các luận điệu thù địch, sai trái, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng, đường lối, quan điểm của Đảng. Mục tiêu

lý tưởng của Đảng là cao đẹp; con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta dù còn nhiều khó khăn, gian khổ, nhưng là con đường đúng đắn, sáng tạo. Lẽ phải thuộc về chúng ta. Cần chú trọng đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận; đấu tranh không khoan nhượng bằng những luận cứ khoa học sắc bén, giàu sức thuyết phục, bằng sức mạnh của niềm tin không thể lay chuyển vào chân lý, làm thất bại mọi mưu toan, hành động xuyên tạc, kích động, chống phá Đảng, chế độ và sự nghiệp đổi mới của nước ta.

*Thưa các đồng chí,*

Thời kỳ phát triển mới của đất nước mở ra nhiều cơ hội và triển vọng tốt đẹp, đồng thời cũng đặt ra không ít khó khăn, thách thức, phức tạp. Thời cơ cần phải được chủ động đón bắt và tận dụng. Triển vọng phải được thấy rõ để vững bước đi lên. Thách thức, khó khăn đòi hỏi chúng ta phải quyết tâm, sáng suốt vượt qua. Đại hội XII với những quyết sách quan trọng đã đem lại cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta niềm cổ vũ to lớn, chúng ta cũng đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm đáng quý, rút ra những bài học bổ ích qua 30 năm đổi mới. Bác Hồ kính yêu đã dạy: “Thực hành sinh ra hiểu biết. Hiểu biết tiến lên lý luận. Lý luận lãnh đạo thực hành”<sup>1</sup>. Chỉ dẫn đó cực kỳ sâu sắc, quý báu, đặc biệt đối với những người làm công tác lý luận, đối với Hội đồng Lý luận Trung ương. Mong các đồng chí nhận thức thấu đáo và hành động sáng tạo theo chỉ dẫn đó của Người.

Nhân dịp này, tôi cũng đề nghị các đồng chí lãnh đạo các bộ, ban, ngành, đoàn thể ở Trung ương, các đồng chí lãnh đạo chủ chốt ở các địa phương và các cơ quan khoa học trong cả nước nhận rõ trách nhiệm của mình đối với sự nghiệp đổi mới, sự nghiệp phát triển lý

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.120.

luận của Đảng, vừa ra sức học tập, thấu hiểu, nắm vững lý luận, vừa tạo điều kiện, giúp đỡ và hợp tác với Hội đồng Lý luận Trung ương, góp phần xây dựng và phát triển lý luận về mọi mặt.

Chúc Hội đồng Lý luận Trung ương với sinh lực tuổi 20, dồi dào sức sáng tạo và quyết tâm đổi mới, có nhiều bước phát triển mới. Gắn bó máu thịt với Đảng, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân; dân chủ, đoàn kết, bản lĩnh, sáng tạo, nhất định chúng ta sẽ thành công.

Chúc các đồng chí sức khỏe, đạt nhiều thành công và hạnh phúc.

**TRẢ LỜI PHÒNG VẤN**  
**THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM**  
**NHÂN DỊP XUÂN ĐÌNH DẬU 2017**  
**(Ngày 31 tháng 12 năm 2016)**

**Phóng viên:** *Năm 2016 đã đi qua với nhiều khó khăn, thách thức và đầy ắp sự kiện. Xin Tổng Bí thư cho biết những điểm nhấn nổi bật trong bức tranh toàn cảnh đất nước năm vừa qua?*

**Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:** Năm 2016, tình hình thế giới và trong nước bên cạnh những thuận lợi cơ bản, cũng gặp nhiều khó khăn, thách thức. Thiên tai bão lũ, hạn hán, xâm nhập mặn chưa từng có, rồi sự cố ô nhiễm nghiêm trọng môi trường biển ở bốn tỉnh miền Trung... đã ảnh hưởng nặng nề đến sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, sản xuất và đời sống của Nhân dân.

Trong bối cảnh đó, với sự đồng lòng nhất trí, đoàn kết, quyết tâm cao của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, chúng ta đã tổ chức thành công nhiều sự kiện trọng đại của đất nước, nổi bật là Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng có sứ mệnh hết sức to lớn, đó là nhìn lại 30 năm đổi mới, tổng kết nhiệm kỳ Đại hội khóa XI và đề ra định hướng phát triển đất nước trong giai đoạn mới. Tại Đại hội lần này, Đảng ta khẳng định quyết tâm đẩy mạnh toàn

diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại; kiên trì, kiên quyết bảo vệ vững chắc Tổ quốc; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế. Đại hội XII của Đảng thành công tốt đẹp, tạo ra động lực và khí thế mới cho sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Ngay sau Đại hội, các bước chuẩn bị, tiến hành cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 được thực hiện khẩn trương, bảo đảm công khai, dân chủ, đúng luật định. Hơn 99% tổng số cử tri đã đi bỏ phiếu, thể hiện ý chí, nguyện vọng và trách nhiệm của mình đối với tương lai, vận mệnh của đất nước, dân tộc, lựa chọn những đại biểu ưu tú, đủ đức, đủ tài để bầu vào cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất ở Trung ương và địa phương.

Tiếp đó, chúng ta đã nhanh chóng kiện toàn tổ chức, nhân sự bộ máy nhà nước, giữ vững ổn định và khẩn trương bước vào triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, toàn diện của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, cả hệ thống chính trị cùng vào cuộc, bước đầu tạo ra những chuyển biến tích cực trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Nội dung, tinh thần Nghị quyết Đại hội XII của Đảng đã được cụ thể hóa thành các nghị quyết, chỉ thị, các chương trình, kế hoạch hành động, với những giải pháp quyết liệt, đồng bộ. Quốc hội, Chính phủ, các cấp, các ngành đang nỗ lực đổi mới trong cách thức điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động, được cử tri và Nhân dân hoan nghênh.

Nhờ vậy, năm qua mặc dù tình hình rất khó khăn, tổng sản phẩm trong nước (GDP) vẫn tăng trưởng khá (6,21%), kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được bảo đảm, dự trữ ngoại hối đạt mức tăng cao nhất từ trước đến nay. Khu vực kinh tế tư nhân có bước khởi sắc, thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng mạnh. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội vượt kế hoạch đề ra. Ngành du lịch đã đạt kỷ lục đón

10 triệu lượt khách quốc tế, phục vụ 62 triệu lượt khách nội địa,... Văn hóa, xã hội có nhiều tiến bộ. Tỷ lệ hộ nghèo giảm. Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân tiếp tục được cải thiện. Công tác xây dựng pháp luật, hoàn thiện thể chế, cải cách hành chính được chú trọng. Quốc phòng - an ninh được tăng cường, chủ quyền quốc gia được giữ vững. Công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế tiếp tục được triển khai mạnh mẽ, toàn diện, qua đó đưa quan hệ đối ngoại đi vào chiều sâu, mang lại hiệu quả thiết thực, nâng cao vai trò, vị thế Việt Nam trong khu vực và trên trường quốc tế, góp phần duy trì môi trường hòa bình, ổn định, thuận lợi cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tiếp tục được tăng cường. Nhiều vụ án tham nhũng, kinh tế đặc biệt nghiêm trọng đã được đưa ra xét xử; nhiều sai phạm trong công tác cán bộ, nhiều cán bộ cấp cao trong bộ máy nhà nước đã bị xử lý, kỷ luật... được đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình, ủng hộ.

Ngay trong năm đầu tiên của nhiệm kỳ, Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng đã được triển khai bài bản, từng bước vững chắc, tạo chuyển biến tích cực trên thực tế. Dù vẫn còn không ít khó khăn, thách thức ở phía trước, nhưng những kết quả đạt được trong năm qua thật đáng khích lệ, tạo đà thuận lợi cho đất nước bước vào một giai đoạn phát triển mới, với những thời cơ, vận hội mới.

**Phóng viên:** *Thưa Tổng Bí thư, việc “đổi mới mô hình tăng trưởng”, “nâng cao chất lượng tăng trưởng” đã được triển khai thực hiện bằng nhiều chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước ta. Vì sao những tư tưởng đó vẫn tiếp tục được nhấn mạnh trong Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và mới đây là việc thông qua Nghị quyết số 05-NQ/TW tại Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII?*

**Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:** Thời gian qua, Đảng, Nhà nước

ta đã thực hiện nhiều chủ trương, chính sách đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với tái cơ cấu nền kinh tế, nâng cao chất lượng, đưa nền kinh tế đất nước phát triển nhanh và bền vững. Tuy nhiên, mô hình tăng trưởng về cơ bản vẫn chậm được đổi mới; tốc độ tăng trưởng kinh tế có xu hướng chậm lại, chất lượng tăng trưởng thấp, mục tiêu tăng trưởng nhanh và bền vững chưa đạt như mong muốn, yêu cầu đề ra... Chính vì vậy, tại Đại hội XII, Đảng ta xác định một trong sáu nhiệm vụ trọng tâm của cả nhiệm kỳ là: Tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả ba đột phá chiến lược, cơ cấu lại tổng thể và đồng bộ nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng... Và tại Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, những quan điểm, định hướng đó được cụ thể hóa rõ nét trong Nghị quyết số 05-NQ/TW, với tám chủ trương, chính sách lớn cần tập trung thực hiện nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Trước hết là phải nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành kinh tế vĩ mô; tiếp tục thực hiện ba đột phá chiến lược; ưu tiên phát triển và chuyển giao khoa học - công nghệ, coi đây là yếu tố trọng yếu để nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế; đẩy mạnh cơ cấu lại tổng thể các ngành, lĩnh vực kinh tế trên phạm vi cả nước và từng địa phương, doanh nghiệp, gắn kết chặt chẽ giữa cơ cấu lại tổng thể nền kinh tế với cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực, trọng tâm là cơ cấu lại: doanh nghiệp nhà nước, thị trường tài chính, đầu tư, khu vực sự nghiệp công, nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ. Nghị quyết lần này cũng nhấn mạnh phát triển khu vực kinh tế tư nhân cả về số lượng, chất lượng, coi đây thực sự là một động lực quan trọng trong phát triển kinh tế...

Cần nhận thức rõ, mục tiêu của đổi mới mô hình tăng trưởng là

để nâng cao chất lượng tăng trưởng, phát triển nhanh và bền vững, toàn diện cả về kinh tế, xã hội, môi trường; không thúc đẩy tăng trưởng bằng mọi giá, không đánh đổi môi trường lấy dự án. Formosa là một bài học đắt giá, từ vụ việc này, chúng ta rút ra bài học kinh nghiệm sâu sắc trong việc thu hút đầu tư, phải có chọn lọc, ưu tiên những dự án đầu tư có trình độ công nghệ cao, chất lượng cao và hiệu quả cao, phải quan tâm hơn nữa công tác bảo vệ môi trường. Cùng với thúc đẩy tăng trưởng, cần chăm lo cải thiện đời sống nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo đảm mọi người dân đều được hưởng lợi từ tăng trưởng. Nâng cao chất lượng tăng trưởng cũng là để nâng cao chất lượng cuộc sống người dân.

Khi đi thăm, làm việc tại các địa phương, tôi thường lưu ý, đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với tái cơ cấu nền kinh tế phải trên cơ sở tiềm năng, lợi thế của từng địa phương; làm thế nào để khơi thông, từ đó sử dụng hiệu quả các nguồn lực, bao gồm cả nguồn lực vật chất và tinh thần, nội lực và ngoại lực. Những địa phương miền núi có tiềm năng thế mạnh là nông - lâm nghiệp thì cần chăm lo phát triển nông - lâm nghiệp theo hướng trình độ cao, chất lượng cao, gắn với xây dựng nông thôn mới, hiện đại hóa kết cấu hạ tầng, thu hút đầu tư vào nông nghiệp, phát triển mạnh công nghiệp chế biến, chú trọng xây dựng thương hiệu, tìm đầu ra cho sản phẩm, từ đó nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm, nâng cao thu nhập cho người dân... Còn những địa phương ven biển thì cần tập trung phát triển mạnh kinh tế biển, du lịch, dịch vụ cảng biển... gắn với giữ vững quốc phòng an ninh, bảo vệ chủ quyền biển đảo, đồng thời giải quyết tốt các vấn đề xã hội, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc... Đối với những vùng quê cách mạng, căn cứ kháng chiến cũ, cần biết khơi dậy và phát huy truyền thống yêu nước cách mạng như một tiềm lực tinh thần, một động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội... Trong lĩnh vực công nghiệp, cần tập trung vào những ngành



công nghiệp nền tảng, có lợi thế cạnh tranh, tăng hàm lượng công nghệ và tỷ trọng giá trị nội địa trong sản phẩm; đồng thời thúc đẩy một số mặt hàng tham gia mạng sản xuất và chuỗi giá trị, phân phối toàn cầu...

Trong quá trình phát triển đi lên, mỗi địa phương cần tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp và phát triển; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải. Bên cạnh đó, cần đẩy mạnh hơn nữa liên kết vùng để vừa phát huy được tiềm năng, lợi thế của từng địa phương, vừa nâng cao hiệu quả đầu tư, thúc đẩy tăng trưởng nhanh và bền vững của toàn vùng và cả nước.

**Phóng viên:** *Thưa Tổng Bí thư, có thể thấy tình trạng tham nhũng, tiêu cực, lãng phí dường như vẫn còn rất nhức nhối; xây dựng, chỉnh đốn Đảng không chỉ là vấn đề nội bộ của Đảng mà đã trở thành mối quan tâm lớn của toàn dân. Tổng Bí thư có thể cho biết ý kiến về vấn đề này, đâu là những yếu tố căn cốt nhất để tiếp tục làm tốt hơn công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao hiệu quả phòng, chống tham nhũng?*

**Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:** Qua các khóa, Đảng ta đã có nhiều nghị quyết chuyên đề về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, coi đây là nhiệm vụ then chốt, cơ bản lâu dài. Mỗi lần ban hành nghị quyết đều có trọng tâm riêng, nhưng có một điểm nhất quán, xuyên suốt đó là các ngành, các cấp, cán bộ, đảng viên và Nhân dân đều thấy cần thiết phải thường xuyên, liên tục, chăm lo thực hiện thật tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Trước đây, khi nói đến nguy cơ đối với sự tồn vong của Đảng, của chế độ, thường nói đến âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; đến Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI là tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII đã thẳng thắn chỉ rõ, phân tích sâu sắc tình

trạng “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Điểm mới của Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII là đưa ra nhận diện thế nào là suy thoái về tư tưởng chính trị, thế nào là “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, nhấn mạnh tính chất nguy hiểm và hậu quả khôn lường của nó, đồng thời khẳng định quyết tâm ngăn chặn, đẩy lùi bằng bốn nhóm giải pháp đồng bộ, kết hợp giữa “xây” và “chống”, trong đó “xây” là nhiệm vụ cơ bản, lâu dài, “chống” là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách. Mục tiêu là khắc phục cho được những yếu kém trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ. Nếu nói công tác xây dựng Đảng là then chốt thì công tác cán bộ là then chốt của then chốt, nguyên nhân của mọi nguyên nhân. Cán bộ luôn là gốc của mọi vấn đề, mọi việc thành hay bại là do cán bộ. Đường lối hay bao nhiêu, chủ trương, chính sách đúng bao nhiêu, nhưng nếu cán bộ không đáp ứng yêu cầu, thậm chí làm sai lệch, thì cũng không thể thực hiện được...

Nghị quyết Trung ương 4 lần này bên cạnh nhóm giải pháp về chính trị tư tưởng, đã đề cập đầy đủ hơn nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách, đề cao kỷ luật, kỷ cương, tính thượng tôn pháp luật; nhấn mạnh việc thực hiện nghiêm cơ chế kiểm soát việc thực thi quyền lực của người có chức, có quyền, phân định rõ thẩm quyền và trách nhiệm, xử lý nghiêm những vụ việc vi phạm gây bức xúc trong dư luận xã hội, không để tự tung tự tác, độc đoán, chuyên quyền. Đồng thời, phải thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý, điều hành, xóa bỏ cơ chế “xin - cho”, “duyet - cấp”, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, “sân sau”, trục lợi... Vừa qua, một loạt quy định của Trung ương, của Chính phủ được hoan nghênh, như chống chạy tuổi, chạy luân chuyển, rồi cấm chè chén, quà cáp, biếu xén...

Nghị quyết Trung ương 4 vừa rồi đã nhận được sự thống nhất rất cao, quyết tâm rất lớn, bây giờ điều quan trọng là phải biến quyết tâm thành hành động, nói phải đi đôi với làm. Cái mừng là sau khi có

chỉ đạo, dường như cả guồng máy, cả hệ thống đã cùng vào cuộc, các cấp ủy, tổ chức đảng, Quốc hội, Chính phủ, các cấp, các ngành cùng phát huy trách nhiệm, tham gia thực hiện với tinh thần cao nhất, góp phần vào cuộc đấu tranh chung. Đông đảo cán bộ, đảng viên, Nhân dân đồng tình ủng hộ và kỳ vọng Nghị quyết này sẽ được thực hiện đến nơi đến chốn, tạo chuyển biến rõ nét trên thực tế.

Xây dựng, chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ vô cùng khó khăn, phức tạp, nhưng không thể không làm. Vấn đề đặt ra là làm thế nào để vừa làm cho tổ chức đảng và bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh, vừa phát triển được kinh tế, xã hội ổn định, đất nước không ngừng phát triển đi lên. Trước hết phải có đời sống no đủ thì người dân mới yên tâm, tin tưởng được, đất nước có bình yên thì mới phát triển được. Cho nên, phải tính toán toàn diện, tổng thể với phương pháp biện chứng. Nhiệm vụ xây dựng Đảng là then chốt phải được thực hiện đồng thời với phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng Đảng phải được thực hiện đồng thời với các nghị quyết khác của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, tạo chuyển biến đồng bộ, toàn diện trên các lĩnh vực.

Một mùa Xuân mới đang về, mang theo sức sống mới, niềm tin mới. Để tranh thủ thời cơ, vượt qua thách thức, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta cần tăng cường đoàn kết, chung sức đồng lòng, phát huy tinh thần yêu nước, bản lĩnh, trí tuệ và truyền thống văn hiến Việt Nam, nỗ lực phấn đấu tiếp tục đưa Nghị quyết Đại hội XII của Đảng vào cuộc sống, quyết tâm xây dựng Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh; đất nước ta ngày càng phát triển, phồn vinh; Nhân dân ta ngày càng ấm no, hạnh phúc.

**Phóng viên:** *Xin trân trọng cảm ơn Tổng Bí thư!*

## SỨC MẠNH VÔ ĐỊCH CỦA ĐẢNG VÀ CHẾ ĐỘ LÀ Ở NHÂN DÂN\*

(Ngày 09 tháng 01 năm 2017)

### Thấy hết trách nhiệm của Quốc hội trước Đảng và Nhân dân

**Phóng viên:** *Thưa Tổng Bí thư, đất nước ta vừa đi qua năm 2016 - năm diễn ra nhiều sự kiện chính trị quan trọng và cũng là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng. Nhìn lại kết quả của một năm bận rộn vừa qua, dấu ấn gì nổi bật nhất, thưa Tổng Bí thư?*

**Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:** Chúng ta vừa đi qua năm 2016 với rất nhiều sự kiện sôi động của đất nước. Bên cạnh những thuận lợi, cũng có không ít khó khăn, thách thức gay gắt. Chúng ta đã tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, tạo ra động lực và khí thế mới cho sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tiếp theo thành công rực rỡ của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Trung ương đã lãnh đạo thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Đây là sự kiện có ý nghĩa hết sức quan trọng, góp phần củng cố và tăng thêm lòng tin của Nhân dân với Đảng, thắt

---

\* Trả lời phỏng vấn Báo Đại biểu nhân dân, đăng số Tết Đinh Dậu 2017.

chặt hơn nữa mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân, tạo tiền đề cho việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, xây dựng các cơ quan đại diện có đủ năng lực hoạt động với chất lượng, hiệu quả cho chính quyền bốn cấp trong nhiệm kỳ tới. Chính quyền do Nhân dân bầu ra sẽ gắn bó mật thiết với Nhân dân, bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền dân chủ của Nhân dân; tôn trọng, lắng nghe ý kiến Nhân dân và chịu sự giám sát của Nhân dân, vì Nhân dân phục vụ.

Một điểm mới của nhiệm kỳ này là ngay sau Đại hội XII của Đảng, chúng ta đã khẩn trương kiện toàn các chức danh lãnh đạo Nhà nước, tạo thuận lợi cho cán bộ, các cơ quan trong bộ máy nhà nước bắt tay ngay vào triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII một cách đồng bộ hơn, tập trung hơn. Vì thế, hoạt động của bộ máy nhà nước được thông suốt, liên tục. Đặc biệt, thực hiện quy định của Hiến pháp năm 2013, các chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp cao của Nhà nước, sau khi được Quốc hội bầu, đã tuyên thệ nhậm chức. Đây là điểm mới và thể hiện rõ tinh thần trách nhiệm chính trị cao trước toàn Đảng, đồng bào cử tri và nhân dân cả nước. Thực tế cho thấy, ngay sau khi được kiện toàn, hoạt động của Quốc hội, Chính phủ và lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước có nhiều đổi mới, năng động, sáng tạo, hành động quyết liệt, sâu sát thực tiễn, cơ sở, vì lợi ích của Nhân dân, được cử tri và Nhân dân ghi nhận, đánh giá cao.

Nhờ có sự đổi mới mạnh mẽ, năng động, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện và sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, trong năm qua, kinh tế - xã hội nước ta đã có chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả quan trọng trên hầu hết các lĩnh vực. Nổi bật là kinh tế vĩ mô ổn định. Các cân đối lớn cơ bản được bảo đảm. Lạm phát được kiểm soát. GDP tăng 6,21%. Dự trữ ngoại hối đạt 41 tỉ USD, cao nhất từ trước đến nay. Thu hút vốn đầu tư nước ngoài đạt kỷ lục với lượng vốn thực hiện đạt 15,8 tỉ USD. Lần đầu tiên,

chúng ta có 110 nghìn doanh nghiệp thành lập mới. Lần đầu tiên số lượng khách du lịch nước ngoài đạt con số 10 triệu lượt, khách du lịch trong nước 62 triệu lượt; tổng doanh thu từ du lịch đạt gần 20 tỉ USD. Tỷ lệ hộ nghèo giảm. Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được cải thiện...

Những kết quả đạt được trong một năm qua đã khẳng định rằng những đổi mới ấy là đúng đắn. Và trong những thành tựu chung ấy của đất nước, có sự đóng góp to lớn của Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp.

**Phóng viên:** *Hội nghị Trung ương 4 khoá XII đã ban hành Nghị quyết về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Hoan nghênh, đánh giá cao việc Trung ương ban hành Nghị quyết Trung ương 4 “lần 2” về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, song nhiều cử tri cũng nói rằng, vấn đề họ quan tâm hiện nay là khâu triển khai thực hiện. Xin Tổng Bí thư có thể chia sẻ đôi điều về vấn đề này?*

**Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:** Nghị quyết Trung ương 4 vừa rồi có ý nghĩa rất quan trọng và đang nhận được sự ủng hộ, thống nhất rất cao, sự quan tâm rất lớn của toàn Đảng, toàn dân. Vấn đề quan trọng bây giờ là phải thực hiện, phải biến quyết tâm thành hành động, nói phải đi đôi với làm. Sau khi có Nghị quyết, hầu như cả guồng máy, cả hệ thống chính trị đang vào cuộc. Các cấp ủy, tổ chức đảng, Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận, các cấp, các ngành từ Trung ương đến cơ sở đang khẩn trương xây dựng kế hoạch, chương trình thực hiện Nghị quyết với tinh thần trách nhiệm rất cao. Đồng đảng cán bộ, đảng viên, cử tri và Nhân dân đồng tình, ủng hộ, kỳ vọng Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII sẽ được thực hiện đến nơi, đến chốn, tạo chuyển biến rõ rệt trên thực tế. Đây là điều rất đáng mừng, nhưng cũng là trách nhiệm nặng nề.

Là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất, hơn ai hết, Quốc hội, các

đại biểu Quốc hội phải gương mẫu đi đầu trong thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn chặt với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khoá XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Ví dụ, trong việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống luật pháp của nước ta phải luôn kiên định lập trường tư tưởng, giữ vững mục tiêu, quan điểm, đường lối của Đảng, chú trọng nghiên cứu, học hỏi kinh nghiệm của các nước trên thế giới, tiếp thu có chọn lọc, vận dụng sáng tạo, phù hợp với tình hình, điều kiện Việt Nam. Tuyệt đối không mơ hồ, mất cảnh giác để cho các thế lực xấu, thù địch lợi dụng chống phá chúng ta bằng cách “hướng lái” hệ thống luật pháp của chúng ta đi con đường khác, nhất là trong điều kiện đất nước hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng hiện nay.

Quốc hội, từng đại biểu Quốc hội phải nhận thức sâu sắc, đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghị quyết này đối với sự tồn vong của Đảng, của dân tộc, thấy hết trách nhiệm của mình trước Đảng, trước Nhân dân, để từ đó triển khai thực hiện cho có hiệu quả. Đặc biệt, không chỉ cam kết mà phải có hành động cụ thể, thực tế trong việc giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống, chống suy thoái, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”. Đồng thời, Quốc hội phải phát huy mạnh hơn nữa vai trò, trách nhiệm giám sát tối cao đối với toàn bộ hoạt động của Nhà nước trong triển khai thực hiện Nghị quyết quan trọng này, tích cực đấu tranh phòng, chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.

**Phóng viên:** *Trong quá trình quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII vừa qua, Tổng Bí thư đã nhiều lần nhấn mạnh, để thực hiện Nghị quyết này, không chỉ có cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức mà còn có cả các đại biểu dân cử. Xin Tổng Bí thư có thể nói rõ hơn về vấn đề này?*

**Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:** Thực tiễn cho thấy, chất lượng và

hiệu quả hoạt động của Quốc hội phụ thuộc rất lớn vào chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cơ quan của Quốc hội và cá nhân từng đại biểu Quốc hội. Đại biểu Quốc hội là trung tâm để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Quốc hội. Mỗi đại biểu Quốc hội có trách nhiệm rất lớn trước Nhân dân, trước Đảng, trước Tổ quốc.

Căn cứ vào đòi hỏi và tiêu chuẩn của người đại biểu nhân dân, trong chương trình hành động của mình, các ứng cử viên đều nhận thức rõ, để đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ mới thì từng cá nhân phải giữ gìn phẩm chất đạo đức, học tập, tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao trình độ mới có thể đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới. Nhất là trong bối cảnh phát triển kinh tế thị trường, mở cửa hội nhập hiện nay, không ít người có biểu hiện sống lạnh lùng không tình nghĩa, đôi khi vì chạy theo lợi ích, lợi nhuận mà không quan tâm đầy đủ đến đồng bào, đồng chí, anh em, giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc thì thực khó làm cho dân tin và Đảng cũng không có chủ trương như vậy. Vậy thì, khi đã được cử tri tin tưởng bầu vào Quốc hội, đối với cá nhân từng đại biểu Quốc hội, dù ở cương vị công tác nào cũng cần ý thức đầy đủ về quyền hạn và trách nhiệm của người đại biểu nhân dân; thực hiện tốt chương trình hành động, thường xuyên liên hệ với cử tri; lắng nghe, phản ánh trung thực ý kiến, kiến nghị của cử tri; chịu sự giám sát của cử tri; tích cực, chủ động đóng góp công sức, trí tuệ, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Quốc hội và các cơ quan của Quốc hội.

Trước mắt, con đường đi của đất nước còn nhiều khó khăn, thách thức. Nếu mỗi cá nhân không tự nâng trình độ của mình lên thì sẽ ngay lập tức bị lạc hậu; kiến thức và kinh nghiệm chỉ là cái của ngày hôm qua. Người đại biểu phải thường xuyên nắm thông tin, nghiên cứu, học tập, cập nhật tình hình trong nước cũng như quốc tế và đặc biệt phải gần gũi, đắm mình trong cử tri, đập nhịp đập trái tim của Nhân dân. Phản ánh đầy đủ ý kiến, kiến nghị của cử tri đã khó nhưng



cái khó hơn là giải quyết kiến nghị của cử tri, thể hiện thành chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đồng thời phải gương mẫu thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hết sức giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống, tác phong, lề lối làm việc của người đại biểu; thường xuyên giáo dục, nhắc nhở gia đình, vợ con, những người cộng sự chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có quan hệ tốt với bà con ở khu dân cư và nơi làm việc, không làm điều gì ảnh hưởng xấu đến thanh danh của người đảng viên, người đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Nếu cán bộ, đảng viên, đại biểu dân cử không gương mẫu thì dân không tin; lời nói cần phải đi đôi với việc làm.

#### **Dân chủ phải đi liền với kỷ cương**

**Phóng viên:** *Một trong những yêu cầu, đòi hỏi của cử tri đối với Đảng, Quốc hội, Chính phủ là phải tiếp tục đổi mới, hành động quyết liệt hơn nữa, khắc phục cho được những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra, giữ gìn kỷ luật, kỷ cương. Đồng thời, củng cố và thắt chặt hơn nữa mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Xin Tổng Bí thư cho biết ý kiến về vấn đề này?*

**Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:** Sức mạnh vô địch của Đảng, Nhà nước và chế độ ta là ở Nhân dân. Mọi công việc lớn hay nhỏ có làm được hay không đều là do Nhân dân, dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng và sự phối hợp đồng bộ của cả hệ thống chính trị. Khác với Quốc hội các nước, Quốc hội nước ta không chỉ là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất, là cơ quan duy nhất có quyền lập hiến, lập pháp mà còn là hình ảnh một *khối đại đoàn kết toàn dân tộc*, có đại biểu đại diện cho các giới, các tầng lớp, giai cấp, tôn giáo, vùng miền trên cả nước. Sự ủng hộ, giám sát, giúp đỡ của Nhân dân là cơ sở để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, trong đó tập trung ở Quốc hội, Mặt

trận Tổ quốc, các ngành, các cấp dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý, điều hành của Nhà nước thành một khối rắn chắc thì mới có thể thành công.

**Phóng viên:** *Một trong những mục tiêu tiếp tục được Đại hội XII của Đảng khẳng định là xây dựng một nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Ý nghĩa cụ thể của dân chủ trong mục tiêu này là như thế nào, thưa Tổng Bí thư? Dân chủ này có mối quan hệ ra sao với kỷ cương?*

**Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:** Xây dựng nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh là mục tiêu cơ bản, lâu dài. Còn trước mắt là phấn đấu xây dựng Việt Nam sớm trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Về dân chủ, qua sinh hoạt của Quốc hội, Hội đồng nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể... thì có dân chủ không? Rõ ràng sinh hoạt của Quốc hội, Hội đồng nhân dân khác xa so với trước đây, ngày càng dân chủ, công khai, minh bạch. Hiện đã có hàng trăm, hàng nghìn tổ chức xã hội ra đời.

Nhưng dân chủ phải đi đôi với kỷ luật, kỷ cương. Một đất nước không có kỷ cương thì xã hội rối loạn, mất ổn định, như vậy thì đất nước ấy không xây dựng, phát triển được. Cho nên, dân chủ và kỷ cương phải đi liền với nhau. Dân chủ nhưng phải kỷ cương và kỷ cương trên cơ sở phát huy dân chủ. Nếu nhấn mạnh, tuyệt đối hoá một mặt nào thì đều dẫn đến sai lầm, thất bại.

**Phóng viên:** *Nhân dịp Tết cổ truyền của dân tộc, Tổng Bí thư có điều gì nhắn nhủ với Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp cũng như các đại biểu dân cử trên cả nước?*

**Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:** Năm 2017 là năm có ý nghĩa rất quan trọng, năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn

quốc lần thứ XII của Đảng. Toàn Đảng, toàn dân đang có khí thế mới; cả hệ thống chính trị đang vào cuộc, có được sự đồng thuận cao trong xã hội. Nước ta hội nhập quốc tế với tầm mức sâu rộng hơn. Thế và lực, sức mạnh tổng hợp, uy tín quốc tế ngày càng cao. Tuy nhiên, kinh tế đất nước vẫn đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Tình hình và bối cảnh mới đang đòi hỏi chúng ta phải quyết tâm cao hơn nữa, nỗ lực phấn đấu nhiều hơn nữa.

Để có thể hoàn thành được mục tiêu, nhiệm vụ đề ra cho năm 2017, cần tiếp tục phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, tinh thần năng động, sáng tạo, quyết liệt trong hành động, trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện.

Chúng ta vui mừng với kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; đồng thời cũng nhận rõ nhiệm vụ đặt ra trong thời gian tới là rất nặng nề, đòi hỏi Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp phải tiếp tục đổi mới, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả hoạt động. Tôi mong rằng, Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp cũng như mỗi đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cần nỗ lực phát huy vai trò, trách nhiệm của mình, hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, góp phần vào thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, đưa đất nước tiếp tục phát triển nhanh, bền vững, xứng đáng với niềm tin và sự mong đợi của Nhân dân và cử tri cả nước.

**Phóng viên:** *Xin trân trọng cảm ơn Tổng Bí thư! Nhân dịp Tết cổ truyền của dân tộc - Xuân Đinh Dậu 2017, những người làm báo của Quốc hội xin kính chúc Tổng Bí thư luôn dồi dào sức khỏe, cùng Trung ương Đảng lãnh đạo toàn Đảng, toàn quân, toàn dân thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, đẩy mạnh toàn diện và đồng bộ công cuộc đổi mới, đưa đất nước tiếp tục tiến lên, phát triển*

*nhANH, bền vững và hội nhập quốc tế thành công.*

**TOÀN ĐẢNG, TOÀN DÂN, TOÀN QUÂN  
TĂNG CƯỜNG ĐOÀN KẾT, CHUNG SỨC, ĐỒNG LÒNG VƯỢT  
QUA MỌI KHÓ KHĂN, THÁCH THỨC, XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC  
NGÀY CÀNG PHỒN VINH, HẠNH PHÚC\***

(Ngày 25 tháng 01 năm 2017)

---

---

*Thưa các đồng chí lão thành cách mạng,*

*Thưa các đồng chí,*

Hôm nay, trong không khí cả nước mừng Xuân, mừng Đảng ta 87 tuổi, chúng ta họp mặt tại đây để chia tay năm Bính Thân 2016 và đón chào năm Đinh Dậu 2017. Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng, tôi xin gửi đến các đồng chí lão thành cách mạng, các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cùng toàn thể đồng chí, đồng bào, chiến sĩ cả nước, đồng bào ta ở nước ngoài lời chào trân trọng, lời thăm hỏi chân tình và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

*Thưa các đồng chí,*

Đất nước ta vừa đi qua năm Bính Thân 2016 - năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng với rất nhiều các sự kiện sôi động và phong phú. Nổi bật là chúng ta đã tổ chức thành công Đại hội đại biểu

---

\* Phát biểu chúc Tết nhân dịp năm mới Đinh Dậu 2017.

toàn quốc lần thứ XII của Đảng và cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Đã nhanh chóng kiện toàn tổ chức, nhân sự bộ máy nhà nước, giữ vững ổn định chính trị và khẩn trương triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Nhờ có sự đổi mới mạnh mẽ, năng động, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện và sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, kinh tế - xã hội nước ta tiếp tục có chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả quan trọng trên hầu hết các lĩnh vực. Kinh tế vĩ mô ổn định. Các cân đối lớn cơ bản được bảo đảm. Lạm phát được kiểm soát. GDP tăng 6,21%. Dự trữ ngoại hối đạt 41 tỉ USD, cao nhất từ trước đến nay. Thu hút vốn đầu tư nước ngoài đạt kỷ lục với lượng vốn thực hiện đạt 15,8 tỉ USD. Lần đầu tiên, chúng ta có 110 nghìn doanh nghiệp thành lập mới. Lần đầu tiên số lượng khách du lịch nước ngoài đạt con số 10 triệu lượt người, khách du lịch trong nước đạt 62 triệu lượt người; tổng doanh thu từ du lịch đạt gần 20 tỉ USD. Văn hóa - xã hội có tiến bộ; an sinh xã hội được bảo đảm, phúc lợi xã hội và đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được cải thiện; công tác giảm nghèo, thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công, chăm sóc sức khỏe nhân dân được triển khai tích cực. Hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế đạt nhiều kết quả quan trọng, góp phần nâng cao uy tín và vị thế của đất nước trên trường quốc tế. Quốc phòng, an ninh được tăng cường, chủ quyền quốc gia được giữ vững. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tiếp tục được tăng cường. Nhiều vụ án tham nhũng kinh tế đặc biệt nghiêm trọng đã được đưa ra xét xử; nhiều sai phạm tiêu cực đã bị xử lý, được đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình, ủng hộ. Không khí dân chủ trong Đảng và trong xã hội ngày càng được phát huy. Sức mạnh tổng hợp của quốc gia đã tăng lên nhiều, tạo thế và lực mới cho đất nước tiếp tục phát

triển đi lên với triển vọng tốt đẹp. Những kết quả đạt được trong năm qua là rất quan trọng, có ý nghĩa tạo đà thực hiện kế hoạch 5 năm 2016 - 2020, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng.

Nhân dịp này, chúng ta bày tỏ tình cảm trân trọng, lòng biết ơn sâu sắc đối với các đồng chí lão thành cách mạng, đội ngũ cán bộ, đảng viên, đồng bào và chiến sĩ cả nước, đồng bào ta ở nước ngoài đã đóng góp to lớn cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta trong những năm qua, đặc biệt là năm 2016. Chúng ta gửi lời cảm ơn và lời chúc tốt đẹp nhất tới các cán bộ, chiến sĩ đang ngày đêm chắc tay súng bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biển, đảo của Tổ quốc; cảm ơn các tổ chức quốc tế và các nước bạn bè gần xa đã hợp tác giúp đỡ và ủng hộ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của chúng ta.

*Thưa các đồng chí,*

Năm 2017 là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đang có khí thế mới; cả hệ thống chính trị đang vào cuộc, có được sự đồng thuận cao trong xã hội. Nước ta hội nhập quốc tế với tầm mức ngày càng sâu rộng hơn. Thế và lực, sức mạnh tổng hợp, uy tín quốc tế ngày càng cao. Tuy nhiên, đất nước vẫn đứng trước nhiều khó khăn, thách thức, đòi hỏi chúng ta phải nỗ lực phấn đấu rất cao, quyết tâm rất lớn để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ của năm 2017. Trọng tâm là: Phấn đấu hoàn thành ở mức cao nhất các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, tập trung tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh; thực hiện mạnh mẽ các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, phấn đấu tăng trưởng cao hơn năm 2016. Tiếp tục phát triển các lĩnh vực văn hóa, xã hội,

giáo dục, khoa học, công nghệ, bảo vệ môi trường, bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, cải thiện đời sống Nhân dân. Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, cải cách hành chính, cải cách tư pháp, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội và môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước. Triển khai đồng bộ công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế theo tinh thần phát huy tối đa nội lực, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, bảo đảm độc lập, tự chủ và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, tổ chức và đơn vị cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, làm tốt công tác phổ biến, tuyên truyền sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và các nghị quyết của Trung ương, đưa Nghị quyết vào cuộc sống; thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017, kế hoạch 5 năm 2016 - 2020. Trước mắt, cần đẩy mạnh sản xuất; chăm lo đời sống nhân dân, cán bộ, chiến sĩ đang làm nhiệm vụ ở biên giới, biển, đảo, bảo vệ Tổ quốc; chăm lo Tết cho các gia đình chính sách, người nghèo, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; đồng bào vùng miền núi, dân tộc; tăng cường quản lý thị trường; bảo đảm giao thông và an toàn giao thông trong dịp Tết, các ngày lễ.

Để thực hiện được những phương hướng, nhiệm vụ nêu trên, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta cần tăng cường đoàn kết, chung sức, đồng lòng, phát huy tinh thần yêu nước, bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam, truyền thống văn hiến của dân tộc, nỗ lực phấn đấu, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, biến thời cơ thành hiện thực, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

Trong không khí phấn khởi đón chào năm mới Xuân Đinh Dậu



2017 và chúc mừng kỷ niệm 87 năm Ngày thành lập Đảng quang vinh, tôi đề nghị chúng ta cùng nâng cốc mừng Đảng, mừng Xuân, mừng đất nước đổi mới.

Chúc sự nghiệp cách mạng của Nhân dân ta đạt được nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa!

Chúc Đảng ta ngày càng trưởng thành, vững mạnh; đất nước ta ngày càng phát triển, cường thịnh; Nhân dân ta ngày càng ấm no, nhà nhà vui tươi, người người hạnh phúc!

Chúc các đồng chí và gia đình sức khỏe, có nhiều niềm vui, an khang, thịnh vượng. Năm mới thắng lợi mới!

**PHÁT BIỂU KHAI MẠC**  
**HỘI NGHỊ LẦN THỨ NĂM BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**  
**ĐẢNG KHÓA XII**

(Ngày 05 tháng 5 năm 2017)

---

*Thưa các đồng chí Trung ương,*

*Thưa các đồng chí tham dự Hội nghị,*

Thực hiện Chương trình làm việc toàn khóa, hôm nay Ban Chấp hành Trung ương bắt đầu họp Hội nghị lần thứ năm để thảo luận, cho ý kiến về các nội dung: hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước; tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khoá IX về tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách, khuyến khích và tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân; báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2016 gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; xem xét thi hành kỷ luật cán bộ; và một số vấn đề quan trọng khác.

Thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tôi nhiệt liệt chào mừng các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, các đại biểu khách mời đã về dự Hội nghị và xin gửi tới các đồng chí lời chúc tốt đẹp nhất.

*Thưa các đồng chí,*

Để chuẩn bị cho Hội nghị Trung ương lần này, ngay từ tháng 10-2016, Ban Bí thư đã thành lập các ban chỉ đạo việc nghiên cứu, tổng kết, xây dựng các đề án, báo cáo về các nội dung nêu trên để báo cáo Bộ Chính trị trình Trung ương xem xét, quyết định. Các ban chỉ đạo đã bám sát Cương lĩnh của Đảng, Hiến pháp của Nhà nước, các nghị quyết Đại hội Đảng, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội XII, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và tình hình thực tiễn của đất nước, khu vực và thế giới để tiến hành tổng kết, nghiên cứu, xây dựng các đề án, tờ trình, dự thảo các nghị quyết trình Trung ương. Bộ Chính trị đã dành thời gian thảo luận để thảo luận, cho ý kiến chỉ đạo hoàn thiện các báo cáo, đề án nêu trên. Bộ Chính trị, Ban Bí thư cũng đã nghiêm túc kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2016 gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và xây dựng Báo cáo trình Hội nghị Trung ương lần này.

Theo Quy chế làm việc, Văn phòng Trung ương Đảng đã gửi các tài liệu để các đồng chí nghiên cứu trước. Sau đây, tôi xin phát biểu lưu ý thêm một số khía cạnh có liên quan đến nội dung của các đề án, báo cáo, có tính chất gợi mở, nêu vấn đề, mong được các đồng chí quan tâm trong quá trình thảo luận, xem xét, quyết định.

### **1. Về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa**

Trong suốt quá trình đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Đảng ta luôn xác định đổi mới, phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, có ý nghĩa quan trọng hàng đầu, trong đó cốt lõi là tập trung ưu tiên đổi mới tư duy kinh tế, chuyển từ mô hình kinh tế kế hoạch hoá tập trung, quan liêu, bao cấp sang kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; xây dựng và từng bước hoàn thiện thể chế kinh tế thị

trường định hướng xã hội chủ nghĩa phù hợp với từng giai đoạn phát triển; coi đây là công việc thường xuyên, liên tục.

Trong 10 năm qua, việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X “Về tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa” đã góp phần quan trọng duy trì tăng trưởng kinh tế, đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển, bước vào nhóm nước đang phát triển có thu nhập trung bình, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa; phát triển kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh...

Bên cạnh những kết quả, thành tựu đạt được, hiện vẫn còn không ít hạn chế, yếu kém, đặc biệt là: Kinh tế phát triển chưa thật sự nhanh và bền vững như mục tiêu, yêu cầu đề ra. Chưa tạo được đột phá lớn trong huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phát triển. Doanh nghiệp nhà nước chưa thực hiện được vai trò là lực lượng nòng cốt của kinh tế nhà nước; kinh tế tập thể chậm đổi mới và phát triển; kinh tế tư nhân phát triển chưa thật nhanh, bền vững và lành mạnh. Một số loại thị trường chậm hình thành và phát triển, vận hành còn nhiều vướng mắc, kém hiệu quả. Việc tiếp cận các nguồn lực xã hội chưa bình đẳng giữa các chủ thể kinh tế.

Hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách chưa hoàn chỉnh và đồng bộ, chất lượng chưa cao và việc tổ chức thực hiện còn nhiều bất cập. Môi trường đầu tư, kinh doanh chưa thực sự thông thoáng, mức độ minh bạch, ổn định chưa cao. Quyền sở hữu tài sản, nhất là quyền của người góp vốn chưa được bảo đảm thực thi đầy đủ. Giá cả một số hàng hóa, dịch vụ thiết yếu chưa thật sự theo nguyên tắc thị trường. Hội nhập kinh tế quốc tế hiệu quả chưa cao; việc tự do hoá

thương mại, đầu tư trong một số thị trường, lĩnh vực chưa sát hợp với thực tế phát triển của nền kinh tế...

Nhiệm vụ của Hội nghị chúng ta lần này là trên cơ sở quán triệt thật sâu sắc Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, kế thừa, bổ sung phát triển Nghị quyết Trung ương 6 khoá X, ban hành một nghị quyết mới của Trung ương để lãnh đạo, chỉ đạo việc tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa từ nay đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Đề nghị các đồng chí Trung ương và các đồng chí tham dự Hội nghị tập trung nghiên cứu tài liệu, thảo luận thật kỹ, cho nhiều ý kiến đóng góp, tạo sự thống nhất cao về những nhận định, đánh giá tình hình, nhất là những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân. Từ đó đi sâu phân tích, đánh giá về sự đúng đắn, phù hợp của mục tiêu, quan điểm chỉ đạo và những chủ trương, giải pháp chủ yếu tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta trong thời gian tới. Tập trung vào những điểm mới cụ thể hoá về mục tiêu, quan điểm, tư tưởng chỉ đạo; đặc biệt là về nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu, nhất là những nhiệm vụ và giải pháp có tính đột phá, góp phần kịp thời tháo gỡ những vướng mắc về thể chế liên quan đến việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của nhiệm kỳ khoá XII.

## **2. Về cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước**

Đây là vấn đề lớn, khó và phức tạp. Đảng và Nhà nước ta đã bàn nhiều lần, ban hành và lãnh đạo tổ chức thực hiện nhiều chủ trương, chính sách, biện pháp để sắp xếp lại, đổi mới, nâng cao hiệu quả, phát triển doanh nghiệp nhà nước và trên thực tế đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Từ chỗ cả nước có hơn 12.000 doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, đến năm 2001 giảm xuống còn 5.655 doanh nghiệp

100% vốn nhà nước và đến thời điểm tháng 10-2016 chỉ còn 718 doanh nghiệp 100% vốn nhà nước. Tuy nhiên, đến nay doanh nghiệp nhà nước vẫn chưa thực hiện được vai trò là lực lượng nòng cốt của kinh tế nhà nước; chưa thực hiện được nhiệm vụ dẫn dắt, tạo động lực phát triển đối với nền kinh tế. Nhìn chung, hiệu quả kinh doanh và đóng góp của phần lớn doanh nghiệp nhà nước còn thấp, chưa tương xứng với nguồn lực Nhà nước đầu tư. Không ít doanh nghiệp nhà nước làm ăn thua lỗ, thất thoát, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực với những dự án đầu tư hàng nghìn tỉ đồng “đắp chiếu”, làm trầm trọng thêm nợ xấu ngân hàng và nợ công quốc gia, gây bức xúc trong Nhân dân...

Có một câu hỏi lớn đặt ra cần được giải đáp thấu đáo là: Vì sao những hạn chế, yếu kém nêu trên đã được chỉ ra từ lâu nhưng qua nhiều nhiệm kỳ đến nay tình hình vẫn chậm chuyển biến, thậm chí có mặt còn trầm trọng hơn? Phải chăng nguyên nhân chủ yếu là do: Chưa xác định rõ ràng, đúng đắn chức năng, nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh và chức năng, nhiệm vụ chính trị - xã hội của doanh nghiệp nhà nước; chưa có chuẩn mực trong hạch toán kinh doanh đúng đắn và phù hợp với doanh nghiệp nhà nước trong sản xuất, kinh doanh sản phẩm hàng hoá thông thường với sản xuất, cung ứng dịch vụ công ích. Việc quản lý, quản trị doanh nghiệp nhà nước chậm được đổi mới, hoàn thiện theo chuẩn mực quốc tế. Thể chế quản lý, kiểm tra, giám sát về đầu tư và tài chính đối với doanh nghiệp, nhất là về bảo lãnh vốn vay, định giá đất đai, tài sản hữu hình, vô hình còn nhiều bất cập. Công tác cán bộ, chính sách tiền lương của doanh nghiệp chưa phù hợp với cơ chế thị trường; quyền hạn và trách nhiệm của người quản lý doanh nghiệp chưa đủ rõ. Việc tách chức năng quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và chức năng của cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước thực

hiện chậm. Cơ chế quản lý, giám sát và việc thực hiện quyền, trách nhiệm của cơ quan và người đại diện chủ sở hữu Nhà nước tại doanh nghiệp còn bất cập, dễ bị lợi dụng để trục lợi; tham nhũng, tiêu cực. Việc đổi mới phương thức hoạt động của các tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp chưa theo kịp yêu cầu cơ cấu lại, đổi mới, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá đúng những vấn đề nêu trên, cần xác định rõ mục tiêu, quan điểm chỉ đạo và những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu có tính đột phá trong thời gian tới. Tập trung thảo luận, tạo sự thống nhất cao về những vấn đề Bộ Chính trị xin ý kiến Trung ương như nêu trong Tờ trình, bao gồm: khái niệm và vai trò của doanh nghiệp nhà nước trong bối cảnh đẩy mạnh cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp 100% vốn nhà nước; xây dựng mô hình tổ chức thực hiện chức năng đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước; đổi mới tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, nhất là các tập đoàn kinh tế, các tổng công ty nhà nước lớn; phương án đổi mới mô hình tổ chức, hoạt động của tổ chức đảng và công tác cán bộ trong doanh nghiệp nhà nước; sự cần thiết phải ban hành một nghị quyết mới của Trung ương để tiếp tục lãnh đạo đẩy mạnh cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước trong thời gian tới...

### **3. Về tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách, khuyến khích và tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân**

Báo cáo tổng kết 15 năm (2002 - 2017) thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khoá IX “Về tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách, khuyến khích và tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân” đã được xây dựng, biên tập, chỉnh sửa nhiều lần trên cơ sở các báo cáo tổng kết và ý kiến đóng góp của hầu hết các ban, bộ, ngành và các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương; kế thừa kết quả tổng kết một số vấn đề lý luận - thực

tiền qua 30 năm đổi mới; tham vấn ý kiến các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, hiệp hội ngành nghề và nhiều chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý.

Qua tổng kết cho thấy, trong 15 năm qua, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành và lãnh đạo tổ chức thực hiện nhiều chủ trương, chính sách, biện pháp quan trọng về khuyến khích và tạo điều kiện để kinh tế tư nhân phát triển. Vai trò, vị trí của kinh tế tư nhân trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế ngày càng được nhận thức rõ hơn và đánh giá đúng hơn. Kinh tế tư nhân ngày càng đóng góp lớn hơn trong huy động các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, tăng trưởng kinh tế, cơ cấu lại nền kinh tế, tăng thu ngân sách nhà nước, tạo việc làm, cải thiện đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội, giải quyết các vấn đề xã hội. Tỷ trọng trong GDP của khu vực kinh tế tư nhân, bao gồm cả kinh tế cá thể duy trì ổn định khoảng 39 - 40%. Bước đầu đã hình thành được một số tập đoàn kinh tế tư nhân có quy mô lớn, hoạt động đa ngành, có khả năng cạnh tranh tốt hơn trên thị trường trong nước và quốc tế; đội ngũ doanh nhân ngày càng lớn mạnh. Số lượng doanh nghiệp của tư nhân tăng nhanh với nhiều loại hình đa dạng; phong trào khởi nghiệp được đẩy mạnh.

Tuy nhiên, kinh tế tư nhân cũng đã bộc lộ không ít những hạn chế, yếu kém. Tốc độ tăng trưởng của kinh tế tư nhân có xu hướng giảm trong những năm gần đây. Xuất phát điểm phát triển và năng lực nội tại của kinh tế tư nhân nhìn chung còn thấp; chủ yếu vẫn là kinh tế hộ, cá thể. Phần lớn doanh nghiệp tư nhân có quy mô nhỏ, trình độ công nghệ thấp và chậm đổi mới; trình độ quản trị, năng lực tài chính, năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh, chất lượng sản phẩm và sức cạnh tranh còn yếu kém; chủ yếu tham gia ở phân khúc thị trường có giá trị gia tăng thấp. Khả năng liên kết với các thành phần kinh tế khác và tham gia chuỗi giá trị sản xuất trong nước, khu



vực và toàn cầu còn nhiều hạn chế. Nhiều doanh nghiệp tư nhân hoạt động thiếu ổn định, bền vững, thậm chí bị thua lỗ, giải thể, phá sản. Tình trạng vi phạm pháp luật, gian lận thương mại, trốn thuế, nợ thuế, cạnh tranh không lành mạnh, gây ô nhiễm môi trường, không bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm, không quan tâm bảo đảm lợi ích của người lao động diễn biến phức tạp, có nơi, có lúc rất nghiêm trọng.

Đề nghị các đồng chí Trung ương và các đồng chí tham dự hội nghị xuất phát từ thực tiễn, thảo luận, đánh giá khách quan, khoa học về những kết quả, thành tích đã đạt được; đồng thời phân tích sâu sắc những hạn chế, yếu kém còn tồn tại và nguyên nhân. Từ đó, bám sát Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và thực tế đất nước, tập trung thảo luận làm rõ, tạo sự thống nhất cao trong toàn Đảng, toàn dân về mục tiêu, quan điểm, tư tưởng chỉ đạo và những nhiệm vụ, giải pháp lớn cần được quán triệt và triển khai thực hiện để kinh tế tư nhân ngày càng phát triển mạnh mẽ, đúng đắn và lành mạnh hơn, thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

#### **4. Về kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2016 gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng**

Thực hiện Điều lệ Đảng, Quy chế làm việc và Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, trong tháng 3-2017, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã dành 7 ngày để tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình về sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2016 gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình đã được thực hiện bài

bản, theo từng bước hợp lý. Các báo cáo kiểm điểm đều chuẩn bị đúng hướng dẫn. Không khí kiểm điểm dân chủ, đoàn kết, thẳng thắn, chân tình. Các đồng chí được góp ý đã tiếp thu nghiêm túc, cầu thị, coi đây như là cơ hội quý để học tập, chia sẻ lẫn nhau. Trong quá trình kiểm điểm, từng đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã liên hệ đến trách nhiệm cá nhân đối với lĩnh vực được phân công, thấy rõ những ưu điểm để phát huy, nhận ra những khuyết điểm, hạn chế để khắc phục.

Qua kiểm điểm tập thể và cá nhân, Bộ Chính trị, Ban Bí thư nhận thấy: Năm 2016, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có những diễn biến nhanh chóng, phức tạp; tình hình trong nước còn nhiều khó khăn, thách thức, có một số vấn đề phức tạp mới nảy sinh (như sự cố ô nhiễm môi trường biển ở miền Trung, tình trạng khô hạn gay gắt ở miền Trung và Tây Nguyên, xâm nhập mặn ở đồng bằng sông Cửu Long,...). Trong bối cảnh đó, Bộ Chính trị, Ban Bí thư luôn vững vàng, đoàn kết, kiên định và sáng tạo, có các quyết sách đúng đắn, kịp thời và phù hợp để lãnh đạo, chỉ đạo toàn Đảng, toàn dân và toàn quân đạt được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực đối nội và đối ngoại, được cán bộ, đảng viên và Nhân dân ghi nhận, hoan nghênh, bạn bè thế giới đánh giá cao.

Cụ thể là: Ngay sau thành công tốt đẹp của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, đã lãnh đạo tổ chức thắng lợi cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Nhanh chóng kiện toàn tổ chức, nhân sự các cơ quan đảng và bộ máy nhà nước, bảo đảm sự kế thừa, đổi mới và phát triển ổn định. Khẩn trương triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị mà Đại hội XII của Đảng đề ra. Kinh tế đạt mức tăng trưởng khá (6,21%), lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được bảo đảm, dự trữ ngoại hối đạt mức tăng cao nhất từ trước đến nay. Văn hóa, xã hội có tiến bộ; tỷ lệ hộ nghèo

tiếp tục giảm; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được cải thiện; niềm tin của Nhân dân được củng cố. Công tác xây dựng pháp luật, hoàn thiện thể chế, cải cách hành chính và cải cách tư pháp được chú trọng. Quốc phòng, an ninh được tăng cường; chủ quyền quốc gia được giữ vững; an ninh, trật tự được ổn định. Công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế được triển khai mạnh mẽ, toàn diện; quan hệ đối ngoại, nhất là quan hệ với các nước láng giềng, các nước lớn và các đối tác quan trọng khác tiếp tục đi vào chiều sâu, ngày càng thực chất, mang lại hiệu quả thiết thực, nâng cao vai trò, vị thế Việt Nam trong khu vực và trên trường quốc tế, góp phần duy trì môi trường hoà bình, ổn định, thuận lợi cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng cùng với cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng được đẩy mạnh và có những chuyển biến tích cực, rõ rệt. Nhiều vụ án tham nhũng, kinh tế đặc biệt nghiêm trọng đã được đưa ra xét xử; nhiều sai phạm trong công tác cán bộ, nhiều cán bộ cấp cao vi phạm đã được kết luận và xử lý, kỷ luật nghiêm minh, công khai, được đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình, ủng hộ. Dù vẫn còn không ít khó khăn, thách thức, nhưng những kết quả đạt được trong năm qua là đáng khích lệ, tạo đà thuận lợi cho đất nước bước vào một giai đoạn phát triển mới.

Mặc dù vậy, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư cũng còn những hạn chế, khuyết điểm như đã nêu trong Báo cáo của Bộ Chính trị gửi các đồng chí Ủy viên Trung ương. Đề nghị Trung ương với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, xem xét, đánh giá kỹ lưỡng những ưu điểm, những hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII trên các lĩnh vực. Đặc biệt, cần chỉ rõ những nguyên nhân, bài học và đề ra các giải pháp khắc phục trong thời gian tới.

*Thưa các đồng chí,*

Những nội dung trình Hội nghị Trung ương lần này là những vấn đề rất lớn và quan trọng đối với việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng về đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, cũng như xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Đề nghị Trung ương phát huy cao độ tinh thần trách nhiệm, tập trung nghiên cứu, thảo luận sôi nổi, cho ý kiến để hoàn thiện và xem xét, quyết định vào cuối kỳ họp.

Với tinh thần đó, tôi xin tuyên bố khai mạc Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII; chúc Hội nghị của chúng ta thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn.

**PHÁT BIỂU BẾ MẠC**  
**HỘI NGHỊ LẦN THỨ NĂM BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**  
**ĐẢNG KHÓA XII**

(Ngày 10 tháng 5 năm 2017)

---

*Thưa các đồng chí Trung ương,*

*Thưa các đồng chí tham dự Hội nghị,*

Sau sáu ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã hoàn thành toàn bộ nội dung chương trình đề ra. Các đồng chí Ủy viên Trung ương và các đồng chí tham dự Hội nghị đã thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, phát huy dân chủ, trí tuệ, thẳng thắn thảo luận, đóng góp nhiều ý kiến quan trọng vào các báo cáo và đề án. Bộ Chính trị đã tiếp thu tối đa và giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau. Ban Chấp hành Trung ương đã thống nhất cao thông qua các nghị quyết, kết luận của Trung ương; đặc biệt là nhất trí ban hành ba Nghị quyết về: “Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”; “Tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước”; “Phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”; và quyết định một số vấn đề quan trọng khác.

Để kết thúc Hội nghị, tôi xin thay mặt Bộ Chính trị phát biểu, làm rõ thêm một số vấn đề và khái quát lại những kết quả chủ yếu mà Hội

ngộ đã đạt được.

### **1. Về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa**

Ban Chấp hành Trung ương đã thảo luận sôi nổi, quán triệt sâu sắc, cụ thể hoá Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và bổ sung, phát triển nhiều nội dung mới, quan trọng của Nghị quyết Trung ương 6 khoá X “Về tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”. Trung ương thống nhất cho rằng, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là một vấn đề lý luận và thực tiễn cơ bản trong đường lối phát triển kinh tế ở nước ta, một sáng tạo mới của Đảng ta về mô hình kinh tế tổng quát trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa mà nước ta xây dựng là nền kinh tế vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, đồng thời bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước; là nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế, có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, nhằm mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Tính hiện đại và hội nhập quốc tế của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta thể hiện ở chỗ: kế thừa có chọn lọc những thành tựu phát triển kinh tế thị trường của nhân loại, kinh nghiệm tổng kết từ thực tiễn 30 năm đổi mới; có hệ thống pháp luật, các thiết chế, cơ chế, chính sách và các yếu tố thị trường, các loại thị trường đầy đủ, đồng bộ, vận hành thông suốt, gắn kết chặt chẽ với thị trường và các nền kinh tế trên thế giới; vai trò, chức năng của Nhà nước và thị trường được xác định và thực hiện phù hợp với thông lệ, nguyên tắc, chuẩn mực

phổ biến của thế giới đương đại.

Định hướng xã hội chủ nghĩa của nền kinh tế từng bước được xác lập và tăng cường thông qua sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, lấy con người làm trung tâm, vì mọi người và do con người; phát huy đầy đủ vai trò làm chủ của Nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước và từng chính sách phát triển. Nhà nước đóng vai trò định hướng, xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế; tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng, minh bạch và lành mạnh; sử dụng các công cụ, chính sách và các nguồn lực của Nhà nước để định hướng và điều tiết nền kinh tế, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh phát triển và bảo vệ tài nguyên, môi trường. Thị trường đóng vai trò chủ yếu trong huy động và phân bổ có hiệu quả các nguồn lực phát triển, là động lực chủ yếu để giải phóng sức sản xuất; các nguồn lực nhà nước được phân bổ theo chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phù hợp với cơ chế thị trường.

Xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là một nhiệm vụ chiến lược, là khâu đột phá quan trọng, tạo động lực để phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững. Hoàn thiện thể chế kinh tế phải đi đôi với đổi mới, hoàn thiện bộ máy tổ chức, cán bộ của toàn hệ thống chính trị; xác định rõ và thực hiện đúng vị trí, vai trò, chức năng và mối quan hệ giữa Nhà nước, thị trường và xã hội phù hợp với kinh tế thị trường; bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa; giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện Nghị quyết Trung ương lần này, toàn hệ thống chính trị cần tiếp tục thống nhất nhận thức về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra. Trong nhiệm kỳ khoá XII, tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

*Một là*, hoàn thiện thể chế về huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực và thể chế về phân phối kết quả làm ra để giải phóng sức sản xuất, tạo động lực và nguồn lực cho tăng trưởng, phát triển, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.

*Hai là*, hoàn thiện thể chế về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, có chính sách đột phá tháo gỡ những vướng mắc, tạo thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp phát triển trên cơ sở đẩy mạnh đồng bộ cải cách hành chính và cải cách tư pháp.

*Ba là*, hoàn thiện thể chế về phát triển và ứng dụng khoa học - công nghệ, về giáo dục - đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao để tranh thủ những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

*Bốn là*, đổi mới vai trò, chức năng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nền kinh tế và năng lực kiến tạo sự phát triển của Nhà nước, đặc biệt là năng lực, hiệu quả thể chế hoá đường lối, chủ trương của Đảng và tổ chức thực hiện chính sách, luật pháp của Nhà nước.

*Năm là*, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, hoàn thiện thể chế kiểm soát quyền lực, tinh giản bộ máy, biên chế, xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực, phẩm chất, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của toàn hệ thống chính trị.

Trước mắt, cần khẩn trương rà soát, tháo gỡ những vướng mắc về thể chế kinh tế để giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát nợ công, xử lý nợ xấu, cơ cấu lại, đổi mới, nâng cao hiệu quả hệ thống các ngân hàng thương mại và doanh nghiệp nhà nước, nhất là các tập đoàn kinh tế, tổng công ty lớn. Đổi mới, phát triển thị trường dịch vụ công, thị trường bất động sản và quyền sử dụng đất... Thực hiện xã hội hoá tối đa các dịch vụ công, tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia cung cấp hàng hóa, dịch vụ công theo cơ chế thị trường; bảo đảm quyền bình đẳng giữa các đơn



vị sự nghiệp công lập và các đơn vị sự nghiệp thuộc các thành phần kinh tế. Hoàn thiện pháp luật về đất đai, tài nguyên để huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả đất đai, tài nguyên, khắc phục tình trạng tranh chấp, khiếu kiện, tham nhũng, lãng phí trong lĩnh vực này. Tạo thuận lợi cho việc chuyển nhượng hoặc cho thuê quyền sử dụng đất, góp cổ phần bằng quyền sử dụng đất nhằm hỗ trợ tích tụ, tập trung ruộng đất để phát triển nông nghiệp hàng hoá quy mô lớn, công nghệ cao, gắn với bảo đảm việc làm và thu nhập bền vững của nông dân, giữ vững ổn định chính trị - xã hội ở nông thôn. Công khai, minh bạch việc quản lý, sử dụng đất công; tăng cường giám sát, quản lý chặt chẽ đất giao cho các cộng đồng và doanh nghiệp nhà nước sử dụng. Đồng thời, đổi mới căn bản và toàn diện công tác xây dựng và thực hiện các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công và phân bổ các nguồn lực của Nhà nước thực sự theo tín hiệu và cơ chế thị trường, khắc phục tình trạng “xin - cho”, chủ quan, duy ý chí. Đẩy mạnh cải cách tiền lương, tiền công, gắn với xây dựng, thực hiện chính sách bảo đảm an sinh xã hội, chính sách đối với người có công, giảm nghèo bền vững, thu hẹp khoảng cách giàu - nghèo...

## **2. Về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước**

Hội nghị thống nhất nhận định: Thời gian qua, mặc dù còn nhiều hạn chế, yếu kém cần khắc phục, nhưng nhìn tổng thể, doanh nghiệp nhà nước, bao gồm doanh nghiệp 100% vốn nhà nước và doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ cổ phần, vốn góp chi phối, đã nỗ lực vươn lên trong sản xuất, kinh doanh, không ngừng đổi mới, đạt được nhiều kết quả. Cùng với cơ chế, chính sách của Nhà nước, doanh nghiệp nhà nước là công cụ quan trọng để bảo đảm thực hiện có hiệu quả các chính sách ổn định vĩ mô, đối phó với những biến động thị trường, kiềm chế lạm phát; đóng góp lớn trong xây dựng và phát

triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, chuyển dịch cơ cấu kinh tế; là nguồn thu lớn của ngân sách nhà nước; đóng góp quan trọng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và thực hiện chính sách bảo đảm an sinh xã hội.

Thời gian tới, cần tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo cơ cấu lại, đổi mới, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước để doanh nghiệp nhà nước thực sự phát huy được vai trò, vị trí then chốt trong khu vực kinh tế nhà nước, là một lực lượng vật chất quan trọng của kinh tế nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội. Nghiêm túc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, biện pháp mới, có tính đột phá vừa được Trung ương nhất trí cao thông qua. Cụ thể là:

Đẩy mạnh chuyển đổi hầu hết các doanh nghiệp nhà nước thành doanh nghiệp có cơ cấu sở hữu hỗn hợp, chủ yếu là doanh nghiệp cổ phần, niêm yết trên thị trường chứng khoán, lấy hiệu quả kinh tế làm tiêu chí đánh giá chủ yếu. Thực hiện công khai, minh bạch, theo cơ chế thị trường, chủ yếu thông qua thị trường chứng khoán việc thoái vốn tại các doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ 100% vốn nhà nước hoặc không cần tham gia đầu tư để tập trung vốn cho đầu tư phát triển các công trình, dự án quan trọng khác thuộc những lĩnh vực then chốt, thiết yếu, những địa bàn quan trọng và quốc phòng, an ninh, những lĩnh vực mà doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác không đầu tư. Tập trung xử lý dứt điểm các tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp, các dự án, công trình đầu tư không hiệu quả, thua lỗ kéo dài, kể cả bằng biện pháp giải thể, phá sản.

Cơ cấu lại, đổi mới các doanh nghiệp nhà nước đáp ứng các chuẩn mực quốc tế về quản trị doanh nghiệp; thật sự hoạt động theo cơ chế thị trường, tự chủ, tự chịu trách nhiệm, cạnh tranh bình đẳng với doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác theo quy định của pháp luật; bảo đảm công khai, minh bạch và trách nhiệm giải

trình. Việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, xã hội do Nhà nước giao được triển khai theo cơ chế Nhà nước đặt hàng, lựa chọn cạnh tranh, công khai; xác định rõ giá thành, chi phí thực hiện, trách nhiệm và quyền lợi của Nhà nước, doanh nghiệp nhà nước để bảo đảm không làm giảm hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp. Đối với các doanh nghiệp nhà nước đang được giao quản lý, khai thác các công trình, dự án kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, khi cổ phần hóa, Nhà nước kiểm soát theo nguyên tắc: Nhà nước thống nhất sở hữu các công trình hạ tầng quan trọng; doanh nghiệp cổ phần hóa, nhà đầu tư nhận quyền khai thác chỉ được quyền quản lý, vận hành, khai thác các công trình, dự án kết cấu hạ tầng. Việc lựa chọn nhà đầu tư, doanh nghiệp phải thực hiện theo Luật đấu thầu, công khai, minh bạch. Bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, giám sát, kiểm tra, kiểm soát đối với hoạt động của doanh nghiệp nhà nước; không để thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước. Tách bạch, phân định rõ chức năng quản lý nhà nước đối với mọi loại hình doanh nghiệp nói chung với chức năng chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước và cổ phần, vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp, cũng như với chức năng quản trị kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước nói riêng. Khẩn trương hoàn thiện mô hình quản lý, giám sát doanh nghiệp và vốn, tài sản của Nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp; chậm nhất đến năm 2018, thành lập một cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước và cổ phần, vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp.

Kiên quyết đấu tranh và có biện pháp phòng ngừa, khắc phục tình trạng cán bộ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp nhà nước móc ngoặc với cán bộ, công chức nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân để hình thành “nhóm lợi ích”, “sân sau” thao túng hoạt động của doanh nghiệp nhà

nước, trục lợi cá nhân, tham nhũng, lãng phí, gây tổn hại cho Nhà nước và doanh nghiệp. Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của tập thể và cá nhân chủ tịch, thành viên hội đồng quản trị, hội đồng thành viên, người đại diện phần vốn của Nhà nước, ban điều hành trong hệ thống quản trị, điều hành doanh nghiệp.

Người đứng đầu doanh nghiệp nhà nước chịu trách nhiệm trực tiếp trước pháp luật và Nhà nước về toàn bộ hoạt động của doanh nghiệp. Ban kiểm soát, kiểm soát viên phải thực sự là công cụ giám sát hữu hiệu của chủ sở hữu, hoạt động độc lập và không chịu sự chi phối vô lý nào về lợi ích của hội đồng thành viên, hội đồng quản trị và ban điều hành của doanh nghiệp. Tổng giám đốc và các thành viên ban điều hành của doanh nghiệp nhà nước do hội đồng thành viên, hội đồng quản trị bổ nhiệm và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và hợp đồng lao động.

Hoàn thiện các hệ thống khuyến khích, đòn bẩy kinh tế đi đôi với việc nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương đối với lãnh đạo, quản lý và người lao động trong các doanh nghiệp nhà nước. Thực hiện rộng rãi cơ chế tuyển dụng, bổ nhiệm qua thi tuyển cạnh tranh, công khai, minh bạch đối với tất cả các chức danh quản lý, điều hành và các vị trí việc làm khác trong doanh nghiệp nhà nước...

### **3. Về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế**

Sau hơn 30 năm đổi mới, nhận thức của chúng ta về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân đã có những bước tiến quan trọng. Từ chỗ kỳ thị, coi nhẹ đã thừa nhận kinh tế tư nhân “là một trong những động lực” và đến nay “là một động lực quan trọng” để phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Trên thực tế, kinh tế tư nhân đã ngày càng phát triển; tỷ trọng trong GDP chiếm 39 - 40%; đã hình thành được một số tập đoàn kinh tế tư nhân có quy mô lớn;

đội ngũ doanh nhân ngày càng lớn mạnh. Ban Chấp hành Trung ương hoan nghênh và đánh giá cao những nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân, nhất là đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp cả nước, thời gian qua, đã tích cực hưởng ứng, triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khoá IX “Về tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách, khuyến khích và tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân”, góp phần quan trọng làm cho kinh tế tư nhân không ngừng phát triển, đóng góp ngày càng lớn hơn vào sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trung ương yêu cầu: Thời gian tới, toàn hệ thống chính trị phải tiếp tục nỗ lực phấn đấu phát huy những kết quả, thành tựu đạt được, khắc phục những hạn chế, yếu kém còn tồn tại, triển khai thực hiện thật tốt các chủ trương, chính sách mới được khẳng định, kế thừa hoặc bổ sung, phát triển tại Hội nghị lần này. Trước hết, cần tiếp tục đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức về phát triển kinh tế tư nhân, coi đây là yêu cầu tất yếu, khách quan trong quá trình phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Chăm lo phát triển kinh tế tư nhân nhanh, lành mạnh và đúng đắn hơn, thực sự trở thành một động lực quan trọng để giải phóng sức sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội; cùng với kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể làm nòng cốt để bảo đảm xây dựng thành công nền kinh tế độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế. Tạo điều kiện thuận lợi để kinh tế tư nhân phát triển ở tất cả các ngành và lĩnh vực mà pháp luật không cấm. Thúc đẩy phát triển mọi hình thức liên kết sản xuất, kinh doanh, cung cấp hàng hóa, dịch vụ theo mạng sản xuất, chuỗi giá trị thị trường giữa kinh tế tư nhân với kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể và các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài nhằm tiếp nhận, chuyển giao, tạo sự lan toả rộng rãi về công nghệ tiên tiến và quản trị hiện đại. Phát huy và nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo và phong trào khởi nghiệp. Tạo thuận lợi để các hộ và cá nhân tự nguyện liên kết hình thành doanh nghiệp

hoặc các hình thức tổ chức hợp tác khác. Khuyến khích hình thành các tập đoàn kinh tế tư nhân đa sở hữu và tư nhân góp vốn vào các tập đoàn kinh tế nhà nước, có đủ khả năng tham gia mạng sản xuất, chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu.

Chăm lo bồi dưỡng, giáo dục, nâng cao nhận thức chính trị, tinh thần tự lực, tự cường, lòng yêu nước, niềm tự hào, tự tôn dân tộc, gắn bó với lợi ích của đất nước và sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội của các chủ doanh nghiệp; phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam ngày càng lớn mạnh, có ý thức chấp hành luật pháp, trách nhiệm với xã hội và kỹ năng quản lý, quản trị cao; chú trọng xây dựng, nâng cao văn hoá doanh nghiệp và đạo đức doanh nhân.

Về phía Nhà nước và đội ngũ cán bộ, công chức, cần có sự đột phá trong tư duy và hành động, kiên trì đổi mới, hoàn thiện và tổ chức thực hiện thật tốt luật pháp, cơ chế, chính sách phù hợp với quy luật thị trường và thông lệ, chuẩn mực quốc tế; xoá bỏ mọi định kiến, rào cản; cải cách mạnh các thủ tục hành chính rườm rà, tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế tư nhân phát triển. Phát huy mặt tích cực có lợi cho đất nước, doanh nghiệp, doanh nhân và người lao động; đồng thời, tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, kiểm soát, thực hiện công khai, minh bạch; ngăn chặn, hạn chế mặt tiêu cực, đặc biệt là phòng chống mọi biểu hiện của “chủ nghĩa tư bản thân hữu”, quan hệ “lợi ích nhóm”, “thao túng chính sách”, cạnh tranh không lành mạnh để trục lợi bất chính. Thường xuyên chăm lo tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho phát triển kinh tế tư nhân; hỗ trợ kinh tế tư nhân đổi mới sáng tạo, hiện đại hoá công nghệ và phát triển nguồn nhân lực...

Về phía các doanh nhân, doanh nghiệp, cần chủ động, tích cực hơn nữa trong đổi mới quản lý, quản trị doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả hoạt động, sức cạnh tranh của doanh nghiệp cũng như từng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cụ thể. Tăng cường liên kết sản xuất, tham

gia chuỗi giá trị trong nước, khu vực và thế giới, xây dựng thương hiệu và “chữ tín” trong kinh doanh. Chăm lo đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nghiên cứu và ứng dụng khoa học - công nghệ. Thực hiện nghiêm mọi quy định của pháp luật, nhất là quy định của pháp luật về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp và chính đáng của người lao động, bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm, bảo vệ tài nguyên, môi trường...

**4. Về kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2016 gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng**

Ban Chấp hành Trung ương nhất trí cao với nội dung của Báo cáo và khẳng định, điểm mới của việc kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư lần này là đã gắn việc kiểm điểm công tác năm với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; việc tiến hành kiểm điểm đã được chuẩn bị rất nghiêm túc, chu đáo, bài bản; diễn ra trong không khí thẳng thắn, chân tình, cầu thị; là hình mẫu cho cấp dưới noi theo.

Trung ương khẳng định: Năm 2016, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có những diễn biến nhanh chóng, phức tạp; tình hình trong nước còn nhiều khó khăn, thách thức, có nhiều vấn đề phức tạp mới nảy sinh. Trong bối cảnh đó, Bộ Chính trị, Ban Bí thư luôn vững vàng, đoàn kết thống nhất, tỏ rõ bản lĩnh kiên định và sáng tạo, có các quyết sách đúng đắn, kịp thời để lãnh đạo, chỉ đạo toàn Đảng, toàn dân và toàn quân giành được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực đối nội và đối ngoại, được cán bộ, đảng viên và Nhân dân ghi nhận, hoan nghênh, bạn bè thế giới đánh giá cao. Những kết quả đó là đáng khích lệ, tạo tiền đề cho đất nước bước vào một giai đoạn phát triển mới.

Mặc dù vậy, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí

thư cũng còn một số hạn chế, khuyết điểm. Công tác dự báo chiến lược, hoạch định đường lối, chính sách và tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận chưa đáp ứng tốt yêu cầu của tình hình mới. Việc tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, luật pháp, chính sách của Nhà nước có mặt, có lúc chưa quyết liệt, kịp thời. Việc ngăn chặn và đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ còn khó khăn. Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tuy đạt được kết quả rất đáng khích lệ, nhưng nhìn chung vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra. Còn chậm chỉ đạo xử lý tình trạng thua lỗ, thất thoát nghiêm trọng về vốn và tài sản tại một số tập đoàn, tổng công ty nhà nước. Hệ thống chính trị ở địa phương, nhất là ở cơ sở, nhiều nơi bộc lộ yếu kém, thậm chí có nơi mất sức chiến đấu. Tình hình an ninh, trật tự, tai nạn, tệ nạn, khiếu kiện còn tiềm ẩn yếu tố bất ổn. Đời sống một bộ phận nhân dân, nhất là công nhân các khu công nghiệp, khu chế xuất, đồng bào các dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo còn nhiều khó khăn, chậm được cải thiện. Việc lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát, tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đảng ở một số nơi chưa kịp thời, kém hiệu quả. Nội dung và phương thức lãnh đạo trên một số lĩnh vực còn chậm đổi mới. Ban Chấp hành Trung ương đánh giá cao và hoan nghênh việc Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã nghiêm túc tự phê bình trước Ban Chấp hành Trung ương về những hạn chế, khuyết điểm.

Trung ương đề nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư trong thời gian tới cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt hơn, đồng bộ hơn, với quyết tâm cao hơn để thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, rõ rệt, cụ thể hơn nữa, giải quyết có hiệu quả những vấn đề nổi cộm, bức xúc trong dư luận xã hội; củng cố và tăng cường niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng.

5. Cũng tại Hội nghị này, Ban Chấp hành Trung ương đã tiến hành xem xét thi hành kỷ luật đối với đồng chí Đinh La Thăng, Ủy viên Bộ



Chính trị, Bí thư Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh do có khuyết điểm và vi phạm rất nghiêm trọng trong công tác lãnh đạo, quản lý và công tác cán bộ trong thời kỳ đồng chí là Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam, để lại hậu quả rất nặng nề, ảnh hưởng xấu đến uy tín của cấp ủy, tổ chức đảng và cá nhân đồng chí. Với tinh thần trách nhiệm cao, khách quan, công tâm, nghiêm túc, Ban Chấp hành Trung ương đã xem xét kỹ lưỡng, cân nhắc nhiều mặt và đã quyết định thi hành kỷ luật đồng chí Đinh La Thăng bằng hình thức cảnh cáo và cho thôi giữ chức Ủy viên Bộ Chính trị khoá XII. Đây là bài học sâu sắc không chỉ đối với đồng chí Đinh La Thăng mà đối với tất cả chúng ta.

*Thưa các đồng chí,*

Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã thành công tốt đẹp. Ba Nghị quyết chuyên đề về kinh tế được Trung ương ban hành tại Hội nghị lần này đều là những vấn đề cốt yếu, đặc biệt quan trọng đối với việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm do Đại hội XII đã đề ra về phát triển kinh tế - xã hội. Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2016 gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII về xây dựng Đảng và việc thi hành kỷ luật cán bộ được Trung ương đồng tình, nhất trí cao chắc chắn sẽ góp phần củng cố, tăng cường niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào thắng lợi của sự nghiệp xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Tổ chức thực hiện tốt các nghị quyết, kết luận của Trung ương tại Hội nghị lần này sẽ góp phần quan trọng đưa Nghị quyết Đại hội XII của Đảng vào cuộc sống, tạo khí thế mới trong toàn Đảng, toàn dân ta, thúc đẩy việc hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững và xây dựng, chỉnh đốn Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh. Tôi đề nghị từng đồng chí Ủy viên Trung ương, theo cương vị công tác của mình, hãy phát huy hơn nữa vai trò, trách

nhiệm cá nhân, cùng với cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện thật tốt Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và các nghị quyết, kết luận của Trung ương.

Tôi xin tuyên bố bế mạc Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII. Chúc các đồng chí mạnh khoẻ, hoàn thành tốt trọng trách trước Đảng, Nhân dân, đất nước.

Xin trân trọng cảm ơn.

**PHÁT BIỂU KHAI MẠC**  
**HỘI NGHỊ LẦN THỨ SÁU BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**  
**ĐẢNG KHÓA XII**

(Ngày 04 tháng 10 năm 2017)

---

*Thưa các đồng chí Trung ương,*

*Thưa các đồng chí tham dự Hội nghị,*

Thực hiện Chương trình làm việc toàn khóa, hôm nay Ban Chấp hành Trung ương bắt đầu họp Hội nghị lần thứ sáu để thảo luận, cho ý kiến về: tình hình kinh tế - xã hội và tài chính - ngân sách năm 2017, dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán tài chính - ngân sách năm 2018; tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới; tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; và tiến hành một số công việc quan trọng khác.

Thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tôi nhiệt liệt chào mừng các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, các đại biểu khách mời đã về dự Hội nghị và xin gửi tới các đồng chí lời chúc tốt đẹp nhất.

*Thưa các đồng chí,*

Theo Quy chế làm việc, Văn phòng Trung ương Đảng đã gửi tài liệu để các đồng chí nghiên cứu trước và chuẩn bị ý kiến phát biểu tại Hội nghị. Sau đây, tôi xin phát biểu gợi mở, lưu ý, nhấn mạnh thêm một số vấn đề, mong được các đồng chí quan tâm trong quá trình thảo luận, xem xét, quyết định.

**1. Về tình hình kinh tế - xã hội và tài chính - ngân sách năm 2017, dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán tài chính - ngân sách năm 2018**

Đây là công việc thường kỳ hằng năm tại các hội nghị cuối năm của Ban Chấp hành Trung ương nhằm rà soát lại tình hình kinh tế - xã hội, tài chính - ngân sách của đất nước, thấy rõ những ưu điểm, khuyết điểm trong lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, cả hệ thống chính trị; từ đó phát huy mặt tốt, kịp thời điều chỉnh, uốn nắn những mặt chưa tốt, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 5 năm đã đề ra. Do đó, nó có ý nghĩa rất thiết thực.

Đề nghị các đồng chí nghiên cứu kỹ Tờ trình, Báo cáo của Ban cán sự đảng Chính phủ và xuất phát từ tình hình thực tế trong nước, quốc tế cũng như các ngành, lĩnh vực, địa bàn nơi công tác để thảo luận, phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện tình hình 9 tháng đầu năm, dự báo đến hết năm. Chỉ rõ những kết quả, thành tích nổi bật đã đạt được, những hạn chế, yếu kém còn tồn tại, nhất là những yếu tố tích cực mới xuất hiện, những vấn đề nổi cộm mới phát sinh. Chú ý đối chiếu với những mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội XII và các nghị quyết của Trung ương về phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững; thực hiện ba đột phá chiến lược; đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế; hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đổi mới, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước; phát triển kinh tế tư nhân thực sự trở

thành một động lực quan trọng của nền kinh tế... Đặc biệt là, cần chỉ rõ nguyên nhân vì sao một số việc chưa làm được, một số chỉ tiêu đạt thấp hoặc chưa đạt trong 6 tháng đầu năm so với cùng kỳ năm trước, mặc dù tình hình trong nước và quốc tế năm 2017 nhìn chung thuận lợi hơn so với năm 2016.

Trên cơ sở đó, dự báo các khả năng có thể xảy ra trong thời gian tới, lường trước những khó khăn, thách thức cần phải nỗ lực vượt qua, đặc biệt là những khó khăn, thách thức trong việc khắc phục những hạn chế, yếu kém vốn có, tồn đọng từ lâu của nền kinh tế; những rủi ro về tài chính - tiền tệ, nhất là khi nợ công, nợ xấu còn cao, nhiều doanh nghiệp nhà nước thua lỗ. Xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu cơ bản, quan trọng nhất cho năm 2018; đề ra các chính sách, biện pháp có tính khả thi cao, nhất là các chính sách, biện pháp đột phá để đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, cơ cấu lại ngân sách nhà nước, kiểm soát nợ công; cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu. Đẩy mạnh tái cấu trúc đầu tư công, các doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập. Nâng cao chất lượng tăng trưởng, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh để huy động và sử dụng có hiệu quả hơn các nguồn lực, bảo đảm phát triển nhanh và bền vững cả về kinh tế, xã hội và môi trường.

## **2. Về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân**

Từ trước đến nay, Đảng và Nhà nước ta luôn xác định sức khỏe là vốn quý nhất của mỗi người dân và của toàn xã hội; chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân là công tác đặc biệt quan trọng, liên quan đến mọi người, mọi nhà và được cả xã hội quan tâm, có ý nghĩa chính trị, xã hội và nhân văn sâu sắc, thể hiện bản chất ưu việt, tốt đẹp của chế độ ta. Ngày 14-01-1993, Ban Chấp hành Trung ương khoá VII đã ban hành Nghị quyết chuyên đề về những vấn đề cấp bách của sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân. Năm

2005, Bộ Chính trị khoá IX cũng ra Nghị quyết về vấn đề này. Từ đó đến nay, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành 8 chỉ thị, 3 kết luận, 4 thông báo và thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc thực hiện. Dưới sự lãnh đạo của Trung ương, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta, nhất là đội ngũ thầy thuốc, cán bộ y tế cả nước đã nỗ lực phấn đấu, triển khai thực hiện nhiều chính sách, biện pháp tăng cường bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khoẻ nhân dân, đạt được nhiều kết quả quan trọng. Nước ta được Tổ chức Y tế thế giới đánh giá là *điểm sáng* về thực hiện các Mục tiêu Thiên niên kỷ trong lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ.

Tuy nhiên, trước yêu cầu mới trong giai đoạn phát triển mới của đất nước, công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân cũng bộc lộ không ít yếu kém, khuyết điểm, để xảy ra một số sự việc, sự cố gây bức xúc xã hội. Để phát huy những kết quả, thành tích đã đạt được, làm tốt hơn nữa công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân trong tình hình mới, Ban Chấp hành Trung ương cần bàn và ra nghị quyết về vấn đề này. Trên cơ sở các Báo cáo, Đề án và Tờ trình của Bộ Chính trị, đồng thời căn cứ vào tình hình thực tế, đề nghị Trung ương thảo luận, đi sâu phân tích, đi đến thống nhất cao nhận định về những kết quả, ưu điểm, thành tích cũng như về những hạn chế, yếu kém và bài học kinh nghiệm trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân trong thời gian qua; chỉ ra những thời cơ, thuận lợi cần kịp thời nắm bắt và những khó khăn, thách thức cần nỗ lực vượt qua trong thời gian tới. Từ đó xác định quan điểm, mục tiêu và những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cần nắm vững và thực hiện trong giai đoạn mới.

Về thời cơ, thuận lợi, phải chăng đó là những kết quả, thành tích đã đạt được trong lĩnh vực này cũng như những thành tựu có ý nghĩa lịch sử của 30 năm đổi mới; sự phát triển vượt bậc của khoa học - công nghệ y tế dưới tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư

và toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế?... Về khó khăn, thách thức, phải chăng cần kể đến những hạn chế, yếu kém trong lĩnh vực y tế và các lĩnh vực có liên quan; sự thay đổi nhanh chóng về điều kiện sống, lối sống, môi trường sống và làm việc, các loại dịch bệnh; nguồn lực của Nhà nước còn hạn hẹp trong khi việc huy động các nguồn lực xã hội còn nhiều khó khăn?... Về bài học kinh nghiệm, phải chăng cần nhấn mạnh, khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, sự hưởng ứng tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị và toàn dân; vai trò chủ đạo của các bệnh viện, cơ sở y tế công lập; ý nghĩa, tầm quan trọng của việc vận dụng đúng đắn cơ chế thị trường để huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khoẻ nhân dân gắn với bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa và tính ưu việt của chế độ ta, như chúng ta đã phát triển được hệ thống y tế cơ sở, quản lý, chăm sóc sức khoẻ nhân dân ở từng xã, phường, cơ quan, đơn vị trong những năm tháng đất nước còn khó khăn hơn hiện nay rất nhiều?... Về quan điểm, định hướng, phải chăng cần nhấn mạnh kết hợp tốt hơn nữa giữa phòng bệnh và chữa bệnh; giữa chăm sóc và bảo vệ; giữa đông y và tây y; giữa y tế cơ sở với y tế các tuyến trên; giữa đầu tư ngân sách nhà nước với tăng cường tự chủ, xã hội hoá; giữa y tế toàn dân với đào tạo các bác sĩ, chuyên gia giỏi, đầu ngành,...?

### **3. Về công tác dân số trong tình hình mới**

Đây là vấn đề rất lớn và khó, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, liên quan đến việc bảo vệ, phát triển giống nòi, quốc gia, dân tộc. Trong 25 năm qua, cả nước ta đã kiên trì, kiên quyết thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình, mỗi cặp vợ chồng chỉ có hai con theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khoá VII. Bên cạnh những kết quả, thành tựu đã đạt được vẫn còn không ít những hạn chế, yếu kém, phát sinh những vấn đề mới cần kịp thời có định hướng xử lý. Ví

dụ: Mức sinh giữa các vùng còn có sự chênh lệch đáng kể. Tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh tăng nhanh, đã ở mức nghiêm trọng và ngày càng lan rộng. Nước ta đang bước vào thời kỳ “già hoá dân số”, đứng trước nguy cơ “chưa giàu đã già”, bỏ lỡ cơ hội của “thời kỳ dân số vàng”. Quản lý dân số, quản lý di cư, nhất là di cư tự do, còn nhiều bất cập. Chất lượng dân số, nhất là chiều cao và thể lực chậm được cải thiện. Tình trạng tảo hôn, kết hôn cận huyết thống còn xảy ra ở một số vùng dân tộc ít người; tỷ lệ người bị khuyết tật trong dân số còn cao...

Trên cơ sở thống nhất nhận định về tình hình, xu thế phát triển trong thời gian tới, đề nghị Trung ương đi sâu phân tích nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém trên đây, rút ra những bài học kinh nghiệm thành công cũng như chưa thành công của công tác dân số ở nước ta và tham khảo kinh nghiệm của thế giới. Từ đó, đề ra quan điểm chỉ đạo, mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp phù hợp để nắm bắt thời cơ thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, làm tốt hơn nữa công tác dân số trong tình hình mới. Phải chăng trong thời gian tới nước ta cần chuyển trọng tâm từ chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình sang dân số và phát triển? Nội hàm cụ thể của các khái niệm đó là gì? Ý nghĩa thực tiễn của nó ra sao? Tập trung phân tích những căn cứ và sự cần thiết, đúng đắn của việc chuyển trọng tâm từ giảm tăng dân số thông qua việc thực hiện triệt để, đồng loạt chính sách mỗi cặp vợ chồng chỉ có hai con sang kiểm soát quy mô, nâng cao chất lượng dân số bằng chính sách duy trì mức sinh thay thế. Chú ý tính khả thi, phù hợp của mục tiêu lựa chọn và các chính sách, biện pháp đã đề ra. Đặc biệt là phương án lựa chọn về quy mô dân số và các chính sách bảo đảm giải quyết toàn diện, đồng bộ các vấn đề về dân số như: duy trì mức sinh thay thế; đưa tỉ lệ giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên; tận dụng tốt nhất điều kiện cơ cấu dân số



vàng; thích ứng với già hoá dân số; quản lý tốt di cư, nhất là di cư tự do; nâng cao chất lượng dân số...

#### **4. Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả**

Tờ trình và Báo cáo của Bộ Chính trị đã nêu rõ ý nghĩa, tầm quan trọng, sự cần thiết và phạm vi của Đề án “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Bộ Chính trị nhận thấy, đây là vấn đề rất lớn, rất quan trọng nhưng cũng rất khó, rất phức tạp và nhạy cảm, vì nó liên quan đến những vấn đề lý luận cơ bản về phương thức lãnh đạo của Đảng, vai trò quản lý của Nhà nước và quyền làm chủ của Nhân dân; về đổi mới hệ thống chính trị đồng bộ với đổi mới kinh tế; về quan hệ giữa nhà nước, thị trường và xã hội; liên quan đến quyền lợi, tâm tư, tình cảm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động...

Trong những năm qua, Đảng ta đã ban hành và thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiều chủ trương, nghị quyết, kết luận về xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Tổ chức Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từng bước được sắp xếp, kiện toàn; chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các tổ chức trong hệ thống chính trị được phân định, điều chỉnh hợp lý hơn; bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, quyền làm chủ của Nhân dân và đã đạt được những kết quả quan trọng, góp phần vào thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của sự nghiệp đổi mới.

Tuy nhiên, cho đến nay tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị vẫn còn cồng kềnh, nhiều tầng nấc, kém hiệu lực, hiệu quả; chức năng, nhiệm vụ của một số tổ chức còn chồng chéo; cơ cấu bên trong chưa hợp lý; tổ chức bộ máy của khối Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể, các đơn vị sự nghiệp công lập chậm được đổi mới; tổ chức và biên chế ngày

càng phình to; số lượng cấp phó, số người được hưởng chế độ “hàm” không hợp lý; cơ cấu, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức còn nhiều bất cập; số lao động phục vụ gián tiếp quá nhiều trong khi thiếu nhân lực trực tiếp làm chuyên môn nghiệp vụ. Số người hưởng lương, phụ cấp từ ngân sách nhà nước ở các đơn vị sự nghiệp công và người hoạt động không chuyên trách cấp xã ngày càng nhiều.

Đề nghị các đồng chí tập trung nghiên cứu, đánh giá khách quan, toàn diện về tình hình và nguyên nhân, nhất là nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém. Đồng thời, từ kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý nơi công tác; nghiên cứu, vận dụng các bài học được rút ra từ tổng kết lý luận, thực tiễn qua 30 năm đổi mới, tập trung đóng góp nhiều ý kiến xác đáng, bổ sung, hoàn thiện quan điểm, mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới. Phải chăng cần đặc biệt chú ý bảo đảm tính đổi mới, tổng thể, hệ thống, đồng bộ, liên thông; kết hợp hài hoà giữa  
kế thừa,  
ổn định với đổi mới, phát triển; không nôn nóng từ cực nọ nhảy sang cực kia; gắn đổi mới tổ chức bộ máy với đổi mới phương thức lãnh đạo, với tinh giản biên chế và cải cách tiền lương; xử lý hài hoà mối quan hệ giữa nhà nước, thị trường và xã hội. Các nhiệm vụ và giải pháp đề ra phải phù hợp, khả thi, có lộ trình, bước đi vững chắc, đáp ứng yêu cầu cả trước mắt và lâu dài, góp phần giải quyết những vấn đề thực tế đang đặt ra đối với tổ chức bộ máy của toàn hệ thống chính trị cũng như các tổ chức cụ thể của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, nhất là tổ chức bộ máy bên trong từng cơ quan, đơn vị. Phải chăng những việc nào đã rõ, đã chín thì kiên quyết làm ngay; việc nào chưa đủ rõ, quá phức tạp, ý kiến còn khác nhau nhiều thì tích cực nghiên cứu, mạnh dạn cho làm thí điểm rồi tổng kết, mở rộng dần?...

**5. Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập**

Thời gian qua, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành nhiều văn bản quan trọng và tích cực lãnh đạo, chỉ đạo toàn hệ thống chính trị tổ chức thực hiện nhiều chủ trương, chính sách, biện pháp đổi mới tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đạt được những kết quả bước đầu quan trọng. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều tồn tại, yếu kém, gây bức xúc xã hội và không ít những khó khăn, thách thức phải vượt qua, nhất là trong việc tổ chức lại và đổi mới cơ chế, chính sách nhằm phát huy tốt hơn trí tuệ và sự cống hiến của đông đảo đội ngũ trí thức, các chuyên gia, nhà khoa học và lao động kỹ thuật chất lượng cao trong lĩnh vực này, nâng cao chất lượng dịch vụ công, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của Nhân dân; đồng thời góp phần giải quyết vấn đề tổ chức, biên chế, cải cách chế độ tiền lương của toàn hệ thống chính trị.

Cho đến nay, chưa kể đến tổ chức, biên chế trong công an, quân đội và khu vực doanh nghiệp nhà nước, cả nước đã có khoảng 58 nghìn đơn vị sự nghiệp công lập với 2,5 triệu biên chế; giữ vai trò chủ đạo, cung cấp hầu hết dịch vụ sự nghiệp công, liên quan đến mọi người, mọi nhà và toàn xã hội như: dịch vụ y tế, giáo dục và đào tạo, khoa học - công nghệ, văn hóa, thể dục, thể thao... Vì vậy, việc đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập là hết sức cần thiết, có ý nghĩa chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, nhân văn hết sức sâu sắc, góp phần vào sự nghiệp phát triển đất nước nhanh và bền vững theo định hướng xã hội chủ nghĩa, thể hiện tính ưu việt của chế độ ta.

Đề nghị Trung ương tập trung phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện tình hình, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm. Chú ý phân tích sâu về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc tiếp tục đẩy mạnh đổi mới các đơn vị sự nghiệp công lập cũng như đổi mới doanh nghiệp nhà nước, cần được tiến hành đồng bộ, quyết liệt nhưng thận trọng, vững chắc và đặt trong tổng thể tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; sự cần thiết phải đẩy mạnh xã hội hoá dịch vụ

công (xã hội hoá nhưng không thương mại hoá), phát huy mặt tích cực, hạn chế mặt tiêu cực của cơ chế thị trường, hội nhập quốc tế. Xác định rõ vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, quyền làm chủ của Nhân dân; vai trò, vị trí của các đơn vị sự nghiệp công lập trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Từ đó đề ra quan điểm, mục tiêu và định hướng tiếp tục đẩy mạnh đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với bảo đảm ổn định chính trị, xã hội nói chung và từng ngành, lĩnh vực cụ thể nói riêng. Chú ý kế thừa, phát huy những kết quả, thành tựu đã đạt được; căn cứ vào thực tế và trình độ phát triển của nước ta để rà soát, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ hệ thống các cơ chế, chính sách, có tính khả thi cao, nhất là các cơ chế, chính sách mới, có tính đột phá.

#### *Thưa các đồng chí,*

Nội dung chương trình của Hội nghị Trung ương lần này đề cập nhiều vấn đề rộng lớn, vừa cơ bản vừa cấp bách, liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, đổi mới phát triển xã hội, đổi mới chính trị đồng bộ với đổi mới phát triển kinh tế theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XII của Đảng. Tất cả đều là những vấn đề quan trọng, phức tạp và nhạy cảm, có tác động trực tiếp đến đời sống của Nhân dân, đến đông đảo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cả nước, được xã hội đặc biệt quan tâm và kỳ vọng.

Đề nghị các đồng chí phát huy cao độ tinh thần trách nhiệm, tập trung nghiên cứu, thảo luận sôi nổi, cho ý kiến để hoàn thiện các báo cáo, đề án, dự thảo các nghị quyết, kết luận của Trung ương và xem xét, quyết định cùng với một số vấn đề quan trọng khác vào cuối kỳ họp.

Với tinh thần đó, tôi xin tuyên bố khai mạc Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII. Chúc Hội nghị thành công

tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn.

**PHÁT BIỂU BẾ MẠC**  
**HỘI NGHỊ LẦN THỨ SÁU BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**  
**ĐẢNG KHÓA XII**

(Ngày 11 tháng 10 năm 2017)

---

*Thưa các đồng chí Trung ương,*

*Thưa các đồng chí tham dự Hội nghị,*

Sau bảy ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, dân chủ và trách nhiệm, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương đã hoàn thành toàn bộ nội dung chương trình đề ra. Các đồng chí Ủy viên Trung ương và các đồng chí tham dự Hội nghị đã nghiên cứu, chuẩn bị kỹ và thẳng thắn thảo luận, đóng góp nhiều ý kiến quan trọng vào các báo cáo và đề án. Bộ Chính trị đã tiếp thu tối đa và giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau. Ban Chấp hành Trung ương đã thống nhất cao thông qua các nghị quyết, kết luận của Trung ương. Để kết thúc Hội nghị, tôi xin thay mặt Bộ Chính trị phát biểu, làm rõ thêm một số vấn đề và khái quát lại những kết quả chủ yếu của Hội nghị.

**1. Về kinh tế - xã hội năm 2017 - 2018**

Ban Chấp hành Trung ương nhất trí cho rằng, trong 9 tháng đầu năm 2017, nhờ có sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, kinh tế - xã hội nước ta tiếp tục chuyển biến tích cực, khá toàn diện trên hầu hết các lĩnh vực. Kinh tế tăng trưởng khá, quý sau cao

hơn quý trước; quý III tăng 7,46%, nâng mức tăng trưởng bình quân 3 quý lên 6,41%. Kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát. Các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được bảo đảm; kỷ luật, kỷ cương về tài chính - ngân sách nhà nước được tăng cường. Thị trường tiền tệ ổn định; dự trữ ngoại hối đạt 45 tỉ đôla, tăng thêm 6 tỉ đôla so với cuối năm 2016. Thị trường chứng khoán có nhiều khởi sắc, vượt mốc 800 điểm, cao nhất kể từ năm 2008. Xuất khẩu đạt 154 tỉ đôla, tăng 19,8% so với cùng kỳ. Cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh chuyển biến rõ rệt; có gần 94 nghìn doanh nghiệp mới được thành lập, tăng 15,4% về số lượng doanh nghiệp và 43,5% về vốn so với cùng kỳ. Sản xuất kinh doanh tiếp tục phát triển; sản xuất công nghiệp lấy lại đà tăng trưởng, riêng công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 12,77%; khu vực nông nghiệp phục hồi rõ nét với mức tăng trưởng gần 3%, gấp hơn 4 lần năm 2016; khu vực dịch vụ có bước phát triển vượt bậc, tăng 7,25%, cao nhất kể từ năm 2008; khách du lịch quốc tế đạt 9,45 triệu lượt người, tăng gần 30% so với cùng kỳ. Lĩnh vực văn hoá - xã hội có nhiều tiến bộ; tổ chức tốt kỳ thi trung học phổ thông và kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ; bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội; chế độ, chính sách đối với người có công, người nghèo, nhất là khi thiên tai, bão lũ xảy ra. Dự báo, đến cuối năm 2017, có thể hoàn thành và hoàn thành vượt mức toàn bộ 13 chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Đặc biệt là, đã nghiêm túc quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng về phát triển kinh tế - xã hội; đẩy mạnh thực hiện ba đột phá chiến lược, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế; khắc phục những tồn tại, yếu kém vốn có của nền kinh tế, xử lý các dự án, doanh nghiệp nhà nước thua lỗ; cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu...

Tuy nhiên, nền kinh tế đất nước vẫn đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Thâm hụt ngân sách và nợ công vẫn ở mức cao. Nợ xấu ngân hàng còn lớn; xử lý các tổ chức tín dụng yếu kém và nợ xấu

chưa căn bản và triệt để. Phân bổ và giải ngân vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, nhất là vốn trái phiếu chính phủ, vốn ODA còn chậm. Nhiều dự án, doanh nghiệp nhà nước thua lỗ, thất thoát. Trật tự, an toàn, tệ nạn xã hội, vi phạm về môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, tai nạn giao thông và tội phạm trên nhiều lĩnh vực còn diễn biến phức tạp, nhất là ở các đô thị lớn. Quản lý báo chí, thông tin truyền thông, nhất là các mạng xã hội còn nhiều bất cập. Trong những tháng cuối năm, để đạt mục tiêu tăng trưởng 6,7% như đã đề ra, cần dồn sức giải ngân thực hiện các dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước; huy động nguồn lực xã hội để phát triển sản xuất kinh doanh; tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong sản xuất công nghiệp, nhất là dầu khí và than.

Năm 2018, cần tiếp tục bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, nâng cao chất lượng tăng trưởng, cải thiện đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội. Tạo chuyển biến rõ rệt trong việc thực hiện ba đột phá chiến lược, đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với cơ cấu lại nền kinh tế, nâng cao năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Phát triển văn hóa, thực hành dân chủ và công bằng xã hội. Ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu, chủ động phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia; giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế.

Để có thể hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, cần tiếp tục phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, tinh thần năng động, sáng tạo, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện. Tập trung ưu tiên xây dựng, hoàn thiện thể chế, tăng cường kỷ cương, kỷ luật để cải thiện mạnh mẽ hơn môi trường đầu tư kinh doanh; khắc phục tình trạng chậm phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công, chậm cổ



phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước. Tiếp tục cơ cấu lại thu - chi ngân sách nhà nước, kiểm soát bội chi và bảo đảm nợ công trong ngưỡng an toàn. Xử lý căn bản và triệt để hơn các công trình, dự án, doanh nghiệp nhà nước thua lỗ kéo dài, các ngân hàng thương mại yếu kém, nợ xấu ngân hàng và nợ đọng xây dựng cơ bản. Đẩy mạnh cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập; phát triển kinh tế tư nhân thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế.

## **2. Về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân**

Ban Chấp hành Trung ương khẳng định: Bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe là trách nhiệm của mỗi người dân, từng gia đình, cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; đòi hỏi sự tham gia tích cực của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, trong đó ngành y tế và các ngành có liên quan là lực lượng nòng cốt. Nhà nước cần phát huy vai trò chủ đạo của các bệnh viện và cơ sở y tế công lập trong việc tổ chức cung cấp dịch vụ y tế, bảo đảm các dịch vụ cơ bản cho đông đảo nhân dân, đồng thời khuyến khích cung cấp dịch vụ theo yêu cầu. Tập trung ưu tiên đầu tư từ ngân sách và có cơ chế, chính sách phù hợp huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực xã hội để phát triển y tế và các dịch vụ liên quan đến bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân. Không ngừng phấn đấu nâng cao sức khỏe, tầm vóc, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống của người Việt Nam; bảo đảm mọi người dân đều được bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe; bình đẳng về quyền và nghĩa vụ trong việc tham gia và hưởng thụ bảo hiểm y tế và các dịch vụ có liên quan.

Nghề y là một nghề cao quý với nhiều đặc thù riêng, cần tiếp tục đẩy mạnh đổi mới, nâng cao chất lượng phục vụ, phát triển nền y học Việt Nam khoa học, dân tộc, đại chúng; xây dựng nền y tế công bằng,

hiệu quả, chất lượng và hội nhập. Phát triển cân đối, đồng bộ giữa y tế phổ cập và y tế chuyên sâu, giữa dân y và quân y, gắn kết y học cổ truyền với y học hiện đại. Thực hiện phòng bệnh hơn chữa bệnh; y tế dự phòng là then chốt; y tế cơ sở thực sự là nền tảng. Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống các cơ sở y tế hiện có của Nhà nước, bao gồm cả dân, quân y, gắn với khuyến khích hợp tác công - tư, phát triển lành mạnh y tế ngoài công lập; xây dựng hệ thống y tế rộng khắp, gần dân, tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Để thực hiện được mục tiêu, yêu cầu đề ra, cần triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ và giải pháp trên tất cả các ngành và lĩnh vực có liên quan đến bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khoẻ nhân dân. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội phải chủ động, tích cực vào cuộc; quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo phong trào toàn dân tham gia rèn luyện thân thể; cải thiện điều kiện sống, lối sống và làm việc; bảo vệ môi trường sinh thái và vệ sinh an toàn thực phẩm; thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao, sinh hoạt điều độ, lành mạnh.

Đổi mới mạnh mẽ lĩnh vực y tế và các ngành có liên quan đến bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khoẻ nhân dân; tăng cường y tế dự phòng, nâng cao sức khoẻ gắn với đổi mới, phát huy vai trò của hệ thống y tế cơ sở. Hệ thống y tế cơ sở phải nắm chắc, quản lý, theo dõi sức khoẻ của từng hộ, từng người dân trên địa bàn; có đủ năng lực để điều trị, chăm sóc các bệnh mãn tính theo đúng nguyên lý y học gia đình, chăm sóc tại cộng đồng, hạn chế việc phải nhập viện; khắc phục tình trạng quá tải bệnh viện. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; nâng cao y đức; xây dựng bệnh viện xanh - sạch - đẹp, an toàn, văn minh. Đẩy mạnh phát triển ngành dược và thiết bị y tế, bảo đảm đủ thuốc và thiết bị có chất lượng tốt, giá hợp lý, đáp ứng nhu cầu phòng, chữa bệnh. Chăm lo phát triển nguồn nhân lực và khoa học ngành y. Thực

hiện chế độ chứng chỉ hành nghề theo thông lệ quốc tế. Nâng cao năng lực nghiên cứu, triển khai ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghệ, kỹ thuật y tế, dược, sinh học. Đổi mới mạnh mẽ cơ chế, chính sách tài chính y tế, đặc biệt là sớm thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân; đổi mới phương thức chi ngân sách nhà nước cho y tế; đổi mới cơ chế về giá, phí dịch vụ phù hợp, phát huy mặt tích cực, hạn chế mặt tiêu cực của cơ chế thị trường, khắc phục tình trạng thương mại hoá dịch vụ khám, chữa bệnh. Có lộ trình thực hiện giá dịch vụ y tế và chế độ tiền lương phù hợp với đặc thù của ngành y. Đẩy mạnh kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng dịch vụ, hiệu quả hoạt động của các bệnh viện, các cơ sở y tế công lập. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về y tế gắn với chủ động, tích cực hội nhập quốc tế.

### 3. Về công tác dân số trong tình hình mới

Ban Chấp hành Trung ương đánh giá cao những cố gắng và nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân ta trong việc thực hiện công tác dân số - kế hoạch hoá gia đình ở nước ta nhiều năm qua với kết quả quan trọng, nổi bật là: Đã khống chế thành công tốc độ gia tăng dân số, sớm đạt và duy trì được mức sinh thay thế. Cơ cấu dân số, cơ cấu lao động chuyển dịch tích cực. Nước ta bắt đầu bước vào thời kỳ dân số vàng từ năm 2007 và dự kiến đạt đỉnh cao vào khoảng năm 2020 - 2030 với dân số trong độ tuổi lao động chiếm khoảng 70% dân số. Chất lượng dân số được cải thiện về nhiều mặt. Tầm vóc, thể lực của người Việt Nam từng bước được cải thiện. Từ năm 1993 đến nay, chiều cao trung bình của thanh niên Việt Nam tăng thêm 3 cm; tuổi thọ trung bình tăng từ 65,3 tuổi lên 73,4 tuổi (cao hơn các nước có cùng mức thu nhập bình quân đầu người). Phân bố dân số hợp lý hơn. Công tác tuyên truyền, giáo dục dân số được tăng cường và có nhiều đổi mới. Dịch vụ dân số - kế hoạch hóa gia đình được mở rộng, chất lượng ngày càng cao. Việt Nam được thế giới đánh giá là *điểm sáng* về công

tác dân số.

Tuy nhiên, tình hình thế giới, trong nước đã và đang có nhiều thay đổi. Các nước và các tổ chức quốc tế đều đề cao công tác dân số, coi đây là vấn đề có quan hệ gắn bó và ý nghĩa hết sức quan trọng đối với phát triển bền vững của mỗi quốc gia, dân tộc. Quá trình toàn cầu hóa, đô thị hóa, công nghiệp hoá dưới tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và biến đổi khí hậu, thay đổi về điều kiện, lối sống, môi trường sống và làm việc, môi trường sinh thái đã và đang dẫn đến những thay đổi nhanh chóng về mô hình gia đình, kết hôn, ý thức và khả năng sinh sản, tăng nhanh quá trình di cư... Ở trong nước, chính sách hạn chế mức sinh kéo dài, rộng khắp cả nước cũng bắt đầu phát sinh những hệ lụy cần sớm được khắc phục, đòi hỏi phải có những đổi mới công tác dân số để giải quyết toàn diện, đồng bộ và căn bản hơn các vấn đề về dân số. Phấn đấu duy trì ổn định vững chắc mức sinh thay thế; đưa tỷ lệ giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên; duy trì và tận dụng có hiệu quả lợi thế cơ cấu dân số vàng, thích ứng với già hoá dân số, nâng cao chất lượng dân số, phân bố dân số phù hợp với quá trình phát triển. Tiếp tục chuyển trọng tâm chính sách dân số từ *kế hoạch hoá gia đình* sang *dân số và phát triển*; chú trọng toàn diện các mặt quy mô, cơ cấu, phân bố, chất lượng dân số và đặt trong mối quan hệ gắn bó hữu cơ với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia. Coi công tác dân số và phát triển là nhiệm vụ của toàn dân; đầu tư cho công tác dân số là đầu tư cho phát triển bền vững; Nhà nước ưu tiên bố trí ngân sách, đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa; tranh thủ sự hợp tác, hỗ trợ của quốc tế, bảo đảm nguồn lực cho công tác dân số.

Đẩy mạnh cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng nên có hai con, bảo đảm quyền và trách nhiệm trong việc sinh và nuôi dạy con tốt để duy trì mức sinh thay thế trên phạm vi cả nước với quy mô dân số hợp lý (khoảng 104 triệu người vào năm 2030). Tập trung ưu tiên vận động sinh ít con hơn ở vùng có mức sinh cao; duy trì kết quả ở những nơi

đã đạt mức sinh thay thế; sinh đủ 2 con ở những nơi có mức sinh thấp. Ngăn ngừa tư tưởng, tâm lý không hạn chế số lần sinh con.

Đổi mới nội dung tuyên truyền vận động về công tác dân số và phát triển. Hoàn thiện luật pháp, cơ chế, chính sách; phát triển mạng lưới và nâng cao chất lượng dịch vụ về dân số. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ dân số, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới.

#### **4. Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị**

Ban Chấp hành Trung ương đặc biệt nhấn mạnh ý nghĩa, tầm quan trọng của vấn đề này và yêu cầu trong thời gian tới, toàn hệ thống chính trị phải chủ động, tích cực vào cuộc, coi đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả là một nhiệm vụ cơ bản và cấp bách, có ý nghĩa quan trọng hàng đầu, được đặt trong tổng thể nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đổi mới hệ thống chính trị đồng bộ với đổi mới kinh tế, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Nghiêm túc thực hiện nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo xây dựng và quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị; phát huy đầy đủ, đúng đắn vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và quyền làm chủ của Nhân dân. Chú ý bảo đảm tính đổi mới, tổng thể, hệ thống, đồng bộ, liên thông; kết hợp hài hòa giữa kế thừa, ổn định với đổi mới, phát triển; đổi mới tích cực, mạnh mẽ, nhưng không nôn nóng từ cực này nhảy sang cực kia; gắn đổi mới bộ máy tổ chức với đổi mới phương thức lãnh đạo, với tinh giản biên chế và cải cách tiền lương; xử lý hài hòa mối quan hệ giữa Nhà nước, thị trường và xã hội; không để các thế lực thù địch, các phần tử xấu lợi dụng xuyên tạc, chống phá, chia rẽ nội bộ. Các nhiệm vụ và giải pháp đề ra phải phù hợp, khả thi, có lộ trình, bước đi

vững chắc, đáp ứng yêu cầu cả trước mắt và lâu dài, góp phần giải quyết những vấn đề thực tế đang đặt ra đối với tổ chức bộ máy của toàn hệ thống chính trị cũng như các tổ chức cụ thể của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, nhất là tổ chức bên trong của từng cơ quan, đơn vị.

Theo đó, cần khẩn trương nghiên cứu, xây dựng mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị ở nước ta phù hợp với yêu cầu, điều kiện cụ thể của nước ta trong giai đoạn mới; trên cơ sở đó xác định những công việc cần thiết và có thể triển khai thực hiện ngay. Rà soát, quy định chặt chẽ hơn về biên chế, số lượng cán bộ, công chức, viên chức; chú ý quy định số lượng cấp phó tối đa của mỗi tổ chức phù hợp với đặc điểm của từng cấp, từng ngành, từng địa phương. Có chính sách phù hợp để giảm phạm vi, đối tượng bổ nhiệm cấp “hàm”. Xây dựng cơ chế cạnh tranh, công khai, minh bạch trong tuyển dụng, bổ nhiệm, đề bạt cán bộ để thu hút người thực sự có đức, có tài vào làm việc trong các tổ chức của hệ thống chính trị. Rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong của các tổ chức thuộc hệ thống chính trị theo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc; một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính, gắn với việc cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; giảm tỷ lệ người phục vụ, nhất là khối văn phòng. Tăng cường phân cấp, phân quyền hợp lý giữa cấp trên với cấp dưới, giữa Trung ương và địa phương. Xây dựng cơ chế kiểm soát chặt chẽ quyền lực bằng các quy định của pháp luật, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch và thường xuyên kiểm tra, giám sát, đề cao trách nhiệm giải trình; xây dựng chế tài và xử lý nghiêm những cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu có vi phạm. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng rộng rãi khoa học - công nghệ, nhất là công nghệ thông tin phục vụ lãnh đạo, điều hành; tinh giản tổ chức bộ máy, biên chế. Thực hiện giao và quản lý chặt chẽ biên chế trên cơ sở phân loại tổ chức, xác

định rõ vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh cán bộ, công chức, viên chức. Tiến hành tổng kết việc thi tuyển, bổ nhiệm, sử dụng, đánh giá và thực hiện chế độ, chính sách đãi ngộ để đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng và sử dụng có hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra của Đảng với thanh tra của Nhà nước, giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao thống nhất về nhận thức và hành động trong Đảng và toàn hệ thống chính trị, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân. Bố trí đủ nguồn lực cần thiết và có cơ chế, chính sách phù hợp đối với những cán bộ, công chức, viên chức chịu tác động trực tiếp của quá trình sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bộ máy.

Tập trung ưu tiên triển khai ngay những việc đã rõ, đã chín và được Trung ương nhất trí cao; còn đối với những việc chưa đủ rõ, quá phức tạp, ý kiến còn khác nhau nhiều thì tiếp tục nghiên cứu, tổng kết, quyết định sau, làm từng bước, chắc chắn. Ví dụ như: Kết thúc hoạt động của các Ban Chỉ đạo Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ. Tổ chức lại Đảng bộ Ngoài nước và Đảng bộ Bộ Ngoại giao. Sắp xếp lại tổ chức bộ máy, đổi mới hoạt động của các ban bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ. Đẩy mạnh xây dựng tổ chức đảng và phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài nhà nước. Cơ bản thực hiện mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch Hội đồng nhân dân; thực hiện bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã những nơi có đủ điều kiện. Tăng cường phân cấp, phân quyền hợp lý đi đôi với xây dựng cơ chế kiểm soát quyền lực và kiểm tra, giám sát chặt chẽ. Rà soát, sắp xếp giảm các ban chỉ đạo, ban quản lý dự án và các cơ quan phối hợp liên ngành cho phù hợp. Các bộ, cơ quan thuộc Chính phủ rà soát, chuyển giao một số nhiệm vụ và dịch vụ công cho doanh nghiệp, người dân đảm

nhiệm. Tiếp tục hoàn thiện thể chế về chính quyền địa phương theo hướng phân định rõ hơn tổ chức chính quyền đô thị, nông thôn, hải đảo, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt. Đổi mới mạnh mẽ nội dung và phương thức hoạt động gắn với việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh gọn đầu mối, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ chuyên trách của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp...

### **5. Về đổi mới các đơn vị sự nghiệp công lập**

Cùng với việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Ban Chấp hành Trung ương đặc biệt nhấn mạnh sự cần thiết, cấp bách phải đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên hàng đầu trong thời gian tới. Nhà nước phải chăm lo bảo đảm cung cấp dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ sự nghiệp công cho mọi tầng lớp nhân dân trên cơ sở tăng cường đầu tư từ ngân sách nhà nước; giữ vững, phát huy tốt hơn nữa vai trò chủ đạo, vị trí then chốt, bản chất tốt đẹp, ưu việt, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận của các đơn vị sự nghiệp công lập. Đẩy mạnh xã hội hóa, nhất là trong các ngành, lĩnh vực mà khu vực ngoài công lập làm được và làm tốt; huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển lành mạnh thị trường dịch vụ sự nghiệp công; bảo đảm công bằng, bình đẳng giữa các đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập.

Trung ương yêu cầu phải khẩn trương sắp xếp, đổi mới tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với đặc điểm tình hình của từng ngành, lĩnh vực và địa bàn, gắn với đẩy mạnh xã hội hóa, nhưng không thương mại hóa lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công. Đẩy mạnh việc chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp kinh



tế, sự nghiệp khoa học - công nghệ có đủ điều kiện thành doanh nghiệp, bao gồm cả hình thức công ty cổ phần.

Đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm toàn diện về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập. Chú ý rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách phù hợp với từng loại hình dịch vụ sự nghiệp công và từng loại hình đơn vị sự nghiệp công lập. Đổi mới, tăng cường chế độ kế toán, hạch toán, kiểm toán, kiểm tra, thanh tra, giám sát đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, về cơ bản tương tự như đối với doanh nghiệp nhà nước. Phân định rõ hoạt động thực hiện nhiệm vụ chính trị, hoạt động sự nghiệp do Nhà nước giao với hoạt động cung ứng dịch vụ theo yêu cầu của xã hội. Ngân sách nhà nước bảo đảm đầu tư cho các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu và các đơn vị sự nghiệp công lập được Nhà nước giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc ít người. Thực hiện cơ chế giao vốn, tài sản cho đơn vị sự nghiệp công lập quản lý, bảo toàn, phát triển và chịu trách nhiệm trước Nhà nước và pháp luật.

Khẩn trương nghiên cứu sửa đổi, bổ sung pháp luật về công chức, viên chức; rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tinh giản biên chế; đẩy mạnh việc phân cấp, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng phân định rõ việc quản lý nhà nước với quản trị đơn vị sự nghiệp công lập và việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công. Giảm mạnh sự can thiệp hành chính của cơ quan chủ quản vào hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của đơn vị sự nghiệp công lập; từng bước tiến tới xóa bỏ “chủ quản” theo cơ chế cũ. Xây dựng, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật đối với từng loại hình dịch vụ sự nghiệp công; tiêu chí phân loại các đơn vị sự nghiệp công lập; tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và chất lượng dịch vụ sự nghiệp công của đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực; hệ thống

tiêu chuẩn chức danh những người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Tăng cường phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành với nhau và với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư, tài chính các cấp trong quản lý ngân sách nhà nước chi cho lĩnh vực sự nghiệp để nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, tránh chồng chéo, thất thoát, lãng phí. Quy định rõ quyền hạn gắn với trách nhiệm người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, đặc biệt là người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp làm chậm, cố tình trốn tránh hoặc không thực hiện nhiệm vụ được giao và vi phạm các quy định. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện của các đơn vị cung ứng dịch vụ sự nghiệp công. Hình thành các tổ chức kiểm định, đánh giá độc lập về chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo ngành, lĩnh vực.

## **6. Về công tác cán bộ**

Sau khi xem xét Tờ trình của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương đã thảo luận, đánh giá cao việc chuẩn bị và thống nhất cao với đề nghị của Bộ Chính trị về việc bầu bổ sung 2 Ủy viên Ban Bí thư khoá XII. Đồng chí Phan Đình Trạc, Ủy viên Trung ương Đảng, Trưởng Ban Nội chính Trung ương, Phó Trưởng Ban thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng và đồng chí Nguyễn Xuân Thắng, Ủy viên Trung ương Đảng, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Phó Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương đã trúng cử với số phiếu rất tập trung. Ban Chấp hành Trung ương yêu cầu các đồng chí mới được bổ sung vào Ban Bí thư cần phát huy tốt hơn nữa tinh thần trách nhiệm trước Đảng, trước dân, không ngừng nỗ lực phấn đấu, rèn luyện, đóng góp nhiều hơn nữa vào sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đặc biệt là trên lĩnh vực công tác quan trọng được Đảng phân công.

Ban Chấp hành Trung ương cũng đã tiến hành xem xét thi hành kỷ luật đối với đồng chí Nguyễn Xuân Anh, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Đà Nẵng bằng hình thức cách chức Bí thư Thành ủy Đà Nẵng, cách chức Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Đà Nẵng nhiệm kỳ 2015 - 2020 và cho thôi giữ chức Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII vì đã có những khuyết điểm, vi phạm rất nghiêm trọng. Dư luận đại đa số cán bộ, đảng viên và Nhân dân cho rằng đây là mức kỷ luật vừa nghiêm khắc vừa nhân văn, thấu lý đạt tình, tâm phục khẩu phục, có tác dụng giáo dục, cảnh tỉnh, cảnh báo, phòng ngừa chung rất sâu sắc.

Đây là bài học đau xót cần nghiêm túc rút kinh nghiệm không chỉ đối với đồng chí Nguyễn Xuân Anh mà là bài học chung đối với tất cả chúng ta. Đề nghị từng đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương và mọi cán bộ, đảng viên, công chức cần thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, thường xuyên tự soi, tự sửa, tự răn mình, tránh xa những cám dỗ vật chất, tham vọng, tránh đi vào vết xe đổ, để tay nhúng chàm (và nếu đã trót ít nhiều nhúng chàm rồi thì sớm tự giác gột rửa). Từ nay trở đi, bất cứ trường hợp nào mà vi phạm kỷ luật, chúng ta phải xử lý nghiêm, làm nghiêm từ trên xuống dưới để giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng, để lấy lại và củng cố lòng tin, tình thương yêu, quý trọng của Nhân dân.

Vì sao việc xử lý một số vụ án, xử lý kỷ luật một số cán bộ, kể cả cán bộ cao cấp trong thời gian gần đây lại được đông đảo cán bộ, đảng viên, các đồng chí lão thành, cán bộ hưu trí và Nhân dân đồng tình, ủng hộ đến như thế? Cần khẳng định, ta làm hợp lòng dân thì dân tin và chế độ ta còn, Đảng ta còn. Ngược lại, nếu làm cái gì trái lòng dân, để mất niềm tin là mất tất cả.

*Thưa các đồng chí,*

Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII

diễn ra trong bối cảnh đất nước ta đang có nhiều chuyển biến tích cực, khá toàn diện và đồng bộ kể từ sau thành công Đại hội XII của Đảng. Trong gần hai năm qua, nhất là năm 2017, toàn hệ thống chính trị đã tích cực vào cuộc, đoàn kết, thống nhất, trên dưới một lòng, kiên trì, kiên quyết triển khai thực hiện các nhiệm vụ chiến lược: phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Quan hệ đối ngoại được mở rộng; uy tín và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao.

Có thể nói, việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chiến lược do Đại hội XII của Đảng đề ra đã và đang thực sự trở thành phong trào cách mạng sâu rộng trong cả nước, nhận được sự hưởng ứng, tham gia nhiệt tình, tích cực của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta, tạo khí thế mới, động lực mới cho sự nghiệp đổi mới, xây dựng một nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Tuy nhiên, trước mắt chúng ta còn rất nhiều khó khăn, thách thức. Chúng ta cần tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc hơn, bài bản hơn và có hiệu quả cao hơn Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, các nghị quyết Trung ương khoá XII và đặc biệt là các nghị quyết, kết luận của Hội nghị Trung ương lần này để phát huy những kết quả, thành tựu đã đạt được, khắc phục những hạn chế, yếu kém còn tồn tại, hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ trước mắt đề ra cho năm 2017 - 2018 và các năm tiếp theo.

Hội nghị của chúng ta bàn nhiều vấn đề lớn, khó, quan trọng và rất phức tạp, nhưng đã thành công tốt đẹp. Tôi xin tuyên bố bế mạc Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII. Chúc các đồng chí mạnh khoẻ, hoàn thành tốt trọng trách trước Đảng, Nhân dân và đất nước.

Xin trân trọng cảm ơn.

**PHÁT BIỂU tại Kỳ họp thứ 4**  
**Hội đồng Lý luận Trung ương**  
**nhiệm kỳ 2016 - 2021**  
**(Ngày 23 tháng 12 năm 2017)**

*Thưa các đồng chí,*

Hôm nay, tôi rất vui mừng đến dự Kỳ họp thứ 4 Hội đồng Lý luận Trung ương nhiệm kỳ 2016 - 2021, một kỳ họp bàn chuyên sâu về chủ đề “*Công tác lý luận: Thực trạng, vấn đề và giải pháp*” và tổng kết công tác năm 2017, xác định phương hướng, nhiệm vụ năm 2018 của Hội đồng. Tôi nhiệt liệt chào mừng các đồng chí thành viên Hội đồng, các đồng chí đại biểu đã đến dự Kỳ họp quan trọng này.

Chúng ta vừa được nghe các báo cáo của Hội đồng và một số tham luận có nhiều nội dung phong phú, sâu sắc. Sau đây tôi xin lưu ý, nhấn mạnh, gợi mở thêm một vài vấn đề để các đồng chí cùng thảo luận.

*Thưa các đồng chí,*

Đại hội XII của Đảng đã khẳng định, 30 năm đổi mới là một giai đoạn lịch sử quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đánh dấu sự trưởng thành về mọi mặt của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta. Đổi mới mang tầm vóc lịch sử và ý nghĩa cách mạng, là quá trình cải biến sâu sắc, toàn diện, triệt để, là sự nghiệp cách mạng to lớn của toàn

Đảng, toàn dân, toàn quân vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, khẳng định đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo; con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta là phù hợp với thực tiễn của Việt Nam và xu thế phát triển của thế giới. Thành tựu của hơn 30 năm đổi mới vừa qua có sự đóng góp xứng đáng của đội ngũ cán bộ lý luận.

Tuy nhiên, trong công cuộc đổi mới nói chung và công tác lý luận thời kỳ đổi mới nói riêng cũng còn những hạn chế, yếu kém cần phải tập trung giải quyết, khắc phục để tiếp tục đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững hơn. Đại hội XII đã nêu rõ, chất lượng và hiệu quả của công tác lý luận chưa cao. Công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận còn bất cập, chưa làm rõ được một số vấn đề đặt ra trong quá trình đổi mới để định hướng trong thực tiễn, cung cấp cơ sở khoa học cho việc xây dựng và hoàn thiện đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội còn một số vấn đề cần phải qua tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận để tiếp tục làm rõ.

Thực tiễn công cuộc đổi mới đang đặt ra và đòi hỏi chúng ta phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ hơn nữa về tư duy lý luận, về công tác lý luận. Chúng ta đều biết, lý luận có vai trò cực kỳ quan trọng trong đời sống xã hội. V.I. Lênin đã chỉ rõ: “Không có lý luận cách mạng thì cũng không thể có phong trào cách mạng”<sup>1</sup>; “chỉ đảng nào có được một lý luận tiên phong hướng dẫn thì mới có khả năng làm tròn vai trò chiến sĩ tiên phong”<sup>2</sup>. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng nhiều lần khẳng định: “không có lý luận cũng như người có một mắt sáng, một mắt mù”<sup>2</sup>. Tuy nhiên, lý luận không phải là một cái gì khô khan, cứng nhắc; trái

---

1, 2. V.I. Lênin: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.30, 32.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.315.

lại, nó đầy tính sáng tạo, sinh động, luôn luôn được thực tiễn phong phú, muôn màu, muôn vẻ bổ sung để không ngừng phát triển, hoàn thiện. Thấm nhuần sâu sắc những di huấn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đại hội XII của Đảng một lần nữa khẳng định: “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, vận dụng sáng tạo, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; tăng cường tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, dự báo chính xác và kịp thời có chủ trương, chính sách xử lý hiệu quả những vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn, giải quyết tốt các mối quan hệ lớn phản ánh quy luật đổi mới và phát triển ở nước ta”<sup>1</sup>.

*Thưa các đồng chí,*

Đại hội XII của Đảng nêu rõ, thời kỳ mới đòi hỏi phải phát triển đất nước toàn diện, đồng bộ hơn về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, trong đó phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt; xây dựng văn hóa, con người là nền tảng tinh thần; tăng cường quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên. Từ sau Đại hội, bám sát tư tưởng chỉ đạo, những định hướng lớn, những nhiệm vụ trọng tâm được xác định trong Văn kiện Đại hội, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt. Trung ương đã ban hành một số nghị quyết quan trọng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức; về tiếp tục đổi mới, sắp xếp hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; về phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, nâng cao năng suất lao động, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Sđd, tr.17.

trong bối cảnh đất nước hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng; về chăm lo an sinh xã hội, xây dựng con người, chú trọng nâng cao thể chất, sức khỏe con người và chất lượng dân số. Đây là những vấn đề vừa cơ bản, vừa cấp thiết, đáp ứng đúng đòi hỏi của thực tiễn xây dựng, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Các nghị quyết Trung ương đã cụ thể hóa, bổ sung, làm sáng rõ hơn tư tưởng chỉ đạo của Đại hội XII, có giá trị định hướng nhận thức, hành động của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta.

Trong thời gian qua, đội ngũ cán bộ lý luận, trong đó, Hội đồng Lý luận Trung ương là một đầu mối quan trọng, đã khẩn trương, tích cực triển khai nhiều hoạt động phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Thông qua việc triển khai nghiên cứu các chuyên đề phục vụ chương trình nghiên cứu của Bộ Chính trị; các đề tài thuộc Chương trình nghiên cứu lý luận chính trị giai đoạn 2016 - 2020; các báo cáo tư vấn, báo cáo khảo sát, tổng kết thực tiễn, trao đổi lý luận với một số đảng cộng sản, đảng cầm quyền; các hoạt động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch..., đội ngũ cán bộ lý luận đã cung cấp nhiều luận cứ khoa học giúp Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư hoạch định, tiếp tục hoàn thiện các chủ trương, chính sách lớn. Nhiều đề xuất của các cơ quan tham mưu, tư vấn lý luận chính trị đã được tiếp nhận đưa vào các nghị quyết của Đảng.

Tuy nhiên, cũng cần nghiêm túc nhận thức sâu sắc và quyết tâm khắc phục những hạn chế, bất cập đã được nêu trong Báo cáo tổng kết của Hội đồng, nhất là sự chậm trễ về tiến độ, những hạn chế về chất lượng của một số báo cáo tổng kết thực tiễn, nghiên cứu chuyên đề, đặc biệt là chưa giải đáp được kịp thời những vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. Không thể để kéo dài tình trạng còn lạc hậu của lý luận so với sự vận động và đòi hỏi của thực tiễn. Lý luận phải vươn lên dẫn đường và đồng hành với thực tiễn.



*Thưa các đồng chí,*

Tình hình thế giới, khu vực đang và sẽ diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường. Những bất ổn trên thế giới có chiều hướng gia tăng. Sự di chuyển quyền lực từ Tây sang Đông, sự điều chỉnh chiến lược của các nước lớn, cùng với chủ nghĩa dân túy, chủ nghĩa bảo hộ đang là những biến động lớn trên thế giới hiện nay. Sự phát triển nhanh chóng của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (Cách mạng công nghiệp 4.0) đang làm thay đổi căn bản nền sản xuất của thế giới, từng bước vẽ lại bản đồ kinh tế trên thế giới, với sự suy giảm quyền lực của các quốc gia chủ yếu dựa vào khai thác tài nguyên và sự gia tăng sức mạnh của các quốc gia dựa chủ yếu vào công nghệ và đổi mới sáng tạo. Cuộc cách mạng đó đang và sẽ làm thay đổi căn bản cách nghĩ, cách làm và phương thức sinh hoạt của con người.

Chúng ta phải chủ động dự báo, chủ động chuẩn bị về mọi mặt để đưa đất nước tiến lên nhanh hơn, mạnh hơn trước sự vận động mau lẹ của thời cuộc. Nhiều vấn đề rất mới về lý luận, thực tiễn đang đặt ra đòi hỏi chúng ta phải nhận thức đúng và giải quyết tốt. Bối cảnh đó đặt lên vai giới lý luận nước nhà trọng trách rất lớn. Phải có tầm nhìn vượt trước; dự báo chuẩn xác xu thế phát triển; xây dựng hệ thống luận cứ vững chắc cho chiến lược phát triển quốc gia với lộ trình khoa học, bước đi hợp lý.

Về định hướng những vấn đề lý luận cần được tiếp tục nghiên cứu, làm rõ trong thời gian tới, Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận - thực tiễn qua 30 năm đổi mới của Ban Chấp hành Trung ương khoá XI, Văn kiện Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị khoá XI đã xác định. Tôi nhấn mạnh thêm một số vấn đề để các đồng chí nghiên cứu, vận dụng trong việc xây dựng chương trình làm việc, kế hoạch công tác năm 2018 và những năm tiếp theo. Phải chăng, cùng với việc tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu cơ bản,

từng bước bổ sung, hoàn thiện hệ thống lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta trong giai đoạn mới, cần lưu ý tập trung thực hiện một số công việc trước mắt sau đây:

*Trước hết*, cần tập trung nâng cao chất lượng tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, phục vụ tốt hơn nữa công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư từ nay đến cuối nhiệm kỳ.

Trong các nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ tư, thứ năm, thứ sáu, Trung ương đã chỉ rõ những quan điểm, định hướng, giải pháp lớn cần được tổ chức thực hiện có kết quả. Đồng thời, cũng nêu ra một số vấn đề còn có những ý kiến khác nhau cần được tổ chức nghiên cứu, thí điểm, tổng kết để kết luận rõ. Ví dụ: vấn đề nhận thức và giải quyết đúng quan hệ giữa *nhà nước - thị trường - xã hội*; vấn đề chế độ sở hữu tài sản; vấn đề tích tụ, tập trung đất đai phục vụ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới; vấn đề huy động, phân bổ, sử dụng hiệu quả nguồn lực nhằm phát triển đất nước nhanh, bền vững; vấn đề mô hình tổng thể của hệ thống chính trị nước ta phù hợp với phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế; vấn đề kiểm soát quyền lực... Hội đồng Lý luận Trung ương cần làm đầu mối tập hợp trí tuệ đội ngũ cán bộ lý luận, tích cực tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, góp phần làm rõ những vấn đề này.

Trong năm 2018, Ban Chấp hành Trung ương sẽ tổng kết việc thực hiện Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020, để tiếp tục hoàn thiện các chủ trương, chính sách lớn. Đây là vấn đề rất hệ trọng, đòi hỏi sự chuẩn bị kỹ lưỡng, thật sự khoa học. Hoạt động lý luận phải tham gia tích cực vào quá trình chuẩn bị này, tư vấn giúp Trung ương có những căn cứ lý luận, thực tiễn vững chắc để có những quyết sách

đúng đắn, đáp ứng yêu cầu mới, rất cao của thực tiễn xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

*Thứ hai*, cần khởi động chuẩn bị cho việc xây dựng dự thảo Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

Theo Chương trình làm việc toàn khóa, Hội nghị Trung ương 8 (tháng 10-2018) sẽ thành lập các tiểu ban chuẩn bị Đại hội XIII của Đảng. Hội nghị Trung ương 9 (tháng 5-2019) sẽ thảo luận Đề cương các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng. Đại hội XIII có tầm quan trọng đặc biệt, Đại hội không chỉ kiểm điểm, đánh giá 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII mà còn phải tổng kết 10 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội năm 2011 - 2020. Đại hội không chỉ xác định phương hướng, nhiệm vụ phát triển đất nước trong chặng đường 5 năm 2021 - 2025 mà còn định hướng phát triển toàn diện, bền vững đất nước đến năm 2030 - năm Đảng ta tròn 100 tuổi, và xa hơn, phải đưa ra tầm nhìn đến năm 2045 - năm chúng ta kỷ niệm 100 năm thành lập nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (1945 - 2045).

Việc chuẩn bị các dự thảo văn kiện Đại hội XIII đòi hỏi sự nỗ lực rất lớn của toàn Đảng, trong đó có vai trò rất quan trọng của giới lý luận. Các văn kiện Đại hội yêu cầu phải có tính tổng kết, tính dự báo, tính định hướng rất cao, với tầm bao quát rất rộng. Cần nghiên cứu, tổng kết toàn diện các vấn đề chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng hệ thống chính trị, đặc biệt là xây dựng Đảng. Bao trùm, xuyên suốt các nội dung, lĩnh vực cần nghiên cứu, tổng kết chính là xác định cho được con đường, lộ trình thực hiện thành công mục tiêu phát triển đất nước giàu mạnh về mọi mặt và trở thành nước công nghiệp hiện đại theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào giữa thế kỷ thứ XXI.

Từ Đại hội XI đến nay, Đảng ta đã có nhiều quyết sách đúng đắn

để phát triển đất nước nhanh, bền vững, nổi bật là chủ trương đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế tri thức, kinh tế xanh...; xác định đột phá chiến lược về thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, theo hướng hiện đại... Thực tiễn đã chứng minh tính đúng đắn và hiệu quả tích cực của những quyết sách đó. Những năm tới, chúng ta tiếp tục thực hiện mạnh mẽ hơn những định hướng chiến lược này trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra với nhịp độ rất nhanh, với những nội dung, phương thức, hình thức vô cùng mới. Thế giới đang nói nhiều và khẩn trương triển khai xây dựng hạ tầng kỹ thuật thông minh, đặc biệt là kỹ thuật số, trí tuệ nhân tạo, internet kết nối vạn vật, đô thị thông minh, nền quản trị và những nhà quản trị cùng cư dân thông minh... Chúng ta cần chủ động chớp thời cơ để đưa đất nước phát triển nhanh hơn, khắc phục bằng được nguy cơ bị tụt hậu. Những người làm công tác nghiên cứu lý luận cần nhạy bén, năng động tiếp cận, tiếp thu sáng tạo những vấn đề lý luận mới, phân tích, chất lọc, lựa chọn những giá trị tinh hoa có thể vận dụng phù hợp với điều kiện nước ta; đề xuất các luận cứ khoa học để hoàn thiện các chủ trương, quyết sách của Đảng trước những yêu cầu mới. Chần chừ, chậm trễ sẽ bỏ lỡ thời cơ, sẽ ngày càng tụt hậu; song nóng vội, sao chép giản đơn kinh nghiệm nước ngoài, triển khai ồ ạt theo kiểu phong trào mà không tính đến đầy đủ điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của đất nước cũng sẽ dẫn đến thất bại.

Tiếp tục xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hiện đại, hội nhập với thế giới ngày càng hoàn thiện, nguồn nhân lực chất lượng cao, hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, kết nối, hiện đại; xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực,

hiệu quả, trọng tâm là xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa liêm chính, phát triển; xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, trí tuệ; xây dựng xã hội dân chủ, công bằng, văn minh; xây dựng dân tộc thông thái, con người Việt Nam phát triển toàn diện; xây dựng và phát huy giá trị nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng nền quốc phòng, an ninh, ngoại giao hiện đại, nhân văn; huy động, nuôi dưỡng, bảo vệ, phân bổ hợp lý, sử dụng tối ưu mọi nguồn lực; tạo động lực phát triển đất nước nhanh, bền vững, bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa... là những định hướng cốt lõi ở tầm chiến lược đối với công tác nghiên cứu lý luận của chúng ta, phù hợp với yêu cầu của đất nước và xu thế phát triển của thế giới. Chưa bao giờ thực tiễn phong phú, mới mẻ của thế giới và đất nước lại mở ra chân trời sáng tạo rộng lớn và đầy sức hấp dẫn đối với đội ngũ những người làm công tác lý luận như bây giờ. Đảng, Nhà nước và Nhân dân đòi hỏi và kỳ vọng vào những thành tựu, đóng góp mới của giới lý luận nước nhà.

#### *Thưa các đồng chí,*

Gần hai năm qua, nhất là năm 2017, Hội đồng Lý luận Trung ương đã có một số đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động: Lấy hoạt động của các tiểu ban làm trọng tâm trong triển khai công việc của Hội đồng; coi trọng tổng kết thực tiễn; phối hợp chặt chẽ với một số cơ quan, địa phương, phát huy vai trò là đầu mối tập hợp và phát huy trí tuệ của đội ngũ trí thức trong nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn; đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng các báo cáo, các chuyên đề khoa học. Tập thể Hội đồng và cơ quan Hội đồng đoàn kết, thống nhất, rà soát, bố trí công việc hợp lý, đúng người, đúng việc theo đề án vị trí việc làm... Những đổi mới đó đã góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng.

Tôi hoan nghênh những kết quả đó của các đồng chí. Tôi cũng rất

vui mừng được biết trong thời gian qua, nhiều ban, bộ, ngành, cơ quan Trung ương, nhiều cấp ủy địa phương đã quan tâm nhiều hơn đến công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận; đã phối hợp và giúp đỡ Hội đồng Lý luận Trung ương triển khai công việc thuận lợi, hiệu quả. Mong rằng quan hệ tốt đẹp đó tiếp tục được tăng cường, thường xuyên, gắn bó chặt chẽ hơn.

*Thưa các đồng chí,*

Để hoàn thành tốt những nhiệm vụ nặng nề của năm 2018 và những năm còn lại của Hội đồng Lý luận Trung ương nhiệm kỳ 2016 - 2021, các đồng chí cần tiếp tục đổi mới mạnh mẽ hơn nữa nội dung và phương thức hoạt động, theo đúng chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng mà Bộ Chính trị đã giao cho.

Hội đồng cần tiếp tục phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với các bộ, ban, ngành liên quan và một số địa phương đẩy mạnh tổng kết thực tiễn. Chú trọng khảo sát, tổng kết thực tiễn là rất đúng hướng. Vấn đề mấu chốt là cần bảo đảm tính thiết thực, chất lượng, hiệu quả. Khảo sát thực tiễn không chỉ dừng lại ở sao chụp, mô tả bề mặt của thực tiễn, mà phải khám phá tầng sâu của thực tiễn, phát hiện các mâu thuẫn, các xu hướng và nhân tố phát triển mới. Đó là tổng kết thực tiễn ở tầm lý luận, đòi hỏi phải rất chuyên tâm và công phu. Đẩy mạnh việc nghiên cứu các đề tài trong Chương trình nghiên cứu khoa học lý luận chính trị cấp nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; các chuyên đề nghiên cứu lý luận chính trị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XII. Cố gắng đề xuất những điểm mới, nhất là giải pháp có tính đột phá trong từng đề tài, từng chuyên đề để Bộ Chính trị, Ban Bí thư nghiên cứu, thảo luận, tiếp thu.

Tham gia tích cực, chủ động và có hiệu quả hơn nữa vào việc đấu tranh phê phán các quan điểm sai trái, bác bỏ những luận điệu phản động, thù địch, bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng.

Mở rộng và nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác lý luận với các đảng cộng sản cầm quyền và một số đảng khác trên thế giới, tích cực trao đổi, đối thoại với các học giả nước ngoài nhằm cập nhật, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa lý luận thế giới có giá trị tham khảo cho Việt Nam; đồng thời giới thiệu, quảng bá đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước và những thành tựu lý luận Việt Nam.

Hội đồng, cơ quan Hội đồng tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, xác định thật khoa học vị trí việc làm; chú trọng công tác kết nối, cập nhật thông tin lý luận trong nước, quốc tế; đoàn kết, sáng tạo, kỷ luật, kỷ cương, phấn đấu hoàn thành tốt nhất chức năng, nhiệm vụ. Phát huy tốt hơn nữa vai trò của các tiểu ban và các thành viên Hội đồng. Các tiểu ban của Hội đồng cần nêu cao tính chủ động, tính kế hoạch, tính dân chủ. Tăng cường các sinh hoạt chuyên môn, trao đổi, thảo luận sâu, tranh luận thẳng thắn các vấn đề chưa đủ rõ để đi đến nhận thức thống nhất. Các thành viên Hội đồng cần nêu cao tinh thần trách nhiệm, dành nhiều thời gian, công sức, trí tuệ, tâm huyết với công việc. Tham gia Hội đồng là để thực hiện những công việc rất quan trọng, hệ trọng, liên quan đến quá trình hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng. Không thấy hết vinh dự và trách nhiệm; không đầu tư tâm sức, trí tuệ, không trăn trở, tâm huyết, tìm tòi, sáng tạo *thì không thể hoàn thành được nhiệm vụ.*

*Thưa các đồng chí,*

Sắp bước sang năm 2018 và chuẩn bị đón Xuân Mậu Tuất, với tình cảm gắn bó thân thiết, tôi xin chúc các đồng chí sức khỏe, hạnh phúc. Năm mới quyết tâm mới, nỗ lực mới, thành công mới.

**PHÁT BIỂU tại Hội nghị trực tuyến  
của Chính phủ với lãnh đạo các tỉnh, thành phố trực thuộc  
Trung ương (Ngày 28 tháng 12 năm 2017)**

---

*Thưa các vị đại biểu,*

*Thưa toàn thể các đồng chí,*

Hôm nay, tôi rất vui mừng được tham dự Hội nghị trực tuyến toàn quốc của Chính phủ với các địa phương - Hội nghị tổng kết công tác năm 2017 và đề ra nhiệm vụ, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018. Đây là một hội nghị có ý nghĩa hết sức quan trọng. Trước hết, tôi xin gửi tới toàn thể các đồng chí lời chào thân thiết, lời thăm hỏi ân cần và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Sau đây tôi xin phát biểu một số ý kiến có tính chất gợi mở, nêu vấn đề để các đồng chí cùng trao đổi, thảo luận.

**I- VỀ NHÌN LẠI NĂM 2017**

Qua nghe báo cáo của Chính phủ và ý kiến phát biểu của đại diện lãnh đạo một số tỉnh, thành phố, chúng ta vui mừng nhận thấy, trong năm 2017, mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, đất nước ta vẫn tiếp tục phát triển nhanh và khá toàn diện trên hầu hết các lĩnh vực. Nổi bật là:

*Về kinh tế - xã hội*, lần đầu tiên sau nhiều năm, chúng ta đã hoàn



thành và hoàn thành vượt mức toàn bộ 13 chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Tăng trưởng GDP đạt 6,81%, vượt kế hoạch đề ra, là mức cao so với nhiều nước trong khu vực và trên thế giới. Kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát ở mức 3,53%. Các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được bảo đảm; bội chi ngân sách ở mức thấp, khoảng 3,5% so với GDP. Thị trường tiền tệ ổn định; dự trữ ngoại hối đạt mức kỷ lục, 51,5 tỉ đôla Mỹ. Thị trường chứng khoán có nhiều khởi sắc, vượt mốc 950 điểm, cao nhất kể từ năm 2008. Tổng kim ngạch xuất - nhập khẩu đạt 425 tỉ đôla Mỹ, cao nhất từ trước đến nay. Sản xuất, kinh doanh tiếp tục phục hồi và phát triển toàn diện trên cả ba lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ. Số doanh nghiệp được thành lập mới đạt gần 127 nghìn doanh nghiệp, tăng 15,2% so với năm 2016. Mặc dù chịu tác động nặng nề của thiên tai, bão lũ, nhưng nông nghiệp vẫn tăng 2,9%, gấp 4 lần so với năm 2016; kim ngạch xuất khẩu nông sản đạt 36 tỉ đôla Mỹ, mức cao nhất từ trước tới nay. Khu vực dịch vụ có bước phát triển vượt bậc, tăng 7,44%, mức cao nhất kể từ năm 2008; khách du lịch quốc tế đạt gần 13 triệu lượt người, tăng khoảng 30% so với năm 2016. Cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh chuyển biến tích cực. So với năm 2016, xếp hạng môi trường kinh doanh của Việt Nam tăng 14 bậc (từ 82 lên vị trí 68/190 nền kinh tế); chỉ số năng lực cạnh tranh tăng 5 bậc (từ 60 lên 55/137 nền kinh tế).

*Lĩnh vực văn hoá - xã hội* tiếp tục có nhiều tiến bộ. Năng lực đổi mới sáng tạo khoa học - công nghệ được nâng lên. Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI đã tạo được những chuyển biến khá rõ nét trong đánh giá, thi, tuyển sinh, tự chủ đại học. An sinh xã hội và phúc lợi xã hội được quan tâm chăm lo, bảo đảm; thực hiện tốt hơn chế độ, chính sách đối với người có công, người nghèo, nhất là những khi thiên tai,

bão lũ xảy ra. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm tiếp tục được đẩy mạnh, đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần củng cố an ninh chính trị, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. Công tác văn hóa, thông tin, tuyên truyền được đổi mới, củng cố, nâng cao chất lượng, góp phần xây dựng lòng tin, tạo sự đồng thuận trong xã hội, đấu tranh với những hiện tượng tiêu cực, những luận điệu sai trái, tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế.

*Về đối ngoại, quốc phòng - an ninh*, năm 2017 được đánh giá là một trong những năm thành công nhất trong việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, đưa quan hệ với các đối tác đi vào chiều sâu, chủ động, tích cực hội nhập, góp phần nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế. Quan hệ với các nước, nhất là với các đối tác quan trọng ngày càng toàn diện và hiệu quả hơn. Hoạt động đối ngoại đã diễn ra với hầu hết các đối tác chủ chốt. Nếu chỉ tính riêng trao đổi đoàn cấp cao, chúng ta đã tiến hành 18 chuyến thăm đến 19 nước, tham dự 8 hội nghị quốc tế đa phương, tiến hành hàng trăm cuộc tiếp xúc song phương với lãnh đạo, nguyên thủ các nước trên thế giới (riêng Tuần lễ cấp cao APEC là gần 50 cuộc); đồng thời đón 36 lượt nguyên thủ và thủ tướng các nước đến thăm Việt Nam. Nội dung các hoạt động đối ngoại đều rất thực chất, ngày càng đi vào chiều sâu, ổn định và bền vững. Đặc biệt là quan hệ với các đối tác chủ chốt như Trung Quốc, Mỹ, Nhật Bản, Nga, Ấn Độ, ASEAN đều có tiến triển rõ rệt cả về chính trị và kinh tế. Với vai trò nước chủ nhà, chúng ta đã thực sự tạo nên dấu ấn Việt Nam trong tiến trình hợp tác của APEC nói riêng và liên kết kinh tế, chính trị tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương nói chung.

Thông qua các biện pháp vừa hợp tác, vừa đấu tranh, chúng ta đã kiên quyết và kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, giữ vững an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và bảo đảm các lợi ích chiến lược của đất nước. Duy trì môi trường hòa bình,

ổn định và hợp tác, giữ vững quan hệ với các nước láng giềng, góp phần tạo môi trường thuận lợi cho công cuộc phát triển và bảo vệ Tổ quốc. Thực lực, sức mạnh quốc phòng, an ninh từng bước được tăng cường; các hoạt động kinh tế biển được duy trì, diễn ra an toàn và hiệu quả.

*Về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, kiện toàn hệ thống chính trị, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực:* Đảng và Nhà nước ta đã lãnh đạo, chỉ đạo, làm nhiều lần, làm quyết liệt từ nhiều năm nay, nhưng thời gian gần đây càng được đẩy mạnh hơn bao giờ hết và bước đầu đạt được nhiều kết quả cụ thể, tích cực, được Nhân dân đồng tình, ủng hộ. Các vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp đã được làm rất kiên quyết, nghiêm minh, theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, kể cả đối với cán bộ lãnh đạo cao cấp của Đảng, cán bộ đương chức và cán bộ đã nghỉ hưu.

Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã tập trung kiểm tra, kết luận các sai phạm và quyết định xử lý kỷ luật hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét kỷ luật nghiêm đối với nhiều tổ chức, cá nhân để xảy ra sai phạm. Ngành thanh tra đã triển khai hơn 6.800 cuộc thanh tra hành chính, gần 260.000 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng; đã phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý 68 vụ, 107 đối tượng tham nhũng. Cơ quan điều tra trong cả nước đã kết luận điều tra 197 vụ, 467 bị can. Viện kiểm sát nhân dân các cấp đã truy tố 219 vụ, 481 bị can. Tòa án nhân dân các cấp đã xét xử sơ thẩm 205 vụ, 433 bị cáo về các tội tham nhũng. Các cơ quan tố tụng Trung ương và địa phương đã có nhiều nỗ lực, đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố và xét xử nghiêm minh theo quy định của pháp luật nhiều vụ án tham nhũng, kinh tế đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp, được dư luận hết sức quan tâm.

Tóm lại, năm 2017 chúng ta đã đạt được nhiều kết quả quan

trọng, đáng mừng trên hầu hết các lĩnh vực, để lại những ấn tượng tốt đẹp và cho chúng ta thêm nhiều bài học quý. Không phải ngẫu nhiên mà một không khí phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào thắng lợi của sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đang lan rộng trên khắp cả nước.

Vậy nguyên nhân nào đã cho chúng ta những kết quả, thành công đó?

Có nhiều nguyên nhân, nhưng có lẽ bao trùm lên tất cả là: 1) Nhờ chúng ta được thừa hưởng những kết quả, thành tựu của nhiều năm trước, đặc biệt là năm 2016 với thành công rực rỡ của Đại hội XII của Đảng và kết quả, thành tích của năm 2016: kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; kết quả sắp xếp, đổi mới, kiện toàn tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị nhiệm kỳ 2016 - 2021, đề ra nhiều nghị quyết, quyết định đúng đắn, kịp thời, phù hợp; 2) Nhờ có sự đoàn kết, thống nhất, nỗ lực phấn đấu, chung sức, chung lòng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong công cuộc đổi mới toàn diện và đồng bộ theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XII. Các cơ quan lãnh đạo của Đảng, Nhà nước đã có nhiều đổi mới, phối kết hợp nhịp nhàng, đồng bộ, bài bản hơn trong việc lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, tạo ra những chuyển biến tích cực trong việc phát huy đầy đủ, đúng đắn vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, quyền làm chủ của Nhân dân, giải quyết kịp thời, đúng đắn, sát hợp và có hiệu quả các vấn đề cuộc sống đặt ra, nhất là các vấn đề quan trọng, nhạy cảm, bức xúc xã hội.

Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ráo riết lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành và lãnh đạo tổ chức thực hiện nhiều nghị quyết, kết luận quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, Nhà nước, toàn hệ thống chính trị. Kịp thời cho chủ trương, quyết sách đúng đắn, phù hợp với thực tiễn, hợp lòng dân

trên các lĩnh vực, đặc biệt là về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hằng năm; về các dự án trọng điểm quốc gia... để Quốc hội xem xét, thông qua chủ trương đầu tư; về công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại...

Quốc hội đã có nhiều đổi mới, thực hiện ngày càng tốt hơn cả ba chức năng: lập pháp, giám sát và quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước. Nghiêm túc thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, ban hành nhiều luật và nghị quyết; thông qua các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội... Các quyết sách của Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp đã thể hiện đúng ý Đảng, lòng dân, tạo thuận lợi cho Chính phủ và chính quyền các địa phương hoàn thành tốt hơn chức năng, nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành phát triển đất nước. Có thể nói, không khí dân chủ trong Đảng, trong Quốc hội, Hội đồng nhân dân đã và đang lan tỏa ra toàn xã hội.

Chính phủ, chính quyền các địa phương đã khẩn trương, nghiêm túc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện một cách sâu sát, quyết liệt, hiệu quả các nghị quyết, kết luận của Trung ương và Quốc hội; chủ động, tích cực, năng động, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện; kịp thời báo cáo, xin ý kiến của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội những vấn đề mới phát sinh, vượt quá thẩm quyền. Chú trọng gắn kết phát triển toàn diện về kinh tế, xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại. Nhanh nhạy phát hiện, kịp thời xử lý những vấn đề mới phát sinh, nhất là những vấn đề phức tạp, nhạy cảm, những điểm nóng gây bức xúc xã hội trên tất cả các lĩnh vực và ở mọi vùng, miền của đất nước.

Các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận, các bộ, ban, ngành, đoàn thể phối hợp công tác với nhau ngày càng ăn khớp, nhịp nhàng, kịp thời hơn. Đặc biệt là có sự đồng tình, ủng hộ, cổ vũ, động viên, đóng góp ý kiến kịp thời của cán bộ, đảng viên, các đồng chí lão thành, các tầng lớp nhân dân, các cơ quan thông tin, báo chí,...

tạo nên sức mạnh tổng hợp đồng tâm nhất trí của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội.

Thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi xin chân thành cảm ơn Quốc hội, Chính phủ, các cấp ủy đảng, chính quyền, cộng đồng các doanh nghiệp, cán bộ, đảng viên, đồng bào, chiến sĩ cả nước về những kết quả, thành tích và những nỗ lực phấn đấu, đóng góp to lớn đó.

Tuy nhiên, chúng ta tuyệt nhiên không chủ quan, thỏa mãn; không say sưa với thành tích, thắng lợi. Bởi vì đất nước vẫn đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường; kinh tế thế giới còn tiềm ẩn nhiều rủi ro; xuất hiện xu hướng bảo hộ trở lại và chống tự do hóa thương mại và đầu tư ở nhiều nơi. Những hạn chế, yếu kém tích tụ, tồn đọng từ lâu của nền kinh tế và trong nhiều lĩnh vực xã hội còn nặng nề, gây hậu quả xấu, bức xúc xã hội nhưng không dễ một sớm một chiều có thể khắc phục và đòi hỏi phải có giải pháp đồng bộ, lộ trình phù hợp, sự chỉ đạo kiên quyết, kiên trì, chắc chắn, khoa học mới có thể giải quyết được. Đó là tình trạng làm ăn thua lỗ, thất thoát, tham nhũng, lãng phí xảy ra ở nhiều doanh nghiệp, dự án. Tình trạng “trên nóng, dưới lạnh”, “trên bảo dưới không nghe”, kỷ cương phép nước bị buông lỏng còn diễn ra ở nhiều nơi. Thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu diễn biến khó lường, có xu hướng tác động nặng nề hơn đến sản xuất và đời sống của Nhân dân. Tệ nạn xã hội, vi phạm về môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, tai nạn giao thông và tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em còn diễn biến phức tạp, nhất là ở các đô thị lớn... Trong khi đó, chúng ta phải nỗ lực phấn đấu để nước ta không chỉ năm sau tiến bộ hơn năm trước mà phải phát triển nhanh và bền vững hơn để không tụt hậu, từng bước theo kịp các nước tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.

Vì vậy, Hội nghị của chúng ta cần dành nhiều thời gian thảo luận thật kỹ lưỡng, thấu đáo, tạo sự thống nhất cao trong nhận định về tình

hình, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm, nhất là những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân để đề ra kế hoạch, các nhiệm vụ và giải pháp cho năm 2018 một cách đúng đắn, chính xác, sát hợp với thực tiễn, có tính khả thi cao nhất có thể.

## II- VỀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2018

Năm 2018 là năm thứ ba của nhiệm kỳ khoá XII - năm bản lề quyết định thắng lợi của việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm do Đại hội XII của Đảng đề ra. Đất nước ta đang đứng trước những thời cơ, thuận lợi mới để phát triển nhanh và bền vững hơn trong thời gian tới. Đó là thành tựu có ý nghĩa lịch sử của 30 năm đổi mới; là những kết quả bước đầu quan trọng của 2 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, đặc biệt là những kết quả và bài học kinh nghiệm có được trong 2 năm vừa qua, nhất là năm 2017. Hòa bình, hợp tác phát triển vẫn là xu hướng chủ đạo trên thế giới. Dự báo kinh tế thế giới tiếp tục phục hồi và tăng trưởng. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư mở ra nhiều cơ hội, thuận lợi và khó khăn, thách thức mới mà nước ta cần nắm bắt để tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức, ra sức phấn đấu, từng bước thu hẹp khoảng cách phát triển với các nước đi trước.

Phải chăng chúng ta cần quan tâm đến một số vấn đề sau đây:

*Một là*, phải tập trung ưu tiên hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo đúng tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 khóa XII. Trong quá trình xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách, biện pháp, phải nhận thức đầy đủ, tôn trọng và vận dụng đúng đắn các quy luật khách quan của kinh tế thị trường, thông lệ quốc tế, đồng thời bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa, phù hợp với điều kiện phát triển của đất nước trong từng

giai đoạn. Bảo đảm tính khoa học, đồng bộ và tính khả thi cao. Gắn kết hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, phát triển văn hóa, bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Xác định rõ và thực hiện đúng vị trí, vai trò, chức năng và mối quan hệ của Nhà nước - thị trường và xã hội phù hợp với kinh tế thị trường; bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa; tăng cường và giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng. Kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo; kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế. Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là một bộ phận của nền kinh tế, được khuyến khích, tạo điều kiện phát triển. Doanh nghiệp nhà nước giữ vị trí then chốt và là một lực lượng vật chất quan trọng của kinh tế nhà nước. Kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể cùng với kinh tế tư nhân là nòng cốt để phát triển một nền kinh tế độc lập, tự chủ. Các chủ thể thuộc các thành phần kinh tế bình đẳng, hợp tác, cạnh tranh, cùng phát triển theo quy định của pháp luật. Nhà nước đóng vai trò định hướng, xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế; tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng, minh bạch và lành mạnh; sử dụng các công cụ, chính sách và các nguồn lực của Nhà nước để định hướng và điều tiết nền kinh tế, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh và bảo vệ tài nguyên, môi trường; phát triển các lĩnh vực văn hóa, xã hội. Thị trường đóng vai trò chủ yếu trong huy động và phân bổ có hiệu quả các nguồn lực, là một động lực quan trọng để giải phóng sức sản xuất; các nguồn lực nhà nước được phân bổ theo chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phù hợp với cơ chế thị trường.

*Hai là*, cần nhận thức, quán triệt đầy đủ, sâu sắc hơn nữa quan điểm, tư tưởng chỉ đạo của Đảng và triển khai quyết liệt, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong việc cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế, coi đây là nhiệm vụ cơ bản, trọng yếu của chúng ta trong thời gian tới. Phải nhận thức và quán triệt sâu sắc mô hình tăng



trưởng mà nước ta xây dựng là mô hình tăng trưởng ngày càng dựa nhiều hơn vào việc tăng năng suất lao động, chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế; huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực theo tín hiệu và cơ chế thị trường; phát huy tinh thần yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, tài năng, trí sáng tạo của con người và mọi tiềm năng, lợi thế của các ngành, lĩnh vực, các địa phương và cả nước; tạo cơ hội cho mọi người dân tham gia và cùng hưởng lợi từ tăng trưởng; chú trọng nâng cao chất lượng tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ gìn môi trường sinh thái. Căn cứ tình hình thực tế của từng ngành, lĩnh vực và địa phương mà kết hợp hợp lý giữa tăng trưởng theo chiều rộng và chiều sâu, trong đó, lấy tăng trưởng theo chiều sâu là hướng chủ đạo. Chuyển dần từ tăng trưởng chủ yếu dựa vào đầu tư và xuất khẩu sang tăng trưởng dựa đồng thời vào cả đầu tư, xuất khẩu và thị trường trong nước. Chuyển dần từ dựa vào gia tăng số lượng các yếu tố đầu vào của sản xuất sang dựa vào tăng năng suất, chất lượng lao động, ứng dụng khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo. Khai thác và phát huy tối đa nội lực kết hợp với thu hút và sử dụng hiệu quả ngoại lực. Không vì sức ép tăng trưởng, sức ép xử lý các vấn đề cấp bách mà coi nhẹ, không quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, dành nguồn lực giải quyết các vấn đề có tính nền tảng, lâu dài cho phát triển nhanh và bền vững.

*Ba là*, đẩy mạnh hơn nữa việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và các nghị quyết Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo; phát triển nguồn nhân lực; tăng cường tiềm lực và đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ để có thể vượt qua những thách thức, nắm bắt được những cơ hội mà cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư có thể đem lại. Đây là cuộc cách mạng công nghiệp mới diễn ra nhưng đang phát triển nhanh chóng và có những tác động lớn đến từng quốc gia, dân tộc trên tất

cả các phương diện, từ thể chế và quản lý của Nhà nước, quản trị của doanh nghiệp đến kinh tế, xã hội, môi trường; làm thay đổi căn bản nền sản xuất của thế giới, từng bước vẽ lại bản đồ kinh tế thế giới theo hướng suy giảm quyền lực của các quốc gia dựa chủ yếu vào khai thác tài nguyên, lao động giá rẻ, sản xuất kinh doanh theo phương thức truyền thống và gia tăng sức mạnh của các quốc gia dựa chủ yếu vào đổi mới, sáng tạo.

Với lợi thế của một nước đang trong thời kỳ dân số vàng; con người Việt Nam cần cù lao động, thông minh, sáng tạo; trong những năm vừa qua đã tập trung xây dựng được những cơ sở vật chất, kỹ thuật ban đầu của công nghệ thông tin, truyền thông và đạt được những kết quả quan trọng trong lĩnh vực này; nước ta hoàn toàn có thể vượt qua những khó khăn, thách thức, tranh thủ nắm bắt những thời cơ, thuận lợi mà cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư có thể đem lại để tạo bước đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới. Muốn vậy, cần phải nỗ lực hơn nữa, đề xuất, áp dụng những cơ chế, chính sách phù hợp, tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao và hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ theo hướng hiện đại; tập trung ưu tiên đầu tư phát triển công nghiệp và công nghệ thông tin để định hình, xây dựng thí điểm một số thành phố, ngành, lĩnh vực phát triển thông minh, ứng dụng công nghệ cao.

*Bốn là*, quan tâm hơn nữa đến phát triển có hiệu quả văn hóa, xã hội, chăm lo cải thiện đời sống nhân dân. Khẩn trương tổng kết lý luận và thực tiễn, nghiên cứu xây dựng trình Hội nghị Trung ương 7 khóa XII xem xét, quyết định về Đề án cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong các doanh nghiệp và Đề án cải cách chính sách bảo hiểm xã hội. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện chính sách đối với người có công. Tập trung thực hiện các biện pháp giảm nghèo bền vững, bảo đảm an

sinh xã hội, phúc lợi xã hội; ưu tiên nguồn lực phát triển vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng bị thiên tai, chịu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, nước biển dâng. Khuyến khích phát triển nhà ở xã hội. Thực hiện nghiêm quy định về an toàn, vệ sinh lao động; an toàn, vệ sinh thực phẩm. Thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, phát triển phong trào toàn dân đoàn kết, xây dựng gia đình văn hóa mới.

Đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa. Trong xây dựng văn hóa, chăm lo xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp với các đặc trưng cơ bản: yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo. Xây dựng đồng bộ môi trường văn hóa, trong đó chú trọng phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng; phát triển hài hòa giữa kinh tế và văn hóa, chú ý đầy đủ đến yếu tố văn hóa và con người trong phát triển kinh tế.

Khẩn trương, nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII về công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới. Coi đầu tư cho bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe của Nhân dân là đầu tư cho phát triển. Nhà nước ưu tiên đầu tư ngân sách và có cơ chế, chính sách huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân; tổ chức cung cấp dịch vụ công, bảo đảm các dịch vụ cơ bản, đồng thời khuyến khích hợp tác công - tư, đầu tư tư nhân, cung cấp các dịch vụ theo yêu cầu. Xác định dân số là yếu tố quan trọng hàng đầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; công tác dân số là nhiệm vụ chiến lược, vừa cấp thiết, vừa lâu dài; là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân. Công tác dân số phải chú

trọng toàn diện cả về quy mô, cơ cấu, phân bố và chất lượng dân số, đặt trong mối quan hệ hữu cơ với các yếu tố kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh và bảo đảm phát triển nhanh, bền vững.

*Năm là*, kiên quyết, kiên trì giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; thực hiện có hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế. Củng cố thể trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân. Đẩy mạnh hoạt động đối ngoại toàn diện về quốc phòng, an ninh theo tinh thần “giữ nước từ xa”, “giữ nước từ khi nước chưa nguy”. Giữ vững an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn kịp thời, có hiệu quả các âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ, các tệ nạn xã hội. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu; sẵn sàng ứng phó kịp thời, xử lý có hiệu quả các sự cố thiên tai và cứu hộ, cứu nạn.

Chú trọng nâng cao chất lượng công tác dự báo, phân tích tình hình quốc tế; chủ động làm sâu sắc, thực chất hơn các mối quan hệ đối tác chiến lược, đối tác toàn diện, tăng cường quan hệ với tất cả các nước trên cơ sở nguyên tắc hữu nghị, hợp tác, bình đẳng, cùng có lợi. Tổ chức tốt các hoạt động song phương, đa phương. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về hội nhập, nâng cao năng lực đàm phán, ký kết, thực hiện có hiệu quả các điều ước quốc tế, nhất là các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới và không ngừng nâng cao năng lực giải quyết các tranh chấp về thương mại và đầu tư quốc tế. Làm tốt hơn nữa công tác bảo hộ công dân, tạo điều kiện thuận lợi để người Việt Nam ở nước ngoài đóng góp xây dựng đất nước.

*Sáu là*, tiếp tục đẩy mạnh và làm tốt hơn nữa công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, đặc biệt là xây dựng Chính phủ, chính

quyền các địa phương thật sự trong sạch, liêm chính, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Trong hoạch định chính sách, chỉ đạo, điều hành, luôn chú ý cả hai mặt: Xử lý giải quyết vấn đề hiện tại, đồng thời tạo dựng môi trường và điều kiện để những năm tới phát triển nhanh hơn, bền vững hơn. Nghiêm túc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về việc ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”. Triển khai Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Làm tốt hơn nữa công tác cán bộ để lựa chọn, bố trí những cán bộ thực sự có đức, có tài, liêm chính, tâm huyết, thật sự vì Đảng, vì dân vào các vị trí lãnh đạo của bộ máy nhà nước. Kiên quyết đấu tranh loại bỏ những người tham nhũng, hư hỏng; chống mọi biểu hiện chạy chức, chạy quyền, ưu ái tuyển dụng người thân, không đủ tiêu chuẩn. Phát huy dân chủ cơ sở, nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính phủ điện tử. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực thi công vụ; nâng cao đạo đức, văn hóa, tính chuyên nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện nghiêm các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và tiếp công dân; rà soát, xử lý kịp thời, dứt điểm các khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc phức tạp, kéo dài. Tăng cường phòng, chống, phát hiện, xử lý nghiêm các vụ việc tham nhũng, tiêu cực, vi phạm pháp luật; đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc nghiêm trọng, xã hội quan tâm; thu hồi tối đa tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát.

Thực hiện tốt những việc nêu trên sẽ không hề làm “chùn” sự chỉ đạo hay làm “chậm lại” sự phát triển, mà ngược lại, sẽ giúp làm trong

sạch, tạo sức mạnh thật sự của bộ máy và đội ngũ, củng cố và tăng cường niềm tin của Nhân dân, tạo động lực mới, khí thế mới để Chính phủ và chính quyền các địa phương lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thành công mọi nhiệm vụ.

*Thưa các đồng chí,*

Tôi tin tưởng và tha thiết mong rằng, sau Hội nghị này, với niềm tin mới, khí thế mới, động lực mới, Chính phủ và chính quyền các địa phương sẽ cùng với toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tiếp tục đoàn kết phấn đấu với quyết tâm và nỗ lực cao hơn nữa, năng động, sáng tạo hơn nữa để hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ mà các đồng chí đã đề ra, góp phần xây dựng đất nước thân yêu của chúng ta ngày càng đàng hoàng hơn, tươi đẹp hơn như Bác Hồ từng mong đợi.

Nhân dịp năm mới 2018 và Xuân Mậu Tuất sắp đến, thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước và với tình cảm cá nhân, tôi xin chúc Chính phủ và chính quyền các địa phương tiếp tục phát huy những thành tích, kết quả và bài học kinh nghiệm đã đạt được, khắc phục những hạn chế, yếu kém còn tồn tại, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, hoạt động quyết liệt, hiệu lực, hiệu quả hơn, hoàn thành trọng trách mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó.

Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đang kỳ vọng, đòi hỏi và trông chờ ở các đồng chí!

Chúc toàn thể các đồng chí luôn mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công!

## **Phần thứ hai**

---

# **XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG LÀ NHIỆM VỤ THEN CHỐT**







## DIỄN VĂN TẠI LỄ KỶ NIỆM 100 NĂM NGÀY SINH ĐỒNG CHÍ NGUYỄN VĂN LINH

(Ngày 30 tháng 6 năm 2015)

---

*Thưa các vị đại biểu,*

*Thưa các đồng chí và đồng bào,*

Trong không khí cả nước thi đua sôi nổi lập thành tích chào mừng Kỷ niệm lần thứ 70 Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2-9 và đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, hôm nay, tại tỉnh Hưng Yên - quê hương của đồng chí Nguyễn Văn Linh, một vùng đất giàu truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng, đang từng ngày đổi mới, chúng ta long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 100 năm Ngày sinh đồng chí Nguyễn Văn Linh - Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam nhiệm kỳ 1986 - 1991, một trong những học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, người chiến sĩ cộng sản kiên cường, một nhà lãnh đạo có uy tín lớn của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta, người bạn tin cậy của bạn bè quốc tế.

Đây là dịp để chúng ta cùng nhau ôn lại thân thế, sự nghiệp, công lao và cống hiến của đồng chí Nguyễn Văn Linh đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc; rút ra những bài học bổ ích cho công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay.

Đồng chí Nguyễn Văn Linh tên thật là Nguyễn Văn Cúc, sinh ngày 01-7-1915, tại xã Giai Phạm, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Xuất thân

trong một gia đình yêu nước, Đồng chí đã sớm giác ngộ cách mạng, tham gia hoạt động trong phong trào học sinh từ năm 14 tuổi. Với nhiệt tình của tuổi trẻ, được tư tưởng của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc dẫn đường, đồng chí Nguyễn Văn Linh đã không sợ hy sinh, gian khổ, tích cực, hăng hái hoạt động cách mạng trong học sinh, công nhân. Năm 1930, Đồng chí bị địch bắt lần đầu. Mặc dù chưa đến tuổi thành niên, Đồng chí vẫn bị chính quyền thực dân đưa ra xét xử, kết án tù chung thân, đày đi Côn Đảo. Năm 1936, Chính phủ Mặt trận Bình dân Pháp lên cầm quyền, cùng với nhiều chiến sĩ cách mạng khác, Đồng chí được trả tự do, tiếp tục hoạt động, tham gia khôi phục phong trào cách mạng, lập lại Thành ủy Hải Phòng và được bầu làm Bí thư Thành ủy Hải Phòng. Đầu năm 1939, Trung ương điều động Đồng chí vào tham gia Thành ủy Sài Gòn. Cuối tháng 9 đầu tháng 10-1939, Đồng chí được Trung ương cử ra Trung Kỳ chấp nối lại phong trào cách mạng, chuẩn bị lập lại Xứ ủy mới. Đầu năm 1941, Đồng chí lại bị địch bắt và đày ra Côn Đảo lần thứ hai.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, được Đảng và Nhà nước đón từ Côn Đảo trở về, đồng chí Nguyễn Văn Linh tiếp tục tham gia lãnh đạo cuộc kháng chiến của nhân dân Nam Bộ và gắn bó với đồng bào Nam Bộ trong suốt hai cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ cho đến thắng lợi hoàn toàn vào mùa Xuân năm 1975 lịch sử. Trong thời gian này, Đồng chí đã được Đảng phân công giữ nhiều trọng trách, như: Bí thư Thành ủy, Đặc khu ủy Sài Gòn - Chợ Lớn, quyền Bí thư Xứ ủy Nam Bộ, Bí thư Khu ủy, Thành ủy Sài Gòn - Gia Định, Bí thư Xứ ủy Nam Bộ, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa III, Bí thư và Phó Bí thư Trung ương Cục miền Nam.

Sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, Đồng chí là Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng khóa IV, Ủy viên Bộ Chính trị khóa VI, Trưởng Ban Cải tạo xã hội chủ nghĩa của Trung

ương, Trưởng Ban Dân vận - Mặt trận Trung ương, Chủ tịch Tổng Công đoàn Việt Nam, Bí thư Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Thường trực Ban Bí thư Trung ương Đảng. Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (năm 1986), Đồng chí được bầu làm Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Tại Đại hội VII và Đại hội VIII của Đảng, Đồng chí được cử làm Cố vấn Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Đồng chí là đại biểu Quốc hội khóa VIII.

*Thưa các đồng chí và đồng bào,*

Cuộc đời hoạt động cách mạng của đồng chí Nguyễn Văn Linh thật phong phú và oanh liệt. Gần 70 năm hoạt động ở nhiều vùng, nhiều địa phương, nhiều lĩnh vực, trải rộng trên cả ba miền đất nước và được Đảng tin cậy giao phó nhiều trọng trách, dù ở đâu, làm công việc gì, giữ cương vị nào, đồng chí Nguyễn Văn Linh cũng luôn hết lòng vì Đảng, vì dân, vững vàng trước mọi khó khăn, thử thách, kiên định mục tiêu lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ và đã có những đóng góp to lớn cho Đảng, cho cách mạng. Nổi bật là:

**1. Đồng chí đã trực tiếp cùng đồng bào miền Nam đi suốt hai cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược**

Từ sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, đồng chí Nguyễn Văn Linh hoạt động ở Nam Bộ và dành hơn một nửa cuộc đời hoạt động cách mạng của mình gắn bó máu thịt với miền Nam trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập, tự do cho dân tộc, kháng chiến chống thực dân, đế quốc, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Trên cương vị là người lãnh đạo cao nhất phong trào cách mạng ở Sài Gòn - Chợ Lớn, Đồng chí đã chỉ đạo, tổ chức xây dựng, phát triển các cơ sở đảng, các tổ chức quần chúng, các đoàn thể cứu quốc, mở rộng mặt trận, củng cố và phát triển lực lượng vũ trang, chiến tranh

du kích, chống địch càn quét, củng cố căn cứ địa cách mạng... tạo ra những điều kiện thuận lợi cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi.

Trong những năm 1957 - 1959, cách mạng miền Nam đứng trước muôn vàn khó khăn, thử thách hiểm nghèo. Với Luật 10/59, đế quốc Mỹ và tay sai đã thi hành chính sách đàn áp tàn bạo, các lực lượng cách mạng ở miền Nam bị tổn thất nặng nề. Vào thời điểm gay go, ác liệt này, dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, với trách nhiệm là Bí thư Trung ương Cục miền Nam, đồng chí Nguyễn Văn Linh đã chủ trì và cùng các đồng chí khác lãnh đạo phong trào cách mạng miền Nam để lại những dấu ấn lịch sử. Cùng với thắng lợi của phong trào “Đồng khởi”, Đồng chí đã cùng tập thể lãnh đạo thực hiện chủ trương của Đảng thành lập Đảng Nhân dân cách mạng miền Nam, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, Bộ chỉ huy các lực lượng vũ trang miền Nam. Đây là những nhân tố có ý nghĩa quyết định trực tiếp đối với sự phát triển nhanh chóng của cách mạng miền Nam sau Đồng khởi.

Bám trụ ở miền Nam, đương đầu với các chiến lược “chiến tranh đặc biệt”, “chiến tranh cục bộ”, “Việt Nam hóa chiến tranh” của đế quốc Mỹ và chuẩn bị cho cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, trên các cương vị của mình, đồng chí Nguyễn Văn Linh đã cùng Đảng bộ miền Nam kiên cường, sát cánh cùng đồng bào, chiến sĩ vừa chiến đấu, vừa kiên trì xây dựng lực lượng, phát triển phong trào cách mạng ở cả ba vùng chiến lược: rừng núi, nông thôn, đô thị, bằng ba mũi giáp công: chính trị, quân sự, binh vận; thể hiện năng lực lãnh đạo và tài năng tổ chức chỉ đạo thực tiễn đúng đắn, sáng tạo, từng bước đưa đường lối và quyết tâm của Đảng về cách mạng miền Nam thành hiện thực. Thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước thuộc về toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta, trong đó có

công lao to lớn của đồng chí Nguyễn Văn Linh.

## **2. Đồng chí đã cùng với Trung ương có những đóng góp to lớn và quan trọng trong công cuộc đổi mới đất nước**

Ngay từ khi làm Bí thư Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, đồng chí Nguyễn Văn Linh đã nắm bắt thực tiễn, tổng kết kinh nghiệm của một số cơ sở có cách làm sáng tạo để đề xuất với Trung ương nhiều chủ trương mới trong phát triển sản xuất, kinh doanh. Đến khi giữ trọng trách là Tổng Bí thư đầu tiên của thời kỳ đổi mới, Đồng chí đã cùng tập thể Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương đề ra đường lối đổi mới đúng đắn, sáng tạo, phù hợp với thực tiễn Việt Nam, trên cơ sở đó lãnh đạo, chỉ đạo nhạy bén, chủ động, khôn khéo chèo lái con thuyền cách mạng vượt qua những khó khăn, hiểm nghèo, tiến hành công cuộc đổi mới thu được những kết quả bước đầu rất quan trọng, thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, từng bước cải thiện đời sống nhân dân; qua đó đã tạo dựng được lòng tin của Nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới, đối với Đảng, với chế độ xã hội chủ nghĩa. Đồng thời, chuẩn bị cơ sở lý luận và thực tiễn để Đảng ta vạch ra Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội vào năm 1991.

Nhớ về đồng chí Nguyễn Văn Linh, chúng ta nhớ về hình ảnh của một nhà lãnh đạo kiên định và sáng tạo; kiên định về lập trường, nguyên tắc, đồng thời luôn trăn trở tìm tòi, sáng tạo trước những diễn biến mới của thực tiễn. Đồng chí cho rằng, để thực hiện thành công sự nghiệp đổi mới, Đảng phải nhìn thẳng vào sự thật, phải có tinh thần dũng cảm tự phê bình mạnh mẽ, nắm được các quy luật khách quan, áp dụng phù hợp với điều kiện của đất nước; phải chống chủ nghĩa kinh nghiệm, chống cách suy nghĩ chủ quan, bảo thủ, giáo điều. Phải gắn lời nói với việc làm, có nhiệt tình cách mạng cao thống

nhất với tri thức khoa học vững chắc, đi sâu đi sát thực tiễn, lấy hiệu quả thực tiễn làm mục đích, biết giải quyết công việc trên cơ sở phát huy quyền làm chủ và tính chủ động của quần chúng nhân dân. Đảng phải đề ra được đường lối chiến lược và sách lược đúng đắn, đáp ứng yêu cầu của cách mạng trong từng thời kỳ để định hướng cho xã hội tiến lên. Đồng thời phải làm tốt công tác tư tưởng, công tác tổ chức, công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách đó; tập trung vào công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, chuẩn bị tốt cho việc chuyển tiếp thế hệ lãnh đạo. Tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân, chăm lo giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, nghiêm túc thực hiện các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, chống chủ nghĩa cá nhân.

Đồng chí nhiều lần nhấn mạnh, phải nhìn thẳng vào sự thật để tìm lối thoát, tìm phương hướng tiến lên; tranh luận và biết chờ đợi, lấy hiệu quả thực tiễn làm thước đo, làm sự kiểm chứng, cuối cùng cái đúng được khẳng định, cái sai từng bước được sàng lọc. Đảng ta chủ trương tiến hành đổi mới toàn diện, nhưng đổi mới phải có nguyên tắc, đúng định hướng xã hội chủ nghĩa, với những hình thức, bước đi và biện pháp thích hợp; phát huy dân chủ, đồng thời giữ vững kỷ luật, kỷ cương; không chấp nhận “đa nguyên, đa đảng”; phải kiên quyết chống tệ tham nhũng, vi phạm quyền làm chủ của Nhân dân. Đồng chí sớm nhìn thấy bệnh tham nhũng, lãng phí, quan liêu có thể trở thành nguy cơ đe dọa sự ổn định của xã hội, của chế độ. Bằng một loạt bài viết trong mục “Những việc cần làm ngay”, đăng trên Báo *Nhân Dân*, ký tên N.V.L., đồng chí Nguyễn Văn Linh đã tạo ra một luồng sinh khí mới trong xã hội: dân chủ, công khai, nói thẳng, nói thật, lời nói đi đôi với việc làm, đấu tranh chống tiêu cực, làm trong sạch bộ máy các cơ quan đảng, nhà nước.

Đồng chí đã có những phân tích, lý giải rất sắc sảo trên một loạt vấn đề cơ bản như: “Đảng ta thực sự là người lãnh đạo và tổ chức mọi

thắng lợi của cách mạng nước ta. Trong quá trình đó, có những lúc Đảng ta phạm sai lầm và khuyết điểm lớn, nhưng Đảng ta đã dũng cảm nhìn thẳng vào sự thật, công khai tự phê bình, nhận khuyết điểm trước Nhân dân... Sự thừa nhận công khai khuyết điểm không làm Đảng yếu đi mà là dấu hiệu của một Đảng mạnh, có đầy đủ tính cách mạng và tiên phong biết tin ở mình và tin ở Nhân dân”<sup>1</sup>. Đồng chí nói: “Kiên trì con đường xã hội chủ nghĩa là sự lựa chọn duy nhất đúng đắn của Đảng ta... Chẳng lẽ bao nhiêu thành quả cách mạng giành được bằng xương máu của biết bao thế hệ người Việt Nam lại đem trao vào tay những lực lượng đưa đất nước đi vào con đường tư bản chủ nghĩa, con đường chắc chắn không thể bảo đảm độc lập thật sự cho dân tộc, tự do hạnh phúc thật sự cho tuyệt đại đa số Nhân dân”<sup>2</sup>. Đồng chí khẳng định: “Kiên trì chủ nghĩa Mác - Lênin là vấn đề có tính nguyên tắc số một đối với Đảng ta. Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin có nghĩa là nắm vững bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, vận dụng một cách đúng đắn, thích hợp với điều kiện nước ta, góp phần phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin một cách sáng tạo. Chúng ta phải đấu tranh chống những luận điệu và thủ đoạn đả kích, phủ nhận, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, từ phía những thế lực thù địch, những kẻ cơ hội”<sup>2</sup>. Về nguyên tắc tập trung dân chủ, Đồng chí chỉ rõ: “Đảng ta coi đây là nguyên tắc tổ chức cơ bản, phân biệt chính đảng kiểu mới của giai cấp công nhân, đảng cách mạng chân chính, với các đảng phái khác”<sup>3</sup>. Phải thực hiện đầy đủ dân chủ trong Đảng, đồng thời phải bảo đảm kỷ luật, thống nhất trong Đảng.

---

1. Nguyễn Văn Linh: *Đổi mới để tiến lên*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1991, t.III, tr.15.

2, 3. Nguyễn Văn Linh: *Đổi mới để tiến lên*, Sđd, t.III, tr. 14, 35.

2, 4. Nguyễn Văn Linh: *Đổi mới để tiến lên*, Sđd, t.IV, tr. 155, 170.

“Dân chủ không thể có được nếu thiếu tập trung, thiếu kỷ cương, kỷ luật, thiếu trách nhiệm công dân. Dân chủ phải đi đôi với pháp chế. Dân chủ thực sự một mặt đối lập với độc đoán, chuyên quyền, mặt khác đối lập với chủ nghĩa tự do vô chính phủ. Cần phải cảnh giác với những thủ đoạn mị dân lợi dụng ngọn cờ dân chủ để gây rối”<sup>4</sup>. Dân chủ phải đi đúng hướng, dân chủ tập trung chứ không phải dân chủ có nghĩa là ai muốn làm gì thì làm, muốn nói gì thì nói theo kiểu vô chính phủ. Dân chủ cực đoan, vô chính phủ là điều hết sức tai hại, làm cho xã hội không ổn định. Không ổn định về chính trị và xã hội thì không thể nào đổi mới được kinh tế. Đồng chí kịch liệt phê phán quan điểm đòi “đa nguyên, đa đảng”. Đồng chí nói: “Trong điều kiện nước ta không có sự cần thiết khách quan để lập nên cơ chế chính trị đa nguyên, đa đảng đối lập. Thừa nhận đa đảng đối lập có nghĩa là tạo điều kiện cho sự ngóc đầu dậy ngay tức khắc và một cách hợp pháp các lực lượng phản động... hoạt động chống Tổ quốc, chống Nhân dân, chống chế độ. Đó là điều mà Nhân dân ta dứt khoát không chấp nhận”<sup>1</sup>.

Trong hoạt động đối ngoại, trên cương vị là Tổng Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Linh đã chủ trương và trực tiếp tham gia thực hiện bình thường hóa quan hệ giữa hai nước Việt Nam - Trung Quốc, giải quyết vấn đề rút quân khỏi Campuchia, tạo dựng môi trường hòa bình, hữu nghị và ổn định trong khu vực, tạo cơ sở để Việt Nam trở thành thành viên chính thức của ASEAN, nối lại quan hệ với các nước Tây Âu; tạo cơ sở thuận lợi cho việc bình thường hóa quan hệ Việt - Mỹ, phá thế bị bao vây cấm vận, giữ vững độc lập, chủ quyền của đất nước. Tại Đại hội toàn quốc lần thứ VII của Đảng (tháng 6-1991), Đồng chí đã thay mặt Đảng ta long trọng tuyên bố: “Việt Nam muốn là bạn với tất cả các nước trong cộng đồng thế giới, phấn đấu vì hòa bình, độc lập

---

1. Nguyễn Văn Linh: *Đổi mới để tiến lên*, Sđd, t.IV, tr.170.



và phát triển”<sup>1</sup>.

### **3. Đồng chí Nguyễn Văn Linh là một tấm gương mẫu mực về phẩm chất, đạo đức của người cộng sản**

Từ buổi đầu tiên tham gia cách mạng cho đến khi vĩnh biệt chúng ta, Đồng chí đã giữ trọn danh hiệu cao quý của người đảng viên cộng sản, một lòng một dạ phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, cống hiến trọn đời cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Đồng chí đã để lại cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân ta một tấm gương sáng về phẩm chất của người cộng sản Việt Nam “tận trung với nước, tận hiếu với dân”, “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”, trung thực, khiêm tốn, giản dị. Trải qua hai lần bị giam cầm trong ngục tù đế quốc với thời gian 10 năm, dù bị kẻ thù tra tấn dã man, Đồng chí vẫn một mực kiên trung, giữ vững khí tiết của người cộng sản. Ba mươi năm ở trên tuyến đầu ác liệt của hai cuộc kháng chiến cứu nước, phụ trách một địa bàn trọng điểm là sào huyệt đầu não của kẻ thù; mưa bom, bão đạn, gian khổ thiếu thốn cũng không lay chuyển được ý chí và quyết tâm giành độc lập, thống nhất Tổ quốc của Đồng chí.

Trên cương vị là người lãnh đạo cao nhất của Đảng, Đồng chí đã vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn cách mạng Việt Nam. Trong chỉ đạo chiến lược, Đồng chí rất nghiêm túc chấp hành những nguyên tắc của Đảng, đồng thời luôn nhạy bén, điều chỉnh trong chỉ đạo cụ thể để phù hợp với diễn biến tình hình thực tế. Một nét đặc sắc trong phong cách lãnh đạo của Đồng chí là bình tĩnh, dân chủ, sâu sát, quyết đoán, giải quyết công việc hợp lý, hợp tình, vừa có lý luận, vừa có thực tế và trên cơ sở tổng kết thực tiễn để không ngừng hoàn thiện chủ trương, đường lối đã

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, t.51, tr.49.

vạch ra. Ý thức tổ chức kỷ luật cao, sẵn sàng chấp hành mọi sự phân công của Đảng.

Suốt cuộc đời mình, đồng chí Nguyễn Văn Linh hết lòng chăm lo đến đời sống của Nhân dân, gắn bó với Nhân dân, hiểu dân, tin dân, nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của dân, biết chắt lọc trí tuệ của Nhân dân để đóng góp cho Đảng; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước Đảng, trước dân. Bằng thái độ chân thành, cởi mở, cách ứng xử khiêm tốn, tình nghĩa, trân trọng, lắng nghe ý kiến của các đồng chí khác, cho dù ý kiến đó trái với ý kiến của mình, Đồng chí đã được đồng chí, đồng bào tin yêu, kính trọng.

*Thưa các đồng chí và đồng bào,*

Sự nghiệp đổi mới mà Đảng và Nhân dân ta đang tiến hành, qua gần 30 năm, đã giành được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Đường lối, chủ trương và biện pháp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế của Đảng đã và đang làm cho đất nước hằng ngày, hằng giờ thay da đổi thịt. Nền kinh tế nước ta tiếp tục tăng trưởng; chính trị, xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh không ngừng được củng cố; đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện; vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế ngày một nâng cao. Đó là cơ sở để Nhân dân tin tưởng vào Đảng, vào chế độ, vào thành công của sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Những thành tựu đó được bạn bè quốc tế đánh giá cao đang tạo ra tiền đề và những điều kiện thuận lợi để nước ta tiếp tục đạt được những thành tựu to lớn hơn trong những năm tới. Tuy nhiên, chúng ta cũng còn không ít khuyết điểm, hạn chế; tình hình thế giới đang diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường; đất nước ta đứng trước thời cơ, vận hội mới và cũng đang phải đương đầu với những khó khăn và thách thức to lớn, đòi hỏi Đảng ta và Nhân dân ta phải tiếp

tục có những nỗ lực phấn đấu cao hơn, quyết liệt hơn, đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ và có hiệu quả hơn để phát triển đất nước nhanh và bền vững.

Kỷ niệm 100 năm Ngày sinh đồng chí Nguyễn Văn Linh, ôn lại cuộc đời và sự nghiệp, công lao và phẩm chất, đạo đức cách mạng của Đồng chí, chúng ta càng trân trọng, tự hào, bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với Đồng chí và nguyện mãi mãi đi theo con đường mà Bác Hồ và Đảng ta đã vạch ra. Học tập, noi gương đồng chí Nguyễn Văn Linh và các bậc cách mạng tiền bối khác, chúng ta tiếp tục thực hiện tốt hơn nữa Cương lĩnh, đường lối của Đảng, đẩy mạnh toàn diện và đồng bộ công cuộc đổi mới đất nước, xây dựng Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, gắn bó mật thiết với Nhân dân, lãnh đạo toàn dân ra sức phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XI và các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, chuẩn bị và tiến hành tốt đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, xây dựng đất nước ta ngày càng giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Vinh quang đời đời thuộc về dân tộc ta - dân tộc Việt Nam anh hùng; thuộc về Đảng ta - Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện; thuộc về các thế hệ người Việt Nam đã hy sinh, phấn đấu quên mình vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân.

Xin chúc các vị đại biểu, các đồng chí và đồng bào mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn.

**NÓI CHUYỆN VỚI CÁN BỘ, NHÂN VIÊN  
KHU DI TÍCH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH  
TẠI NHÀ 67 - PHỦ CHỦ TỊCH  
(Lược ghi)**

(Ngày 02 tháng 9 năm 2015)

---

Trước hết tôi rất hoan nghênh và cảm ơn anh chị em cán bộ, công nhân viên của Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch đã đón tiếp khách trong nước và quốc tế trong thời gian vừa qua. Điều vui mừng, xúc động là bạn bè quốc tế ngày càng đến với ta nhiều hơn; Nhân dân trong nước cũng ngày càng đến đây để bày tỏ tình cảm kính yêu Bác và nguyện theo lời Bác dạy. Như đồng chí Giám đốc vừa nói, anh chị em trong cơ quan ngày càng thấm thía tư tưởng, tình cảm của Bác; học tập và làm theo tấm gương của Bác.

Năm nay, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta rất phấn khởi kỷ niệm 70 năm ngày Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh 2-9. Năm nay cũng là năm thứ 46 Bác Hồ của chúng ta đi xa vào cõi vĩnh hằng, cho nên hôm nay tôi đến thắp hương tưởng nhớ Bác.

Đây là dịp để chúng ta ôn lại tư tưởng, tình cảm, sự nghiệp vĩ đại của Bác, để mỗi người chúng ta càng thấm thía và làm theo lời dạy của Bác. Như đồng chí Giám đốc nói, Tuyên ngôn độc lập là một văn kiện bất hủ; sản phẩm của một tư tưởng, một trí tuệ, một tâm hồn, một nhân cách lớn của đất nước ta, dân tộc ta, danh nhân văn hóa thế

giới; kết tinh tất cả những tư tưởng vĩ đại về độc lập, tự do cho dân tộc, mưu cầu hạnh phúc cho Nhân dân; quyền bình đẳng, quyền tự do của con người. Tư tưởng Tuyên ngôn nó phong phú, nhiều mặt lắm. Bác đã nói lên quyết tâm đấu tranh giành và giữ độc lập, tự do của Tổ quốc, phấn đấu làm hết sức mình mang lại quyền lợi, tự do, hạnh phúc cho Nhân dân. Bác nhấn mạnh “quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mệnh và của cải để giữ vững quyền tự do và nền độc lập ấy”<sup>1</sup>. Vậy trách nhiệm của chúng ta ngày hôm nay và trách nhiệm của thế hệ mai sau là làm tất cả những gì có thể làm được theo lời dạy của Bác, giữ gìn cho được giang sơn, gấm vóc này; quyết tâm xây dựng, phát triển đất nước tươi đẹp này để mang lại độc lập, tự do, quyền được sống hạnh phúc cho Nhân dân. Đây cũng là mục tiêu, lý tưởng của Đảng, là nguyện ước, nguyện vọng của Nhân dân và cũng là lý tưởng của Bác Hồ. Nếu mà anh chị em vừa qua học tập bản Tuyên ngôn này và thấm vào trong công việc thì rất là tốt.

Năm nay, toàn Đảng ta đang tiến hành đại hội đảng bộ các cấp và tiến tới Đại hội đại biểu lần thứ XII của Đảng. Lần trước đến gặp các đồng chí, anh chị em ở đây tôi đã nói về tư tưởng của Bác về xây dựng Đảng rồi. Năm nay chúng ta tiến hành Đại hội Đảng, có hai yêu cầu rất lớn đặt ra. *Thứ nhất là* làm sao tất cả các cấp, các ngành quán triệt cho được tư tưởng Hồ Chí Minh để mà giữ vững lý tưởng độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội, đi đúng con đường Bác đã vạch ra và không được phép chệch hướng. Các cấp cũng thế, ở trên Trung ương, cả nước này càng phải thế. *Thứ hai là* làm sao lựa chọn, sáng suốt bầu những người thực sự có đức, có tài, thật sự vì Đảng, vì dân, vì nước, thực sự là con cháu của Bác Hồ vào các cơ quan lãnh đạo; đừng để lọt những người có tư tưởng khác hoặc phẩm chất đạo đức không trong sáng vào trong cơ quan lãnh đạo của Đảng. Ngày xưa, Bác Hồ làm

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.3.

công việc này công phu lắm, là nhân tố quyết định cho thành công của đất nước, của Đảng, của dân tộc. Lại phải có đường lối đúng, cán bộ tốt, cán bộ trung kiên, tuyệt đối vì Đảng, vì dân, theo tư tưởng Hồ Chí Minh, nói rộng ra là theo chủ nghĩa Mác - Lênin. Bác Hồ đã nói rồi, “học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin”<sup>1</sup>. Chúng ta nhớ điều đó. Các đồng chí đã đại hội và quán triệt tinh thần này thì rất là tốt.

Tôi rất mừng là mỗi lần đến đây không chỉ là tham quan mà còn là để học tập, để tự kiểm nghiệm mình, nghĩ về công việc của mình. Các đồng chí phải làm sao truyền đạt tư tưởng, tình cảm ấy cho khách tham quan bằng tất cả tâm hồn, tư tưởng, tình cảm. Nó là máu, là thịt của mình nói ra với bà con đến đây tham quan. Khách quốc tế người ta cũng khâm phục lắm. Đi đến đâu người ta cũng nhắc đến Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tôi vừa thăm Mỹ, tới thăm Đài tưởng niệm ông Tổng thống đã từng viết Tuyên ngôn độc lập của Mỹ năm 1776. Tôi cũng liên hệ, ông ấy viết Tuyên ngôn độc lập vào ngày ấy và ông ấy mất cũng vào ngày ấy. Hôm ấy tôi lại tự nhiên nghĩ tới Bác Hồ của chúng ta, đọc Tuyên ngôn độc lập ngày 2-9 và sao Bác cũng ra đi vào ngày 2-9. Không biết nó có điều gì kỳ diệu ở đây. Tôi thấy rất thú vị, kể lại với anh em như thế.

Hôm nay, tôi đến trước hết là thắp hương tưởng nhớ Bác Hồ; hai là thăm anh chị em, cảm ơn anh chị em đã làm tốt công việc trong thời gian vừa qua. Và cứ nói đi nói lại là cố gắng học tập, làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách của Bác. Càng ở đây càng phải gương mẫu, cả trong công việc chung cũng như trong đời thường, công việc hằng ngày, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau, thành một tập thể mà Bác luôn luôn căn dặn là phải thương yêu lẫn nhau, đoàn kết cho

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.2, tr.289.

tốt.

Cảm ơn anh chị em.

**PHÁT BIỂU CHÚC TẾT CÁC ĐỒNG CHÍ  
LÃO THÀNH CÁCH MẠNG, CÁC ĐỒNG CHÍ LÃNH ĐẠO VÀ  
NGUYÊN LÃNH ĐẠO ĐẢNG, NHÀ NƯỚC, MẶT TRẬN TỔ  
QUỐC VIỆT NAM,  
CÁN BỘ LÃNH ĐẠO của CÁC CƠ QUAN  
TRUNG ƯƠNG VÀ HÀ NỘI  
(Ngày 03 tháng 02 năm 2016)**

---

*Thưa các đồng chí lão thành cách mạng,  
Thưa các đồng chí,*

Hôm nay, đúng ngày 3-2, trong không khí cả nước mừng Xuân, mừng Đảng ta tròn 86 tuổi, chúng ta họp mặt tại đây để chia tay năm Ất Mùi 2015 và đón chào năm mới Bính Thân 2016. Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng, tôi xin gửi đến các đồng chí lão thành cách mạng, các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cùng toàn thể đồng chí, đồng bào, chiến sĩ cả nước, đồng bào ta ở nước ngoài lời chào trân trọng, lời thăm hỏi thân tình và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

*Thưa các đồng chí,*



Đất nước ta vừa đi qua năm Ất Mùi 2015 với đầy ắp các sự kiện rất sôi động và phong phú. Trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước có nhiều khó khăn, thách thức, với sự nỗ lực, phấn đấu bền bỉ của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, chúng ta đã đạt được những thành quả quan trọng, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục có những chuyển biến tích cực, đạt được nhiều kết quả khá toàn diện trên các lĩnh vực. Nổi bật là, kinh tế tiếp tục phục hồi, tăng trưởng cao hơn kế hoạch đề ra. Kinh tế vĩ mô ổn định, các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được bảo đảm. Việc triển khai, thực hiện các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng được đẩy mạnh. Văn hóa, xã hội có tiến bộ; an sinh xã hội được bảo đảm; phúc lợi xã hội và đời sống nhân dân được cải thiện; công tác giảm nghèo, thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công, chăm sóc sức khỏe nhân dân được triển khai tích cực. Hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế đạt nhiều kết quả quan trọng nổi bật, góp phần nâng cao uy tín và vị thế của đất nước trên trường quốc tế. Quốc phòng, an ninh được tăng cường, chủ quyền quốc gia được giữ vững. Quốc hội khóa XIII đã thông qua nhiều luật mới, thể chế hóa Hiến pháp năm 2013, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ mới. Không khí dân chủ trong Đảng và trong xã hội ngày càng được phát huy. Sức mạnh tổng hợp của quốc gia đã tăng lên nhiều, tạo ra thế và lực mới cho đất nước tiếp tục đi lên với triển vọng tốt đẹp. Đặc biệt, chúng ta vừa tiến hành tổ chức đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020 và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng thành công rất tốt đẹp. Thành công của Đại hội XII của Đảng là mốc son mới trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam.

Những thành tích đạt được trong năm qua đã góp phần quan trọng vào thành tích chung của 5 năm 2011 - 2015 và thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XI của Đảng. Đó là kết quả do sự nỗ lực to lớn của

đồng bào, đồng chí cả nước dưới sự lãnh đạo đúng đắn và sát sao của Đảng, sự quản lý, điều hành tích cực, hiệu quả của Nhà nước, là minh chứng cho bản lĩnh, trí tuệ và sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc Việt Nam.

Nhân dịp này, chúng ta bày tỏ tình cảm trân trọng, lòng biết ơn sâu sắc đối với các đồng chí lão thành cách mạng, đội ngũ cán bộ, đảng viên, đồng bào và chiến sĩ cả nước, đồng bào ta ở nước ngoài đã đóng góp to lớn cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta trong những năm qua, đặc biệt là năm 2015. Chúng ta gửi lời cảm ơn và lời chúc tốt đẹp nhất tới các cán bộ, chiến sĩ đang ngày đêm chắc tay súng bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biển, đảo của Tổ quốc; cảm ơn các tổ chức quốc tế và các nước bạn bè gần xa đã hợp tác giúp đỡ và ủng hộ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của chúng ta.

*Thưa các đồng chí,*

Năm 2016 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020; năm tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021, kiện toàn tổ chức bộ máy nhà nước các cấp. Tình hình quốc tế và trong nước tạo ra nhiều thời cơ, thuận lợi, nhưng cũng đặt ra không ít khó khăn, thách thức, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta phải nỗ lực phấn đấu rất cao, quyết tâm rất lớn để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ của năm 2016, mà trọng tâm là: phấn đấu hoàn thành ở mức cao nhất các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, tập trung tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Thực hiện mạnh mẽ các đột phá chiến lược, tái cơ cấu nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao hiệu quả và năng lực cạnh tranh, phấn đấu tăng trưởng cao hơn năm 2015. Tiếp tục phát triển các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ, bảo vệ môi

trường, bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, cải thiện đời sống nhân dân. Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, cải cách hành chính, cải cách tư pháp, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội và môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước. Triển khai đồng bộ công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế theo tinh thần phát huy tối đa nội lực, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, bảo đảm độc lập tự chủ và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, tổ chức và đơn vị cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, làm tốt công tác phổ biến, tuyên truyền sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân về kết quả Đại hội, nghiên cứu, quán triệt sâu sắc Nghị quyết và các văn kiện Đại hội, khẩn trương xây dựng chương trình kế hoạch hành động, đưa Nghị quyết vào cuộc sống; thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016, kế hoạch 5 năm 2016 - 2020 và thực hiện tốt nhất phương hướng, nhiệm vụ của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp đạt kết quả tốt nhất.

*Thưa các đồng chí,*

Nhiệm vụ trọng tâm trước mắt của chúng ta là đẩy mạnh sản xuất; chăm lo đời sống nhân dân, cán bộ, chiến sĩ đang làm nhiệm vụ ở nơi biên giới, biển, đảo, bảo vệ Tổ quốc; khắc phục hậu quả của đợt rét đậm, rét hại những ngày qua ở miền Bắc, hạn hán ở miền Trung, xâm nhập mặn ở đồng bằng sông Cửu Long; chăm lo Tết cho các gia đình chính sách, người nghèo, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; đồng bào vùng miền núi, dân tộc; tăng cường quản lý thị trường; bảo đảm giao thông và an toàn giao thông trong dịp Tết, các ngày lễ.

Để thực hiện được những phương hướng, nhiệm vụ nêu trên, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta cần tăng cường đoàn kết, chung sức, đồng lòng, phát huy tinh thần yêu nước, bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam, truyền thống văn hiến của dân tộc, nỗ lực phấn đấu, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, biến thời cơ thành hiện thực, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

Trong không khí phấn khởi chào mừng thành công Đại hội XII của Đảng và chúc mừng kỷ niệm 86 năm Ngày thành lập Đảng quang vinh, tôi đề nghị chúng ta cùng nâng cốc mừng Đảng, mừng Xuân, mừng đất nước đổi mới.

Chúc sự nghiệp cách mạng của Nhân dân ta đạt được nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa.

Chúc Đảng ta ngày càng trong sạch, trưởng thành, vững mạnh; đất nước ta ngày càng phát triển, cường thịnh; Nhân dân ta ngày càng ấm no, nhà nhà vui tươi, người người hạnh phúc.

Chúc các đồng chí và gia đình sức khỏe, có nhiều niềm vui, an khang, thịnh vượng. Năm mới thắng lợi mới!

**PHÁT BIỂU TẠI HỘI NGHỊ toàn quốc**  
**TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2015**  
**VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM 2016**  
**CỦA NGÀNH TỔ CHỨC XÂY DỰNG ĐẢNG**  
**(Ngày 26 tháng 3 năm 2016)**

---

*Thưa các đồng chí,*

Hôm nay, tôi rất vui mừng đến dự Hội nghị tổng kết công tác năm 2015 và triển khai nhiệm vụ năm 2016 của ngành tổ chức xây dựng Đảng - một lĩnh vực cực kỳ quan trọng của công tác xây dựng Đảng nói riêng và trong toàn bộ sự nghiệp cách mạng của chúng ta nói chung. Thay mặt Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tôi xin gửi tới các đồng chí và qua các đồng chí gửi tới toàn thể anh chị em làm công tác tổ chức xây dựng Đảng cả nước lời thăm hỏi chân tình và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Tôi được biết, theo thông lệ thì lễ ra Hội nghị tổng kết này phải được tiến hành sớm hơn. Nhưng đầu năm 2016, chúng ta phải tập trung cao độ cho việc chuẩn bị và tiến hành Đại hội XII của Đảng; sau Đại hội lại phải khẩn trương kiện toàn tổ chức, bộ máy, phân công, bố trí ngay một số cán bộ; lãnh đạo việc tổ chức đón Tết; đồng thời chuẩn bị cho Hội nghị Trung ương 2 khóa XII, trong đó có việc kiện toàn các chức danh lãnh đạo các cơ quan nhà nước để kịp trình Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn tại Kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIII. Dù có

hơi muộn, nhưng hôm nay chúng ta tổ chức được Hội nghị thể này là cố gắng rất lớn của Ban Tổ chức Trung ương. Các đồng chí đã chuẩn bị chu đáo cho Hội nghị, nhất là chuẩn bị báo cáo rất nghiêm túc, chất lượng tốt. Tại Hội nghị đã có nhiều ý kiến đóng góp tâm huyết, trách nhiệm, sát với tình hình thực tế. Tôi cơ bản tán thành nội dung Báo cáo và đánh giá cao các ý kiến phát biểu tại Hội nghị. Tôi đề nghị Ban Tổ chức Trung ương tiếp thu ý kiến các đồng chí tham dự Hội nghị để bổ sung, hoàn thiện Báo cáo và tổ chức triển khai thực hiện. Tôi xin nhấn mạnh và nói thêm một số vấn đề sau đây:

### **1. Nhìn lại một cách tổng quát năm 2015**

Có thể thấy, đây là một năm đất nước ta đứng trước những thuận lợi cơ bản với đầy ắp các sự kiện, nhưng khó khăn, thách thức cũng nhiều; có những khó khăn, thách thức mới, đột xuất, rất phức tạp. Trong bối cảnh tình hình ấy, dưới sự lãnh đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, có thể khẳng định chúng ta đã đi qua một năm có nhiều dấu ấn tốt.

*Trước hết*, về kinh tế - xã hội, chúng ta chẳng những vượt qua được khó khăn, thách thức, mà còn hoàn thành hầu hết các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Trong 14 chỉ tiêu chủ yếu, có 12 chỉ tiêu vượt và đạt kế hoạch (2 chỉ tiêu không đạt là tỷ lệ che phủ rừng và tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu). Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP) đạt 6,68%, cao nhất kể từ năm 2008. Kinh tế vĩ mô ổn định; chỉ số giá tiêu dùng (CPI) giảm từ 18,3% năm 2011 xuống còn 0,6% năm 2015, thấp nhất kể từ năm 2001. Mặt bằng lãi suất, tỷ lệ nợ xấu giảm; tỷ giá được điều chỉnh chủ động, linh hoạt. An sinh xã hội được bảo đảm, đời sống của Nhân dân tiếp tục được cải thiện; tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 14,2% năm 2010 xuống còn dưới 4,5% năm 2015. Cả nước có 15 huyện và 1.526 xã đạt

chuẩn nông thôn mới, chiếm 17,1% tổng số xã.

*Thứ hai*, trong bối cảnh tình hình thế giới có nhiều phức tạp, tình hình trên Biển Đông có những diễn biến mới, tạo nguy cơ bất ổn trong khu vực, đe dọa tự do, an ninh, an toàn hàng hải, hàng không, song chúng ta vẫn bảo vệ được độc lập, chủ quyền, giữ được ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội, môi trường hòa bình để xây dựng, phát triển đất nước. Khách du lịch vào nước ta ngày càng đông; kiều bào ta về thăm quê ngày càng nhiều.

*Thứ ba*, vai trò, uy tín, vị thế của nước ta tiếp tục được nâng cao trên trường quốc tế. Công tác đối ngoại đạt nhiều kết quả tích cực, cả song phương và đa phương, với các nước láng giềng, các nước bạn bè truyền thống, đối tác lớn trên thế giới và trong khu vực. Rất nhiều đoàn cấp cao nước ngoài vào thăm ta (28 đoàn); rất nhiều đoàn cấp cao nước ta thăm nước ngoài, kết quả rất tốt (26 đoàn). Vị thế, uy tín của Việt Nam được nâng cao; vai trò của Đảng ta được khẳng định. Không phải ngẫu nhiên mà Đại hội XII của Đảng ta nhận được 253 điện, thư chúc mừng từ 95 nước trên thế giới, đây là số lượng điện, thư chúc mừng nhiều nhất từ trước đến nay. Tôi lấy ví dụ, như các đồng chí đã biết, năm 2015, tôi và đoàn đại biểu cấp cao đi thăm Trung Quốc, Hoa Kỳ và Nhật Bản. Họ đã dành cho ta sự đón tiếp rất trọng thị, các cuộc hội đàm, gặp gỡ trao đổi rất chân tình, ký kết được nhiều văn kiện, hiệp định hợp tác quan trọng. Đặc biệt chuyến thăm Mỹ được trong nước và dư luận quốc tế đánh giá là chuyến thăm lịch sử, mở ra một chương mới trong quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ. Các đồng chí Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội cũng đã đi thăm nhiều nước ở nhiều châu lục với kết quả rất tốt đẹp. Rõ ràng vị thế của Việt Nam, của Đảng ta được coi trọng, nâng cao.

*Thứ tư*, Đảng ta đã tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, để lại dấu ấn rất tốt đẹp đối với đồng chí, đồng bào cả nước và bè bạn quốc tế. Niềm tin

của các tầng lớp nhân dân đối với Đảng ta, đối với chế độ ta đang được củng cố và nâng lên, tạo không khí phấn khởi, hồ hởi trong xã hội.

Phải chăng có thể khái quát thành quả của năm 2015 thành bốn điểm sáng như vậy (đương nhiên khó khăn, thách thức, khuyết điểm cũng còn không ít). Đó là công sức chung của toàn Đảng, toàn dân, của cả hệ thống chính trị, trong đó có đóng góp của công tác tổ chức xây dựng Đảng. Tổ chức có mạnh, con người có tốt, cán bộ có giỏi, thông minh, sáng tạo, được Nhân dân ủng hộ, đồng lòng thì chúng ta mới làm được. Nói cách khác, trong thành tựu chung của đất nước, có sự đóng góp rất quan trọng của công tác tổ chức, cán bộ. Đây là một thực tế khách quan.

## **2. Về công tác tổ chức, xây dựng Đảng năm 2015**

Phát huy kết quả của các năm trước, ngành tổ chức xây dựng Đảng, từ Ban Tổ chức Trung ương đến ban tổ chức của các tỉnh ủy, thành ủy và các cơ quan làm công tác tổ chức cán bộ, đã thực hiện một khối lượng công việc rất lớn, với chất lượng ngày càng được nâng cao, như Báo cáo tổng kết trình bày tại Hội nghị hôm nay đã nêu. Tôi muốn nhấn mạnh thêm là, trong năm vừa qua, ngoài những việc phải làm thường xuyên, cũng có nhiều việc mới, việc khó nhưng đã được tiến hành một cách bài bản, chặt chẽ, có hiệu quả. Có thể nói, đây cũng là một điểm nhấn của năm 2015. Từ công tác tổ chức chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp đến Đại hội toàn quốc của Đảng. Từ sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế đến công tác cán bộ, bao gồm đánh giá, quy hoạch, luân chuyển cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, thực hiện chính sách cán bộ; từ củng cố tổ chức cơ sở đảng đến công tác đảng viên; công tác bảo vệ chính trị nội bộ; xây dựng các quy chế, quy trình làm việc, các văn bản hướng dẫn thực hiện; đổi mới phương thức, lề lối làm việc, quy trình công tác. Về phương pháp công tác, cách thức



làm việc: có nhiều đổi mới, cải tiến. Hầu hết những công việc lớn, khó đều được chuẩn bị kỹ lưỡng, bàn bạc thấu đáo, phối hợp nhịp nhàng, chịu khó lắng nghe, tạo được đồng thuận cao, làm khá đều tay, kể cả bên Đảng, bên Nhà nước, các cấp, các ngành... Công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng có tiến bộ, kết nạp ngày càng nhiều đảng viên. Bây giờ chúng ta có hơn 4,6 triệu đảng viên. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ đã được chú ý hơn. Công tác luân chuyển cán bộ làm bài bản, bước đầu tạo được nền nếp tốt.

Có thể khẳng định, *điểm sáng, điểm nhấn* mạnh mẽ của công tác tổ chức xây dựng Đảng năm 2015 và nhiều năm qua là Ban Tổ chức Trung ương, ban tổ chức các tỉnh ủy, thành ủy, các cơ quan làm công tác tổ chức cán bộ đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan tham mưu chuẩn bị và tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, được toàn Đảng, toàn dân đánh giá cao và vui mừng. Không phải tự nhiên mà Đại hội diễn ra một cách suôn sẻ và đạt kết quả tốt như thế. Đó là kết quả của cả một quá trình chuẩn bị công phu, nghiêm túc, bài bản; kết quả của nhiều việc làm đúng đắn, tích cực như: thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng, tiến hành tự phê bình và phê bình; lấy phiếu tín nhiệm; xây dựng quy hoạch cán bộ cấp chiến lược; mở các lớp đào tạo nguồn; luân chuyển cán bộ; ban hành Chỉ thị số 36-CT/TW, Quy chế bầu cử trong Đảng; đổi mới công tác chuẩn bị nhân sự Đại hội,... vừa phát huy được dân chủ, vừa tăng cường kỷ luật, kỷ cương. Ở đây, có công lao đóng góp rất to lớn của ngành tổ chức xây dựng Đảng, của đội ngũ những người làm công tác tổ chức xây dựng Đảng. Thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tôi nhiệt liệt hoan nghênh, chúc mừng và biểu dương toàn ngành tổ chức xây dựng Đảng của chúng ta trong năm 2015 và nhiệm kỳ vừa qua đã thu được nhiều kết quả tốt.

Tuy nhiên, chúng ta không bằng lòng, thỏa mãn với những kết

quả đã đạt được, bởi vì thực tế còn không ít hạn chế, khuyết điểm, còn nhiều việc chưa làm được, dư luận xã hội còn những bức xúc, Nhân dân chưa yên lòng. Bên cạnh đó, công tác tổ chức xây dựng Đảng là lĩnh vực rất phức tạp, rất khó. Quan trọng thì cực kỳ quan trọng nhưng khó và phức tạp lắm, vì nó động chạm đến con người, là *công tác con người*, liên quan đến tâm tư, tình cảm, lợi ích của con người. Nhận xét, đánh giá cán bộ ra sao? Bố trí ở đâu? Chế độ, chính sách thế nào?... Đồng chí nào được thuận lợi, hay được bố trí phù hợp với nguyện vọng của mình thì phấn khởi; đồng chí nào không phù hợp với nguyện vọng thì không hài lòng, có khi sinh ra tâm tư, suy nghĩ nặng nề. Nhiều người vẫn thường bảo ngành ta có nhiều ân oán; được lòng, phải ý thì vui vẻ; trái lòng, trái ý thì sinh chuyện, thậm chí có khi bất mãn. Chúng ta không chủ quan được. Hiện nay, trong dư luận xã hội vẫn râm ran chuyện *chạy chức, chạy quyền, chạy tuổi, chạy bằng cấp, chạy chế độ, chạy luân chuyển*,... Tại Hội nghị lần này, tôi đề nghị các đồng chí thẳng thắn thảo luận xem có chuyện ấy hay không, mức độ thế nào, để cho rõ ràng, minh bạch. Nếu có thì ta phải sửa, phải rút kinh nghiệm; nếu không có thì cũng phải trả lời, cho rõ ràng, sòng phẳng, xem ai chạy, chạy ai? Phải giải tỏa được tâm tư, tâm trạng đó; phải khắc phục cho được tình trạng này. Muốn thế, phải bằng luật pháp, bằng quy chế, quy định, rồi kiểm tra, đôn đốc ráo riết. Và trước hết là những người làm công tác cán bộ phải liêm chính, trong sáng, công tâm.

### **3. Về phương hướng, nhiệm vụ năm 2016**

Tôi cơ bản nhất trí với các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp mà Báo cáo của Ban Tổ chức Trung ương đã nêu. Chỉ xin nhấn mạnh thêm mấy điểm. Vừa rồi Hội nghị Trung ương 2 khóa XII đã khẳng định: Năm 2016 là một năm rất quan trọng đối với toàn bộ công tác của chúng ta, vì là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của

Đảng, năm tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Hội nghị đã nêu ra 5 nhiệm vụ trọng tâm, tôi xin không nhắc lại ở đây.

Riêng đối với lĩnh vực tổ chức xây dựng Đảng lại càng quan trọng. Chúng ta đứng trước yêu cầu mới, nhiệm vụ mới to lớn, nặng nề, khó khăn. Tình hình diễn biến xung quanh ta còn phức tạp chưa lường hết được. Đặc biệt, các thế lực xấu, các thế lực thù địch đang tìm mọi cách để chống phá quyết liệt chúng ta, tấn công vào Đảng ta. Vậy thái độ của chúng ta thế nào? Các đồng chí có biết trong cán bộ, đảng viên, Nhân dân đang có tâm trạng gì không? Tâm trạng lo lắng, liệu Đảng ta có vững vàng vượt qua được thử thách, có giữ vững được bản chất giai cấp và tính tiên phong, bản chất cách mạng hay không? Đất nước ta

sẽ đi về đâu? Nhất là trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, mở cửa, hội nhập quốc tế sâu rộng thế này; kẻ xấu lợi dụng chống phá chúng ta thế này. Thực tế đã có một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái rồi? Ý nghĩa quan trọng là ở chỗ đó. Tôi không hề cường điệu đâu. Chúng ta phải tiếp tục đổi mới, đổi mới mạnh mẽ, toàn diện và đồng bộ, nhưng đổi mới phải đúng hướng, không được lạc đường, từ cực này nhảy sang cực kia. Các thế lực xấu, thù địch đang rất muốn chúng ta thay đổi chế độ chính trị. Tại một số hội nghị Trung ương và Bộ Chính trị tôi đã nói, đổi mới chính trị không có nghĩa là thay đổi chế độ chính trị, không có nghĩa là làm thay đổi bản chất của Đảng ta, Nhà nước ta. Đường lối phải đi đúng phương hướng của Cương lĩnh và Hiến pháp mới được thông qua. Tiếp tục phát huy dân chủ nhưng phải có kỷ cương, kỷ luật.

Chính vì vậy mà chúng ta phải kiên quyết, kiên trì đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng gắn với học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tạo sự chuyển biến rõ rệt trong công tác xây dựng Đảng, ngăn chặn, đẩy

lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới nâng cao chất lượng và tính thực chất của công tác tổ chức cán bộ, mà trọng tâm là đánh giá cán bộ; nâng cao chất lượng cơ sở đảng và đảng viên; giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, nêu gương, nói đi đôi với làm, nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng, tuyên truyền; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý báo chí, nhất là các phương tiện truyền thông trên internet. Nâng cao chất lượng và hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác của các cơ quan tham mưu của Trung ương Đảng, trong đó có trách nhiệm của ngành tổ chức xây dựng Đảng.

Nhiệm vụ của công tác tổ chức xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2016 và những năm tới rất nặng nề, đòi hỏi trách nhiệm rất lớn của toàn ngành tổ chức xây dựng Đảng; phải nỗ lực phấn đấu với quyết tâm chính trị cao nhất để thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm như đã nêu trong Báo cáo tại Hội nghị này. Cụ thể là:

*Một là*, các cơ quan và cán bộ làm công tác tổ chức xây dựng Đảng phải nghiên cứu, quán triệt sâu sắc và xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể cho năm 2016 và trong cả nhiệm kỳ để khẳng định vai trò tham mưu trực tiếp giúp cấp ủy các cấp thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trong lĩnh vực tổ chức xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được nêu trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp. Trước mắt, các đồng chí tập trung cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp chuẩn bị và tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

*Hai là*, tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, kết luận của Trung ương, của cấp ủy các cấp về lĩnh vực tổ chức xây dựng Đảng; tham mưu sơ kết, tổng kết

thực tiễn, nhất là các mô hình, những cách làm mới, sáng tạo có hiệu quả ở các cấp; từ đó góp phần nghiên cứu, cung cấp luận cứ khoa học, thực tiễn phục vụ xây dựng các đề án trình Trung ương, Bộ Chính trị và cấp ủy các cấp. Trong đó chú ý các đề án đã được Ban Chấp hành Trung ương giao cho ngành tổ chức xây dựng Đảng: 1) Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ; 2) Về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, xây dựng tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; 3) Về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

*Ba là*, nghiên cứu, nâng cao hơn nữa vai trò và hiệu quả công tác tham mưu của ngành tổ chức xây dựng Đảng về quy trình công tác cán bộ, từ phát hiện, đánh giá, đến quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, bố trí, bổ nhiệm, sử dụng và thực hiện chính sách đối với cán bộ. Tăng cường hơn nữa công tác bảo vệ chính trị nội bộ, giải quyết tốt vấn đề lịch sử chính trị, đẩy mạnh việc xem xét, giải quyết vấn đề chính trị hiện nay.

*Bốn là*, củng cố, kiện toàn bộ máy các cơ quan làm công tác tổ chức xây dựng Đảng một cách phù hợp; xác định rõ chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của từng tổ chức, từng cơ quan, xác định rõ vị trí, việc làm, xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn chức danh của ngành tổ chức xây dựng Đảng; cái gì chưa phù hợp thì phải thay đổi, chỉnh sửa. Chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ và chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần của đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức xây dựng Đảng. Nhân đây, tôi cũng đề nghị các cấp ủy và tổ chức đảng, trước hết là đồng chí bí thư cấp ủy, bí thư ban cán sự đảng, đảng đoàn, thủ trưởng các cơ quan hết sức quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan làm công tác tổ chức xây dựng Đảng hoàn thành tốt

nhiệm vụ được giao.

*Năm là*, để làm tròn được các nhiệm vụ nêu trên, đội ngũ cán bộ ngành tổ chức xây dựng Đảng phải không ngừng phấn đấu vươn lên, thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao trình độ về mọi mặt, đổi mới phương pháp và phong cách làm việc, sâu sát thực tiễn, giữ vững nguyên tắc, chịu khó lắng nghe. Những người gánh vác sứ mệnh quan trọng, khó khăn, phức tạp này có vinh dự lớn nhưng trách nhiệm cũng rất nặng, đòi hỏi không chỉ có hiểu biết chuyên ngành mà phải hiểu biết tương đối toàn diện, nắm vững Điều lệ Đảng, nắm vững các nguyên tắc, quy tắc, quy định, văn bản có liên quan, phải vận dụng nhuần nhuyễn. Đặc biệt là phải hết sức nhân văn, công tâm, trong sáng, khách quan, tận tụy với công việc; không chịu bất cứ sức ép, sự tác động không lành mạnh nào. Chúng ta phải có dũng khí, dám ngăn những việc làm không đúng, chống cho được tệ bè phái, cục bộ, cá nhân chủ nghĩa, lợi ích nhóm và cũng không để bị lợi ích nào cám dỗ, không để bị chi phối bởi quan hệ cá nhân, thân quen không trong sáng. Tôi muốn tâm sự và nhấn mạnh như vậy để ngành chúng ta thật sự là một ngành mẫu mực, vẻ vang, thực hiện thành công nhiệm vụ chính trị được giao. Mong các đồng chí qua Hội nghị này đúc rút thêm được nhiều kinh nghiệm, có quyết tâm mới, khí thế mới để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, xứng đáng với lòng mong đợi của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Một lần nữa, xin gửi tới các đồng chí và gia đình lời chúc sức khỏe, hạnh phúc, thành công.

**PHÁT BIỂU**  
**TẠI HỘI NGHỊ TOÀN QUỐC TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH**  
**HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XII CỦA**  
**ĐẢNG VÀ**  
**CÁC CHỦ THỊ, KẾT LUẬN CỦA BỘ CHÍNH TRỊ, ban bí thư VỀ**  
**CÔNG TÁC DÂN VẬN**

(Ngày 27 tháng 5 năm 2016)

---

*Thưa các đồng chí,*

Hôm nay, tôi rất vui mừng đến dự Hội nghị toàn quốc triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và các chủ thị, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về công tác dân vận - một lĩnh vực cực kỳ quan trọng trong sự nghiệp cách mạng của nước ta. Thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tôi xin gửi tới các đồng chí và qua các đồng chí tới toàn thể anh chị em làm công tác dân vận trong cả nước lời thăm hỏi chân tình và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Trong những năm qua, với sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, đất nước ta đã vượt qua nhiều khó khăn, thử thách, giành được nhiều thành tựu quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và quan hệ đối ngoại. Đời sống nhân dân được cải thiện; chính trị - xã hội ổn định; vị thế nước ta ngày càng được nâng cao trên trường quốc tế. Trong những thành

tự chung đó có sự đóng góp quan trọng của công tác dân vận và đội ngũ những người làm công tác dân vận, góp phần phát huy được sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân, tạo được niềm tin của Nhân dân đối với Đảng. Phong trào thi đua yêu nước gắn với việc phát huy dân chủ của Nhân dân đã xuất hiện nhiều mô hình, điển hình “Dân vận khéo”, nhất là trong phát triển kinh tế, xây dựng kết cấu hạ tầng, xây dựng nông thôn mới, xây dựng đô thị văn minh, môi trường văn hóa lành mạnh, có tác dụng tích cực vào phát triển bền vững đất nước; góp phần quan trọng vào công tác xây dựng Đảng, chính quyền; củng cố mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Bên cạnh những thành tích, tiến bộ, công tác dân vận cũng còn những mặt hạn chế, yếu kém mà Đại hội XII đã chỉ ra. Đó là: việc cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quyết định của Đảng về công tác dân vận hiệu quả chưa cao; chưa đánh giá, dự báo kịp thời những diễn biến tư tưởng trong Nhân dân; chậm đổi mới nội dung, phương thức vận động, tập hợp quần chúng trong tình hình mới. Một số cấp ủy đảng, chính quyền chưa quan tâm đầy đủ công tác dân vận, chưa đầu tư thỏa đáng công sức cho công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể; chưa thật sự dựa vào dân để xây dựng Đảng, chính quyền.

*Thưa các đồng chí,*

Đảng ta và Bác Hồ luôn xác định dân vận và công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng nước ta và đã dành rất nhiều tâm sức cho nhiệm vụ quan trọng này. Chỉ tính riêng thời gian gần đây, Trung ương Đảng đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo mang tính chiến lược về công tác dân vận, như Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03-6-2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI “Về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân



vận trong tình hình mới”; Quyết định số 290-QĐ/TW ngày 25-02-2010 của Bộ Chính trị khóa X “Về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị”; Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12-12-2013 của Bộ Chính trị khóa XI “Về việc ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”; Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12-12-2013 của Bộ Chính trị khóa XI “Ban hành Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”... Năm 2015, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã chỉ đạo tổng kết 17 năm thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 18-02-1998 của Bộ Chính trị khóa VIII “Về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở”, sơ kết 5 năm thực hiện Quyết định số 290-QĐ/TW và Đề án “Tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số”.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đã xác định mục tiêu và nhiệm vụ tổng quát phát triển đất nước ta trong 5 năm tới, đề ra Chương trình phát triển kinh tế - xã hội và 6 nhiệm vụ trọng tâm, trong đó có nhiệm vụ về công tác dân vận với 5 yêu cầu:

1- Củng cố vững chắc niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc và mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với Nhân dân; tập hợp, vận động Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát huy sức mạnh to lớn của Nhân dân, tạo thành phong trào cách mạng rộng lớn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2- Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng về công tác dân vận trong điều kiện Đảng cầm quyền, xây dựng Nhà nước pháp quyền, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Đội ngũ cán bộ, đảng viên phải thật sự tin dân, trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân, có trách nhiệm với dân. Giải

quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc, những kiến nghị chính đáng của Nhân dân và khiếu nại, tố cáo của công dân.

3- Kịp thời thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng thành chính sách, pháp luật phù hợp với thực tiễn và đáp ứng lợi ích, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Tiếp tục thể chế hóa, cụ thể hóa mối quan hệ “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”, nhất là nội dung Nhân dân làm chủ và phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát”.

4- Tăng cường và đổi mới công tác dân vận của các cơ quan nhà nước. Thực hiện tốt Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị.

5- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác dân vận.

Tôi đồng tình cao với những nội dung cơ bản và nhiệm vụ, giải pháp mà các đồng chí đề ra để thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng nêu trên. Sau đây, tôi xin nhấn mạnh thêm một số vấn đề để các đồng chí nghiên cứu, suy nghĩ, xác định quyết tâm nhằm thực hiện có chất lượng, hiệu quả hơn nữa công tác dân vận trong thời gian tới.

#### *Thưa các đồng chí,*

Chúng ta đều biết, tin ở dân, chăm lo cho dân, lấy dân làm gốc là một bài học lớn được rút ra từ chiều sâu lịch sử. Ngay từ thế kỷ XV, bằng vào thực tế của nhiều triều đại phong kiến, Nguyễn Trãi đã đi đến những nhận định rất quan trọng: vận nước thịnh hay suy, mất hay còn là do sức mạnh của dân quyết định; vương triều nào được lòng dân, cổ kết được nhân tâm thì làm nên nghiệp lớn; trái lại, vương triều nào đi ngược lại lòng dân thì sớm muộn đều sẽ bị thất bại. Theo ông, sở dĩ triều Hậu Trần suy vong là do các vua quan Hậu Trần không thực hiện đúng chính sách “thân dân”, “làm kế sâu rễ bền gốc”; họ chỉ lo cuộc sống xa hoa, quyền lợi ích kỷ của mình, bỏ “mặc dân khổn

khổ”, “muôn dân oán giận mà không biết, lòng người oán trách mà chẳng kinh”. Còn Hồ Quý Ly bị thất bại nhanh chóng, cơ đồ tan vỡ, nước mất vào tay giặc cũng chỉ vì chính quyền nhà Hồ quá xa rời Nhân dân, vì “chính sự phiền hà, để đến nỗi lòng dân oán giận”. Nguyễn Trãi rút ra kết luận thật sâu sắc: Thuyền bị lật mới biết sức dân mạnh như sức nước; nước có thể “chở thuyền”, nhưng nước cũng có thể “lật thuyền”.

Chủ nghĩa Mác - Lênin dạy rằng, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng. Đảng Cộng sản muốn lãnh đạo cách mạng phải liên hệ chặt chẽ với Nhân dân; cách mạng muốn thắng lợi phải được đông đảo nhân dân ủng hộ. V.I. Lênin nhiều lần khẳng định: nguồn gốc chủ yếu sức mạnh của Đảng là ở mối liên hệ mật thiết với Nhân dân; đội tiên phong chỉ làm tròn được sứ mệnh lịch sử của mình một khi nó biết gắn bó với quần chúng mà nó lãnh đạo và thật sự dẫn dắt toàn thể quần chúng tiến lên. Người nhấn mạnh, đối với một đảng cầm quyền, “một trong những nguy hiểm lớn nhất và đáng sợ nhất là tự cắt đứt mối liên hệ với quần chúng”<sup>1</sup>.

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Bác Hồ và Đảng ta luôn luôn nhận thức sâu sắc vai trò to lớn của Nhân dân, ý nghĩa cực kỳ quan trọng của công tác dân vận, thường xuyên chăm lo xây dựng và củng cố mối liên hệ chặt chẽ với Nhân dân. Chính nhờ thế mà mặc dù với số lượng không đông, Đảng ta vẫn có đủ sức mạnh lãnh đạo cách mạng vượt qua mọi khó khăn, chiến thắng mọi kẻ thù, dù đó là kẻ thù nguy hiểm và hung bạo nhất. Làm tốt công tác dân vận và liên hệ mật thiết với Nhân dân là truyền thống tốt đẹp và là nguồn sức mạnh vô địch của Đảng ta.

Từ sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất đi lên chủ nghĩa xã hội, với quy mô, tầm vóc to lớn của cách

---

1. V.I. Lênin: *Toàn tập, Sđd, t.44, tr.426.*

mạng, với việc thiết lập hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa trong cả nước, với vai trò và trình độ làm chủ đất nước ngày càng cao của Nhân dân, Đảng ta có thêm điều kiện thuận lợi để mở rộng và tăng cường mối liên hệ với Nhân dân. Nhưng mặt khác, trong hoàn cảnh lịch sử mới, với tính chất, phương thức lãnh đạo mới, mối liên hệ giữa Đảng và Nhân dân cũng có những đòi hỏi mới cao hơn và đứng trước thử thách mới rất phức tạp. Ngoài những khó khăn khách quan, chúng ta cũng phạm phải một số sai lầm, khuyết điểm. Tình trạng quan liêu, mệnh lệnh, cửa quyền khá phổ biến trong các cơ quan lãnh đạo, quản lý và cả trong các tổ chức chuyên trách công tác vận động quần chúng. Không ít cơ quan chính quyền không tôn trọng ý kiến của dân, không làm công tác vận động quần chúng, chỉ nặng về biện pháp hành chính, mệnh lệnh. Một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là những người có chức, có quyền, có những biểu hiện sa sút phẩm chất, sống xa dân, vô trách nhiệm với dân. Nhiều cán bộ lãnh đạo các cấp, các ngành giữ tác phong quan liêu, gia trưởng, độc đoán, thậm chí trù dập, ức hiếp quần chúng. Một số hiện tượng tham nhũng, đặc quyền đặc lợi trong Đảng và trong các cơ quan nhà nước không được đấu tranh kiên quyết và xử lý nghiêm minh. Do đó đã làm tổn thương thanh danh, uy tín của Đảng, làm giảm sút lòng tin của Nhân dân đối với Đảng. Kẻ địch và các phần tử xấu đã và đang lợi dụng tình hình này để kích động hòng chia rẽ Đảng và quần chúng, mưu toan phá vỡ sự thống nhất giữa Đảng và Nhân dân.

Tổng kết 30 năm đổi mới, Đại hội XII của Đảng một lần nữa rút ra các bài học, trong đó có bài học: “Đổi mới phải luôn luôn quán triệt quan điểm “dân làm gốc”, vì lợi ích của Nhân dân, dựa vào Nhân dân, phát huy vai trò làm chủ, tinh thần trách nhiệm, sức sáng tạo và mọi nguồn lực của Nhân dân; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân

tộc”<sup>1</sup>.

Hiện nay, vấn đề có ý nghĩa quyết định để tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân là Đảng phải chăm lo đầy đủ và sâu sắc đến đời sống, lợi ích của Nhân dân; thật sự tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; củng cố và xây dựng tổ chức đảng thật trong sạch, khắc phục những hiện tượng tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, làm cho Đảng thật sự xứng đáng là người lãnh đạo và người đầy tớ trung thành của Nhân dân.

Chăm lo lợi ích, hạnh phúc của Nhân dân là mục đích thiêng liêng, là lý tưởng cao quý của Đảng. Trong điều kiện hòa bình, xây dựng, chăm lo đời sống nhân dân là mục đích trực tiếp, là một nội dung quan trọng trong hoạt động của Đảng và các cơ quan nhà nước, là vấn đề quyết định sự tín nhiệm và sự gắn bó của Nhân dân đối với Đảng, là một động lực to lớn tạo ra phong trào hành động cách mạng của quần chúng.

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước ta đã có rất nhiều cố gắng chăm lo đời sống nhân dân. Đảng luôn luôn coi việc bảo đảm và cải thiện đời sống nhân dân là trách nhiệm to lớn thường xuyên của mình. Tuy vậy, phải thừa nhận rằng có những chính sách, những việc làm còn chưa thật đáp ứng đúng yêu cầu, nguyện vọng của Nhân dân; có những địa phương, những cơ sở chưa quan tâm đúng mức và chưa có biện pháp thật tích cực để phát triển kinh tế, bảo đảm đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Trong khi ở nhiều nơi, đời sống nhân dân còn khó khăn, nhiều yêu cầu thiết yếu của quần chúng chưa được bảo đảm, thì có những cán bộ, đảng viên chỉ lo thu vén cá nhân, xoay xở làm giàu, ăn uống chè chén bê tha; thậm chí có người vô trách nhiệm với dân, vô cảm trước

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Sđd, tr.69.

những khó khăn, đau khổ của quần chúng. Một số người còn lợi dụng chức quyền để đục khoét, vơ vét của cải của Nhà nước, của tập thể, trở thành những con sâu mọt tệt hại của xã hội. Có lẽ đây là điều mất mát lớn nhất trong tình cảm của Nhân dân, là điều người dân cảm thấy xót xa, buồn phiền nhất.

Trong điều kiện ngày nay, nếu không chăm lo một cách cụ thể, thiết thực đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân thì dù có nói bao nhiêu về quan điểm quần chúng, về quyền làm chủ của Nhân dân cũng đều là vô nghĩa và không có sức thuyết phục.

Chúng ta cần nhận thức sâu sắc hơn nữa ý nghĩa quan trọng của vấn đề chăm lo đời sống nhân dân, quán triệt và thực hiện nghiêm túc các chủ trương, quan điểm của Đảng về vấn đề này, có biện pháp cụ thể và tích cực bảo đảm đời sống nhân dân, trước hết là bảo đảm việc làm, chăm lo cái ăn, cái mặc, sức khỏe, việc học hành... của Nhân dân. Thực hiện nguyên tắc công bằng xã hội, lối sống có văn hóa, bảo đảm an ninh xã hội, an sinh xã hội, an toàn xã hội.

*Thật sự tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân* là một chủ trương chiến lược, một vấn đề cơ bản trong đường lối của Đảng ta. Trong suốt quá trình cách mạng, Đảng ta luôn luôn kết hợp chặt chẽ sự lãnh đạo của Đảng với việc phát huy nghị lực sáng tạo của Nhân dân, tìm thấy sức mạnh của mình ở mối quan hệ mật thiết với Nhân dân, tạo những điều kiện cần thiết để Nhân dân sáng tạo ra lịch sử của mình một cách tự giác và có tổ chức. Đảng ta cho rằng, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân là bản chất của chế độ ta. Đảng ta đang lãnh đạo xây dựng và thực hiện các cơ chế tổ chức thích hợp để bảo đảm phát huy mạnh mẽ hơn nữa quyền làm chủ của Nhân dân. Với việc ban hành và thực hiện một số quy chế dân chủ, ở nhiều nơi đã hình thành nền nếp thường xuyên tổ chức để Nhân dân tham gia thảo luận xây dựng đường lối, chủ trương của Đảng, phương hướng, nhiệm vụ công tác của đơn vị; phát động quần

chúng phấn đấu thực hiện các quyết định của Đảng; động viên Nhân dân tham gia kiểm tra mọi hoạt động của tổ chức đảng, giám sát, phê bình cán bộ, đảng viên. Có thể nói từ trước tới nay, chưa có cuộc vận động dân chủ nào sâu rộng, thiết thực và đạt hiệu quả cao như cuộc vận động Nhân dân góp ý kiến với Đảng và Nhà nước thời gian gần đây, nhất là vào những dịp tổ chức để Nhân dân tham gia ý kiến vào chuẩn bị Cương lĩnh của Đảng, Hiến pháp của Nhà nước, các văn kiện đại hội đảng các cấp,...

Tuy nhiên, ở không ít nơi, cấp ủy đảng và chính quyền chưa quan tâm đến công tác vận động quần chúng, chưa thật sự tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Một số cán bộ, đảng viên nói đến quyền làm chủ của Nhân dân như hô một khẩu hiệu suông, không có hành động gì thiết thực. Không ít đảng viên có thái độ coi thường quần chúng, không lắng nghe ý kiến, không học hỏi người lao động, không tích cực làm công tác giáo dục, thuyết phục, vận động quần chúng. Một số cán bộ, công chức, nhân viên trực tiếp có quan hệ với dân thì cửa quyền, hách dịch, sách nhiễu, gây đủ thứ phiền hà, khó khăn cho dân, thiếu lễ độ với dân. Có người còn ăn chặn của dân, vòi vĩnh đòi quà cáp, biếu xén. Một số người có chức, có quyền giữ tác phong quan cách, gia trưởng, phụ trách địa phương nào, đơn vị nào, thì như một “ông vua con” ở đấy. Thậm chí có những cá nhân và tập thể trù dập, ức hiếp quần chúng. Những hành động đó tuy không phải là phổ biến nhưng rất nghiêm trọng, nó làm tổn thương tình cảm và niềm tin của dân đối với Đảng. Chúng ta không thể xem thường những biểu hiện này. Đảng ta đã khẳng định, thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân thực chất là tôn trọng con người, phát huy sức sáng tạo của mọi tầng lớp Nhân dân, hướng sự sáng tạo đó vào sự nghiệp xây dựng xã hội mới. Cùng với việc chăm lo đời sống nhân dân, tôn trọng và bảo đảm những quyền công dân đã được Hiến pháp và pháp luật quy định, các cấp ủy đảng, các cơ quan nhà nước cần động viên,

tổ chức Nhân dân tham gia rộng rãi và thường xuyên vào các công việc quản lý kinh tế, quản lý xã hội. Xóa bỏ nhận thức sai lầm cho rằng công tác vận động quần chúng chỉ là biện pháp tổ chức, động viên Nhân dân thực hiện chính sách của Đảng. Đối với những chủ trương có quan hệ trực tiếp tới đời sống nhân dân, cấp ủy đảng cần lắng nghe ý kiến Nhân dân trước khi quyết định. “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát” phải trở thành khẩu hiệu hành động, thành phương châm công tác vận động quần chúng. Phải thực hiện đúng nguyên tắc: Chính sách của Đảng phải xuất phát từ lợi ích, nguyện vọng và trình độ của Nhân dân. Ngay cả trường hợp chính sách đúng rồi mà dân chưa hiểu, chưa đồng tình thì phải ra sức tuyên truyền, giải thích cho dân, biết chờ đợi dân; kịp thời điều chỉnh chính sách cho phù hợp với thực tế cuộc sống.

Mặt khác, các cấp ủy đảng, các cơ quan chính quyền có biện pháp tích cực giáo dục cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nêu cao tinh thần phục vụ Nhân dân, có ý thức và thái độ đúng đắn với Nhân dân, yêu thương, gần gũi, tôn trọng, lắng nghe Nhân dân; có chương trình, kế hoạch tiếp dân, giải quyết tốt các đơn, thư khiếu tố, các yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của dân; trừng trị nghiêm minh, thích đáng những hiện tượng trù dập, ức hiếp quần chúng. Các đoàn thể nhân dân, nhất là Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ,... cần đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, đi sâu giáo dục, bồi dưỡng, động viên đoàn viên, hội viên phát huy quyền làm chủ, tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, tham gia các hoạt động chính trị - xã hội với đầy đủ ý thức trách nhiệm của người làm chủ.

*Một vấn đề hết sức quan trọng là phải kiên quyết, tích cực làm trong sạch đội ngũ của Đảng, khắc phục các hiện tượng sa sút, thoái hóa về phẩm chất, lối sống của cán bộ, đảng viên. Phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên là vấn đề có ảnh hưởng quyết định đến*



uy tín, danh dự của Đảng, tác động trực tiếp đến mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân. Quần chúng nhìn nhận, đánh giá Đảng nhiều khi thông qua phẩm chất, tư cách, lối sống của cán bộ, đảng viên. Nói quần chúng giảm sút lòng tin đối với Đảng không phải là giảm sút lòng tin đối với lý tưởng, sự nghiệp của Đảng, mà là đối với những cán bộ, đảng viên đã thoái hóa, hư hỏng, đối với những tổ chức đảng đã rệu rã, không còn sức chiến đấu.

Nhiều năm qua, những hiện tượng cán bộ, đảng viên sa sút phẩm chất, thoái hóa có chiều hướng gia tăng và ngày càng nghiêm trọng. Không ít đảng viên vào Đảng không phải để phấn đấu hy sinh cho lý tưởng của Đảng, cho hạnh phúc của Nhân dân, mà là để mưu cầu danh lợi. Một số người chẳng những không gương mẫu mà còn nêu gương xấu trước quần chúng. Một số người vô tổ chức, vô kỷ luật, kéo bè kéo cánh, nịnh bợ cấp trên, chèn ép quần chúng và cấp dưới, cơ hội, thực dụng, gây mất đoàn kết nội bộ. Nhiều người có quan hệ trực tiếp với vật chất, tiền tài, đã lợi dụng chức quyền và điều kiện công tác để tham ô, trục lợi, ăn cắp của công, ăn hối lộ, thông đồng với kẻ xấu để làm giàu bất chính. Điều nghiêm trọng là có không ít cán bộ, đảng viên, kể cả một số cán bộ cao cấp, bị những ham muốn vật chất cám dỗ, cũng chạy theo tiền tài, địa vị, sống ích kỷ, buông thả, tự do chủ nghĩa, không còn tư cách đảng viên. Đông đảo cán bộ, đảng viên và quần chúng chân chính hết sức bất bình trước những hiện tượng đó và lo ngại về sự xói mòn bản chất cách mạng và truyền thống tốt đẹp của Đảng.

Nhìn thẳng vào sự thật đó, Đảng ta đã tiến hành nhiều cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, khắc phục những hiện tượng hư hỏng trong bộ máy nhà nước, đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực trong xã hội. Đảng yêu cầu phải làm tốt việc giáo dục, nâng cao phẩm chất cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, coi đây là một nội dung trọng yếu của công tác xây dựng Đảng. Các cấp ủy đảng cần có biện

pháp thật kiên quyết và tích cực giáo dục, rèn luyện, quản lý chặt chẽ cán bộ, đảng viên, đấu tranh với các hiện tượng thoái hóa, biến chất, siết chặt kỷ luật của Đảng, kiên quyết thải loại những phần tử đã biến chất ra khỏi Đảng, làm trong sạch đội ngũ của Đảng và bộ máy nhà nước. Chỉ có như vậy mới lấy lại được lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, tăng cường được mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân.

Tôi mong rằng, toàn hệ thống chính trị, đặc biệt là những người trực tiếp làm công tác dân vận, hơn ai hết, cần thấu hiểu và thấm nhuần sâu sắc những vấn đề nêu trên để hoàn thành trọng trách của mình. Tôi chúc công tác dân vận của chúng ta ngày càng thực sự đổi mới và đạt được nhiều thành tích mới, tiếp tục góp phần đưa sự nghiệp cách mạng của Đảng ta, Nhân dân ta tiến lên giành nhiều thắng lợi mới to lớn hơn nữa vì mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Chúc các đồng chí sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin cảm ơn.

**PHÁT BIỂU TẠI LỄ CÔNG BỐ QUYẾT ĐỊNH  
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ KHÓA XII  
VỀ VIỆC CHỈ ĐỊNH ĐẢNG ỦY CÔNG AN TRUNG ƯƠNG  
NHIỆM KỲ 2015 - 2020**

(Ngày 21 tháng 9 năm 2016)

---

---

*Thưa các đồng chí đại biểu và toàn thể các đồng chí,*

Hôm nay, Văn phòng Trung ương Đảng, Ban Tổ chức Trung ương phối hợp với Đảng ủy Công an Trung ương tổ chức Lễ công bố Quyết định của Bộ Chính trị khóa XII về việc chỉ định Đảng ủy Công an Trung ương nhiệm kỳ 2015 - 2020. Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tôi xin gửi đến các vị đại biểu cùng toàn thể các đồng chí lời thăm hỏi thân thiết và những lời chúc tốt đẹp nhất.

*Thưa các đồng chí,*

Công an nhân dân Việt Nam là một lực lượng cách mạng rất quan trọng, được Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, rèn luyện và lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối về mọi mặt. Trong suốt hơn 70 năm qua, Đảng bộ Công an Trung ương không ngừng phát triển, trưởng thành. Năm 1945, mới là một Chi bộ Nha Công an Trung ương trực thuộc Đảng bộ Dân Chính Đảng Trung ương; đến năm 1956, Ban Bí thư Trung ương

Đảng ra Nghị quyết về việc thành lập Đảng đoàn Bộ Công an. Tháng 11-1979, Đảng bộ Bộ Nội vụ được thành lập trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương. Tháng 8-1990, Bộ Chính trị khóa VI ban hành Quyết định số 110-QĐ/TW về việc thành lập Đảng ủy Công an Trung ương, đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Ban Chấp hành Trung ương mà trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Đây là dấu mốc có ý nghĩa lịch sử, là bước chuyển biến đặc biệt quan trọng, đánh dấu sự trưởng thành lớn mạnh của Đảng bộ Công an Trung ương, đồng thời cũng đặt trách nhiệm mới, nặng nề hơn cho Đảng bộ trước tình hình và nhiệm vụ mới.

Đảng ủy Công an Trung ương nhiệm kỳ 2015 - 2020 do Bộ Chính trị chỉ định gồm một số đồng chí là Ủy viên Trung ương và một số đồng chí không là Ủy viên Trung ương công tác trong ngành công an, trong đó có 3 đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước là Tổng Bí thư, Chủ tịch nước và Thủ tướng Chính phủ tham gia Ban Thường vụ.

Đến dự buổi lễ trọng thể hôm nay, tôi xin đề nghị với các đồng chí một số vấn đề sau:

*Một là*, Đảng ủy Công an Trung ương phải thật sự là một tập thể đoàn kết, vững mạnh, phát huy trí tuệ tập thể, thống nhất ý chí, hành động, nghiêm túc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, giữ vững và phát huy vai trò lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt công tác công an. Tiếp tục phát huy truyền thống, kế thừa kinh nghiệm làm việc của Đảng ủy Công an Trung ương các nhiệm kỳ trước, Đảng ủy Công an Trung ương nhiệm kỳ này phải đem hết tâm lực phục vụ cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị trong thời kỳ mới.

Từng đồng chí Ủy viên Đảng ủy Công an Trung ương phải thực sự gương mẫu, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; nói đi đôi với làm,

dám đương đầu với khó khăn, thử thách, quyết liệt trong chỉ đạo, trong hành động; có ý thức trách nhiệm cao đóng góp vào các quyết định chung của Đảng ủy Công an Trung ương; thực sự là tấm gương sáng để cán bộ, chiến sĩ học tập và noi theo. Phát huy hơn nữa năng lực, trí tuệ để phục vụ Đảng, Nhà nước và Nhân dân, xây dựng lực lượng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, trong sạch, vững mạnh, góp phần bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xứng đáng với sự tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

*Hai là*, thực hiện có nền nếp và tiếp tục đổi mới phương pháp, phong cách, lề lối làm việc, phát huy trách nhiệm cá nhân; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; nâng cao chất lượng các cuộc họp, hội nghị của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy. Trong sinh hoạt phải bảo đảm theo đúng quy chế, dân chủ, công khai; phát huy tính sáng tạo cá nhân; tôn trọng và phát huy trí tuệ tập thể; khi đã thống nhất thì ban hành nghị quyết để tổ chức thực hiện. Đối với những vấn đề quan trọng, phải bàn bạc, trao đổi kỹ, quyết định theo đa số. Đổi mới việc xây dựng, ban hành các nghị quyết, chỉ thị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy. Trong từng thời điểm, phải bám sát tình hình thực tiễn để lựa chọn, xác định nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Chín phần mười khuyết điểm trong công việc của chúng ta là vì thiếu sự kiểm tra”<sup>1</sup>; vì vậy, từng đồng chí Ủy viên Đảng ủy phải dành nhiều thời gian đi kiểm tra, nghiên cứu, nắm tình hình và làm việc với Công an các đơn vị, địa phương để trực tiếp chỉ đạo giải quyết công việc theo chức trách, nhiệm vụ được phân công; qua thực tiễn công tác, đề xuất, hiến kế để Đảng ủy Công an Trung ương kịp thời ban hành các chủ

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.637.

trương lãnh đạo, chỉ đạo toàn lực lượng.

*Ba là*, Quy chế làm việc của Đảng ủy Công an Trung ương, Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Công an Trung ương, Nghị quyết lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng bộ Công an Trung ương là những vấn đề hết sức cơ bản, quan trọng, định hướng nhiệm vụ, xác định nguyên tắc, quy trình lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy trên tất cả các mặt công tác trong Đảng bộ Công an Trung ương và lực lượng Công an nhân dân.

Quy chế làm việc phải trên cơ sở kế thừa các khóa trước, phân định rõ, cụ thể hơn nhiệm vụ, quyền hạn, lề lối làm việc của tập thể và cá nhân; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đồng chí Ủy viên Đảng ủy Công an Trung ương theo hướng “chia” đầu việc, “cộng” trách nhiệm, “nhân” sức lãnh đạo. Chương trình làm việc toàn khóa thể hiện sự chỉ đạo toàn diện, nhưng có trọng tâm, trọng điểm; coi trọng việc tổng kết và kiểm tra thực hiện; đồng thời phải điều chỉnh, bổ sung theo ý kiến chỉ đạo của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và những chủ trương lớn của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư cho sát hợp với thực tiễn tình hình hoạt động của Đảng bộ Công an Trung ương.

*Bốn là*, phải quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc đường lối, chủ trương của Đảng, trọng tâm là Nghị quyết Đại hội lần thứ XII, chú trọng cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ban hành các nghị quyết, chỉ thị để lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt công tác. Nâng cao năng lực nắm tình hình, phân tích, đánh giá, dự báo chiến lược, nhận diện sớm các nguy cơ đe dọa an ninh quốc gia để kịp thời tham mưu với Đảng, Nhà nước về đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật về bảo đảm an ninh, trật tự.

*Năm là*, phải đặc biệt coi trọng và tập trung xây dựng Đảng bộ Công an Trung ương, các tổ chức đảng trong Công an nhân dân và lực lượng

Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, tuyệt đối trung thành với Đảng và Tổ quốc, có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cao, đủ sức hoàn thành xuất sắc chức năng, nhiệm vụ được giao trong mọi tình huống. Xác định công tác xây dựng Đảng là then chốt, công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống, đề cao trách nhiệm, kỷ cương, kỷ luật là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu; công tác cán bộ là khâu quyết định, tổ chức lực lượng Công an theo hướng “tinh, gọn, mạnh”, cơ cấu tổ chức phù hợp. Nghiêm túc, thẳng thắn đánh giá, nhận diện và đề ra những giải pháp ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng. Tiếp tục xây dựng lực lượng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, đi nhanh vào hiện đại trong những lĩnh vực cần thiết.

*Thưa các đồng chí,*

Tôi tin tưởng rằng, dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Trung ương Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước, phát huy truyền thống vẻ vang của mình, thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, vì nước quên thân, vì dân phục vụ, Đảng ủy Công an Trung ương, lực lượng Công an nhân dân sẽ nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thử thách, hoàn thành xuất sắc trọng trách được giao, đóng góp quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, luôn xứng đáng với sự tin yêu của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Chúc các đồng chí sức khỏe, hạnh phúc và nhiều thành công.

**PHÁT BIỂU tại Hội nghị cán bộ toàn quốc  
phổ biến, quán triệt, triển khai  
thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII VỀ TĂNG  
CƯỜNG XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG; NGĂN CHẶN, ĐẨY  
LÙI  
SỰ SUY THOÁI VỀ TƯ TƯỞNG chính trị, ĐẠO ĐỨC, LỐI  
SỐNG, NHỮNG BIỂU HIỆN  
“TỰ DIỄN BIẾN”, “TỰ CHUYỂN HÓA”  
TRONG NỘI BỘ  
(Ngày 09 tháng 12 năm 2016)**

*Thưa các đồng chí,*

Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã bàn và thống nhất ban hành Nghị quyết về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Đây là một nghị quyết rất quan trọng, đề cập đến một vấn đề vừa cơ bản, vừa cấp bách, được đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân đặc biệt quan tâm và hoan nghênh. Để triển khai thực hiện Nghị quyết, Bộ Chính trị đã ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện với những nội dung cụ thể. Hôm nay, Bộ Chính trị tổ chức Hội nghị cán bộ toàn quốc trực tuyến để phổ biến, quán triệt mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, những nội dung cốt lõi của Nghị quyết và Kế hoạch triển



khai thực hiện, tạo sự thống nhất cao về nhận thức để các đồng chí lãnh đạo chủ chốt từ Trung ương tới cơ sở chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết một cách có hiệu quả ở địa phương, đơn vị, cơ quan mình. Sự có mặt đông đủ của các đồng chí trong Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, các đồng chí lãnh đạo chủ chốt các ban, bộ, ngành, đoàn thể ở Trung ương và các tỉnh, thành phố trong cả nước đã nói lên tầm quan trọng của Hội nghị này và thể hiện tinh thần nghiêm túc, quyết tâm cao của toàn Đảng.

Thay mặt Bộ Chính trị, tôi nhiệt liệt chào mừng tất cả các đồng chí tham dự Hội nghị ở các đầu cầu trong cả nước, chúc các đồng chí mạnh khỏe, tiếp thu sâu sắc và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết. Trước khi các đồng chí nghe phổ biến, quán triệt các nội dung của Nghị quyết và Kế hoạch triển khai thực hiện, tôi muốn lưu ý các đồng chí một vài vấn đề chung sau đây:

*Một là*, trong quá trình học tập, nghiên cứu Nghị quyết, các đồng chí cần nhận thức đầy đủ rằng việc xây dựng Đảng luôn luôn phải đi đôi chỉnh đốn Đảng; hay nói cách khác, đổi mới, chỉnh đốn Đảng là một bộ phận không tách rời của công tác xây dựng Đảng. Đây là một yêu cầu khách quan, tự nhiên, một việc làm thường xuyên của bất cứ một đảng cách mạng chân chính nào, ở bất kỳ giai đoạn nào. Trong suốt quá trình phát triển và trưởng thành, Đảng ta đã luôn luôn tự đấu tranh, tự chỉnh đốn, loại bỏ những tiêu cực, khắc phục những khuyết điểm, sai lầm nhằm không ngừng làm trong sạch đội ngũ của mình. Có những lúc chúng ta phải “tự chỉ trích”, “đóng cửa” để củng cố, chỉnh đốn Đảng. Chúng ta còn nhớ, tháng 7-1939, trong thời kỳ Đảng còn hoạt động bí mật, trong tác phẩm *Tự chỉ trích*, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ đã cho rằng, đối với một đảng chính trị, việc mắc phải khuyết điểm, thậm chí sai lầm là khó tránh khỏi. Điều quan trọng là phải biết tự phê bình, “công khai, mạnh dạn, thành thực vạch những nhầm lẫn của mình và tìm phương châm sửa đổi, chống

những xu hướng hoạt đầu thỏa hiệp, như thế không phải làm yếu Đảng, mà làm cho Đảng được thống nhất, mạnh mẽ”<sup>1</sup>.

Vấn đề đấu tranh chống những thói hư tật xấu, xây dựng đạo đức cách mạng trong đội ngũ cán bộ, đảng viên đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm. Năm 1927, Người viết cuốn *Đường cách mệnh*, trong đó nêu rõ yêu cầu về tư cách của người cách mạng. Năm 1969, Người viết bài báo cuối cùng *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*. Người cho rằng, một đảng mà không tự nhận thấy khuyết điểm, yếu kém của mình và không kiên quyết sửa chữa khuyết điểm là “một đảng hỏng”. Chỉ tính riêng từ khi đổi mới đến nay, Đảng ta đã có nhiều nghị quyết, chỉ thị, nhiều cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật, có những lúc Đảng ta đã công khai thừa nhận sai lầm, khuyết điểm, công khai nói rõ những mặt yếu kém, tiêu cực trong Đảng. Điều đó thể hiện bản lĩnh, sự cầu thị, tính lành mạnh của một đảng cách mạng chân chính.

Ngày nay, trong điều kiện mới, đứng trước yêu cầu cách mạng với quy mô, tầm vóc lớn lao, có nhiều khó khăn, phức tạp mới, hơn bao giờ hết chúng ta càng cần phát huy truyền thống anh hùng và bản chất tốt đẹp của Đảng, kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện thoái hóa, tiêu cực, chăm lo xây dựng Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, gắn bó mật thiết với Nhân dân, đủ sức lãnh đạo đất nước ngày càng phát triển. Chúng ta không sợ nói ra khuyết điểm, tiêu cực; đồng thời cũng không cho phép ai lợi dụng việc đấu tranh khắc phục khuyết điểm, tiêu cực để bôi nhọ, kích động chống phá Đảng ta, chống phá sự nghiệp cách mạng của Nhân dân ta.

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Sđd, t.6, tr.24.

*Hai là*, cần nắm vững những nội dung cơ bản, tư tưởng cốt lõi của Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII để tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện một cách có hiệu quả. Như các đồng chí đã biết, điểm mới trong Nghị quyết lần này là đã chỉ ra một cách có hệ thống những biểu hiện của sự suy thoái về tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, nhấn mạnh tính chất nguy hiểm và hậu quả khôn lường của nó. Cùng với việc cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng Đảng mà Đại hội XII đề ra, Nghị quyết Trung ương 4 lần này đã đưa ra bốn nhóm giải pháp để tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, trong đó tập trung vào việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Nghị quyết còn nhấn mạnh một nội dung mới là xây dựng Đảng *về đạo đức* gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Cần nhận rõ rằng, đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ là cuộc chiến đầy cam go, nhưng không thể không làm, vì nó liên quan đến vận mệnh của Đảng ta và chế độ ta. Quan điểm chỉ đạo của Đảng là kiên quyết, kiên trì thực hiện, khó mấy cũng phải thực hiện, thực hiện với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, tiến hành thường xuyên, liên tục ở các cấp, các ngành, đồng bộ cả ở Trung ương và cơ sở. Mỗi cán bộ, đảng viên phải nhận thức sâu sắc trách nhiệm của mình với Đảng, với Tổ quốc để thực hiện Nghị quyết một cách nghiêm túc và có hiệu quả, tránh tình trạng thờ ơ, vô cảm, đứng ngoài cuộc hoặc có tư tưởng chỉ trông chờ, phán xét người khác.

*Ba là*, việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII phải thực hiện đồng bộ với các nghị quyết khác của Trung ương, của Quốc hội

và của Chính phủ để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, mở rộng quan hệ đối ngoại, ổn định tình hình; tạo niềm tin trong Đảng, trong Nhân dân. Không phải là “đóng cửa” để xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu các cấp phải thật sự đoàn kết, nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật, đánh giá đúng sự thật, nhất là phải có những giải pháp đủ mạnh, những việc làm cụ thể để làm chuyển biến rõ rệt tình hình; kết hợp hài hòa giữa “xây” và “chống”; tập trung giải quyết dứt điểm những vụ việc bức xúc đã được chỉ ra. Phải đề cao kỷ cương, kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kết hợp với sự giám sát, kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm; chú trọng phát huy vai trò của báo chí và công luận trong quá trình thực hiện Nghị quyết. Kết hợp công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tự phê bình và phê bình với việc xây dựng và thực hiện các cơ chế, chính sách; kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; phát huy vai trò của Nhân dân và Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội.

Trong Kế hoạch thực hiện Nghị quyết, Bộ Chính trị đã giao nhiệm vụ cho các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, bí thư cấp ủy các cấp; bí thư đảng đoàn, ban cán sự đảng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải trực tiếp quán triệt Nghị quyết ở ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị mình. Chỉ rõ những nhiệm vụ, giải pháp nào có thể thực hiện ngay để sau Hội nghị khẩn trương quán triệt và tổ chức thực hiện một cách nghiêm túc, không chần chờ. Đối với các nhiệm vụ phải có hướng dẫn, phải chờ xây dựng cơ chế theo lộ trình thì phải phân công cho các cơ quan, đơn vị cụ thể triển khai sớm và đồng bộ, không để chậm trễ.

Tinh thần của Nghị quyết là phải hành động, hành động thiết thực, rõ hiệu quả; tránh nói nhiều làm ít hoặc chỉ nói mà không làm.

*Bốn là*, phải tăng cường đôn đốc, kiểm tra. Các cấp ủy, tổ chức đảng từ Trung ương đến cơ sở phải nắm chắc tình hình, thường xuyên kiểm

tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình. Định kỳ sơ kết rút kinh nghiệm và có các hình thức khen thưởng kịp thời đối với những tổ chức, cá nhân làm tốt và xử lý kỷ luật đối với những nơi làm không tốt. Tránh tình trạng “đầu voi đuôi chuột”, khi quán triệt, triển khai Nghị quyết thì rầm rộ nhưng khi thực hiện thì tắc trách, không có tập thể, cá nhân nào chịu trách nhiệm.

*Thưa các đồng chí,*

Đất nước ta đang sống trong những ngày sôi động triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng. Cả hệ thống chính trị đang vào cuộc, đang chuyển động theo chiều hướng tích cực: Đảng ban hành và chỉ đạo thực hiện có kết quả nhiều nghị quyết quan trọng; Chính phủ đang hành động quyết liệt thực hiện các nghị quyết, chủ trương của Đảng; Quốc hội đang có những đổi mới mạnh mẽ, được cử tri và Nhân dân hoan nghênh. Hội nghị Trung ương 4 khóa XII của Đảng bàn và quyết định một số chủ trương lớn, quan trọng mang tầm chiến lược và cấp bách về chuyển đổi mô hình kinh tế, phát triển mạnh sản xuất; tăng cường mở cửa hội nhập quốc tế; xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh. Một số quyết sách và việc làm của chúng ta trong thời gian gần đây được đông đảo Nhân dân cả nước hoan nghênh và đang đòi hỏi, kỳ vọng phải làm tốt hơn nữa.

Để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng Đảng thì nhận thức phải chín, tư tưởng phải thông, quyết tâm phải lớn và phương pháp phải đúng. Bộ Chính trị tin tưởng rằng, với quyết tâm chính trị rất cao của toàn Đảng, sự đồng tình, ủng hộ mạnh mẽ của toàn dân, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, nhất định chúng ta sẽ làm chuyển biến được tình hình để không phụ lòng mong đợi của Nhân dân đối với Đảng; để xây dựng Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, thật sự “là đạo đức, là văn minh”.

Chúc Hội nghị thành công tốt đẹp.



**Trả lời phỏng vấn Báo Nhân Dân  
nhân dịp đầu Xuân mới Đinh Dậu 2017**

(Ngày 22 tháng 12 năm 2016)

---

**Phóng viên:** *Thưa Tổng Bí thư, năm 2016, Nhân dân ta vui mừng đón nhận nhiều sự kiện chính trị quan trọng. Xin Tổng Bí thư có thể chia sẻ với bạn đọc báo Đảng những điều mà đồng chí ấn tượng sâu sắc nhất?*

**Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:** Năm 2016 là năm đầu chúng ta triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và đã đạt những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Nhưng, ấn tượng sâu sắc nhất với tôi trước hết là sự thành công rất tốt đẹp của Đại hội XII của Đảng. Đây là sự khẳng định của toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân ở mọi miền Tổ quốc. Đại hội đã hoàn thành tốt đẹp toàn bộ nội dung, chương trình đề ra, từ tổng kết nhiệm kỳ, xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp 5 năm tới và những năm tiếp theo đến việc lựa chọn, bầu Ban Chấp hành Trung ương khóa mới đủ số lượng, bảo đảm chất lượng. Có được thành công ấy là do chúng ta tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội XI của Đảng - một tiền đề rất quan trọng; là do Đại hội XII đã làm việc nghiêm túc, đoàn kết, dân chủ, kỷ cương và đổi mới. Đặc biệt là tinh thần dân chủ có bước tiến mới thật sự trong quá trình chuẩn bị và tổ chức Đại hội, nhất là về công tác nhân sự. Có thể nói đây là bài học

quý của công tác xây dựng Đảng hiện nay và cả sau này. Có dân chủ thật sự mới có đoàn kết, mới phát huy cao độ ý chí, trí tuệ của toàn Đảng; trong Đảng có dân chủ thật sự mới có dân chủ trong xã hội. Thành công của Đại hội đã tạo động lực mới, khí thế mới cho cả dân tộc vững tin bước vào chặng đường mới.

Một ấn tượng nữa là việc sớm kiện toàn các chức danh lãnh đạo nhà nước ngay sau Đại hội Đảng, tạo thuận lợi cho cán bộ, các cơ quan trong bộ máy nhà nước bắt tay ngay vào triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII đồng bộ hơn, tập trung hơn. Hoạt động của bộ máy nhà nước không có “khoảng trống” giao thời mà như một dòng chảy liên tục, bảo đảm hiệu lực và hiệu quả. Việc các đồng chí cán bộ chủ chốt cấp cao của Nhà nước tuyên thệ trước Quốc hội lần này cũng là điểm mới và thể hiện rõ trách nhiệm chính trị đối với toàn Đảng và Nhân dân cả nước. Ngay sau khi được kiện toàn, hoạt động của Quốc hội, Chính phủ và các đồng chí lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước có nhiều đổi mới, năng động, sáng tạo, gần dân, sát thực tiễn, được cán bộ, đảng viên, Nhân dân ghi nhận, đánh giá cao.

Thực tế một năm qua khẳng định những đổi mới ấy là đúng đắn. Mặc dù tình hình còn nhiều khó khăn, thách thức, nhưng đội ngũ cán bộ lãnh đạo các cấp nhiệm kỳ mới từ Trung ương đến cơ sở làm việc với tinh thần, trách nhiệm cao, tâm huyết, quyết liệt, bước đầu tạo những chuyển biến rõ nét hơn. Kinh tế vĩ mô ổn định, các cân đối lớn cơ bản được bảo đảm. Cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng đạt một số kết quả bước đầu; tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới được đẩy mạnh. Đời sống vật chất, tinh thần của người dân được cải thiện, đã hoàn thành việc hỗ trợ về nhà ở cho gần 84 nghìn gia đình người có công. Hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực. Sau Đại hội, không khí chung là toàn dân rất phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh



đạo của Đảng, vào bộ máy nhà nước nhiệm kỳ mới. Chưa bao giờ Đảng ta, đất nước ta có uy tín và vị thế trên trường quốc tế như hiện nay.

**Phóng viên:** *Hội nghị Trung ương 4 khóa XII đã ban hành Nghị quyết về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. So với Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng, Nghị quyết lần này có điểm gì mới, thưa Tổng Bí thư?*

**Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:** Cái mới của Nghị quyết lần này thể hiện ngay từ tiêu đề, chỉ rõ những việc cần làm; đồng thời nhận diện một cách đầy đủ, chỉ ra một cách hệ thống những biểu hiện của sự suy thoái. Nghị quyết lần này chỉ ra cụ thể chín biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị; chín biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống và chín biểu hiện về “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Nghị quyết còn nhấn mạnh một nội dung mới là xây dựng Đảng về *đạo đức* gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Điều lo ngại nhất là sự phai nhạt lý tưởng, không kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, giảm sút niềm tin; nói và làm trái với quan điểm, đường lối của Đảng; sống ích kỷ, cơ hội, thực dụng, tham nhũng, cục bộ, bè phái, quan liêu, vô cảm trước những khó khăn của Nhân dân,... Từ suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống dẫn tới “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” chỉ là một bước ngắn, thậm chí rất ngắn, nguy hiểm khôn lường, có thể dẫn tới tiếp tay hoặc cấu kết với các thế lực xấu, thù địch, phản bội lại Đảng và dân tộc. Với những biểu hiện nghiêm trọng như thế mà không nhận diện cho đúng, cho đủ, cho chính xác thì khó có giải pháp để khắc phục hiệu quả.

Đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”

là một quá trình đầy cam go, nhưng không thể không làm, vì nó liên quan đến vận mệnh của Đảng ta và chế độ ta. Quan điểm chỉ đạo của Đảng là kiên quyết, kiên trì thực hiện, khó mấy cũng phải thực hiện, thực hiện với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, tiến hành thường xuyên, liên tục ở các cấp, các ngành, đồng bộ cả ở Trung ương và cơ sở. Mỗi cán bộ, đảng viên phải nhận thức sâu sắc trách nhiệm của mình với Đảng, với Tổ quốc, những việc nào làm được thì làm ngay, nhất là những yếu kém, bức xúc, những vụ việc phức tạp nổi cộm cần tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm.

**Phóng viên:** *Thưa Tổng Bí thư, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng khi ban hành được toàn Đảng, toàn dân kỳ vọng rất lớn, nhưng việc thực hiện một số việc chưa đạt mục tiêu đề ra. Xin đồng chí cho biết nguyên nhân cơ bản nhất là gì?*

**Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:** Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng đã đạt những kết quả bước đầu quan trọng, góp phần cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe, từng bước ngăn chặn và đẩy lùi tiêu cực, suy thoái trong Đảng. Trong nhiệm kỳ Đại hội XI, số đảng viên bị kỷ luật là 73.897 người, trong đó có 11 trường hợp do Trung ương quản lý; 754 trường hợp do cấp tỉnh và tương đương quản lý. Trong vụ Trịnh Xuân Thanh, nguyên Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang chưa kết thúc, nhưng đã có bảy cán bộ bị kỷ luật, trong đó có cả cán bộ cấp cao ở ban, bộ, cơ quan Trung ương, dù đã về hưu. Đó mới là kỷ luật về Đảng, về công tác cán bộ. Nhiều vụ án phức tạp khác cũng đã và đang được xem xét, xử lý theo pháp luật. Tuy nhiên, kết quả đạt được chưa như mong đợi. Song, cũng cần bình tĩnh thấy rằng, ba vấn đề cấp bách mà Nghị quyết chỉ ra là những vấn đề khó, đã kéo dài qua nhiều nhiệm kỳ, cần có thời gian mới làm được. Mặt khác, mục tiêu của Nghị quyết không phải cốt để kỷ luật cán bộ, mà cái chính là nhằm khắc

phục những yếu kém trong xây dựng Đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cấp Trung ương; là đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng. Những nhiệm vụ cấp bách ấy không thể tiến hành trong ngày một ngày hai.

Nói về nguyên nhân, trở ngại thì có nhiều. Nhưng tựu trung là do việc triển khai thực hiện chưa tập trung, đồng bộ, quyết liệt. Tổ chức đảng các cấp, từ Trung ương đến cơ sở vẫn chưa nhận thức sâu sắc, chưa làm rõ thực chất mức độ nghiêm trọng của tình hình, xảy ra ở đâu, ai chịu trách nhiệm, như tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; tình trạng tham nhũng, chạy chức, chạy quyền, chạy tội,... Một số tổ chức đảng, cơ quan đơn vị, địa phương còn buông lỏng khâu kiểm tra, giám sát việc thực hiện và khắc phục, sửa chữa khuyết điểm. Sự phối hợp giữa một số cơ quan chức năng chưa đồng bộ, chưa quyết liệt,...

**Phóng viên:** *Thưa Tổng Bí thư, vậy trong nhiệm kỳ này, làm thế nào để khắc phục được những hạn chế nêu trên, để ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái trong Đảng?*

**Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:** Trước hết cần thấy rằng chỉnh đốn Đảng là công việc thường xuyên, liên tục, lâu dài. Nhìn lại lịch sử, trong giai đoạn đầy biến động của những năm 1936 - 1939, với bút danh Trí Cường, Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ đã viết cuốn sách *Tự chỉ trích*, ấn hành năm 1939. Mục đích là “tìm ra những nguyên nhân thất bại và nghiên cứu phương pháp sửa lỗi và tiến thủ”<sup>1</sup>; Phê bình Đảng là để thống nhất tư tưởng, để rèn luyện mình, để đề cao uy tín và ảnh hưởng của Đảng, nhằm làm cho Đảng ngày càng mạnh và cách mạng ngày càng phát triển. Tháng 10-1947, giữa lúc cuộc

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Sđd, t.6, tr.620.

kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược diễn ra cam go, trước những đòi hỏi của cách mạng, Bác Hồ viết *Sửa đổi lối làm việc*. Tác phẩm đề cập nhiều vấn đề về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, mà trọng tâm là phương pháp lãnh đạo, công tác cán bộ, tự phê bình và phê bình, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng đối với cán bộ. Những tác phẩm nêu trên đến nay vẫn còn nguyên giá trị. Để xây dựng Đảng vững mạnh, Đảng ta cũng đã có nhiều nghị quyết chuyên đề về công tác này. Nghị quyết lần này cũng là tiếp tục công việc đó. Những vấn đề Nghị quyết nêu đều là việc khó, vì đó là những nội dung trừu tượng, nằm trong tư tưởng con người, không dễ cân đo, đong đếm. Nhưng quyết tâm làm thì sẽ nhận diện được, khó mấy cũng làm được, làm kiên trì, kiên quyết, làm nhiều lần. Không nôn nóng, nhưng cũng không được do dự, bàn lùi, thấy khó mà không làm.

Tôi cho rằng, Nghị quyết lần này là Nghị quyết hành động. Song muốn có hành động đúng trước hết phải nhận thức đúng. Cho nên việc đầu tiên là các cấp ủy, tổ chức đảng, mỗi cán bộ, đảng viên phải tự giác học tập, nghiên cứu, nhận rõ nguy cơ của sự suy thoái để nêu cao trách nhiệm với Đảng, với đất nước, với Nhân dân và chính bản thân mình. Nhân dân ta luôn vững tin vào Đảng; Nhân dân bức xúc cũng là vì lo nỗi lo của Đảng. Dân lo, thì tại sao cán bộ, đảng viên lại không lo? Lo thì phải hành động, tự soi lại mình mà gột rửa khuyết điểm như đánh răng, rửa mặt hằng ngày. Vừa kêu gọi ý thức tự giác, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, vừa rất chú trọng khâu kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết. Các cấp ủy, tổ chức đảng cần rà soát, hoàn thiện và thực hiện nghiêm cơ chế kiểm tra, giám sát, đặc biệt là kiểm soát việc thực thi quyền lực của cán bộ theo hướng quyền hạn phải đi đôi với trách nhiệm; phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của tập thể và cá nhân trong từng khâu

giải quyết công việc và có chế tài xử lý nghiêm những hành vi vi phạm. Người đứng đầu phải có trách nhiệm nêu gương, nêu gương trong tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; trong lãnh đạo chỉ đạo, nhất là đối với công tác cán bộ.

Với truyền thống 87 năm vẻ vang của Đảng, với quyết tâm chính trị cao của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tin rằng Nghị quyết lần này sẽ tạo được bước tiến mới trong xây dựng, chính đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái để Đảng ta luôn xứng đáng là người lãnh đạo, là niềm tự hào của Nhân dân.

**Phóng viên:** *Nhân dịp Xuân mới Đinh Dậu đang về, Tổng Bí thư có điều gì gửi gắm tới cán bộ, chiến sĩ cả nước và đồng bào ta ở nước ngoài?*

**Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:** Một năm mới bắt đầu bằng mùa Xuân; mùa Xuân bao giờ cũng mang đến sức sống mới, niềm tin mới. Tôi xin chúc đồng bào và chiến sĩ cả nước, người Việt Nam ở nước ngoài một năm mới nhiều niềm vui mới, khí thế mới, để chúng ta đồng hành trên con đường đổi mới, hướng tới mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

**Phóng viên:** *Xin trân trọng cảm ơn Tổng Bí thư. Nhân dịp năm mới, đội ngũ người làm Báo Nhân Dân xin kính chúc Tổng Bí thư dồi dào sức khỏe, cùng toàn Đảng lãnh đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.*

**phát biểu nhân dịp thăm và làm việc với Ban Kinh tế Trung  
ương**

**(Ngày 11 tháng 02 năm 2017)**

---

---

*Thưa các đồng chí,*

Hôm nay, tôi rất vui mừng lại có dịp đến thăm và làm việc với Ban Kinh tế Trung ương. Nhân dịp đầu năm mới Xuân Đinh Dậu, thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tôi xin chúc toàn thể các cán bộ, công chức, viên chức của Ban và các đồng chí đại diện lãnh đạo một số cơ quan Trung ương đến dự buổi làm việc luôn dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và nhiều thành công.

Qua nghe báo cáo của lãnh đạo Ban và ý kiến phát biểu của các đồng chí tham dự buổi làm việc, chúng ta vui mừng nhận thấy, trong bốn năm qua kể từ ngày tái lập, nhất là từ sau Đại hội XII của Đảng đến nay, Ban Kinh tế Trung ương, trong bối cảnh “vừa chạy, vừa xếp hàng”, vừa làm, vừa xây dựng lực lượng, đã nỗ lực phấn đấu, làm được nhiều việc, cơ bản hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ là cơ quan tham mưu chiến lược của Đảng về kinh tế - xã hội của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, mà trực tiếp là Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Hoạt động của Ban ngày càng toàn diện hơn, nhuần nhuyễn hơn và có thêm kinh nghiệm. Nổi bật là các đồng chí đã nỗ lực phấn đấu, từng bước nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, tham mưu với Đảng (bao gồm cả việc tham gia xây dựng các đề án, báo cáo và góp ý, thẩm

định các đề án, báo cáo) về đường lối, chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội và theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng trên lĩnh vực này.

Trong năm 2016, Ban Kinh tế Trung ương đã chủ động, tích cực phối hợp cùng các ban, bộ, ngành Trung ương và các địa phương xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng nói chung và về phát triển kinh tế - xã hội nói riêng. Ban đã có những báo cáo thẩm định có chất lượng và nhiều ý kiến góp ý sát hợp để hoàn thiện các báo cáo, đề án trình Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Đặc biệt là các báo cáo, đề án trình Hội nghị Trung ương 4 vừa qua như: báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội năm 2016, dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017; đề án về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế; đề án về thực hiện hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới; báo cáo về việc dừng xây dựng các nhà máy điện hạt nhân tại tỉnh Ninh Thuận; đề án cơ cấu lại một số ngân hàng thương mại yếu kém... Ban cũng đã hoàn thành tốt Báo cáo thẩm định Đề án về cơ cấu lại ngân sách nhà nước và bảo đảm an toàn nợ công khi Bộ Chính trị xem xét, ban hành nghị quyết chuyên đề về vấn đề này. Các đề xuất, kiến nghị của Ban đều được Bộ Chính trị đánh giá là công phu, có trách nhiệm, sâu sắc và sát hợp với tình hình thực tế.

Cái mới là, từ quý III-2016 đến nay, lần đầu tiên kể từ khi được tái lập, Ban Kinh tế Trung ương được Bộ Chính trị, Ban Bí thư giao chủ trì triển khai chuẩn bị ba đề án lớn trình Hội nghị Trung ương 5 khóa XII, dự kiến họp vào tháng 5 tới và bốn đề án, báo cáo trình Bộ Chính trị trong năm 2017. Đó là những đề án rất lớn, quan trọng và cũng rất khó.

Để thực hiện những nhiệm vụ này, Ban đã và đang nỗ lực, khẩn trương, phối hợp chặt chẽ với các ban, bộ, ngành Trung ương, các cấp ủy, chính quyền địa phương tiến hành tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khóa X về tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa IX về tiếp tục sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước; tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách, khuyến khích và tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân; tổng kết 10 năm 2006 - 2016 việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng về phát triển kinh tế nhanh và bền vững; đổi mới, cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả khu vực doanh nghiệp nhà nước; xã hội hóa dịch vụ công. Đồng thời, tập trung xây dựng các đề án: “Định hướng chính sách công nghiệp quốc gia giai đoạn 2017 - 2025, tầm nhìn đến năm 2035”; “Tiếp tục đổi mới chính sách pháp luật về đất đai”; “Phát triển hợp tác xã kiểu mới gắn với cơ cấu lại nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới”,... đến nay đã thu được những kết quả tích cực, bước đầu.

Thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tôi ghi nhận, biểu dương và cảm ơn các đồng chí về những kết quả, thành tích đã đạt được trong những năm qua, đặc biệt là năm 2016. Tuy nhiên, tôi cũng đề nghị Ban tập trung tìm biện pháp sớm khắc phục những hạn chế, yếu kém như đã nêu trong Báo cáo của Ban, nhất là hạn chế, yếu kém về chất lượng hoàn thành chức năng, nhiệm vụ được giao.

*Thưa các đồng chí,*

Trong năm 2017 và các năm tiếp theo, kinh tế - xã hội nước ta có nhiều cơ hội và thuận lợi lớn để phát triển. Thành tựu có ý nghĩa lịch sử qua 30 năm đổi mới, thành công của Đại hội XII của Đảng với việc đưa ra nhiều quyết sách quan trọng tiếp tục đẩy mạnh đổi mới toàn



diện, đồng bộ hơn và những thành quả quan trọng đạt được trong năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 đã tạo động lực mới, khí thế mới cho sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời gian tới. Có thể nói, chưa bao giờ đất nước ta có được cơ đồ và vị thế như ngày nay.

Tuy nhiên, khó khăn, thách thức trên con đường phát triển vẫn rất nặng nề và gay gắt. Tình hình đất nước, thế giới, khu vực còn diễn biến phức tạp, khó lường. Kinh tế phát triển chưa bền vững, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế, yêu cầu và thực tế nguồn lực được huy động. Kinh tế vĩ mô còn tiềm ẩn nhiều rủi ro; nợ xấu, nợ công tăng cao; việc phân bổ, sử dụng các nguồn lực còn phân tán, dàn trải, hiệu quả đầu tư thấp; hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước và ngân hàng thương mại còn nhiều hạn chế, yếu kém. Chất lượng, hiệu quả, năng suất lao động và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp. Phát triển thiếu bền vững cả về kinh tế, văn hóa, xã hội và môi trường. Nhiều vấn đề bức xúc nảy sinh, nhất là vấn đề xã hội và quản lý xã hội chưa được nhận thức đầy đủ và giải quyết có hiệu quả; còn tiềm ẩn những nhân tố và nguy cơ mất ổn định xã hội. Công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên, môi trường còn nhiều bất cập; vi phạm về môi trường xảy ra nghiêm trọng, gây tác hại lớn và bức xúc trong xã hội trong khi tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng xảy ra sớm và nặng nề hơn so với dự báo...

Tình hình trên đòi hỏi chúng ta, cả hệ thống chính trị, trong đó có Ban Kinh tế Trung ương phải nỗ lực phấn đấu, tiếp tục đẩy mạnh đổi mới toàn diện và đồng bộ hơn để tranh thủ thời cơ, thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội XII của Đảng đã đề ra.

Tại buổi làm việc lần trước, cách đây ba năm, tôi đã phát biểu nhấn

mạnh, làm rõ vai trò, vị trí cũng như những chức năng, nhiệm vụ chủ yếu của Ban Kinh tế Trung ương. Hôm nay, tôi muốn trao đổi, nhấn mạnh thêm một số vấn đề để Ban Kinh tế Trung ương tiếp tục quan tâm thực hiện tốt hơn chức năng, nhiệm vụ được giao trong năm 2017 và cả nhiệm kỳ khóa XII.

*Một là*, phải tập trung ưu tiên thực hiện thật tốt chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu, đề xuất với Đảng về đường lối, chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội. Sau 30 năm đổi mới, đến Đại hội XII, Đảng và Nhà nước ta đã hình thành được một hệ thống khá cơ bản và hoàn chỉnh các quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách về đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tuy nhiên, để nước ta phát triển nhanh và bền vững đúng với tiềm năng, lợi thế của đất nước và mục tiêu, yêu cầu đề ra thì cần phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, toàn diện và đồng bộ hơn nữa, hay như có người nói là phải đổi mới theo chiều sâu. Nghị quyết Đại hội XII của Đảng đã chỉ rõ những nội dung, vấn đề và định hướng tiếp tục nghiên cứu bổ sung, phát triển. Chương trình làm việc toàn khóa của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư cũng đã xác định rõ những đề án, báo cáo cần được triển khai xây dựng. Ban Kinh tế Trung ương cần bám sát, quán triệt thật sâu sắc Nghị quyết Đại hội XII, nhất là hai nghị quyết của Hội nghị Trung ương 4 khóa XII nêu trên, nghiêm túc tổng kết lý luận và thực tiễn để có những đề xuất bổ sung, phát triển cần thiết, đúng đắn. Chú trọng đến các vấn đề như: Động lực và nguồn lực cho phát triển; việc huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực cho đầu tư phát triển; đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với cơ cấu lại nền kinh tế, tranh thủ những thời cơ, thuận lợi, vượt qua những khó khăn, thách thức mà cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư có thể đem lại; thực hiện thành công ba đột phá chiến lược; thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế

quốc tế trong bối cảnh mới; cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước; phát triển kinh tế tư nhân thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế; đổi mới quản lý và phát triển xã hội; tăng cường quản lý và bảo vệ tài nguyên môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu...

Ngoài những đề án, báo cáo được giao chủ trì nghiên cứu, chuẩn bị, Ban Kinh tế Trung ương còn cần phải tích cực tham gia cùng các ban, bộ, ngành Trung ương thẩm định, phản biện một cách khách quan, sắc sảo, thuyết phục đối với các đề án, báo cáo về phát triển kinh tế - xã hội do các cơ quan khác chủ trì chuẩn bị. Tập trung ưu tiên triển khai nghiên cứu xây dựng các đề án: “Đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập”; “Cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và chính sách đối với người có công”...

Trong quá trình chủ trì nghiên cứu, xây dựng các báo cáo, đề án trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đặc biệt là trình Hội nghị Trung ương 5 sắp tới, các đồng chí cần tập trung làm rõ những vấn đề quan trọng như:

- Đảng ta đã đề ra chủ trương, đường lối phát triển kinh tế nhanh, bền vững và Nhà nước ta đã ban hành nhiều chính sách, biện pháp, chương trình, kế hoạch để thực hiện, thực tế đến nay kinh tế - xã hội nước ta đã phát triển nhanh và bền vững chưa? Nhanh và bền vững ở mức nào? Nếu chưa nhanh, chưa bền vững thì nguyên nhân do đâu? Từ đó đề xuất các chính sách, biện pháp tiếp tục đổi mới, bổ sung, hoàn thiện để thực hiện bằng được mục tiêu, yêu cầu đề ra. Phải chăng nguyên nhân bao trùm là do việc huy động, đặc biệt là phân bổ, sử dụng các nguồn lực còn nhiều hạn chế, yếu kém, chưa tuân thủ đầy đủ, đúng đắn các quy luật, nguyên tắc của kinh tế thị

trường?

- Vì sao việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa IX về tiếp tục sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước không đạt được mục tiêu, yêu cầu đề ra; vì sao nhiều tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước làm ăn thua lỗ, để xảy ra nhiều vụ tham nhũng, lãng phí lớn với những công trình hàng nghìn tỉ đồng “bị đắp chiếu”? Từ đó đề xuất đồng bộ các chủ trương, chính sách, biện pháp đúng đắn, có tính đột phá nhằm đẩy mạnh cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước để Hội nghị Trung ương 5 khóa XII xem xét, ban hành một nghị quyết mới, đúng tầm, góp phần làm cho doanh nghiệp nhà nước thực sự trở thành lực lượng nòng cốt của nền kinh tế.

- Đánh giá khách quan, toàn diện tình hình thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách khuyến khích và tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân, chỉ rõ những kết quả, thành tích đã đạt được, hạn chế, yếu kém còn tồn tại và nguyên nhân; từ đó đề xuất những chủ trương, chính sách, biện pháp phù hợp để tiếp tục định hướng, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế tư nhân phát triển một cách đúng đắn, thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế.

- Trên cơ sở tổng kết việc thực hiện chủ trương xã hội hóa dịch vụ công trong lĩnh vực y tế, giáo dục, nghiên cứu khoa học - công nghệ, văn hóa, xã hội, quán triệt đầy đủ, đúng đắn Nghị quyết Đại hội XII, nghiên cứu, đề xuất với Bộ Chính trị và Trung ương các chủ trương, chính sách, biện pháp đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập và đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ công.

*Hai là*, cần chủ động, tích cực tham gia quán triệt, tuyên truyền, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng

và các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về phát triển kinh tế - xã hội. Là cơ quan tham mưu chiến lược của Đảng về đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội, được tham gia trực tiếp vào quá trình xây dựng, hoàn thiện chủ trương, đường lối của Đảng về phát triển kinh tế - xã hội, Ban Kinh tế Trung ương phải phối hợp chặt chẽ với các ban, bộ, ngành Trung ương và các địa phương xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình hành động cụ thể trên lĩnh vực này. Đồng thời, cùng với Ban Tuyên giáo Trung ương quán triệt, phổ biến, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng về phát triển kinh tế - xã hội đến toàn Đảng, toàn dân, toàn quân để nâng cao, thống nhất nhận thức và hành động, đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống; chú ý đấu tranh bảo vệ đường lối, quan điểm cơ bản, đúng đắn của Đảng; phê phán, bác bỏ những nhận thức sai, quan điểm sai.

Thời gian qua, nhiệm vụ này dường như chưa được chú trọng đúng mức và Ban cũng chưa chủ động có nhiều đóng góp trong lĩnh vực này. Ví dụ như, Hội nghị Trung ương 4 khóa XII vừa qua đã ban hành hai nghị quyết rất quan trọng, góp phần bảo đảm phát triển nhanh và bền vững trong bối cảnh nền kinh tế nước ta hội nhập ngày càng sâu rộng với kinh tế thế giới, khu vực và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra nhanh chóng. Đó là: Nghị quyết về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và nghị quyết về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Mặc dù là cơ quan trực tiếp tham gia vào quá trình xây dựng, thẩm định, trình Bộ

Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương xem xét, ban hành, nhưng đến nay, sự đóng góp của Ban Kinh tế Trung ương vào quá trình quán triệt, tuyên truyền, hướng dẫn việc triển khai thực hiện hai nghị quyết này vẫn chưa thật rõ nét.

Mặt khác, cần đi sâu, bám sát hơn nữa tình hình thực tiễn của đất nước, gắn bó chặt chẽ hơn nữa với các bộ, ngành và địa phương, đặc biệt là cuộc sống của Nhân dân để nhìn nhận, phản ánh đúng thực tế tình hình, kịp thời phát hiện những nhân tố mới, những vấn đề mới nảy sinh trong đời sống kinh tế - xã hội của đất nước. Thực tiễn là căn cứ, là tiêu chuẩn để nhìn nhận, đánh giá đúng sai, những điểm được và chưa được trong chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, để từ đó tiếp tục nghiên cứu đổi mới, hoàn thiện các chủ trương, chính sách, biện pháp và việc tổ chức thực hiện ở các cấp, các ngành.

Đồng thời, phải chủ động hơn nữa trong việc cập nhật, phân tích, dự báo diễn biến tình hình quốc tế, khu vực để đề xuất, tham mưu kịp thời những quyết sách, giải pháp chính xác, bảo đảm lợi ích tối cao của quốc gia - dân tộc, trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, bình đẳng, cùng có lợi và thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển. Thực tiễn năm 2016 cho thấy và như Đại hội XII đã nhận định, tình hình thế giới và khu vực bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, cũng có nhiều khó khăn, thách thức đan xen và đang diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường. Cần nhạy bén, bình tĩnh, sáng suốt phân tích, dự báo để chủ động, kịp thời nắm bắt, tranh thủ thời cơ, thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức.

*Ba là*, cần thường xuyên quan tâm đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, các quyết sách của

Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Trong phần tổ chức thực hiện, các văn kiện của Đảng về kinh tế - xã hội thường quy định: Ban Kinh tế Trung ương chủ trì, phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện Nghị quyết; định kỳ báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Thực tế thời gian qua cho thấy, các ban đảng nói chung, Ban Kinh tế Trung ương nói riêng mới chủ yếu tập trung sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương, các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, mà chưa thường xuyên giám sát, kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư và đặc biệt là rất ít có báo cáo đột xuất trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Dương nhiên, Ban cần xác định rõ phạm vi theo dõi, kiểm tra để không trùng lặp, chồng chéo với chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Thanh tra Chính phủ và thanh tra các bộ, ngành, như tôi đã có dịp đề cập tại cuộc làm việc lần trước, để từ đó có phương pháp công tác đúng, hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ hết sức quan trọng này, kịp thời phát hiện đúng, sai trong việc thể chế hóa đường lối, quan điểm của Đảng, cụ thể hóa tư tưởng chỉ đạo của Đảng và việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng cũng như các nghị quyết, kết luận của Trung ương về kinh tế - xã hội.

Hôm nay, tôi muốn nhấn mạnh thêm, các đồng chí cần chú ý sớm phát hiện những vướng mắc, sai phạm trong việc cụ thể hóa, thể chế hóa, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng để kịp thời trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư xem xét, tìm biện pháp điều chỉnh, tháo gỡ hoặc xử lý, chứ không phải chờ 3 năm, 5 năm mới sơ kết, 10 năm mới tổng kết và có báo cáo. Ví dụ như trong quá trình kiểm tra,

giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương về cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, xã hội hóa các dịch vụ công, khi phát hiện một số cảng biển, sân bay được công bố sẽ bán cho nước ngoài hoặc một số trường học, bệnh viện công lập được cổ phần hóa thì phải kịp thời nắm bắt, phân tích, đề xuất trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư xem xét, kịp thời có điều chỉnh cần thiết. Tôi có cảm giác là vừa qua, Ban Kinh tế Trung ương chưa chú trọng đúng mức việc này, lơ lửng nhiệm vụ này. Tôi đề nghị trong thời gian tới, Ban phải chú trọng nhiều hơn nữa việc hướng dẫn, giám sát, kiểm tra việc thực hiện, bảo đảm đường lối, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước được thực hiện nghiêm túc, đi vào cuộc sống một cách đúng đắn, có hiệu quả. Kịp thời phát hiện những thành tích, ưu điểm để tổng kết, phát huy; những vướng mắc để tháo gỡ, những khuyết điểm, sai phạm để uốn nắn, xử lý. Vừa qua, một loạt những doanh nghiệp, những cơ quan, đơn vị có vi phạm, làm ăn thua lỗ, nhiều dự án, công trình “đắp chiếu”, nhưng hầu như không thấy Ban Kinh tế Trung ương có ý kiến gì. Đây là do không phát hiện được hay phát hiện được mà không có dũng khí báo cáo, đề xuất xử lý?

Ban Kinh tế Trung ương cũng cần phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban Nội chính Trung ương để phát hiện, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Trong quá trình thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra của mình, Ban có kiến thức và điều kiện để nắm bắt, phân tích các thông tin liên quan đến các vụ việc tham nhũng, lãng phí. Các đồng chí phải nhanh nhạy, sắc bén và kiên quyết hơn trong việc này, kịp thời báo cáo Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng về các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực và đề xuất các giải pháp thanh tra, điều tra, ngăn ngừa và khắc phục, bảo đảm an ninh kinh tế.



*Bốn là*, để thực hiện tốt các nhiệm vụ nêu trên, Ban Kinh tế Trung ương và cán bộ của Ban phải nắm rất chắc và quán triệt sâu sắc các quan điểm, tư tưởng chỉ đạo cơ bản của Đảng được nêu trong Cương lĩnh, các nghị quyết đại hội Đảng; căn cứ vào Chương trình công tác toàn khóa và hằng năm của Trung ương Đảng; đồng thời thường xuyên bám sát thực tiễn, theo sát diễn biến tình hình trong nước và thế giới để tổng kết, đề xuất những cái mới, sáng tạo. Ban cần chú trọng kiện toàn tổ chức bộ máy, không ngừng nâng cao trình độ, phẩm chất, năng lực của đội ngũ cán bộ. Sau bốn năm tái lập, bộ máy tổ chức, cán bộ của Ban đã được hình thành và đi vào hoạt động khá thông suốt. Ban đã xây dựng được quy chế làm việc, xác định được mối quan hệ công tác với các cơ quan hữu quan, khá toàn diện, cả về chiều ngang và chiều dọc.

Tuy nhiên, tổ chức và hoạt động của Ban vẫn cần tiếp tục được đổi mới, hoàn thiện; xây dựng cơ quan thật tinh gọn, chất lượng, có trình độ cao, có tính chiến đấu cao, nhất là đội ngũ chuyên gia đầu ngành. Xây dựng Đảng bộ thật sự trong sạch, vững mạnh, cán bộ phải có quan điểm vững vàng, am hiểu lý luận và thực tiễn sâu sắc, đoàn kết, thống nhất cao, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Rà soát, hoàn thiện các quy chế làm việc, phương pháp làm việc, mối quan hệ công tác trong lãnh đạo Ban, trong toàn ban và với các cơ quan hữu quan, đặc biệt là với Ban Cán sự Đảng Chính phủ và Chính phủ, Hội đồng Lý luận Trung ương, với các ban, bộ, ngành và địa phương, với Ủy ban Kinh tế, Ủy ban Tài chính - Ngân sách và Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội... Tranh thủ sự phối hợp, cộng tác, giúp đỡ của đội ngũ cộng tác viên, các đồng chí lãnh đạo các bộ, ban, ngành, địa phương, đặc biệt là các đồng chí Phó Trưởng ban kiêm nhiệm; kết hợp nghiên cứu lý luận với thực tiễn để nâng cao

chất lượng công tác nghiên cứu, tham mưu của Ban.

Đồng thời, đề nghị Ban Kinh tế Trung ương nghiêm túc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII “Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Một lần nữa, tôi xin chúc Ban Kinh tế Trung ương và toàn thể các đồng chí năm mới thắng lợi mới, hoàn thành xuất sắc chức năng, nhiệm vụ được giao.

**PHÁT BIỂU**

**tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác kiểm tra, giám sát, thi  
hành  
kỷ luật đảng năm 2016, xác định phương hướng, nhiệm vụ  
năm 2017**

**(Ngày 24 tháng 02 năm 2017)**

---

---

*Thưa các đồng chí,*

Hôm nay, tôi rất vui mừng đến dự Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng năm 2016, xác định phương hướng, nhiệm vụ năm 2017. Đây là một hội nghị rất quan trọng để chúng ta đánh giá công tác kiểm tra, giám sát của Đảng sau 1 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và diễn ra trong lúc toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đang ra sức thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Thay mặt Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tôi xin gửi đến các vị đại biểu, các đồng chí, cùng toàn thể cán bộ, công chức, nhân viên ngành kiểm tra lời thăm hỏi thân thiết và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

*Thưa các đồng chí,*

Năm 2016, công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng được thực hiện trong bối cảnh diễn ra nhiều sự kiện trọng đại của đất nước. Chúng ta đã tổ chức thành công rất tốt đẹp Đại hội đại

biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021, kiện toàn các chức danh lãnh đạo chủ chốt của Nhà nước; cũng là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng. Trong bối cảnh đó, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và cấp ủy các cấp đã thể hiện quyết tâm chính trị cao, chủ động đề ra nhiều chủ trương, biện pháp để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng nói chung, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng nói riêng.

Các đồng chí đã chuẩn bị chu đáo cho Hội nghị, nhất là chuẩn bị Báo cáo rất nghiêm túc, chất lượng tốt. Tại Hội nghị đã có những ý kiến đóng góp tâm huyết, trách nhiệm, sát với tình hình thực tế. Tôi cơ bản tán thành nội dung Báo cáo và đánh giá cao các ý kiến phát biểu tại Hội nghị. Tôi đề nghị Ủy ban Kiểm tra Trung ương tiếp thu ý kiến các đồng chí tham dự Hội nghị để bổ sung, hoàn thiện Báo cáo và tổ chức thực hiện. Tôi xin nhấn mạnh và nói thêm một số vấn đề sau đây:

Trong năm 2016, hoạt động kiểm tra nói chung của Đảng cũng như ngành kiểm tra nói riêng đã làm được rất nhiều việc, khá toàn diện, có nhiều đổi mới, theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trong Điều lệ Đảng, đóng góp quan trọng vào việc giữ gìn sự trong sạch của Đảng, giữ vững nguyên tắc, kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế - xã hội của đất nước. Cụ thể là:

*Thứ nhất*, các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp đã nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị, tập trung triển khai, tổ chức tốt việc học tập, nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và đại hội đảng bộ các cấp. Trên cơ sở đó đã sớm cụ thể hóa nghị quyết đại hội bằng chương trình hành động thực hiện công

tác kiểm tra của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp với trọng tâm là đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu. Đồng thời, chủ động, tích cực tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra đã được đề ra trong kế hoạch của năm 2016.

*Thứ hai*, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn công tác kiểm tra của các cấp ủy, tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra các cấp có chuyển biến mới, chủ động, kịp thời hơn, bám sát tình hình thực tiễn và công tác xây dựng Đảng. Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã tham mưu cho Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XII của Đảng để sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quan trọng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng thực hiện thống nhất trong toàn Đảng, tạo điều kiện thuận lợi cho cấp ủy, tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra các cấp triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra trong tình hình mới; chủ động tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp trong việc thực hiện các văn bản này. Tại Hội nghị Trung ương 3 khóa XII (tháng 7-2016), Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã tham mưu để Ban Chấp hành Trung ương thông qua Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Quy định thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng. Đây là những văn bản rất quan trọng làm cơ sở để nhanh chóng đưa Nghị quyết Đại hội XII của Đảng trong lĩnh vực kiểm tra vào cuộc sống và được thực hiện thống nhất trong toàn Đảng.

*Thứ ba*, công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp được tiến hành chủ động, đồng bộ, toàn diện hơn, đúng Điều lệ và các quy định của Đảng, tập trung vào những lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh sai phạm, tiêu cực, những vấn đề bức xúc mà cán bộ, đảng viên và Nhân dân quan tâm.

Chất lượng, hiệu quả các cuộc kiểm tra có chuyển biến rõ rệt. Qua kiểm tra, giám sát đã đánh giá đúng ưu điểm, chỉ rõ những thiếu sót, khuyết điểm trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xử lý kỷ luật nghiêm minh và công khai kết quả xử lý trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Theo Báo cáo của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, trong năm 2016, cấp ủy, tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra các cấp đã tiến hành kiểm tra gần 10 vạn tổ chức đảng và hơn 4 vạn đảng viên; giám sát hơn 3 vạn tổ chức đảng và hơn 10 vạn đảng viên; thi hành kỷ luật gần 150 tổ chức đảng và hơn 12 nghìn đảng viên... Đạt được những kết quả đó là do có sự tập trung cao độ của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp trong công tác kiểm tra ngay sau Đại hội XII của Đảng và sự nỗ lực, cố gắng không ngừng của mỗi cán bộ ngành kiểm tra Đảng.

*Thứ tư*, ủy ban kiểm tra các cấp của Đảng bước đầu đã góp phần tích cực vào công tác phòng, chống tham nhũng. Đã kiểm tra, xử lý kịp thời những đảng viên có dấu hiệu tham nhũng; có hình thức xử lý các tổ chức đảng và đảng viên không chấp hành nghiêm túc các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng. Đã đưa công tác phòng, chống tham nhũng thành một trong những trọng tâm công tác, một nội dung quan trọng để kiểm điểm theo định kỳ. Cơ quan kiểm tra của Đảng đã phối hợp chặt chẽ hơn với các cơ quan chức năng phòng, chống tham nhũng của Nhà nước để kiểm tra, giám sát, phát hiện, xử lý và công khai kết quả xử lý những tổ chức, cán bộ, đảng viên có vi phạm. Trong năm 2016, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã tích cực phối hợp với Ban Nội chính Trung ương và các cơ quan có liên quan tham gia các đoàn công tác kiểm tra, giám sát việc thanh tra các vụ việc, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng tại một số ngành, địa phương, góp phần thực hiện các nhiệm vụ do Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng giao.

*Thứ năm*, từ sau đại hội đảng bộ các cấp và sau Đại hội XII của Đảng, các cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban Kiểm tra Trung ương và ủy ban kiểm tra các cấp đã tích cực sắp xếp tổ chức, kiện toàn bộ máy, xây dựng chương trình hoạt động, quy chế làm việc; chủ động thực hiện các nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định. Giải quyết công việc tồn đọng từ nhiệm kỳ trước, trong đó có những việc rất phức tạp, giữ được nền nếp công tác, làm việc bài bản, chặt chẽ và có đổi mới, phục vụ công tác nhân sự bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021, kiện toàn bộ máy nhân sự ở Trung ương và các địa phương, phối hợp xử lý những vấn đề liên quan đến công tác đề bạt, sắp xếp cán bộ. Đã quan tâm chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng ngành, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ...

*Thứ sáu*, một điểm sáng nổi bật của năm 2016 là Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã vào cuộc rất tích cực, quyết liệt; công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ở Trung ương đã diễn ra khá sôi động, có nhiều việc làm và làm được nhiều việc, có kết quả rõ rệt, được dư luận đồng tình, đánh giá cao, tạo ra một làn gió mới, niềm tin mới. Cái mới của thời gian gần đây là chủ động tiến hành kiểm tra dấu hiệu vi phạm khá nhiều, kết hợp kiểm tra thường xuyên với kiểm tra vi phạm; làm vụ nào ra vụ ấy, làm bài bản, khoa học, làm đến nơi, đến chốn; làm kỷ luật đảng trước không chờ kết luận của các cơ quan nhà nước, thực sự cầu thị, lắng nghe ý kiến của Nhân dân, báo chí, công luận... Sự phối hợp giữa các cơ quan của Đảng, Quốc hội, Chính phủ nhịp nhàng, chặt chẽ, kịp thời, có hiệu quả, cho chúng ta thêm những bài học quý.

Thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tôi nhiệt liệt hoan nghênh và biểu dương những thành tích mà các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp đã đạt được trong công tác kiểm tra, giám sát năm 2016 và cảm ơn các đồng chí về những cố gắng, đóng góp rất quan

trọng vào thành tựu chung của đất nước.

*Thưa các đồng chí,*

Bên cạnh những kết quả, thành tích nêu trên, với tinh thần thẳng thắn, nghiêm túc, chúng ta cũng phải thấy rằng, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình hiện nay; không ít địa phương, cơ quan, đơn vị tiến hành kiểm tra, giám sát còn chiếu lệ, hình thức, chưa quyết liệt; hiệu lực, hiệu quả thấp, chưa đủ sức răn đe; đấu tranh với những vi phạm vẫn còn tình trạng nể nang, né tránh, đùn đẩy, không nghiêm túc.

Một số cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cấp ủy chưa coi trọng đúng mức công tác kiểm tra, giám sát, chưa kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo và đích thân thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; một số cấp ủy chưa thực sự quan tâm, chưa tạo điều kiện cho ủy ban kiểm tra thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Đảng. Công tác kiểm tra, giám sát đối với cấp ủy viên cùng cấp, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt chưa mạnh mẽ. Ủy ban kiểm tra cùng cấp cũng chưa mạnh dạn, chủ động tham mưu, đề xuất với cấp ủy về công tác kiểm tra, nhất là việc kiểm tra những vụ việc sai phạm cụ thể. Mạng giám sát chưa rõ nét lắm.

Việc xác định nội dung chương trình kiểm tra, giám sát của một số cấp ủy, tổ chức đảng còn dàn trải, chưa thực sự đi vào các lĩnh vực phức tạp, nhạy cảm, dễ nảy sinh tiêu cực hoặc những vấn đề đang gây bức xúc ở địa phương, cơ quan, đơn vị; ở các địa phương, nhất là cấp huyện, cấp cơ sở chuyển biến chưa mạnh, chưa có những vụ việc trọng tâm, trọng điểm, vụ việc điển hình. Còn có tổ chức đảng thiếu bản lĩnh, dĩ hòa vi quý, cá biệt có biểu hiện bao che cho cán bộ, đảng viên có chức, có quyền vi phạm. Sự phối hợp công tác giữa ủy ban kiểm tra với các cơ quan có liên quan như thanh tra, kiểm toán, công



an, viện kiểm sát, toà án... có lúc, có việc chưa chặt chẽ, chưa thường xuyên, hiệu quả còn thấp.

Chính vì còn những khuyết điểm, hạn chế nêu trên nên tình hình vi phạm của tổ chức đảng, của cán bộ, đảng viên còn diễn biến phức tạp, nhất là tình trạng tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, lợi ích nhóm, suy thoái về đạo đức, lối sống,...

*Thưa các đồng chí,*

Năm 2017, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có những diễn biến phức tạp, bộc lộ nhiều thách thức mới, ảnh hưởng trực tiếp đến sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước; là năm thứ hai toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng; năm tập trung đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ. Đảng ta xác định phải tiếp tục tiến hành xây dựng, chỉnh đốn Đảng với tinh thần kiên quyết hơn, mạnh mẽ hơn, nhằm tạo ra một bước chuyển biến mới trên các mặt.

Tôi muốn lưu ý thêm các đồng chí là hiện nay, cán bộ, đảng viên và Nhân dân vui mừng, ủng hộ, hy vọng vì có Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng nhưng cũng còn băn khoăn, lo rằng không biết Nghị quyết có được thực hiện đến nơi đến chốn không, vẫn bức xúc về những yếu kém, tiêu cực trong Đảng, nhất là tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, sự xuống cấp về đạo đức, lối sống, tệ quan liêu, tham nhũng, “lợi ích nhóm” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức chưa được ngăn chặn, đẩy lùi. Trong bối cảnh đó, vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, ủy ban kiểm tra và cán bộ làm công tác kiểm tra của Đảng ở các cấp là hết sức quan trọng.

Cùng với việc tiếp tục quán triệt, thực hiện Nghị quyết Đại hội XII

và các văn bản của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát; phương hướng, nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát năm 2017 mà Báo cáo tại Hội nghị đã nêu, tôi đề nghị cấp ủy, tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra các cấp trong năm 2017 và những năm tiếp theo cần thực hiện tốt một số nội dung cơ bản sau:

1. Phải nhận thức đầy đủ và sâu sắc hơn nữa vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Kiểm tra, giám sát là một trong những phương thức lãnh đạo của Đảng, một bộ phận quan trọng trong công tác xây dựng Đảng. Đảng ta khẳng định, kiểm tra là một chức năng lãnh đạo của Đảng, là nhiệm vụ của toàn Đảng; lãnh đạo mà không kiểm tra coi như không lãnh đạo.

2. Công tác kiểm tra, giám sát phải được tiến hành một cách thường xuyên, toàn diện, công khai, dân chủ, thận trọng và chặt chẽ, trong đó lấy phòng ngừa, xây là chính. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng là để kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh, ngăn chặn những hành vi vi phạm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thiếu gương mẫu trong cuộc sống với mục đích “trị bệnh cứu người”; đồng thời, kiên quyết xử lý những tổ chức đảng, đảng viên cố tình vi phạm, làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng, đến sự phát triển của đất nước. Chúng ta rất nhân văn, nhân đạo, nhân ái, nhân tình; không thích thú gì khi phải kỷ luật đồng chí, đồng đội của mình; trái lại, rất khổ tâm, đau xót. Nhưng vì sự tiến bộ chung, vì để mong nhiều người không mắc sai phạm, chúng ta phải kỷ luật; kỷ luật một vài người để cứu muôn người!

3. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Năm 2016 đã làm được nhiều việc, năm 2017 đang tiếp tục làm và còn nhiều việc phải làm. Trong không khí cả hệ thống chính trị đang vào cuộc, Nhân dân đang hồ hởi, ủng hộ, chúng ta cần phải đẩy mạnh và làm quyết liệt hơn, không thỏa mãn với những gì đã làm được, phải

tiếp tục đổi mới, nêu cao tinh thần tiến công vì sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc, vì Nhân dân.

4. Cần chủ động đề xuất các giải pháp hữu hiệu để giải quyết dứt điểm những việc đang làm với phương châm là làm đến cùng, đồng thời chuẩn bị làm tiếp những vụ việc mới phát sinh. Trong quá trình kiểm tra, giám sát, cần chú ý khâu phát hiện, phát giác ban đầu. Qua kiểm tra, thanh tra mà phát hiện; qua báo chí, công luận, qua tố giác của Nhân dân mà chủ động tổ chức kiểm tra. Phải rất nhạy bén, tinh ý, đừng vô cảm. Chú ý kiểm tra đều các khu vực, các lĩnh vực, các địa phương. Các địa phương phải làm mạnh hơn nữa, quyết liệt hơn nữa; tránh tình trạng “trông chờ, nghe ngóng”, “nặng trên, nhẹ dưới”. Nếu mỗi tỉnh, thành, mỗi địa phương chọn một vài vụ có tính điển hình để chỉ đạo thực hiện như ở Trung ương làm vừa qua thì tác dụng rất tốt. Chú trọng các khâu, các lĩnh vực dễ nảy sinh tiêu cực (như quản lý đất đai, tài chính, ngân hàng, công tác cán bộ,...).

Tôi đề nghị Ủy ban Kiểm tra Trung ương phải có hình thức thích hợp để tăng cường chỉ đạo việc kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật các tổ chức, đảng viên ở cấp huyện và cơ sở khi phát hiện dấu hiệu vi phạm, tránh tình trạng bao che sai phạm của các địa phương, cơ quan, đơn vị; chủ động phối hợp chặt chẽ, thực sự hiệu quả với các cơ quan tư pháp, thanh tra, kiểm toán trong thực hiện nhiệm vụ, đẩy nhanh tiến độ xem xét, kiểm tra, giám sát các vụ việc với tinh thần quyết tâm cao, kiên quyết bảo vệ cái đúng, không khoan nhượng với những hành vi vi phạm kỷ luật đảng.

5. Để hoàn thành nhiệm vụ công tác kiểm tra trong bối cảnh hiện nay, điều quan trọng quyết định là phải tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra; phải xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp thực sự có chất lượng, đủ sức hoàn thành nhiệm vụ; có phẩm chất đạo đức cách mạng; có bản lĩnh chính trị, kinh nghiệm, tính chiến đấu cao; có kỹ năng nghiệp vụ thuần thực, phương pháp công

tác khoa học, sâu sát, thận trọng và ứng xử có văn hóa.

Nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát trong thời gian tới hết sức nặng nề. Cán bộ kiểm tra luôn phải đối mặt, đấu tranh với những sai phạm, tiêu cực của đồng chí, đồng đội và cả những người thân; luôn phải đấu tranh với chính mình để không phạm phải những cám dỗ đời thường. Đó là thách thức không nhỏ. Tôi chia sẻ với những khó khăn, thách thức mà các đồng chí đang phải đối mặt, song, Đảng, Nhân dân tin tưởng vào bản lĩnh, ý chí của người cán bộ kiểm tra - người lính xung kích trên mặt trận đấu tranh với sai phạm, tiêu cực trong Đảng. Mỗi cán bộ làm công tác kiểm tra phải nắm vững nguyên tắc, cơ chế, chính sách, các quy định của Đảng, Nhà nước để thực thi nhiệm vụ với động cơ trong sáng, không vì lợi ích cá nhân, không làm liều, làm ẩu. Kết luận kiểm tra phải rõ ràng, minh bạch; xử lý phải công tâm, khách quan; kỷ luật phải nghiêm minh, thuyết phục. Phải có dũng khí đấu tranh, chính trực và hơn ai hết, phải *liêm*, phải *sạch*. Không liêm, không sạch thì không nói được ai, không kiểm tra, giám sát, không kỷ luật được người khác. Cán bộ kiểm tra phải gương mẫu, đi đầu thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Phải chống tiêu cực ngay trong các cơ quan và các cá nhân những người làm công tác chống tiêu cực.

#### *Thưa các đồng chí,*

Hiện nay, vị trí, vai trò của ủy ban kiểm tra các cấp, nhất là Ủy ban Kiểm tra Trung ương đang được đề cao; quyền hạn, trách nhiệm đã được mở rộng; chương trình hoạt động và quy chế làm việc đã được xây dựng. Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp ủy các cấp đặc biệt quan tâm. Đó là tiền đề quan trọng để các đồng chí ra quân mạnh mẽ hơn nữa, quyết liệt hơn nữa, hoạt động có hiệu

lực, hiệu quả cao hơn nữa. Thực tiễn đang đòi hỏi chúng ta phải hành động, nói phải đi đôi với làm, không nói lý thuyết, đạo lý chung chung.

Tôi tin tưởng rằng, với sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan có liên quan, sự đồng tình, ủng hộ, giúp đỡ của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, Ủy ban Kiểm tra Trung ương và ủy ban kiểm tra các cấp nhất định sẽ vượt qua mọi khó khăn, trở ngại, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đáp ứng được đòi hỏi của Đảng, Nhân dân và đất nước. Hy vọng rằng sau Hội nghị này, công tác kiểm tra của Đảng, nhất là ở các địa phương, các ngành có bước tiến mới, mạnh mẽ hơn nữa.

Chúc các đồng chí thành công.

**phát biểu tại NHÀ 67**  
**Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh -**  
**phủ chủ tịch**  
**(Lược ghi)**

(Ngày 02 tháng 9 năm 2017)

Năm nay chúng ta kỷ niệm 72 năm Cách mạng Tháng Tám, Quốc khánh 2-9 và 48 năm ngày Bác Hồ đi xa. Tôi đến đây để dâng hương, tưởng niệm Bác, học tập, làm theo tấm gương của Bác. Tôi nhớ mỗi lần đến đây đều có mong muốn, gửi gắm anh chị em cán bộ Khu di tích, và tôi rất vui mừng được đồng chí Giám đốc cho biết, năm nay anh chị em đã có chủ đề rõ hơn, cụ thể hơn là học tập phong cách ngoại giao của Bác.

Từ đầu năm đến nay, đã có hơn 2,3 triệu lượt khách, trong đó có hơn 500.000 lượt khách quốc tế tham quan Khu di tích. Và trong ngày hôm nay, bằng mắt thường cũng có thể cảm nhận được người dân ở khắp mọi miền Tổ quốc vào Lăng viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh rất đông, đông hơn mọi năm. Điều này chứng tỏ đất nước ta ngày càng thanh bình. Người ta có mẫn mộ thì mới đến đông như thế. Quan trọng nữa là công lao trời bể của Bác càng ngày người ta càng nhìn nhận thấy. Người dân đến đây để tỏ lòng kính trọng, biết ơn đối với Bác, cầu mong điều tốt đẹp cho đất nước, gia đình, bản thân.

Tám tháng đầu năm nay, tình hình chính trị - xã hội đất nước ổn

định. Vấn đề nhức nhối như nợ xấu, nợ công, năm nay cũng đỡ hơn. An ninh trật tự yên ổn, mấy điểm nóng cũng nguội bót. Hoạt động đối ngoại nhộn nhịp, đoàn ra đoàn vào nhiều, vị thế của đất nước được nâng cao. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, đấu tranh phòng, chống tham nhũng đạt kết quả. Không khí trong dân rất phấn chấn, tin tưởng. Điều quan trọng là lòng dân ngày càng tin vào Đảng, vị thế đất nước trên trường quốc tế ngày càng cao, đặc biệt là vị thế, vai trò của Đảng.

Năm nay chúng ta lại kỷ niệm 90 năm tác phẩm *Đường cách mệnh*. Đây là tập sách in những bài giảng của Bác cho cán bộ của ta ở Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên trong những năm 1925 - 1927. Tác phẩm này không phải ngẫu nhiên được công nhận là bảo vật quốc gia, là tác phẩm gối đầu giường, là cẩm nang, là viên đá tảng đặt nền móng cho nền lý luận và đường lối cách mạng Việt Nam. Bác nói rất giản dị, có khi không thấy tính lý luận trong đó nhưng rất sâu sắc. Bác nói cách mạng là gì? Vì sao phải làm cách mạng? Trên thế giới người ta đã làm những cách mạng gì rồi? Cuộc nào thành công, cuộc nào thất bại, vì sao? Ở nước ta thì nên làm thế nào? Đối tượng cách mạng là gì? Lực lượng cách mạng là ai? Mục tiêu cách mạng là gì? Đó là phải làm cho đất nước được độc lập, ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành... Làm cách mạng thì trước hết phải có Đảng lãnh đạo, người cầm lái có vững thì cách mạng mới thành công. Và Đảng phải có chủ nghĩa làm nòng cốt, phải có lý luận, có học thuyết, không có chủ nghĩa thì như người không có trí khôn. Bác nói: "Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin"<sup>1</sup>. Lực lượng cách mạng gồm trí, nông, công, thương, trong đó giai cấp công nhân làm

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.2, tr.289.

nòng cốt, phải xây dựng được khối đại đoàn kết toàn dân, rồi liên hệ với quốc tế, phải được bạn bè quốc tế giúp đỡ, ủng hộ nhiệt tình. Một điều quan trọng nữa Bác đề cập là tư cách người cách mạng. Đó là phải có đạo đức cách mạng. Ngay trong mục đầu tiên Bác đã nêu 23 yêu cầu đối với tư cách người cách mạng rất cụ thể. Không được tư lợi, tất cả vì nước, vì dân, nói đi đôi với làm, không tham vọng, không hiếu danh. Sau này khái quát lên thành cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Sau này Bác tiếp tục viết tác phẩm *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*.

Vào thời điểm năm nay chúng ta kỷ niệm 90 năm tác phẩm *Đường cách mệnh* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhắc lại tác phẩm này có ý nghĩa rất quan trọng. Qua đó để thấy chúng ta phải trung thành với lý tưởng, trung thành với đường lối, chủ nghĩa Mác - Lênin, trung thành với Bác Hồ.

Các đồng chí đã tiếp cận nhiều, tiếp xúc nhiều, cần phải tiếp tục đào sâu nghiên cứu hơn nữa. Tôi nhớ những lần trước đến đây đều dặn anh em phải biết rất nhiều chuyện về Bác để kể cho khách đến thăm nghe. Hôm vừa rồi sang thăm Indônêxia, tôi có gặp bà Megawati. Bà là con gái của cố Tổng thống Xucácno, bây giờ là Chủ tịch Đảng cầm quyền và trước đó cũng đã từng là Tổng thống Indônêxia. Bà rất xúc động kể lại câu chuyện khi 12 - 13 tuổi được bố cho đi theo để đón Bác Hồ sang thăm. Bà nhìn thấy Bác đi dép cao su mà không đi giày. Bà nói với bố và bố của bà nói lại với Bác Hồ. Bác khi đó đã trả lời rằng, khi nào đất nước chúng tôi thống nhất thì tôi sẽ đi giày.

Nếu chúng ta kể những chuyện này với khách thì rất sâu sắc, xúc động. Vì sao một người nước ngoài mà lại rất trân trọng những câu chuyện như thế? Chúng ta là người trong cuộc, thì càng phải thấm thía. Làm sao phải truyền bá cho được tâm hồn, tình cảm, tư tưởng của Bác đến mọi người. Và chính chúng ta qua đây cũng rèn luyện để



trưởng thành hơn.

### **Phần thứ ba**

---

**NÂNG CAO HIỆU LỰC,  
HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG  
CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ,  
PHÁT HUY SỨC MẠNH  
ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC**





**Diễn văn tại Lễ kỷ niệm  
70 năm Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên bầu ra Quốc hội của  
nước Việt Nam  
Dân chủ Cộng hòa, nay là nước  
Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam  
(Ngày 06 tháng 01 năm 2016)**

---

*Thưa các vị đại biểu, các vị khách quý,  
Thưa đồng chí và đồng bào,*

Hôm nay, trong không khí phấn khởi của những ngày đầu năm mới 2016, cả nước đang ra sức thi đua phấn đấu thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của đất nước, lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, chúng ta họp mặt tại đây để kỷ niệm 70 năm Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên bầu ra Quốc hội của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tôi xin gửi đến các vị lão thành cách mạng, các Mẹ Việt Nam anh hùng, các vị đại biểu Quốc hội các khóa, các vị khách quý, cùng toàn thể đồng bào và chiến sĩ cả nước, đồng bào Việt Nam ta ở nước ngoài lời thăm hỏi ân cần và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Trong thời khắc thiêng liêng và xúc động này, toàn Đảng, toàn

dân và toàn quân ta bày tỏ lòng thành kính và biết ơn vô hạn đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại - người sáng lập và rèn luyện Đảng và Nhà nước ta; tưởng nhớ và tri ân các bậc lãnh đạo tiền bối của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận dân tộc thống nhất, các anh hùng liệt sĩ, đồng bào và đồng chí đã chiến đấu, hy sinh vì sự nghiệp cách mạng vẻ vang của dân tộc, xây dựng và phát triển Quốc hội Việt Nam trưởng thành vững mạnh như ngày nay.

*Thưa đồng chí và đồng bào,*

Cách đây 70 năm, ngày 06-01-1946, chỉ sau 5 tháng giành được độc lập, hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, với tinh thần yêu nước nồng nàn và khí thế hào hùng của Cách mạng Tháng Tám, tất cả công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên trên khắp mọi miền của Tổ quốc, không phân biệt nam nữ, giàu nghèo, dân tộc, tôn giáo, chính kiến,... đã nô nức tham gia cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên bầu ra Quốc hội theo nguyên tắc dân chủ, trực tiếp và bỏ phiếu kín, bất chấp sự phá hoại điên cuồng của các thế lực xâm lược và chống đối.

Sự kiện trọng đại này đã đi vào lịch sử nước ta như một mốc son chói lọi, đánh dấu bước phát triển nhảy vọt về thể chế dân chủ, mở ra một thời kỳ phát triển mới của đất nước Việt Nam. Lần đầu tiên trong lịch sử, người dân Việt Nam từ thân phận nô lệ đã trở thành công dân của một nước tự do, độc lập, tự quyết định vận mệnh của mình, tự lựa chọn và dựng xây chế độ cộng hòa dân chủ; nước ta chẳng những đã trở thành một quốc gia độc lập mà còn có cơ quan đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân, thay mặt Nhân dân quyết định những công việc hệ trọng của đất nước.

Thắng lợi của cuộc Tổng tuyển cử ngày 06-01-1946 là thắng lợi của tinh thần yêu nước, truyền thống giữ vững độc lập, tự do của dân tộc; thắng lợi của chính thể dân chủ cộng hòa lần đầu tiên được thiết lập trên đất nước Việt Nam; thắng lợi của đường lối cách mạng đúng

đẫn, sáng tạo do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo. Thắng lợi này, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói trong kỳ họp thứ nhất của Quốc hội đầu tiên, là “kết quả của sự hy sinh, tranh đấu của tổ tiên ta, nó là kết quả của sự đoàn kết anh dũng phấn đấu của toàn thể đồng bào Việt Nam ta, sự đoàn kết của toàn thể đồng bào không kể già trẻ, lớn bé, gồm tất cả các tôn giáo, tất cả các dân tộc trên bờ cõi Việt Nam đoàn kết chặt chẽ thành một khối hy sinh không sợ nguy hiểm tranh lấy nền độc lập cho Tổ quốc”<sup>1</sup>.

Trải qua 70 năm, với 13 nhiệm kỳ hoạt động, Quốc hội đã không ngừng lớn mạnh, thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp và pháp luật. Các thể hệ đại biểu Quốc hội luôn thể hiện và phát huy tốt tinh thần trách nhiệm, phẩm chất, trí tuệ, xứng đáng là đại biểu đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân; nhiều đại biểu đã chiến đấu anh dũng, hy sinh, cống hiến, góp phần to lớn vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Ngay sau khi ra đời, Quốc hội khóa I (1946 - 1960) đã đóng góp to lớn vào công cuộc củng cố nền độc lập, xây dựng Nhà nước dân chủ cộng hòa, tiến hành thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân; khôi phục, cải tạo và phát triển kinh tế, văn hóa, xây dựng chế độ dân chủ nhân dân, đưa miền Bắc tiến lên con đường xã hội chủ nghĩa, làm cơ sở vững chắc cho cuộc đấu tranh thống nhất đất nước. Trong 14 năm hoạt động, Quốc hội khóa I đã xem xét, ban hành Hiến pháp năm 1946, Hiến pháp năm 1959 và nhiều đạo luật khác, đặt nền móng chính trị, pháp lý quan trọng, nhất là trong việc thành lập Chính phủ hợp hiến, hợp pháp do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu, để tổ chức nhân dân kháng chiến, kiến quốc, thực hiện chính sách đối nội và đối ngoại.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.216.

Giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1960 - 1975), Quốc hội các khóa II, III, IV và V hoạt động trong một thời kỳ lịch sử hào hùng đã triển khai thực hiện đường lối, nghị quyết Đại hội lần thứ III của Đảng và Hiến pháp năm 1959, quyết định nhiều chính sách quan trọng của đất nước, góp phần to lớn vào thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc xâm lược, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, xứng đáng với lời biểu dương của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Quốc hội ta đã hết lòng vì dân vì nước, đã làm trọn một cách vẻ vang nhiệm vụ của những người đại biểu của Nhân dân”<sup>1</sup>.

Sau cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội thống nhất trong cả nước (năm 1976), Quốc hội từ khóa VI đến khóa XIII hiện nay đã ngày càng phát huy, khẳng định vị trí, vai trò quan trọng của mình và uy tín được nâng cao. Quốc hội đã có những đổi mới mạnh mẽ về tổ chức và hoạt động; nỗ lực cao trong việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật; chú trọng, chủ động hơn trong hoạt động giám sát, xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước, bảo đảm quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh, mở rộng hoạt động đối ngoại. Trong giai đoạn này, Quốc hội đã ban hành Hiến pháp năm 1980, Hiến pháp năm 1992, Hiến pháp năm 2013 và hàng trăm đạo luật, pháp lệnh đã tạo lập nền tảng chính trị, pháp lý quan trọng cho sự phát triển nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, bảo đảm quyền con người, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, góp phần đẩy mạnh công cuộc đổi mới toàn diện đất nước và hội nhập quốc tế.

Đặc biệt, trong những năm gần đây, hoạt động lập pháp của Quốc hội có nhiều tiến bộ cả về số lượng và chất lượng, kịp thời thể chế hóa

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.12, tr.550.*

chủ trương, đường lối của Đảng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, đáp ứng yêu cầu bức thiết của thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, thúc đẩy tiến bộ và công bằng xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, giữ vững ổn định chính trị, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Hoạt động giám sát được tăng cường, tập trung vào những vấn đề bức xúc của cuộc sống, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, thúc đẩy việc thực hiện Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa. Việc quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước và các công trình, dự án quan trọng quốc gia... ngày càng được cải tiến, thực chất hơn, đáp ứng kịp thời yêu cầu của thực tiễn đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Hoạt động đối ngoại của Quốc hội được đẩy mạnh, mở rộng trên cả bình diện song phương và đa phương, đưa ngoại giao nghị viện đi vào chiều sâu, góp phần làm cho nhân dân thế giới và bạn bè quốc tế hiểu biết rõ hơn về đất nước, con người và nền văn hóa Việt Nam, nâng cao vai trò, vị thế của nước ta trên trường quốc tế.

*Thừa đồng chí và đồng bào,*

Nhìn lại chặng đường 70 năm ra đời, phát triển và trưởng thành của Quốc hội Việt Nam, chúng ta nhận thấy:

*Một là,* sự ra đời của Quốc hội là thành quả đấu tranh cách mạng của Nhân dân ta dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Quá trình hình thành và sự ra đời của Quốc hội là kết tinh của sự lựa chọn đúng đắn, kết hợp nhuần nhuyễn chủ nghĩa yêu nước với những giá trị phổ quát của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, phù hợp với nguyện vọng của Nhân dân và quy luật phát triển của lịch sử. Từ Quốc dân Đại hội Tân



Trào đến sự ra đời của Quốc hội khóa I và sự vận động phát triển của 12 nhiệm kỳ Quốc hội tiếp theo là quá trình tích lũy tri thức lý luận và kinh nghiệm thực tiễn, được cụ thể hóa từng bước, với những việc làm cụ thể, kịp thời, từ thấp đến cao, phù hợp với diễn biến và yêu cầu của mỗi giai đoạn.

*Hai là*, Quốc hội luôn luôn là hiện thân của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; Quốc hội của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Ngay từ khóa I, trong cơ cấu và cách thức tổ chức của Quốc hội đã thể hiện tính đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân, gắn bó mật thiết với Nhân dân. Quốc hội các khóa tiếp theo luôn bảo đảm tính đại diện cho các tầng lớp nhân dân, các dân tộc, tôn giáo, thể hiện khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

*Ba là*, Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của đất nước, luôn được khẳng định một cách nhất quán và xuyên suốt trong Cương lĩnh, đường lối chính trị của Đảng, được thể chế hóa trong các bản Hiến pháp của nước ta. Qua mỗi lần sửa đổi Hiến pháp, vị trí, vai trò, tính chất của Quốc hội lại được hoàn thiện hơn ở một tầm cao mới. Quốc hội là cơ quan nhà nước duy nhất do cử tri cả nước bầu ra theo nguyên tắc phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín, thay mặt Nhân dân quyết định những vấn đề trọng đại của đất nước, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân.

*Bốn là*, sự phát triển của Quốc hội là một quá trình liên tục kế thừa, không ngừng đổi mới và hoàn thiện cả về tổ chức và hoạt động, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của mỗi giai đoạn cách mạng. Kinh nghiệm thực tiễn của Quốc hội khóa trước luôn là bài học quý giá cho việc kiện toàn, củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động Quốc hội khóa sau. Kết quả hoạt động của Quốc hội khóa sau là kết quả của sự kế thừa và phát triển hoạt động của Quốc hội khóa trước. Đổi mới cơ cấu tổ chức và phương thức hoạt động của Quốc hội luôn

được tiến hành đồng bộ, có định hướng, mục tiêu rõ ràng, bước đi thận trọng, chắc chắn và mang lại hiệu quả thiết thực.

*Năm là*, bảo đảm và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định để Quốc hội hoàn thành xuất sắc trọng trách mà Nhân dân ủy thác. Quốc hội luôn nắm vững và vận dụng đúng đắn đường lối, quan điểm và các chủ trương của Đảng vào các hoạt động lập pháp, giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước, đáp ứng nguyện vọng của Nhân dân, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước.

*Thưa đồng chí và đồng bào,*

Hiện nay, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đang đẩy mạnh toàn diện và đồng bộ sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, mở cửa hội nhập quốc tế, thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Bên cạnh những thuận lợi cơ bản do thành tựu của công cuộc đổi mới 30 năm qua mang lại, đất nước ta cũng đang đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Tình hình đó đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta, hơn bao giờ hết, cần phải đoàn kết chặt chẽ, thống nhất ý chí và hành động, phát huy cao độ truyền thống yêu nước và cách mạng, tận dụng thời cơ, thuận lợi, nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thử thách để đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững.

Với vị trí là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của đất nước, yêu cầu nhiệm vụ đặt ra đối với Quốc hội trong thời gian tới là rất nặng nề, đặc biệt tập trung vào một số vấn đề sau:

- Phát huy những thành tựu và kinh nghiệm của 70 năm qua, tiếp tục đổi mới, nâng cao hơn nữa chất lượng và hiệu quả hoạt

động để đáp ứng tốt nhất yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của đất nước trong giai đoạn mới. Nhận thức đầy đủ và sâu sắc hơn nữa vị trí, vai trò của Quốc hội trong hệ thống chính trị nước ta do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, để từ đó, tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, thực hiện tốt hơn nữa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp và pháp luật, kịp thời thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn và nguyện vọng của Nhân dân.

- Đẩy mạnh hoạt động lập pháp, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của đất nước. Tăng cường năng lực, đổi mới quy trình lập pháp, nâng cao tính chủ động trong hoạt động lập pháp; đẩy nhanh tốc độ và nâng cao chất lượng ban hành văn bản pháp luật; sớm xây dựng hệ thống pháp luật đồng bộ, đầy đủ, bảo đảm chất lượng, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát, tập trung giám sát những vấn đề lớn, bức xúc trong đời sống kinh tế - xã hội. Tăng cường giám sát chuyên đề, hoạt động chất vấn, giải trình tại Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội và giám sát việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau giám sát. Tăng cường hơn nữa sự gắn kết giữa giám sát của Quốc hội với kiểm tra, giám sát của Đảng, giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và của Nhân dân.

- Nâng cao chất lượng quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước theo hướng thực chất hơn, bảo đảm lợi ích quốc gia, phù hợp với ý chí, nguyện vọng của Nhân dân, nhất là việc quyết định kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, về tài chính, ngân sách nhà nước, về tổ chức bộ máy nhà nước, dự án, công trình quan trọng quốc gia.

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động đối ngoại, cụ thể hóa chủ trương chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, tranh thủ những điều kiện thuận lợi để triển khai hoạt động ngoại giao nghị viện, góp phần thực

hiện thành công đường lối đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa của Đảng và Nhà nước.

*Thưa đồng chí và đồng bào,*

Năm 2016 và những năm tiếp theo, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta có nhiệm vụ nỗ lực phấn đấu, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 mà trọng tâm là tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô; đẩy mạnh thực hiện các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp, tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính và xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tăng cường quốc phòng, an ninh; bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội... Đồng thời, chuẩn bị chu đáo về mọi mặt, tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 thành công tốt đẹp, bảo đảm dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm, thực sự là ngày hội của toàn dân.

Kỷ niệm 70 năm cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên bầu ra Quốc hội Việt Nam là dịp để chúng ta ôn lại, tự hào về một chặng đường lịch sử vẻ vang của dân tộc, hiểu rõ hơn những thành tựu của đất nước, những đóng góp to lớn của Quốc hội, đồng thời xác định rõ hơn những việc cần làm trong thời gian tới.

Chúng ta tin tưởng rằng, dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam, kiên định con đường mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn; với sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan trong toàn hệ thống chính trị; sự ủng hộ và giám sát của Nhân dân; sự hợp

tác và giúp đỡ của bạn bè quốc tế, Quốc hội nước ta trong thời gian tới sẽ phát huy những kinh nghiệm và truyền thống vẻ vang của 70 năm qua, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tổ chức và phương thức hoạt động, đạt được nhiều kết quả quan trọng, đóng góp to lớn hơn nữa vào công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đưa đất nước từng bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xứng đáng là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Nhân dịp năm mới 2016 và chuẩn bị đón Xuân Bính Thân, tôi xin chúc các vị đại biểu, các vị khách quý, đồng chí và đồng bào mạnh khỏe, hạnh phúc và thắng lợi.

Xin trân trọng cảm ơn.

**phát biểu tại Kỳ họp thứ nhất,  
Quốc hội khóa XIV**  
**(Ngày 20 tháng 7 năm 2016)**

*Kính thưa Quốc hội,  
Thưa các vị khách quý,  
Thưa các vị đại biểu,  
Thưa đồng bào, đồng chí và chiến sĩ cả nước,*

Cách đây gần hai tháng, ngày 22-5-2016, trên đất nước ta đã diễn ra một sự kiện chính trị trọng đại; đó là cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Hơn 67 triệu cử tri khắp mọi miền Tổ quốc đã nô nức đi bầu cử, sáng suốt lựa chọn, bầu được 494 đại biểu Quốc hội và 321.392 đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp - những người thay mặt Nhân dân gánh vác trọng trách ở cơ quan đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân từ Trung ương đến địa phương. Cuộc bầu cử đã diễn ra trong không khí dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm, thực sự là ngày hội lớn của toàn dân.

Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng, tôi nhiệt liệt chào mừng thắng lợi toàn diện, to lớn của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; nhiệt liệt chúc mừng các vị đại biểu Quốc hội và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trong cả nước vừa trúng cử; hoan

nghe và cảm ơn toàn thể cử tri, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội, Hội đồng Bầu cử quốc gia, các cơ quan, tổ chức liên quan đã hoàn thành tốt trọng trách của mình trong cuộc bầu cử này.

Nhiệm kỳ Quốc hội khóa XIII đã khép lại với nhiều hoạt động sôi nổi và những thành tích nổi bật, góp phần làm giàu thêm truyền thống vẻ vang 70 năm Quốc hội Việt Nam, ngày càng khẳng định vị trí, vai trò là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trên cả ba lĩnh vực lập pháp, giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước, Quốc hội đều đạt được nhiều kết quả quan trọng. Hoạt động đối ngoại của Quốc hội cũng được đẩy mạnh, góp phần tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa Quốc hội và Nhân dân Việt Nam với Quốc hội và nhân dân các nước trên thế giới.

Những kết quả đó là một trong những tiền đề quan trọng và là bài học kinh nghiệm quý báu cho Quốc hội khóa XIV và các nhiệm kỳ Quốc hội tiếp theo. Tôi nhiệt liệt chúc mừng những kết quả mà Quốc hội khóa XIII đã đạt được.

*Thưa các vị đại biểu và các đồng chí,*

Quốc hội khóa XIV bắt đầu hoạt động trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường; ở trong nước có những thuận lợi, thời cơ đan xen với những khó khăn, thách thức, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta phải nỗ lực, phấn đấu rất cao, quyết tâm rất lớn, đoàn kết đồng lòng để đưa nước ta vượt qua khó khăn, tiếp tục phát triển nhanh và bền vững. Quốc hội có vinh dự và trách nhiệm lớn trong việc kế thừa và phát huy những thành tựu, kinh nghiệm của Quốc hội các khóa trước, thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình theo Hiến pháp và luật định để hoàn thành tốt hơn nữa trọng trách trước Nhân dân, trước đất

nước. Với tinh thần đó, tôi xin kiến nghị với Quốc hội quan tâm thực hiện một số định hướng lớn sau đây:

**1. Tập trung xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất,** khả thi để tiếp tục thể chế hóa Cương lĩnh chính trị, các quan điểm, đường lối của Đảng, cụ thể hóa Hiến pháp, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, vai trò và hiệu lực quản lý của Nhà nước, bảo đảm giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường quốc phòng - an ninh, đẩy mạnh hội nhập quốc tế, xây dựng Nhà nước ngày càng trong sạch, vững mạnh. Muốn thế, cần bám sát, quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng và phân tích, nắm chắc yêu cầu thực tiễn cuộc sống; đồng thời tiếp tục tăng cường năng lực và nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động lập pháp, đổi mới quy trình xây dựng pháp luật, bảo đảm tốt hơn tính dân chủ, pháp chế, công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật. nỗ lực phấn đấu để đến năm 2020 nước ta có đủ những đạo luật cơ bản cần thiết điều chỉnh các quan hệ xã hội; từng bước hoàn thiện hệ thống pháp luật đáp ứng yêu cầu đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tập trung vào các lĩnh vực: Tổ chức và hoạt động của các thiết chế trong hệ thống chính trị phù hợp với yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; bảo đảm quyền con người, quyền công dân; hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với yêu cầu phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường và các loại thị trường. Coi trọng hệ thống pháp luật về đất đai, tài nguyên, tài chính, tiền tệ, đầu tư, kinh doanh, môi trường, tạo điều kiện quản lý và sử dụng mọi nguồn lực của đất nước một cách có hiệu quả; khắc phục tình trạng thất thoát, tham nhũng, lãng phí trong các lĩnh vực này... Đồng thời, quan tâm đến các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, văn hóa, thông tin, dân tộc, tôn giáo, chính sách xã hội, quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế...

Trong việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống luật pháp của nước



ta phải luôn kiên định lập trường tư tưởng, giữ vững mục tiêu, quan điểm, đường lối của Đảng, chú trọng nghiên cứu, học hỏi kinh nghiệm của các nước trên thế giới, tiếp thu có chọn lọc, vận dụng sáng tạo, phù hợp với tình hình, điều kiện Việt Nam. Tuyệt đối không mơ hồ, mất cảnh giác để cho các thế lực xấu, thù địch lợi dụng chống phá chúng ta bằng cách hướng lái hệ thống luật pháp của chúng ta đi con đường khác, nhất là trong điều kiện đất nước hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng hiện nay.

## **2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát của Quốc hội.**

Thông qua giám sát kịp thời phát hiện và có các kiến nghị nhằm điều chỉnh, bổ sung, phát huy tính tích cực, giảm thiểu những hệ lụy nảy sinh từ chính sách; chấn chỉnh kịp thời các sai sót, khuyết điểm trong quá trình thực hiện, góp phần thúc đẩy thực hiện tốt chính sách, pháp luật và các nhiệm vụ kinh tế - xã hội. Nghiên cứu, bổ sung, từng bước hoàn thiện các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động giám sát theo hướng xác định rõ phạm vi, đối tượng chịu sự giám sát tối cao của Quốc hội; thẩm quyền giám sát của các chủ thể; cách thức, trình tự, thủ tục tiến hành; chú trọng hơn nữa vấn đề hậu giám sát. Hoạt động giám sát không dàn trải, tập trung vào các vấn đề quan trọng, bức xúc mà Nhân dân và cử tri quan tâm. Tăng cường hoạt động giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các ủy ban của Quốc hội và các đoàn đại biểu Quốc hội.

Tiếp tục đổi mới hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại các kỳ họp Quốc hội, các phiên họp Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bảo đảm phát huy dân chủ, tăng tính tranh luận, đi sâu phân tích vấn đề một cách tập trung và thực chất, qua đó làm rõ hơn tình hình và nguyên nhân, chỉ rõ trách nhiệm và giải pháp nhằm thúc đẩy thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo ra những chuyển biến thực sự trong thực tiễn.

## **3. Đề cao hơn nữa trách nhiệm và nâng cao chất lượng quyết định**

**các vấn đề quan trọng của đất nước**, nhất là những vấn đề về kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước; về các dự án đầu tư quan trọng, nhạy cảm, tác động lớn đến ổn định kinh tế vĩ mô, ảnh hưởng sâu rộng đến quyền lợi, tư tưởng của đông đảo Nhân dân, đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại; tổ chức và nhân sự bộ máy nhà nước; bảo đảm lợi ích chung của quốc gia, phù hợp với ý chí, nguyện vọng của Nhân dân. Xác định rõ trách nhiệm của Hội đồng Dân tộc, các ủy ban của Quốc hội trong công tác thẩm tra các dự án, công trình, đề án. Chú trọng cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu và các điều kiện bảo đảm để Quốc hội xem xét, quyết định một cách chuẩn xác nhất.

Tại kỳ họp này, Quốc hội tiến hành việc bầu hoặc phê chuẩn các chức danh lãnh đạo chủ chốt các cơ quan nhà nước nhiệm kỳ 2016 - 2021. Đây là một nhiệm vụ rất hệ trọng đòi hỏi tinh thần trách nhiệm cao của các vị đại biểu Quốc hội. Trên cơ sở quán triệt và thực hiện nhất quán Phương hướng công tác cán bộ do Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đề ra; căn cứ vào thực tế tình hình đội ngũ cán bộ hiện có và yêu cầu về cơ cấu tổ chức, nhân sự của Quốc hội, Chính phủ, các cơ quan tư pháp, Kiểm toán Nhà nước nhiệm kỳ XIV; căn cứ vào tiêu chuẩn chung của cán bộ, chú trọng năng lực, sở trường, chuyên môn được đào tạo, kinh nghiệm công tác và chiều hướng phát triển; kết hợp yêu cầu trước mắt với bước chuẩn bị cho các khóa tiếp theo, kết hợp tính kế thừa và phát triển; đề nghị các vị đại biểu Quốc hội dân chủ thảo luận, sáng suốt lựa chọn, bầu hoặc phê chuẩn những người xứng đáng vào các chức danh lãnh đạo chủ chốt của các cơ quan nhà nước, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, sự quản lý có hiệu lực, hiệu quả của Nhà nước, tạo ra sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị.

**4. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại của Quốc hội**, góp phần thực hiện có kết quả đường lối đối ngoại rộng mở, đa dạng hóa, đa phương hóa các quan hệ đối ngoại của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Tăng cường đối ngoại song phương, tạo sự chuyển biến tích cực trong quan hệ hữu nghị và hợp tác với Quốc hội các nước. Đẩy mạnh hoạt động đối ngoại đa phương trên các diễn đàn khu vực và quốc tế. Chú trọng công tác thông tin đối ngoại của Quốc hội; nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, tham mưu, dự báo ở tầm chiến lược, dài hạn. Thực hiện tốt công tác điều hòa, phối hợp trong hoạt động đối ngoại, tránh trùng lặp về nội dung, thời gian, địa điểm của các đoàn đi thăm và làm việc ở nước ngoài.

#### **5. Về tổ chức, phương thức hoạt động và chế độ làm việc.**

Thực tiễn cho thấy, chất lượng và hiệu quả hoạt động của Quốc hội phụ thuộc rất lớn vào chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cơ quan của Quốc hội và cá nhân từng đại biểu Quốc hội.

Theo quy định của Hiến pháp năm 2013 và Luật tổ chức Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội - cơ quan thường trực của Quốc hội và Hội đồng Dân tộc, các ủy ban của Quốc hội là những cơ quan do Quốc hội bầu, có trách nhiệm giúp Quốc hội thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp và pháp luật. Theo đó, các vấn đề trước khi trình Quốc hội phải được nghiên cứu, bàn bạc một cách kỹ lưỡng, xem xét cẩn trọng, tập thể quyết định theo đa số tại các cơ quan của Quốc hội; và khi trình ra Quốc hội chỉ tập trung vào một số vấn đề lớn, quan trọng, còn có ý kiến khác nhau về quan điểm, chính sách để Quốc hội xem xét, quyết định. Vì vậy, cần tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; tăng thẩm quyền, đề cao trách nhiệm và tăng cường năng lực hoạt động của Hội đồng Dân tộc và các ủy ban trong việc thẩm tra các dự án luật, các đề án, công trình quan trọng quốc gia. Quốc hội và các cơ quan của Quốc hội có mối quan hệ công tác chặt chẽ với Chủ tịch nước, Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; do đó cần tăng cường phối hợp với các cơ quan, tổ chức hữu quan, kịp thời trao đổi về những vấn đề cần

thiết để giải quyết có hiệu quả việc thực hiện nhiệm vụ chung và của mỗi cơ quan theo quy định của pháp luật.

Đối với cá nhân đại biểu Quốc hội - người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân, chịu trách nhiệm trước cử tri và trước Quốc hội về việc thực hiện nhiệm vụ của mình, dù ở cương vị công tác nào cũng cần ý thức đầy đủ về quyền hạn và trách nhiệm của người đại biểu nhân dân; thực hiện tốt chương trình hành động, thường xuyên liên hệ với cử tri; lắng nghe, phản ánh trung thực ý kiến, kiến nghị của cử tri; chịu sự giám sát của cử tri; tích cực, chủ động đóng góp công sức, trí tuệ, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Quốc hội và các cơ quan của Quốc hội. Đồng thời nêu cao phẩm chất đạo đức, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; gương mẫu học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ và năng lực công tác; nghiêm chỉnh chấp hành nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiên quyết đấu tranh chống mọi biểu hiện quan liêu, hách dịch, tham nhũng, lãng phí và các hành vi tiêu cực khác.

Ngoài ra, cần thường xuyên quan tâm củng cố, kiện toàn các cơ quan tham mưu, giúp việc theo hướng tinh gọn, tăng tính chuyên nghiệp, tương xứng với tính chất, yêu cầu của công việc. Đồng thời có cơ chế cụ thể khuyến khích, huy động đội ngũ cộng tác viên, các nhà khoa học, các chuyên gia tham gia đóng góp vào hoạt động của Quốc hội, nhất là trong lĩnh vực xây dựng pháp luật, quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước.

*Thừa các vị đại biểu và các đồng chí,*

Yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới đang đặt ra trước Quốc hội và các vị đại biểu Quốc hội khóa XIV những nhiệm vụ rất nặng nề và cao cả. Cử tri cả nước đang kỳ vọng Quốc hội khóa mới sẽ kế thừa, phát huy những thành quả của Quốc hội các khóa

trước, tiếp tục có nhiều giải pháp đột phá, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động để nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Đảng Cộng sản Việt Nam, với vai trò lãnh đạo Nhà nước và xã hội, theo trách nhiệm và quyền hạn được Hiến pháp quy định, đã, đang và sẽ tiếp tục chăm lo xây dựng Nhà nước thực sự của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân. Chúng ta tin tưởng rằng, Quốc hội khóa XIV, với tinh thần dân chủ, đoàn kết và trách nhiệm, sẽ thực hiện thành công sứ mệnh của mình, tiếp tục ghi thêm mốc son mới vào lịch sử vẻ vang và tiến trình phát triển của Quốc hội Việt Nam.

Xin chúc sức khỏe các vị đại biểu Quốc hội và các vị khách quý. Chúc Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XIV thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn.

**phát biểu tại Lễ kỷ niệm 70 năm**  
**Ngày truyền thống ngành Tư pháp**  
**(Ngày 24 tháng 8 năm 2015)**

---

---

*Thưa các vị đại biểu, các vị khách quý,  
Thưa các đồng chí,*

Hôm nay, tôi rất vui mừng đến dự Lễ kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống ngành tư pháp và đón nhận Huân chương Độc lập hạng Nhất. Thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi thân ái gửi tới các vị đại biểu, các vị khách quý, các đồng chí và qua các đồng chí đến toàn thể anh chị em cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành tư pháp cả nước qua các thời kỳ lời thăm hỏi ân cần và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Trải qua 70 năm xây dựng và trưởng thành, ngành tư pháp nước ta đã không ngừng lớn mạnh và phát triển về nhiều mặt; luôn nỗ lực, bền bỉ phấn đấu và góp phần quan trọng vào quá trình hình thành, củng cố, hoàn thiện những nền tảng chính trị - pháp lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa vì một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Từ buổi đầu được khai sinh cùng chính quyền dân chủ nhân dân non trẻ cho đến những tháng năm gian lao của hai cuộc kháng chiến trường kỳ và đặc biệt là hơn 40 năm tiến hành công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, trong từng giai đoạn cụ thể, do điều kiện chính trị, kinh tế - xã hội của đất nước,

ngành tư pháp đã có những thay đổi về tổ chức, thu hẹp hoặc mở rộng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, nhưng vẫn luôn đồng hành cùng cả nước trên những chặng đường đấu tranh kiên cường của Đảng ta, Nhân dân ta, vì độc lập dân tộc, vì chủ nghĩa xã hội, vì lợi ích và hạnh phúc của Nhân dân.

Trong các cuộc kháng chiến anh dũng chống xâm lược, bảo vệ Tổ quốc, ngành tư pháp đã cống hiến nhiều công sức và trí tuệ cho công cuộc kháng chiến và kiến quốc; sử dụng pháp luật như một công cụ hữu hiệu trong đấu tranh phòng, chống tội phạm ở trong nước, cũng như đấu tranh pháp lý trên mặt trận ngoại giao, góp phần vào thắng lợi vẻ vang của dân tộc, giành lại và giữ vững độc lập, chủ quyền quốc gia, hòa bình, thống nhất đất nước. Các thế hệ thẩm phán, công tố viên, luật sư, thừa phát lại, cán bộ tư pháp đã tận tụy cống hiến; nhiều người đã anh dũng hy sinh, được suy tôn là “Chiến sĩ trên mặt trận tư pháp”.

Bước vào thời kỳ đổi mới, trước yêu cầu tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, quản lý xã hội bằng pháp luật, ngành tư pháp đã không ngừng đổi mới tư duy pháp lý, tích cực tham mưu giúp Đảng, Quốc hội, Chính phủ trong việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy nhà nước và về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, cơ chế tổ chức thi hành pháp luật và cải cách tư pháp, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo.

Trong những năm gần đây, với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn mà Đảng, Nhà nước tin tưởng giao cho là thể chế hóa chủ trương của Đảng thành pháp luật, quản lý nhà nước về hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, quản lý nhà nước về thi hành pháp luật, thi hành án..., ngành tư pháp đã có những đóng góp tích cực trong việc đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc

tế.

Có thể khái quát những thành tích nổi bật của ngành tư pháp như sau:

*Một là*, bám sát đường lối, chủ trương của Đảng và thực tiễn, nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ độc lập, chủ quyền quốc gia, an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ quyền công dân, quyền con người, ngành tư pháp đã năng động, kịp thời phát hiện và đề xuất, kiến nghị với Chính phủ, Quốc hội ban hành nhiều chính sách pháp lý quan trọng, xây dựng các thiết chế pháp luật và giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn của đất nước trong từng giai đoạn. Trong gần một thập kỷ qua, cùng các bộ, ngành, tổ chức hữu quan, ngành tư pháp đã làm tốt vai trò tham mưu cho Đảng và Nhà nước để hình thành và triển khai Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 theo Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24-5-2005 của Bộ Chính trị khóa IX; từng bước đổi mới cơ chế xây dựng và thực hiện pháp luật mà trọng tâm là xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện quyền tự do, dân chủ của công dân, quyền con người, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đặc biệt, ngành tư pháp đã tập trung làm tốt vai trò đầu mối giúp cả hệ thống chính trị tổng kết, xây dựng và triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013 bước đầu đạt kết quả tích cực.

*Hai là*, coi trọng việc nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn xây dựng và thi hành pháp luật, từ đó đề xuất những chính sách, giải pháp nhằm từng bước hoàn thiện cơ chế và các thiết chế thi hành pháp luật, đóng góp xứng đáng vào việc tạo dựng nền tảng ban đầu về tổ chức và hoạt động của các cơ quan chính quyền nhân dân nói chung, các cơ quan tòa án, kiểm sát, thi hành án, hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp nói riêng. Triển khai các chiến lược về cải cách pháp luật, cải cách tư pháp và cải cách hành chính,



ngành tư pháp đã cơ bản hoàn thành việc luật hóa các lĩnh vực quản lý của ngành, trong đó đáng chú ý là các đạo luật liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của người dân. Ngành cũng đã làm tốt việc huy động các nguồn lực xã hội tham gia phát triển hệ thống các tổ chức cung ứng dịch vụ pháp lý, hình thành mối quan hệ cộng đồng trách nhiệm giữa Nhà nước và Nhân dân trong việc đáp ứng các nhu cầu đa dạng và ngày càng tăng về hỗ trợ và bảo đảm an toàn pháp lý của cá nhân, tổ chức. Gần đây, với vai trò đại diện pháp lý cho Chính phủ trong việc giải quyết các tranh chấp quốc tế về đầu tư, thương mại, Bộ Tư pháp cũng đã bước đầu bảo vệ thành công một số vụ kiện; đây là dấu hiệu rất đáng khích lệ trong việc bảo vệ lợi ích quốc gia về mặt pháp lý khi đất nước tham gia hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

*Ba là*, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực pháp luật và tư pháp cho đất nước. Từ một số ít luật gia, luật sư được đào tạo dưới chế độ cũ tham gia vào công cuộc kiến thiết đất nước và xây dựng xã hội dân chủ mới, nhờ sự nỗ lực bền bỉ, liên tục của ngành tư pháp, sự hợp tác của các bộ, ngành hữu quan và chính quyền các địa phương, đến nay chúng ta đã có một đội ngũ hàng chục vạn cán bộ pháp luật, pháp chế và chức danh tư pháp được đào tạo với trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị và đạo đức nghề nghiệp ngày càng cao, đáp ứng ngày một tốt hơn nhu cầu của xã hội và công cuộc cải cách pháp luật, cải cách tư pháp.

Ghi nhận, đánh giá cao sự cố gắng nỗ lực không mệt mỏi của các thế hệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành tư pháp, Đảng và Nhà nước đã tặng thưởng cho ngành tư pháp Huân chương Hồ Chí Minh năm 1995; Huân chương Sao Vàng năm 2010 và năm nay là Huân chương Độc lập hạng Nhất. Thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi nhiệt liệt chúc mừng và biểu dương những đóng góp to lớn của ngành tư pháp Việt Nam trong suốt 70 năm qua.

*Thưa các đồng chí,*

Trong bối cảnh hiện nay, xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, tình hình an ninh, chính trị, kinh tế thế giới và khu vực bên cạnh mặt thuận lợi, tiếp tục có những diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều yếu tố bất trắc, khó lường. Thế giới phải đối mặt với những vấn đề mang tính toàn cầu như khủng bố quốc tế, xung đột sắc tộc, dân tộc, tôn giáo, tranh chấp chủ quyền, lãnh thổ; những vấn đề an ninh phi truyền thống như “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, biến đổi khí hậu, an ninh mạng, thiên tai, dịch bệnh,... đe dọa trực tiếp đến hòa bình, ổn định của các quốc gia, trong đó có Việt Nam. Ở trong nước, sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và công cuộc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đang ngày càng đi vào chiều sâu.

Đối với ngành tư pháp, bên cạnh những thành tích đạt được trong 70 năm qua, cũng đã bộc lộ những bất cập, hạn chế, yếu kém cần phải được kịp thời rút kinh nghiệm và có giải pháp tích cực khắc phục. Một trong những bài học kinh nghiệm chung của các ngành, các cấp, của mỗi cán bộ, đảng viên, trong đó có ngành tư pháp, đó là phải tuyệt đối trung thành với Đảng, đoàn kết, gắn bó máu thịt với Nhân dân, tận tụy với công việc mà Đảng, Nhà nước giao phó, góp phần giữ vững và tăng cường lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: Người làm công tác tư pháp phải gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân. Giúp dân, học dân để giúp mình thêm liêm khiết, thêm công bằng; “phải nêu cao cái gương *“phụng công, thủ pháp, chí công vô tư”* cho Nhân dân noi theo”<sup>1</sup>.

Các đồng chí đã xác định phương hướng, nhiệm vụ cần thực hiện

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.5, tr.473.*

trong giai đoạn phát triển mới, tôi nhấn mạnh thêm một số nội dung sau:

*Thứ nhất*, trong bất luận hoàn cảnh nào, phải kiên định lập trường tư tưởng, luôn giữ vững mục tiêu, quan điểm, đường lối của Đảng ta trong xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hệ thống luật pháp của nước ta.

Như các đồng chí đã biết, Hiến pháp năm 2013 đã đề cao việc phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo đảm quyền con người, quyền công dân; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Điều này mở ra cho chúng ta nhiều thuận lợi để phát triển, nhưng cũng đặt ra rất nhiều khó khăn, thách thức cần phải vượt qua.

Chúng ta xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa - một nhà nước thực sự kiến tạo khuôn khổ thể chế, pháp luật cho sự phát triển của đất nước, của dân tộc. Nhà nước tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm để mỗi người dân chủ động, tích cực sử dụng, thực hiện đúng đắn và an toàn các quyền con người, quyền và nghĩa vụ công dân trong làm ăn, sinh sống, đóng góp mọi sức người, sức của, năng lực và trí tuệ xây dựng, phát triển đất nước, thực hiện sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Nhưng phải luôn nhớ là Nhà nước pháp quyền mà chúng ta đang xây dựng là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng. Hệ thống pháp luật phải bảo đảm cho Nhà nước vận hành trôi chảy, vừa tiếp nhận, phát triển những giá trị đã được khẳng định của văn minh nhân loại, vừa phải phù hợp với những giá trị tốt đẹp của truyền thống Việt Nam, phù hợp với yêu cầu của chế độ ta, đất nước ta trong giai đoạn phát triển mới. Đây là vấn đề có tính nguyên tắc, rất hệ trọng. Hơn ai hết, Bộ Tư pháp, ngành tư pháp phải nhận thức

đầy đủ và sâu sắc vấn đề này, làm tốt hơn nữa việc nghiên cứu, làm rõ và từng bước bổ sung, đổi mới cả về lý luận và thực tiễn hoàn thiện thể chế theo phương châm học hỏi kinh nghiệm của nước ngoài, nhưng phải biết sàng lọc, vận dụng sáng tạo, phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Tuyệt đối không được mơ hồ, mất cảnh giác để cho các thế lực xấu, thù địch lợi dụng chống phá chúng ta bằng cách hướng lái hệ thống luật pháp của chúng ta đi con đường khác, nhất là trong điều kiện đất nước hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng hiện nay.

*Thứ hai*, tập trung sức lực, trí tuệ, tạo chuyển biến cơ bản, toàn diện, sâu sắc về chất lượng, hiệu quả trong tổ chức và hoạt động của ngành tư pháp, tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò của Bộ Tư pháp, của ngành tư pháp, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, đòi hỏi của cách mạng trong giai đoạn mới. Cụ thể là:

- Đối với công tác xây dựng pháp luật, trên cơ sở kết quả tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW của Bộ Chính trị và triển khai Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Bộ Tư pháp cần phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành và các cơ quan của Quốc hội, tiếp tục thể chế hóa các nghị quyết của Đảng, nhất là Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng sắp tới, cụ thể hóa Hiến pháp năm 2013, tham gia xây dựng Chương trình lập pháp của Quốc hội nhiệm kỳ khóa XIV và tổ chức thực hiện cho tốt để đến năm 2020, về cơ bản nước ta có hệ thống pháp luật thống nhất, đồng bộ, minh bạch, hiệu lực và hiệu quả, phục vụ đắc lực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước trong thời kỳ mới.

- Cùng với việc làm tốt công tác xây dựng pháp luật, việc nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, tôn trọng trật tự, kỷ luật, kỷ cương là một trong những vấn đề cấp bách hiện nay. Đảng, Nhà nước đã chủ trương cùng với việc xây dựng, hoàn thiện pháp luật, phải hết sức coi trọng việc tổ chức thi hành pháp luật. Muốn thế, phải nâng cao hơn nữa hiệu quả tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, coi đây là

một bộ phận quan trọng của công tác giáo dục chính trị tư tưởng, là nhiệm vụ thường xuyên của các cấp, các ngành, của cả hệ thống chính trị, với mục tiêu cuối cùng là hỗ trợ và tạo điều kiện để mọi cá nhân, tổ chức có ý thức chấp hành đúng pháp luật. Đặc biệt, cần tăng cường hơn nữa ý thức gương mẫu chấp hành Hiến pháp, pháp luật của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; khắc phục tình trạng “phép vua thua lệ làng”, thói quen tùy tiện, bệnh quan liêu, tham nhũng, gây phiền hà cho Nhân dân khi giải quyết công việc.

- Nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực quốc tịch, hộ tịch, lý lịch tư pháp; nâng cao chất lượng công tác thi hành án dân sự, hành chính; đẩy mạnh xã hội hóa việc cung cấp các dịch vụ công trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, qua đó góp phần đưa các lĩnh vực công tác tư pháp thực sự đến gần với người dân, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân, doanh nghiệp. Đây là những lĩnh vực quan trọng, chúng ta đã rất cố gắng, nhưng thực hiện chưa đủ, chưa đáp ứng được yêu cầu. Tới đây, trên cơ sở tổng kết công tác cải cách tư pháp giai đoạn 2011 - 2015 theo Nghị

quyết số 49-NQ/TW ngày 02-6-2005 của Bộ Chính trị, ngành tư pháp cần đi sâu nghiên cứu, mạnh dạn đề xuất việc bổ sung, phát triển Nghị quyết này, nhất là những vấn đề liên quan đến việc kế thừa, phát triển, chọn lọc các nghề tư pháp như luật sư, công chứng, đấu giá viên, quản tài viên, thừa phát lại, giám định tư pháp, bảo đảm sự gắn kết giữa quản lý nhà nước với tự quản của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong các lĩnh vực này.

*Thứ ba*, tăng cường chỉ đạo, thúc đẩy việc kiện toàn hệ thống các tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy cơ quan tư pháp; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, có chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ công tác tư pháp. Vấn đề quan trọng là làm sao để có được đội ngũ cán bộ tư pháp vững vàng

về chính trị, tư tưởng; trong sạch về phẩm chất đạo đức; tinh thông về chuyên môn, nghiệp vụ, nhất là những người thường xuyên trực tiếp làm việc với Nhân dân, với doanh nghiệp. Đội ngũ cán bộ tư pháp tuy đã có bước trưởng thành, đa số đáp ứng được yêu cầu công việc, nhưng phải thừa nhận là trong điều kiện hội nhập, mở rộng giao lưu quốc tế hiện nay thì đội ngũ của chúng ta còn bất cập. Cần có thêm những chính sách đúng đắn, sáng tạo, linh hoạt để đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp theo các nguyên tắc đã được Hiến pháp năm 2013 khẳng định. Để làm được điều này, cần chú trọng tăng cường phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan. Đặc biệt, Bộ Tư pháp cần phối hợp chặt chẽ, toàn diện hơn với Tòa án nhân dân tối cao, từ việc đào tạo nguồn thẩm phán đến việc tuyển chọn thẩm phán; chủ trì, phối hợp với Liên đoàn Luật sư Việt Nam đào tạo đội ngũ luật gia, luật sư giỏi, am hiểu pháp luật quốc tế, thành thạo ngoại ngữ, có thể hoạt động trên trường quốc tế để bảo vệ quyền và lợi ích của Nhà nước, của doanh nghiệp và công dân Việt Nam. Đây là một yêu cầu cấp thiết, đòi hỏi ngành tư pháp phải cố gắng, nỗ lực nhiều hơn nữa.

*Thưa các đồng chí,*

Đất nước ta đang đứng trước những thời cơ và vận hội mới, nhưng cũng đầy khó khăn, thách thức. Tôi tin tưởng rằng, với truyền thống 70 năm phấn đấu, phát triển và trưởng thành, dưới sự lãnh đạo của Đảng, được sự quan tâm, chăm lo của cả hệ thống chính trị, sự đồng lòng, nhất trí của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức ngành tư pháp, công tác tư pháp của nước nhà trong thời gian tới nhất định sẽ có bước phát triển mới, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc. Nhân đây, tôi đề nghị cấp ủy, chính quyền các cấp, từ Trung ương đến địa phương, tiếp tục quan tâm, phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp, ngành tư pháp, coi công tác tư

pháp là công việc chung, cùng ngành tư pháp hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ chính trị được giao, xứng đáng với niềm tin yêu của Nhân dân và sự kỳ vọng của Đảng và Nhà nước.

Chúc các vị đại biểu, các vị khách quý cùng toàn thể các đồng chí mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.

**PHÁT BIỂU**  
**tại Đại hội thi đua yêu nước**  
**toàn quốc lần thứ IX**  
**(Ngày 07 tháng 12 năm 2015)**

---

*Thưa các vị khách quý và toàn thể các đồng chí đại biểu Đại hội,*

Trước hết, thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi nhiệt liệt chào mừng các đồng chí lão thành cách mạng, các Mẹ Việt Nam Anh hùng, các vị khách quý và 1.800 đại biểu đại diện cho các tập thể, các anh hùng, chiến sĩ thi đua, điển hình tiên tiến trong cả nước đã về dự Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ IX. Tôi cũng gửi lời thăm hỏi ân cần và lời chúc mừng nồng nhiệt tới toàn thể đồng chí, đồng bào và chiến sĩ cả nước đang ngày đêm hăng say lao động, sản xuất, sẵn sàng chiến đấu, công tác, học tập, nghiên cứu khoa học, tham gia xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

*Thưa các đồng chí và các vị đại biểu,*

Chúng ta đều biết, công tác thi đua, khen thưởng có tầm quan trọng đặc biệt, góp phần tạo ra động lực thúc đẩy các hoạt động cách mạng. Không phải ngẫu nhiên mà ngay từ những ngày đầu kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, trong hoàn cảnh đất nước vô cùng khó khăn, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc; Trung ương Đảng đã thành lập Ban Vận động thi đua ái



quốc từ Trung ương đến địa phương và phát động phong trào thi đua để động viên mọi lực lượng tham gia kháng chiến, kiến quốc. Bác nhấn mạnh: “Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua. Và những người thi đua là những người yêu nước nhất”<sup>1</sup>. Hưởng ứng Lời kêu gọi của Người, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã đoàn kết một lòng, đem hết sức mình tham gia kháng chiến và kiến quốc thành công. Từ đó phong trào thi đua đã phát triển ngày càng mạnh mẽ, sâu rộng qua các thời kỳ, trong các tầng lớp nhân dân và các lực lượng vũ trang, với nhiều nội dung phong phú và hình thức sinh động, góp phần quan trọng vào việc động viên sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân, hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc; đưa cả nước từng bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và giành được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử.

Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần này là một sự kiện có ý nghĩa chính trị xã hội quan trọng, được tổ chức đúng vào dịp toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang ra sức thi đua phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ của năm 2015 và cả nhiệm kỳ 2010 - 2015, lập thành tích thiết thực chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

Năm năm qua, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, đất nước ta cũng đứng trước không ít khó khăn, thách thức lớn. Trong bối cảnh đó, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã nỗ lực phấn đấu đạt được những thành quả quan trọng. Nền kinh tế vượt qua nhiều khó khăn, quy mô và tiềm lực được nâng lên; kinh tế vĩ mô dần ổn định, lạm phát được kiểm soát; tăng trưởng kinh tế đạt tốc độ khá và có chiều hướng phục hồi. Đối mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế và thực hiện ba đột phá chiến lược được tập trung thực hiện; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; xây dựng nông thôn mới bước đầu đạt kết quả tích cực.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.407.

Giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hóa, xã hội, y tế, tiếp tục phát triển. An sinh xã hội được quan tâm nhiều hơn và cơ bản được bảo đảm, đời sống của Nhân dân được cải thiện. Bảo vệ tài nguyên, môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu có những chuyển biến tích cực. Chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được tăng cường; độc lập, chủ quyền, hòa bình, ổn định được giữ vững. Quan hệ đối ngoại, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng; vị thế, uy tín quốc tế của nước ta được nâng cao. Dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc tiếp tục được phát huy. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được đẩy mạnh và đạt nhiều kết quả quan trọng. Quan điểm và thể chế về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa được bổ sung, hoàn thiện, hiệu lực và hiệu quả được nâng lên. Đã thể chế hóa kịp thời *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)*, xây dựng và ban hành Hiến pháp năm 2013 và nhiều đạo luật quan trọng. Những thành quả nêu trên tạo tiền đề để nước ta tiếp tục phát triển nhanh, bền vững hơn trong giai đoạn mới.

Những thành tích đạt được trên tất cả các lĩnh vực của đất nước trong 5 năm qua có sự đóng góp tích cực của các phong trào thi đua yêu nước. Các phong trào thi đua đã bám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị gắn với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và thi đua lập thành tích nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, đặc biệt là thi đua hướng tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Có thể nói, 5 năm qua, ở ngành nào, cấp nào cũng có nhiều phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, bám sát vào nhiệm vụ chính trị trọng tâm của ngành mình, đơn vị mình. Tiêu biểu là phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”; “Dạy tốt, học tốt”; thi đua “Quyết thắng”, “Vì an ninh Tổ quốc”, “Dân vận khéo”; “Ngày vì người nghèo”; phong trào thi đua liên kết

trên các công trình trọng điểm quốc gia... Đặc biệt là phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”. Đây là phong trào được các cấp, các ngành, các địa phương hưởng ứng mạnh mẽ, sâu rộng với nhiều cách làm hay, thiết thực, hiệu quả. Đến nay, cả nước đã có hơn 1.200 xã và 10 huyện đạt chuẩn nông thôn mới, góp phần làm thay đổi diện mạo nông thôn, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện.

Qua các phong trào thi đua đã xuất hiện nhiều tấm gương tiêu biểu, điển hình của tập thể, cá nhân trong lao động, sản xuất. Đã có hàng vạn đề tài, sáng kiến, giải pháp hữu ích làm lợi cho Nhà nước và xã hội; nhiều mô hình, giải pháp được nhân rộng, có sức lan tỏa trong cả nước. Các cơ quan thông tấn, báo chí đã góp phần không nhỏ vào việc giới thiệu, tuyên truyền, động viên, đẩy mạnh phong trào thi đua, cổ vũ những nhân tố mới, điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, tạo thêm động lực cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị.

Nhân dịp này, thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi nhiệt liệt chúc mừng và biểu dương những kết quả đã đạt được trong phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng trong 5 năm 2011 - 2015; chúc mừng 1.800 đại biểu điển hình tiên tiến về dự Đại hội thi đua yêu nước hôm nay, những bông hoa tươi thắm trong phong trào thi đua của cả nước.

*Thưa các đồng chí,*

Những kết quả đạt được của phong trào thi đua yêu nước trong thời gian qua là rất lớn, song vẫn còn những hạn chế, khuyết điểm. Phong trào thi đua tuy phát triển sâu rộng nhưng chưa toàn diện, chưa đồng đều, liên tục; nhiều nơi còn mang nặng tính hình thức, chưa gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ chính trị; một số phong trào tác dụng lan tỏa chưa cao; công tác sơ kết, tổng kết ở một số địa phương, đơn vị chưa được coi trọng đúng mức, chậm phát hiện và

nhân rộng những điển hình tiên tiến. Đối tượng khen thưởng là những người lao động trực tiếp chưa nhiều. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, tổ chức và những cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng cần suy nghĩ, nghiêm túc rút kinh nghiệm và có biện pháp tích cực khắc phục những hạn chế, khuyết điểm này.

*Thưa các đồng chí,*

Trong thời gian tới, phong trào thi đua yêu nước cần tập trung vào thực hiện nhiệm vụ to lớn là động viên toàn Đảng, toàn dân và toàn quân nỗ lực phấn đấu thực hiện thật tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh toàn dân tộc và dân chủ xã hội chủ nghĩa; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Tôi thống nhất với những chủ trương, giải pháp đã nêu trong Báo cáo tổng kết trình Đại hội và nhấn mạnh thêm một số nội dung sau:

*Một là*, tiếp tục quán triệt, triển khai, tuyên truyền và tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng, nhất là quán triệt sâu sắc tư tưởng thi đua ái quốc của Chủ tịch Hồ Chí Minh gắn với thực hiện tốt Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07-4-2014 của Bộ Chính trị khóa XI về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng. Đưa công tác thi đua gắn với công việc hằng ngày của mỗi người như lời Bác Hồ dạy: “Tưởng làm rằng thi đua là một công việc khác với những việc làm hàng ngày. Thật ra,

công việc hàng ngày chính là nền tảng thi đua”<sup>1</sup>. Các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị cần tăng cường chỉ đạo, tổ chức phong trào thi đua, bảo đảm thiết thực, hướng công tác thi đua vào nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, lấy kết quả công tác thi đua là một tiêu chí để đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý. Mỗi cán bộ, đảng viên phát huy tốt vai trò tiên phong gương mẫu, thực sự là hạt nhân trong các phong trào thi đua.

*Hai là*, tổ chức các phong trào thi đua cần có mục tiêu thiết thực, cụ thể, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, đơn vị. Cùng với phong trào thi đua thường xuyên, cần phát động các phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề; tiếp tục đổi mới toàn diện, sáng tạo trong tổ chức các phong trào thi đua cả về nội dung và hình thức, phương thức tổ chức, tránh sự nhàm chán, tẻ nhạt. Đối tượng thi đua cần phải rộng rãi nhưng cũng phải làm rõ ai thi đua với ai, hạn chế tối đa những chênh lệch về năng lực và điều kiện phấn đấu trong thi đua; bảo đảm hài hòa ba lợi ích: lợi ích của người lao động; lợi ích của tập thể, địa phương, đơn vị; lợi ích của xã hội.

*Ba là*, trong tổ chức triển khai các phong trào thi đua cần chú ý đến việc kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết, khen thưởng kịp thời đối với những tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua và thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, nhằm cổ vũ, động viên phong trào, tạo hiệu quả thiết thực. Công tác khen thưởng phải kịp thời, chính xác, đúng người, đúng việc, lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị làm thước đo khen thưởng, đặc biệt quan tâm phát hiện nhân tố mới, tăng cường khen đột xuất; chú trọng khen thưởng công nhân, nông dân, những người lao động trực tiếp.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.169.

*Bốn là*, thông qua các phong trào thi đua để phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng các điển hình tiên tiến. Các cấp ủy đảng, chính quyền cần đánh giá, lựa chọn các điển hình tốt để nêu gương, học tập, tạo điều kiện để các điển hình phát huy được tác dụng và có sức lan tỏa rộng lớn trong xã hội. Tôi đề nghị Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan thông tin đại chúng khác cần làm thường xuyên và tốt hơn nữa công tác tuyên truyền, nhân rộng những tấm gương tiêu biểu, các anh hùng, chiến sĩ thi đua và các điển hình người tốt. Tôi mong rằng, sau Đại hội này, 1.800 đại biểu là điển hình tiên tiến, anh hùng, chiến sĩ thi đua tiếp tục là 1.800 tấm gương sáng, sống động, có sức lan tỏa sâu rộng trong xã hội.

*Năm là*, công tác thi đua, khen thưởng đòi hỏi phải huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị nhưng cũng cần phải có đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý và chuyên trách thi đua, khen thưởng là nòng cốt theo hướng gọn nhẹ, hiệu lực, hiệu quả. Đội ngũ những người làm công tác thi đua, khen thưởng cần có phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị vững vàng, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua - khen thưởng, có bề dày kiến thức và kinh nghiệm, gắn bó với quần chúng và phong trào thi đua để tích cực tham mưu cho các cấp ủy, chính quyền trong công tác thi đua, khen thưởng.

*Thưa các đồng chí,*

Phát huy thành tích đã đạt được và những bài học kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn trong 5 năm qua, tôi tin tưởng rằng, với sự nỗ lực, phấn đấu, đoàn kết của toàn thể cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân trong cả nước, công tác thi đua, khen thưởng và phong trào thi đua yêu nước của nước ta trong thời gian tới nhất định sẽ có nhiều thành công mới, tạo ra động lực quan trọng, góp phần vào tiến trình đẩy mạnh công

cuộc đổi mới, hội nhập và phát triển đất nước.

Chúc phong trào thi đua của nước ta ngày càng phát triển và giành nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa. Chúc các vị đại biểu, các đồng chí sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn.

**phát biểu**  
**tại Lễ tuyên dương điển hình**  
**tiên tiến toàn quốc năm 2017**  
**(Ngày 10 tháng 6 năm 2017)**

*Thưa các vị đại biểu,*  
*Thưa các đồng chí,*

Trước hết, tôi xin thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước nhiệt liệt chào mừng các vị đại biểu, các vị khách quý; đặc biệt chào mừng 400 đại biểu điển hình tiên tiến - những bông hoa tươi thắm trong phong trào thi đua yêu nước của cả nước đã về Thủ đô dự Lễ tuyên dương này. Tôi rất hoan nghênh và cảm ơn Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương đã tổ chức Lễ tuyên dương đúng vào dịp kỷ niệm 69 năm Ngày Bác Hồ ra *Lời kêu gọi thi đua ái quốc* và toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 và Trung ương 5 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và phát triển kinh tế - xã hội, quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2017.

Như các đồng chí đã biết, cách đây 69 năm, ngày 11-6-1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra *Lời kêu gọi thi đua ái quốc*. Người nói: “*Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua. Và những người thi đua là*



*những người yêu nước nhất*<sup>1</sup>. Kể từ đó, tư tưởng thi đua ái quốc của Người đã trở thành phong trào cách mạng của quần chúng, là động lực thúc đẩy toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta liên tục giành thắng lợi trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước và trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

*Thưa các đồng chí,*

Năm 2016 và những tháng đầu năm 2017, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có những diễn biến phức tạp; nước ta, bên cạnh thuận lợi là cơ bản, cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Nhờ có sự đổi mới mạnh mẽ, năng động, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện và sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, kinh tế - xã hội nước ta tiếp tục có chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả quan trọng trên hầu hết các lĩnh vực. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm, số lượng doanh nghiệp mới được thành lập tăng nhanh; văn hóa, giáo dục, đào tạo, y tế, khoa học và công nghệ được chú trọng đổi mới và đạt được nhiều kết quả tích cực; an sinh xã hội được bảo đảm, đời sống Nhân dân được cải thiện; tỷ lệ hộ nghèo tiếp tục giảm mạnh. Công tác xây dựng pháp luật, hoàn thiện thể chế, cải cách hành chính và cải cách tư pháp được chú trọng; quốc phòng, an ninh được bảo đảm; hoạt động đối ngoại diễn ra sôi động, vị thế nước ta trên trường quốc tế tiếp tục được nâng cao, góp phần giữ vững môi trường hòa bình và ổn định để phát triển đất nước, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh. Những thành tích đó có sự đóng góp to lớn của các phong trào thi đua yêu nước, trong đó có sự đóng góp quan trọng của 400 đại

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.407.

biểu có mặt ở đây hôm nay.

Các phong trào thi đua trong thời gian qua đã bám sát các nhiệm vụ chính trị của cả nước và của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, gắn với thi đua lập thành tích nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước. Với tinh thần “Đoàn kết, sáng tạo, thi đua xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” của phong trào thi đua toàn quốc giai đoạn 2016 - 2020, các ngành, các cấp đều hưởng ứng tích cực bằng nhiều phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, có tác động lan tỏa rộng khắp, liên tục trên tất cả các lĩnh vực. Tiêu biểu là các phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Dạy tốt, học tốt”, “Thi đua quyết thắng”, “Vì an ninh Tổ quốc”, “Vì Trường Sa, Hoàng Sa”, “Dân vận khéo”; đặc biệt là ba phong trào thi đua trọng tâm: “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”, “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”... đã được các cấp, các ngành, các địa phương quan tâm triển khai tích cực, được sự hưởng ứng sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, góp phần huy động được nhiều nguồn lực xã hội cho xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Thông qua thực tiễn các phong trào thi đua đã xuất hiện ngày càng nhiều những điển hình tiên tiến, tiêu biểu trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, với nhiều đề tài, sáng kiến, giải pháp hữu ích, làm lợi cho Nhà nước và xã hội hàng nghìn tỉ đồng; nhiều mô hình, giải pháp được nhân rộng, tác động lan tỏa trong cả nước. Tôi rất vui mừng và cảm phục trước những việc làm, hành động cao đẹp được nêu trong Báo cáo của Hội đồng Thi đua cùng những thước phim và các mẫu chuyện về những điển hình vừa được giao lưu, tôn vinh hôm nay. Tôi tin chắc rằng, bên cạnh 400 điển hình tiên tiến về dự Lễ tôn vinh tại Hội nghị này, còn có rất nhiều tấm gương thầm lặng khác trên nhiều lĩnh vực, trên mọi

miền của Tổ quốc, trong các tầng lớp dân cư, kể cả đồng bào ta đang lao động, học tập, sinh sống ở nước ngoài.

Điều cần phân tích sâu hơn là đằng sau những gương điển hình tiên tiến, đằng sau những việc làm tốt là những tấm lòng yêu nước, yêu chế độ, trọng nghĩa tình, tương thân tương ái với đồng bào, đồng chí và đồng đội; là quyết tâm làm giàu cho mình và cho quê hương, đất nước; là ý chí vươn lên nắm lấy những hiểu biết mới về khoa học và công nghệ để lao động có năng suất, chất lượng và hiệu quả cao. Những cá nhân tiêu biểu được tuyên dương hôm nay là những tấm gương sáng, là hạt nhân nòng cốt để góp phần làm cho phong trào thi đua ngày càng đi vào chiều sâu thực chất và đạt kết quả tốt hơn.

Chúng ta thật sự xúc động và biết ơn những tấm gương sáng đã hết lòng vì cộng đồng, quan tâm đến những người có hoàn cảnh éo le, khó khăn. Chúng ta vui mừng khi nghe thành tích dạy và học của các thầy giáo, cô giáo và các em học sinh; những gương của cán bộ, đảng viên, của các công chức, viên chức, trí thức, công nhân, nông dân, doanh nhân, của cựu chiến binh, lực lượng vũ trang... đã vượt qua bao khó khăn, gian khổ, nguy hiểm, ngày đêm lao động cần cù, sáng tạo, dám hy sinh, góp phần công sức của mình vì sự giàu mạnh, bình yên của quê hương, đất nước.

Thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi nhiệt liệt chúc mừng và biểu dương các đồng chí, các anh chị em được tuyên dương trong buổi lễ trọng thể hôm nay. Tôi cũng đánh giá cao những kết quả mà phong trào thi đua yêu nước và công tác thi đua, khen thưởng đã đạt được trong năm 2016 và những năm qua.

*Thưa các vị đại biểu, thưa các đồng chí,*

Giành được danh hiệu, giành được sự kính trọng và lòng yêu mến đã khó, nhưng giữ được danh hiệu, giữ được lòng yêu mến còn khó hơn rất nhiều. Đây mới chỉ là kết quả của những cố gắng ban đầu,

chặng đường sắp tới còn dài, còn gian nan lắm. Vì vậy, tôi đề nghị mỗi tập thể, mỗi cá nhân được tuyên dương hôm nay không được chủ quan, thỏa mãn, mà phải tiếp tục cố gắng, nỗ lực phấn đấu, không ngừng vươn lên, cống hiến nhiều hơn nữa, đạt những thành tích cao hơn nữa, xứng đáng là tấm gương sáng để mọi người mãi mãi noi theo. Tấm gương sáng là một sức mạnh to lớn. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”<sup>1</sup>. Nếu làm khoa học, làm quản lý, làm lãnh đạo thì phải lao tâm khổ tứ, ngày đêm suy nghĩ, trăn trở, tìm mọi cách sáng tạo để thúc đẩy công việc. Nếu là người lao động bình thường thì hết lòng, hết sức tận tụy để đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả cao nhất, đóng góp được nhiều nhất. Thêm mỗi việc làm tốt, mỗi nghĩa cử cao đẹp là thiết thực góp phần xây dựng nền tảng đạo đức tốt đẹp trong xã hội ta, góp phần làm cho cuộc sống của mỗi chúng ta ngày càng tốt đẹp hơn, hạnh phúc hơn.

Tôi đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, các bộ, ban, ngành, địa phương, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân từ Trung ương đến cơ sở hãy tổ chức nhiều phong trào thi đua sôi nổi, rộng khắp để khơi dậy lòng yêu nước và tự hào dân tộc, thúc đẩy phong trào cách mạng thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra; để cán bộ, công chức, viên chức của cả hệ thống chính trị cùng vào cuộc, gương mẫu đi đầu trong các phong trào thi đua yêu nước; làm cho phong trào thi đua diễn ra một cách thiết thực và công tác thi đua, khen thưởng thực sự trở thành một động lực, thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, vì mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.1, tr.284.

Chúc phong trào thi đua của cả nước tiếp tục phát triển và giành nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa.

Xin trân trọng cảm ơn.

**diễn văn tại Lễ kỷ niệm**  
**70 năm Ngày thương binh, liệt sĩ**  
(Ngày 27 tháng 7 năm 2017)

---

*Thưa các vị đại biểu, các vị khách quý,  
Thưa toàn thể đồng bào, đồng chí,*

Hôm nay, trong niềm xúc động và tự hào của cả dân tộc, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Thành phố Hà Nội tổ chức trọng thể Lễ kỷ niệm 70 năm Ngày thương binh, liệt sĩ (27-7-1947 - 27-7-2017).

Thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi xin gửi đến các đồng chí lão thành cách mạng, các Mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, các đồng chí thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sĩ, người có công với cách mạng trong cả nước lời thăm hỏi ân cần, những tình cảm sâu nặng và lòng biết ơn sâu sắc.

Trong giờ phút trang nghiêm này, với lòng thành kính và biết ơn vô hạn, chúng ta kính cẩn nghiêng mình, tưởng nhớ Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, các bậc cách mạng tiền bối, các anh hùng liệt sĩ đã anh dũng hy sinh quên mình vì Tổ quốc, vì Nhân dân.

*Thưa đồng bào, đồng chí,*

Trong suốt hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước, Nhân dân ta với tinh thần yêu nước nồng nàn, khát vọng độc lập, tự chủ, đã đoàn kết một lòng, không quản gian khổ, hy sinh, kiên cường đấu tranh chống giặc ngoại xâm, bảo vệ vững chắc nền độc lập, tự do, sự thống nhất, toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc.

Trong cuộc đấu tranh vì độc lập, tự do và tiền đồ tươi sáng của đất nước, vì cuộc sống bình yên, hạnh phúc của Nhân dân, hàng triệu người con ưu tú của dân tộc đã hiến dâng tuổi thanh xuân, sẵn sàng xả thân cho Tổ quốc, dũng cảm chiến đấu, anh dũng hy sinh hoặc mang thương tật suốt đời. Máu đào và sự hy sinh của các anh hùng, liệt sĩ đã tô thắm lá cờ cách mạng vẻ vang, để đất nước ta nở hoa độc lập, kết trái tự do. Hàng triệu thân nhân liệt sĩ - ông bà, cha mẹ, người vợ, người chồng, người con, người cháu, anh chị em mãi mãi không bao giờ được gặp lại những người thân yêu nhất của mình. Các anh hùng, liệt sĩ, thương binh “đã làm rạng rỡ dân tộc, vẻ vang giống nòi”. Tiếng thơm của các đồng chí đó sẽ muôn đời lưu truyền với sử xanh. Họ chiến đấu, hy sinh để Tổ quốc ta độc lập, tự do, thống nhất và dân tộc ta mãi mãi trường tồn. Tinh thần bất diệt, tấm gương sáng ngời của họ sẽ sống mãi với non sông Việt Nam. Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta đời đời vinh danh, ghi nhớ công ơn, luôn tự hào, nguyện kế tục và thực hiện thành công sự nghiệp cách mạng, xứng đáng với những hy sinh, cống hiến to lớn của các bậc cách mạng tiền bối, các anh hùng, liệt sĩ, thương binh, đồng bào, chiến sĩ cả nước.

*Thưa đồng bào, đồng chí,*

“Uống nước nhớ nguồn”, “Ăn quả nhớ người trồng cây” là đạo lý truyền thống nghìn đời của dân tộc ta. Thấm nhuần đạo lý tốt đẹp đó và thấu hiểu sâu sắc giá trị của sự hy sinh, cống hiến to lớn của các

anh hùng, liệt sĩ, thương, bệnh binh đối với đất nước, sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến công tác chăm sóc thương, bệnh binh, gia đình liệt sĩ. Năm 1946, khi nước nhà vừa mới giành được độc lập, Người đã ra “Thông báo về việc nhận con các liệt sĩ làm con nuôi” với lời lẽ mộc mạc, giản dị mà chân thành, gây xúc động mạnh mẽ: “Vì muốn thay mặt Tổ quốc, toàn thể đồng bào và Chính phủ cảm ơn những chiến sĩ đã hy sinh tính mệnh cho nền Tự do, Độc lập và Thống nhất của nước nhà, hoặc trong thời kỳ cách mệnh, hoặc trong thời kỳ kháng chiến. Tôi gửi lời chào thân ái cho gia đình các liệt sĩ đó, và tôi nhận con các liệt sĩ làm con nuôi của tôi”<sup>1</sup>.

Năm 1947, trong khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược đang ở giai đoạn gay go, quyết liệt, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ thị chọn một ngày trong năm làm “Ngày Thương binh” để bày tỏ tình cảm thấm thiết, lòng biết ơn sâu sắc với những người đã không tiếc máu xương, cống hiến hết mình cho Tổ quốc. Được sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của Người, ngày 27-7-1947 - Ngày Thương binh toàn quốc được mở đầu bằng một cuộc mít-tinh lớn tại Đại Từ, Thái Nguyên. Từ đó, ngày 27-7 hằng năm đã trở thành ngày kỷ niệm thiêng liêng, mang đậm tính nhân văn Việt Nam, là dịp để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta tưởng nhớ, tôn vinh và tri ân công lao to lớn của các anh hùng, liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và người có công với cách mạng.

Bảy mươi năm qua, nhất là trong hơn 30 năm tiến hành công cuộc đổi mới, Đảng và Nhà nước ta đã luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác thương binh, liệt sĩ, người có công với cách mạng và tổ chức vận động toàn dân tích cực tham gia các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Toàn dân chăm sóc các gia đình thương binh, liệt sĩ và người có công với cách mạng”. Nhiều chủ

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.486.



trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ưu đãi đối với người có công đã được ban hành; đối tượng hưởng chính sách ưu đãi được mở rộng, các chế độ ưu đãi từng bước được bổ sung, hoàn thiện, thể hiện sự trân trọng, biết ơn, chăm lo của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta.

Đến nay, hơn 9 triệu lượt người có công bao gồm cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ tiền khởi nghĩa, các Mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sĩ... được hưởng các chế độ, chính sách ưu đãi; hơn 4 triệu người có công được tặng huân chương, huy chương và các phần thưởng, danh hiệu cao quý khác. Ngoài chế độ trợ cấp, phụ cấp, Đảng và Nhà nước còn luôn quan tâm chăm lo người có công bằng các chính sách ưu đãi cụ thể, như chăm sóc sức khỏe, ưu tiên giao đất sản xuất, hỗ trợ cải thiện về nhà ở, đất ở, các chương trình dạy nghề, tạo việc làm; thực hiện chính sách về giáo dục, đào tạo; mở rộng hệ thống cơ sở dịch vụ và sự nghiệp phục vụ thương binh; đẩy mạnh tìm kiếm và quy tập hài cốt liệt sĩ; xây dựng và tu bổ, tôn tạo hàng nghìn nghĩa trang liệt sĩ, tạo điều kiện thuận lợi để gia đình liệt sĩ thăm viếng phần mộ liệt sĩ tại các nghĩa trang...

Cùng với việc thực hiện các chính sách ưu đãi của Đảng và Nhà nước, cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp, các đơn vị quân đội, công an, doanh nghiệp và các cá nhân trong và ngoài nước đã tích cực tham gia các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Toàn dân chăm sóc các gia đình thương binh, liệt sĩ và người có công với cách mạng” với nhiều hoạt động cụ thể, thiết thực, như: xây nhà tình nghĩa, lập Quỹ Đền ơn đáp nghĩa, tặng sổ tiết kiệm tình nghĩa, phụng dưỡng các Mẹ Việt Nam anh hùng, ổn định đời sống thương binh, bệnh binh nặng, chăm sóc bố mẹ liệt sĩ già yếu cô đơn, con liệt sĩ... Chỉ trong gần một thập kỷ gần đây, từ năm 2007 đến năm 2016, cả nước đã xây dựng và sửa chữa hơn 182.000 căn nhà tình nghĩa, trao

hơn 133.000 sổ tiết kiệm tặng các gia đình người có công.

Những việc làm đầy trách nhiệm và nghĩa tình đó được sự hưởng ứng và tham gia nhiệt tình của toàn xã hội, trở thành phong trào quần chúng sâu rộng, một nét đẹp trong đời sống văn hóa, góp phần quan trọng vào việc củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, nâng cao tinh thần yêu nước, khơi dậy và bồi đắp những giá trị nhân văn sâu sắc.

Với ý chí tự lực, tự cường, nhiều thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sĩ và người có công đã vượt lên thương tật, khó khăn, hòa mình vào cuộc sống, tiếp tục cống hiến sức lực, trí tuệ, nêu những tấm gương sáng trong lao động, sản xuất, công tác, chiến đấu, học tập..., góp phần bảo vệ và xây dựng quê hương, đất nước ngày càng giàu đẹp.

Thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi nhiệt liệt hoan nghênh, đánh giá cao và biểu dương các bộ, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, cá nhân trong và ngoài nước đã tích cực hưởng ứng và thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, sôi nổi tham gia các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Toàn dân chăm sóc các gia đình thương binh, liệt sĩ và người có công với cách mạng”; nhiệt liệt chúc mừng những kết quả, thành tích mà các đồng chí thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và người có công đã đạt được trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

*Thưa đồng bào, đồng chí,*

Quan tâm chăm sóc, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và người có công với cách mạng là chủ trương, quan điểm nhất quán của Đảng và Nhà nước ta, là đạo lý truyền thống của dân tộc ta. *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm*

2011) đã chỉ rõ: “Thực hiện tốt chính sách đối với người và gia đình có công với nước”<sup>1</sup>. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng cũng nhấn mạnh: “Thực hiện tốt chính sách chăm sóc người có công trên cơ sở huy động mọi nguồn lực xã hội kết hợp với nguồn lực của Nhà nước; bảo đảm người có công có mức sống từ trung bình trở lên”<sup>2</sup>.

Để phát huy những kết quả, thành tích đã đạt được trong suốt 70 năm qua, đồng thời tiếp tục đẩy mạnh công tác chăm sóc thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng, trong thời gian tới, các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các tổ chức xã hội cần tiếp tục tuyên truyền sâu rộng hơn nữa chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, người có công trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Mới đây nhất là Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19-7-2017 của Ban Bí thư “Về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng”. Cần nhận thức sâu sắc rằng, thực hiện tốt chính sách ưu đãi đối với người có công vừa là tình cảm thiêng liêng, trách nhiệm cao cả của cả hệ thống chính trị và toàn dân, vừa là yếu tố bảo đảm thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, thể hiện sâu sắc tính ưu việt và bản chất tốt đẹp của chế độ ta, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường niềm tin của Nhân dân vào Đảng, Nhà nước. Từ đó, biến nhận thức thành hành động thiết thực, cụ thể, tích cực góp phần vào việc thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công, nâng cao hiệu quả và đưa các phong trào “Đền ơn

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.79.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Sđd, tr.136.

đáp nghĩa”, “Toàn dân chăm sóc các gia đình thương binh, liệt sĩ và người có công với cách mạng” trở thành hoạt động thường xuyên trong mọi mặt đời sống xã hội.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, người có công. Trong đó, đặc biệt quan tâm các gia đình người có công có hoàn cảnh khó khăn, người có công hiện đang sống cô đơn, không nơi nương tựa, các gia đình người có công vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ địa cách mạng trước đây, phần đầu không để hộ người có công thuộc diện hộ nghèo. Ưu tiên nguồn lực giải quyết những nhu cầu cấp thiết đối với người có công, như phụng dưỡng các Mẹ Việt Nam anh hùng, dạy nghề, tạo việc làm, giúp đỡ các gia đình chính sách khó khăn phát triển sản xuất, kinh doanh... Đẩy mạnh phong trào xã hội hóa công tác người có công với cách mạng. Trên cơ sở huy động mọi nguồn lực xã hội kết hợp với nguồn lực của Nhà nước, phấn đấu đến năm 2020, 100% gia đình người có công với cách mạng có mức sống bằng hoặc cao hơn mức trung bình của cộng đồng dân cư nơi cư trú.

Tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác tu bổ, tôn tạo nghĩa trang liệt sĩ, công trình ghi công liệt sĩ; đẩy mạnh tìm kiếm, xác định danh tính liệt sĩ, quy tập hài cốt liệt sĩ, kịp thời thông báo và tạo điều kiện thuận lợi để thân nhân liệt sĩ đến thăm viếng.

Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác người có công với cách mạng. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật ưu đãi người có công, đặc biệt chú trọng giải quyết các vướng mắc, tồn tại phát sinh liên quan để kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với sự phát triển của đất nước. Quan tâm giải quyết hồ sơ đề nghị xác nhận người có công còn tồn đọng, bảo đảm chặt chẽ, thấu lý, đạt tình để những người có công và gia đình được thụ hưởng đầy đủ các chính sách ưu đãi của Đảng và Nhà

nước.

Tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến, phối hợp hiệu quả giữa các bộ, ban, ngành Trung ương và địa phương trong thực hiện công tác người có công với cách mạng; chú trọng các biện pháp nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, cũng như ý thức, trách nhiệm của những người làm công tác này.

Bằng những việc làm cụ thể, các tổ chức, cơ quan, đoàn thể, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân cần tích cực tham gia có trách nhiệm đối với công tác người có công và phong trào “Toàn dân chăm sóc các gia đình thương binh, liệt sĩ và người có công với cách mạng”, ủng hộ quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”. Tôn vinh, biểu dương những tấm gương thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, người có công đã phát huy ý chí tự lực, tự cường, vượt khó vươn lên, tích cực lao động, sản xuất, tham gia các phong trào thi đua yêu nước... Kịp thời phát hiện, nhân rộng các điển hình tiên tiến, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích đóng góp trong các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Toàn dân chăm sóc các gia đình thương binh, liệt sĩ và người có công với cách mạng”, chung sức giúp đỡ các gia đình người có công khắc phục khó khăn, cải thiện đời sống.

Hiện nay, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đang thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi kêu gọi toàn thể đồng chí, đồng bào, chiến sĩ cả nước tiếp tục quán triệt sâu sắc và thực hiện tốt tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác thương binh, liệt sĩ; chăm lo tốt hơn nữa thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và người có công với cách mạng, coi đây vừa là đạo lý, vừa là bổn phận, trách nhiệm và tình thương yêu đồng chí, đồng bào của mỗi người Việt Nam chúng ta.

Sự hy sinh, cống hiến to lớn của các bậc cách mạng tiền bối, các anh hùng, liệt sĩ, thương binh, gia đình liệt sĩ, người có công mãi mãi được khắc ghi trong trái tim mỗi người Việt Nam ta, là nguồn lực tinh thần quý báu, tiếp thêm sức mạnh để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, xây dựng, phát triển, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam muôn vàn yêu quý của chúng ta.

Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta không bao giờ quên công lao to lớn của các bậc cách mạng tiền bối, các anh hùng, liệt sĩ, thương binh và người có công với cách mạng!

Chúng ta nguyện sống, chiến đấu, lao động, học tập và làm việc xứng đáng với các bậc tiền nhân, với những người đã hết lòng hy sinh vì dân, vì nước!

Xin kính chúc các vị đại biểu, các vị khách quý cùng toàn thể đồng bào, đồng chí sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

**tăng cường sự lãnh đạo của đảng, phát huy sức mạnh tổng  
hợp,  
làm tốt hơn nữa công tác  
bảo vệ an ninh quốc gia,  
giữ gìn trật tự, an toàn xã hội\***

**(Ngày 15 tháng 8 năm 2015)**

---

---

Ra đời trong những ngày đầu của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, được Nhân dân hết lòng đùm bọc, giúp đỡ, lực lượng Công an nhân dân luôn thể hiện sự trung thành tuyệt đối với sự nghiệp cách mạng; đoàn kết, tận tụy trong công tác; dũng cảm, mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu; cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đánh thắng mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động và các loại tội phạm; góp phần vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

Thực tiễn sôi động 70 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của lực lượng Công an nhân dân đã khẳng định truyền thống tốt đẹp, bản chất cách mạng, sức chiến đấu kiên cường của lực lượng Công an nhân

---

\* Bài viết nhân kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống Công an nhân dân (19-8-1945 - 19-8-2015).

dân - một lực lượng vũ trang trọng yếu, tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Thấm nhuần tư tưởng của V.I. Lênin “Một cuộc cách mạng chỉ có giá trị khi nào nó biết tự bảo vệ”<sup>1</sup>, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn chú trọng xây dựng lực lượng vũ trang gồm Quân đội, Công an để bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhân dân, bảo vệ thành quả cách mạng. Ngay sau khi thành lập, Đảng ta đã lập ra các đội Tự vệ đỏ, Tự vệ công nông... Hoạt động của các tổ chức này đã góp phần quan trọng thúc đẩy các cao trào cách mạng, tiến tới tổng khởi nghĩa, giành chính quyền. Đây cũng là những tổ chức tạo tiền đề cho sự ra đời của Công an nhân dân Việt Nam trong những ngày Cách mạng Tháng Tám. Ngày 19-8-1945 đã trở thành Ngày truyền thống của lực lượng Công an nhân dân.

Trong những năm đầu sau Cách mạng Tháng Tám, chính quyền nhân dân non trẻ đã phải đối mặt với muôn vàn khó khăn, thách thức, thù trong giặc ngoài, tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”. Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chính phủ đã ban hành nhiều chỉ thị, sắc lệnh nhằm kiện toàn tổ chức, nâng cao khả năng chiến đấu của Công an. Ngày 21-02-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 23/SL hợp nhất các lực lượng Công an trong toàn quốc thành Việt Nam Công an vụ. Đảng đã cử những cán bộ trung kiên, tin cậy sang lãnh đạo lực lượng Công an. Trong chín năm kháng chiến chống thực dân Pháp, Nha Công an tiếp tục được kiện toàn thành Thứ Bộ công an rồi sau đó là Bộ Công an. Ngày 05-5-1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 10-CT/TW về Đảng lãnh đạo Công an, nêu rõ: “Chấn chỉnh cách lãnh đạo Công an, mọi cấp ủy phải phân công cho một ủy viên phụ trách lãnh đạo Công an. Chọn các đồng chí có năng lực vào Công an

---

1. V.I. Lênin: *Toàn tập, Sđd*, t.37, tr.145.



để nắm vững đường lối, chính sách của Đảng...”<sup>1</sup>. Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 23-11-1952 của Ban Bí thư Trung ương Đảng nhấn mạnh: “Từ nay, ở các cấp bộ đảng, trực tiếp làm công tác Công an phải là một cấp ủy viên... phải hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra công tác công an và giáo dục, bồi dưỡng cán bộ công an”. Ngày 30-10-1956, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra Nghị quyết số 13-NQ/TW thành lập Đảng đoàn Bộ Công an. Đây là một dấu mốc quan trọng thể hiện sự quan tâm toàn diện và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Công an. Lực lượng Công an nhân dân đã tiến hành đấu tranh trấn áp kịp thời bọn phản cách mạng; phòng ngừa, đối phó với hoạt động do thám, gián điệp của thực dân Pháp, lập nhiều chiến công, góp phần quan trọng đập tan âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực phản động, thực dân, bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền cách mạng, bảo vệ Nhân dân, đóng góp tích cực vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Trong giai đoạn cả nước tiến hành hai chiến lược cách mạng là xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng miền Nam, tổ chức bộ máy của Công an tiếp tục được kiện toàn nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Công an cũng từng bước được bổ sung, hoàn thiện. Trung ương Đảng đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị về tăng cường lãnh đạo công tác công an, xác định rõ: “Lực lượng Công an là một trong những công cụ chuyên chính dân chủ nhân dân quan trọng, là một vũ khí sắc bén của Đảng và của Nhà nước... Toàn Đảng cần phải nắm chắc lực lượng Công an và phải coi việc tăng cường lực lượng Công an là một nhiệm vụ chính trị quan trọng... Lực lượng Công an các cấp *phải đặt dưới sự lãnh đạo chặt chẽ của cấp ủy đảng ở*

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd, t.11, tr.327.*

*các cấp*"<sup>1</sup>. Ở miền Bắc, Đảng đã lãnh đạo Công an nhân dân tổ chức tốt công tác nắm và dự báo tình hình, xác định đúng đối tượng, đề ra phương châm và tổ chức tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với các loại gián điệp, phản cách mạng; đã chỉ đạo và tổ chức tốt phong trào quần chúng bảo vệ trật tự, trị an xã hội và "bảo mật phòng gian" trong các cơ quan, xí nghiệp, tạo nên phong trào quần chúng sâu rộng, khơi dậy tinh thần yêu nước và cảnh giác cách mạng của các tầng lớp nhân dân. Ở miền Nam, dưới sự lãnh đạo của Trung ương Cục, lực lượng an ninh đã bám sát địa bàn, bám sát cơ sở, bảo vệ Đảng, bảo vệ cơ sở cách mạng, bảo vệ Nhân dân. Các lực lượng điệp báo, an ninh, trinh sát vũ trang, biệt động nội thành được hình thành và lập nhiều chiến công xuất sắc. Xứ ủy Nam Bộ và sau là Trung ương Cục đã thành lập Ban Bảo vệ an ninh, Ban An ninh Trung ương Cục và các ban an ninh cấp khu với nhiệm vụ bảo vệ Đảng, bảo vệ cơ sở cách mạng, bảo vệ các cuộc đấu tranh của Nhân dân. Nhiều đồng chí là cấp ủy viên đã được phân công sang chỉ đạo công tác an ninh nhằm bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, thường xuyên của Đảng.

Sau ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, trong tình hình mới, Đảng đã có nhiều nghị quyết, chỉ thị quan trọng chỉ đạo Công an nhân dân trong sự nghiệp bảo vệ an ninh, trật tự. Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Quyết định số 45-QĐ/TW ngày 14-11-1979 quy định về tổ chức đảng ở Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an), Đảng bộ Bộ Nội vụ được thành lập và trở thành đầu mối trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng; tổ chức đảng ở công an địa phương trực thuộc cấp ủy đảng cùng cấp. Với quyết định này, sự lãnh đạo của Đảng đối với Công an nhân dân đã được cụ thể

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Sđd, t.23, tr.56-59.

hóa và tăng cường một bước quan trọng. Ngày 30-11-1987, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 40-NQ/TW về nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội trong tình hình mới, trong đó tiếp tục khẳng định nguyên tắc: “Đảng lãnh đạo toàn diện, trực tiếp công tác bảo vệ an ninh quốc gia; xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh”. Việc thực hiện các nghị quyết, quyết định đó đã tăng cường toàn diện sự lãnh đạo của Đảng đối với Công an nhân dân. Lực lượng Công an trong toàn quốc đã tập trung đấu tranh làm thất bại hoạt động chống phá; trấn áp, bóc gỡ nhiều tổ chức phản động; tấn công, truy quét tội phạm, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trong bối cảnh đất nước gặp nhiều khó khăn do chính sách bao vây, cấm vận của các thế lực thù địch.

Những năm đầu của thời kỳ đổi mới, tình hình thế giới có nhiều biến động sâu sắc, ảnh hưởng trực tiếp đến cách mạng Việt Nam, đe dọa sự tồn vong của Đảng, của chế độ. Hệ thống xã hội chủ nghĩa lâm vào khủng hoảng nghiêm trọng dẫn đến sự sụp đổ của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu. Trong lúc đất nước gặp nhiều khó khăn, các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị đẩy mạnh các hoạt động phá hoại tư tưởng, đòi “phi chính trị hóa” lực lượng vũ trang, trong đó có lực lượng Công an nhân dân; kích động “đa nguyên”, “đa đảng”, âm mưu bạo loạn, lật đổ hòng xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Đảng đã lãnh đạo Quân đội nhân dân và Công an nhân dân chủ động phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, làm thất bại âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; giữ vững an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

Sau khi Bộ Chính trị ban hành Quyết định số 110-QĐ/TW ngày 30-8-1990 thành lập Đảng ủy Công an Trung ương, nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với Công an nhân dân càng được xác định đầy đủ và toàn diện. Từ năm 1990 đến nay,

Đảng đều phân công các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước tham gia Đảng ủy Công an Trung ương. Đối với công an địa phương, các tỉnh ủy, thành ủy, quận ủy, huyện ủy, thị ủy đều chỉ định (hoặc phân công) đồng chí phó bí thư thường trực, chủ tịch Ủy ban nhân dân tham gia hoặc phụ trách đảng ủy Công an cùng cấp. Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị lãnh đạo công tác bảo đảm an ninh, trật tự phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong từng giai đoạn. Các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về lĩnh vực bảo vệ an ninh, trật tự đã nêu rõ phương hướng, quan điểm, tư tưởng chỉ đạo, xác định mục tiêu, nhiệm vụ; chỉ rõ đối tượng đấu tranh; nguyên tắc, phương châm xử lý trên lĩnh vực bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. Đây là những quan điểm, chủ trương quan trọng để Công an nhân dân quán triệt, tổ chức thực hiện.

Sự nghiệp đổi mới mà Đảng và Nhân dân ta tiến hành đã giành được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Với thành tựu quan trọng đó, đất nước ta có nhiều thay đổi sâu sắc, nền kinh tế nước ta tiếp tục tăng trưởng, đời sống của Nhân dân ngày càng được cải thiện, quốc phòng được tăng cường, an ninh được giữ vững, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế ngày một nâng cao. Quán triệt quan điểm, đường lối đổi mới của Đảng, lực lượng Công an nhân dân đã chủ động, tích cực đổi mới cả tư duy, phong cách lãnh đạo và phương pháp công tác. Bất luận trong thời điểm nào, kể cả khi khó khăn, thử thách, lực lượng Công an luôn thể hiện sự tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân; kiên định, vững vàng, làm tốt chức năng tham mưu với Đảng, Nhà nước, phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành và địa phương, nhất là phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với Quân đội nhân dân bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, giữ vững an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ cuộc sống bình yên của Nhân dân, tạo môi trường hòa bình, ổn định để xây dựng, phát

triển đất nước.

\*

\*      \*

Trong bối cảnh hiện nay, xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, tình hình an ninh, chính trị, kinh tế thế giới và khu vực bên cạnh mặt thuận lợi, tiếp tục có những diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều yếu tố bất trắc, khó lường. Thế giới phải đối mặt với những vấn đề mang tính toàn cầu như khủng bố quốc tế, xung đột sắc tộc, dân tộc, tôn giáo, tranh chấp chủ quyền, lãnh thổ; những vấn đề an ninh phi truyền thống như biến đổi khí hậu, an ninh mạng, thiên tai, dịch bệnh,... đe dọa trực tiếp đến hòa bình, ổn định của các quốc gia, trong đó có Việt Nam. Các thế lực thù địch không từ bỏ mục tiêu xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản, chế độ xã hội chủ nghĩa, triệt để khai thác những khó khăn của Việt Nam trong quá trình phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế để tiếp tục gia tăng các hoạt động gây bất ổn về an ninh chính trị. Trong bối cảnh đó, việc tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Công an nhân dân càng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng để lực lượng Công an nhân dân thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ Đảng, Nhà nước và Nhân dân, thực sự là lực lượng vũ trang trọng yếu tuyệt đối tin cậy của Đảng. Để tăng cường hơn nữa công tác bảo đảm an ninh quốc gia, giữ vững trật tự, an toàn xã hội, cần coi trọng mấy vấn đề sau đây:

*Một là*, cần thống nhất nhận thức, bất luận trong hoàn cảnh, điều kiện nào cũng phải luôn kiên định nguyên tắc Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với Công an nhân dân. Đây là yêu cầu khách quan, tất yếu của sự nghiệp bảo vệ an ninh, trật tự. Sự lãnh đạo của Đảng đối với Công an nhân dân là toàn diện, bao quát trên các lĩnh vực chính trị, tư tưởng và tổ chức; trên mọi nhiệm vụ công tác bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, xây dựng lực lượng. Ở đâu có tổ chức và hoạt động của Công an

thì ở đó có sự lãnh đạo của Đảng. Đảng đề ra đường lối bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và nội dung có tầm quan trọng đặc biệt là xây dựng lực lượng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc, hết lòng, hết sức phục vụ Nhân dân. Đảng lãnh đạo Nhà nước thể chế hóa đường lối, quan điểm của Đảng trong Hiến pháp và các văn bản pháp luật để cán bộ, chiến sĩ công an và toàn dân quán triệt, thực hiện.

Đảng ủy Công an Trung ương và các cấp ủy đảng trong Công an phải luôn quán triệt và thực hiện nghiêm túc đường lối, chủ trương của Đảng về an ninh, trật tự, bảo vệ Tổ quốc; thực hiện tốt chức năng tham mưu với Đảng, Nhà nước về bảo vệ an ninh, trật tự; phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, đối ngoại; tuân thủ, thực hiện đầy đủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng trên tất cả các mặt công tác. Lực lượng Công an nhân dân phải chấp hành nghiêm túc sự lãnh đạo của Đảng, thực hiện đúng các quy định của pháp luật và sự quản lý, điều hành của Nhà nước. Tiếp tục quán triệt và thực hiện có hiệu quả Quy định số 92-QĐ/TW ngày 15-5-2012 của Bộ Chính trị về tổ chức đảng trong Công an nhân dân; các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ an ninh, trật tự, nhất là Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc; Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 22-6-2015 của Bộ Chính trị khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới.

Vai trò lãnh đạo của Đảng được thể hiện trước hết ở việc xác định đường lối, chủ trương, chính sách; ở năng lực tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối đã đề ra. Do đó, Đảng phải tiếp tục bổ sung, hoàn thiện đường lối, cơ chế lãnh đạo đối với Công an nhân dân và sự nghiệp bảo vệ an ninh, trật tự. Phát huy vai trò lãnh đạo của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp ủy đảng

các địa phương đối với công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng Công an. Xác định trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền trong việc chăm lo xây dựng lực lượng công an cấp cơ sở trong sạch, vững mạnh.

*Hai là*, lực lượng Công an phải luôn luôn nêu cao cảnh giác, chủ động, nhạy bén, sẵn sàng có các phương án đối phó với các tình huống. Tiếp tục đổi mới tư duy, phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác, bố trí lực lượng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đặc biệt, cần có tư duy mới về xác định đối tượng, đối tác; chủ động, nhạy bén trong nắm bắt, phân tích, dự báo tình hình; làm tốt chức năng tham mưu với Đảng, Nhà nước về chủ trương, chính sách bảo đảm an ninh quốc gia, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, tăng cường chính sách đối ngoại, nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Tuyệt đối không được chủ quan, lơ đãng, mất cảnh giác; không được để bị động bất ngờ trước mọi tình huống. Tiếp tục tổng kết và đổi mới các biện pháp công tác, trong đó coi trọng các biện pháp nghiệp vụ, pháp luật, kỹ thuật, quần chúng và kinh tế, ngoại giao. Mọi sự đổi mới đều được bắt đầu từ thực tiễn, từ cơ sở, do vậy mọi hoạt động Công an phải hướng về cơ sở, phục vụ Nhân dân.

Quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế diễn ra ngày càng sâu rộng, đòi hỏi lực lượng Công an nhân dân phải tích cực, chủ động mở rộng quan hệ đối ngoại, tham gia vào các tổ chức hợp tác an ninh quốc tế và khu vực. Đồng thời qua các hoạt động hợp tác quốc tế để triển khai các biện pháp bảo vệ vững chắc an ninh, trật tự từ xa, từ ngoài biên giới, lãnh thổ, góp phần thực hiện đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta.

*Ba là*, tăng cường và nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước đối với nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, góp phần xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, tôn trọng pháp luật. Trong điều kiện Đảng cầm quyền, các chủ trương, quan điểm của

Đảng về nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự phải được thể chế hóa thành các văn bản pháp luật và được thực hiện bằng cơ chế quản lý nhà nước. Nâng cao hiệu quả quản lý của Nhà nước đối với sự nghiệp bảo vệ an ninh, trật tự là nhiệm vụ quan trọng trong giai đoạn hiện nay. Chủ động đề xuất xây dựng, ban hành các văn bản pháp luật điều chỉnh lĩnh vực an ninh, trật tự, làm cơ sở để phòng ngừa, đấu tranh và xử lý các hành vi xâm phạm an ninh, trật tự.

*Bốn là*, Nhân dân có vai trò cực kỳ quan trọng đối với sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và đối với việc xây dựng lực lượng Công an nhân dân. Bất cứ khi nào, ở đâu, các lực lượng Công an (an ninh, tình báo, cảnh sát...) cũng đều phải xuất phát từ lợi ích của Nhân dân, vì Nhân dân phục vụ. Công an phải tăng cường mối quan hệ gắn bó máu thịt với Nhân dân, chú trọng xây dựng và phát triển phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; huy động và phát huy cho được khả năng to lớn của các tầng lớp nhân dân trong sự nghiệp bảo vệ an ninh, trật tự. Cán bộ, chiến sĩ công an phải lắng nghe ý kiến của dân, có cơ chế để kiểm tra, giám sát, đánh giá tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân, trước hết ở các bộ phận thường xuyên quan hệ, tiếp xúc và giải quyết công việc liên quan trực tiếp đến người dân. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, đổi mới lề lối làm việc để thực sự gần dân, làm cho Nhân dân ngày càng tin yêu, giúp đỡ lực lượng Công an. Trong công tác, chiến đấu, cán bộ, chiến sĩ công an phải luôn nêu cao ý thức tổ chức kỷ luật, kiên quyết chống các biểu hiện thiếu trách nhiệm, vô cảm trước yêu cầu chính đáng của người dân; rèn luyện tác phong, ứng xử có văn hóa với Nhân dân. Chủ động, tích cực khắc phục những khuyết điểm, thiếu sót làm tổn hại đến mối quan hệ giữa Nhân dân với Công an. Đổi mới và tăng cường công tác dân vận, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, Công an với Nhân dân, củng cố “thế trận lòng dân, an ninh nhân dân”, tăng thêm



niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và lực lượng Công an. Bác Hồ đã dạy: “Khi nhân dân giúp đỡ ta nhiều thì thành công nhiều, giúp đỡ ta ít thì thành công ít, giúp đỡ ta hoàn toàn thì thắng lợi hoàn toàn”<sup>1</sup>.

Tăng cường quan hệ gắn bó giữa Công an với các ngành, các cấp, các tổ chức, đoàn thể trong thực thi nhiệm vụ; kết hợp chặt chẽ giữa bảo đảm an ninh, trật tự với phát triển kinh tế, xã hội, mở rộng quan hệ đối ngoại. Không ngừng củng cố mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Công an nhân dân với Quân đội nhân dân cùng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, phục vụ phát triển kinh tế, xã hội; kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân với xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc. Tăng cường phối hợp, hiệp đồng với các ngành, đoàn thể trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, kết hợp với việc xây dựng lực lượng Công an nhân dân ngày càng trong sạch, vững mạnh.

*Năm là*, chú trọng công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng Công an nhân dân. Làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, kiện toàn tổ chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên; nâng cao chất lượng các cấp ủy đảng, bảo đảm thật sự là hạt nhân lãnh đạo, tiêu biểu cho trí tuệ, phẩm chất, năng lực của tổ chức đảng. Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, trách nhiệm người đứng đầu; coi trọng việc xây dựng, hoàn thiện và triển khai quy chế làm việc; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trong Công an nhân dân.

Đặc biệt coi trọng xây dựng Đảng bộ Công an Trung ương trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Tiếp tục thực hiện

---

1. HỒ CHÍ MINH: *Toàn tập, Sđd, t.7, tr.270.*

tốt Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” gắn với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và thực hiện sáu điều Bác Hồ dạy Công an bằng những việc làm thiết thực, hiệu quả.

Đẩy mạnh đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn hoạt động “diễn biến hòa bình”, “phi chính trị hóa” lực lượng Công an nhân dân. Công an cần phối hợp với các cơ quan chuyên môn tăng cường tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận và sử dụng các kết quả nghiên cứu để đấu tranh phản bác các luận điệu phản động, sai trái. Đồng thời nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức cảnh giác cho cán bộ, chiến sĩ công an trước âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ; phát hiện kịp thời, đấu tranh kiên quyết với những biểu hiện dao động, giảm sút niềm tin, mơ hồ, mất cảnh giác, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống.

Càng tự hào với truyền thống vẻ vang 70 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của Công an nhân dân Việt Nam anh hùng, chúng ta càng thấy hết vinh dự và trách nhiệm lớn lao của Công an nhân dân trong thời kỳ mới. Đảng, Nhà nước và Nhân dân luôn tin tưởng và mong rằng, lực lượng Công an sẽ tiếp tục phát huy phẩm chất cách mạng và truyền thống tốt đẹp, ra sức phấn đấu, rèn luyện, xây dựng lực lượng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, làm tốt hơn nữa nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

## PHÁT BIỂU Tại Đại hội Đại biểu lần thứ X Đảng bộ Quân đội

(Ngày 22 tháng 9 năm 2015)

---

---

*Thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội,  
Thưa các vị đại biểu khách quý,  
Thưa các đồng chí,*

Hôm nay, tôi rất vui mừng về dự Đại hội đại biểu lần thứ X Đảng bộ Quân đội. Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Quân ủy Trung ương, tôi xin gửi tới các vị đại biểu khách quý cùng toàn thể các đồng chí và qua các đồng chí tới toàn thể cán bộ, chiến sĩ, công nhân, viên chức quốc phòng và lực lượng dân quân, tự vệ trong cả nước lời thăm hỏi ân cần và lời chúc mừng tốt đẹp nhất. Chúc Đại hội của chúng ta thành công tốt đẹp.

*Thưa các đồng chí,*

Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân đội là một sự kiện chính trị có ý nghĩa quan trọng đối với lực lượng vũ trang và Nhân dân cả nước, tiếp tục khẳng định bản lĩnh chính trị, sự trưởng thành, phát triển của Quân đội qua hơn 70 năm xây dựng, chiến đấu dưới lá cờ vẻ vang của Đảng. Kết quả của Đại hội sẽ góp phần quan trọng vào thành công của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

Thời gian qua, thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30-5-2014 của Bộ Chính trị, Thường vụ Quân ủy Trung ương đã chủ động triển khai sớm và lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ các cấp bộ đảng trong toàn quân tổ

chức thành công Đại hội Đảng nhiệm kỳ qua; đồng thời tích cực làm tốt công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ X. Bộ Chính trị đã nghe Thường vụ Quân ủy Trung ương báo cáo về công tác chuẩn bị và đã có những chỉ đạo cụ thể để hoàn chỉnh các dự thảo văn kiện và phương án nhân sự trình Đại hội.

Báo cáo chính trị của Quân ủy Trung ương trình Đại hội hôm nay đã thể hiện tinh thần đổi mới, trí tuệ, dân chủ và đoàn kết; nghiêm túc tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị, phản ánh khách quan, trung thực kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, tình hình mọi mặt của Quân đội và Đảng bộ Quân đội nhiệm kỳ qua; dự báo tình hình và đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, các chủ trương và giải pháp lãnh đạo trong nhiệm kỳ tới, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

*Thưa các đồng chí,*

Năm năm thực hiện Nghị quyết Đại hội IX của Đảng bộ Quân đội, cũng là 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của Đảng, đã diễn ra trong bối cảnh tình hình có nhiều thời cơ, thuận lợi, song không ít khó khăn, thách thức. Thế giới chuyển biến nhanh chóng, phức tạp và sâu sắc; kinh tế phục hồi chậm; cạnh tranh giữa các nước lớn ngày càng quyết liệt; những thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống, trong đó có tranh chấp chủ quyền lãnh thổ, biển đảo, chủ nghĩa khủng bố, cực đoan, tôn giáo, an ninh mạng, an ninh hàng không, an toàn hàng hải, sự biến đổi khí hậu toàn cầu, sự bùng nổ dân số, chênh lệch giàu nghèo... nổi lên với những đặc điểm mới, tác động mạnh tới hòa bình, ổn định và phát triển của thế giới cũng như của mỗi quốc gia. Ở trong nước, bên cạnh mặt thuận lợi do thành tựu của sự nghiệp đổi mới đem lại, cũng có những nguy cơ, thách thức đan xen, diễn biến phức tạp. Các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh thực hiện “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ, thúc đẩy “phi chính trị hóa” lực lượng

vũ trang, phi chính trị hóa quân đội để chống phá sự nghiệp cách mạng, phá hoại sự ổn định của đất nước...

Trong bối cảnh đó, Đảng bộ Quân đội đã quán triệt và chấp hành nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, lãnh đạo toàn quân triển khai toàn diện các mặt công tác, hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ IX đã đề ra, trong đó có nhiều nhiệm vụ hoàn thành xuất sắc.

Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng đã lãnh đạo toàn quân khắc phục mọi khó khăn, thách thức, thực hiện tốt chức năng là đội quân chiến đấu, đội quân công tác và đội quân lao động sản xuất; thực sự là lực lượng nòng cốt trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; góp phần giữ vững ổn định chính trị, môi trường hòa bình để xây dựng và phát triển đất nước. Làm tốt công tác nghiên cứu và dự báo chiến lược; chủ động tham mưu kịp thời với Đảng, Nhà nước trong lĩnh vực quân sự, quốc phòng, theo phương châm bình tĩnh, khôn khéo, kiên trì, kiên quyết, không để tình hình diễn biến phức tạp và không để các thế lực thù địch lợi dụng tạo cơ can thiệp.

Đảng bộ Quân đội đã quán triệt và thực hiện tốt phương hướng xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; tập trung chăm lo xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị, kiên định, vững vàng, tuyệt đối trung thành với Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Chất lượng tổng hợp, sức mạnh, trình độ và khả năng sẵn sàng chiến đấu của toàn quân ngày càng được nâng lên; có bước đột phá về hiện đại hóa vũ khí, trang bị cho hải quân, phòng không - không quân và một số binh chủng, lực

lượng... Chú trọng đổi mới, nghiên cứu phát triển khoa học, kỹ thuật, nghệ thuật quân sự và có bước phát triển mới về công nghiệp quốc phòng. Tích cực đổi mới nội dung, phương pháp, nâng cao chất lượng huấn luyện, giáo dục và đào tạo, xây dựng chính quy và chấp hành kỷ luật, pháp luật; đời sống của bộ đội có nhiều cải thiện.

Phối hợp chặt chẽ với các ban, bộ, ngành Trung ương và các địa phương lãnh đạo, chỉ đạo, củng cố xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc trên địa bàn cả nước. Việc phối hợp giữa Quân đội, Công an và đối ngoại ngày càng hiệu quả hơn. Công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng có sự đổi mới, đạt kết quả tốt; chất lượng xây dựng các tỉnh, thành phố thành khu vực phòng thủ vững chắc được nâng lên; lực lượng dân quân tự vệ được tổ chức phù hợp, bảo đảm chất lượng chính trị.

Tích cực, chủ động tham mưu cho Nhà nước hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường công tác quản lý nhà nước về quân sự, quốc phòng. Tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy, buôn lậu, gian lận thương mại... trên biên giới, trên biển và các địa bàn đạt kết quả tốt. Công tác dân vận, thực hiện chính sách được triển khai tích cực, hiệu quả. Quân đội thực sự là lực lượng nòng cốt, chủ lực trong cứu hộ, cứu nạn, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai; xóa đói, giảm nghèo; xây dựng cơ sở chính trị địa phương vững mạnh.

Hoạt động đối ngoại quốc phòng được đẩy mạnh, có bước phát triển mới, đạt nhiều kết quả tích cực, đóng góp quan trọng vào việc xây dựng lòng tin chính trị, giữ vững quan hệ hữu nghị với các nước láng giềng, các nước lớn và các nước bạn bè truyền thống; thúc đẩy xu thế hoà bình, ngăn ngừa nguy cơ xung đột.

Công tác xây dựng Đảng luôn được chăm lo, tăng cường, có chuyển biến tích cực. Đảng bộ Quân đội đã có nhiều chủ trương, biện

pháp củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng trong toàn quân; gắn xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh với xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện. Trước những diễn biến phức tạp của tình hình và yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, Đảng bộ Quân đội luôn vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; đi đầu trong đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 51-NQ/TW ngày 20-7-2005 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng, thực hiện chế độ một người chỉ huy gắn với thực hiện chế độ chính ủy, chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam”, bảo đảm cho Đảng thường xuyên nắm chắc và lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với Quân đội. Chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, nội bộ đoàn kết thống nhất; cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị kiên định, vững vàng, luôn nêu cao tinh thần chịu đựng gian khổ, hy sinh, sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, thực sự là chỗ dựa tin cậy, vững chắc của Đảng, Nhà nước và Nhân dân; càng trong khó khăn phức tạp, hình ảnh và phẩm chất cao đẹp “Bộ đội Cụ Hồ” càng được giữ vững, phát huy và tỏa sáng.

Những kết quả đạt được của Đảng bộ Quân đội trong thời gian qua là to lớn và rất quan trọng, đóng góp xứng đáng vào việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XI của Đảng, góp phần làm nên thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử của 30 năm đổi mới đất nước. Nhân dịp này, thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi nhiệt liệt chúc mừng và biểu dương những kết quả, thành tích mà Đảng bộ Quân đội và toàn quân đã đạt được trong 5 năm qua.

Bên cạnh những ưu điểm nổi bật nêu trên, trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, Đảng bộ Quân đội và toàn quân cũng còn những thiếu sót, khuyết điểm như đã nêu trong Báo cáo chính trị trình Đại hội. Tôi đề nghị Đại hội tập trung thảo luận kỹ, xác định rõ nguyên

nhân, trách nhiệm để có giải pháp khắc phục hiệu quả trong nhiệm kỳ tới.

*Thưa Đại hội,*

Trong những năm tới, dự báo tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có những diễn biến phức tạp, khó lường. Đất nước ta đứng trước những thuận lợi, thời cơ lớn và cả những khó khăn, thách thức không nhỏ. Kinh tế thế giới tuy có dấu hiệu phục hồi nhưng vẫn tiềm ẩn những yếu tố mất ổn định; hòa bình, hợp tác và phát triển là xu thế lớn, chiến tranh thế giới khó có khả năng xảy ra, nhưng nguy cơ các cuộc chiến tranh cục bộ, xung đột vũ trang, xung đột sắc tộc, tôn giáo, tranh chấp biên giới, lãnh thổ, biển đảo, tài nguyên và khủng bố vẫn gia tăng. Tình hình kinh tế, chính trị của một số nước ở khu vực châu Á, Đông Nam Á có những diễn biến phức tạp...

Đối với nước ta, mục tiêu xuyên suốt, nhất quán của các thế lực thù địch là tìm mọi cách xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, làm thay đổi chế độ chính trị ở nước ta, đưa Việt Nam đi theo ý đồ, quỹ đạo của họ. Thủ đoạn của họ là tiếp tục đẩy mạnh chiến lược “diễn biến hòa bình”, tăng cường sử dụng các biện pháp “tấn công mềm”, tập trung làm chuyển biến về chính trị tư tưởng, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” từ trong nội bộ ta; kích động, chia rẽ, thực hiện âm mưu phi chính trị hóa quân đội; hạ thấp, phủ nhận vai trò, uy tín lãnh đạo của Đảng; xóa bỏ mục tiêu, lý tưởng, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội...

Tình hình trên tác động trực tiếp, sâu sắc đến quá trình thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, đòi hỏi chúng ta phải luôn luôn tỉnh táo, cảnh giác, không ngừng chăm lo, củng cố, tăng cường sức mạnh quốc phòng, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, xây dựng Quân đội; kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.



Trong lĩnh vực quốc phòng - an ninh, Đảng ta chủ trương phát huy mạnh mẽ sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị để bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ; bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ công cuộc đổi mới, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, bảo vệ lợi ích quốc gia dân tộc và bảo vệ nền văn hóa dân tộc; củng cố quốc phòng, giữ vững môi trường hòa bình, an ninh quốc gia, ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Đây là một nhiệm vụ cơ bản, trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước, của cả hệ thống chính trị và toàn dân ta, trong đó Quân đội nhân dân và Công an nhân dân là nòng cốt.

Những chủ trương, quan điểm trên đây đã được Quân ủy Trung ương quán triệt, cụ thể hóa, đề xuất rõ phương hướng, mục tiêu chung, 6 nhiệm vụ và 5 nhóm chủ trương, giải pháp chủ yếu trong Báo cáo chính trị trình Đại hội. Đề nghị Đại hội thảo luận làm rõ, bổ sung, hoàn thiện để đi đến thống nhất thành Nghị quyết của Đại hội. Tôi nhấn mạnh và lưu ý thêm mấy vấn đề sau:

*Một là*, Đảng bộ Quân đội và toàn quân cần tiếp tục quán triệt sâu sắc và triển khai thực hiện thắng lợi đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc; nhất là Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”. Ngay sau Đại hội Đảng bộ Quân đội và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Quân ủy Trung ương cần khẩn trương xây dựng các kế hoạch, chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội. Cần tập trung làm tốt công tác nghiên cứu chiến lược, tham mưu cho Đảng, Nhà nước trong hoạch định đường lối, cơ chế, chính sách và pháp luật về quân sự, quốc phòng. Nghiên cứu xây dựng chiến lược quốc phòng, chiến lược quân sự và một số đề án bảo đảm quốc phòng ở các vùng chiến lược Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, biên

giới, biển đảo. Nâng cao chất lượng nắm, dự báo, đánh giá đúng tình hình; kịp thời tham mưu, phối hợp chặt chẽ với các ngành, các lực lượng và các địa phương, chủ động ngăn chặn và xử lý kiên quyết, khôn khéo các tình huống phức tạp, không để bị động bất ngờ.

*Hai là*, thực hiện đồng bộ các giải pháp xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Tập trung xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; bất luận trong điều kiện, hoàn cảnh nào Quân đội cũng phải tuyệt đối trung thành với Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Giữ vững, tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, sự quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước đối với Quân đội; củng cố và phát triển mối quan hệ máu thịt giữa Quân đội với Nhân dân. Chủ động, nhạy bén đấu tranh với các quan điểm, nhận thức sai trái, giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng trong Quân đội, góp phần làm thất bại âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; chủ động phòng, chống có hiệu quả “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, “phi chính trị hóa Quân đội”. Tuyệt đối không được mơ hồ, chủ quan, mất cảnh giác.

Sớm xây dựng và triển khai Đề án “Điều chỉnh tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam đến năm 2021” theo hướng tinh, gọn, mạnh, cơ động, linh hoạt, đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới và Đề án “Bảo đảm vũ khí, trang bị cho lực lượng đến năm 2020 và những năm tiếp theo” theo hướng hiện đại hóa. Tiếp tục thực hiện tốt chủ trương hiện đại hóa hải quân, phòng không - không quân, tác chiến điện tử, trinh sát kỹ thuật và cảnh sát biển. Không ngừng tăng cường thực lực cho các lực lượng để đủ sức hoàn thành tốt nhiệm vụ trong mọi tình huống. Chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng huấn luyện, giáo dục và đào tạo, đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển khoa học nghệ thuật quân sự; trình độ chính quy, chấp hành

kỷ luật; nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu của Quân đội.

*Ba là*, chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức ở Trung ương và cấp ủy, chính quyền các địa phương củng cố vững chắc nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân trên địa bàn, trên từng hướng chiến lược; chú trọng thể trận biển, đảo, biên giới, giữ vững thể chủ động trong mọi tình huống. Tập trung xây dựng khu vực phòng thủ các tỉnh, thành phố vững chắc; kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng - an ninh, quốc phòng - an ninh với kinh tế trong từng chiến lược, quy hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội; giữa quốc phòng - an ninh và đối ngoại. Đổi mới công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng; coi trọng đào tạo cán bộ quân sự cho cơ sở xã, phường, thị trấn và xây dựng lực lượng dân quân tự vệ. Phát huy vai trò của Quân đội, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chăm lo phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở các vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ cách mạng, vùng có nhiều đồng bào các dân tộc thiểu số; xây dựng “thể trận lòng dân” vững chắc, nhất là ở trên các địa bàn chiến lược, trọng điểm.

*Bốn là*, tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI về “Xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng đến năm 2020 và những năm tiếp theo”; tập trung vào các chương trình, dự án trọng điểm, từng bước xây dựng nền công nghiệp quốc phòng độc lập, tự chủ, hiện đại; xây dựng tiềm lực công nghiệp quốc phòng ngày càng mạnh, đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa vũ khí, trang bị kỹ thuật theo yêu cầu phòng thủ, tác chiến trong điều kiện mới.

Chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại quốc phòng theo đúng đường lối, quan điểm của Đảng. Đây cũng cần được xác định là một trong những ưu tiên hàng đầu của

quân đội trong quá trình thực hiện chủ trương chiến lược hội nhập quốc tế của Đảng ta. Thực hiện tốt các hoạt động đối ngoại song phương, đa phương, tạo thế đan xen lợi ích; ưu tiên quan hệ hợp tác toàn diện, ổn định, vững chắc với Lào, Campuchia, Trung Quốc, các nước ASEAN,

các nước lớn và các nước bạn bè truyền thống. Tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc phù hợp với điều kiện Việt Nam và Quân đội ta. Phát huy tốt hiệu quả hoạt động phối hợp giữa Quân đội, Công an và đối ngoại.

*Năm là*, tiếp tục xây dựng Đảng bộ Quân đội vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao tự phê bình và phê bình, giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ và toàn quân. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI về xây dựng Đảng gắn với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Chú trọng xây dựng các tổ chức đảng trong toàn quân, nhất là tổ chức cơ sở đảng thực sự trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo; xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Quán triệt sâu sắc đường lối, quan điểm của Đảng về lãnh đạo công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ có số lượng và cơ cấu hợp lý, chất lượng chính trị cao, kiến thức, năng lực toàn diện; thực hiện tốt quy hoạch cán bộ lãnh đạo, chỉ huy, quản lý các cấp, bảo đảm sự kế thừa, phát triển vững chắc; có chính sách phát hiện, thu hút, sử dụng nhân tài, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Quân đội trong tình hình mới. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, bảo vệ chính trị nội bộ, giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng.

*Thưa Đại hội,*

Với tinh thần tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và toàn diện, phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể và trách nhiệm cao của các đại biểu, Đại hội lần thứ X Đảng bộ Quân đội chắc chắn sẽ hoàn thành tốt chương trình, nhiệm vụ theo kế hoạch; đề ra được các chủ trương, định hướng lãnh đạo toàn quân trong nhiệm kỳ tới; đóng góp nhiều ý kiến chất lượng vào các dự thảo văn kiện trình Đại hội XII của Đảng; nhất là những vấn đề về quân sự, quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc; đồng thời bầu Đoàn đại biểu đi dự Đại hội XII của Đảng đủ số lượng, đúng tiêu chuẩn, nguyên tắc, thủ tục, cơ cấu hợp lý.

Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta luôn dành sự quan tâm đặc biệt, chăm lo xây dựng Quân đội không ngừng trưởng thành, lớn mạnh và phát triển. Nhìn lại chặng đường hơn 70 năm truyền thống vẻ vang của Quân đội, chúng ta vô cùng phấn khởi, tự hào về những chiến công vĩ đại và những bước phát triển của Quân đội. Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị tin tưởng rằng, trong nhiệm kỳ tới, Đảng bộ Quân đội sẽ lãnh đạo toàn quân tiếp tục phát huy truyền thống của Đảng, của dân tộc và của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng, lập nhiều chiến công mới, đóng góp nhiều hơn nữa vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xứng đáng với niềm tin yêu của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Chúc các đồng chí mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn.

**PHÁT BIỂU trong chuyến thăm và  
làm việc với Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động** (Ngày 02 tháng 01 năm  
2016)

---

*Thưa các đồng chí đại biểu,  
Thưa toàn thể các đồng chí,*

Hôm nay, tôi rất vui mừng đến thăm và làm việc với Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động - một đơn vị thường trực chiến đấu của Bộ Công an với nhiệm vụ vũ trang bảo vệ an ninh, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội trên phạm vi toàn quốc. Thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, tôi gửi đến các đồng chí và qua các đồng chí, tới toàn thể cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên và gia đình lời chào thân ái, lời thăm hỏi ân cần và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

*Thưa các đồng chí,*

Năm 2015 vừa khép lại trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường. Ở trong nước, kinh tế vĩ mô ổn định nhưng chưa thật vững chắc, nhiệm vụ bảo vệ biên giới, hải đảo còn nhiều khó khăn, thách thức; các thế lực thù địch, phản động lợi dụng các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước để gia tăng hoạt động chống phá; tình hình tội phạm còn diễn biến phức tạp, gây bức xúc trong xã hội. Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo toàn diện của Trung ương Đảng, đất nước ta đã giành được những thành quả quan

trọng trên tất cả các lĩnh vực; đời sống của Nhân dân từng bước được cải thiện; chính trị - xã hội ổn định, quốc phòng - an ninh được đảm bảo; vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế và khu vực không ngừng được nâng cao. Trong những thành quả chung đó có sự đóng góp quan trọng của lực lượng Công an nhân dân nói chung, của cán bộ, chiến sĩ Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động nói riêng.

Có thể khẳng định, từ khi thành lập đến nay, lực lượng Cảnh sát cơ động đã có nhiều đổi mới, không ngừng lớn mạnh về mọi mặt. Đảng và Nhà nước đã đặc biệt quan tâm đầu tư hạ tầng cơ sở, trang thiết bị, khí tài, phương tiện phục vụ công tác và chiến đấu của các đồng chí. Bộ Chính trị quyết định thực hiện chế độ Chính ủy, Chính trị viên ở Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động; Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua Pháp lệnh Cảnh sát cơ động đã tạo điều kiện thuận lợi để lực lượng Cảnh sát cơ động tiếp tục phát triển, lớn mạnh.

Qua nghe báo cáo của các đồng chí, tôi rất vui mừng trước những thành tích mà các đồng chí đã đạt được trên tất cả các lĩnh vực công tác, chiến đấu và xây dựng lực lượng. Nổi bật là:

- Các đồng chí đã làm tốt công tác nắm bắt, dự báo tình hình, tham mưu với Đảng, Nhà nước và lãnh đạo Bộ Công an để triển khai đồng bộ các biện pháp, mở các cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, giữ gìn an ninh, trật tự.

- Tổ chức lực lượng ứng trực và vũ trang canh gác bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu quan trọng, các sự kiện chính trị, xã hội trong nước, quốc tế tổ chức tại nước ta, đặc biệt đã hăng hái tập luyện, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ diễu binh, diễu hành phục vụ Lễ kỷ niệm 40 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước và Lễ kỷ niệm 70 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2-9.

- Đã phối hợp chặt chẽ với các lực lượng, các địa phương tham gia đấu tranh các chuyên án và giải quyết các vụ việc đột xuất, phức tạp về an ninh, trật tự, góp phần quan trọng giữ vững an ninh chính

trì và trật tự, an toàn xã hội.

- Công tác huấn luyện, diễn tập, hành quân dã ngoại, giúp Nhân dân khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra được duy trì thường xuyên đã góp phần nâng cao trình độ kỹ thuật, chiến thuật, võ thuật, nghiệp vụ tác chiến, thể lực của cán bộ, chiến sĩ, đủ sức thực hiện nhiệm vụ trong mọi tình huống và tạo mối đoàn kết, gắn bó mật thiết với Nhân dân.

- Công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng, giáo dục chính trị, tư tưởng tiếp tục có những đổi mới, góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, nhận thức cho cán bộ, đảng viên, chiến sĩ. Đặc biệt, các đồng chí đã tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng. Tôi được biết, các đồng chí đang tích cực luyện tập chuẩn bị Lễ xuất quân, diễn tập phương án bảo vệ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; đây là hoạt động thiết thực, rất đáng ghi nhận.

Có thể nói, nhiệm vụ của các đồng chí là rất khó khăn, gian khổ, nhưng trong bất kỳ hoàn cảnh nào các đồng chí cũng luôn thể hiện lòng trung thành tuyệt đối với Đảng, với Nhà nước và Nhân dân; nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng, biết dựa vào sức mạnh to lớn của quần chúng nhân dân để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Trong cuộc đấu tranh cam go, quyết liệt bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, nhiều đồng chí cán bộ, chiến sĩ Cảnh sát cơ động đã chiến đấu dũng cảm, kiên cường bảo vệ Đảng, bảo vệ an toàn tính mạng và tài sản của Nhân dân; nhiều đồng chí đã anh dũng hy sinh hoặc bỏ lại một phần xương máu của mình. Sự hy sinh của các đồng chí càng minh chứng rõ hơn về truyền thống đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước.

Thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, tôi nhiệt liệt biểu dương và chúc mừng những thành tích, những chiến công to lớn mà các đồng



chí đã đạt được trong thời gian qua.

*Thưa các đồng chí,*

Năm 2016 là năm diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, tiến hành bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Việt Nam tiếp tục hội nhập quốc tế sâu rộng, tạo ra những thuận lợi cơ bản trong công cuộc xây dựng, phát triển và bảo vệ đất nước. Tuy nhiên, tình hình thế giới, khu vực sẽ có những diễn biến phức tạp mới, tiềm ẩn nhiều bất trắc, khó lường. Tranh chấp ở Biển Đông tiếp tục diễn ra gay gắt, tác động trực tiếp đến an ninh, trật tự của đất nước. Các thế lực thù địch, phản động ráo riết thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình”, triệt để sử dụng xu thế toàn cầu hóa, “dân chủ hóa”, hội nhập quốc tế của Việt Nam và những hạn chế, yếu kém ở trong nước để tác động chuyển hóa nội bộ ta. Những khó khăn về kinh tế - xã hội, bức xúc của người dân nếu không được quan tâm giải quyết kịp thời sẽ có thể chuyển hóa thành vấn đề chính trị, đe dọa sự ổn định và phát triển của đất nước. Tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật tiếp tục diễn biến phức tạp; tai nạn giao thông, cháy, nổ, tệ nạn xã hội, những hậu quả của biến đổi khí hậu ngày càng nặng nề... sẽ là những vấn đề trọng tâm mà lực lượng Công an nhân dân cần phải tập trung giải quyết.

Tình hình trên đặt ra cho lực lượng Công an nhân dân nói chung, lực lượng Cảnh sát cơ động nói riêng những yêu cầu và nhiệm vụ rất nặng nề, đòi hỏi các đồng chí phải tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới. Cụ thể là:

- Phải chủ động nắm tình hình, làm tốt công tác tham mưu với Đảng, Nhà nước để lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện tốt các nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội,

phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và đối ngoại của đất nước.

- Tập trung tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng; tiến hành sơ kết, đánh giá việc thực hiện chế độ Chính ủy, Chính trị viên theo Quy định của Ban Bí thư, đề xuất những giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả hơn trong thời gian tới.

- Tổ chức lực lượng ứng trực và vũ trang canh gác, bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu quan trọng, các sự kiện chính trị, xã hội trong nước, quốc tế tổ chức tại Việt Nam. Đặc biệt là triển khai lực lượng, phương án bảo vệ tuyệt đối an toàn Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, bầu cử Quốc hội khóa XIV, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 và hoạt động vui chơi giải trí của Nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán Bính Thân năm 2016...

- Tích cực đổi mới nâng cao chất lượng công tác huấn luyện, diễn tập thực binh; xây dựng và luyện tập thành thục các phương án tác chiến. Tiếp tục tổ chức tốt công tác hành quân dã ngoại đến các địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự; các địa bàn vùng sâu, vùng xa để nắm tình hình và giúp Nhân dân khắc phục khó khăn, củng cố mối quan hệ gắn bó chặt chẽ với chính quyền và nhân dân địa phương.

- Các đồng chí cần làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục truyền thống cách mạng, thực hiện có hiệu quả sáu điều Bác Hồ dạy lực lượng Công an nhân dân, tích cực học tập, rèn luyện về mọi mặt để củng cố bản lĩnh chính trị vững vàng, lòng trung thành tuyệt đối với Đảng, với Tổ quốc và tận tụy phục vụ Nhân dân, góp phần tích cực cùng toàn Đảng, toàn quân, toàn dân giữ vững ổn định chính trị, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ và trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi để phát triển đất nước.

*Thưa các đồng chí,*

Xuân Bính Thân đang đến gần, cả dân tộc ta đang chuẩn bị chào đón một mùa Xuân mới. Trong những ngày vui, hạnh phúc, sum họp gia đình, nhiều đồng chí trong lực lượng Công an nhân dân nói chung và lực lượng Cảnh sát cơ động nói riêng, vẫn phải thường trực làm nhiệm vụ bảo vệ cho cuộc sống bình yên của Nhân dân. Tôi được biết, hiện nay Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động đã triển khai lực lượng tăng cường cho các địa phương thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự; các đồng chí phải hy sinh tình cảm gia đình, hạnh phúc của cá nhân để hoàn thành nhiệm vụ. Đảng, Nhà nước và Nhân dân ghi nhận và cảm ơn sự hy sinh, đóng góp của các đồng chí.

Chúc các đồng chí tiếp tục lập nhiều thành tích và chiến công mới, trước mắt là bảo vệ tuyệt đối an toàn Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đang đến rất gần và bảo đảm an ninh, trật tự trong dịp Tết Nguyên đán, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Hội nghị Công an toàn quốc lần thứ 71 mà Đảng ủy Công an Trung ương đã đề ra, cùng toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta quyết tâm thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ, mãi xứng đáng với lòng yêu mến, tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Chúc các đồng chí sức khỏe và thắng lợi.

Cảm ơn các đồng chí.

**phát biểu**  
**tại Hội nghị tổng kết công tác**  
**quân sự, quốc phòng năm 2016**  
**(Ngày 13 tháng 12 năm 2016)**

---

*Thưa các vị đại biểu,*

*Thưa các đồng chí,*

Hôm nay, tôi rất vui mừng đến dự Hội nghị tổng kết công tác quân sự, quốc phòng năm 2016. Thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, tôi nhiệt liệt chào mừng các đồng chí và qua các đồng chí, tôi xin gửi tới toàn thể cán bộ, chiến sĩ, công nhân, viên chức quốc phòng trong toàn quân và lực lượng dân quân tự vệ trong cả nước lời thăm hỏi ân cần và lời chúc tốt đẹp nhất.

*Thưa các đồng chí,*

Nhìn lại năm 2016, chúng ta nhận thấy, tình hình thế giới, khu vực có những diễn biến phức tạp, vừa có cơ hội, thuận lợi, vừa có khó khăn, thách thức đan xen. Đây cũng là năm đầu tiên toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, thu được những kết quả bước đầu làm tiền đề cho những năm tiếp theo; tuy nhiên, những tác động tiêu cực, thiên tai, hạn hán, bão lũ đã ảnh hưởng tới đời sống của một bộ phận nhân dân. Quân ủy Trung ương -

Bộ Quốc phòng và cấp ủy, chỉ huy các cấp đã quán triệt và chấp hành nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước; lãnh đạo toàn quân vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành tốt các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ đã đề ra.

Những kết quả đạt được của năm 2016 đã được nêu đầy đủ, toàn diện trong Báo cáo của Bộ Quốc phòng, tôi chỉ nhấn mạnh thêm mấy điểm cụ thể sau đây:

*Một là*, sau Đại hội Đảng, cấp ủy, chỉ huy các cấp đã nhanh chóng kiện toàn, sắp xếp đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ trì, bảo đảm dân chủ, đúng quy định và được sự đồng thuận cao; đồng thời bộ máy mới, con người mới đã nhanh chóng vận hành, lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất và đã đạt được những kết quả bước đầu rất tích cực.

*Hai là*, Bộ Quốc phòng đã làm tốt vai trò tham mưu cho Đảng, Nhà nước về lĩnh vực quốc phòng, an ninh; dự báo, đánh giá đúng tình hình, đề xuất nhiều chủ trương, giải pháp phù hợp. Đã chú trọng xây dựng Chiến lược quân sự, Chiến lược quốc phòng; phối hợp tốt với các ngành, các lực lượng, các địa phương triển khai nhiều biện pháp chủ động phòng ngừa và tích cực tiến công làm thất bại các âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình”; ngăn chặn, xử lý đúng đắn, kịp thời và có hiệu quả các tình huống, thật sự là lực lượng nòng cốt cùng toàn dân giữ vững độc lập, chủ quyền, môi trường hòa bình, ổn định để xây dựng và phát triển đất nước. Làm tốt công tác dân vận, tham gia xây dựng cơ sở chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới; đồng thời đã phát huy tốt vai trò tích cực, chủ động phối hợp với các lực lượng trong công tác phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn.

*Ba là*, lãnh đạo, chỉ huy các cấp đã quán triệt đường lối xây dựng Quân đội, tập trung xây dựng, nâng cao chất lượng tổng hợp, trước hết là xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị. Chú

trọng đổi mới nội dung, phương pháp huấn luyện; từng bước làm chủ vũ khí, trang bị, kỹ thuật hiện đại; nghiên cứu phát triển khoa học kỹ thuật, nghệ thuật quân sự. Quan tâm phát triển công nghiệp quốc phòng; bảo đảm kỹ thuật, bảo đảm hậu cần. Tích cực chăm lo cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của bộ đội, nhất là những đơn vị ở biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Bước đầu chấn chỉnh các hiện tượng tiêu cực ở một số đơn vị, một số doanh nghiệp, đặc biệt là vấn đề quản lý, sử dụng đất đai, tài chính, tài sản. Chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu của Quân đội được nâng lên.

*Bốn là*, tiếp tục quan tâm nâng cao chất lượng công tác chính trị; có nhiều chủ trương, giải pháp nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng; thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 87-CT/QUTW của Thường vụ Quân ủy Trung ương về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Công tác thông tin, tuyên truyền, thông tấn, báo chí đã bám sát hoạt động của bộ đội, kịp thời tuyên truyền sâu rộng các hoạt động quân sự, quốc phòng; phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng, đấu tranh phòng, chống “diễn biến hòa bình”, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

*Năm là*, công tác đối ngoại quốc phòng đã được đẩy mạnh trên cả bình diện song phương và đa phương; tập trung vào những nội dung, nhiệm vụ trọng tâm; thực hiện tốt các cuộc trao đổi đoàn cấp cao; ký kết các văn bản hợp tác về quốc phòng, duy trì tốt cơ chế đối thoại chính sách quốc phòng với các nước, tạo thế cân bằng chiến lược với các đối tác, tạo ấn tượng tích cực với cộng đồng quốc tế.

*Sáu là*, đã chủ động, tích cực đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, vi phạm trên biên giới, trên biển; phòng, chống buôn lậu, gian

lận thương mại. Làm tốt công tác thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đối với các vụ án thuộc thẩm quyền, bảo đảm chặt chẽ, đúng pháp luật, kiên quyết xử lý các vụ việc tồn đọng, kéo dài, không để oan sai, sót, lọt tội phạm. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các ban, bộ, ngành, địa phương trong việc xây dựng các đề án, văn bản và triển khai thi hành các bộ luật, luật liên quan đến Quân đội.

Những kết quả đạt được của Quân đội trong năm qua đã góp phần cùng với đồng bào cả nước thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng; khẳng định vai trò của Quân đội dù trong bất luận điều kiện, hoàn cảnh nào, cũng luôn một lòng một dạ trung thành tuyệt đối với Tổ quốc, với Đảng, với Nhân dân, nêu cao ý chí quyết chiến, quyết thắng, xứng đáng với lòng yêu mến, tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, tôi nhiệt liệt hoan nghênh và biểu dương những thành tích đạt được của cán bộ, chiến sĩ, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng toàn quân trong năm qua.

Cùng với những kết quả, thành tích mà toàn quân đã đạt được, chúng ta cũng cần nghiêm túc kiểm điểm, làm rõ những khuyết điểm, yếu kém như đã nêu trong báo cáo và các ý kiến của các đồng chí vừa phát biểu. Tôi đề nghị Hội nghị với tinh thần trách nhiệm cao, nói thẳng, nói thật, nói hết; tập trung thảo luận, xác định rõ trách nhiệm, tìm đúng nguyên nhân đâu là khách quan, đâu là do chủ quan và đề ra được các giải pháp đúng đắn để khắc phục. Đặc biệt, cần tập trung phân tích sâu những tồn tại có tác động trực tiếp cản trở bước phát triển, gây tác động, ảnh hưởng xấu đến bản chất, truyền thống của Quân đội.

*Thưa các đồng chí,*

Năm 2017 là năm có ý nghĩa rất quan trọng, năm thứ hai thực

hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ X. Bối cảnh có nhiều thuận lợi; toàn Đảng, toàn dân đang có khí thế, cả hệ thống chính trị đang vào cuộc; yêu cầu đặt ra đối với Quân đội là rất lớn, phải thừa thắng xông lên, làm mạnh hơn nữa, hiệu quả cao hơn nữa trên tất cả các mặt công tác như báo cáo đã nêu.

Tôi nhấn mạnh thêm năm việc sau đây để các đồng chí tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện:

*Một là*, phải tiếp tục nghiên cứu, nắm chắc tình hình, diễn biến, biến động trên các hướng, các khu vực, nhất là những khu vực trọng yếu; làm tốt hơn nữa công tác dự báo, tham mưu chiến lược, phát hiện sớm, kịp thời tham mưu với Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương chỉ đạo ngăn chặn kịp thời, xử lý hiệu quả các tình huống xảy ra, tuyệt đối không để bị động, bất ngờ. Đây là nhiệm vụ chiến lược rất quan trọng, có tính sống còn đối với Quân đội.

*Hai là*, tiếp tục quán triệt và triển khai có hiệu quả Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; đẩy nhanh xây dựng Chiến lược quân sự, Chiến lược quốc phòng; chủ động hơn trong việc xây dựng, bổ sung, hoàn chỉnh các đề án, phương án tác chiến, các kế hoạch...; điều chỉnh quy hoạch chốt chiến dịch và cụm điểm tựa tuyến biên giới; triển khai có hiệu quả các dự án tuần tra biên giới giai đoạn 2017 - 2020, đề án bảo đảm quốc phòng trên các hướng, các địa bàn; hoàn thành quy hoạch công trình phòng thủ các đảo gần bờ giai đoạn 2015 - 2025; tăng cường lãnh đạo thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa X về tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới.

Tập trung nâng cao chất lượng huấn luyện, tích cực đổi mới nội dung, phương pháp, huấn luyện toàn diện và chuyên sâu, sát đối tượng, theo phương án và yêu cầu của chiến tranh công nghệ cao. Coi



trọng huấn luyện, rèn luyện cán bộ cả về bản lĩnh, năng lực lãnh đạo, chỉ huy, quản lý bộ đội. Đặc biệt, phải tập trung giáo dục, rèn luyện, quản lý, nâng cao trình độ chính quy, ý thức chấp hành kỷ luật quân đội, pháp luật nhà nước, kiên quyết không để xảy ra các vụ việc vi phạm kỷ luật, mất an toàn nghiêm trọng, ảnh hưởng đến sức chiến đấu và bản chất truyền thống của Quân đội.

*Ba là*, tiếp tục xây dựng thể trận lòng dân, xây dựng lực lượng quân đội thực sự trong sạch, vững mạnh toàn diện; sắp xếp, điều chỉnh tổ chức Quân đội, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, quân phong, quân kỷ. Cổ phần hóa doanh nghiệp, sắp xếp lại doanh nghiệp làm kinh tế; quản lý đất đai, quản lý tài sản, quản lý tài chính. Kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng - an ninh, quốc phòng - an ninh với kinh tế trong từng chiến lược, quy hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội; kết hợp chặt chẽ quốc phòng - an ninh với đối ngoại. Trong đó, cần tiếp tục làm tốt nhiệm vụ đối ngoại quốc phòng theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước; chủ động thúc đẩy các mối quan hệ, hợp tác quốc phòng song phương với các nước đi vào chiều sâu, đạt hiệu quả thiết thực. Tiếp tục ưu tiên quan hệ, hợp tác với các nước láng giềng, các nước lớn, các nước ASEAN và các nước bạn bè truyền thống; đẩy mạnh hợp tác quốc phòng đa phương, chủ động tham gia và đóng góp sáng kiến vào các cơ chế hợp tác quốc phòng của ASEAN; tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc.

*Bốn là*, các đồng chí cần tiếp tục chăm lo xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh gắn với xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, luôn tạo sự đoàn kết, thống nhất cao trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Quân đội phải là lực lượng tuyệt đối trung thành, tuyệt đối kiên định với mục tiêu, lý tưởng, con

đường xã hội chủ nghĩa. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đặc biệt chăm lo công tác cán bộ, nhất là cán bộ chiến lược, xây dựng đội ngũ cán bộ có số lượng, cơ cấu hợp lý, chất lượng ngày càng cao; quy hoạch cán bộ chỉ huy, quản lý các cấp, bảo đảm có sự kế thừa, phát triển vững chắc; tạo nguồn tuyển chọn, nâng cao chất lượng nguồn đào tạo cán bộ ở cả trong và ngoài nước. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác dân vận, tham gia xây dựng cơ sở chính trị địa phương, giúp dân xóa đói, giảm nghèo, phòng tránh và khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ, cứu nạn. Có biện pháp nâng cao hơn nữa đời sống vật chất, tinh thần cho bộ đội và thực hiện chính sách hậu phương quân đội. Đảng bộ quân đội phải gương mẫu, đi đầu trong việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

*Năm là*, tiếp tục thực hiện Chương trình công nghiệp quốc phòng theo Nghị quyết số 06-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI về xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng đến năm 2020 và những năm tiếp theo, trong đó, tập trung thực hiện có hiệu quả các dự án trọng điểm; khẩn trương hoàn chỉnh Đề án “Đẩy mạnh xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới” với mục tiêu là công nghiệp quốc phòng phải trở thành một bộ phận quan trọng của tiềm lực quốc phòng, an ninh quốc gia, có trình độ khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại; có năng lực nghiên cứu thiết kế, chế tạo, sửa chữa, cải tiến, hiện đại hóa các loại vũ khí, trang bị kỹ thuật có tính năng kỹ thuật, chiến thuật cao, góp phần từng bước hiện đại hóa Quân đội theo yêu cầu phòng thủ, tác chiến trong điều kiện mới.

Trên đây là năm nội dung công tác của năm 2017 cần được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một cách kiên quyết, tích cực, làm đến nơi, đến chốn, có trọng tâm, trọng điểm; có kiểm tra, giám sát,

đôn đốc kịp thời, bảo đảm đạt được hiệu quả rõ rệt, thiết thực.

*Thưa các đồng chí,*

Chúng ta đang bước vào giai đoạn mới với khí thế mới, niềm tin mới. Tôi tin tưởng rằng, Quân đội, lực lượng vũ trang nhất định sẽ hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao, mãi mãi xứng đáng với danh hiệu “Bộ đội Cụ Hồ”, xứng đáng với lòng yêu mến, tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Nhân dịp chuẩn bị bước sang năm mới 2017 - năm Đinh Dậu, thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, tôi xin gửi tới các đồng chí lãnh đạo Bộ Quốc phòng, cùng toàn thể cán bộ, chiến sĩ, công nhân, viên chức quốc phòng trong toàn quân và lực lượng dân quân tự vệ cả nước lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và giành nhiều thắng lợi.

Xin cảm ơn các đồng chí.

**phát biểu tại buổi làm việc**

**với Tổng cục Tình báo, Bộ Quốc phòng** (Ngày 19 tháng 12 năm  
2016)

---

*Thưa các đồng chí,*

Hôm nay, đúng vào dịp Kỷ niệm 70 năm Ngày toàn quốc kháng chiến và 72 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, tôi rất vui mừng đến thăm Tổng cục Tình báo, Bộ Quốc phòng, gặp gỡ đông đảo cán bộ chủ chốt của lực lượng tình báo chiến lược thuộc Bộ Quốc phòng - một lực lượng trọng yếu, đặc biệt tin cậy của Đảng, Nhà nước và Quân đội. Thay mặt Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương, tôi xin gửi tới các đồng chí và qua các đồng chí, tới toàn thể cán bộ, chiến sĩ, công nhân, viên chức đã và đang công tác trong lực lượng tình báo quốc phòng lời thăm hỏi thân thiết, tình cảm tin yêu sâu sắc và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Cách đây gần 5 năm, ngày 21-4-2012, tôi đã đến thăm và làm việc với Tổng cục Tình báo, Bộ Quốc phòng. Lần này trở lại thăm các đồng chí, qua nghe báo cáo của lãnh đạo, chỉ huy Tổng cục và theo dõi quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ của các đồng chí, tôi rất phấn khởi vì hơn 70 năm qua, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ tình báo quốc phòng đã không ngừng phấn đấu, từng bước trưởng thành và phát triển về mọi mặt, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng và Nhân dân, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, mưu trí, dũng cảm,

sẵn sàng xả thân vì nhiệm vụ, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, đóng góp to lớn vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, viết nên những trang sử hào hùng của ngành tình báo quốc phòng Việt Nam. Các lực lượng tình báo quốc phòng Việt Nam hoàn toàn có quyền tự hào về những chiến công vẻ vang đó.

Trong những năm gần đây, tình báo quốc phòng đã tiếp tục phát huy truyền thống vẻ vang, quán triệt và thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị và sự chỉ đạo của Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng, vượt qua nhiều khó khăn, nỗ lực phấn đấu, khai thác hiệu quả nhiều phương thức hoạt động tình báo, hoàn thành xuất sắc các mặt công tác, góp phần quan trọng vào công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Cụ thể là:

1. Các đồng chí đã thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị trung tâm, trong đó có nhiều nhiệm vụ đạt kết quả xuất sắc, như nắm chắc, dự báo chính xác, kịp thời sự điều chỉnh chiến lược của các nước lớn và các nước trong khu vực, theo sát các sự kiện quốc tế có tác động, ảnh hưởng đến Việt Nam; phục vụ và tham mưu có hiệu quả cho lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quân đội hoạch định đường lối, chính sách và lãnh đạo thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; không để bị bất ngờ về chiến lược. Đã thường xuyên nắm chắc âm mưu, ý đồ, kế hoạch, biện pháp, thủ đoạn nhằm thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng nước ta; có nhiều đóng góp quan trọng cho thành công của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Có thể nói, những xử lý về đối nội, đối ngoại, những vấn đề có tính chiến lược, những vấn đề lớn liên quan đến sự ổn định hay không ổn định của đất nước trong những năm

qua đều dựa một phần rất quan trọng từ kết quả phục vụ tin tức của các đồng chí.

2. Các đồng chí đã thường xuyên chăm lo xây dựng lực lượng, tập trung thực hiện tốt việc củng cố, kiện toàn tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả và đúng chức năng. Đã bám sát định hướng, chỉ đạo của cấp trên; kiên trì, nhất quán theo các phương châm đã đề ra; đồng thời linh hoạt điều chỉnh và có bước đi thích hợp, làm tốt công tác tư tưởng, chính sách, tạo được sự nhất trí và đồng thuận cao. Đã hoàn thiện thêm một bước quan trọng thể trận tình báo quốc phòng để đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Đã coi trọng xây dựng từng con người cả về phẩm chất, bản lĩnh và năng lực hành động; tích cực bồi dưỡng, huấn luyện nâng cao trình độ, năng lực nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ; tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát. Trong những năm qua, mặc dù tình hình có những diễn biến nhanh chóng, phức tạp, nhưng đội ngũ cán bộ tình báo quốc phòng vẫn giữ vững được bản lĩnh chính trị, lập trường quan điểm, lòng tin và quyết tâm thực hiện nhiệm vụ được giao. Đã xây dựng được mối quan hệ tốt đẹp với các ban, bộ, ngành ở Trung ương và các địa phương.

3. Các đồng chí đã coi trọng công tác xây dựng Đảng bộ Tổng cục, đặt công tác xây dựng Đảng bộ ở vị trí then chốt; thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và bước đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; giữ vững được nguyên tắc tổ chức, nguyên tắc sinh hoạt, chăm lo xây dựng Đảng bộ cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức; xây dựng, rèn luyện và quản lý đội ngũ cán bộ, đảng viên; xây dựng các tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh, các tổ chức quần chúng vững mạnh. Đảng bộ Tổng cục Tình báo Quốc phòng là một trong những Đảng bộ thực sự trong sạch, vững mạnh; đây là yếu tố quyết định để bảo đảm xây dựng đơn vị thực hiện thắng lợi nhiệm vụ

chính trị.

Tóm lại, cho đến nay, Tình báo Quốc phòng nước ta tiếp tục có bước trưởng thành, lớn mạnh. Các đồng chí đã thực hiện được điều mong muốn của Đảng, Nhà nước và Quân đội là *trong bất kỳ hoàn cảnh nào cũng phải làm cho tình báo quốc phòng của chúng ta mạnh lên, tình báo chiến lược của đất nước mạnh lên*. Hiện nay, các đồng chí đã mạnh thêm lên một bước.

Thay mặt Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương, tôi xin nhiệt liệt chúc mừng và biểu dương những thành tích to lớn, truyền thống vẻ vang của tình báo quốc phòng.

*Thưa các đồng chí,*

Hiện nay, tình hình thế giới và khu vực đang có những diễn biến phức tạp, khó lường, vừa có cơ hội thuận lợi, vừa có khó khăn, thách thức đan xen. Tình hình kinh tế, chính trị của một số nước ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương và đặc biệt ở Đông Nam Á, tình hình Biển Đông vẫn có những diễn biến phức tạp... Các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh chiến lược “diễn biến hòa bình”, tăng cường sử dụng các biện pháp “mềm”, tập trung làm chuyển hóa về chính trị tư tưởng, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, kích động, chia rẽ, đòi phi chính trị hóa quân đội, hạ thấp, phủ nhận vai trò, uy tín lãnh đạo của Đảng đối với đất nước, đối với quân đội; hòng xóa bỏ mục tiêu, lý tưởng, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn. Tất cả tình hình đó đòi hỏi chúng ta phải luôn luôn tỉnh táo, cảnh giác, không ngừng chăm lo, củng cố, tăng cường sức mạnh quốc phòng, kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đã xác định đường lối, quan điểm về những vấn đề về chiến lược quốc phòng, an

ninh, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, xây dựng Quân đội nhân dân trong thời kỳ mới... Toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đang tích cực quán triệt và triển khai thực hiện. Đảng ta nhấn mạnh: Trong khi đặt lên hàng đầu nhiệm vụ phát triển kinh tế, xây dựng đất nước, chúng ta không một phút lơ là nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc. Càng trong điều kiện hòa bình, càng đòi hỏi sự tỉnh táo và tinh thần cảnh giác cách mạng cao, càng cần chăm lo củng cố an ninh - quốc phòng. Tư tưởng của ông cha ta “lo giữ nước từ khi nước chưa nguy” đến nay vẫn còn nguyên giá trị. Phải ra sức tăng cường quốc phòng, giữ vững an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, coi đây là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước và toàn dân, trong đó Quân đội nhân dân và Công an nhân dân là lực lượng nòng cốt. Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, kết hợp chặt chẽ với thế trận an ninh nhân dân vững chắc, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân đủ mạnh để đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

Trong việc xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, quan điểm của Đảng ta là tập trung xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, có chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu và trình độ chiến đấu cao; trong đó, lấy xây dựng quân đội về chính trị là nhiệm vụ quan trọng nhất, là nguyên tắc cơ bản, quyết định nhất; giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với quân đội, bảo đảm cho quân đội luôn luôn hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ, xứng đáng là quân đội anh hùng của một dân tộc anh hùng.

Tình báo quốc phòng là lực lượng tình báo chuyên trách, chiến lược, toàn diện của Đảng, Nhà nước; là cơ quan tình báo quân sự của Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng. Hơn ai hết, tình báo quốc phòng càng phải tuyệt đối trung thành với Đảng và Quân đội, nắm vững và quán triệt sâu sắc những quan điểm cơ bản nêu trên để hoàn thành trọng trách lớn lao của mình.



*Thưa các đồng chí,*

Để nối tiếp truyền thống vẻ vang, xứng đáng với vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng, với niềm tin yêu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân và trước diễn biến phức tạp, mau lẹ, khó lường của tình hình, tình báo quốc phòng phải vững mạnh hơn nữa, có chất lượng và hiệu quả hoạt động cao hơn nữa. Có thể nói, chính những thời điểm phức tạp, cam go nhất lại là lúc chúng ta nhìn thấy rõ nhất vai trò của tình báo, đồng thời cũng là lúc tình báo thể hiện rõ nhất lòng trung thành, bản lĩnh chính trị, tiềm năng, sức mạnh của mình. Về nhiệm vụ trong thời gian tới, trong các văn kiện của Đảng, Nhà nước, của Bộ Quốc phòng về tình báo đã xác định rõ nhiệm vụ, phương hướng tổ chức và hoạt động của tình báo quốc phòng. Ở đây, tôi chỉ nhấn mạnh thêm một số vấn đề sau:

*Một là*, phải không ngừng chăm lo tăng cường tính giai cấp, tính cách mạng của tình báo quốc phòng, phải luôn khẳng định được tình báo quốc phòng là lực lượng tuyệt đối trung thành, đặc biệt tin cậy của Đảng, Nhà nước, Quân đội và Nhân dân. Lịch sử hơn 70 năm xây dựng, chiến đấu, trưởng thành của tình báo quốc phòng đã chỉ ra rằng, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tình báo là một nguyên tắc, một bài học lớn; đồng thời là một yêu cầu bức thiết trong tình hình hiện nay. Tình báo quốc phòng phải luôn đặt định hướng phát triển và mọi hoạt động dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, mà thường xuyên, trực tiếp là Bộ Chính trị, Thường vụ Quân ủy Trung ương và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Phải chăm lo xây dựng đội ngũ đảng viên, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng; tăng cường công tác đảng, công tác chính trị; gắn công tác đảng, công tác chính trị với thực tiễn hoạt động.

Hiện nay, toàn Đảng đang tổ chức học tập, quán triệt, triển khai

thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Hơn ai hết, các đồng chí phải gương mẫu, đi đầu trong việc thực hiện Nghị quyết và cần gắn thực hiện Nghị quyết này với mục tiêu tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tình báo quốc phòng.

*Hai là*, tiếp tục thực hiện tốt vai trò là cơ quan tình báo chiến lược của Đảng, Nhà nước và cơ quan tình báo chuyên ngành quân sự của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng. Tình báo quốc phòng phải phục vụ đắc lực, hiệu quả hơn nữa cho lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quân đội và các ban, bộ, ngành, địa phương trong đánh giá, nhận định tình hình, xác định chủ trương, sách lược và xử lý các tình huống, không để bị động, bất ngờ chiến lược. Phải phấn đấu để nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả hoạt động: tin tức cần nhanh hơn, sâu hơn, chính xác hơn, mang tính dự báo nhiều hơn; tham mưu đề xuất cần sắc sảo hơn, kịp thời hơn; hành động tình báo cần chủ động, hiệu quả hơn. Phải quan tâm giữ gìn sự tin cậy đặc biệt của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quân đội đối với tình báo quốc phòng, mà quan trọng nhất để có được điều đó chính là sự trung thực, giữ đúng nguyên tắc công tác và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

*Ba là*, thường xuyên rà soát tổ chức bộ máy, hoàn thiện cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả và đúng chức năng, bảo đảm tính hợp lý ngày càng cao giữa số lượng và chất lượng, giữa các thành phần lực lượng, giữa chức năng nhiệm vụ với quy mô, chất lượng tổ chức và khả năng thực hiện nhiệm vụ; giữa lực lượng thực hiện nhiệm vụ hiện tại với lực lượng kế cận, lực lượng kế tiếp. Phải xây dựng thể trận tình báo bảo đảm tính vững chắc, linh hoạt, hiểm hóc, phát huy cao nhất sức mạnh tổng hợp của các phương thức, lực lượng; nâng cao hiệu lực chỉ huy, chỉ đạo, quản lý, điều hành, bảo

đảm tốt an ninh, an toàn tình báo; quan tâm đúng mức đến công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu phát triển lý luận nghệ thuật tình báo mang đặc sắc, phong cách Việt Nam.

*Bốn là*, phải luôn đặt trọng tâm xây dựng đội ngũ cán bộ tình báo cách mạng, lấy đó làm nền tảng của công tác tình báo cách mạng. Xây dựng cho được đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị thực sự vững vàng, có nhân quan và tư duy nghiệp vụ sắc sảo, trình độ kiến thức chuyên môn tương xứng với chức trách nhiệm vụ; có số lượng hợp lý, chất lượng ngày càng cao, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ cả trước mắt và lâu dài. Cần coi trọng công tác quản lý cán bộ; quan tâm hơn nữa đến đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, chiến sĩ.

Chúng ta đang triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đây là chủ trương lớn của Đảng ta, vừa mang tính cấp bách, vừa có ý nghĩa lâu dài. Đối với ngành tình báo quốc phòng, các đồng chí có vinh dự được Bác Hồ ba lần gửi thư, trong đó thể hiện đầy đủ quan điểm của Bác, của Đảng ta về những vấn đề cốt lõi nhất của công tác tình báo cách mạng, đúc kết và vận dụng sáng tạo kinh nghiệm hoạt động tình báo của cha ông ta, của thế giới và kinh nghiệm thực tiễn hoạt động cách mạng của Bác. Các đồng chí cần gắn việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị với việc tiếp tục học tập và làm theo lời Bác dạy tình báo quốc phòng.

*Thưa các đồng chí,*

Đảng, Nhà nước, Quân đội, Nhân dân và cá nhân tôi luôn đặt trọn niềm tin vào tình báo quốc phòng, sẽ luôn quan tâm lãnh đạo và tạo mọi điều kiện thuận lợi để các đồng chí hoàn thành nhiệm vụ; đồng thời các đồng chí cũng phải không ngừng nỗ lực, phấn đấu để bất luận trong hoàn cảnh nào, tình báo quốc phòng của chúng ta

cũng chỉ được phép ngày càng mạnh lên.

Chặng đường phía trước của tình báo quốc phòng còn rất nhiều khó khăn, nhiệm vụ sẽ rất nặng nề. Tuy nhiên, tôi tin tưởng chắc chắn rằng, dưới sự lãnh đạo của Đảng, với lịch sử, truyền thống vẻ vang hơn 70 năm và tiềm năng, thế mạnh hiện tại của mình, cùng với sự hỗ trợ, giúp đỡ của các ban, bộ, ngành, địa phương, tình báo quốc phòng sẽ vượt qua mọi khó khăn, thử thách, hoàn thành trọng trách là cơ quan tình báo chiến lược của Đảng, Nhà nước và cơ quan tình báo chuyên ngành quân sự của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, tiếp tục bồi đắp thêm bề dày thành tích và truyền thống vẻ vang của tình báo quốc phòng Việt Nam anh hùng.

Chúc các đồng chí mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.

**phát biểu tại Hội nghị**  
**Công an toàn quốc lần thứ 72**  
**(Ngày 26 tháng 12 năm 2016)**

---

*Thưa các vị đại biểu,*

*Thưa các đồng chí,*

Hôm nay, tôi rất vui mừng đến dự Hội nghị Công an toàn quốc lần thứ 72. Thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước và với tình cảm cá nhân, tôi nhiệt liệt chào mừng các đồng chí và qua các đồng chí, xin gửi tới các cán bộ lão thành, cùng toàn thể tướng lĩnh, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân, viên chức Công an nhân dân lời thăm hỏi ân cần và lời chúc tốt đẹp nhất.

*Thưa các đồng chí,*

Năm 2016 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020; bên cạnh những thuận lợi, cũng có nhiều khó khăn, thách thức gay gắt. Chúng ta đã tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, tạo ra động lực và khí thế mới cho sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Ngay sau Đại hội Đảng, Trung ương đã lãnh đạo thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; sớm kiện toàn các cơ quan lãnh đạo của Đảng, Nhà nước... Kinh tế - xã hội nước ta đã

có chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả quan trọng trên hầu hết các lĩnh vực. Kinh tế vĩ mô ổn định, các cân đối lớn cơ bản được bảo đảm, lạm phát được kiểm soát. Môi trường đầu tư, kinh doanh được cải thiện. Tăng trưởng kinh tế đạt khá. Văn hóa, xã hội có nhiều tiến bộ. Tỷ lệ hộ nghèo giảm. Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được cải thiện. Tập trung ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, hạn hán, xâm nhập mặn; quyết liệt xử lý sự cố môi trường biển. Chú trọng hoàn thiện thể chế, cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Quốc phòng, an ninh được tăng cường, chủ quyền quốc gia được giữ vững. Công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế đạt nhiều kết quả.

Trong những thành tựu chung ấy của đất nước, có sự đóng góp to lớn của lực lượng Công an nhân dân. Những kết quả đạt được đã được nêu đầy đủ, toàn diện trong Báo cáo của Bộ Công an. Tôi nhấn mạnh thêm một số kết quả quan trọng:

1. Lực lượng Công an đã có những đóng góp rất to lớn trong bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, nhất là bảo vệ an ninh, an toàn Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Để hoàn thành tốt nhiệm vụ, các đồng chí đã chủ động nắm chắc, dự báo sát tình hình, tham mưu kịp thời với Trung ương Đảng, Chính phủ, cấp ủy, chính quyền các cấp những chủ trương, quyết sách về bảo đảm an ninh, trật tự; triển khai quyết liệt các phương án, kế hoạch; chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, vô hiệu hóa nhiều âm mưu, hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch, phản động, không để chúng thành lập, công khai hóa tổ chức chính trị đối lập trong nước; không để xảy ra khủng bố, bị động, bất ngờ. Mở nhiều đợt tấn công trấn áp tội phạm, nhất là tội phạm nguy hiểm, tội phạm kinh tế, tội phạm ma túy;

đặc biệt đã nhanh chóng điều tra, làm rõ các vụ trọng án giết người, cướp tài sản, được Nhân dân đồng tình ủng hộ, đánh giá cao. Đối mới nội dung, biện pháp tổ chức phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng thể trận an ninh nhân dân vững chắc gắn với thể trận quốc phòng toàn dân; đồng thời đã phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với quân đội và các ban, bộ, ngành, địa phương trong bảo vệ an ninh, trật tự, đấu tranh phòng, chống tội phạm.

2. Lực lượng Công an nhân dân đã khẩn trương tổ chức quán triệt, triển khai Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đảng bộ Công an Trung ương lần thứ VI, cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, ban hành chương trình hành động, kế hoạch công tác toàn khóa để lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt công tác. Sau Đại hội XII của Đảng, Đảng ủy Công an Trung ương nhiệm kỳ 2015 - 2020 do Bộ Chính trị chỉ định và lãnh đạo chủ chốt Bộ Công an sớm được kiện toàn. Bộ máy mới, con người mới với cách làm mới đã nhanh chóng hoạt động, kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, tồn tại và đã đạt được kết quả bước đầu tích cực.

3. Công tác đối ngoại của Công an đã phát huy được thế mạnh trong quan hệ quốc tế, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với âm mưu, hoạt động chống phá Việt Nam của các thế lực thù địch, phản động và bọn tội phạm, góp phần thực hiện đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước, nâng cao vị thế của đất nước, của lực lượng Công an nhân dân. Chủ động triển khai các cơ chế đối thoại, hợp tác song phương; tham gia chủ động, có trách nhiệm, đóng góp ngày càng tích cực vào các cơ chế, tổ chức, diễn đàn khu vực, đa phương và toàn cầu, đặc biệt là Liên hợp quốc, Interpol và ASEAN. Tích cực hợp tác với các nước để đối phó với các thách thức an ninh phi truyền thống, nhất là vấn đề an ninh mạng, khủng bố, ma túy, buôn bán người.

4. Công tác lãnh đạo, chỉ huy, tham mưu được cải tiến theo hướng

bám sát thực tiễn, sâu sát cơ sở. Đổi mới, cải tiến phương pháp lãnh đạo, chỉ huy và quản lý điều hành, bảo đảm linh hoạt, hiệu quả. Tập trung tham mưu chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ việc phức tạp nổi lên về an ninh, trật tự. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện các chủ trương, mệnh lệnh công tác ở cơ sở, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kịp thời công tác lãnh đạo, chỉ huy.

5. Các đồng chí đã coi trọng công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh; thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; giữ vững được nguyên tắc tổ chức, nguyên tắc sinh hoạt, chăm lo xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng Công an nhân dân cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức; xây dựng, rèn luyện và quản lý đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đây là yếu tố quyết định để bảo đảm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị.

Thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, tôi nhiệt liệt biểu dương, chúc mừng những thành tích đã đạt được trên các mặt công tác của lực lượng Công an nhân dân trong năm qua.

Vui mừng với những kết quả, thành tích đạt được, chúng ta cũng cần nghiêm túc, thẳng thắn kiểm điểm, làm rõ những khuyết điểm, tồn tại như đã nêu trong Báo cáo tổng kết. Tôi đề nghị với tinh thần trách nhiệm cao, Hội nghị cần nói thẳng, nói thật, nói hết, tập trung làm rõ trách nhiệm, nguyên nhân để xảy ra tình hình mất an ninh, trật tự ở một số địa bàn; tội phạm hình sự còn gia tăng, có nơi, có lúc có dấu hiệu tội phạm “lộng hành”; còn xảy ra nhiều vụ cháy, nổ nghiêm trọng, gây bất an trong Nhân dân; nhận thức, ý thức và tinh thần trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, chiến sĩ chưa cao, một số ít còn tư tưởng trung bình chủ nghĩa, thiếu rèn luyện phấn đấu vươn lên, thậm chí suy thoái về phẩm chất đạo đức, lối sống.



*Thưa các đồng chí,*

Năm 2017 là năm có ý nghĩa rất quan trọng, năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và Đại hội Đảng bộ Công an Trung ương lần thứ VI. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đang có khí thế mới; cả hệ thống chính trị đang vào cuộc, có được sự đồng thuận cao trong xã hội. Nước ta hội nhập quốc tế với tầm mức sâu rộng hơn; thế và lực, sức mạnh tổng hợp, uy tín quốc tế ngày càng cao.

Tuy nhiên, tình hình thế giới năm 2017 được dự báo tiếp tục có những diễn biến phức tạp. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ở khu vực diễn ra gay gắt. Tình hình kinh tế, chính trị của một số nước ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương và đặc biệt ở Đông Nam Á, tình hình Biển Đông vẫn có những phức tạp. Ở trong nước, năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp, trong khi thế giới đang bước vào cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh chiến lược “diễn biến hòa bình”, tăng cường sử dụng các biện pháp “mềm”, tập trung làm chuyển hóa về chính trị tư tưởng, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, kích động chia rẽ, đòi phi chính trị hóa lực lượng vũ trang; bôi nhọ hồng phủ nhận vai trò, uy tín lãnh đạo của Đảng, xóa bỏ mục tiêu, lý tưởng, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn; tình trạng tham nhũng, lãng phí, nguy cơ mất an ninh, an toàn thông tin, lộ, lọt bí mật nhà nước, những bất thường về môi trường, khí hậu... đang diễn biến phức tạp, ảnh hưởng trực tiếp đến sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước.

Bối cảnh tình hình đó đặt ra cho chúng ta, nhất là cho lực lượng Công an những yêu cầu, nhiệm vụ mới rất nặng nề. Tôi đồng tình với những phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mà các đồng chí lãnh đạo Bộ đã đề ra; chỉ xin nhấn mạnh thêm một số điểm sau đây

để các đồng chí tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện:

*Một là*, cần tiếp tục chăm lo xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh theo đúng nghĩa của cụm từ này. Công an nhân dân phải là lực lượng tuyệt đối trung thành với Đảng, Nhà nước và Nhân dân, tuyệt đối kiên định mục tiêu, lý tưởng, con đường xã hội chủ nghĩa. Cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân phải là những người hết lòng trung thành với Đảng, chỉ biết “còn Đảng, còn mình”. Đảng bộ Công an Trung ương phải gương mẫu đi đầu trong thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nghiêm túc, thẳng thắn đánh giá, nhận diện, đề ra các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện đạo đức, lối sống, giữ vững kỷ cương, kỷ luật công tác; phát huy vai trò của đội ngũ lãnh đạo chỉ huy, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao tự phê bình và phê bình, giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong nội bộ.

Phải đặc biệt chăm lo công tác cán bộ, giữ gìn bản chất, truyền thống tốt đẹp của người đảng viên, người chiến sĩ Công an nhân dân; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược, cán bộ cấp Trung ương đủ năng lực, phẩm chất và uy tín ngang tầm nhiệm vụ. Tuyển chọn, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm cán bộ bảo đảm dân chủ, công khai, phù hợp yêu cầu, nhiệm vụ, đúng tiêu chí, tiêu chuẩn. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn theo hướng tập trung, thống nhất, chuyên sâu, phân định rành mạch về chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với thực tiễn công tác, bảo đảm “tinh, gọn, mạnh”, tạo điều kiện để các lực lượng, nhất là lực lượng Công an cơ sở, lực lượng trực tiếp chiến đấu, thực hiện hiệu quả chức trách, nhiệm vụ được giao.

Mỗi cán bộ, chiến sĩ Công an phải không ngừng rèn luyện theo “Sáu điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân”; nêu cao tính tiên phong, gương mẫu, tinh thần trách nhiệm trước Đảng, trước Nhân dân; rèn luyện phẩm chất đạo đức, nâng cao năng lực công tác, giữ gìn, bảo vệ uy tín, sức mạnh và hình ảnh đẹp của Công an nhân dân Việt Nam. Trong khi tiến hành công tác, tiếp xúc với kẻ địch, với những phần tử phức tạp, phải luôn luôn giữ mình trong sạch, vững vàng, không bị sa ngã trước sự mua chuộc, quyến rũ của các phần tử xấu, “lợi ích nhóm”; bất cứ trong hoàn cảnh nào cũng không được lạm dụng quyền hành mà xâm phạm đến quyền dân chủ của Nhân dân, gây thiệt hại đến lợi ích chung hoặc lợi ích chính đáng của người dân. Kiên quyết xử lý nghiêm cán bộ, chiến sĩ vi phạm pháp luật, kỷ luật của ngành; chống các biểu hiện cơ hội, thực dụng, chủ nghĩa cá nhân, những nhiễu, xa rời, vô cảm trước Nhân dân.

*Hai là*, phải tiếp tục quán triệt sâu sắc, cụ thể hóa các quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của Đảng ủy Công an Trung ương, nhất là phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đã được nêu trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Đại hội Đảng bộ Công an Trung ương lần thứ VI. Phát huy vai trò tham mưu, nòng cốt của lực lượng Công an nhân dân, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị, đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; không ngừng đổi mới, nâng cao hiệu quả các biện pháp công tác công an; chủ động ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, ngăn ngừa khủng bố, phá hoại; sẵn sàng ứng phó hiệu quả với các mối đe dọa an ninh phi truyền thống; từng bước đẩy lùi, làm giảm các loại tội phạm và vi phạm pháp luật; bảo đảm an ninh chính trị trong mọi tình huống; từng bước xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn; góp phần tích cực bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ Đảng, Tổ

quốc, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ công cuộc đổi mới, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; bảo vệ nền văn hóa dân tộc, tạo môi trường hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn, trật tự và lành mạnh để xây dựng và phát triển đất nước.

*Ba là*, Công an nhân dân phải là lực lượng nòng cốt, phối hợp với các ban, bộ, ngành, đoàn thể giữ vững an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội trong mọi tình huống, không để bị động, bất ngờ. Các đồng chí phải chủ động nắm chắc, dự báo kịp thời, sát đúng tình hình, diễn biến, biến động trên các hướng, các khu vực, nhất là các khu vực trọng yếu; nâng cao hơn nữa chất lượng công tác tham mưu chiến lược, phát hiện sớm, kịp thời tham mưu với Đảng, Nhà nước có chủ trương, quyết sách đúng đắn. Chủ động phát hiện, ngăn chặn và đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, không để xảy ra khủng bố, phá hoại; giải quyết kịp thời những vấn đề nảy sinh; bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu trọng yếu và các sự kiện quan trọng của đất nước. Tập trung tấn công, trấn áp tội phạm; triệt phá các băng, nhóm tội phạm nguy hiểm, xuyên quốc gia, truy bắt đối tượng bị truy nã; triệt xóa các tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội; không để hình thành các băng nhóm, tổ chức tội phạm hoạt động “lộng hành”, hoạt động theo kiểu “xã hội đen”, tội phạm núp bóng doanh nghiệp. Phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm kinh tế, tham nhũng, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm môi trường, tội phạm ma túy.

*Bốn là*, lực lượng Công an phải làm tốt công tác bảo vệ Đảng. Bảo vệ Đảng là bảo vệ và giữ vững nền tảng tư tưởng, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng; bảo vệ những vấn đề có tính nguyên tắc trong công tác tổ chức xây dựng Đảng, sự đoàn kết thống nhất trong Đảng; bảo vệ các cơ quan đầu não, không để sơ hở, không để kẻ địch, bọn phản động, phần tử xấu thâm nhập; bảo đảm mọi chủ trương,

đường lối đúng đắn của Đảng được thực hiện hiệu quả trong thực tiễn.

Cùng với việc tổ chức triển khai, quán triệt, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; lực lượng Công an phải là chỗ dựa đặc biệt tin cậy của Đảng, chủ động phối hợp với các ban, bộ, ngành, địa phương làm tốt công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, triển khai các biện pháp bảo vệ bí mật nhà nước, tăng cường công tác quản lý cán bộ, đảng viên, phòng, chống dịch móc nối, thâm nhập, cài cắm nội gián; chủ động phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các đối tượng chống đối, phần tử cơ hội, bất mãn chính trị; đấu tranh, phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Đồng thời, phát huy vai trò của cơ quan điều tra để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, xử lý nghiêm minh đối với những cán bộ sai phạm theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; trước mắt tập trung xử lý dứt điểm các vụ tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp được dư luận xã hội và Nhân dân quan tâm.

*Năm là*, ngành Công an cần tích cực tham mưu cho các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp tiếp tục xây dựng và củng cố nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân gắn với xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân, xây dựng thế trận “lòng dân”, trọng tâm là ở các địa bàn chiến lược, tuyến biên giới, biển, đảo, vùng dân tộc thiểu số, vùng đồng bào theo tôn giáo, các nhà trường, khu kinh tế tập trung và các đô thị lớn. Chú trọng chỉ đạo xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, theo hướng xã hội hóa ngày càng cao với nhiều hình thức tự phòng, tự quản, tự bảo vệ, tự hòa giải về an ninh, trật tự từ cơ sở. Đẩy mạnh công tác dân vận, tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia công tác bảo đảm an ninh, trật tự ngay từ cơ sở. Cán bộ Công an phải hiểu được tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, đặc biệt phải làm cho dân tin, dân phục,

dân yêu, thực sự là những cán bộ dân vận giỏi.

*Sáu là*, kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng - an ninh, quốc phòng - an ninh với kinh tế trong từng chiến lược, quy hoạch, chính sách phát triển. Rà soát, chấn chỉnh hoạt động của các doanh nghiệp công an không phục vụ nhiệm vụ an ninh. Kết hợp chặt chẽ quốc phòng - an ninh với đối ngoại. Tiếp tục làm tốt nhiệm vụ đối ngoại trên lĩnh vực bảo đảm an ninh, trật tự theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước. Chủ động thúc đẩy các mối quan hệ, hợp tác song phương; ưu tiên quan hệ, hợp tác với các nước láng giềng, các nước lớn, các nước ASEAN và các nước bạn bè truyền thống. Đẩy mạnh hợp tác đa phương, chủ động tham gia và đóng góp sáng kiến vào các cơ chế hợp tác của ASEAN; tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc.

*Thưa các đồng chí,*

Chúng ta đang bước vào giai đoạn mới với khí thế mới, niềm tin mới. Tôi tin tưởng rằng, lực lượng Công an nhân dân luôn phát huy truyền thống quý báu “Vì nước quên thân, vì dân phục vụ”, nhất định sẽ hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao, xứng đáng với lòng yêu mến, tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Nhân dịp chuẩn bị bước sang năm mới 2017 - năm Đinh Dậu, thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, tôi xin gửi tới các đồng chí lãnh đạo Bộ Công an, cùng toàn thể tướng lĩnh, cán bộ, chiến sĩ, công nhân, viên chức Công an lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và đạt nhiều thắng lợi.

Xin cảm ơn các đồng chí.

**phát biểu nhân dịp thăm và  
làm việc với Bộ Tư lệnh  
Bộ đội Biên phòng**

**(Ngày 20 tháng 01 năm 2017)**

---

---

*Thưa các đồng chí,*

Hôm nay, tôi rất vui mừng đến thăm và làm việc với Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng. Thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương, tôi thân ái gửi tới các đồng chí và qua các đồng chí tới toàn thể cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên quốc phòng trong toàn lực lượng bộ đội biên phòng lời thăm hỏi thân thiết và lời chúc mừng đầu năm mới tốt đẹp nhất.

*Thưa các đồng chí,*

Bộ đội biên phòng là một bộ phận quan trọng của Quân đội nhân dân Việt Nam, được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, giữ gìn an ninh trật tự trong khu vực biên giới; quản lý, kiểm soát xuất, nhập cảnh, đấu tranh chống tội phạm; tham gia làm công tác đối ngoại... Phần lớn cán bộ, chiến sĩ bộ đội biên phòng đóng quân ở nơi biên giới, hải đảo; công tác, chiến đấu, sinh hoạt ở những nơi xa xôi, hẻo lánh, môi trường khắc nghiệt, điều kiện sinh hoạt có nhiều khó khăn; nhiệm vụ của các đồng chí rất quan trọng, rất vẻ vang, nhưng cũng rất nặng nề. Bộ đội biên phòng gắn bó máu thịt với

nhân dân các dân tộc, “cùng ăn, cùng ở với đồng bào”, đóng quân ở những nơi “chân đạp mây bay, tóc vờn gió núi”, phải xa gia đình, xa vợ con, điều kiện để quan tâm, chăm sóc cha mẹ rất hạn chế. Chính môi trường khắc nghiệt, gian khổ đó đã tôi luyện nên những anh lính biên phòng quân hàm xanh - hình ảnh Bộ đội Cụ Hồ suốt chặng đường 58 năm qua.

Trong những năm gần đây, lực lượng bộ đội biên phòng tiếp tục phát huy truyền thống vẻ vang, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ, xứng đáng là lực lượng nòng cốt chuyên trách trong bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới; giữ vững từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc. Các đồng chí đã làm tốt công tác tham mưu cho Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, cũng như cấp ủy, chính quyền các cấp, phát huy sức mạnh tổng hợp trong sự nghiệp bảo vệ biên giới và làm tốt công tác đối ngoại biên phòng, quan hệ chặt chẽ với lực lượng bảo vệ biên giới các nước láng giềng cùng nhau giữ biên giới chung, bảo đảm an ninh trật tự, bảo đảm ổn định hòa bình để Nhân dân yên tâm định cư, làm ăn, sinh sống, phát triển kinh tế, góp phần làm cho diện mạo khu vực biên giới ngày càng khởi sắc, lòng tin của Nhân dân với Đảng ngày càng bền chặt. Bộ đội biên phòng thực sự là một “Đội quân chiến đấu”, “Đội quân công tác”, “Đội quân dân vận”. Các đồng chí đã làm công tác dân vận rất tốt, có nhiều mô hình, cách làm sáng tạo. Đồng bào ở nơi biên giới khi trái gió, trở trời; phụ nữ có thai lúc trở mình, trở dạ,... đều có sự giúp đỡ của bộ đội biên phòng. Các em nhỏ học sinh vượt khó chăm học, hoặc các cháu còn hư hỏng, bỏ học đều có sự chăm lo giáo dục của các đồn biên phòng. Những công việc đời thường của các đồng chí đã khắc sâu câu nói thân thuộc “Đồn là nhà, biên giới là quê hương, đồng bào các dân tộc là anh em ruột thịt”. Bộ đội biên phòng đã ra sức giúp dân và làm tốt công tác tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần làm thất bại mọi âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch,



giữ vững ổn định trên các khu vực biên giới.

Đối với tôi, hầu như lần nào đi công tác xuống các địa phương tôi đều đến thăm các đơn vị quân đội, trong đó có các đồn biên phòng. Đến đâu tôi cũng nghe các đồng chí lãnh đạo và nhân dân địa phương đánh giá tốt về bộ đội biên phòng, rất tin tưởng vào bộ đội biên phòng. Rất nhiều công việc, chủ trương của địa phương triển khai nơi biên giới giao cho các đồng chí đều đạt được kết quả rất tốt. Các đồng chí còn chủ động triển khai các chương trình hướng về biên giới, hải đảo, hướng về bà con đồng bào dân tộc, như: “Chương trình bò giống giúp người nghèo nơi biên giới”, “Mái ấm biên cương”, “Nâng bước em tới trường”,... Có nhiều gương sáng gắn bó với Nhân dân, như đồng chí Thượng tá Mê Văn Đạt ở Đồn Biên phòng Trà Lĩnh, Cao Bằng. Các đồng chí giúp cho hàng nghìn hộ, hàng nghìn con em dân tộc vượt qua khó khăn, khi các cháu học hành tiến bộ, có trình độ trở về công tác ở quê hương, họ rất biết ơn bộ đội, biết ơn Đảng. Đó chính là lòng tin vững chắc vào chế độ xã hội chủ nghĩa, vào Đảng ta, Nhà nước ta, và đó cũng là chiến lược phát triển, đào tạo con người trong sự nghiệp bảo vệ chủ quyền biên giới của các đồng chí.

Bảo vệ biên giới luôn luôn gắn với bảo đảm an ninh chính trị, đấu tranh phòng, chống tội phạm. Biên giới là địa bàn chiến lược về quốc phòng - an ninh, nơi cửa ngõ giao thương ngày càng phát triển nhưng cũng là địa bàn mà các hoạt động vượt biên, xuất nhập cảnh trái phép, nơi thâm thấu tội phạm, nơi chuyển tải ma túy vào nước ta. Đây là một trong những loại tội phạm rất nguy hiểm, liên quan đến an toàn nòi giống, an ninh văn hóa - xã hội... Thời gian qua, bộ đội biên phòng đã làm tốt nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm, trong đó có tội phạm ma túy. Các đồng chí đã có nhiều cách làm hay, hiệu quả, triệt phá nhiều đường dây ma túy; đã có nhiều đồng chí hy sinh khi làm nhiệm vụ. Đảng ủy và Bộ Tư lệnh thường xuyên chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ

chuyên môn nghiệp vụ giỏi, nắm chắc Hiến pháp, pháp luật, nhận thức được yêu cầu, nhiệm vụ, cũng như tác hại của ma túy đối với xã hội, từ đó anh em có quyết tâm, sáng tạo, không sợ gian khổ, hy sinh.

Nhân dịp này, tôi xin nhiệt liệt chúc mừng, biểu dương và cảm ơn các đồng chí về những kết quả, thành tích đã đạt được trong thời gian qua.

*Thưa các đồng chí,*

Năm 2017, dự báo tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có những diễn biến phức tạp, khó lường; tình hình trong nước bên cạnh mặt thuận lợi cũng còn không ít khó khăn, thách thức. Yêu cầu lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, nghị quyết của các cấp ủy rất cao; yêu cầu bảo vệ chủ quyền, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, bảo vệ môi trường an ninh để xây dựng và phát triển đất nước rất cấp thiết, trong đó có công tác biên phòng của chúng ta.

Tôi đề nghị các đồng chí lưu ý một số vấn đề sau:

*Một là*, các đồng chí cần tiếp tục nghiên cứu, quán triệt triển khai các nội dung của Hội nghị Quân chính toàn quân năm 2017; cụ thể hóa vào đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ công tác của bộ đội biên phòng. Chú trọng nắm chắc tình hình, dự báo chính xác, không để bị động, bất ngờ, nhất là tình hình ngoại biên liên quan đến công tác bảo vệ biên giới của ta. Từ đó chủ động có đối sách, có biện pháp xử lý đúng, không để phức tạp tình hình. Duy trì nghiêm các chế độ sẵn sàng chiến đấu theo quy định của quân đội; giữ ổn định chính trị, giữ môi trường hòa bình để phát triển đất nước.

*Hai là*, phát huy những thành tích, chiến công đã đạt được trong thời gian qua, tiếp tục giữ vững vai trò nòng cốt chuyên trách của bộ đội biên phòng trong sự nghiệp bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới, hải đảo. Phát huy sức mạnh tổng hợp, thực hiện nghiêm pháp luật về

biên giới, đấu tranh phòng, chống tội phạm, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội khu vực biên giới; xây dựng môi trường hòa bình, sự bình yên để nhân dân yên tâm sản xuất, gắn bó với quê hương, với bản làng. Thực hiện tốt phương châm “Vì dân quên mình, vì dân phục vụ”, các đồng chí phải dựa vào dân, gắn bó với Nhân dân, thường xuyên lắng nghe, học hỏi Nhân dân, nắm vững địa bàn, nắm vững các phong tục, tập quán và biết tiếng đồng bào dân tộc, biết tiếng nước ngoài, thì mới hoàn thành tốt được nhiệm vụ. Tuyệt đối không được thỏa mãn, chủ quan, mà phải luôn phấn đấu, sáng tạo, đột phá...

*Ba là*, tiếp tục thực hiện chủ trương cải cách hành chính; đổi mới tư duy, tác phong, phong cách làm việc, giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Kiểm soát chặt chẽ biên giới, cửa khẩu, tạo điều kiện thông thoáng để Việt Nam hòa nhập, đón các bạn quốc tế đến với Việt Nam, nhưng các đồng chí cũng phải hết sức chủ động, làm tốt công tác kiểm soát xuất nhập cảnh, không được mất cảnh giác để kẻ xấu lợi dụng xâm nhập vào Việt Nam hoạt động chống phá, không để kẻ xấu mua chuộc, lôi kéo, sa ngã trước những cám dỗ của tiền tài, vật chất.

Quan tâm chỉ đạo, chăm lo công tác đào tạo cán bộ, huấn luyện, rèn luyện kỷ luật quân đội, công tác nghiên cứu khoa học biên phòng, tham mưu cho Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng nghiên cứu xây dựng chiến lược bảo vệ biên giới; đầu tư cho bộ đội biên phòng, nhất là ở các cửa khẩu quốc tế, cảng biển các trang bị kỹ thuật công nghệ hiện đại, phù hợp, tương xứng, không để thua kém lực lượng bảo vệ biên giới của các nước đối diện.

*Bốn là*, tiếp tục ổn định lực lượng làm nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới, cửa khẩu; giữ ổn định để phát triển, phát triển để giữ ổn định. Chăm lo đời sống cho cán bộ, chiến sĩ, nhất là

vùng biên giới, đồng thời làm tốt công tác tư tưởng chính trị, không chủ quan về an ninh nội bộ, về tiêu cực, nhất là ở các lĩnh vực kiểm soát xuất nhập cảnh, đấu tranh chống buôn lậu, công tác cán bộ... Trước mắt, chăm lo, bảo đảm cho bộ đội vui Xuân Đinh Dậu năm 2017 an toàn, tiết kiệm. Tôi rất mừng khi nghe các đồng chí báo cáo là sẽ mời một số đồng bào lên đồn biên phòng ăn Tết và cử cán bộ xuống ăn Tết cùng đồng bào, gắn các hoạt động mừng Xuân với kỷ niệm 87 năm Ngày thành lập Đảng; đó là những hoạt động rất có ý nghĩa.

Thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương, tôi xin chúc bộ đội biên phòng một năm mới tràn đầy khí thế mới, niềm tin mới, quyết tâm mới, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Qua các đồng chí, cho tôi gửi lời thăm hỏi, chúc mừng năm mới tốt đẹp nhất tới gia đình các đồng chí và toàn thể lực lượng bộ đội biên phòng.

Xin cảm ơn các đồng chí.

**PHÁT BIỂU tại Hội nghị tổng kết  
công tác quân sự, quốc phòng năm 2017 (Ngày 26 tháng 12  
năm 2017)**

---

---

*Thưa các vị đại biểu,*

*Thưa các đồng chí,*

Hôm nay, trong không khí phấn khởi và hào hùng kỷ niệm 73 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, 45 năm Chiến thắng lịch sử “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” và chuẩn bị đón năm mới 2018, tôi rất vui mừng đến dự Hội nghị tổng kết công tác quân sự, quốc phòng năm 2017. Thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi nhiệt liệt chào mừng các đồng chí và qua các đồng chí, xin gửi tới toàn thể cán bộ, chiến sĩ, công nhân, viên chức quốc phòng toàn quân và lực lượng dân quân tự vệ trong cả nước lời thăm hỏi ân cần và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

*Thưa các đồng chí,*

Năm 2017 là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ X. Tình hình thế giới và khu vực có những diễn biến nhanh chóng, phức tạp, đan xen cả cơ hội, thuận lợi và khó khăn, thách thức. Đáng chú ý là các hoạt động khủng bố, vấn đề an ninh trên biển, an ninh mạng, vấn đề hạt nhân tác động đến nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam. Ở trong

nước, tình hình chính trị - xã hội cơ bản ổn định, kinh tế tăng trưởng khá, quốc phòng, an ninh, đối ngoại được tăng cường; vị thế, uy tín của Việt Nam ngày càng được nâng cao trên trường quốc tế. Tuy nhiên, các thế lực thù địch đẩy mạnh các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, Quân đội bằng nhiều thủ đoạn, trong đó có chiến lược “diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, “phi chính trị hóa” Quân đội; tình hình tội phạm, tệ nạn xã hội diễn biến phức tạp; nền kinh tế còn khó khăn, thiên tai, bão lũ xảy ra ở nhiều nơi... đã tác động trực tiếp đến nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, xây dựng Quân đội, bảo vệ Tổ quốc.

Trong bối cảnh đó, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã đoàn kết một lòng, ra sức phấn đấu, giành được nhiều kết quả rất quan trọng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng và cấp ủy, chỉ huy các cấp đã lãnh đạo, chỉ đạo toàn quân quán triệt sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước, nỗ lực phấn đấu, vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành tốt các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ đã đề ra. Những kết quả, thành tích của năm 2017 đã được thể hiện rõ trong Báo cáo của Bộ Quốc phòng cũng như phát biểu tham luận của các đồng chí, tôi chỉ nhấn mạnh mấy điểm:

*Một là*, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng đã thực hiện tốt chức năng tham mưu với Đảng, Nhà nước về quân sự, quốc phòng; đề xuất các chủ trương, đối sách phù hợp, xử lý đúng đắn, kịp thời, có hiệu quả các tình huống, nhất là các vấn đề nhạy cảm, không để bị động, bất ngờ; biên giới trên đất liền và trên biển được giữ vững ổn định, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội. Đã tích cực, chủ động, chỉ đạo quyết liệt việc nghiên cứu, xây dựng các Dự thảo Chiến lược Quốc phòng, Chiến lược Quân sự Việt Nam và Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng;... Đây là những nội dung lớn, có ý nghĩa rất quan trọng nhằm hoạch định đường lối quân sự, quốc phòng, đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc cả trước mắt và lâu

dài.

*Hai là*, Quân đội đã phát huy tốt vai trò nòng cốt trong sự nghiệp xây dựng nền quốc phòng toàn dân; thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân và xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Không ngừng giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh; phối hợp chặt chẽ với Công an trong việc tham mưu, chỉ đạo, xử lý các tình huống, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên các địa bàn, trong đó đã bảo đảm tuyệt đối an toàn Hội nghị APEC 2017. Đồng thời, Quân đội là một lực lượng chủ lực trong phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ - cứu nạn; giúp dân xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn; góp phần xây dựng cơ sở chính trị địa phương vững mạnh; qua đó phẩm chất và hình ảnh Bộ đội Cụ Hồ tiếp tục được tỏa sáng trong lòng Nhân dân.

*Ba là*, các đồng chí đã có nhiều giải pháp đồng bộ, nâng cao chất lượng tổng hợp và khả năng sẵn sàng chiến đấu. Nhất là, đổi mới nội dung và phương pháp huấn luyện, sát thực tế chiến đấu, chú trọng nâng cao trình độ, năng lực làm chủ vũ khí, trang bị, kỹ thuật hiện đại, tổ chức bắn kiểm tra, bắn tên lửa của hải quân, phòng không - không quân và bắn thử nghiệm của Tập đoàn Viễn thông Quân đội đạt kết quả tốt; tổ chức rất thành công và bảo đảm an toàn tuyệt đối cuộc diễn tập chiến đấu hiệp đồng quân binh chủng có bắn đạn thật với quy mô lớn, nhiều lực lượng, phương tiện tham gia (cả trên trời, dưới đất). Qua đó khẳng định, Quân đội ta có đủ sức mạnh và khả năng bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong mọi tình huống.

Về tổ chức lực lượng và trang bị, các đồng chí đã chủ động chỉ đạo tổng kết các nghị quyết của Bộ Chính trị và khẩn trương triển khai thực hiện các kết luận về tổ chức lực lượng và nghị quyết về trang bị cho Quân đội; có nhiều giải pháp chấn chỉnh tổ chức, biên

chế, tiến hành sáp nhập, giải thể, điều chuyển... theo hướng tinh, gọn, mạnh, có sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Công tác giáo dục - đào tạo, hậu cần, kỹ thuật, công nghiệp quốc phòng, quản lý, rèn luyện kỷ luật, đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, vi phạm, buôn lậu, gian lận thương mại trên tuyến biên giới có chuyển biến mạnh mẽ và đạt nhiều kết quả quan trọng.

*Bốn là*, đã tập trung xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị, nhận rõ đối tượng, đối tác; có nhiều chủ trương, giải pháp nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng. Đảng bộ Quân đội luôn đi đầu trong triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo 27 biểu hiện được nêu trong Nghị quyết. Sau kiểm điểm, đã chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình hành động, cam kết thực hiện Nghị quyết, coi trọng khắc phục khâu yếu, mặt yếu, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, nội bộ đoàn kết thống nhất cao; traten địa tư tưởng của Đảng trong Quân đội được tăng cường, giữ vững sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Quân đội.

*Năm là*, công tác đối ngoại quốc phòng được chú trọng, đã đi vào chiều sâu, đạt hiệu quả thiết thực, cả song phương và đa phương. Tập trung vào những nội dung, nhiệm vụ trọng tâm; thực hiện tốt trao đổi đoàn cấp cao, chủ động, tích cực tham gia vào khuôn khổ, cơ chế hợp tác quốc phòng, an ninh khu vực và hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc. Tăng cường hợp tác quốc tế trong hoạt động nhân đạo, tìm kiếm, cứu nạn, cứu trợ thảm họa, khắc phục hậu quả chiến tranh. Duy trì tốt cơ chế đối thoại chính sách quốc phòng với các nước, xây dựng lòng tin chiến lược với các đối tác. Vị thế của Quân đội ta trong ASEAN và quốc tế được nâng lên, góp phần giữ vững môi trường hoà bình, ổn định để phát triển đất nước.



Như vậy, nhìn lại một năm thực hiện nhiệm vụ, các đồng chí đã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ, quyết liệt, hoàn thành toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, nhiều nhiệm vụ hoàn thành xuất sắc. Để đạt được kết quả trên là do nguyên nhân khách quan và chủ quan, nhưng nguyên nhân chủ yếu là: Các đồng chí đã bám sát sự lãnh đạo của Đảng; giữ vững nguyên tắc lãnh đạo, đoàn kết thống nhất, trên dưới một lòng, tích cực đổi mới phương pháp, tác phong lãnh đạo, tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ phức tạp, khắc phục những yếu kém, tồn tại trong những năm qua. Những kết quả đó đã góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân và cả hệ thống chính trị thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội XII của Đảng đã đề ra.

Thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi nhiệt liệt hoan nghênh và biểu dương những thành tích đã đạt được của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng và của cán bộ, chiến sĩ toàn quân.

Về những thiếu sót, khuyết điểm mà Báo cáo đã nêu, tôi đề nghị, với tinh thần trách nhiệm cao, không né tránh khuyết điểm, nói thẳng, nói thật, Hội nghị cần tập trung thảo luận, xác định rõ trách nhiệm, tìm đúng nguyên nhân và đề xuất các giải pháp hữu hiệu để kịp thời khắc phục trong thời gian tới.

*Thưa các đồng chí,*

Năm 2018 là năm có ý nghĩa rất quan trọng - năm bản lề tiếp tục triển khai, thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ X. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang có khí thế mới, cả hệ thống chính trị đang vào cuộc với quyết tâm chính trị rất cao, cả trong xây dựng Đảng, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Vì vậy, Quân đội phải nỗ lực hơn

nữa, tiếp tục phấn đấu để hoàn thành tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu đã đề ra. Đặc biệt chú trọng mấy việc:

*Một là*, tiếp tục quán triệt đồng bộ, có chiều sâu, thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng; nhất là các nghị quyết, chỉ thị, chiến lược, kết luận, đề án, dự án quan trọng về quân sự, quốc phòng đã ban hành; chủ động nghiên cứu, nắm chắc tình hình, nhất là những vấn đề phức tạp mới nảy sinh. Từ đó, đánh giá, dự báo đúng, kịp thời tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước có đối sách phù hợp, xử lý linh hoạt, đúng đắn các tình huống; kiên quyết không để bị động, bất ngờ, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

*Hai là*, Quân đội phải tiếp tục giữ vững vai trò nòng cốt trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc; tăng cường tiềm lực quốc phòng của đất nước. Trong đó, chú trọng phối hợp chặt chẽ với các ban, bộ, ngành Trung ương, các địa phương trong chỉ đạo xây dựng khu vực phòng thủ, quy hoạch tổng thể thể bố trí quốc phòng kết hợp với phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn cả nước, nhất là trên các hướng chiến lược, các địa bàn trọng yếu, bảo đảm vững chắc theo hướng: Vững về chính trị, giàu về kinh tế, mạnh về quốc phòng, an ninh. Tích cực đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng và an ninh, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, học sinh, sinh viên và các tầng lớp nhân dân đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

Tăng cường phối hợp với Công an và các lực lượng trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, buôn lậu, gian lận thương mại, trên biên giới, trên biển và bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội. Đồng thời, phải chủ động làm tốt công tác chuẩn bị cả phương án, lực lượng, phương tiện để sẵn sàng tham gia có hiệu quả công tác phòng,

chống, khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ - cứu nạn, giúp đỡ Nhân dân ổn định đời sống và sản xuất.

*Ba là*, tập trung xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng và Nhân dân. Tiếp tục điều chỉnh tổ chức, biên chế Quân đội, bảo đảm tinh, gọn, mạnh, có cơ cấu tổ chức hợp lý, ưu tiên cho các lực lượng tiến thẳng lên hiện đại, các đơn vị làm nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, biên giới, biển, đảo... Đẩy mạnh xây dựng chính quy, chấp hành kỷ luật. Thực hiện tốt công tác bảo đảm hậu cần, kỹ thuật, tài chính, kế hoạch - đầu tư và các mặt công tác khác, phục vụ kịp thời nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và nâng cao đời sống bộ đội. Chỉ đạo cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp Quân đội; kết hợp chặt chẽ quốc phòng với kinh tế, kinh tế với quốc phòng, nhất là trên các địa bàn chiến lược.

*Bốn là*, tập trung xây dựng Đảng bộ Quân đội vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Quân đội. Chăm lo xây dựng mối quan hệ đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ; chấp hành nghiêm nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, đi đôi với đổi mới phong cách, phương pháp lãnh đạo. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên vững về chính trị, gương mẫu về phẩm chất đạo đức, lối sống, có cơ cấu hợp lý, chất lượng cao, thích ứng tốt với sự phát triển của tình hình, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và bảo vệ chính trị nội bộ; thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị trong Đảng bộ Quân đội và toàn quân. Kiên quyết đấu tranh phê phán các quan điểm sai trái, bác bỏ các luận điểm thù địch, phản động; đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức,

lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Tiếp tục chấn chỉnh hoạt động của các doanh nghiệp quân đội làm kinh tế có khuyết điểm, tăng cường quản lý đất đai, với cách làm bài bản, chắc chắn, hiệu quả; không để một vài vụ việc cụ thể làm ảnh hưởng đến uy tín của Quân đội. Phải đặc biệt giữ vững niềm tin yêu của Nhân dân đối với Quân đội.

*Năm là*, quán triệt sâu sắc đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ của Đảng; đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại quốc phòng, góp phần bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc và xây dựng Quân đội ngày một vững mạnh. Chú trọng hợp tác quốc phòng song phương đi vào chiều sâu, thực chất; tham gia các cơ chế hợp tác quốc phòng đa phương hiệu quả, sớm chuẩn bị cho các hội nghị quân sự, quốc phòng năm 2020 khi Việt Nam là Chủ tịch ASEAN. Triển khai thực hiện tốt Đề án Quân đội tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc và tăng cường công tác thông tin đối ngoại quốc phòng.

Tôi tin tưởng rằng, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng và toàn quân nhất định sẽ hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao năm 2018; tiếp tục giữ vững và phát huy phẩm chất tốt đẹp của Bộ đội Cụ Hồ, xứng đáng với lòng tin cậy, yêu mến của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Nhân dịp chuẩn bị bước sang năm mới 2018 - năm Mậu Tuất, tôi xin gửi tới các đồng chí lãnh đạo Bộ Quốc phòng cùng toàn thể cán bộ, chiến sĩ, công nhân, viên chức quốc phòng trong toàn quân và lực lượng dân quân tự vệ cả nước lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thi đua giành nhiều thắng lợi mới.

**phát biểu tại Hội nghị lần thứ sáu**  
**Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VIII**  
(Ngày 04 tháng 01 năm 2017)

---

*Thưa các vị đại biểu,*

*Thưa các cụ, các vị, các đồng chí trong Đoàn Chủ tịch và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,*

Hôm nay, trong không khí tươi vui của những ngày đầu năm mới 2017, tôi rất vui mừng đến dự Hội nghị lần thứ sáu Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VIII - một hội nghị quan trọng kiểm điểm kết quả công tác của Mặt trận năm 2016 và bàn phương hướng, nhiệm vụ, chương trình hành động năm 2017. Đây cũng là hội nghị có ý nghĩa đánh dấu nửa nhiệm kỳ triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VIII. Thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tôi nhiệt liệt chào mừng và chúc sức khỏe các cụ, các vị, các đồng chí trong Đoàn Chủ tịch và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các vị đại biểu khách quý. Chúc Hội nghị thành công tốt đẹp.

*Thưa các cụ, các vị và các đồng chí,*

Chúng ta vừa đi qua năm 2016 với rất nhiều sự kiện sôi động của đất nước. Đó là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020; bên cạnh

những thuận lợi, cũng có không ít khó khăn, thách thức gay gắt. Chúng ta đã tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, tạo ra động lực và khí thế mới cho sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Ngay sau Đại hội Đảng, Trung ương đã lãnh đạo thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; khẩn trương kiện toàn các cơ quan lãnh đạo của Đảng, Nhà nước... Kinh tế - xã hội nước ta đã có chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả quan trọng trên hầu hết các lĩnh vực. Kinh tế vĩ mô ổn định, các cân đối lớn cơ bản được bảo đảm; lạm phát được kiểm soát; GDP tăng 6,21%, dự trữ ngoại hối đạt 41 tỉ USD, cao nhất từ trước đến nay; thu hút vốn đầu tư nước ngoài đạt kỷ lục với lượng vốn thực hiện đạt 15,8 tỉ USD; lần đầu tiên có 110.000 doanh nghiệp thành lập mới; lần đầu tiên số lượng khách du lịch nước ngoài đạt con số 10 triệu lượt, khách du lịch trong nước đạt 62 triệu lượt; tổng doanh thu từ du lịch đạt gần 20 tỉ USD. Môi trường đầu tư, kinh doanh được cải thiện. Văn hóa, xã hội có nhiều tiến bộ. Tỷ lệ hộ nghèo giảm. Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được cải thiện; thu nhập bình quân đầu người đạt 2.215 USD. Tập trung ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, hạn hán, xâm nhập mặn; quyết liệt xử lý sự cố môi trường biển. Chú trọng hoàn thiện thể chế, cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Quốc phòng, an ninh được tăng cường, chủ quyền quốc gia được giữ vững. Hoạt động đối ngoại diễn ra nhộn nhịp và đạt nhiều kết quả tích cực.

Trong những thành tựu chung ấy của đất nước, có sự đóng góp to lớn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Những kết quả đạt được của Mặt trận đã được nêu đầy đủ, toàn diện trong Báo cáo trình Hội nghị. Tôi chỉ xin nhấn mạnh thêm mấy điểm:

1. Năm 2016, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tiếp tục thực hiện

có kết quả Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ VIII của Mặt trận, góp phần mở rộng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tạo nên sức mạnh to lớn cho sự phát triển của đất nước. Mặt trận đã đoàn kết, tập hợp lực lượng không chỉ bằng công tác tuyên truyền, phát triển tổ chức, mà còn thông qua nhiều phong trào thi đua yêu nước sâu rộng, nhiều cuộc vận động thiết thực, có sức lôi cuốn đông đảo các tầng lớp nhân dân, hướng vào thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị và chăm lo cải thiện đời sống nhân dân. Nổi bật là các cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, nay là cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, cuộc vận động “Vì người nghèo”, cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”...

2. Mặt trận đã tích cực vận động nhân dân tham gia xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ trực tiếp trong các công việc ở địa phương, đồng thời góp ý kiến xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, bao gồm cả việc tham gia xây dựng các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, giám sát, phê bình cấp ủy, cán bộ, đảng viên. Đã khẩn trương triển khai thực hiện các quyết định của Bộ Chính trị về nội dung giám sát, phản biện xã hội ở cấp Trung ương và các địa phương và đã đạt được những kết quả bước đầu. Đặc biệt, Mặt trận đã làm tốt công tác tổ chức, vận động Nhân dân thực hiện thắng lợi cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Mặt trận và các tổ chức thành viên đã tích cực tuyên truyền, vận động thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đồng thời, đã lắng nghe, tập hợp những kiến nghị và nguyện vọng của Nhân dân để phản ánh với Đảng và Nhà nước, nhất là các vấn đề quan trọng về phát huy dân chủ, phát triển kinh tế, văn hóa, chăm lo đời sống Nhân dân,... góp phần quan trọng, tạo sự đồng

thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.

3. Mặt trận cũng đã chú trọng đổi mới phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở. Các ban công tác Mặt trận ở khu dân cư là lực lượng nòng cốt trong công tác vận động Nhân dân và là mối liên kết hiệu quả trong hệ thống chính trị ở cơ sở. Vai trò chủ động của Mặt trận trong việc xây dựng quy chế, chương trình phối hợp với chính quyền và các tổ chức thành viên đã giúp cấp ủy, chính quyền các cấp rút ra được nhiều kinh nghiệm tốt trong lãnh đạo và chỉ đạo. Các tổ chức thành viên của Mặt trận đã động viên, phát huy tính sáng tạo của các đoàn viên, hội viên xây dựng các mô hình nhân dân tự quản, giữ gìn trật tự trị an, bảo vệ môi trường, phát triển văn hóa, khuyến học, chăm sóc những người có hoàn cảnh khó khăn,... Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã trở thành mái nhà chung để mọi tầng lớp nhân dân, các dân tộc, tôn giáo, lứa tuổi và kiều bào ta ở nước ngoài phát huy lòng yêu nước, ý chí, trí tuệ và khả năng của mình để xây dựng, bảo vệ đất nước, chăm lo cho cuộc sống của người dân, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh, tăng cường quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước.

Có thể khẳng định, những đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong những năm qua và năm 2016 là rất to lớn và quan trọng. Thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tôi trân trọng cảm ơn và nhiệt liệt chúc mừng những thành tích mà Mặt trận Tổ quốc các cấp đã đạt được; cảm ơn các tầng lớp nhân dân cả nước và đồng bào ta ở nước ngoài đã nêu cao tinh thần yêu nước, đoàn kết, hưởng ứng, ủng hộ và nỗ lực thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, góp phần làm nên những thành tựu chung của đất nước.

Tuy nhiên, cũng cần thẳng thắn thừa nhận rằng, công tác mặt trận cũng còn những hạn chế, bất cập. Phương thức vận động, tập hợp xây dựng khối đoàn kết toàn dân vẫn chưa theo kịp yêu cầu mới; các cuộc vận động, phong trào thi đua có nơi còn hình thức, chưa hiệu



quả; vai trò đại diện, bảo vệ lợi ích chính đáng của Nhân dân và giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận còn hạn chế. Năng lực cán bộ và điều kiện hoạt động của Mặt trận các cấp còn bất cập; đổi mới cơ chế hoạt động còn gặp nhiều khó khăn; chưa khắc phục được tình trạng hành chính hóa. Tôi đề nghị, Hội nghị cần trao đổi thẳng thắn, nghiêm túc, chỉ rõ những khuyết điểm, tồn tại và điều quan trọng hơn là bàn các giải pháp để khắc phục có hiệu quả.

*Thưa các vị và các đồng chí,*

Năm 2017 là năm có ý nghĩa rất quan trọng, năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, là năm thứ ba triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ VIII của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Toàn Đảng, toàn dân đang có khí thế mới; cả hệ thống chính trị đang vào cuộc, có được sự đồng thuận cao trong xã hội. Nước ta hội nhập quốc tế với tầm mức sâu rộng hơn; thế và lực, sức mạnh tổng hợp, uy tín quốc tế ngày càng cao. Tình hình và bối cảnh mới đang đòi hỏi chúng ta phải quyết tâm cao hơn nữa, nỗ lực phấn đấu nhiều hơn nữa. Báo cáo của Mặt trận trình Hội nghị lần này đã quán triệt sâu sắc những tư tưởng, quan điểm nêu trong văn kiện Đại hội XII của Đảng, các nghị quyết của Trung ương, nhất là Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII mới đây của Đảng và bám sát thực tiễn đất nước để đề ra các phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp thiết thực cho năm 2017. Tôi cơ bản tán thành với các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Báo cáo của Đoàn Chủ tịch Mặt trận, chỉ xin gợi ý thêm một số vấn đề để Hội nghị xem xét, thảo luận, quyết định.

*Một là*, theo tôi, một trong những nhiệm vụ bao trùm, quan trọng hàng đầu của Mặt trận Tổ quốc trong năm 2017 và những năm tới là tiếp tục xây dựng và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, tập hợp rộng rãi mọi tầng lớp nhân dân, bảo đảm sự đồng thuận, thống nhất

cao về tư tưởng và hành động, phấn đấu thực hiện có kết quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hướng tới mục tiêu chung là giữ vững độc lập, chủ quyền quốc gia, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh, văn minh; Nhân dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Thực tiễn đã cho phép chúng ta rút ra một bài học sâu sắc mang tính quy luật là: Bất cứ công việc gì, dù lớn hay nhỏ, muốn thực hiện thành công, nhất thiết phải có sự đoàn kết, có sự đồng tâm hiệp lực, nội bộ nhất trí, xã hội đồng thuận; cách mạng muốn tiến lên càng phải xây dựng được khối đại đoàn kết vững chắc. Lúc này, chúng ta tiến hành đẩy mạnh công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh có nhiều thuận lợi, song cũng có không ít khó khăn, thách thức, lại có sự chống phá quyết liệt dưới nhiều hình thức của các thế lực thù địch. Vì vậy, hơn bao giờ hết, chúng ta càng phải tăng cường sự đoàn kết, nhất trí, phát huy sức mạnh của toàn dân tộc hướng vào mục tiêu chung theo tư tưởng Hồ Chí Minh, dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Mặt trận Tổ quốc là hình ảnh sinh động của khối đại đoàn kết toàn dân. Mặt trận cần động viên, phát huy tốt hơn nữa vai trò tiên phong của giai cấp công nhân, tiềm năng to lớn của giai cấp nông dân, đội ngũ trí thức và giới doanh nhân, không ngừng tăng cường khối liên minh giữa công nhân - nông dân - trí thức, làm nền tảng cho khối đại đoàn kết toàn dân. Đồng thời, nêu cao vai trò của các cá nhân tiêu biểu trong các giới đồng bào, các dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài; quan tâm đến tâm tư, nguyện vọng và lợi ích thiết thực của mỗi tầng lớp nhân dân, tạo mọi điều kiện thuận lợi để Nhân dân phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp tích cực vào sự nghiệp chung. Mặt trận cần phát huy dân chủ, thân ái trao đổi bàn bạc, bảo đảm sự bình đẳng, tôn trọng, thông cảm lẫn nhau; xóa bỏ mặc cảm, định kiến về quá khứ, thành phần giai cấp, chấp nhận

những điểm khác nhau không trái với lợi ích chung của dân tộc; làm sao để Mặt trận các cấp thực sự là trung tâm đoàn kết, tập hợp mọi lực lượng xã hội, là nơi mọi người có thể nói lên tiếng nói, nguyện vọng của mình, đóng góp trí tuệ, công sức cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

*Hai là*, chúng ta đều biết phát triển kinh tế - xã hội là nhiệm vụ trung tâm, rất quan trọng. Mặt trận Tổ quốc cần tiếp tục đóng vai trò nòng cốt trong việc vận động, tổ chức thực hiện sâu rộng và có hiệu quả nhiệm vụ này. Tiếp tục làm tốt các cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào thi đua yêu nước, khuyến khích mọi người, mọi thành phần kinh tế tích cực đóng góp trí tuệ, tiền của, công sức để phát triển kinh tế, làm giàu chính đáng cho bản thân, cho gia đình, đồng thời nêu cao tính cộng đồng và truyền thống nhân ái, tham gia xóa đói, giảm nghèo, chăm lo cho người có công với nước, làm việc thiện, giúp đỡ những hộ nghèo, những gia đình và cá nhân có hoàn cảnh khó khăn, giúp nhau nâng cao chất lượng cuộc sống. Vận động Nhân dân thực hành tiết kiệm, tạo thêm nguồn lực đầu tư cho các công trình xây dựng, mở rộng và phát triển sản xuất, kinh doanh, thực hiện tốt chủ trương tăng trưởng kinh tế đi đôi với phát triển văn hóa, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội.

Tôi đề nghị Mặt trận Tổ quốc phối hợp chặt chẽ với các ngành và các cơ quan chức năng tổ chức thực hiện thật tốt chủ trương của Đảng ta về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam; giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống, xóa bỏ những thói quen, hủ tục lạc hậu; xây dựng, bồi đắp những giá trị văn hóa mới, tiên tiến, hiện đại, phù hợp với bản sắc dân tộc. Đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng xã hội học tập, gia đình văn hóa, nếp sống văn minh, làm cho lối sống có văn hóa thấm sâu vào từng khu dân cư, từng hộ gia đình, từng người dân, nhất là thanh thiếu niên và được

thể hiện ở mọi nơi, mọi lúc. Coi trọng xây dựng ý thức chấp hành pháp luật, kỷ cương, giữ gìn trật tự công cộng, vệ sinh môi trường, xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Kiên quyết phê phán, lên án những thói hư tật xấu, tệ nạn xã hội, lối sống lai căng, bắt chước nước ngoài không chọn lọc; đấu tranh với những hành vi phi văn hóa, phản văn hóa.

*Ba là*, với vai trò là liên minh chính trị, là tổ chức rộng rãi của Nhân dân, là cơ sở chính trị của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc cần tiếp tục vận động Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, củng cố hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh. Thực hiện tốt hơn nữa chức năng giám sát và phản biện xã hội đối với các tổ chức đảng và cơ quan chính quyền, bao gồm cả việc giám sát các cán bộ, đảng viên, các đại biểu dân cử, các công chức, viên chức, cơ quan nhà nước các cấp; tích cực tham gia chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, làm cho tổ chức đảng và bộ máy chính quyền các cấp thực sự trong sạch, vững mạnh, thực sự là của dân và vì dân. Chủ động góp ý kiến với Đảng, Nhà nước trong việc hoạch định cơ chế, chính sách, làm người phản biện sắc sảo, chân tình giúp Đảng và chính quyền tự điều chỉnh, tự hoàn thiện để lãnh đạo, chỉ đạo tốt hơn. Thực hiện tốt, có hiệu quả Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội và Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền. Đây là các quy định cơ bản, tạo điều kiện để Mặt trận triển khai hoạt động giám sát trong thời gian tới. Cũng cần lưu ý thêm là giám sát và phản biện xã hội là để làm tăng thêm sự đoàn kết thống nhất, đồng thuận xã hội chứ không phải là làm phân tán, phân tâm tư tưởng, làm giảm sự đồng thuận xã hội; để khuyến khích sự sáng tạo, tìm tòi cái mới chứ không phải là làm thu hẹp sự sáng tạo. Tôi rất mong và tin rằng Mặt trận Tổ quốc sẽ làm tốt công việc này.

*Bốn là*, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cần tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động theo hướng sâu sát với dân, hướng về cơ sở, thật thiết thực, hiệu quả, tránh hành chính hóa. Các phong trào cần chú ý đáp ứng đúng những nguyện vọng và lợi ích chính đáng của dân, giải quyết những vấn đề thiết thực, sát sườn của dân; đoàn kết, tập hợp Nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tham gia xây dựng, giám sát, bảo vệ Đảng và Nhà nước; tham gia quản lý xã hội, góp phần tăng cường mối liên hệ mật thiết giữa Nhân dân với Đảng và Nhà nước. Coi trọng việc nhân rộng các điển hình tốt, phê phán những việc làm xấu, khắc phục tính hình thức. Muốn thế, phải nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, trước hết là những cán bộ hoạt động chuyên trách ở các cấp; chú trọng việc phối hợp với chính quyền, các tổ chức thành viên bằng các quy chế, chương trình, kế hoạch cụ thể để thực sự tạo nên sức mạnh của cả hệ thống chính trị thực hiện nhiệm vụ chung. Công tác vận động quần chúng là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân, của cả hệ thống chính trị, nhưng Mặt trận giữ vai trò nòng cốt.

*Năm là*, tôi muốn nói cụ thể thêm về trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Chúng ta đều biết, Nghị quyết Trung ương 4 vừa rồi có ý nghĩa rất quan trọng và đang nhận được sự ủng hộ, thống nhất rất cao, sự quan tâm rất lớn của toàn Đảng, toàn dân. Vấn đề quan trọng bây giờ là phải thực hiện, phải biến quyết tâm thành hành động, nói phải đi đôi với làm. Sau khi có Nghị quyết, hầu như cả guồng máy, cả hệ thống chính trị đang vào cuộc. Các cấp ủy, tổ chức đảng, Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận, các cấp, các ngành từ Trung ương đến cơ sở đang khẩn trương xây dựng kế hoạch, chương trình thực hiện Nghị quyết với tinh thần trách nhiệm rất cao. Đồng đảo cán bộ, đảng viên,

Nhân dân đồng tình, ủng hộ và kỳ vọng Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII sẽ được thực hiện đến nơi, đến chốn, tạo chuyển biến rõ rệt trên thực tế.

Tôi rất hoan nghênh tại Hội nghị này có nội dung thảo luận Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Tôi đề nghị mỗi cán bộ, công chức, viên chức; đảng viên, đoàn viên, hội viên và các đơn vị thuộc cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và cơ quan các tổ chức thành viên phải nhận thức sâu sắc, đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghị quyết đối với sự tồn vong của Đảng, của dân tộc, thấy hết trách nhiệm của mình trước Đảng, trước Nhân dân, để từ đó triển khai thực hiện cho có hiệu quả; không chỉ cam kết mà phải có hành động cụ thể, thực tế trong việc giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống, chống suy thoái, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Đồng thời, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội phải phát huy vai trò giám sát của mình, của Nhân dân, báo chí và công luận; xây dựng và thực hiện cơ chế bảo vệ, khuyến khích người dân phản ánh, tố giác và tích cực đấu tranh phòng, chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Mặt trận cần phát huy vai trò tích cực trong tham gia kiểm soát quyền lực, giám sát để quản lý xã hội công khai, minh bạch. Mặt trận phải là nơi để người dân có thể phản ánh, tố giác tội phạm tham nhũng, tố giác những người có biểu hiện suy thoái, tiêu cực, những nhiều Nhân dân.

*Thưa các cụ, các vị và các đồng chí,*

Đảng Cộng sản Việt Nam là người lãnh đạo, đồng thời là thành viên quan trọng của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Đảng có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, đồng thời thực hiện trách nhiệm là thành viên gương mẫu để thực hiện có hiệu quả các chương trình hành động do

Mặt trận Tổ quốc đề ra. Ở một số nơi, cấp ủy, cán bộ, đảng viên cũng còn chưa nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vai trò của Mặt trận, chưa quan tâm đúng mức đối với công tác mặt trận. Nhân dịp này, tôi đề nghị các cấp ủy đảng, chính quyền tăng cường quan tâm chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ hơn nữa với Mặt trận; bảo đảm các điều kiện cơ bản, cần thiết để Mặt trận triển khai thực hiện các nhiệm vụ. Đảng cũng mong muốn nhận được nhiều hơn những ý kiến đề xuất, góp ý xuất phát từ nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của Nhân dân thông qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để Đảng tiếp thu và hoàn thiện chủ trương, đường lối lãnh đạo của mình.

Với truyền thống đoàn kết, tinh thần trách nhiệm cao của các cụ, các vị và các đồng chí, tôi tin tưởng rằng, trong thời gian tới, tổ chức Mặt trận và phong trào hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam sẽ thu được nhiều thành tích mới, to lớn hơn nữa.

Nhân dịp năm mới và chuẩn bị đón Tết cổ truyền của dân tộc - Xuân Đinh Dậu 2017, chúc các cụ, các vị và các đồng chí mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.

**phát biểu tại Đại hội**  
**Thanh niên tiên tiến toàn quốc**  
**làm theo lời Bác lần thứ IV**  
**(Ngày 29 tháng 8 năm 2016)**

---

*Thưa các vị đại biểu,*

*Thưa các đồng chí,*

Trước hết, tôi xin gửi tới các vị đại biểu, các đồng chí và qua các vị đại biểu, các đồng chí đến toàn thể thế hệ trẻ thân yêu của chúng ta lời chào thân ái, lời thăm hỏi ân cần và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Tôi rất hoan nghênh Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đã có sáng kiến tổ chức Đại hội Thanh niên tiên tiến toàn quốc làm theo lời Bác, nhằm tôn vinh, biểu dương các gương thanh niên tiêu biểu, xuất sắc trong việc học tập, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và khích lệ phong trào này từ năm 2009, đến nay đã là Đại hội lần thứ IV. Đại hội cũng là dịp để chúng ta cùng nhau ôn lại những việc tốt đã làm được, rút kinh nghiệm những việc chưa làm được để tiếp tục đẩy mạnh công tác giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng thanh niên.

Tôi biết cả nước ta hiện nay có hơn 25 triệu đoàn viên và thanh niên; thế mà chúng ta chỉ chọn được 445 đại biểu thanh niên tiên tiến xuất sắc về dự Đại hội lần này; như vậy chắc là phải lựa chọn kỹ lưỡng, cẩn thận lắm, và như thế là cần thiết. Các đồng chí



ngồi đây thực sự là những hạt giống quý, những bông hoa đẹp trong vườn hoa của thế hệ trẻ cả nước. Có phải thế không? Các đồng chí được tuyên dương lần này đều là những gương mặt trẻ, nhiều nhất cũng mới ngoài 30 tuổi, có em mới 15 tuổi thôi, đang ở giai đoạn rất sung sức, triển vọng phát triển còn dài. Tôi nhiệt liệt chúc mừng và biểu dương các đồng chí. Đương nhiên, đã là đại biểu thanh niên tiên tiến thì không có sự phân biệt ít tuổi hay nhiều tuổi, nam hay nữ, không phân biệt cấp bậc, chức vụ, cương vị công tác... Dù ở vị trí nào, làm công việc gì, tất cả đều có một mẫu số chung, tiêu chí chung: đó là thực sự đóng vai trò *tiên phong, gương mẫu*. Tiên phong có nghĩa là đi trước, đi đầu; gương mẫu tức là làm mẫu, làm gương cho người khác noi theo. Tiên phong cả về tư tưởng, sự hiểu biết và về hành động thực tế; những nơi nào khó khăn nhất, gian khổ nhất, hy sinh nhiều nhất thì cần sự có mặt của thanh niên. Gương mẫu cả trong việc làm, trong đời sống thường ngày, từ phẩm chất đạo đức, lối sống, tác phong, cư xử đều phải gương mẫu. Nếu làm khoa học, làm quản lý, làm lãnh đạo thì phải lao tâm khổ tứ, ngày đêm suy nghĩ, trăn trở, tìm mọi cách sáng tạo để thúc đẩy công việc. Nếu là người lao động bình thường thì hết lòng, hết sức tận tụy để đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả cao nhất, đóng góp được nhiều nhất. Ai làm được điều đó thì đều là vẻ vang. Chắc các đồng chí cũng nghĩ như tôi.

Một điều hết sức có ý nghĩa là hôm nay chúng ta tổ chức Đại hội Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác đúng vào dịp cả nước đang kỷ niệm 71 năm Cách mạng Tháng Tám, Quốc khánh 2-9 và 47 năm Bác Hồ đi vào cõi vĩnh hằng. Chúng ta biết, Bác Hồ là một lãnh tụ thiên tài, một nhà tư tưởng vĩ đại, một nhà chính trị lỗi lạc, một nhà hoạt động thực tiễn kiệt xuất, người thầy của cách mạng Việt Nam. Bác đã vận dụng và phát triển sáng tạo lý luận Mác - Lênin vào thực tiễn cách mạng nước ta, chăm lo xây dựng Đảng, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, xây dựng Đoàn Thanh niên và chỉ ra nhiệm vụ của thanh

niên. Bác đặc biệt nhấn mạnh, trong điều kiện Đảng cầm quyền, phải hết sức chú trọng rèn luyện phẩm chất, đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân; đề phòng và chống được sự sai lầm về đường lối chính trị và sự quan liêu, xa rời quần chúng, coi đó là những nguy cơ lớn nhất có thể làm tiêu vong Đảng và mất cả chế độ.

Riêng đối với Đoàn Thanh niên và nhiệm vụ của thanh niên thì với “muôn vàn tình thân yêu”, Bác cũng nhiều lần căn dặn. Lời căn dặn cuối cùng Bác viết trong *Di chúc*: “*Đoàn viên và thanh niên* ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục *đạo đức cách mạng* cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa “hồng” vừa “chuyên”. Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”<sup>1</sup>.

Trong thời gian qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đã luôn làm tốt chức năng trường học xã hội chủ nghĩa của thanh niên. Các cấp bộ đoàn đã vận dụng sáng tạo, cụ thể hóa việc xây dựng chuẩn mực đạo đức theo tư tưởng, tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh phù hợp với điều kiện của mỗi địa phương, đơn vị, với mỗi tầng lớp thanh thiếu nhi; đưa các nội dung học tập và làm theo Bác vào các chương trình, phong trào, cuộc vận động của Đoàn, Hội, Đội với nhiều hình thức, cách làm phù hợp... Qua đó, công tác giáo dục thanh thiếu nhi được đẩy mạnh; phong trào có bước phát triển, tổ chức cơ sở đoàn được củng cố; mặt trận tập hợp, đoàn kết thanh niên được tăng cường; tinh thần trách nhiệm, sự gương mẫu của cán bộ, đoàn viên được nâng lên...; đã xuất hiện nhiều tấm gương điển hình tiên tiến trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Tôi đánh giá cao Đoàn Thanh niên đã hưởng ứng tích cực việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Chỉ thị số 05-

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.612.

CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tôi đề nghị việc tuyên dương 445 thanh niên tiên tiến xuất sắc lần này cũng như phong trào thi đua “Người tốt, việc tốt” của Đoàn cần được nhân rộng, lan tỏa để mọi người cùng học tập, cùng làm theo.

Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta luôn đặt niềm tin yêu vào Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và thế hệ trẻ Việt Nam. Đồng thời cũng đòi hỏi, kỳ vọng Đoàn phải làm tốt hơn nữa chức năng, nhiệm vụ của mình, góp phần đào tạo lớp lớp thanh niên trở thành những chiến sĩ tiên phong, mang lá cờ của Đảng và Bác Hồ tới đích cuối cùng.

Với tất cả niềm tin yêu, hy vọng, một lần nữa tôi xin chúc mừng các thành tích của Đoàn Thanh niên và phong trào thanh niên; chúc mừng các đồng chí được vinh dự là thanh niên tiên tiến trong việc học tập và làm theo tấm gương Bác Hồ; mong rằng sắp tới các đồng chí sẽ đạt được nhiều thành tích to lớn hơn nữa, tiến bộ hơn nữa để Đại hội hôm nay của chúng ta thật sự có ý nghĩa và tác dụng thiết thực. Chúc Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh mãi mãi xứng đáng là đội dự bị tin cậy của Đảng, là đội xung kích của cách mạng; thanh niên là rường cột của dân tộc, là người chủ tương lai của nước nhà. Nhất định các đồng chí phải làm chủ nước nhà một cách xứng đáng nhất, chắc chắn nhất.

Chúc các vị đại biểu và toàn thể các đồng chí sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

**PHÁT BIỂU**  
**tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI Đoàn Thanh niên Cộng**  
**sản**

**Hồ Chí Minh**

(Ngày 11 tháng 12 năm 2017)

*Thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội,*  
*Thưa các vị đại biểu, các vị khách quý,*  
*Thưa toàn thể các đồng chí,*

Trong không khí náo nức toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang ra sức thi đua hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của năm 2017, chuẩn bị đón năm mới 2018, hôm nay, tôi rất vui mừng tới dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2017 - 2022, một sự kiện quan trọng trong đời sống chính trị - xã hội của tuổi trẻ và đất nước. Trước hết, tôi xin gửi đến các vị đại biểu, các vị khách quý cùng toàn thể cán bộ, đoàn viên, thanh niên, thiếu niên và nhi đồng cả nước lời thăm hỏi ân cần và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Chúng ta đều đã biết, trong suốt chiều dài lịch sử của dân tộc, thanh niên nước ta hết thế hệ này đến thế hệ khác đã luôn nêu cao tinh thần yêu nước, không ngại gian khổ, không sợ hy sinh, sẵn sàng phấn đấu, dấn thân vì sự nghiệp dựng nước và giữ

nước. Từ khi có Đảng và Bác Hồ lãnh đạo, rèn luyện, tuổi trẻ Việt Nam càng phát huy cao độ truyền thống anh hùng, có nhiều đóng góp xứng đáng vào những thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh không ngừng lớn mạnh, trưởng thành, làm tốt nhiệm vụ đoàn kết, tập hợp, giáo dục, vận động thanh niên tham gia các công việc chung của đất nước.

Những năm gần đây, thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đã có nhiều tiến bộ trong đổi mới nội dung và phương thức hoạt động. Công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi đã đạt được kết quả toàn diện, ngày càng phù hợp và đáp ứng tốt hơn nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, thanh thiếu nhi. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ được tăng cường. Nội dung, phương thức giáo dục không ngừng được đổi mới. Các phong trào “Xung kích, tình nguyện phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc” và “Đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp” tạo được dấu ấn tốt trong đời sống xã hội, vừa tạo môi trường thực tiễn rộng lớn, phong phú, thiết thực để giáo dục, rèn luyện thanh niên; vừa góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của đất nước. Đoàn đã có nhiều cố gắng trong định hướng tư tưởng cho thanh niên trước những vấn đề mới, phức tạp; tích cực tham gia giải quyết những khó khăn đột xuất nảy sinh như khắc phục hậu quả thiên tai bão lũ, hạn hán, xâm nhập mặn; hỗ trợ và tạo điều kiện tốt cho thanh niên học tập, khơi dậy tinh thần khởi nghiệp trong thanh niên. Tổ chức đoàn ngày càng được củng cố và phát triển. Mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên được mở rộng. Công tác phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và chăm sóc thiếu niên, nhi đồng được quan tâm. Ý thức chính trị của đoàn viên từng bước được nâng lên; đội ngũ cán bộ đoàn được chuẩn hóa, trở thành nguồn cán bộ kế cận tin cậy của Đảng, chính quyền và đoàn thể ở các cấp. Từ thực tiễn

hoạt động phong phú và sôi nổi của tuổi trẻ, trên khắp các lĩnh vực đã xuất hiện nhiều tấm gương điển hình tiên tiến, thanh niên đi đầu và thành công trong học tập, lao động, sản xuất, kinh doanh và hội nhập, góp phần tạo dựng hình ảnh đẹp về lớp thanh niên Việt Nam thời kỳ mới, khẳng định vai trò của tổ chức đoàn trong hệ thống chính trị, tô thêm truyền thống vẻ vang của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Thành tích và sự lớn mạnh của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và thế hệ trẻ Việt Nam là rất to lớn và đáng tự hào. Thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi nhiệt liệt chúc mừng, biểu dương và khen ngợi những nỗ lực, cố gắng của phong trào thanh thiếu nhi và hoạt động của các cấp bộ đoàn trong cả nước.

Bên cạnh những thành tích, tiến bộ, công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi nhiệm kỳ qua cũng còn những hạn chế, bất cập như trong Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn đã chỉ ra. Tôi chỉ xin lưu ý, nhấn mạnh thêm một vài điểm đặc biệt quan trọng là hiện nay xã hội không khỏi băn khoăn trước thực trạng có một bộ phận thanh niên giảm sút niềm tin, phai nhạt lý tưởng cách mạng, sống thực dụng, xa rời truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc; thậm chí có một số ít thanh niên bị các thế lực xấu, thù địch tác động, lôi kéo, kích động, đã có những việc làm đi ngược lại bản chất, truyền thống vẻ vang của Đoàn và trái với mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng và dân tộc. Tình trạng tội phạm và tệ nạn xã hội trong thanh thiếu niên diễn biến phức tạp. Trong khi đó, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh còn chậm và lúng túng trong nghiên cứu, đề xuất giải pháp để khắc phục, giải quyết các vấn đề đặt ra, chưa kịp thời có ý kiến và tham gia giải quyết các vấn đề bức xúc, tiêu cực, mặt trái tác động đến thanh thiếu nhi. Công tác giáo dục của Đoàn tuy rộng nhưng chưa sâu, một số hoạt động còn nặng về “bề nổi”, dàn trải, hình thức. Một số phong

trào mới chỉ thu hút đoàn viên tích cực, thanh niên tiên tiến tham gia, kết quả thiếu tính bền vững. Chất lượng tổ chức đoàn cơ sở trên địa bàn dân cư, nhất là ở khu vực nông thôn, khu công nghiệp còn yếu. Một bộ phận cán bộ đoàn chưa bắt nhịp kịp thời với những thay đổi nhanh chóng trong nhận thức, đời sống của thanh niên. Đây là những vấn đề đáng lo ngại, trong đó có trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, đặc biệt là trách nhiệm của tổ chức đoàn.

*Thưa các đồng chí,*

Trong những năm tới, tình hình thế giới và khu vực bên cạnh mặt thuận lợi là cơ bản cũng có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường. Nhân loại đang bước vào cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với hàng loạt những đột phá khoa học và tiến bộ công nghệ, dự báo sẽ tạo những biến chuyển sâu sắc và toàn diện trong đời sống xã hội, thúc đẩy sự phát triển nhảy vọt trên nhiều lĩnh vực, tạo ra cả thời cơ và thách thức đối với mọi quốc gia. Ở trong nước, thế và lực, sức mạnh tổng hợp của đất nước tăng lên, uy tín quốc tế của Việt Nam ngày càng được nâng cao, tạo ra những tiền đề quan trọng để thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Bối cảnh trong nước và quốc tế vừa tạo ra thời cơ thuận lợi, vừa mang đến những khó khăn, thách thức đối với thanh niên và công tác đoàn.

Đảng, Nhà nước và Nhân dân luôn đặt niềm tin sâu sắc vào thế hệ trẻ. Với đặc tính trẻ trung, sôi nổi, năng động, sáng tạo, sục sôi nhiệt huyết, thanh niên Việt Nam đã và đang chứng tỏ vai trò là rường cột của nước nhà, chủ nhân tương lai của đất nước, là lực lượng xung kích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, một trong những nhân tố quyết định sự thành công của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Tuy nhiên, do chưa được từng trải, thiếu kinh nghiệm sống, thanh niên cũng là đối tượng thường bị các

thế lực xấu, thù địch tiếp cận, lôi kéo, kích động, thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình” nhằm phá hoại sự nghiệp cách mạng của nước ta.

*Thưa các đồng chí,*

Mục tiêu và các nhiệm vụ đã xác định trong Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, nhất là mục tiêu phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, đòi hỏi phong trào thanh niên và tổ chức đoàn phải không ngừng đổi mới và nỗ lực phấn đấu vươn lên, nâng cao chất lượng tổ chức, phương thức và hiệu quả hoạt động, phát huy mạnh mẽ vai trò xung kích, tình nguyện, sáng tạo của thanh niên, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng trong giai đoạn mới.

Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn khóa X trình Đại hội lần này đã quán triệt nghiêm túc những tư tưởng, quan điểm trong Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, đặc biệt là nội dung, giải pháp và các nhiệm vụ trọng tâm. Tôi đề nghị các đồng chí tập trung thảo luận để đánh giá đúng tình hình, tổng kết sâu sắc thực tiễn, đề ra phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp thiết thực, có hiệu quả cao cho nhiệm kỳ 2017 - 2022. Tôi nhấn mạnh và gợi mở thêm một số vấn đề để Đại hội thảo luận, xem xét, quyết định:

*Một là, tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ.*

Giáo dục lý tưởng cách mạng, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ vừa là nhiệm vụ cấp thiết trước mắt, thường xuyên, vừa là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài, đòi hỏi phải có sự quan tâm, đầu tư thỏa đáng. Đầu tư cho giáo dục, trong đó có giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ là đầu tư cho phát triển, đầu tư cho tương lai của đất nước. Đây là nhiệm vụ của toàn Đảng, của các cấp, các ngành, đoàn thể, gia đình và



toàn xã hội, trong đó Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có vai trò đặc biệt quan trọng. Đoàn cần tập hợp, giáo dục thanh niên, khơi dậy và thúc đẩy trong mỗi bạn trẻ lòng yêu nước, tự hào dân tộc, lý tưởng cách mạng, kiên định niềm tin vào chế độ, tiếp nối xứng đáng truyền thống cha anh. Câu nói bất hủ của anh hùng Lý Tự Trọng: *“Con đường của thanh niên chỉ là con đường cách mạng, không thể có con đường nào khác”* đã trở thành tuyên ngôn, lẽ sống của tuổi trẻ Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh. Ngày nay, lý tưởng cách mạng của thanh niên là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, phấn đấu xây dựng một nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, kế tục trung thành và xuất sắc sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng, của dân tộc. Thanh niên Việt Nam phải biết yêu thương, quý trọng con người, sống có văn hóa, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, sẻ chia, nhân ái; có tinh thần dũng cảm bảo vệ cái đúng, cái tiến bộ; đấu tranh với cái xấu, cái ác, cái lạc hậu, cản trở sự phát triển; cần cù, sáng tạo trong lao động, lập nghiệp; dũng cảm trong chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.

Muốn làm tốt được nhiệm vụ trên, Đoàn phải coi trọng công tác tuyên truyền, giáo dục, học tập, nghiên cứu và vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng vào thực tiễn công tác và đời sống thanh niên. Đặc biệt, phải kiên trì, sáng tạo và thực chất trong việc tổ chức cho cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Trước hết, phải đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ đoàn chủ chốt các cấp, tự giác học trước, làm trước, nêu cao tinh thần tiên phong, gương mẫu, rèn luyện tác phong, lễ lối công tác. Đoàn phải thường xuyên tự đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác giáo dục. Coi trọng giáo dục bằng hành động, qua thực tiễn phong trào, lựa chọn phương thức giáo dục phù hợp với lứa tuổi thanh niên. Đề cao và phát huy vai trò tự rèn luyện, tự tu dưỡng, khả năng tự hoàn thiện

mình của thanh thiếu nhi dưới sự định hướng, hỗ trợ tốt nhất của tổ chức đoàn, hội, đội. Đặc biệt, Đoàn cần định hướng, giáo dục thanh niên giữ vững bản lĩnh cách mạng, có ý thức nhạy bén chính trị, tích cực đấu tranh ngăn chặn, phản bác những thông tin và luận điệu sai trái, tăng sức đề kháng cho thanh niên trước những biểu hiện tiêu cực, mặt trái của xã hội và sự chống phá, xuyên tạc của các thế lực thù địch, nhất là trên mạng xã hội; tránh tình trạng “nhạt Đảng”, “khô Đoàn”, “xa rời chính trị”.

*Hai là, chăm lo củng cố, xây dựng tổ chức đoàn thực sự vững mạnh cả về tư tưởng, chính trị, tổ chức và hành động.*

Xây dựng Đoàn là xây dựng đội quân xung kích của cách mạng, lực lượng nòng cốt của tuổi trẻ, xây dựng đội dự bị tin cậy của Đảng. Vì vậy, chúng ta cần hết sức coi trọng công tác xây dựng tổ chức đoàn, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ kế cận của Đảng, thực hiện tốt chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Là tuổi trẻ, cán bộ đoàn phải có tinh thần ham học hỏi, cầu tiến bộ, không ngừng tu dưỡng bản thân về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và năng lực công tác; thực sự là người bạn gần gũi của thanh niên, không kiêu căng, tự mãn, xa rời thanh niên, xa rời thực tiễn; không để bị suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Cán bộ đoàn phải là người tiên phong, có tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, năng động và sáng tạo. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phải thực sự là tấm gương trong sáng, là môi trường thử thách, nghĩa tình để cán bộ đoàn rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, tác phong công tác, chuyên môn, nghiệp vụ, tạo nguồn cán bộ trẻ có chất lượng cho Đảng.

Tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng và hệ thống chính trị là trách nhiệm và quyền lợi chính trị của đoàn viên, thanh niên và tổ chức đoàn là nhiệm vụ quan trọng thường xuyên của các cấp bộ đoàn. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phải thường xuyên bổ sung

nguồn sinh lực trẻ cho Đảng bằng đội ngũ đảng viên kết nạp từ những đoàn viên ưu tú và cán bộ trẻ có chất lượng giới thiệu cho Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị. Tích cực đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng. Tổ chức cho cán bộ, đoàn viên, thanh niên tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; góp ý với đảng viên, phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ với hình thức phù hợp, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và khóa XII của Đảng.

Theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cần nghiên cứu đổi mới mô hình và tổ chức hoạt động, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới. Kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong mô hình tổ chức, cơ chế hoạt động và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Đoàn tại địa bàn dân cư và các khu vực đặc thù. Đồng thời, chú trọng nâng cao chất lượng đoàn viên, nhất là chất lượng tư tưởng chính trị và tính tiên phong, bản lĩnh của thanh niên. Trước những thay đổi nhanh chóng của tình hình, để phát huy sức mạnh tuổi trẻ trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phải làm tốt vai trò nòng cốt chính trị trong các tổ chức thanh niên Việt Nam; làm tốt hơn nữa công tác phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và tích cực tham gia bảo vệ, chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng, xác định đây là trách nhiệm to lớn của tổ chức đoàn đối với lớp măng non của đất nước.

*Ba là, đổi mới và nâng cao hiệu quả các phong trào, chương trình hành động của Đoàn, phát huy vai trò xung kích, tình nguyện, sáng tạo của thanh niên, khẳng định vai trò của Đoàn trong đồng hành, bảo*

*vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên.*

Sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới mang đến cả thời cơ và thách thức đối với thanh niên. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cũng cần tham gia xây dựng cơ chế, chính sách và các hình thức tổ chức để thanh niên phát huy quyền làm chủ trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, phát triển tài năng, sức sáng tạo, phát triển sản xuất kinh doanh, làm giàu chính đáng, mang lại lợi ích cho mình và cho đất nước. Triển khai rộng khắp và hiệu quả các phong trào hành động cách mạng, phát huy tinh thần tình nguyện, sáng tạo, xung kích của tuổi trẻ cả nước. Với tinh thần “đâu cần thanh niên có, việc gì khó có thanh niên”, phong trào của Đoàn cần đi sâu vào các mặt trận quan trọng như: học tập, nghiên cứu khoa học; lao động, sản xuất kinh doanh; bảo vệ Tổ quốc; xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; bảo đảm an toàn giao thông, an sinh xã hội. Khắc phục các biểu hiện hình thức, dàn trải; bảo đảm tính thiết thực, hiệu quả, lan tỏa, sát hợp với thực tế.

Quan tâm chăm lo, hỗ trợ các nhu cầu, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp, thiết thân của thanh niên. Đặc biệt, quan tâm phát triển nguồn nhân lực trẻ, nhất là nguồn nhân lực có chất lượng cao; định hướng cho thanh niên học tập và tự học tập suốt đời, phấn đấu và rèn luyện mọi mặt, vươn lên làm chủ khoa học và công nghệ tiên tiến, phương pháp quản lý hiện đại. Khơi dậy khát vọng khởi nghiệp và tổ chức các hoạt động giúp thanh niên khởi nghiệp thành công; khơi thông nguồn lực, trợ sức để thanh niên đi đầu làm kinh tế, làm giàu chính đáng cho bản thân, gia đình và đất nước. Giúp thanh niên tự trang bị cho bản thân về kiến thức, kỹ năng, đáp ứng những đòi hỏi của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Quan tâm nâng cao sức khỏe thể chất, trọng tâm là tầm vóc và thể trạng cho thanh niên, nhất là thanh niên miền núi, vùng sâu, vùng xa, dân tộc thiểu số. Đoàn phải

thường xuyên cổ vũ, động viên, khuyến khích và phát huy lớp thanh niên tiên tiến; đồng thời chú ý quan tâm chăm lo cho những thanh niên yếu thế vượt qua khó khăn, vươn lên trong cuộc sống.

*Thưa các đồng chí,*

Một trong những nhiệm vụ hết sức quan trọng của Đại hội lần này là bầu ra Ban Chấp hành Trung ương Đoàn khóa mới. Tôi đề nghị các đồng chí đại biểu hãy sáng suốt lựa chọn những đồng chí tiêu biểu, có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, có năng lực công tác tốt, uy tín cao trong thanh niên, bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đoàn khóa XI để thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ mới, đưa phong trào thanh niên nước ta tiếp tục phát triển, đạt những thành tích to lớn hơn nữa.

Nhân dịp này, tôi cũng đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể nhân dân các cấp cần quán triệt sâu sắc, nâng cao nhận thức, trách nhiệm đối với việc chăm lo, bồi dưỡng, giáo dục và phát huy vai trò, tiềm năng của thế hệ trẻ. Tập trung thể chế hóa, cụ thể hóa các chủ trương, quan điểm của Đảng về thanh niên và công tác thanh niên được thể hiện trong Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25-7-2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X, Chỉ thị số 42-CT/TW ngày

24-3-2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI. Chất lượng hoạt động của tổ chức đoàn là một căn cứ quan trọng để đánh giá chất lượng lãnh đạo đoàn thể của cấp ủy đảng cùng cấp. Chúng ta phải tin tưởng ở thanh niên, mạnh dạn giao nhiệm vụ cho thanh niên, tạo điều kiện thuận lợi và cổ vũ thanh niên học tập, rèn luyện, phấn đấu trưởng thành, đóng góp nhiều nhất cho đất nước.

*Thưa các đồng chí,*

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là một dấu mốc quan trọng trong quá trình hoạt động, phát triển của phong trào thanh niên và Đoàn Thanh niên. Tôi tin tưởng và kỳ vọng, sau Đại hội này, phong trào thanh thiếu nhi và Đoàn Thanh niên nước ta sẽ có bước phát triển mới, mạnh mẽ hơn nữa, sáng tạo hơn nữa, đóng góp xứng đáng vào việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng.

Bác Hồ thường nói: *“Một năm khởi đầu từ mùa Xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội”*<sup>1</sup>. Với nhiệt huyết tràn đầy, với nghị lực và ý chí vươn lên mạnh mẽ, lại đang được sống trong một môi trường hòa bình, đổi mới, phát triển của đất nước, tuổi trẻ Việt Nam nhất định sẽ nêu cao tinh thần tiên phong, bản lĩnh, đoàn kết, sáng tạo, góp phần cùng toàn Đảng, toàn quân và toàn dân giữ vững, phát huy các thành quả cách mạng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam muôn vàn yêu quý của chúng ta ngày càng giàu đẹp, hùng cường. Chúc Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh mãi mãi xứng đáng là đội dự bị tin cậy của Đảng, là đội quân xung kích của cách mạng; thanh niên là người chủ tương lai, là rường cột của nước nhà! Nhất định các đồng chí phải làm chủ nước nhà một cách xứng đáng nhất!

Với tất cả niềm tin yêu và hy vọng, tôi xin chúc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành công tốt đẹp. Chúc các đồng chí đại biểu mạnh khỏe, hạnh phúc và thắng lợi.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.4, tr.194.*

**PHÁT BIỂU tại Đại hội đại biểu phụ nữ  
toàn quốc lần thứ XII**

(Ngày 07 tháng 3 năm 2017)

---

*Thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội,  
Thưa các vị đại biểu, các vị khách quý,*

Hôm nay, tôi rất vui mừng đến dự Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XII - một sự kiện quan trọng trong đời sống chính trị - xã hội của đất nước. Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng, tôi nhiệt liệt chào mừng các vị khách quý, các Mẹ Việt Nam anh hùng, chào mừng 1.153 đại biểu chính thức là những phụ nữ ưu tú, tiêu biểu từ khắp mọi miền Tổ quốc đã hội tụ về Thủ đô Hà Nội ngàn năm văn hiến để tham dự Đại hội. Qua các vị đại biểu, các đồng chí và các bạn, tôi xin gửi đến đội ngũ cán bộ Hội các cấp cùng toàn thể chị em phụ nữ cả nước lời thăm hỏi chân tình và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

*Thưa Đại hội,*

Trong suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta, phụ nữ Việt Nam đã có những cống hiến, đóng góp to lớn, góp phần xây dựng và bảo vệ non sông gấm vóc của Tổ quốc, tạo dựng nên truyền thống vẻ vang: Anh hùng, Bất khuất, Trung hậu, Đảm đang. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm và đánh giá cao vị trí, vai trò của phụ nữ.

Người từng nhấn mạnh “Non sông gấm vóc Việt Nam, do phụ nữ

ta, trẻ cũng như già, ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp, rực rỡ”<sup>1</sup>; “Dân tộc ta và Đảng ta đời đời biết ơn các bà mẹ Việt Nam đã sinh ra và cõng hiên những người con ưu tú, đã và đang chiến đấu anh dũng tuyệt vời bảo vệ non sông gấm vóc do tổ tiên để lại”. Phát huy truyền thống yêu nước và cách mạng của các thế hệ đi trước, phụ nữ Việt Nam ngày nay đang tiếp tục có vai trò và đóng góp quan trọng trong công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc thân yêu của chúng ta.

Chiếm trên 50% dân số và hơn 48% lực lượng lao động xã hội, phụ nữ Việt Nam có mặt trong mọi lĩnh vực, trên mọi địa bàn, chủ động tham gia các hoạt động của đời sống xã hội, thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, đạt nhiều thành tích xuất sắc trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Đồng thời, phụ nữ còn làm tốt vai trò người vợ, người mẹ, người thầy đầu tiên, là điểm tựa tinh thần vững chắc, gắn kết các thành viên trong gia đình, cùng chăm lo xây dựng gia đình hạnh phúc.

Tôi hoan nghênh và đánh giá cao Báo cáo của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam trình bày tại Đại hội. Năm năm qua, rõ ràng phong trào phụ nữ nước ta tiếp tục có bước phát triển, đóng góp tích cực vào công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt trong công tác phụ nữ và sự nghiệp bình đẳng giới; thực hiện ngày càng tốt hơn chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ; là cầu nối giữa Đảng với hội viên phụ nữ, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” và hai cuộc vận

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.340.



động “Rèn luyện phẩm chất đạo đức: tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang”, “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được thực hiện đồng bộ, toàn diện, mang lại lợi ích thiết thực cho bản thân phụ nữ, gia đình và cộng đồng, góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Nội dung, phương thức hoạt động của Hội có đổi mới, có nhiều giải pháp mở rộng tính liên hiệp, thu hút, vận động các tầng lớp phụ nữ, phối hợp với các cấp, các ngành và toàn xã hội góp phần giải quyết nhiều vấn đề của phụ nữ, gia đình, vì sự tiến bộ của phụ nữ. Tổ chức Hội được củng cố và phát triển, đa dạng hóa các hình thức tập hợp, thu hút phụ nữ tham gia tổ chức Hội. Cán bộ Hội được đào tạo cơ bản, ngày càng trẻ hóa. Hội đã chủ động giới thiệu, bồi dưỡng nhiều cán bộ nữ đảm nhiệm các vị trí lãnh đạo, quản lý ở các cấp, các ngành. Công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế của Hội được mở rộng.

Tỷ lệ nữ tham gia công tác lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị ngày càng tăng. Những nhiệm kỳ Đại hội Đảng gần đây luôn có cán bộ nữ là Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng và nhiều Ủy viên Trung ương Đảng, bộ trưởng, thứ trưởng; tỷ lệ nữ trong Quốc hội chiếm gần 27%. Trong lĩnh vực kinh tế, lao động nữ tham gia nhiều ngành nghề mới mà trước đây chỉ dành cho nam giới; trong khoa học, công nghệ phụ nữ tham gia gần 40% và tỷ lệ các nhà khoa học nữ đạt hơn 6%. Đặc biệt, trong giáo dục, đào tạo và y tế, cán bộ nữ chiếm tỷ lệ lớn, nhiều người có trình độ cao. Sự trưởng thành của phong trào phụ nữ, những đóng góp xứng đáng của các cấp hội phụ nữ đạt được trong nhiệm kỳ vừa qua, đã được Đảng và Nhà nước ghi nhận, trao tặng nhiều danh hiệu và phần thưởng cao quý. Nhiều tập thể, cá nhân nữ được tặng Huân chương Độc lập và Huân chương Lao động các hạng; hàng ngàn chị em được phong tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua toàn quốc, nhà giáo, thầy thuốc ưu tú; nhà giáo, thầy thuốc

nhân dân; nghệ sĩ ưu tú, nghệ sĩ nhân dân... Nhiều tấm gương thầm lặng làm nhiều việc tốt, việc thiện đã tô đẹp thêm hình ảnh cao quý của phụ nữ Việt Nam.

Thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi nhiệt liệt chúc mừng và biểu dương những thành tích to lớn của phong trào phụ nữ và Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam trong nhiệm kỳ vừa qua. Hoan nghênh và ghi nhận sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của các cấp ủy đảng, sự phối hợp chặt chẽ của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các ban, bộ, ngành, đoàn thể trong công tác phụ nữ và bình đẳng giới. Nhân dịp này, tôi cũng xin cảm ơn sự ủng hộ, giúp đỡ thiện chí, hiệu quả của bạn bè quốc tế đối với Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, với phụ nữ và trẻ em Việt Nam.

Tuy nhiên, cũng phải thẳng thắn thừa nhận rằng, 5 năm qua, phong trào phụ nữ và hoạt động của hội phụ nữ các cấp vẫn còn bộc lộ những hạn chế. Đó là phong trào phát triển chưa đồng đều, chưa khơi dậy mạnh mẽ tiềm năng, sức sáng tạo của các tầng lớp phụ nữ. Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Hội chưa mạnh, vẫn còn một bộ phận cán bộ làm việc theo kiểu hành chính, chưa sâu sát cơ sở để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của hội viên; các hình thức tập hợp phụ nữ chưa đa dạng, chưa đáp ứng yêu cầu của tình hình. Các giải pháp hỗ trợ phụ nữ giảm nghèo, phát triển kinh tế bền vững còn thiếu đồng bộ. Công tác giám sát, phản biện xã hội, tham mưu đề xuất chính sách có lúc, có nơi còn bị xem nhẹ nên chưa phát huy được tác dụng và hiệu quả thực chất. Công tác phát hiện, xây dựng và biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến chưa được thực hiện thường xuyên, kịp thời, chưa tạo được sự lan tỏa trong các tầng lớp phụ nữ. Nhận thức, trình độ, năng lực của một bộ phận phụ nữ còn hạn chế. Nhiều chị em chưa nhận thức đầy đủ những giá trị truyền thống, phẩm chất tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam, trong khi công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục pháp luật, đạo đức, lối sống của

Hội còn chậm đổi mới, nhất là trong bối cảnh tình hình đất nước có nhiều thay đổi và nhu cầu của phụ nữ ngày càng đa dạng. Tôi đề nghị, với tình cảm quý trọng và tinh thần trách nhiệm cao trước phụ nữ cả nước, các đại biểu dự Đại hội cần trao đổi, thảo luận, phân tích rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, để tìm giải pháp khắc phục những hạn chế, nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả hoạt động của phong trào phụ nữ và của Hội Liên hiệp Phụ nữ trong thời gian tới.

*Thưa các vị đại biểu,*

Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XII diễn ra trong thời điểm có ý nghĩa quan trọng: Phụ nữ cả nước cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đang ra sức phát huy những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử của đất nước qua 30 năm đổi mới, quyết tâm triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng nhằm đưa đất nước vượt qua khó khăn, phát triển nhanh và bền vững, phồn vinh và hạnh phúc.

Để thực hiện mục tiêu đó, chúng ta phải phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, trong đó có vai trò quan trọng của phụ nữ. Đại hội XII của Đảng đã khẳng định: “Nâng cao trình độ mọi mặt và đời sống vật chất, tinh thần của *phụ nữ*, thực hiện tốt bình đẳng giới, tạo điều kiện cho phụ nữ phát triển tài năng. Nghiên cứu, bổ sung và hoàn thiện luật pháp và chính sách đối với lao động nữ, tạo điều kiện và cơ hội để phụ nữ thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của mình trong gia đình và xã hội. Kiên quyết đấu tranh chống các tệ nạn xã hội và xử lý nghiêm minh theo pháp luật các hành vi bạo lực, buôn bán, xâm hại nhân phẩm phụ nữ”<sup>1</sup>.

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Sđd, tr.163.

Bước vào thời kỳ mới, thời cơ và thuận lợi rất lớn nhưng cũng có những thách thức đặt ra đối với phong trào phụ nữ và công tác Hội. Tình hình biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, chất lượng nguồn nhân lực còn thấp, định kiến giới còn tồn tại, đời sống của một bộ phận phụ nữ, nhất là phụ nữ nông thôn, phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ khuyết tật còn khó khăn, tình hình phạm tội gia tăng, bạo lực gia đình phức tạp, tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận phụ nữ chưa bị đẩy lùi. Chính vì vậy nhiệm vụ đặt ra cho phong trào phụ nữ và Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam rất nặng nề. Tôi đồng tình với phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2017 - 2022 mà Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam khóa XI trình Đại hội; đặc biệt là phương hướng, mục tiêu và các khâu đột phá, các nhiệm vụ trọng tâm. Tôi chỉ xin nhấn mạnh, gọi mở thêm một số vấn đề để Đại hội thảo luận, xem xét, quyết định:

*Một là*, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cần nắm vững và quán triệt sâu sắc những quan điểm, tư tưởng chỉ đạo trong Nghị quyết Đại hội XII của Đảng; tổng kết việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết có liên quan cũng như thực tiễn hoạt động của phong trào phụ nữ và hội phụ nữ để có những biện pháp cụ thể đưa những tư tưởng, quan điểm, chủ trương của Đảng vào cuộc sống. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động, thuyết phục các tầng lớp phụ nữ thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phát huy sức mạnh, thế mạnh của phụ nữ trên tất cả các lĩnh vực; đồng thời chăm lo bảo vệ phẩm giá, quyền và lợi ích chính đáng của phụ nữ.

*Hai là*, Hội cần tiếp tục tổ chức và nâng cao chất lượng các phong trào thi đua, các cuộc vận động để thu hút đông đảo chị em tham gia, đóng góp công sức xây dựng, bảo vệ Tổ quốc cũng như chủ động giải quyết những vấn đề của chính phụ nữ ngay từ cơ sở. Cần nghiên cứu phát động nhiều phong trào thiết thực hơn nữa nhằm thúc đẩy việc

thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, động viên phụ nữ thực hiện các phong trào thi đua do Hội phát động. Hưởng ứng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các phong trào “Vì người nghèo”, “Mái ấm tình thương”, “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”... Tăng cường nêu gương người tốt việc tốt, nhân rộng điển hình tiên tiến.

*Ba là*, nâng cao vai trò của phụ nữ và tổ chức Hội trong xây dựng gia đình; đặc biệt quan tâm xây dựng gia đình văn hóa, no ấm, hạnh phúc, tiến bộ; chăm sóc, giáo dục trẻ em. Bên cạnh trách nhiệm người công dân, phụ nữ còn có trách nhiệm lớn lao trong gia đình với thiên chức là người mẹ sinh thành và nuôi dạy thế hệ trẻ trở thành những chủ nhân của đất nước. Phụ nữ phải là “người thắp lửa cho mỗi nhà”, không chỉ chăm lo gia đình mà còn cần biết thắp lên niềm tin, ước mơ và hy vọng cho mỗi thành viên trong gia đình. Các cấp hội tiếp tục tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ phụ nữ thực hiện các chính sách về hôn nhân - gia đình, chăm sóc sức khỏe, bảo vệ bà mẹ - trẻ em, bảo vệ môi trường... Phối hợp với các cấp, các ngành, các đoàn thể, bồi dưỡng cho phụ nữ kiến thức về nuôi dạy con, tổ chức cuộc sống gia đình, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, bảo vệ thuần phong, mỹ tục, truyền thống tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam. Nêu cao lòng nhân ái, khoan dung, đức tính dịu hiền, tình đoàn kết, quý trọng, giúp đỡ lẫn nhau, nhất là khi gặp khó khăn, hoạn nạn; lên án những hành vi vô đạo đức, vô trách nhiệm trong quan hệ gia đình.

*Bốn là*, tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp để xây dựng người phụ nữ Việt Nam phát triển toàn diện về trí tuệ, đạo đức, thể chất, tinh thần, năng lực sáng tạo, ý thức công dân; đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội các cấp, đáp ứng yêu cầu

công tác Hội trong giai đoạn mới. Xây dựng đội ngũ cán bộ Hội có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có tư duy sáng tạo, nhiệt tình, tâm huyết với công tác Hội; có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; có phương pháp vận động phụ nữ. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ qua hoạt động thực tiễn. Kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, lựa chọn giới thiệu những chị em có đủ tiêu chuẩn tham gia các cấp ủy đảng, chính quyền và các ban, bộ, ngành từ Trung ương đến cơ sở, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ nữ lãnh đạo, quản lý, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

*Năm là*, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Hội theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, của các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư để củng cố tổ chức Hội thực sự vững mạnh, phát huy đầy đủ vai trò nòng cốt trong công tác vận động phụ nữ. Đa dạng hóa nội dung hoạt động nhằm đáp ứng một cách thiết thực, hiệu quả nhu cầu của các tầng lớp phụ nữ. Hướng mạnh hoạt động về cơ sở, khu dân cư; cải tiến công tác chỉ đạo, điều hành; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm từng thời kỳ, tập trung chỉ đạo quyết liệt, tạo hiệu quả rõ rệt, tránh hình thức, phô trương, hành chính hóa trong hoạt động của Hội. Lấy hạnh phúc và lợi ích của phụ nữ làm mục tiêu; lấy sự hài lòng của phụ nữ làm thước đo chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội.

*Sáu là*, Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII vừa ban hành Nghị quyết về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Đây là một nghị quyết rất quan trọng, đề cập đến một vấn đề vừa cơ bản, vừa cấp bách, được đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân đặc biệt quan tâm và hoan nghênh. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cần tổ chức thật nghiêm túc việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Trung ương, kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị tới toàn thể cán

bộ, hội viên của Hội. Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, đi sâu giáo dục, bồi dưỡng, động viên hội viên phát huy quyền làm chủ, tích cực thực hiện có hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, tham gia các hoạt động chính trị - xã hội với đầy đủ trách nhiệm của người làm chủ. Kiên quyết, tích cực làm trong sạch đội ngũ, khắc phục các hiện tượng sa sút, thoái hóa về phẩm chất, lối sống; chủ động phát hiện và tham gia đấu tranh ngăn chặn tình trạng tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong xã hội; ngăn ngừa những tiêu cực ngay chính trong gia đình mình, trong những người thân của mình. Tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân; củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ.

*Thưa các vị đại biểu,*

Tại Đại hội này, cùng với việc đóng góp vào Báo cáo chính trị, Điều lệ Hội (sửa đổi, bổ sung), tôi đề nghị, với tinh thần trách nhiệm cao, Đại hội dân chủ thảo luận, tập trung trí tuệ, sáng suốt lựa chọn bầu ra Ban Chấp hành Trung ương Hội khóa XII bao gồm các đồng chí có phẩm chất, năng lực, uy tín, nhiệt tình và trách nhiệm cao, đủ sức lãnh đạo phong trào và công tác của Hội trong nhiệm kỳ tới; chú ý đến cơ cấu, tỷ lệ cán bộ nữ là người dân tộc thiểu số, công nhân, lao động và cán bộ nữ trẻ có triển vọng.

Nhân đây tôi cũng đề nghị các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành cần quán triệt sâu sắc các quan điểm, mục tiêu công tác phụ nữ trong tình hình mới, tổ chức lãnh đạo cũng như xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động cụ thể để tạo bước chuyển biến rõ rệt về chất lượng, hiệu quả công tác phụ nữ ở từng ngành, địa phương, đơn vị; quan tâm xây dựng, củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cấp Hội. Các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, tổ chức xã hội, cơ quan thông tin đại chúng cần

tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức về giới và ý thức trách nhiệm thực hiện bình đẳng giới cho cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân. Xây dựng trong toàn xã hội thái độ tôn trọng, tôn vinh, bảo vệ phụ nữ; phong cách ứng xử văn minh, văn hóa đối với phụ nữ. Chú trọng tuyên truyền gương phụ nữ điển hình tiên tiến; phê phán, đấu tranh chống tư tưởng coi thường phụ nữ, các hành vi phân biệt đối xử, xâm hại, xúc phạm nhân phẩm phụ nữ.

Chúng ta tin tưởng rằng, sau Đại hội này, phong trào phụ nữ nước ta sẽ có bước phát triển mới mạnh mẽ hơn nữa; hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam sẽ có nhiều khởi sắc hơn nữa, đóng góp xứng đáng vào việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, làm cho nước ta ngày càng giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Với những tình cảm trân trọng và niềm tin tưởng sâu sắc, trong không khí vui tươi, phấn khởi của mùa xuân mới và trước thềm kỷ niệm Ngày quốc tế phụ nữ 8-3, tôi xin chúc Đại hội đại biểu phụ nữ Việt Nam lần thứ XII thành công tốt đẹp.

Chúc các vị đại biểu và toàn thể chị em mạnh khỏe, tươi trẻ, hạnh phúc.



**PHÁT BIỂU tại Đại hội**  
**đại biểu toàn quốc lần thứ VI**  
**Hội Cựu chiến binh Việt Nam**  
**(Ngày 14 tháng 12 năm 2017)**

---

*Thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội,*  
*Thưa các vị đại biểu, các vị khách quý,*  
*Thưa toàn thể các đồng chí,*

Hôm nay, tôi rất vui mừng đến dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI Hội Cựu chiến binh Việt Nam - một sự kiện lớn trong đời sống chính trị - xã hội của cựu chiến binh, cựu quân nhân và Nhân dân cả nước. Thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, tôi nhiệt liệt chào mừng các vị khách quý, các vị đại biểu, các đồng chí - những cán bộ, hội viên nòng cốt, tiêu biểu cho phẩm chất, tài năng, trí tuệ của Bộ đội Cụ Hồ, của lực lượng cựu chiến binh trong cả nước. Qua các đồng chí, tôi xin gửi tới các Mẹ Việt Nam anh hùng, anh chị em thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng cùng toàn thể các hội viên Hội Cựu chiến binh, cựu quân nhân lời thăm hỏi ân cần và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

*Thưa các đồng chí,*

Được thành lập ngày 06-12-1989, Hội Cựu chiến binh Việt Nam là một đoàn thể chính trị - xã hội, đại diện cho ý chí và quyền lợi của

cự chiến binh, là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam do Đảng lãnh đạo, nhằm phát huy bản chất tốt đẹp, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ” trong điều kiện mới. Từ khi ra đời đến nay, Hội đã không ngừng lớn mạnh, trưởng thành, hoạt động tích cực, đúng hướng và có hiệu quả.

Trong những năm gần đây, quán triệt Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX và Kết luận số 66-KL/TW của Ban Bí thư khóa X “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cự chiến binh trong giai đoạn cách mạng mới”, các cấp hội đã thường xuyên chăm lo giáo dục, bồi dưỡng cho cán bộ, hội viên kiên định mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt và thực hiện nghiêm túc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hội đã tập hợp, đoàn kết, hướng dẫn hội viên kiên quyết đấu tranh chống các âm mưu và hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch, các quan điểm sai trái, phản động; tham gia có hiệu quả vào nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền, mặt trận và đoàn thể, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí, các tệ nạn xã hội theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và khóa XII của Đảng, gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tích cực tham gia giám sát, phản biện xã hội và phổ biến, giáo dục pháp luật, đóng góp tích cực vào việc tham mưu cho các cấp ủy, chính quyền địa phương nắm bắt và đề xuất các biện pháp thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh...; đồng thời cử cán bộ, hội viên tham gia giải quyết những vấn đề bức xúc, phức tạp nảy sinh từ cơ sở; góp phần giữ vững ổn định chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Hàng chục vạn hội viên Hội Cự

chiến binh đã được Đảng và Nhân dân tín nhiệm bầu vào cấp ủy, Hội đồng nhân dân các cấp, tham gia công tác trong hệ thống chính trị và đã phát huy vai trò là lực lượng nòng cốt, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Hội đã tổ chức, động viên các cựu chiến binh nêu cao ý chí tự lực, tự cường, đoàn kết, giúp nhau phát triển kinh tế, vươn lên thoát khỏi đói nghèo, nâng cao đời sống, góp phần tích cực thực hiện có hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội và công tác xóa đói, giảm nghèo trong cả nước; làm tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, hoạt động từ thiện, giúp đỡ đồng bào, đồng chí có khó khăn, hoạn nạn. Hội cũng đã phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc, các ban, bộ, ngành, đoàn thể thực hiện tốt các chương trình, các phong trào, các cuộc vận động do Trung ương và địa phương phát động, như: “Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; “Cựu chiến binh Việt Nam tham gia giữ gìn trật tự, an toàn giao thông”; “Phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng, chống ma túy, mại dâm”; “Chương trình xóa đói, giảm nghèo, xóa nhà tạm, nhà dột nát” với phương châm “cựu chiến binh nêu gương sáng, hiến kế, hiến công vì quê hương, đất nước”. Đã có nhiều cựu chiến binh hiến đất làm đường, trường học, nhà văn hóa,... được Nhân dân ghi nhận và đánh giá cao.

Với trách nhiệm và tình cảm của thế hệ đi trước, Hội đã tích cực, chủ động cùng Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh làm tốt việc giáo dục truyền thống yêu nước và cách mạng, xây dựng lý tưởng, hoài bão và lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ, đồng thời luôn thể hiện vai trò gương mẫu của cựu chiến binh đối với tuổi trẻ. Hoạt động đối ngoại nhân dân của Hội được tăng cường, quan hệ hợp

tác, hữu nghị giữa cựu chiến binh Việt Nam với cựu chiến binh các nước ngày càng được mở rộng.

Công tác xây dựng tổ chức Hội đạt kết quả tốt. Hội ngày càng phát triển cả về số lượng và chất lượng, tổ chức cơ sở Hội và hội viên tăng nhanh. Nội dung, phương thức hoạt động của các cấp Hội có nhiều đổi mới, ngày càng hiệu quả và thiết thực hơn. Công tác vận động, tập hợp cựu quân nhân có nhiều tiến bộ.

Những kết quả công tác và thành tích mà Hội Cựu chiến binh Việt Nam đạt được trong thời gian qua là rất đáng trân trọng. Đảng và Nhà nước đánh giá cao hoạt động và những đóng góp của Hội Cựu chiến binh đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Các đồng chí xứng đáng là một chỗ dựa tin cậy của cấp ủy, chính quyền và Nhân dân. Thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi nhiệt liệt hoan nghênh, chúc mừng và cảm ơn Hội Cựu chiến binh Việt Nam cùng toàn thể anh chị em cựu chiến binh, cựu quân nhân trong cả nước.

Bên cạnh những ưu điểm nổi bật nêu trên, trong nhiệm kỳ qua, hoạt động của Hội Cựu chiến binh cũng còn những thiếu sót, khuyết điểm. Công tác chính trị, tư tưởng có lúc, có nơi chưa nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng của cựu chiến binh, chưa chủ động giải quyết các vấn đề của thực tiễn đặt ra. Số hộ nghèo ở một số địa phương giảm chậm, hộ khá và giàu chưa nhiều, đặc biệt ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Nền nếp, chế độ sinh hoạt của một số tổ chức hội chưa đúng quy định; chất lượng sinh hoạt và hình thức hoạt động chưa thiết thực, chậm đổi mới. Công tác phối hợp với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể chưa thật chặt chẽ, hiệu quả chưa cao. Thực hiện nhiệm vụ giám sát và phản biện xã hội có mặt còn hạn chế. Tôi đề nghị Đại hội tập trung thảo luận kỹ, xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm để có giải pháp khắc phục có hiệu quả trong

nhiệm kỳ tới.

*Thưa các đồng chí,*

Trong những năm tới, tình hình thế giới và khu vực sẽ còn diễn biến rất phức tạp, khó lường, tác động trực tiếp đến nước ta, tạo ra nhiều thời cơ và thách thức đan xen. Hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn. Toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, cách mạng khoa học - công nghệ, kinh tế tri thức tiếp tục được đẩy mạnh. Ở trong nước, thể và lực, sức mạnh tổng hợp tăng lên, vị thế, uy tín quốc tế của đất nước ngày càng được nâng cao. Hội nhập quốc tế diễn ra sâu rộng hơn nhiều so với trước, mang lại những thời cơ, vận hội phát triển to lớn, tuy nhiên vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Bốn nguy cơ mà Đảng ta đã chỉ ra vẫn tồn tại, nhất là nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với các nước trong khu vực và trên thế giới; nguy cơ “diễn biến hòa bình” của thế lực thù địch nhằm chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ ta; tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí và tệ nạn xã hội vẫn còn có những diễn biến phức tạp.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đã xác định phương hướng, nhiệm vụ của cách mạng nước ta trong giai đoạn hiện nay là: “Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Phát huy sức mạnh toàn dân tộc và dân chủ xã hội chủ nghĩa. Đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; phát triển kinh tế nhanh, bền vững, phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ

quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Giữ gìn hòa bình, ổn định, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới”<sup>1</sup>.

Đối với Hội Cựu chiến binh, Đại hội XII của Đảng chỉ rõ nhiệm vụ: “Tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; giúp nhau làm kinh tế, cải thiện đời sống; tích cực tham gia giáo dục lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ; tích cực tham gia đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tội phạm và các tệ nạn xã hội; góp phần xây dựng và củng cố cơ sở chính trị, xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh”<sup>2</sup>.

Theo tinh thần đó, tôi biểu thị sự đồng tình với Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Hội khóa V trình Đại hội lần này. Báo cáo đã thể hiện tinh thần đổi mới, trí tuệ, dân chủ và đoàn kết; quán triệt nghiêm túc tư tưởng chỉ đạo Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương. Tôi xin nhấn mạnh, gọi mở thêm một số vấn đề để Đại hội thảo luận, xem xét, quyết định.

*Một là*, chúng ta đều đã biết, Hội Cựu chiến binh là tổ chức của những người mang bản chất truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, đã từng được rèn luyện, thử thách trong khói lửa của cuộc đấu tranh cách mạng và các cuộc kháng chiến của dân tộc, đã anh dũng chiến đấu hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc; góp phần xứng đáng vào sự nghiệp giải phóng dân tộc và thống nhất đất nước. Hơn ai hết, mỗi hội viên cựu chiến binh hiểu rất rõ giá trị của “độc lập, tự do” đã được đổi bằng sự hy sinh, cống hiến của đồng bào, đồng chí và chính bản thân

---

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Sđd, tr.19-20, 163-164.

mình trong nhiều thập kỷ đấu tranh gian khổ, ác liệt. Vì vậy, Hội cần tiếp tục quán triệt và tổ chức cho cán bộ, hội viên thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu của Hội là kiên quyết bảo vệ các thành quả của cách mạng, góp phần làm thất bại âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình”, “phi chính trị hóa Quân đội” của các thế lực thù địch, tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, làm cho cán bộ, hội viên nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu, lý tưởng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Phối hợp chặt chẽ với các thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể xã hội, thực hiện tốt quy chế dân chủ, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, gương mẫu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thường xuyên tập hợp, phản ánh với các cấp ủy, chính quyền ý kiến của cựu chiến binh, của Nhân dân về những chủ trương phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh...; dựa vào dân, nhạy bén phát hiện những vấn đề bất cập, hoặc mới phát sinh để kịp thời tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương, khắc phục những bức xúc trong các tầng lớp nhân dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Đặc biệt, Hội cần tích cực tham gia cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí, tiêu cực theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI và khóa XII của Đảng với phương châm kết hợp giữa xây và chống, lấy xây là chính, phòng ngừa là cơ bản, khắc phục những thói hư, tật xấu trong Đảng, trong bộ máy nhà nước; đồng thời cảnh giác, không để các phần tử xấu và kẻ địch lợi dụng gây mất đoàn kết nội bộ, vu cáo, bôi nhọ, đả kích Đảng, Nhà nước. Thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát và phản biện xã hội; tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền ngày càng trong sạch,

vững mạnh.

*Hai là*, quán triệt và thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng về xây dựng, phát triển kinh tế nhanh, bền vững, phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Chú trọng các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ, nhất là Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới. Hội Cựu chiến binh các cấp cần khai thác tối đa mọi nguồn lực và chính sách ưu đãi của Nhà nước đối với cựu chiến binh; phối hợp lồng ghép các chương trình, các cuộc vận động trong cựu chiến binh một cách hiệu quả; đẩy mạnh và nâng cao chất lượng phong trào “Cựu chiến binh giúp nhau giảm nghèo, làm kinh tế giỏi”, gắn với chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đầu tư phát triển các loại hình sản xuất, kinh doanh của cựu chiến binh nhằm góp phần giảm nghèo nhanh và bền vững. Chú ý quan tâm hơn đến các địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa, căn cứ địa cách mạng. Cổ vũ, động viên các đơn vị, cá nhân cựu chiến binh tích cực tham gia sản xuất, kinh doanh, vươn lên làm giàu hợp pháp; coi trọng nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến; phát huy truyền thống “uống nước nhớ nguồn” làm cho công tác đền ơn đáp nghĩa, công tác từ thiện, giúp đỡ đồng bào, đồng chí khó khăn trở thành một phong trào hành động sâu rộng, một nét đẹp của xã hội Việt Nam.

*Ba là*, thực hiện lời dạy của Bác Hồ “*Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết*”<sup>1</sup>. Bằng tâm huyết và sự từng trải của mình, cựu chiến binh tiếp tục góp phần giáo dục truyền thống và chủ nghĩa anh hùng cách mạng, truyền thụ kinh nghiệm cho thế hệ trẻ; đồng hành với thanh niên trong phong trào

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.612.



lập thân, lập nghiệp, phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của thanh niên trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, coi đó là một nhiệm vụ vẻ vang và là trách nhiệm, tình cảm của Hội đối với thanh thiếu niên. Hội viên Hội Cựu chiến binh phải sống gương mẫu và bằng sự gương mẫu của mình, giáo dục con cháu xây dựng gia đình văn hóa mới, nêu gương sáng cho lớp trẻ noi theo, tránh có những biểu hiện công thần, tự mãn.

Hiện nay, trong thanh niên có đội ngũ cựu quân nhân, những người đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về các địa phương. Đây là lực lượng đã được tuyển chọn, học tập và rèn luyện trong quân đội, có phẩm chất chính trị tốt, có sức khỏe, một số được trang bị kiến thức chuyên môn, nghề nghiệp nhất định, có nhiều tiềm năng phát triển. Hội Cựu chiến binh các cấp cần tích cực, chủ động hơn trong phối hợp với Đoàn Thanh niên, cơ quan quân sự địa phương, các ngành có liên quan để tập hợp, động viên anh chị em tham gia sinh hoạt trong các câu lạc bộ cựu quân nhân ở cơ sở, tích cực thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và củng cố quốc phòng, an ninh và các phong trào khác ở địa phương, qua đó bồi dưỡng, tạo nguồn bổ sung cán bộ cho Đảng và Nhà nước.

*Bốn là*, chăm lo xây dựng Hội Cựu chiến binh Việt Nam trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức; đổi mới mạnh mẽ phương thức và nội dung hoạt động để Hội thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, bảo đảm phù hợp với đối tượng, hướng mạnh về cơ sở, coi trọng chất lượng, hiệu quả, tránh phô trương, hình thức. Chú trọng phát triển, củng cố tổ chức Hội, nhất là ở vùng núi, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo, trong các cơ quan hành chính sự nghiệp, đoàn thể, doanh nghiệp; quan tâm bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của cựu chiến binh. Chú trọng thực hiện đồng bộ các biện pháp để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội các

cấp, có đủ phẩm chất, năng lực và trí tuệ, có bản lĩnh chính trị vững vàng, đáp ứng yêu cầu công tác Hội trong tình hình mới.

Hiện nay, các cấp ủy và tổ chức đảng trong cả nước đang triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Đây là một nhiệm vụ rất quan trọng, được đặt trong tổng thể nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đổi mới hệ thống chính trị đồng bộ với đổi mới kinh tế, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Hội Cựu chiến binh cần chỉ đạo thực hiện một cách tích cực và hiệu quả; đồng thời hướng dẫn cán bộ, hội viên tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước ngày càng trong sạch, vững mạnh, gắn bó mật thiết với Nhân dân, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Nhân đây, tôi đề nghị các cấp ủy đảng từ Trung ương đến cơ sở cần tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng hoạt động cho các cấp Hội Cựu chiến binh, có cơ chế và tạo điều kiện thuận lợi cho các cấp Hội góp ý kiến xây dựng và giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể nhân dân xây dựng mối quan hệ và phối hợp hoạt động với Hội, tạo sức mạnh tổng hợp thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị; chỉ đạo các cấp chính quyền, các ngành liên quan tiếp tục bổ sung, ban hành và thực hiện các chế độ, chính sách phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của Hội và lợi ích của cựu chiến binh.

*Thưa các đồng chí,*

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI Hội Cựu chiến binh Việt Nam diễn ra đúng vào dịp kỷ niệm 28 năm Ngày truyền thống của Hội (06-12-1989 - 06-12-2017), 73 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân

Việt Nam, 28 năm Ngày Hội quốc phòng toàn dân và 45 năm Chiến thắng lịch sử “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không”. Với truyền thống anh hùng của Quân đội nhân dân Việt Nam và lịch sử vẻ vang của Hội Cựu chiến binh Việt Nam, tôi tin tưởng rằng, sau Đại hội này, Hội Cựu chiến binh Việt Nam sẽ có bước phát triển mới, ngày càng mạnh mẽ, vững chắc hơn nữa, thực sự đóng vai trò nòng cốt trong công tác vận động cựu chiến binh và Nhân dân; cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, xây dựng một nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Với tình cảm chân thành, quý trọng và niềm tin sâu sắc, tôi chúc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI Hội Cựu chiến binh Việt Nam thành công tốt đẹp!

Chúc các đồng chí cựu chiến binh, cựu quân nhân luôn luôn là “Bộ đội Cụ Hồ”, mãi mãi là “Bộ đội Cụ Hồ”!

Chúc các vị đại biểu và các đồng chí mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công!

**phát biểu**  
**tại Đại hội đại biểu toàn quốc**  
**lần thứ VII Liên hiệp các Hội**  
**Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam**  
**(Ngày 03 tháng 6 năm 2015)**

---

*Thưa các vị đại biểu, các vị khách quý,  
Thưa các đồng chí,*

Hôm nay, tôi rất vui mừng đến dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam - tổ chức chính trị - xã hội rộng lớn của trí thức khoa học và công nghệ Việt Nam. Thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, tôi nhiệt liệt chào mừng các đồng chí đại biểu về dự Đại hội và qua các đồng chí, cho tôi gửi lời thăm hỏi chân tình và lời chúc tốt đẹp nhất tới tất cả các thành viên của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam cũng như đội ngũ trí thức cả nước.

*Thưa toàn thể Đại hội,*

Chúng ta đều đã biết, trải qua mấy ngàn năm lịch sử dựng nước và giữ nước, cha ông ta đã từng rút ra triết lý: Hiền tài là nguyên khí của quốc gia, nguyên khí thịnh thì thể nước mạnh, nguyên khí suy thì thể nước yếu. Trong thời đại ngày nay, Đảng ta cũng nhiều lần khẳng định: Trí thức luôn là nền tảng tiến bộ xã hội, đội ngũ trí thức là lực

lượng nòng cốt sáng tạo và truyền bá tri thức. Trí thức Việt Nam là lực lượng lao động sáng tạo đặc biệt quan trọng trong tiến trình xây dựng và phát triển đất nước, đặc biệt là trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, xây dựng kinh tế tri thức, phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Xây dựng đội ngũ trí thức vững mạnh là trực tiếp nâng tầm trí tuệ của dân tộc, sức mạnh của đất nước, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị. Đầu tư xây dựng đội ngũ trí thức là đầu tư cho phát triển bền vững.

Trong suốt mấy chục năm qua, đội ngũ trí thức Việt Nam không ngừng lớn mạnh, trưởng thành, giàu tinh thần yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, luôn gắn bó và đồng hành với sự nghiệp cách mạng của đất nước do Đảng ta lãnh đạo vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Bằng những hoạt động sáng tạo, đội ngũ trí thức nước ta đã có những đóng góp to lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, được Đảng, Nhà nước, toàn xã hội ghi nhận và đánh giá cao.

Đào tạo, xây dựng và phát huy sức mạnh của đội ngũ trí thức đáp ứng đòi hỏi của đất nước trong giai đoạn mới là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước, của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội, trong đó có Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

Qua hơn 30 năm xây dựng và phát triển, với 6 kỳ Đại hội, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam đã khẳng định được vị trí, vai trò quan trọng của mình: Là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, nơi quy tụ, đoàn kết đội ngũ trí thức khoa học - công nghệ Việt Nam ở cả trong nước và nước ngoài, tạo điều kiện để đội ngũ trí thức đóng góp được nhiều nhất tâm huyết và trí tuệ vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong nhiệm kỳ 5 năm (2010 - 2015), Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam đã có nhiều hoạt động phong phú, sáng

tạo, đạt nhiều kết quả nổi bật. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam đã trở thành tổ chức giữ vai trò nòng cốt trong việc tập hợp, đoàn kết và động viên anh chị em trí thức khoa học và công nghệ tham gia tích cực giải quyết các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Liên hiệp Hội đã làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, bồi dưỡng lòng yêu nước, trách nhiệm công dân và tính tích cực xã hội đối với các hội viên, tạo dựng môi trường tốt để đoàn kết đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ. Tích cực tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước những vấn đề lớn về chủ trương, đường lối, chính sách; chủ động đẩy mạnh hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội, góp phần củng cố các luận cứ khoa học đối với những chương trình, đề án, dự án lớn trước khi cấp có thẩm quyền quyết định. Có nhiều đóng góp trong việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học, công nghệ cho các tầng lớp nhân dân, góp phần xã hội hóa công tác giáo dục - đào tạo, nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực và bồi dưỡng nhân tài. Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng thiết thực, phát triển khoa học và công nghệ, chăm sóc sức khỏe, nâng cao đời sống nhân dân, bảo vệ môi trường, xóa đói, giảm nghèo; là lực lượng quan trọng thúc đẩy phong trào nhân dân sáng tạo, áp dụng có hiệu quả những tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, đời sống cũng như trong việc tổ chức các giải thưởng, hội thi sáng tạo khoa học và công nghệ; đã chú trọng việc tôn vinh các tập thể, cá nhân tiêu biểu có nhiều đóng góp về khoa học và công nghệ.

Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chính trị của mình, tổ chức và hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật ở Trung ương cũng như các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cũng đã được củng cố, tăng cường và không ngừng phát triển. Đến nay, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam đã có 140 hội thành viên. Tổng số hội viên của các hội thành viên lên tới trên 2,8

triệu người (tăng thêm 1 triệu người so với nhiệm kỳ trước).

Đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ cả nước, đặc biệt là đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ thuộc hệ thống Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật đã tăng nhanh về số lượng và nâng lên về chất lượng, có nhiều đóng góp cho sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ. Nhiều người đã hăng say, tâm huyết nghiên cứu, sáng tạo, góp phần tạo bước phát triển trong nghiên cứu cơ bản, tạo cơ sở cho việc hình thành một số lĩnh vực khoa học và công nghệ đa ngành mới; đồng thời, đẩy mạnh nghiên cứu triển khai, ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ; góp phần cải thiện năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và nền kinh tế; một số lĩnh vực đã tiếp cận trình độ tiên tiến của khu vực và thế giới.

Với những thành tích đó, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam đã được Đảng, Nhà nước trao tặng nhiều danh hiệu cao quý. Nhân dịp này, một lần nữa, thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi nhiệt liệt chúc mừng, biểu dương và cảm ơn những đóng góp, cống hiến to lớn đối với đất nước của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ nước nhà, của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

Tuy nhiên, chúng ta cũng cần thẳng thắn thừa nhận rằng, hoạt động của Liên hiệp Hội còn chưa tương xứng với tiềm năng của tổ chức và của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ, với yêu cầu và những đòi hỏi của sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước. Hệ thống tổ chức, bộ máy còn nhiều bất cập; nội dung và phương thức hoạt động của Hội chưa có nhiều đổi mới; môi trường tập hợp trí thức còn thiếu hấp dẫn, chưa đáp ứng yêu cầu mới đặt ra. Liên hiệp Hội chưa thật chủ động tham gia giải quyết những vấn đề lớn của đất nước; công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp đối với trí thức còn chưa được coi trọng đúng mức; việc tổ chức ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống còn hạn chế. Liên hiệp Hội chưa

thực sự là lực lượng nòng cốt đưa khoa học và công nghệ trở thành động lực chính phát triển bền vững đất nước.

*Thưa toàn thể Đại hội,*

Hiện nay, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang ra sức phấn đấu, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, xây dựng nền tảng để sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Dự báo trong những năm tới, tình hình thế giới và trong nước tiếp tục có những diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường. Cuộc cách mạng khoa học - công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin, tiếp tục phát triển mạnh mẽ, thúc đẩy sự phát triển nhảy vọt trên nhiều lĩnh vực, tạo ra cả thời cơ và thách thức đối với mọi quốc gia. Tình hình đó đòi hỏi các tổ chức khoa học và công nghệ, đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ cả nước, đặc biệt là Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và đội ngũ các nhà khoa học thuộc Liên hiệp Hội cần nỗ lực phấn đấu, có nhiều đóng góp to lớn hơn nữa cho sự nghiệp phát triển nhanh và bền vững của đất nước.

Tôi cơ bản đồng tình với những phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam nhiệm kỳ VII (2015 - 2020) do lãnh đạo Liên hiệp Hội đã nêu ra trong Báo cáo trình Đại hội; đồng thời, nhấn mạnh, lưu ý thêm một số vấn đề sau:

*Một là*, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam cần chủ động, tích cực hơn nữa trong việc quán triệt, triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ. Phấn đấu sớm đạt được mục tiêu phát triển mạnh mẽ khoa học và công nghệ, làm cho khoa học và công nghệ thực sự là động lực quan trọng nhất để phát triển lực lượng sản xuất hiện đại, kinh tế tri thức, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, bảo vệ môi



trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Đồng thời, cần sát cánh cùng với ngành giáo dục và đào tạo tổ chức thực hiện có kết quả Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, phấn đấu tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo để đến năm 2030 nền giáo dục nước ta đạt trình độ tiên tiến trong khu vực.

*Hai là*, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam phải thực sự là lực lượng nòng cốt, đi đầu trong sự nghiệp xây dựng đội ngũ trí thức Việt Nam, trước hết là đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức, thực hiện Chiến lược phát triển đội ngũ trí thức đến năm 2020, phấn đấu từng bước xây dựng đội ngũ trí thức lớn mạnh, đạt chất lượng cao, có số lượng và cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước.

Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giúp anh chị em trí thức khoa học và công nghệ nhận thức sâu sắc trách nhiệm và làm tròn bổn phận của mình đối với đất nước, dân tộc; phát huy những phẩm chất tốt đẹp như lòng yêu nước, tính tích cực xã hội, tính nhân văn, đạo đức, lối sống theo truyền thống của dân tộc. Quan tâm bồi dưỡng chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp của người trí thức, đặc biệt là lớp trí thức trẻ; trọng dụng, tôn vinh những người có đóng góp thiết thực và hiệu quả. Làm sâu sắc hơn nữa các mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân với trí thức; giữa trí thức với Đảng, Nhà nước và Nhân dân; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân trên nền tảng liên minh công nhân - nông dân - trí thức. Khẩn trương xây dựng, hoàn thiện các cơ chế, chính sách nhằm phát huy có hiệu quả tiềm năng của đội ngũ trí thức.

*Ba là*, tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chỉ thị của Bộ Chính trị khóa X về đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, phấn đấu hoàn thành mục tiêu: đến năm 2020, xây dựng Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam thực sự trở thành tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh ở Trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; giữ vai trò nòng cốt trong tập hợp, đoàn kết và phát huy năng lực sáng tạo của đội ngũ trí thức, đại diện cho tiếng nói của đội ngũ những người làm khoa học và công nghệ cả nước; góp phần đưa khoa học, công nghệ trở thành một trong những động lực quan trọng hàng đầu cho phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tập hợp đội ngũ, tập trung nguồn lực để đề xuất, tham mưu cho Đảng và Nhà nước những vấn đề quan trọng về đường lối, chủ trương, chính sách phát triển đất nước; tiếp tục chủ động thực hiện các hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội trong quá trình xây dựng chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các chương trình, dự án, đề án lớn về kinh tế - xã hội trước khi cấp có thẩm quyền quyết định. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam phải thực sự trở thành một bộ phận tham mưu tin cậy của Đảng và Nhà nước, nhất là đối với công tác vận động trí thức.

Tạo môi trường và các điều kiện để trí thức đi đầu trong việc truyền bá những tinh hoa tri thức của nhân loại trong cộng đồng, góp phần thiết thực nâng cao dân trí; áp dụng có hiệu quả những tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống; tích cực, chủ động tham gia công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ mới; là lực lượng xung kích xây dựng phong trào thi đua sáng tạo khoa học kỹ thuật rộng khắp trong toàn quốc.

Khẩn trương củng cố, kiện toàn và phát triển hệ thống tổ chức

ở Cơ quan Trung ương Liên hiệp Hội, các hội thành viên ở Trung ương và các liên hiệp hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động cho phù hợp với bối cảnh mới để nâng cao hiệu quả hoạt động của Liên hiệp Hội, hình thành môi trường dân chủ, rộng mở, thuận lợi để tập hợp, đoàn kết đông đảo anh chị em trí thức khoa học và công nghệ hoạt động trên tất cả mọi lĩnh vực. Tạo điều kiện thuận lợi để anh chị em có nhiều đóng góp, cống hiến cho đất nước; đồng thời chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của anh chị em. Bên cạnh việc từng bước hoàn thiện mô hình tổ chức, cần chú trọng lựa chọn những cán bộ hoạt động hội, đặc biệt là đội ngũ lãnh đạo, có phẩm chất chính trị tốt, tận tụy với công tác hội, am hiểu công tác vận động trí thức.

*Bốn là*, xây dựng và phát triển Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam không chỉ là trách nhiệm và bổn phận của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ mà còn là trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền và các đoàn thể trong hệ thống chính trị. Vì vậy, cấp ủy và chính quyền các cấp cần nâng cao hơn nữa nhận thức về vai trò, vị trí của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong tình hình mới; đổi mới, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền; bổ sung, hoàn thiện luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo điều kiện thuận lợi, trong đó có việc bảo đảm kinh phí và các điều kiện vật chất cần thiết, để Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

*Thưa các vị đại biểu và các đồng chí,*

Đảng và Nhà nước ta, Nhân dân ta luôn tin tưởng và mong rằng, với truyền thống vẻ vang hơn 30 năm xây dựng và phát triển, với một

đội ngũ đông đảo gần 3 triệu người, bao gồm nhiều nhà khoa học và công nghệ tài năng, tâm huyết, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và đội ngũ trí thức khoa học - công nghệ cả nước sẽ tiếp tục có nhiều đóng góp to lớn hơn nữa cho sự nghiệp đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước. Đặc biệt là trong nhiệm kỳ này, sẽ chủ động, tích cực hơn nữa, cùng với toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, làm cho nước ta phát triển nhanh và bền vững hơn trong thời gian tới.

Một lần nữa, tôi xin chúc các vị đại biểu và các đồng chí mạnh khỏe, hạnh phúc và có nhiều đóng góp xứng đáng cho Tổ quốc. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn.

**PHÁT HUY HƠN NỮA VAI TRÒ CỦA BÁO CHÍ TRONG SỰ  
NGHIỆP ĐỔI MỚI, XÂY DỰNG  
VÀ BẢO VỆ ĐẤT NƯỚC\***

(Ngày 20 tháng 6 năm 2015)

---

Trong niềm vui kỷ niệm 90 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (21-6-1925 - 21-6-2015), tôi xin gửi tới toàn thể đội ngũ những người làm báo cả nước lời thăm hỏi ân cần và lời chúc mừng tốt đẹp nhất. Chúc báo chí nước nhà ngày càng phát triển, đồng hành cùng công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ đất nước, vì cuộc sống hạnh phúc của Nhân dân.

Xã hội càng phát triển thì báo chí càng có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng trong đời sống hằng ngày của mỗi quốc gia, dân tộc. Đó vừa là niềm vinh dự lớn, vừa đặt ra những yêu cầu và trách nhiệm nặng nề đối với những người làm báo. Không phải ngẫu nhiên mà ngay trong hành trình bốn ba đi tìm đường cứu nước, nhất là chuẩn bị cho việc thành lập chính đảng để lãnh đạo cách mạng, đồng chí Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã xuất bản Báo *Thanh niên*, ngày 21-6-1925. Người cho rằng, muốn làm cách mạng, trước hết phải truyền bá tư tưởng cách mạng - tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin; phải

---

\* Bài viết nhân kỷ niệm 90 năm Ngày báo chí cách mạng Việt Nam (21-6-1925 - 21-6-2015).

vận động, tổ chức, tập hợp lực lượng cách mạng. Báo chí cách mạng là công cụ cực kỳ quan trọng để làm nhiệm vụ đó; báo chí cách mạng còn là vũ khí sắc bén thúc đẩy xã hội không ngừng tiến lên.

Chín mươi năm qua, nền báo chí cách mạng Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và lãnh đạo, đã luôn đồng hành cùng những chặng đường đấu tranh kiên cường của Đảng ta, Nhân dân ta, vì độc lập dân tộc, vì chủ nghĩa xã hội. Trong các cuộc kháng chiến anh dũng chống xâm lược, bảo vệ Tổ quốc, báo chí nước ta đã trở thành một binh chủng quan trọng trên mặt trận tư tưởng; nhiều tác phẩm báo chí đã thực sự là “lời hịch cách mạng”, “tiếng gọi non sông” thúc giục đồng bào cả nước cùng ra trận. Từ trong máu lửa chiến tranh, hàng trăm nhà báo - chiến sĩ của chúng ta đã anh dũng hy sinh, góp phần tô thắm thêm trang sử vẻ vang của báo chí cách mạng, của dân tộc Việt Nam anh hùng.

Bước vào thời kỳ đổi mới, gần 30 năm qua, báo chí đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, có đóng góp to lớn vào sự nghiệp chung của cả dân tộc. Những người làm báo tiếp tục là đội quân chủ lực trong việc định hướng dư luận xã hội, tuyên truyền, cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo. Các nhà báo luôn bám sát thực tiễn sinh động, xông pha nơi đầu sóng, ngọn gió, thông tin kịp thời, phân tích sâu sắc những diễn biến hằng ngày trên các lĩnh vực, ở khắp mọi miền của Tổ quốc; phản ánh, tuyên truyền, nhân lên các điển hình tiên tiến; chủ động đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, trì trệ, tham nhũng, lãng phí; đấu tranh bảo vệ chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc; tham gia phản bác các luận điệu thù địch, xuyên tạc; bảo vệ quan điểm, đường lối của Đảng. Báo chí còn tích cực tham gia giám sát, phản biện, đóng góp ý kiến xây dựng các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Báo chí góp công lớn trong việc mở rộng quan hệ đối

ngoại, đưa Việt Nam đến với bạn bè thế giới; đóng góp tích cực vào việc quảng bá, giới thiệu đất nước, con người, văn hóa Việt Nam với bạn bè quốc tế, đồng thời là cầu nối quan trọng giúp bạn đọc trong nước hiểu biết nhiều hơn về tình hình khu vực và thế giới.

Tóm lại, báo chí đã đóng góp quan trọng vào công cuộc đổi mới đất nước; đồng thời chính trong quá trình đổi mới đất nước mà báo chí và đội ngũ những người làm báo nước ta không ngừng phát triển và trưởng thành về mọi mặt. Có thể nói, chưa bao giờ chúng ta có nhiều loại hình báo chí với đội ngũ những người cầm bút hùng hậu như hiện nay. Theo báo cáo của Bộ Thông tin và Truyền thông, cả nước hiện có 849 cơ quan báo in, 67 đài phát thanh - truyền hình, 98 báo, tạp chí điện tử, một hãng Thông tấn quốc gia. Nếu năm 2009 mới có 31 nghìn người làm việc trong lĩnh vực báo chí thì đến nay lực lượng ấy đã là 35 nghìn người, trong đó có gần 18 nghìn là nhà báo chuyên nghiệp; tỷ lệ người làm báo có trình độ đại học và trên đại học là 95,9%.

Nhìn lại chặng đường 90 năm qua, chúng ta hoàn toàn có quyền tự hào về những đóng góp to lớn và sự phát triển, trưởng thành của báo chí cách mạng Việt Nam.

Hiện nay, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế để phát triển nhanh và bền vững đất nước. Đây là sự nghiệp vô cùng to lớn; bên cạnh thời cơ, thuận lợi là cơ bản, khó khăn, thách thức cũng không nhỏ, đòi hỏi toàn xã hội phải có sự đồng tâm nhất trí cao, quyết tâm nỗ lực lớn, có niềm tin vững chắc và ý chí, nghị lực phi thường. Báo chí phải làm sao để góp phần tạo nên sự đồng tâm và sức mạnh tổng hợp to lớn cho cách mạng. Mỗi nhà báo, cơ quan báo chí cần phát huy truyền thống vẻ vang do các thế hệ những người làm báo bồi đắp suốt 90 năm qua, xây dựng *bản lĩnh chính trị*, nêu cao *trách nhiệm xã hội*, *nghĩa vụ công dân* và *đạo đức nghề nghiệp* để hoàn thành tốt chức năng,

nhiệm vụ chính trị của mình, xứng đáng với sự tin cậy của Đảng và lòng mong đợi của Nhân dân.

Do sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ, người làm báo hiện nay có nhiều lợi thế, nhất là trong khai thác thông tin, chỉ vài phút vào mạng internet là có thể biết cả thế giới có việc gì đang diễn ra; do sự phát triển của các loại hình báo chí mà chúng ta có thể lựa chọn sử dụng bất kỳ một sản phẩm báo chí nào. Điều ấy trong thời kỳ kháng chiến trước đây không thể nào có được. Tuy nhiên, bên cạnh sự phát triển về quy mô, tính chất, mang nhiều tiện ích đến cho người đọc, người xem, người nghe, thì lòng tin vào báo chí cũng có mặt đang bị giảm sút đáng lo ngại. Đó là do không ít thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng hiện nay thiếu trung thực, phiến diện một chiều, thậm chí là xuyên tạc, sai sự thật. Sự bùng nổ thông tin, phát triển kinh tế thị trường đòi hỏi các báo phải cạnh tranh. Cạnh tranh là để phát triển, để thu hút bạn đọc; đó phải là sự cạnh tranh lành mạnh bằng việc đưa tin nhanh nhất, chính xác, trung thực, khách quan và hấp dẫn nhất, chứ không phải bằng những thủ thuật giật gân, câu khách rẻ tiền. Muốn thế, người làm báo phải nắm vững đường lối, quan điểm của Đảng, đi sâu vào cuộc sống, lăn lộn trong thực tiễn để tìm hiểu tâm tư, tình cảm, nguyện vọng của Nhân dân, phản ánh hiện thực cuộc sống bằng tất cả tâm huyết và trách nhiệm của mình. Báo chí không chỉ thuần túy đưa thông tin mà phải có phân tích, bình luận, có định hướng để giúp người đọc, người xem, người nghe hiểu rõ cái đúng, cái sai, qua đó giúp mọi người biết bảo vệ lẽ phải, bảo vệ cái đúng, làm theo cái tốt, cái đẹp, biết ghét thói hư tật xấu và hướng tới những giá trị nhân văn cao cả, vì cuộc sống bình yên, tốt đẹp của mọi người, mọi nhà và cả xã hội.

Những yếu kém của báo chí hiện nay, trước hết là do một bộ phận người làm báo còn non kém về chính trị, nghiệp vụ, đặc biệt là thiếu trách nhiệm xã hội và vi phạm đạo đức nghề nghiệp. Người



đứng đầu một số cơ quan báo chí buông lỏng quản lý nội dung thông tin, quản lý đội ngũ phóng viên, biên tập viên, cộng tác viên, quá nhấn mạnh chức năng giải trí, chạy theo lợi nhuận đơn thuần mà xem nhẹ các chức năng định hướng, giáo dục và thẩm mỹ của báo chí; thậm chí còn lợi dụng báo chí để mưu lợi cá nhân, lợi ích nhóm. Trong kháng chiến với muôn vàn khó khăn, gian khổ, hiểm nguy, cái chết luôn cận kề, nhưng nhà báo vừa cầm bút, vừa cầm súng để chiến đấu và sáng tạo nên tác phẩm báo chí, gắn kết triệu người như một, cùng hướng về một mục tiêu, đó là giải phóng đất nước, giữ vững độc lập dân tộc. Ngày nay, trong hòa bình, bên cạnh đội ngũ nhà báo chân chính, cũng có những người muốn nhân danh “nhà báo” đứng ngoài công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, lợi dụng phản biện xã hội để nói lên tiếng nói lạc lõng, xa rời tôn chỉ mục đích của báo chí, thiếu trách nhiệm xã hội và đạo đức nghề nghiệp. Đó là điều không thể chấp nhận.

Những người làm báo chúng ta cần thấy hết vinh dự và trách nhiệm lớn lao của nghề làm báo - một nghề cao quý, thiêng liêng, nhất là trong giai đoạn cách mạng mới của đất nước, để không ngừng tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao nhận thức chính trị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đặc biệt là đạo đức nhà báo. Càng đi vào phát triển kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế, nhà báo càng phải nêu cao tính tiên phong trên mặt trận tư tưởng, tiếp thu các giá trị văn hóa tiên tiến của nhân loại, chống lại thứ “văn hoá” lai căng, đồi bại, xa lạ với thuần phong mỹ tục của dân tộc, giữ gìn và phát huy những giá trị đạo đức, bản sắc văn hóa Việt Nam, làm cho mọi người, nhất là thế hệ trẻ, hình thành và phát triển nhân cách, lối sống, đạo đức, tâm hồn của con người Việt Nam. Trong thời đại bùng nổ thông tin, nhà báo cách mạng lại càng phải có bản lĩnh cách mạng, giữ vững vai trò định hướng thông tin, đồng thời đáp ứng tốt nhất quyền thông tin của các tầng lớp nhân dân. Nói cách khác, nhà báo cách mạng phải có tinh thần

cách mạng, đó là tinh thần tiến công, đấu tranh loại bỏ cái xấu, bảo vệ cái tốt, vì sự nghiệp chung của đất nước, của Nhân dân; là tinh thần tự đổi mới, tự hoàn thiện chính bản thân mình.

Các cơ quan chỉ đạo, quản lý báo chí cần nâng cao chất lượng công tác tham mưu, xây dựng chủ trương, đường lối phát triển và quản lý báo chí, bảo đảm nguyên tắc: Báo chí luôn được đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, phù hợp với thực tiễn đất nước và xu thế phát triển chung hiện nay. Báo chí phải là vũ khí sắc bén, công cụ đắc lực của Đảng trên mặt trận tư tưởng.

Nhân đây, cũng cần nhắc lại rằng, báo chí là công cụ đấu tranh xã hội, đấu tranh dân tộc, đấu tranh giai cấp. Báo chí cách mạng không chỉ là phương tiện thông tin thuần túy, càng không phải là công cụ giải trí đơn thuần, mà nó có chức năng tuyên truyền, cổ động, tập hợp và tổ chức quần chúng đấu tranh cách mạng, giáo dục và hướng dẫn hành động của các tầng lớp xã hội. Trên thế giới, dù nói ra hay không nói ra, các thể lực chính trị, các tổ chức kinh tế, xã hội,... đều sử dụng báo chí như những công cụ phục vụ cho lợi ích của họ. Dù có nói nhiều đến tính “khách quan”, “dân chủ”, “tự do”, “giải trí”... của báo chí thì thực tế người ta vẫn sử dụng báo chí vào mục đích chính trị, coi đây là vũ khí lợi hại của họ. Ta hãy xem hằng ngày báo chí của họ nói gì? Tại sao họ chỉ đưa tin này không đưa tin khác? Họ bình luận theo chiều hướng nào? Tấn công ai và bảo vệ ai? Có thật là họ không chịu sự quản lý, chi phối của ông chủ họ không? Cho nên chúng ta không thể mơ hồ. Không mơ hồ trước hết về bản chất, chức năng của báo chí, để từ đó xác định rõ *chỗ đứng, góc nhìn* và *cách nhìn* của mình trong việc thu nhận thông tin, phân tích thông tin và công bố thông tin. Ai cũng nói là báo chí phải thông tin đúng sự thật, phải khách quan. Nhưng sự thật đó là sự thật nào? Sự thật nhìn dưới góc độ nào? Động cơ dụng ý nói ra để làm gì? Có lợi cho ai và có hại cho ai? Nói ra để xây dựng hay để phá hoại?... Đây là vấn đề mấu chốt, cực kỳ quan

trọng và quyết định. Chủ tịch Hồ Chí Minh, lãnh tụ kính yêu của Đảng ta, dân tộc ta, người thầy của báo chí cách mạng Việt Nam, đã nhiều lần khẳng định: Báo chí là lực lượng xung kích trên mặt trận tư tưởng văn hóa; “cán bộ báo chí cũng là chiến sĩ cách mạng; cây bút, trang giấy là vũ khí sắc bén của họ”<sup>1</sup>. Như vậy, trách nhiệm của báo chí thật hết sức nặng nề và vẻ vang.

Các tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị, cơ quan chủ quản vừa phải tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý, ngăn chặn tình trạng “thương mại hóa báo chí”, vừa phải thường xuyên phối hợp chặt chẽ, đồng bộ trong việc trao đổi, định hướng thông tin, đặc biệt là đối với các sự kiện lớn, hoặc những vấn đề còn nhiều ý kiến khác nhau, để kịp thời thông tin chính xác đến các tầng lớp nhân dân. Tăng cường công tác quản lý, nhưng cũng cần cởi mở hơn trong việc cung cấp thông tin, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho hoạt động báo chí, tạo tiếng nói chung, sự thống nhất cao giữa cơ quan chỉ đạo, quản lý báo chí với báo chí; khắc phục tình trạng “trống đánh xuôi, kèn thổi ngược”. Đầu tư cho phát triển báo chí theo hướng hiện đại, đồng thời thực hiện tốt quy hoạch mạng lưới báo chí. Đổi mới, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước để bảo đảm báo chí hoạt động đúng hướng, hiệu quả trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế và sự bùng nổ của công nghệ thông tin, truyền thông. Đẩy nhanh việc cụ thể hóa, thể chế hóa các quan điểm, đường lối của Đảng về báo chí và có chế tài đủ mạnh để ngăn ngừa những vi phạm trong lĩnh vực này. Quản lý tốt hơn việc sử dụng dịch vụ internet và thông tin điện tử trên internet. Ngăn chặn có hiệu quả tình trạng một bộ phận báo chí, xuất bản hoạt động không đúng tôn chỉ, mục đích, sa vào những thông tin, sản phẩm lệch lạc, thị hiếu tầm thường. Các cơ quan chủ quản với tư cách là

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.466.

người “chủ nhiệm tập thể” có trách nhiệm rất lớn trong việc lãnh đạo và quản lý báo chí.

Trong những ngày này, toàn Đảng ta đang tiến hành đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Để góp phần vào thành công của Đại hội, các cơ quan báo chí cần nắm vững nội dung Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30-5-2014 của Bộ Chính trị về đại hội, có kế hoạch tổ chức tuyên truyền sâu đậm sự kiện chính trị quan trọng này. Vừa tập trung tuyên truyền cổ vũ các phong trào thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XI của Đảng và các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, vừa tổ chức để các tầng lớp nhân dân đóng góp ý kiến vào các dự thảo văn kiện Đại hội. Đây là kênh thông tin quan trọng, nhằm phát huy trí tuệ, tinh thần dân chủ, tâm huyết, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng chủ trương, đường lối của Đảng. Đây cũng là dịp để chúng ta khẳng định nhất quán quan điểm, đường lối đổi mới của Đảng, kiên quyết đấu tranh chống các luận điệu xuyên tạc, bịa đặt của các thế lực thù địch, lợi dụng tự do, dân chủ, đòi đa nguyên, đa đảng; lợi dụng chống tham nhũng, tiêu cực, thổi phồng những yếu kém, khuyết điểm của một bộ phận cán bộ, đảng viên để quy kết, bôi xấu chế độ, kích động, làm giảm uy tín của Đảng, Nhà nước ta, gây nghi ngờ, chia rẽ nội bộ. Báo chí phải là người đi tiên phong trên mặt trận tư tưởng, tinh táo, cảnh giác, lấy chính thực tiễn sinh động của đất nước đổi mới để tấn công, vạch trần âm mưu thâm độc của các thế lực xấu, thù địch, củng cố lòng tin của Nhân dân với Đảng, Nhà nước và chế độ ta.

**phát biểu tại Đại hội lần thứ X**

**Hội Nhà báo Việt Nam**

**(Ngày 09 tháng 8 năm 2015)**

---

---

*Thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội,*

*Thưa các vị đại biểu,*

*Thưa các đồng chí,*

Hôm nay, tôi rất vui mừng đến dự Đại hội lần thứ X Hội Nhà báo Việt Nam - một sự kiện chính trị quan trọng của những người làm báo cả nước. Trước hết, thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi xin gửi đến các vị đại biểu, các đồng chí, và qua các đồng chí đến toàn thể anh chị em làm báo nước nhà lời chào thân ái và lời chúc mừng tốt đẹp nhất. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Đại hội của chúng ta diễn ra đúng vào năm đất nước có nhiều sự kiện quan trọng: Kỷ niệm 85 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; 70 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2-9; 125 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh; năm tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng,... Giới báo chí cả nước cũng vừa kỷ niệm 90 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam, 65 năm Ngày thành lập Hội Nhà báo Việt Nam.

*Thưa các đồng chí,*

Chín mươi năm qua, báo chí cách mạng Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và lãnh đạo, đã luôn đồng hành cùng những chặng đường đấu tranh kiên cường của Đảng ta, Nhân dân ta, vì độc lập dân tộc, vì chủ nghĩa xã hội. Trong các cuộc kháng chiến anh dũng chống xâm lược, bảo vệ Tổ quốc, báo chí nước ta đã trở thành một “binh chủng” quan trọng trên mặt trận tư tưởng; nhiều tác phẩm báo chí đã thực sự là “lời hịch cách mạng”, “tiếng gọi non sông” thúc giục đồng bào cả nước cùng ra trận. Từ trong máu lửa chiến tranh, hàng trăm nhà báo - chiến sĩ đã anh dũng hy sinh, góp phần tô thắm thêm trang sử vẻ vang của báo chí cách mạng và của dân tộc.

Trong thời kỳ đổi mới, gần 30 năm qua, những người làm báo tiếp tục là đội quân chủ lực trong việc định hướng dư luận xã hội, tuyên truyền, cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo. Sự nghiệp đổi mới của chúng ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử.

Năm năm gần đây, tình hình trong nước và quốc tế có nhiều diễn biến phức tạp. Sự lãnh đạo của Đảng và sự điều hành của Chính phủ cùng với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, của cộng đồng doanh nghiệp và của Nhân dân đã đưa nước ta vượt qua giai đoạn hết sức khó khăn, đất nước tiếp tục ổn định và phát triển. Xu thế toàn cầu hóa truyền thông, thông tin vừa là cơ hội vừa là thách thức lớn đối với hoạt động báo chí và công tác quản lý báo chí. Đảng, Nhà nước đã dành sự quan tâm sâu sắc, lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời và có hiệu quả đối với hoạt động của báo chí nói chung cũng như Hội Nhà báo Việt Nam nói riêng. Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo đối với công tác báo chí và hoạt động của Hội Nhà báo.

Đến nay, báo chí nước ta đã có bước phát triển nhanh chóng,

mạnh mẽ về nhiều mặt. Diện mạo, số lượng, chất lượng các ấn phẩm, các chương trình phát thanh, truyền hình và công nghệ làm báo... đã đạt được những bước tiến lớn. Chất lượng chính trị, chất lượng văn hóa và kỹ thuật - nghiệp vụ của báo chí ngày càng được cải thiện. Đội ngũ những người làm báo tăng nhanh, mặt bằng trình độ được nâng cao. Nhận thức và đòi hỏi cao của công chúng đối với báo chí vừa đặt ra yêu cầu và thách thức, vừa tạo ra động lực mới cho báo chí phát triển. Nguồn lực, cơ sở vật chất, kỹ thuật của hệ thống báo chí ngày càng được cải thiện rõ rệt... Số lượng các cơ quan báo chí và đội ngũ anh chị em làm báo đến nay tăng nhiều lần so với những năm đầu đổi mới. Số người sử dụng internet của Việt Nam đạt mức cao ở khu vực Đông Nam Á và châu Á. Báo mạng điện tử và truyền thông đa phương tiện đã tạo ra khả năng to lớn cho việc truyền tải thông tin của các cơ quan báo chí và việc tiếp nhận thông tin của Nhân dân.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của Đảng: “Chú trọng nâng cao tính tư tưởng, phát huy mạnh mẽ chức năng thông tin, giáo dục, tổ chức và phản biện xã hội của các phương tiện thông tin đại chúng vì lợi ích của nhân dân và đất nước”<sup>1</sup>, báo chí đã phản ánh kịp thời diễn biến mọi mặt của đời sống xã hội; phản ánh tâm tư, nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp nhân dân; phát hiện và cổ vũ các nhân tố mới, điển hình tiên tiến và những thành tựu của công cuộc đổi mới. Đã tích cực tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phản ánh những ý kiến đóng góp tâm huyết của các nhà khoa học, các giới đồng bào. Kịp thời phê phán, đấu tranh với các hiện tượng tiêu cực, những thói hư tật xấu trong xã hội; phê phán, bác bỏ những thông tin, quan điểm sai trái, âm mưu “diễn biến hòa

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Sđd, tr.225.

binh” của các thế lực phản động, thù địch, góp phần vào việc củng cố lòng tin của Nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới. Báo chí đã có những đóng góp quan trọng trong công tác thông tin về chủ quyền biển, đảo; thông tin tuyên truyền đối ngoại; thông tin về những thành tựu của công cuộc xây dựng, phát triển đất nước; về các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc ra thế giới, thúc đẩy hội nhập quốc tế, nâng cao vị thế của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới. Nhiều cơ quan báo chí còn tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện, ủng hộ đồng bào bị thiên tai, giúp đỡ những địa phương, những người có hoàn cảnh khó khăn. Đội ngũ hùng hậu hơn 22 nghìn nhà báo - hội viên trong cả nước đã thể hiện bản lĩnh chính trị vững vàng, yêu Tổ quốc, tin tưởng và trung thành với Đảng, với dân tộc, tinh thông nghề nghiệp, tiếp cận nhanh và làm chủ được công nghệ làm báo hiện đại.

Không phải ngẫu nhiên mà lực lượng báo chí nước ta đã vinh dự được Đảng và Nhà nước tặng thưởng Huân chương Sao Vàng, Huân chương Hồ Chí Minh và nhiều phần thưởng cao quý khác. Thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi nhiệt liệt chúc mừng và biểu dương những đóng góp to lớn của báo chí cả nước cũng như của Hội Nhà báo Việt Nam.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu, hoạt động báo chí cũng còn bộc lộ không ít hạn chế, khuyết điểm. Còn có những biểu hiện thiếu nhạy bén chính trị, chưa làm tốt chức năng định hướng dư luận, chưa thực hiện tốt tôn chỉ mục đích; còn để lọt thông tin không trung thực, thiếu chính xác, giật gân, câu khách, lộ bí mật; khai thác thông tin nước ngoài thiếu chọn lọc; chưa làm tốt công tác phát hiện, tuyên truyền các điển hình tiên tiến, cổ vũ phong trào thi đua yêu nước. Một số cơ quan báo chí chậm đổi mới nội dung và hình thức; tuyên truyền thiếu hấp dẫn, chưa làm chủ được thông tin. Còn có cán bộ, phóng viên vi phạm đạo đức nghề nghiệp, thậm chí vi phạm pháp luật. Việc xử lý những sai phạm trong hoạt động báo chí còn có



trường hợp chưa nghiêm; chưa có những chế tài thích đáng, đủ mạnh để răn đe, khắc phục. Hoạt động của Hội Nhà báo ở một số nơi vẫn còn hình thức, hiệu quả chưa cao.

*Thưa các đồng chí,*

Hiện nay, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế để phát triển nhanh và bền vững đất nước. Đây là sự nghiệp vô cùng to lớn; bên cạnh thời cơ, thuận lợi là cơ bản, khó khăn, thách thức cũng còn nhiều, đòi hỏi toàn xã hội phải có sự đồng tâm nhất trí cao, quyết tâm nỗ lực lớn, có niềm tin vững chắc và ý chí, nghị lực phi thường. Báo chí phải làm sao để góp phần tạo nên sự đồng tâm, đồng thuận xã hội và sức mạnh tổng hợp to lớn cho cách mạng. Mỗi nhà báo, cơ quan báo chí cần phát huy truyền thống vẻ vang do các thế hệ những người làm báo bồi đắp suốt 90 năm qua, xây dựng bản lĩnh chính trị, nêu cao trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân và đạo đức nghề nghiệp để hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ chính trị của mình, xứng đáng với sự tin cậy của Đảng và lòng mong đợi của Nhân dân.

Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta luôn đánh giá cao vai trò quan trọng của báo chí trong sự nghiệp cách mạng; luôn quan tâm, ủng hộ, tạo điều kiện để báo chí phát triển và mong muốn giới báo chí và Hội Nhà báo nỗ lực hơn nữa để hoàn thành tốt sứ mệnh vẻ vang và cao cả của mình. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Cán bộ báo chí cũng là chiến sĩ cách mạng”<sup>1</sup>; “Nhiệm vụ của Hội là phải làm cho hội viên đoàn kết chặt chẽ, giúp đỡ lẫn nhau để nâng trình độ chính trị và nghiệp vụ. Có như thế thì Hội nhà báo mới làm tròn nhiệm vụ của mình và những

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.13, tr.466.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.166.

người làm báo mới phục vụ tốt nhân dân, phục vụ tốt cách mạng”<sup>2</sup>.

Tại Đại hội này, tôi muốn nhấn mạnh thêm một số vấn đề để các đồng chí nghiên cứu, thảo luận, đề ra và triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Hội trong nhiệm kỳ tới:

*Trước hết*, anh chị em làm báo cần quán triệt đầy đủ, sâu sắc hơn nữa quan điểm báo chí là vũ khí sắc bén, là công cụ đắc lực của Đảng trên mặt trận tư tưởng. Mỗi người làm báo là một chiến sĩ cách mạng. Đảng lãnh đạo tuyệt đối và toàn diện đối với hoạt động báo chí; Nhà nước quản lý báo chí bằng pháp luật. Nghề làm báo là một nghề cao quý, thiêng liêng. Nhà báo cách mạng phải có tinh thần cách mạng, đó là tinh thần tiến công, đấu tranh loại bỏ cái sai, cái xấu, bảo vệ cái đúng, cái tốt, vì sự nghiệp chung của đất nước, của Nhân dân.

*Thứ hai*, báo chí cần góp phần đắc lực vào việc hình thành dư luận xã hội lành mạnh; xây dựng bản lĩnh, trí tuệ, tâm hồn, khí phách con người Việt Nam trong thời kỳ mới; góp phần cổ vũ và tạo ra sức mạnh đoàn kết, thống nhất, đồng thuận toàn dân tộc. Thông tin trên báo chí phải có tính thời sự cao, lành mạnh, thiết thực, có tính chiến đấu, định hướng dư luận...; kiên quyết loại bỏ những tin, bài ảnh hưởng xấu đến tư tưởng, tình cảm, đời sống xã hội; đừng làm phân tâm xã hội, phân rã niềm tin.

*Thứ ba*, báo chí phải thực sự trở thành cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân, là người tuyên truyền, hướng dẫn, cổ vũ Nhân dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, đồng thời là diễn đàn xã hội rộng rãi để phát huy dân chủ, phát huy những giá trị văn hóa tiến bộ, hiện đại, giàu bản sắc dân tộc; diễn đàn để Nhân dân tham gia các công việc của đất nước, giám sát và phản biện xã hội, nâng cao trình độ dân trí; động viên, cổ vũ Nhân dân tham gia thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ cách mạng.

*Thứ tư*, các cấp Hội Nhà báo cần chú trọng hơn nữa nhiệm vụ đoàn

kết, tập hợp hội viên, đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, gắn với việc thực hiện những quy định về đạo đức người làm báo Việt Nam để xây dựng đội ngũ những người làm báo có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp trong sáng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, sáng tạo ra những tác phẩm báo chí có giá trị về nội dung tư tưởng và cách thức thể hiện phong phú, hấp dẫn. Phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành chức năng, các cơ quan báo chí, cơ sở đào tạo trong việc không ngừng nâng cao vai trò, vị trí, chất lượng và hiệu quả hoạt động của Hội.

*Thứ năm*, cần đổi mới sự lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý báo chí, tăng cường trách nhiệm của các cơ quan chủ quản báo chí. Các cơ quan chỉ đạo, quản lý báo chí cần nâng cao chất lượng công tác tham mưu, xây dựng chủ trương, đường lối phát triển và quản lý báo chí, bảo đảm nguyên tắc: phát triển phải đi đôi với quản lý và quản lý phải theo kịp sự phát triển, tạo mọi điều kiện để báo chí hoạt động có chất lượng và hiệu quả.

*Thưa các đồng chí,*

Trong những ngày này, toàn Đảng ta đang tiến hành đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Để góp phần vào thành công của Đại hội, các cơ quan báo chí cần nắm vững yêu cầu, tư tưởng chỉ đạo của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đại hội, có kế hoạch tổ chức tuyên truyền sâu rộng sự kiện chính trị quan trọng này. Vừa tập trung, cổ vũ các phong trào thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XI của Đảng và các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, vừa tổ chức để các tầng lớp nhân dân đóng góp ý kiến vào các dự thảo văn kiện Đại hội. Đây là kênh thông tin quan trọng để phát huy trí tuệ, tinh thần dân chủ, tâm huyết, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân

tham gia xây dựng chủ trương, đường lối của Đảng. Đây cũng là dịp để chúng ta khẳng định nhất quán quan điểm, đường lối đổi mới của Đảng; kiên quyết đấu tranh chống các luận điệu xuyên tạc, bịa đặt của các thế lực thù địch, lợi dụng tự do, dân chủ, đòi “đa nguyên, đa đảng”; lợi dụng chống tham nhũng, tiêu cực, thổi phồng những yếu kém, khuyết điểm của một bộ phận cán bộ, đảng viên để quy kết, bôi xấu chế độ, kích động, làm giảm uy tín của Đảng, Nhà nước ta, gây nghi ngờ, chia rẽ nội bộ. Báo chí phải là người đi tiên phong trên mặt trận tư tưởng, tinh tảo, cảnh giác, lấy chính thực tiễn sinh động của đất nước đổi mới để tấn công, vạch trần những âm mưu thâm độc của các thế lực xấu, thù địch, củng cố lòng tin của Nhân dân với Đảng, Nhà nước và chế độ ta.

Yêu cầu và nhiệm vụ mới đặt ra cho báo chí và Hội Nhà báo hiện nay là hết sức nặng nề nhưng cũng thật vẻ vang. Tôi tin tưởng rằng, với truyền thống tốt đẹp và những kinh nghiệm phong phú đã tích lũy được, đội ngũ những người làm báo Việt Nam sẽ ngày càng vững vàng về phẩm chất chính trị, năng lực chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp, hoàn thành sứ mệnh cao cả là lực lượng xung kích trên mặt trận tư tưởng - văn hóa của Đảng; tổ chức Hội Nhà báo Việt Nam ngày càng xứng đáng là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, ngôi nhà chung của những người làm báo cả nước.

Xin chúc các vị đại biểu và các đồng chí mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin cảm ơn.

**phát biểu tại Đại hội lần thứ IX**  
**Liên hiệp các Hội Văn học**  
**nghệ thuật Việt Nam**  
**(Ngày 09 tháng 01 năm 2016)**

---

*Thưa các vị đại biểu, các vị khách quý,*

*Thưa các đồng chí và các bạn,*

Hôm nay, tôi rất vui mừng đến dự Đại hội lần thứ IX Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam - một sự kiện chính trị - văn hóa quan trọng của giới văn học, nghệ thuật nước nhà. Đại hội của chúng ta tổ chức vào những ngày đầu năm mới 2016, trong không khí cả nước đang ra sức thi đua phấn đấu thực hiện tốt nhất các nhiệm vụ chính trị của đất nước, hướng về Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, tôi nhiệt liệt chào mừng các đại biểu về dự Đại hội, các văn nghệ sĩ lão thành và qua các đồng chí cho tôi gửi lời thăm hỏi chân tình và lời chúc tốt đẹp nhất tới tất cả anh chị em văn nghệ sĩ cả nước. Chúc Đại hội của chúng ta thành công tốt đẹp.

*Thưa toàn thể Đại hội,*

Chúng ta đều biết, bản *Đề cương về văn hóa Việt Nam* của Đảng được công bố năm 1943 đã có sức mạnh tập hợp nhiều văn nghệ sĩ yêu nước vào Hội Văn hóa cứu quốc - tổ chức tiền thân

của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam ngày nay. Kể từ đó, đội ngũ văn nghệ sĩ Việt Nam đã luôn đồng hành cùng với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vì hạnh phúc của Nhân dân. Trong sự nghiệp cao cả ấy, văn học, nghệ thuật và đội ngũ văn nghệ sĩ đã trở thành một lực lượng, một sức mạnh to lớn trên mặt trận tư tưởng - văn hóa như Bác Hồ đã khẳng định: “Văn hóa nghệ thuật cũng là *một mặt trận*. Anh chị em là *chiến sĩ* trên mặt trận ấy”<sup>1</sup>. Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nhất là trong hai cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc, đội ngũ văn nghệ sĩ đã vượt qua bao khó khăn, thử thách, ra sức lao động sáng tạo, sẵn sàng đến những nơi tuyến đầu của các mặt trận, vào hầm mỏ, nhà máy, gần bó máu thịt với Nhân dân, với bộ đội, làm nên những tác phẩm có giá trị tư tưởng và nghệ thuật đặc sắc, cổ vũ tinh thần yêu nước, ý chí quyết chiến, quyết thắng của quân và dân ta. Tên tuổi của nhiều văn nghệ sĩ tiêu biểu được đông đảo công chúng ngưỡng mộ, ngợi ca. Nhiều văn nghệ sĩ - chiến sĩ đã anh dũng hy sinh trên các chiến trường, góp phần tô thắm ngọn cờ vinh quang của Đảng, của Tổ quốc. Biết bao tác phẩm, công trình văn học, âm nhạc, mỹ thuật, sân khấu, điện ảnh, nhiếp ảnh, múa, kiến trúc, văn nghệ dân gian ra đời đã góp phần làm phong phú, rạng rỡ nền văn học, nghệ thuật Việt Nam.

Trong hơn 30 năm đất nước thực hiện công cuộc đổi mới, văn hóa, văn nghệ nước nhà tiếp tục phát triển, đội ngũ văn nghệ sĩ trưởng thành nhanh chóng. Hoạt động văn học, nghệ thuật ngày càng phong phú. Nhiều tác phẩm văn học, nghệ thuật góp phần giáo dục, động viên quần chúng nhân dân bồi đắp lòng yêu nước, nêu cao các giá trị chân - thiện - mỹ, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và con đường cách mạng mà Đảng ta và Bác Hồ đã chọn.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.246.

*Thưa toàn thể Đại hội,*

Trong nhiệm kỳ 5 năm (2010 - 2015), bằng những hoạt động nghệ thuật phong phú, đội ngũ văn nghệ sĩ và Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam đã có đóng góp đáng kể vào những thành quả quan trọng của đất nước. Lĩnh vực văn học, nghệ thuật đã có nhiều đổi mới và tiến bộ. Các tác phẩm, ấn phẩm văn hóa, văn học, nghệ thuật ngày càng phong phú, đa dạng, tăng đáng kể về số lượng và chất lượng. Quyền tự do sáng tạo của văn nghệ sĩ được tôn trọng, không khí dân chủ được mở rộng. Các hội văn học, nghệ thuật đã tập hợp, đoàn kết, tạo điều kiện, động viên văn nghệ sĩ không ngừng lao động sáng tạo, gắn bó với đời sống nhân dân, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Hoạt động sáng tác, nghiên cứu lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật có chuyển biến tích cực. Đấu tranh chống các quan điểm, luận điệu sai trái được coi trọng. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ, kiến thức cho văn nghệ sĩ, hội viên, nhất là các tài năng trẻ, văn nghệ sĩ dân tộc thiểu số được quan tâm...

Trong hoàn cảnh còn nhiều khó khăn về điều kiện làm việc, anh chị em văn nghệ sĩ vẫn tận tụy với công việc, ngày đêm say mê sáng tạo, miệt mài nghiên cứu, sáng tác. Nhiều tác phẩm ca ngợi, cổ vũ những tấm gương người tốt, việc tốt, những con người năng động, sáng tạo trong lao động, sản xuất, kinh doanh và nhiều lĩnh vực đời sống xã hội khác. Cũng có những tác phẩm đã thẳng thắn đấu tranh, phê phán cái xấu, cái ác, những tệ nạn xã hội, sự sai trái về tư tưởng, đạo đức, lối sống; bảo vệ những giá trị đạo đức, nhân văn. Bên cạnh việc sáng tác, nhiều công trình nghiên cứu lý luận, phê bình, dịch thuật đã ra đời nhằm tổng kết những giá trị văn học, nghệ thuật, giới thiệu những tinh hoa văn hóa thế giới; khẳng định những giá trị

văn hóa truyền thống của dân tộc.

Đội ngũ văn nghệ sĩ và những người hoạt động trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật của cả nước hiện có hơn bốn vạn người, có mặt và hoạt động trên mọi vùng miền của đất nước; văn nghệ sĩ là người thuộc các dân tộc thiểu số tăng lên cả về số lượng và chất lượng. Đề tài sáng tạo của anh chị em văn nghệ sĩ là chủ nghĩa yêu nước Việt Nam, chiến tranh cách mạng, sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Hình tượng nghệ thuật trong rất nhiều tác phẩm văn học, nghệ thuật là đất nước và con người Việt Nam, bản sắc văn hóa Việt Nam.

Với sự hình thành hệ thống tổ chức hội từ Trung ương đến các tỉnh, thành phố theo hai cấp, văn học, nghệ thuật nước ta đã có hệ thống thống nhất, hợp lý, ổn định. Từ cuối năm 2014 và cả năm 2015, 10 hội văn học, nghệ thuật chuyên ngành Trung ương đã tổ chức thành công đại hội nhiệm kỳ 2015 - 2020. Hoạt động của nhiều hội văn học, nghệ thuật được đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả.

Với những thành tích đó, Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam, các hội văn học nghệ thuật địa phương đã được Đảng và Nhà nước trao tặng nhiều danh hiệu cao quý. Hàng trăm văn nghệ sĩ trong cả nước đã được tặng giải thưởng Nhà nước, giải thưởng Hồ Chí Minh, được phong tặng danh hiệu Nghệ sĩ nhân dân, Nghệ sĩ ưu tú, Nghệ nhân dân gian, Nghệ nhân ưu tú. Nhân dịp này, một lần nữa, thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi nhiệt liệt chúc mừng, biểu dương và cảm ơn những đóng góp, cống hiến to lớn đối với đất nước của đội ngũ văn nghệ sĩ nước nhà, của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam.

Tuy nhiên, chúng ta cũng cần thẳng thắn thừa nhận rằng, bên cạnh những kết quả đạt được, lĩnh vực văn học, nghệ thuật và đội ngũ văn nghệ sĩ nước ta còn một số hạn chế cần khắc phục. Đó là: còn ít



những tác phẩm có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật, phản ánh sinh động, sâu sắc hiện thực đất nước trong các thời kỳ lịch sử trước đây và thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế hiện nay. Nhìn chung, công tác lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật còn thụ động, thiếu tính chiến đấu, tính định hướng. Quản lý lĩnh vực văn hóa, văn học, nghệ thuật hiệu quả chưa cao. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ ở Liên hiệp Hội và các hội văn học nghệ thuật chuyên ngành ở Trung ương còn nhiều bất cập. Một số văn nghệ sĩ chưa nêu cao trách nhiệm công dân, bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp; ít bám sâu, bám chắc vào thực tế đời sống xã hội, nhất là những địa bàn, những lĩnh vực mũi nhọn, vùng biên cương, hải đảo, vùng đồng bào các dân tộc để phản ánh và khám phá hiện thực.

*Thưa toàn thể Đại hội,*

Hiện nay, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đang đẩy mạnh toàn diện và đồng bộ sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, mở cửa hội nhập quốc tế, thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Bên cạnh những thuận lợi cơ bản do thành tựu của công cuộc đổi mới 30 năm qua mang lại, đất nước ta cũng đang đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Tình hình đó đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta, hơn bao giờ hết, cần phải đoàn kết chặt chẽ, thống nhất ý chí và hành động, phát huy cao độ truyền thống yêu nước và cách mạng, tận dụng thời cơ, thuận lợi, nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thử thách, để đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững.

Các tổ chức văn học nghệ thuật, đội ngũ văn nghệ sĩ cả nước, đặc

biệt là Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam cần căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình, nỗ lực phấn đấu, có nhiều đóng góp to lớn hơn nữa cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc.

Tôi cơ bản đồng tình với những phương hướng, mục tiêu, giải pháp của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam đề ra cho nhiệm kỳ khóa IX (2016 - 2021) như đã nêu trong Báo cáo trình Đại hội, đồng thời, nhấn mạnh, lưu ý thêm một số vấn đề sau:

*Một là*, Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam cần chủ động, tích cực hơn nữa trong việc triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”, đặt nhiệm vụ xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, trọng tâm là bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, lối sống và nhân cách. Thực hiện tốt hơn nữa Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa X về “Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”. Đồng thời, cần chủ động phối hợp với các ban, bộ, ngành Trung ương và địa phương, kịp thời triển khai quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, trước hết là những quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách liên quan trực tiếp đến lĩnh vực văn học, nghệ thuật. Hơn lúc nào hết, văn học, nghệ thuật nước nhà phải đóng góp nhiều hơn nữa cho công tác tư tưởng, văn hóa của Đảng, góp phần thực hiện có hiệu quả cao nhất các nhiệm vụ to lớn, nặng nề của đất nước trong thời kỳ mới.

*Hai là*, văn học, nghệ thuật là tiếng nói của tình cảm, tuân theo quy luật của tình cảm, của trái tim. Mỗi tác phẩm văn học, nghệ thuật thực sự có giá trị phải có sức lay động công chúng, độc giả bằng trách nhiệm, tấm lòng, trái tim của người nghệ sĩ. Công chúng, bạn đọc mong muốn có nhiều tác phẩm văn học, nghệ thuật phản ánh chân

thực, sâu sắc cuộc sống, con người, đất nước Việt Nam, khẳng định những giá trị to lớn, những điều tốt đẹp, nhân văn, đấu tranh không khoan nhượng với cái ác, cái xấu trong xã hội; phấn đấu làm cho mỗi tác phẩm văn học, nghệ thuật thật sự có giá trị về nội dung và nghệ thuật, phục vụ đất nước và Nhân dân.

Mỗi văn nghệ sĩ cần bám sát hiện thực cuộc sống để sáng tạo, làm sao cho mỗi tác phẩm của mình phản ánh chân thực cuộc sống, làm cho người đọc sau khi gấp sách lại đều cảm thấy mạch đời đập dưới bìa sách như mạch máu đập dưới làn da. Trong thời kỳ phát triển mới của đất nước, những sáng tác văn học, nghệ thuật cần góp phần bồi đắp, nâng cao tư tưởng, tâm hồn, nhân cách, đạo đức, lối sống của người Việt Nam; khơi dậy ở mỗi con người lòng tự hào dân tộc; lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, niềm tin vào lý tưởng và đường lối của Đảng. Các hoạt động văn học, nghệ thuật mang đến cho Nhân dân những tình cảm và tiếng nói nhân nghĩa, tri âm, động viên, cổ vũ con người tự hào và phát huy truyền thống anh hùng của dân tộc, cùng nhau hướng tới mục đích chung, xây dựng đất nước ngày càng tươi đẹp.

*Ba là*, Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam cần phấn đấu để thực sự là mái nhà chung cho các hội văn học, nghệ thuật cả nước, thực sự là lực lượng nòng cốt, đi đầu trong sự nghiệp xây dựng đội ngũ văn nghệ sĩ Việt Nam; là nơi tập hợp, động viên đội ngũ văn nghệ sĩ cả nước sáng tạo, nghiên cứu, phê bình, định hướng thẩm mỹ và năng lực thụ hưởng văn hóa cho công chúng, đặc biệt là thế hệ trẻ. Cần đổi mới toàn diện, hiệu quả hơn nữa tổ chức và hoạt động của Hội để tạo bằng được môi trường văn hóa, sáng tạo lành mạnh, thuận lợi ngay trong các hội từ Trung ương đến địa phương.

Hiện nay, trên mặt trận tư tưởng, văn hóa, văn nghệ, các thế lực thù địch và các phần tử cơ hội chính trị đang tìm mọi cách để chống

phá ta, thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”, chia rẽ, lôi kéo một bộ phận trí thức, văn nghệ sĩ, báo chí đi ngược lại con đường cách mạng; thậm chí thành lập một số tổ chức, hội đoàn bất hợp pháp, gây lo lắng, bức xúc trong giới văn nghệ sĩ và cả xã hội. Tôi đề nghị Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam cần nhận rõ nguy cơ này để vừa xây dựng tổ chức hội vững mạnh, vừa quan tâm giáo dục hội viên và toàn thể văn nghệ sĩ trau dồi bản lĩnh, phẩm chất, năng lực, không ngả nghiêng, dao động, không bị lôi kéo trước cái xấu, cái sai trái; cảnh giác trước mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch.

Chú trọng hơn nữa công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tiếp tục kiên trì, kiên quyết thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng gắn với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, xây dựng đội ngũ văn nghệ sĩ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đức, có tài, sáng tạo những tác phẩm văn học, nghệ thuật có nội dung tư tưởng sâu sắc, nghệ thuật phong phú, hấp dẫn.

Các cấp ủy đảng, chính quyền cần quan tâm sâu sắc, tập trung tháo gỡ những khó khăn, bất cập về cơ chế, chính sách, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Liên hiệp Hội, các hội chuyên ngành và của anh chị em văn nghệ sĩ.

*Thưa các đồng chí,*

Những ngày này, toàn Đảng ta chuẩn bị tiến hành Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Để góp phần vào thành công của Đại hội, đề nghị Liên hiệp Hội và các hội văn học nghệ thuật từ Trung ương đến các tỉnh, thành phố cần nắm vững yêu cầu, tư tưởng chỉ đạo của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đại hội, có kế hoạch tuyên truyền sâu rộng sự kiện chính trị quan trọng này, học tập và nắm vững những tư tưởng, quyết sách mới được thông qua tại

Đại hội để vận dụng vào hoạt động sáng tạo của mình, góp phần tạo nên sự đồng thuận, thống nhất cao trong toàn xã hội vì sự nghiệp xây dựng một nước Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Tôi tin tưởng rằng, với truyền thống tốt đẹp và những kinh nghiệm phong phú đã tích lũy được, đội ngũ văn nghệ sĩ cả nước sẽ hoàn thành sứ mệnh cao cả là người nghệ sĩ - chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng, văn hóa của Đảng. Sau Đại hội lần thứ IX của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam, tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Hội, các hội thành viên ngày càng vững mạnh, khởi sắc, hiệu quả; đội ngũ văn nghệ sĩ nước nhà có thêm nhiều tiến bộ và thành công.

Nhân dịp đầu năm mới 2016 và chuẩn bị đón Tết cổ truyền của dân tộc - Xuân Bính Thân, tôi xin chúc các vị đại biểu và các đồng chí mạnh khỏe, hạnh phúc và thắng lợi.

Trân trọng cảm ơn.

## **Phần thứ tư**

---

# **CHỦ ĐỘNG, TÍCH CỰC HỘI NHẬP, HỢP TÁC QUỐC TẾ**





**PHÁT BIỂU**  
**tại Hội nghị ngoại giao lần thứ 29**  
**(Ngày 22 tháng 8 năm 2016)**

---

*Thưa các vị đại biểu, các vị khách quý,  
Thưa các đồng chí,*

Nhân dịp tới dự Hội nghị ngoại giao lần thứ 29 - một sự kiện quan trọng không chỉ đối với ngành ngoại giao mà đối với tất cả các binh chủng hợp thành trên mặt trận đối ngoại của đất nước, tôi xin gửi đến các nhà ngoại giao lão thành, các đồng chí đại biểu lời chào thân thiết và lời chúc tốt đẹp nhất. Tôi cũng nhiệt liệt hoan nghênh các đồng chí Trưởng cơ quan đại diện ngoại giao từ gần 100 địa bàn khác nhau mang về Hội nghị những thông tin thời sự nóng hổi về tình hình tại các khu vực, thể hiện bức tranh toàn cảnh đa dạng, phong phú của đời sống quốc tế.

Hội nghị ngoại giao lần này là dịp để chúng ta nhìn lại quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của Đảng về đối ngoại, quán triệt tinh thần và nội dung Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và đề xuất các biện pháp để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ đối ngoại trọng tâm cho những năm tới. Đây cũng là một dịp để các cán bộ làm công tác đối ngoại nhận thức rõ hơn nữa về tình hình, vị thế của đất nước ta trong khu vực và trên thế giới, tầm quan trọng của công tác đối ngoại trong tổng thể chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, tạo ra xung lực mới cho toàn ngành, từng đơn vị, và từng cá nhân trong



công việc của mình.

Như các đồng chí đã biết, về kết quả công tác đối ngoại thời gian qua, Đại hội XII của Đảng đã đánh giá khái quát: “Môi trường hòa bình thuận lợi cho phát triển; độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ tiếp tục được giữ vững. Quan hệ đối ngoại được mở rộng và ngày càng đi vào chiều sâu. Quan hệ với các nước láng giềng và các nước trong ASEAN được củng cố. Đã thiết lập quan hệ đối tác chiến lược, đối tác toàn diện với nhiều đối tác quan trọng. Hội nhập quốc tế được đẩy mạnh, góp phần vào việc tăng cường nguồn lực cho phát triển, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Chủ động, tích cực tham gia các công việc chung của cộng đồng quốc tế, các diễn đàn, tổ chức khu vực và quốc tế, nâng cao vị thế của đất nước. Đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân được triển khai đồng bộ, hiệu quả và có bước phát triển mới”<sup>1</sup>. Cụ thể là:

- Hoạt động đối ngoại đã góp phần quan trọng vào việc duy trì và củng cố môi trường quốc tế thuận lợi cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Với hoạt động đối ngoại sôi động, tích cực, chúng ta đã mở rộng và nâng lên tầm cao mới các mối quan hệ hợp tác, đối tác với nhiều quốc gia, trong đó có tất cả các nước lớn, tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ rộng rãi của nhân dân thế giới đối với sự nghiệp chính nghĩa của Nhân dân ta. Chính bản chất nhân nghĩa, hoà hiếu, khoan dung của dân tộc đã giúp ngoại giao Việt Nam xoá bỏ hận thù và san lấp khoảng cách giữa nước ta với các nước, kể cả với những nước vốn là cựu thù của đất nước ta.

- Hoạt động đối ngoại đã góp phần xứng đáng vào nhiệm vụ giữ vững chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của đất nước. Chúng ta đã hoàn thành thực hiện phân giới cắm mốc với Lào, Trung Quốc; đang thúc đẩy phân giới cắm mốc với Campuchia, đàm phán phân

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Sđd, tr.151-152.

định biển và hợp tác cùng phát triển với Trung Quốc ở khu vực ngoài cửa Vịnh Bắc Bộ, đàm phán phân định vùng đặc quyền kinh tế với Indônêxia, xử lý các vấn đề liên quan đến thềm lục địa mở rộng với Malaixia. Đối với những vấn đề phức tạp trên Biển Đông, chúng ta luôn giữ vững cao ngai hòa bình, hợp tác, giải quyết mọi tranh chấp bằng biện pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Liên hợp quốc về Luật biển năm 1982, Tuyên bố về ứng xử trên Biển Đông giữa ASEAN và Trung Quốc, trên tất cả các diễn đàn song phương và đa phương, khu vực và quốc tế, phối hợp chặt chẽ với đối ngoại quốc phòng - an ninh, với đối ngoại nhân dân, nhằm kiểm soát bất đồng, đồng thời tìm kiếm giải pháp cơ bản, lâu dài cho mọi tranh chấp. Ngành ngoại giao đã đóng vai trò tiên phong trong thời bình, góp phần bảo vệ an ninh, độc lập và chủ quyền đất nước.

- Hoạt động đối ngoại đã chủ động, tích cực triển khai mạnh và hiệu quả chủ trương lớn về hội nhập quốc tế do Đại hội XI của Đảng đề ra và được cụ thể hóa trong Nghị quyết số 22-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI. Hội nhập quốc tế đã được triển khai mạnh mẽ trên tất cả các kênh, gồm đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại của Quốc hội, đối ngoại nhân dân, diễn ra trên hầu khắp các lĩnh vực của đời sống xã hội. Những nỗ lực trong hoạt động đối ngoại đã phát huy vai trò của nước ta trên nhiều diễn đàn và tổ chức quốc tế, tranh thủ có được những vị trí xứng đáng trong Hội đồng Bảo an, Ủy ban nhân quyền, Hội đồng kinh tế - xã hội của Liên hợp quốc... Đặc biệt, đã phát huy vai trò là thành viên tích cực trong quá trình xây dựng Cộng đồng ASEAN. Việt Nam được đánh giá cao trong việc thực hiện Chương trình Thiên niên kỷ của Liên hợp quốc, lần đầu tiên tham gia và được tín nhiệm trong hoạt động của Phái bộ gìn giữ hoà bình của Liên hợp quốc.

- Hoạt động đối ngoại đã có nhiều đóng góp thiết thực vào việc tranh thủ tối đa các nguồn lực bên ngoài phục vụ phát triển kinh tế -

xã hội. Mặc dù tình hình chính trị - kinh tế thế giới diễn biến không thuận, song Việt Nam tiếp tục là một điểm đến hấp dẫn đối với nhiều nhà đầu tư nước ngoài. Tính đến nay, tổng số dự án FDI còn hiệu lực ở Việt Nam là 21.666 dự án, với tổng vốn đăng ký là hơn 293 tỉ USD. Đã có khoảng 100 nước và vùng lãnh thổ có các dự án đầu tư và trên 100 tập đoàn đa quốc gia hàng đầu thế giới có mặt tại Việt Nam. Chúng ta đã đàm phán thành công nhiều hiệp định thương mại tự do với 55 quốc gia, mở ra triển vọng huy động được nhiều hơn nữa nguồn lực từ bên ngoài để phát triển đất nước.

- Đã có những chuyển biến rõ rệt trong công tác vận động cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài theo tinh thần Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị. Người Việt Nam ở xa đất nước ngày càng hướng về quê hương, gắn bó và có những đóng góp thiết thực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài đã và đang làm tốt nhiệm vụ bảo vệ công dân, thực sự trở thành chỗ dựa tin cậy của cộng đồng người Việt sinh sống và làm việc ở nước ngoài.

Những kết quả đó là do có sự lãnh đạo sáng suốt, bình tĩnh, tỉnh táo của Trung ương Đảng, trực tiếp là Bộ Chính trị, Ban Bí thư; sự điều hành chủ động, linh hoạt của Nhà nước, sự vào cuộc và hoạt động tích cực của tất cả các ngành, các cấp, trong đó ngành ngoại giao đóng vai trò đi đầu. Nhân dịp này, thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi nhiệt liệt hoan nghênh và biểu dương những đóng góp to lớn, rất có ý nghĩa của đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại nói chung, của ngành ngoại giao nói riêng.

Tuy nhiên, công tác đối ngoại thời gian qua cũng còn một số hạn chế; có việc chưa làm được hoặc làm chưa tốt mà Đại hội XII của Đảng đã chỉ ra. Cụ thể là, công tác đối ngoại và hội nhập kinh tế quốc tế có mặt chưa thật chủ động và hiệu quả chưa cao. Chúng ta chưa có giải pháp đồng bộ, hữu hiệu để hạn chế các tác động tiêu cực trong quá trình đẩy mạnh hội nhập quốc tế; trong nhận thức và chỉ đạo thực

tiền có lúc chưa theo kịp những chuyển biến mau lẹ, phức tạp của tình hình; sự phối hợp, kết hợp giữa các ngành, các địa phương còn thiếu chặt chẽ; công tác nghiên cứu chiến lược, dự báo tình hình chưa được như mong muốn.

Từ tất cả những kết quả và hạn chế nêu trên và nói chung là từ toàn bộ hoạt động phong phú, sôi động trên mặt trận đối ngoại thời gian qua, chúng ta có thể đúc kết được những bài học thiết thực. Đó là:

- *Bài học về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, hài hòa lợi ích quốc gia dân tộc với trách nhiệm quốc tế.* Tình hình thế giới biến chuyển phức tạp, song xu thế lớn và nguyện vọng thiết tha của các dân tộc vẫn là giữ vững hòa bình, mở rộng hợp tác vì sự phát triển. Việt Nam xác định rõ hơn vị trí của mình trong phân công lao động quốc tế, cải thiện vị trí trong chuỗi giá trị, chuỗi sản xuất và cung ứng khu vực và toàn cầu. Đường lối, chính sách và mục tiêu trước sau như một của chúng ta luôn luôn phù hợp với xu thế lớn đó của tình hình thế giới. Lợi ích quốc gia dân tộc của chúng ta lúc này là bảo đảm môi trường quốc tế thuận lợi để phát triển. Điều đó hoàn toàn phù hợp với lợi ích của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

- *Bài học kiên trì về nguyên tắc, linh hoạt về sách lược.* Nguyên tắc của chúng ta là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Sách lược của chúng ta là cơ động, linh hoạt điều chỉnh tùy theo vấn đề, tùy từng thời điểm và tùy theo đối tượng hay đối tác, tuân thủ những tư tưởng lớn của Bác Hồ: “Dĩ bất biến ứng vạn biến”, “thêm bạn bớt thù”, “làm bạn với tất cả các nước dân chủ và không gây thù oán với ai”.

- *Bài học về xây dựng sự đồng thuận trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân* như căn dặn của Bác Hồ: “sự nghiệp thành công bởi chữ đồng”. Đường lối đối ngoại đúng đắn và sự triển khai hiệu quả các chính sách cụ thể đã góp phần tạo ra sự đồng thuận lớn của toàn bộ

hệ thống chính trị. Cơ chế thống nhất quản lý đối ngoại ngày càng hoàn thiện; cơ chế phối hợp ngoại giao chính trị, ngoại giao kinh tế với ngoại giao an ninh - quốc phòng, ngoại giao văn hóa - xã hội, ngoại giao nhân dân, thậm chí cả ngoại giao môi trường; giữa trung ương và địa phương,... đã có nhiều cải tiến, góp phần làm nên sức năng động, hiệu quả cao của hoạt động đối ngoại.

- *Bài học về công tác xây dựng ngành và công tác cán bộ* mà Bác Hồ coi là cái gốc của mọi công việc<sup>1</sup>. Các thế hệ cán bộ đối ngoại đã hoàn thành vẻ vang nhiệm vụ của mình trong những giai đoạn lịch sử khác nhau của đất nước, trong đó có đội ngũ cán bộ của Bộ Ngoại giao với chức năng tham mưu và trực tiếp triển khai công tác đối ngoại. “Mang chuông đi đánh xứ người” là một công việc rất khó khăn và vất vả, đòi hỏi những phẩm chất đặc biệt của người làm công tác đối ngoại. Những nỗ lực trên mặt trận đối ngoại thời gian qua đã tạo ra lớp lớp thế hệ cán bộ đối ngoại ngày càng hội đủ tố chất vừa hồng vừa chuyên, bước đầu thể hiện được bản lĩnh, đạo đức, cốt cách của con cháu Hồ Chí Minh.

- Cuối cùng, bao trùm tất cả là *bài học về sự lãnh đạo thống nhất, tuyệt đối của Đảng, sự quản lý tập trung của Nhà nước*. Các cơ quan lãnh đạo của Đảng, trước hết là Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cùng các cơ quan tham mưu đã chứng tỏ sự nhạy bén trong nhận định và nắm bắt tình hình, quyết đoán trong việc đưa ra các biện pháp, chính sách cụ thể. Nhiều chủ trương, giải pháp xử lý những vấn đề phức tạp, trong đó có vấn đề Biển Đông, những tính toán lựa chọn đúng thời điểm tiến hành những hoạt động đối ngoại lớn, trong đó có các sự kiện đón và thực hiện các chuyến thăm cấp cao, đã thực sự đưa đến tác động mạnh mẽ có sức thuyết phục, tạo được sự đồng thuận cao trong toàn Đảng, toàn dân và được dư luận quốc tế đồng

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.509.

tình, ủng hộ.

Tôi mong Hội nghị tập trung thảo luận, bổ sung, làm rõ thêm những bài học có thể rút ra từ thực tiễn của những năm qua, làm cơ sở cho việc thực thi những nhiệm vụ mới to lớn hơn, phức tạp hơn trong thời gian tới.

*Thưa các đồng chí,*

Hiện nay, nước ta đang bước vào một giai đoạn phát triển mới với những nhiệm vụ vô cùng trọng đại. Đối ngoại không chỉ là sự nối tiếp của chính sách đối nội mà còn là một động lực mạnh mẽ góp phần xứng đáng vào việc thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Toàn bộ ngành ngoại giao nói riêng, hoạt động đối ngoại nói chung đứng trước những yêu cầu và nhiệm vụ to lớn, quan trọng:

*Trước hết, là nhiệm vụ tranh thủ tối đa nguồn lực bên ngoài để phát triển đất nước.* Đại hội XII của Đảng đã đề ra mục tiêu tổng quát cho 5 năm tới là đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, phát triển kinh tế nhanh, bền vững, phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Những thành tựu đạt được sau 30 năm đổi mới là những tiền đề thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ nói trên, nhưng nước ta cũng đang đứng trước không ít khó khăn, thách thức. Về ngắn hạn, chúng ta vừa phải khắc phục những hệ lụy của cuộc khủng hoảng tài chính, tiền tệ thế giới, cũng như những yếu kém vốn có của nền kinh tế và những thiếu sót trong chỉ đạo, điều hành, đồng thời lại phải hứng chịu nhiều hệ lụy nghiêm trọng của tình trạng biến đổi khí hậu, thảm họa môi trường và nhiều thách thức mới nảy sinh từ nền kinh tế thế giới. Về dài hạn, thế giới đang trải qua quá trình tái cấu trúc toàn diện, từ cơ cấu sản xuất, tiêu dùng đến cơ cấu thị trường, tiền tệ... Mặt khác, những tiến bộ vượt bậc của khoa học công nghệ đang mở ra cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đưa loài người

lên tầm cao phát triển mới.

Như vậy, nền kinh tế nước ta vừa phải giải quyết những vấn đề trước mắt đồng thời phải đối mặt với những biến chuyển hết sức sâu rộng trong nền kinh tế thế giới. Nếu nước ta không vượt qua được những thách thức mới và phức tạp này thì nguy cơ tụt hậu sẽ càng lớn hơn. Ngành ngoại giao không thể đứng ngoài nhiệm vụ góp phần giải quyết những vấn đề có tầm quan trọng chiến lược đó. Hội nghị nên đi sâu thảo luận xem ngành mình có thể làm được những việc gì. Tôi muốn gợi ý mấy việc:

Là một ngành có điều kiện tiếp cận nhanh với nhiều nguồn thông tin về chính trị, kinh tế thế giới, khoa học công nghệ, thị trường, có nhiều cơ quan đại diện ở khắp năm châu, ngoại giao cần đặt ưu tiên cao và giao trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan đại diện ở nước ngoài, các đơn vị chức năng thuộc Bộ tăng cường công tác nghiên cứu dự báo, cung cấp thông tin về những diễn biến trước mắt và dài hạn của nền kinh tế khu vực và thế giới, giúp cho lãnh đạo có đánh giá chuẩn xác, kịp thời để chỉ đạo, điều hành nền kinh tế trong nước phù hợp với quy luật khách quan và xu thế phát triển chung.

Ngày nay, đất nước ta hội nhập quốc tế sâu rộng hơn nhiều so với giai đoạn trước, thể hiện trong việc ký kết được nhiều hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Tình hình mới đó đặt lên vai ngành ngoại giao trách nhiệm nặng nề là góp phần đưa các hiệp định đã ký kết vào cuộc sống theo tinh thần đem lại lợi ích cao nhất cho đất nước, hạn chế đến mức tối đa tác động bất lợi từ những thách thức có thể nảy sinh. Vì mục đích đó, ngành ngoại giao phải phối hợp chặt chẽ với các ngành hữu quan, tích cực, chủ động mở rộng thị trường, tìm kiếm đối tác thương mại, đầu tư, du lịch với chất lượng cao, góp phần thực hiện chủ trương cơ cấu lại nền kinh tế, gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Ngoại giao cần có các biện pháp thiết thực giúp đỡ các ngành,

địa phương, nhất là các doanh nghiệp, trong việc mở rộng hợp tác với bên ngoài nhằm tiêu thụ hàng hóa, tranh thủ vốn, công nghệ và kỹ năng quản lý.

*Song song với nhiệm vụ phát triển đất nước, ngoại giao còn phải gánh vác một nhiệm vụ to lớn hết sức phức tạp là góp phần quan trọng bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định để phát triển.* Nhiệm vụ này càng trở nên phức tạp và nặng nề hơn do những diễn biến mới của tình hình khu vực và thế giới. Tuy hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, song tình hình chính trị - an ninh thế giới đang thay đổi nhanh chóng, diễn biến khó lường. Hằng ngày, chúng ta chứng kiến các cuộc xung đột vũ trang, các hoạt động can thiệp, lật đổ, khủng bố, chiến tranh cục bộ, chiến tranh mạng, những hành vi xâm phạm chủ quyền quốc gia, tranh chấp lãnh thổ,

tài nguyên diễn ra ở nhiều nơi. Ngay ở châu Á - Thái Bình Dương và Đông Nam Á cũng đang diễn ra những thay đổi rất phức tạp, liên quan tới tranh chấp lãnh thổ, chủ quyền biển đảo và cạnh tranh chiến lược giữa một số nước lớn, tạo nên tình trạng bất ổn. Tình hình đó đòi hỏi chúng ta phải hết sức nhạy bén trong việc dự báo tình hình để không bất ngờ, bị động. Muốn thế, cần chú trọng công tác nghiên cứu dự báo chiến lược, làm rõ nguồn gốc sâu xa của những diễn biến hiện nay đang diễn ra trên thế giới, nhất là mối quan hệ vừa hợp tác vừa cạnh tranh giữa các nước lớn tại các khu vực trọng yếu, kể cả châu Á - Thái Bình Dương và Đông Á, có thể ảnh hưởng đến lợi ích của nước ta, kịp thời đề xuất phương án ứng xử cho trước mắt và lâu dài.

Trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, cần nắm vững các quan điểm chỉ đạo về mối quan hệ giữa hợp tác và đấu tranh. Vừa kiên quyết, kiên trì bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ lợi ích quốc gia dân tộc, vừa phải hết sức giữ vững môi trường hòa bình và hợp



tác để phát triển. Nhằm mục tiêu đó, cần giữ vững nguyên tắc giải quyết tranh chấp thông qua các biện pháp hòa bình, trong đó có thương lượng song phương trên những vấn đề liên quan tới hai nước và đa phương trên những vấn đề liên quan đến nhiều nước, nhiều bên; kiên trì phấn đấu nhằm đạt được một giải pháp cơ bản, lâu dài dựa trên cơ sở luật pháp quốc tế. Trong thế giới liên kết, toàn cầu hóa hiện nay, đối ngoại quốc phòng - an ninh cũng có vị trí rất quan trọng. Ngành ngoại giao cần phối hợp chặt chẽ với quốc phòng, an ninh, chủ động triển khai hoạt động trong lĩnh vực trọng yếu này. Giữ vững môi trường thuận lợi để phát triển và bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ là mối quan hệ gắn bó hữu cơ, tác động trực tiếp lẫn nhau nên phải được thường xuyên xác định là ưu tiên cao, là điều kiện quan trọng hàng đầu cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đây cũng chính là tư tưởng của ông cha ta: “giữ nước từ xa”, “giữ nước từ khi nước chưa nguy”.

*Thành bại của ngoại giao tùy thuộc vào thực lực và vị thế. Thực lực và vị thế ở đây không chỉ thể hiện trong sức mạnh vật chất mà cả trong “sức mạnh mềm”. Đó là tính chính nghĩa trong sự nghiệp của chúng ta; là sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; sự đồng tình ủng hộ của nhân dân yêu chuộng hòa bình, công lý trên thế giới. Đó còn là việc thực hiện đường lối và chính sách đối ngoại một cách khôn khéo như một nghệ thuật theo những tư tưởng lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nếu trước đây trong các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, bảo vệ Tổ quốc, bằng sự nghiệp chính nghĩa và xương máu của mình, Nhân dân ta đã giành được sự đồng tình và vị trí rất cao trong lương tri của nhân loại, thì ngày nay nhờ công cuộc đổi mới và chính sách đối ngoại hòa hiếu, rộng mở, Việt Nam đã có được một vị thế mới trong quan hệ quốc tế. Nói cách khác, chúng ta phải luôn luôn đặt dân tộc mình vào dòng chảy của thời đại, nêu cao đại nghĩa của dân tộc, tranh thủ được thiện cảm của nhân loại tiến bộ, nâng cao cả thực lực và vị thế của đất nước một cách bền vững*

nhất.

Trong khuôn khổ triển khai đường lối đối ngoại của Đại hội XII, chúng ta cần hết sức chú trọng quan hệ với các nước láng giềng, các nước lớn, các nước bạn bè truyền thống, nâng cao vai trò trung tâm của Cộng đồng ASEAN. Kiên trì chủ trương tăng cường hợp tác trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp công việc nội bộ của nhau, bình đẳng, cùng có lợi.

Ngành ngoại giao cũng cần đi đầu phối hợp với đối ngoại nhân dân và các ngành văn hóa, nghệ thuật, thông tin, truyền thông, phát huy có hiệu quả nhất lợi thế sức mạnh mềm của đất nước, bắt đầu từ văn hóa. Với văn hóa, không có sự cao thấp, chỉ có sự đa dạng. Sức mạnh mềm của Việt Nam được thể hiện trước hết ở sức hấp dẫn, tỏa ra từ các giá trị văn hóa bao gồm các giá trị vật thể và phi vật thể, giá trị tinh thần và giá trị con người Việt Nam. Chúng ta phải phát huy được những giá trị đó để tạo nên “thương hiệu” cho quốc gia, có sức thu hút thế giới bên ngoài, góp phần nâng cao tinh thần tự tôn dân tộc, sự tự tin trong giao tiếp và quảng bá rộng rãi giá trị văn hóa của Việt Nam ra thế giới.

*Để hoàn thành được những nhiệm vụ đầy khó khăn, thách thức nêu trên thì công việc có ý nghĩa then chốt là tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, cũng như xây dựng ngành, củng cố tổ chức và đội ngũ về mọi mặt với trọng tâm là nghiêm chỉnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng và nội dung công tác xây dựng Đảng trong Nghị quyết Đại hội XII, nhằm nâng cao vai trò của tổ chức đảng, bản lĩnh chính trị và tư cách đạo đức của đội ngũ cán bộ, đảng viên.*

Mọi cán bộ, đảng viên, công chức và viên chức trong ngành phải không ngừng rèn luyện, vững vàng về chính trị, luôn luôn trung thành với lý tưởng của Đảng, với lợi ích của dân tộc, tỉnh táo và chủ động trong cuộc đấu tranh phòng, chống “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù

địch. Các đồng chí cần trao đổi trên tinh thần xây dựng và nghiêm túc xem trong nội bộ có những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị không; có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” không; có hiện tượng nói không đi đôi với làm, thậm chí trong giao tiếp đối ngoại cũng không đủ dũng khí bảo vệ quan điểm của Đảng, của đất nước không? Do đặc thù của ngành, các cán bộ, công chức, viên chức ngoại giao thường tiếp xúc và sinh hoạt trong môi trường bên ngoài rất dễ bị cám dỗ. Cho nên, cần dũng cảm nhìn thẳng vào sự thật xem trong ngành có những biểu hiện sai lệch về tư tưởng, đạo đức, lối sống; có những biểu hiện chạy việc, chạy chức, chạy địa bàn... không, trên cơ sở đó đề ra những biện pháp thiết thực, cụ thể để xây dựng, chỉnh đốn Đảng và bộ máy toàn ngành. Hơn ai hết, cán bộ ngoại giao phải học và làm việc theo gương Bác Hồ, một nhà ngoại giao lỗi lạc cả về trí tuệ và nhân cách. Học Bác để rèn luyện phẩm chất, đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân. Chú trọng xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu quả; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, quan liêu, hách dịch, cửa quyền, gây phiền hà đối với những đối tượng mà ngành có nghĩa vụ bảo vệ quyền lợi và trách nhiệm phục vụ, bao gồm cả công dân nước ta và nước ngoài. Nhân đây, các đồng chí cũng cần nghiên cứu xem xét cơ cấu, bố trí lại bộ máy ở trong nước và mạng lưới các cơ quan đại diện ở nước ngoài trên cơ sở lấy hiệu quả làm tiêu chí cao nhất, nhằm vừa nâng cao chất lượng hoạt động của ngành vừa góp phần tiết kiệm, giảm bớt gánh nặng ngân sách nhà nước đang khó khăn.

Tôi mong các đồng chí đi sâu thảo luận, làm rõ thêm nhận thức về những công việc trọng yếu nói trên và đề ra được những biện pháp thiết thực, cụ thể, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ mà Đảng và Nhà nước giao phó.

*Thưa các đồng chí,*

Trong một thế giới đầy biến động, đất nước ta đang đứng trước

nhiều cơ hội để phát triển, đồng thời cũng phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức, hoạt động đối ngoại cần phải là một phương thuốc hòa bình hữu hiệu thu hẹp bất đồng, ngăn chặn xung đột, gia tăng hợp tác, mở đường cho những giải pháp. Hội nghị ngoại giao lần thứ 29 diễn ra vào thời điểm kỷ niệm 71 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2-9 - hai sự kiện đã mở đầu cho thời kỳ phát triển mới của nước ta trong lịch sử hiện đại, đồng thời cũng để lại những bài học vô giá về vị trí, vai trò của hoạt động ngoại giao trong quá trình đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc. Hơn 70 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, hoạt động đối ngoại đã làm nên nhiều thành tích vẻ vang, xây dựng nên một trường phái ngoại giao độc đáo, mang đậm bản sắc “*cây tre Việt Nam*” mềm mại mà cứng cỏi, nhân ái mà quật cường, biết nhu biết cương, biết thời biết thế, biết mình biết người,... thể hiện tâm hồn và khí phách của dân tộc Việt Nam. Tôi mong rằng, đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại luôn thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh và những bài học của Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2-9, thường xuyên nỗ lực phấn đấu cho sự nghiệp phát triển của đất nước, sự trường tồn của dân tộc.

Nhân dịp này, một lần nữa, tôi xin chân thành cảm ơn và chúc các nhà ngoại giao lão thành, các đồng chí đại biểu, cùng toàn thể đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức của ngành ngoại giao, các cán bộ làm công tác đối ngoại ở trung ương và địa phương dồi dào sức khỏe và thu được nhiều thắng lợi mới trong nhiệm vụ đầy trọng trách của mình. Tôi cũng nhờ các đồng chí Trưởng cơ quan đại diện ngoại giao chuyển tới các cán bộ, công chức, viên chức và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài lời thăm hỏi ân cần, lời chúc mừng nồng nhiệt nhất. Đảng và Nhà nước ta luôn coi cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài là bộ phận máu thịt của dân tộc và mong đồng bào luôn hướng về quê hương, góp phần làm cho đất nước thân yêu của chúng

ta ngày càng phồn vinh và quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa Nhân dân ta và nhân dân thế giới ngày càng thân thiết, bền chặt.

Chúc Hội nghị của chúng ta thành công tốt đẹp.

**DIỄN VĂN TẠI CUỘC CHIÊU ĐÃI TRỌNG THỂ CHÀO MỪNG  
TỔNG BÍ THƯ,  
CHỦ TỊCH NƯỚC LÀO BUNNHẮNG VÔLACHÍT sang thăm hữu  
nghị chính thức Việt Nam**

(Ngày 25 tháng 4 năm 2016)

---

*Kính thưa đồng chí Bunnhăng Vôlachít, Tổng Bí thư  
Ban Chấp hành Trung ương Đảng Nhân dân cách mạng Lào, Chủ tịch  
nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào,*

*Thưa đồng chí Trần Đại Quang, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội  
chủ nghĩa Việt Nam,*

*Thưa các đồng chí Lào và Việt Nam thân mến,*

Hôm nay, Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam hết sức vui mừng và nồng nhiệt chào đón đồng chí Bunnhăng Vôlachít, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào và Đoàn đại biểu cấp cao Đảng, Nhà nước Lào sang thăm hữu nghị chính thức Việt Nam.

Đây là chuyến thăm nước ngoài đầu tiên của đồng chí Bunnhăng Vôlachít trên cương vị Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào, mang đến cho chúng tôi những tình cảm nồng ấm, tình hữu nghị thủy chung, trong sáng của Đảng, Nhà nước và Nhân dân Lào anh em.

Chuyến thăm của đồng chí là dấu mốc rất quan trọng, góp phần

tô thăm thêm mối quan hệ hữu nghị truyền thống, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện giữa hai nước chúng ta.

*Thưa các đồng chí,*

Trong bầu không khí thăm tình hữu nghị và tin cậy lẫn nhau, chúng ta đã có các cuộc trao đổi chân tình và thống nhất cao trên tất cả các nội dung hợp tác và các vấn đề hai bên cùng quan tâm, thể hiện quyết tâm không ngừng vun đắp và phát triển quan hệ tốt đẹp giữa hai nước chúng ta lên tầm cao mới.

Một lần nữa chúng tôi nhiệt liệt chúc mừng những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân Lào anh em đã đạt được sau hơn 30 năm đổi mới; chúc mừng Đại hội X Đảng Nhân dân cách mạng Lào và cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa VIII nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào đã thành công rực rỡ. Chúc mừng đồng chí Bunnhăng Vôlachít trên cương vị Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Nhân dân cách mạng Lào, Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào. Chúng tôi tin tưởng rằng, với đường lối đổi mới toàn diện, có nguyên tắc, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Nhân dân cách mạng Lào, do đồng chí Bunnhăng Vôlachít đứng đầu, toàn Đảng, toàn quân và toàn thể Nhân dân Lào anh em sẽ thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội X, xây dựng thành công nước Lào hòa bình, độc lập, dân chủ, thống nhất và phồn vinh.

*Thưa các đồng chí,*

Chúng ta hết sức vui mừng và tự hào về những thành tựu to lớn của mỗi Đảng, mỗi nước và càng vui mừng, tự hào về mối quan hệ mẫu mực, tốt đẹp mà hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân hai nước đã dành cho nhau trong suốt chặng đường đấu tranh cách mạng trước đây, cũng như trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ

Tổ quốc ngày nay. Đó là mối quan hệ vô cùng quý báu và thiêng liêng do Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, Chủ tịch Cayxôn Phômvihản và Chủ tịch Xuphanuvông kính yêu gây dựng và được các thế hệ lãnh đạo của hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân hai nước dày công vun đắp, đã trở thành tài sản chung vô giá của hai Đảng, hai dân tộc, là quy luật tồn tại và phát triển của sự nghiệp cách mạng mỗi nước mà thế hệ chúng ta hôm nay cần phải trân trọng giữ gìn, không ngừng vun đắp, phát huy và truyền tiếp cho các thế hệ mai sau.

Chúng tôi nhận thức sâu sắc rằng, trong bối cảnh hiện nay, hơn bao giờ hết, chúng ta càng phải kề vai sát cánh bên nhau, phát huy mạnh mẽ truyền thống đoàn kết, hợp tác và giúp đỡ lẫn nhau để tiếp tục đưa sự nghiệp cách mạng của hai dân tộc vững bước đi lên theo con đường mà Đảng và nhân dân hai nước đã lựa chọn. Chúng tôi nguyện sẽ làm hết sức mình cùng với các đồng chí mãi mãi giữ gìn và không ngừng vun đắp mối quan hệ tốt đẹp giữa hai nước ngày càng phát triển sâu rộng, vì sự phồn vinh của hai dân tộc và hạnh phúc của nhân dân hai nước, vì hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới.

Nhân dịp này, thay mặt Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam, chúng tôi một lần nữa bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc về sự ủng hộ, giúp đỡ to lớn, chí tình, chí nghĩa mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân Lào anh em đã dành cho Việt Nam trước đây cũng như hiện nay.

Trong bầu không khí thắm tình đồng chí, anh em, với niềm tự hào về truyền thống và niềm tin mạnh mẽ vào tương lai của sự phát triển quan hệ Việt Nam - Lào, tôi đề nghị các đồng chí cùng nâng cốc:

Chúc tình hữu nghị vĩ đại, tình đoàn kết đặc biệt và sự hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào mãi mãi xanh tươi, đời đời bền vững!

Chúc sức khỏe đồng chí Bunnhăng Vólachít cùng tất cả các đồng chí Lào và Việt Nam.



Xin trân trọng cảm ơn.

**ĐÁP TỪ TẠI CUỘC CHIÊU ĐÃI  
CỦA TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC LÀO  
BUNNHẮNG VÔLACHÍT**

**(Ngày 24 tháng 11 năm 2016)**

---

*Kính thưa đồng chí Bunnhăng Vôlachít, Tổng Bí thư  
Ban Chấp hành Trung ương Đảng Nhân dân cách mạng Lào, Chủ tịch  
nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào,*

*Thưa các đồng chí Lào và Việt Nam thân mến,*

Thay mặt Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam, tôi xin chân thành cảm ơn đồng chí Bunnhăng Vôlachít, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào đã mời chúng tôi sang thăm hữu nghị chính thức Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào, đất nước của những người đồng chí anh em thân thiết, xứ sở hoa Champa tươi đẹp và dành cho chúng tôi sự đón tiếp rất trọng thị, nồng nhiệt, tràn đầy tình cảm hữu nghị anh em thân thiết.

Chúng tôi vô cùng xúc động và chân thành cảm ơn những lời tốt đẹp của đồng chí Bunnhăng Vôlachít về Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam, cũng như về quan hệ hữu nghị truyền thống, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện giữa hai Đảng và nhân dân hai nước chúng ta.

*Thưa các đồng chí,*

Trong bầu không khí dạt dào tình hữu nghị, cùng với những kết quả quan trọng tại các cuộc hội đàm, hội kiến hòa quyện với niềm vui của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân hai nước trước thành công rực rỡ của Đại hội toàn quốc của mỗi Đảng và cuộc bầu cử Quốc hội ở mỗi nước, chúng ta bồi hồi xúc động tưởng nhớ tới Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, Chủ tịch Cayxôn Phômvihản, Chủ tịch Xuphanuvông kính yêu, các đồng chí tiền bối, lão thành cách mạng, các anh hùng, liệt sĩ của hai dân tộc Việt - Lào đã trọn đời hy sinh vì nền độc lập, tự do của dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân mỗi nước và xây đắp nên mối tình hữu nghị đoàn kết đặc biệt Việt - Lào “sâu hơn nước Hồng Hà, Cửu Long”, “cao hơn núi, dài hơn sông, rộng hơn biển cả, đẹp hơn trăng rằm, ngát hương thơm hơn bất cứ đóa hoa nào thơm nhất”.

Nhìn lại chặng đường cách mạng đã qua, chúng ta tự hào về mối quan hệ đoàn kết đặc biệt Việt Nam - Lào, được Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chủ tịch Cayxôn Phômvihản, Chủ tịch Xuphanuvông cùng hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân hai nước dày công xây dựng, giữ gìn và vun đắp trở thành mối quan hệ mẫu mực, thủy chung, trong sáng, hiếm có; là quy luật phát triển, là nhân tố quan trọng bảo đảm thắng lợi của sự nghiệp cách mạng mỗi nước và là tài sản vô giá của hai dân tộc mà chúng ta cần mãi mãi gìn giữ và truyền tiếp cho các thế hệ mai sau.

Là những người đồng chí, anh em gần bó, một lần nữa chúng tôi nhiệt liệt chúc mừng những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân Lào anh em đã đạt được qua 30 năm đổi mới, bảo vệ và xây dựng đất nước. Chúng tôi luôn coi những thành tựu đó như của chính mình và tin tưởng chắc chắn rằng với đường lối đổi mới toàn diện có nguyên tắc, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Nhân dân cách mạng Lào do Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Bunnhăng Vôlachít đứng đầu, toàn Đảng, toàn quân và toàn dân Lào nhất định sẽ thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội X của

Đảng, xây dựng thành công nước Lào hòa bình, độc lập, dân chủ, thống nhất và phồn vinh.

*Thưa các đồng chí,*

Chúng tôi hết sức vui mừng và tự hào về những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của mỗi Đảng, mỗi nước và càng vui mừng tự hào hơn về mối quan hệ mẫu mực, thủy chung, trong sáng có một không hai trên thế giới mà hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân hai nước chúng ta đã cùng nhau xây đắp, giữ gìn và phát triển trong suốt chặng đường lịch sử đấu tranh cách mạng giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước trước đây, cũng như trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay.

Chúng tôi nhận thức sâu sắc rằng, lúc này, hơn bao giờ hết hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân hai nước chúng ta càng phải xiết chặt tay nhau, chung sức, chung lòng phát huy mạnh mẽ truyền thống đoàn kết và hợp tác giúp đỡ lẫn nhau để tiếp tục đưa sự nghiệp cách mạng của hai dân tộc chúng ta vững bước đi lên theo mục tiêu xã hội chủ nghĩa. Chúng tôi nguyện sẽ làm hết sức mình cùng với các đồng chí mãi mãi giữ gìn và vun đắp cho mối quan hệ đặc biệt, hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào ngày càng phát triển sâu rộng, vì sự phát triển phồn vinh và hạnh phúc của nhân dân hai nước, vì hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới.

Nhân dịp trọng thể này, chúng tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc về sự ủng hộ, giúp đỡ to lớn, chí tình, chí nghĩa và có hiệu quả mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân Lào dành cho Việt Nam trước đây, cũng như hiện nay.

Với niềm tự hào về truyền thống và niềm tin mạnh mẽ vào tương lai của sự phát triển quan hệ đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào.

Xin chúc tình hữu nghị vĩ đại, tình đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn

diện Việt Nam - Lào mãi mãi xanh tươi, đời đời bền vững.

Chúc đồng chí Bunnhăng Vólachít, các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Nhân dân Lào anh em mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn.

**NÓI CHUYỆN**  
**TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC GIA LÀO**

(Ngày 25 tháng 11 năm 2016)

---

*Kính thưa đồng chí Bunnhăng Vólachít, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Nhân dân cách mạng Lào, Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào,*

*Thưa các đồng chí Lào và Việt Nam,*

*Các thầy giáo, cô giáo và các bạn sinh viên thân mến,*

Trở lại thăm đất nước Lào anh em, xứ sở của hoa Chăm-pa xinh đẹp, rất gần gũi và gắn bó với Nhân dân Việt Nam, được tận mắt chứng kiến sự phát triển, đổi thay của đất nước các bạn sau 30 năm đổi mới, tôi và Đoàn đại biểu cấp cao Đảng, Nhà nước Việt Nam rất vui mừng và ấn tượng về một đất nước Lào thanh bình, Nhân dân Lào thân thiện, tình cảm và mến khách.

Hôm nay, chúng tôi rất vui được đến đây, gặp gỡ đông đảo các thầy, cô giáo và các bạn sinh viên của Trường Đại học Quốc gia Lào - một trung tâm nghiên cứu khoa học đa ngành và đào tạo nguồn nhân lực chủ yếu của đất nước Lào anh em. Trong không khí thân tình và dạt dào tình hữu nghị, tôi xin chân thành cảm ơn Ban Giám đốc, cùng toàn thể cán bộ, các thầy giáo, cô giáo và các bạn sinh viên đã dành cho chúng tôi sự đón tiếp trọng thị, nồng hậu, thăm tình hữu nghị, đoàn kết đặc biệt Lào - Việt Nam và cũng xin gửi đến

tất cả các đồng chí và các bạn sinh viên những tình cảm anh em đồng chí thắm thiết và lời chúc mừng nồng nhiệt nhất.

Qua báo cáo của các đồng chí lãnh đạo Nhà trường, tôi hết sức vui mừng trước những thành tựu to lớn mà Trường Đại học Quốc gia Lào đã đạt được trong đào tạo nguồn nhân lực, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, phục vụ đắc lực cho công cuộc đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước. Đặc biệt Khoa tiếng Việt của Trường đã đào tạo hàng trăm sinh viên, cung cấp nguồn nhân lực giỏi tiếng Việt phục vụ cho cuộc sống và hoạt động hợp tác giao lưu giữa nhân dân hai nước. Chúng tôi tin tưởng rằng, dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội X của Đảng Nhân dân cách mạng Lào, trong tương lai không xa, Trường Đại học Quốc gia Lào sẽ trở thành một trường đại học hiện đại, đạt tiêu chuẩn khu vực và quốc tế, lập được nhiều thành tích mới to lớn hơn nữa trong đào tạo nguồn nhân lực và nghiên cứu khoa học, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, góp phần xây dựng thành công một nước Lào hòa bình, độc lập, dân chủ, thống nhất và thịnh vượng theo mục tiêu xã hội chủ nghĩa.

Xin chúc các đồng chí thành công.

*Thưa các đồng chí và các bạn,*

Trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập, tự do cho dân tộc đầy gian khổ, hy sinh trước đây, cũng như trong thời kỳ đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc có nhiều khó khăn, phức tạp ngày nay, hai dân tộc chúng ta vô cùng tự hào vì luôn nhận thấy ở nhau là những người đồng chí, người bạn thủy chung, son sắt, đồng cam, cộng khổ, chia ngọt sẻ bùi. Quan hệ đoàn kết đặc biệt Việt - Lào vô cùng cao đẹp, như Chủ tịch Xuphanuvông khắc họa là “*cao hơn núi, dài hơn sông, rộng hơn biển cả, đẹp hơn trăng rằm, ngát hương thơm hơn bất cứ đoá hoa nào thơm nhất*”. Mỗi quan hệ thủy chung, trong sáng giữa

hai Đảng, hai nước đã trở thành quan hệ mẫu mực, hiếm có trên thế giới, như Chủ tịch Cayxôn Phômvihản đã nhiều lần khẳng định: *“Trong lịch sử cách mạng thế giới cũng đã có những tấm gương sáng chói về tinh thần quốc tế vô sản, nhưng chưa ở đâu và chưa bao giờ có sự đoàn kết, liên minh chiến đấu đặc biệt, lâu dài, toàn diện đến như vậy”*; *“Núi có thể mòn, sông có thể cạn, song tình nghĩa Lào - Việt Nam mãi mãi vững bền hơn núi, hơn sông”*. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng thường nói:

*“Việt - Lào hai nước chúng ta,  
Tình sâu hơn nước Hồng Hà, Cửu Long”<sup>1</sup>.*

Vậy điều gì đã tạo nên quan hệ đặc biệt, mẫu mực giữa hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân hai nước chúng ta?

Trước hết, chúng ta là láng giềng của nhau, núi sông liền một dải; cùng uống chung dòng nước sông Mê Kông, cùng dựa lưng vào dãy Trường Sơn hùng vĩ. Có thể hình dung dãy Trường Sơn như cái cột sống của con người, hai nước Việt Nam - Lào như hai nửa cơ thể cùng chung một cột sống ấy, không thể tách rời nhau được. Điều kiện địa sinh thái đó đã gắn kết chặt chẽ hai đất nước, hai dân tộc Việt Nam - Lào một cách tự nhiên. Từ bao đời nay, chúng ta đã gần gũi bên nhau như làng trên, xóm dưới, đúng như lời thơ của nhà thơ Lào Vilaykəomani trong bài thơ *Hai anh em sinh đôi* miêu tả một cách rất sinh động: *“Anh ở bên kia, tôi ở bên này. Chung một dãy Trường Sơn hùng vĩ”<sup>2</sup>*.

Hai dân tộc chúng ta đều giàu lòng nhân ái, bao dung, chia sẻ nhiều nét tương đồng về văn hóa, điều đó giúp chúng ta dễ dàng tìm thấy sự đồng cảm, sự sẻ chia về tâm hồn và giá trị. Truyền thuyết khởi nguyên về “quả bầu mẹ” là một biểu tượng cao đẹp về nguồn gốc

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.14, tr.55.

2. Tạp chí Văn nghệ ngày 08-10-1966.



chung và tình đoàn kết keo sơn giữa các dân tộc hai bên dãy Trường Sơn.

Trong lịch sử đấu tranh chống ngoại xâm, giành độc lập, tự do, hai dân tộc chúng ta cùng chung một hoàn cảnh chịu ách đô hộ của thực dân, đế quốc; hai Đảng chúng ta có chung cội nguồn là Đảng Cộng sản Đông Dương. Quan hệ đoàn kết, liên minh chiến đấu Việt - Lào không ngừng được củng cố và nâng cao thành một quy luật tồn tại, phát triển, một nhân tố cơ bản bảo đảm thắng lợi của cách mạng mỗi nước và cả hai nước. Vận mệnh của hai nước, hai dân tộc gắn bó khăng khít; nhân dân hai nước đã trở thành những người bạn chiến đấu “chia ngọt sẻ bùi”, “đồng cam cộng khổ”, những người đồng chí, anh em thân thiết trên cùng trận tuyến. Với quan hệ đoàn kết, liên minh chiến đấu Việt Nam - Lào, với thiện chí chân tình, thông cảm nhau sâu sắc trên tình đồng chí anh em, Đảng, Chính phủ và Nhân dân Việt Nam đã cử hàng chục vạn con em của mình sang công tác và phối hợp với quân và dân Lào chiến đấu tại các chiến trường của Lào; máu của biết bao anh hùng, liệt sĩ Việt Nam đã hòa quyện với máu của quân và dân Lào để đem lại thắng lợi vẻ vang cho hai dân tộc. Cũng với tình cảm đặc biệt, Đảng, Nhà nước và Nhân dân Lào đã dành phần đất của mình để giúp Việt Nam xây dựng “Đường Hồ Chí Minh” để “xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước”, giải phóng miền Nam Việt Nam, thống nhất đất nước, tạo nên một kỳ tích đã đi vào lịch sử như một bản anh hùng ca bất tử. Sự phối hợp, giúp đỡ vô tư, chí tình chí nghĩa giữa hai nước, hai dân tộc chúng ta là nhân tố quan trọng làm nên thắng lợi của cách mạng mỗi nước. Sự hy sinh cao đẹp và vô cùng to lớn đó trở thành sức mạnh vô song, nguồn động lực lớn lao, góp phần đưa cách mạng hai nước đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, tiến tới giành thắng lợi hoàn toàn vào năm 1975. Ở Việt Nam là chiến thắng của chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử. Ở Lào là chiến công “bắt được cá nhưng không làm gãy sen” giải phóng Viêng Chăn. Quan hệ Việt Nam - Lào thật sự

đặc biệt, thật sự anh em, thật sự máu thịt. “Hạt muối cắn đôi, cọng rau bẻ nửa” đã trở thành hình tượng bất tử, ngợi ca tình hữu nghị cao đẹp, chia sẻ sâu sắc cả về vật chất lẫn tinh thần mà nhân dân hai nước chúng ta đã dành cho nhau trong những năm tháng khó khăn, gian khổ nhất.

Chắc hẳn các đồng chí, các bạn và tất cả chúng ta, những người ngồi đây hôm nay, đã từng được chứng kiến hoặc được nghe kể về những câu chuyện cảm động về tình hữu nghị, đoàn kết, gắn bó keo sơn giữa hai dân tộc Lào - Việt Nam. Tôi nhớ mãi câu chuyện hết sức cảm động giữa Chủ tịch Hồ Chí Minh với Hoàng thân Xuphanuvông mà sau này khi trở thành Chủ tịch nước, Hoàng thân nhiều lần kể lại rằng *“Cuộc tiếp kiến lần đầu tiên với Chủ tịch Hồ Chí Minh đã giúp tôi khẳng định dứt khoát phải theo đuổi sự nghiệp cách mạng, đến với Đảng Cộng sản và dấn thân vào công cuộc chiến đấu cứu dân, cứu nước Lào”* và những kỷ niệm về những ngày Hoàng thân sống với Bác Hồ ở Hà Nội năm 1945, giữa Bác Hồ và Hoàng thân không có một khoảng cách nào. Những ngày ở chiến khu Việt Bắc, Bác Hồ và Hoàng thân Xuphanuvông cùng nằm chung sạp lán, cùng ăn chung cơm rau rừng, cùng chân đất vác cuốc đi trồng rau, trồng khoai tăng gia sản xuất. Hình ảnh đó để lại dấu ấn không bao giờ phai mờ trong lịch sử quan hệ của hai Đảng, hai nước. Hay những câu chuyện cảm động về mối tình quân dân Việt - Lào trong kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, về hình ảnh các bà mẹ Lào tận tình chăm sóc, cứu chữa những người chiến sĩ tình nguyện Việt Nam trên đất Lào khi họ bị những cơn sốt rét rừng hành hạ, giống như tình mẫu tử, sẵn sàng mang cả thóc giống ra để giã gạo nấu cháo cho bộ đội tình nguyện Việt Nam; thậm chí sẵn sàng ôm bộ đội tình nguyện vào lòng để truyền hơi ấm cho họ như cho con mình. Hay câu chuyện rất cảm động về một nữ y tá Việt Nam đã bất chấp gian khổ, lội suối, băng rừng đi bộ hàng chục cây số để cứu sống một anh bộ đội Pathet Lào khi

người chiến sĩ này đã được đưa vào nhà xác... Tôi muốn nhắc lại một vài câu chuyện như thế trong hàng ngàn, hàng vạn câu chuyện vô cùng cảm động trong quan hệ Lào - Việt để chúng ta cùng nhau nhìn lại lịch sử và quá trình phát triển của quan hệ hữu nghị, đoàn kết đặc biệt Việt - Lào đã được gây dựng, gìn giữ và vun đắp bằng biết bao mồ hôi, công sức và cả xương máu của rất nhiều thế hệ nhân dân hai nước.

Trong 30 năm đổi mới vừa qua, chúng ta đã kế thừa trọn vẹn truyền thống quan hệ tốt đẹp của các thời kỳ trước và được hai Đảng, hai nước không ngừng vun đắp, phát triển đi vào chiều sâu, là động lực to lớn bảo đảm sự phát triển của hai nước trong những chặng đường tiếp theo. Những thành tựu quan trọng đạt được trong quan hệ giữa hai nước đã góp phần to lớn tạo lập, giữ vững môi trường khu vực và quốc tế hòa bình, thuận lợi cho công cuộc đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, củng cố thể và lực của mỗi nước trong khu vực và trên trường quốc tế.

*Thưa các đồng chí và các bạn,*

Chuyến thăm hữu nghị chính thức Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào lần này của tôi diễn ra vào dịp hai nước chúng ta chuẩn bị bước vào năm 2017 - năm có hai sự kiện lịch sử rất quan trọng là: Kỷ niệm 55 năm thiết lập quan hệ ngoại giao và 40 năm Ngày ký Hiệp ước hữu nghị và hợp tác giữa hai nước. Trong các cuộc hội đàm, hội kiến, tôi và các đồng chí lãnh đạo Lào đều nhất trí rằng, mối quan hệ đoàn kết, gắn bó đặc biệt giữa hai nước, hai dân tộc được Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, Chủ tịch Cayxôn Phômvihản và Chủ tịch Xuphanuvông kính yêu cùng các thế hệ lãnh đạo và nhân dân hai nước dày công gây dựng, giữ gìn và vun đắp, đã không ngừng phát triển, trở thành tài sản chung vô giá của hai dân tộc, là quy luật sống còn, là nhân tố bảo đảm thắng lợi của hai dân tộc Việt Nam và Lào. Trong thế giới phát triển đầy biến động và phức tạp hiện nay, quan hệ

đoàn kết đặc biệt Việt - Lào càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết đối với cả hai nước; chúng ta trước sau như một, quyết tâm làm hết sức mình để làm cho mối quan hệ thiêng liêng này mãi mãi xanh tươi, đời đời bền vững.

Nhân dịp này, thay mặt Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành, sâu sắc đối với Đảng, Nhà nước và Nhân dân Lào anh em về tình đoàn kết, sự ủng hộ to lớn và giúp đỡ chí tình, chí nghĩa dành cho Việt Nam trong công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, giành độc lập, tự do cho đất nước trước đây cũng như trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa ngày nay.

*Thưa các đồng chí và các bạn,*

Nhân loại ngày nay đang đứng trước những cơ hội phát triển mới từ xu hướng liên kết, toàn cầu hóa và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đồng thời cũng phải đối mặt với những thách thức rất lớn. Các cuộc khủng hoảng kinh tế đang tác động tiêu cực đến cuộc sống của hàng tỉ người trên trái đất. Nghèo đói và khoảng cách giàu nghèo không ngừng gia tăng. Sự cạn kiệt các nguồn tài nguyên thiên nhiên, ô nhiễm môi trường, dịch bệnh và biến đổi khí hậu đang đặt ra những thách thức mới chưa từng có trong lịch sử tồn tại của nhân loại. Chiến tranh lạnh đã kết thúc cách đây hơn một phần tư thế kỷ, nhưng thế giới vẫn đang bất ổn. Chủ nghĩa khủng bố bùng phát. Chủ nghĩa phát xít mới, tôn giáo và dân tộc cực đoan, bài ngoại, kỳ thị chủng tộc, v.v. nổi lên tại nhiều nước; khủng hoảng tị nạn, bệnh dịch, ô nhiễm môi trường, tội phạm công nghệ cao, v.v. đang trở thành những thách thức to lớn đối với các nước trên thế giới.

Trong bối cảnh cơ hội và thách thức đan xen như vậy, chúng ta vui mừng nhận thấy sự nghiệp cách mạng của hai Đảng, hai nước vẫn tiếp tục đạt được nhiều thành quả quan trọng. Việt Nam và Lào đã nỗ

lực thoát khỏi những khó khăn kinh tế - xã hội của thời kỳ đầu đổi mới; kinh tế tăng trưởng khá ổn định với tốc độ khá cao; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân ngày càng được nâng cao. Việt Nam từ một nước thiếu lương thực, đã có những tiến bộ vượt bậc và trở thành một trong những nước xuất khẩu gạo hàng đầu thế giới. Cùng với tăng trưởng kinh tế, Đảng và Nhà nước hai nước đã rất chú ý đến việc thực hiện chính sách xã hội, xoá đói, giảm nghèo, nhờ đó đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được cải thiện đáng kể. Từ năm 1990 đến năm 2015, tỷ lệ nghèo đói ở Việt Nam giảm từ 58% xuống còn hơn 4%; tuổi thọ trung bình của người dân Việt Nam tăng lên nhanh chóng, đạt mức 73,2 tuổi. Ở Lào, Đảng và Nhà nước cũng rất chú trọng nâng cao đời sống nhân dân, chăm sóc sức khỏe cho toàn dân, xây dựng môi trường không gian văn hóa mang đậm bản sắc dân tộc trên cơ sở tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa của các nền văn hóa trên thế giới. Hai nước chúng ta cũng đã giữ vững được ổn định chính trị - xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; tăng cường quốc phòng, an ninh; nâng cao sức mạnh tổng hợp của quốc gia. Việt Nam và Lào đều đạt được nhiều thành tựu quan trọng và nổi bật về đối ngoại. Quan hệ đối ngoại của hai nước ngày càng được mở rộng; uy tín và vị thế quốc tế của Việt Nam và Lào ngày càng được nâng cao. Lào và Việt Nam đều đã trở thành những thành viên rất tích cực, có trách nhiệm trong ASEAN và cộng đồng quốc tế.

Trong quá trình đổi mới, xây dựng và bảo vệ đất nước, trong môi trường thế giới và khu vực đầy biến động, mặc dù hai nước chúng ta còn không ít khó khăn, hạn chế; nhưng có thể khẳng định rằng, những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử mà hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân hai nước đạt được trong những năm qua chính là minh chứng sinh động khẳng định con đường phát triển mà hai Đảng chúng ta đã lựa chọn là rất đúng đắn. Đầu năm nay, Đại hội đại biểu

toàn quốc lần thứ XII của Đảng Cộng sản Việt Nam và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng Nhân dân cách mạng Lào đã tổng kết những kết quả và bài học kinh nghiệm của 30 năm đổi mới. Chúng ta đều khẳng định tiếp tục kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; quyết tâm tiếp tục đẩy mạnh toàn diện và đồng bộ công cuộc đổi mới. Đây chính là sự kiên định về mục tiêu, sự rõ ràng về đường lối của hai Đảng, hai nước trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ cách mạng mới. Trên cơ sở những bài học quý báu qua 30 năm đổi mới, chúng ta hoàn toàn tin tưởng rằng, hai Đảng, hai nước sẽ tiếp tục phát huy tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự lực, tự cường, triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội của mỗi Đảng, xây dựng đất nước Lào và đất nước Việt Nam ngày càng phát triển phồn vinh, thịnh vượng; mang lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân mỗi nước.

*Các bạn sinh viên thân mến,*

Nhân buổi gặp mặt và được trò chuyện với các bạn hôm nay, tôi muốn chia sẻ với các bạn cũng như với thế hệ trẻ của hai nước Lào, Việt Nam một vài suy nghĩ chân thành. Chúng ta vẫn thường nói, thanh niên là rường cột của quốc gia, là lực lượng xung kích của cách mạng. Thanh niên là lực lượng xã hội to lớn của hiện tại và là chủ thể sáng tạo của tương lai; các bạn chính là chủ nhân tương lai của đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: *"Một năm khởi đầu từ mùa Xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội"*<sup>1</sup>. Tuổi trẻ là tuổi của rèn luyện và phấn đấu, là tuổi của hoài bão và ước mơ. Chủ tịch Cayxôn Phômvihản đã căn dặn: *"Thanh niên chúng ta hãy là con chim đại bàng không sợ phong ba bão tố, hãy là Xin Xay"*<sup>2</sup> của thời đại chúng ta". Với sức trẻ nhiệt huyết tràn đầy, với ý chí vươn lên

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.4, tr.194.*

2. Nhân vật trong trường ca Xăng Xin Xay của Lào.

mạnh mẽ, tôi mong các bạn trẻ ra sức tu dưỡng, rèn luyện để có phẩm chất đạo đức trong sáng; nỗ lực học tập để có kiến thức thâm sâu; trở thành một lực lượng hùng hậu, một nguồn nhân lực chất lượng cao, góp phần thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của mỗi nước và nâng cao hơn nữa sức năng động và hiệu quả quan hệ đặc biệt Việt - Lào trong tình hình mới.

Lãnh đạo hai nước đặt niềm tin sâu sắc vào các bạn, tin tưởng rằng thế hệ trẻ của hai nước hôm nay và mai sau tăng cường giao lưu học hỏi, biết trân trọng, giữ gìn và tiếp tục phát huy tài sản vô giá của mối quan hệ thủy chung, trong sáng Việt Nam - Lào, đóng góp thiết thực vào sự nghiệp đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau, tô thắm thêm lịch sử vẻ vang của quan hệ hai Đảng, hai nước và nhân dân hai nước. Tôi tin rằng, sự cống hiến nhiệt thành và đóng góp thiết thực của các bạn cho quan hệ hai nước Việt Nam - Lào sẽ trở thành những trang hào hùng của thời thanh niên sôi nổi trong cuộc đời rộng mở của các bạn.

Chúc các bạn trẻ Lào và Việt Nam *“Tâm trong, trí sáng, hoài bão lớn”*<sup>1</sup>; sống và cống hiến theo tinh thần: *“Chỗ nào khó, thanh niên có; chỗ nào khổ thanh niên vượt qua; khi đất nước cần, thanh niên xung phong”*<sup>2</sup>.

Nhân dịp này, tôi chân thành cảm ơn Ban Giám đốc và các thầy giáo, cô giáo của Trường Đại học Quốc gia Lào đã dành nhiều tâm huyết và sự quan tâm về mọi mặt để chăm sóc, đào tạo các thế hệ sinh viên Việt Nam và hiện nay rất nhiều em đã ra trường và đang

---

1. Hình mẫu người thanh niên Việt Nam do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phát động.

2. Khẩu hiệu của Đoàn Thanh niên Cách mạng Lào. Phát động của thanh niên Lào: 2 đoàn kết (đoàn kết nội bộ, đoàn kết bên ngoài); 3 tốt (con tốt, công dân tốt, người kế thừa tốt); 4 phát triển (phát triển bản thân, phát triển gia đình, phát triển xã hội, phát triển đất nước).

công tác ở nhiều cơ quan, địa phương của Việt Nam cũng như của Lào. Đây chính là minh chứng rất cụ thể và sống động về quan hệ hợp tác giữa hai nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực. Tôi hy vọng rằng lĩnh vực hợp tác hết sức quan trọng này sẽ ngày càng có hiệu quả cao hơn, đáp ứng đòi hỏi và mong đợi của hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân hai nước chúng ta.

Xin kính chúc đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Bunnhăng Vôlachít cùng các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước Lào dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cao cả và đầy trọng trách mà Đảng và Nhân dân giao phó.

Chúc các đồng chí Lào, Việt Nam, các thầy, cô giáo và toàn thể các bạn sinh viên thật nhiều sức khỏe, thành đạt trong công việc và hạnh phúc trong cuộc sống.

Xămắckhi phixệt Việt Nam - Lào mặnnhưn! (Tình đoàn kết đặc biệt Việt Nam - Lào muôn năm).

Khopchay lăilăi (Xin trân trọng cảm ơn).



**phát biểu tại Lễ kỷ niệm 55 năm  
Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao  
và 40 năm Ngày ký kết Hiệp ước  
hữu nghị và hợp tác Việt Nam - Lào**

**(Ngày 18 tháng 7 năm 2017)**

---

*Thưa các vị đại biểu, các vị khách quý,*

*Thưa các đồng chí Lào và Việt Nam,*

Hôm nay, với niềm tự hào, phấn khởi trước những bước phát triển hết sức tốt đẹp của mối quan hệ đặc biệt giữa hai nước Việt Nam và Lào, chúng ta vui mừng họp mặt tại đây để kỷ niệm trọng thể 55 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao và 40 năm Ngày ký kết Hiệp ước hữu nghị và hợp tác Việt Nam - Lào.

Trong không khí thắm tình đoàn kết hữu nghị và trong niềm vui chung của hai dân tộc, chúng ta rất vui mừng được chào đón Đoàn đại biểu cấp cao của Đảng và Nhà nước Lào do đồng chí Phănkhăm Viphavăn, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư, Phó Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào dẫn đầu, sang dự Lễ kỷ niệm trọng thể này, mang đến cho Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam những tình cảm hữu nghị dạt dào, thắm thiết.

Thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam, tôi xin gửi tới đồng chí Phănkhăm Viphavăn, các đồng chí Lào có mặt tại đây và qua các đồng chí, xin gửi tới Đảng, Nhà nước và Nhân dân Lào anh

em những tình cảm thân thiết và lời chúc mừng nồng nhiệt nhất.

*Thưa các đồng chí và các bạn,*

Việt Nam và Lào là hai nước láng giềng gần gũi, núi sông liền một dải, cùng uống chung dòng nước Mê Kông, cùng tựa lưng vào dãy Trường Sơn hùng vĩ, nhân dân hai nước vốn có mối quan hệ truyền thống, thủy chung, gắn bó lâu đời. Đặc biệt, từ khi có sự ra đời và lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương, sau này là Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Nhân dân cách mạng Lào, mối quan hệ đó ngày càng mở rộng, phát triển và được nâng lên về chất. Với phương châm đầy tính nhân văn và ý nghĩa chính trị sâu sắc do Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ dẫn “giúp nhân dân nước bạn tức là mình tự giúp mình”<sup>1</sup>, hai dân tộc Việt Nam và Lào luôn kề vai, sát cánh bên nhau, đồng cam cộng khổ, xây đắp nên mối tình hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện, trở thành tài sản vô giá, nguồn lực quý báu và là nhân tố cực kỳ quan trọng bảo đảm sự thành công của cách mạng mỗi nước.

*Thưa các đồng chí và các bạn,*

Cách đây 55 năm, trong bối cảnh cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của Nhân dân Việt Nam và Lào bước vào giai đoạn khó khăn, ác liệt, nhưng với những thắng lợi quan trọng cả về chính trị, quân sự, ngoại giao của cách mạng Lào, Hiệp định Giơnevơ năm 1962 về Lào đã được ký kết, mở ra một thời kỳ phát triển mới cho cách mạng hai nước Lào và Việt Nam. Với thời cơ và điều kiện thuận lợi đó, hai nước chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao vào ngày 05-9-1962. Đây là sự kiện lịch sử trọng đại, là dấu mốc rất quan trọng trong quan hệ giữa hai nước, khẳng định sự gắn bó vận mệnh của hai dân tộc trong

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.8, tr.105.*

cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước. Sau khi hai nước được giải phóng hoàn toàn vào năm 1975, để đưa quan hệ Việt Nam - Lào phát triển toàn diện và ngày càng đi vào chiều sâu, hai nước đã ký kết Hiệp ước hữu nghị và hợp tác vào ngày 18-7-1977, trong đó nhấn mạnh: “Mối quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, tình đoàn kết chiến đấu và tình hữu nghị không gì lay chuyển được giữa Nhân dân Việt Nam và Nhân dân Lào, tình đồng chí vĩ đại giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Nhân dân cách mạng Lào được tôi luyện trong mấy chục năm đồng cam cộng khổ, cùng chiến đấu, cùng chiến thắng kẻ thù xâm lược, cùng hợp tác và giúp đỡ nhau xây dựng đất nước là một truyền thống quý báu, một sức mạnh vô địch của hai dân tộc, hai Đảng...”. Bốn mươi năm qua, Hiệp ước đó đã trở thành cơ sở chính trị, pháp lý quan trọng để không ngừng củng cố và phát triển quan hệ giữa hai nước, phục vụ đắc lực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của mỗi nước.

Nhìn lại chặng đường lịch sử hào hùng 55 năm qua, chúng ta có thể tự hào về quá trình hình thành và phát triển của mối quan hệ đặc biệt hiếm có giữa hai dân tộc, bởi lẽ: Đó là mối quan hệ phát triển bền vững từ quan hệ truyền thống thân thiết trở thành quan hệ đặc biệt do Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt nền móng và cùng các đồng chí Chủ tịch Cayxôn Phômvihản, Chủ tịch Xuphanuvông và các thế hệ lãnh đạo hai Đảng, hai Nhà nước dày công vun đắp; đó là mối quan hệ thể hiện những ước vọng tha thiết của nhân dân hai nước là đoàn kết, giúp nhau chống kẻ thù chung, xây dựng quan hệ bình đẳng, tự chủ, hữu nghị, hợp tác cùng có lợi giữa hai quốc gia; đó là mối quan hệ hợp tác toàn diện, bền vững mang tính xuyên suốt các giai đoạn lịch sử, các chặng đường, bước trước chuẩn bị cho bước sau tiếp tục phát triển đưa tới những thắng lợi lịch sử của hai nước Việt Nam, Lào trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc trước đây và sự nghiệp đổi mới, xây dựng đất nước cùng đi lên chủ nghĩa xã hội hiện

nay.

*Thưa các đồng chí và các bạn,*

Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam luôn nhận thức sâu sắc rằng, mỗi thắng lợi trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước trước đây cũng như mỗi thành tựu trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ đất nước ngày nay của Việt Nam đều gắn liền với sự đoàn kết, ủng hộ, giúp đỡ quý báu, chí tình, chí nghĩa của Đảng, Nhà nước và Nhân dân các bộ tộc Lào. Nhân dịp này, chúng tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến Đảng Nhân dân cách mạng Lào, Nhà nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào, Nhân dân Lào đã dành cho Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam. Trong trái tim của mỗi người Việt Nam hôm nay và mai sau mãi mãi khắc sâu lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh:

*“Việt - Lào, hai nước chúng ta,*

*Tình sâu hơn nước Hồng Hà, Cửu Long”<sup>1</sup>.*

Là người đồng chí, anh em thân thiết, chúng tôi hết sức vui mừng về những thành tựu to lớn mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân Lào đã đạt được trong suốt chặng đường cách mạng vẻ vang của mình. Trong điều kiện có nhiều khó khăn, thách thức, Nhân dân Lào dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Nhân dân cách mạng Lào, đã phát huy truyền thống cách mạng kiên cường, nỗ lực giành được nhiều thành tựu to lớn, rất đáng khâm phục trong công cuộc xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh, quốc phòng, cải thiện đời sống nhân dân, mở rộng quan hệ đối ngoại. Chúng tôi xin nhiệt liệt chúc mừng những thành tựu có ý nghĩa lịch sử mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân Lào anh em đã giành được sau 30 năm đổi mới và những kết quả quan trọng sau hơn một năm triển khai thực

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.14, tr.55.

hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ X của Đảng Nhân dân cách mạng Lào và tin tưởng rằng, dưới sự lãnh đạo của Đảng Nhân dân cách mạng Lào, sự quản lý và điều hành của Chính phủ, sự giám sát của Quốc hội, Lào sẽ thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ X của Đảng và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm lần thứ tám; xây dựng thành công một nước Lào hòa bình, độc lập, dân chủ, thống nhất và phồn vinh theo mục tiêu xã hội chủ nghĩa, uy tín và vị thế của nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào không ngừng được nâng cao ở khu vực và trên trường quốc tế.

*Thưa các đồng chí và các bạn,*

Trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực có nhiều diễn biến phức tạp hiện nay, hai nước chúng ta đang đứng trước nhiều vận hội phát triển song cũng phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức mới; những bài học lịch sử của mối quan hệ mẫu mực Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam; những tư tưởng chỉ đạo và nội dung hợp tác nêu trong bản Hiệp ước hữu nghị và hợp tác vẫn còn nguyên giá trị, và mãi mãi là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong tiến trình phát triển của mối quan hệ giữa hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân hai nước. Có thể thấy, quan hệ giữa hai nước đang ngày càng đi vào chiều sâu, thiết thực và hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực với nhiều hình thức hợp tác phong phú, đa dạng trên các kênh Đảng, Nhà nước và Nhân dân; giữa các ngành và các địa phương; cả hợp tác song phương và đa phương. Quan hệ chính trị được coi trọng, ngày càng giữ vai trò nòng cốt, định hướng trong tổng thể quan hệ hợp tác; các cơ chế hợp tác hiện có giữa hai Đảng, hai Nhà nước tiếp tục phát huy tốt hiệu quả. Hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư tiếp tục được thúc đẩy, trở thành nền tảng lâu dài trong quan hệ hai nước. Hợp tác quốc phòng, an ninh và đối ngoại ngày càng chặt chẽ đi vào chiều sâu, đạt hiệu quả tích cực và giữ vai trò trụ cột trong quan hệ giữa hai nước. Hợp tác văn

Xin cảm ơn các đồng chí và các bạn.

**ĐÁP TỪ TẠI QUỐC YẾN**  
**DO Quốc vương CAMPUCHIA**  
**Nôrôđôm Xihamôni TỔ CHỨC**  
 (Ngày 20 tháng 7 năm 2017)

---

*Thưa Quốc vương Nôrôđôm Xihamôni,*  
*Thưa các vị lãnh đạo Thượng viện, Quốc hội và Chính phủ Hoàng*  
*gia Campuchia,*  
*Thưa các quý vị,*

Chúng tôi rất cảm kích trước tình cảm cao quý, thân thiết và những lời nói đầy ân tình của Quốc vương Nôrôđôm Xihamôni về đất nước và Nhân dân Việt Nam, về mối quan hệ láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài giữa hai nước, hai dân tộc Việt Nam - Campuchia.

Thay mặt Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam và nhân danh cá nhân, tôi chân thành cảm ơn Quốc vương, các nhà lãnh đạo Thượng viện, Quốc hội, Chính phủ và Nhân dân Campuchia đã dành cho cá nhân tôi và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam sự đón tiếp hết sức trọng thị, nồng hậu, tràn đầy tình cảm bạn bè, láng giềng gần gũi, thân thiết.

Tôi được Quốc vương mời sang thăm Vương quốc Campuchia đúng dịp hai nước chúng ta kỷ niệm 50 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao. Cách đây 50 năm, trong bối cảnh cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của Nhân dân Việt Nam bước vào giai đoạn khó khăn, ác

liệt nhất, Việt Nam và Vương quốc Campuchia chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao. Đây là sự kiện chính trị quan trọng, tạo cơ sở vững chắc cho quá trình phát triển quan hệ bền vững, lâu dài giữa hai nước Việt Nam và Campuchia. Trở lại thăm Vương quốc Campuchia lần này, tôi và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam được tận mắt chứng kiến những thành tựu to lớn, sự phát triển không ngừng của đất nước Campuchia tươi đẹp. Chúng tôi nhiệt liệt chúc mừng và tin tưởng vững chắc rằng, dưới sự trị vì anh minh của Quốc vương Nôrôđôm Xihamôni và sự lãnh đạo sáng suốt của Thượng viện, Quốc hội, Chính phủ Hoàng gia Campuchia, Nhân dân Campuchia anh em sẽ tiếp tục giành nhiều thành tựu mới, to lớn và toàn diện hơn nữa trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước, vị thế quốc tế của Vương quốc Campuchia không ngừng được nâng cao, tiếp tục đóng góp tích cực cho hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới.

*Thưa Quốc vương,*

*Thưa các quý vị,*

Qua hơn 30 năm đổi mới, Việt Nam cũng đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Với mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, chúng tôi chủ trương tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới và thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển, phấn đấu sớm đưa Việt Nam cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Chúng tôi luôn nhận thức sâu sắc rằng, những thắng lợi của Việt Nam trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước trước đây cũng như những thành tựu trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay không thể tách rời sự ủng hộ và giúp đỡ của bạn bè quốc tế, đặc biệt là sự ủng hộ, giúp đỡ



to lớn và có hiệu quả của Chính phủ và nhân dân các nước láng giềng, trong đó có Vương quốc Campuchia anh em.

Nhân dịp trọng thể này, thay mặt Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam, một lần nữa, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc về sự ủng hộ chân thành và sự giúp đỡ quý báu mà cố Quốc vương Nô rô đôm Xi han úc, Quốc vương Nô rô đôm Xi ham ô ni, Hoàng thái hậu Nô rô đôm Môn i niết Xi han úc, Thượng viện, Quốc hội, Chính phủ và toàn thể nhân dân Campuchia đã dành cho Việt Nam từ trước đến nay. Chúng tôi hôm nay và các thế hệ người Việt Nam mai sau mãi mãi không quên sự giúp đỡ chí tình, chí nghĩa ấy.

*Thưa Quốc vương,*

*Thưa các quý vị,*

Việt Nam và Campuchia là hai quốc gia láng giềng gần gũi, có quan hệ hữu nghị truyền thống lâu đời, nhân dân hai nước là anh em gắn bó, chia ngọt, sẻ bùi, thiên nhiên nhân hậu đã tạo nên dòng sông Mê Kông chảy qua hai nước, tưới mát cho những cánh đồng bát ngát dọc đôi bờ, nuôi dưỡng con người, mang lại đời sống trù phú cho Nhân dân Campuchia và Việt Nam. Dòng Mê Kông đã và đang chứng kiến mối tình hữu nghị, đoàn kết keo sơn giữa nhân dân hai nước ngày càng bền chặt. Hôm nay, chúng tôi hết sức hài lòng với kết quả tốt đẹp của các cuộc hội đàm, hội kiến giữa tôi với Quốc vương và các nhà lãnh đạo Campuchia. Trên tinh thần đoàn kết hữu nghị, hiểu biết và tôn trọng lẫn nhau, hai bên đã đạt được sự nhất trí cao trên tất cả các vấn đề cùng quan tâm; bày tỏ vui mừng và rất đổi tự hào về mối quan hệ láng giềng, hữu nghị Việt Nam - Campuchia 50 năm qua, đã vượt qua thử thách và đạt được những thành quả toàn diện, to lớn và quan trọng, phù hợp với phương châm “Láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài”. Năm mươi năm qua cũng là quãng thời gian đủ để chứng minh rằng Việt

Nam - Campuchia có quan hệ gắn bó khăng khít, không thể tách rời, nương tựa vào nhau, luôn kề vai sát cánh, chia ngọt sẻ bùi trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù chung giành độc lập dân tộc, lật đổ chế độ diệt chủng, phát triển đất nước. Thành quả đó đã trở thành biểu tượng thiêng liêng, là tài sản chung vô giá của hai nước mà thế hệ hôm nay và mai sau có trách nhiệm bảo vệ, giữ gìn và phát triển, và đó không chỉ là trách nhiệm của chúng ta đối với lịch sử của hai nước, hai dân tộc mà còn vì sự phát triển bền vững và tương lai tươi sáng của Campuchia và Việt Nam. Đúng như điều Quốc vương Nôrôđôm Xihamôni đã khẳng định trong chuyến thăm Việt Nam tháng 9-2012: “Campuchia và Việt Nam là hai nước không thể tách rời, mối quan hệ quý báu giữa hai nước cần được phát huy trong giai đoạn xây dựng và phát triển đất nước của mỗi nước”.

Chúng tôi tin tưởng sâu sắc rằng, với những thành tựu quan trọng mà nhân dân hai nước đã đạt được trong sự nghiệp phát triển của mỗi nước và trong sự hợp tác tốt đẹp, hiệu quả giữa hai nước trong thời gian qua, với những thỏa thuận cấp cao đạt được trong chuyến thăm cấp nhà nước Vương quốc Campuchia lần này của tôi và những nỗ lực chung của cả hai bên, quan hệ Việt Nam - Campuchia đứng trước những thuận lợi lớn, nhất định sẽ phát triển lên tầm cao mới, đáp ứng nguyện vọng tha thiết và lợi ích thiết thực của nhân dân hai nước, vì hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở Đông Nam Á và trên thế giới.

Trong không khí trang trọng và thắm tình đoàn kết, hữu nghị Việt Nam - Campuchia, tôi đề nghị các quý vị cùng nâng cốc:

- Chúc Hoàng thái hậu Nôrôđôm Môniniết Xihanúc mạnh khỏe và trường thọ!

- Chúc Quốc vương Nôrôđôm Xihamôni mạnh khỏe, trường thọ, thành công trên cương vị đặc biệt cao cả của mình!

- Chúc các nhà lãnh đạo Thượng viện, Quốc hội, Chính phủ Hoàng

gia và quý vị dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

- Chúc Vương quốc Campuchia phát triển phồn vinh, nhân dân Campuchia ấm no, hạnh phúc!

- Chúc quan hệ hữu nghị truyền thống, đoàn kết gắn bó và hợp tác toàn diện Việt Nam - Campuchia mãi mãi xanh tươi, đời đời bền vững!

Xin trân trọng cảm ơn.

**phát biểu tại Lễ khánh thành**  
**Đài Hữu nghị Việt Nam - Campuchia**  
**(Ngày 22 tháng 7 năm 2017)**

---

*Kính thưa Ngài Xămđéc Xay Chum, Chủ tịch Thượng viện,  
Thưa Ngài Yun Min, Tỉnh trưởng tỉnh Pre Xihanúc,  
Thưa các quý vị,*

Hôm nay, trong khuôn khổ chuyến thăm cấp Nhà nước Vương quốc Campuchia theo lời mời của Quốc vương Nôrôđôm Xihamônî, tôi và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam hết sức vui mừng và xúc động được đến thăm tỉnh Pre Xihanúc anh hùng, thành phố cảng tươi đẹp, đang trên đà phát triển mạnh mẽ và dự lễ khánh thành Đài Hữu nghị Việt Nam - Campuchia, một trong những công trình lịch sử, văn hóa, biểu tượng thiêng liêng của tình đoàn kết đặc biệt Việt Nam - Campuchia trên đất nước Ăngco huy hoàng.

Thay mặt Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam, tôi xin gửi tới các nhà lãnh đạo và Nhân dân Campuchia, cũng như lãnh đạo và nhân dân tỉnh Pre Xihanúc lời chào thân thiết và lời cảm ơn chân thành về sự đón tiếp nồng nhiệt, thể hiện sâu đậm tình đoàn kết hữu nghị truyền thống giữa hai nước, hai dân tộc Việt Nam - Campuchia.

*Thưa các quý vị,*

Là người bạn láng giềng thân thiết, luôn kề vai sát cánh với Nhân dân Campuchia trong suốt chặng đường lịch sử đấu tranh giành độc lập dân tộc, đánh đổ chế độ diệt chủng, hồi sinh và phát triển đất nước, chúng tôi hết sức vui mừng và xúc động được tận mắt chứng kiến sự phát triển kỳ diệu của đất nước Campuchia nói chung và của tỉnh Prey Xihanúc nói riêng. Những thành tựu đó thật là vĩ đại và có ý nghĩa lịch sử đối với một đất nước đã từng trải qua nhiều thập kỷ chiến tranh, trải qua chế độ diệt chủng vô cùng dã man, tàn bạo, người dân phải đối mặt với muôn vàn khó khăn, thử thách. Những thành tựu sau gần 40 năm thoát khỏi thảm họa diệt chủng chính là nền tảng vững chắc để Nhân dân Campuchia tiếp tục xây dựng Vương quốc Campuchia phồn vinh, tiến lên sánh vai với các nước bạn bè trong khu vực và trên thế giới.

Chúng tôi tin tưởng vững chắc rằng, dưới sự trị vì anh minh của Quốc vương Nôrôđôm Xihamôni, sự lãnh đạo đúng đắn của Thượng viện, Quốc hội và Chính phủ Hoàng gia Campuchia do Đảng Nhân dân Campuchia giữ vai trò chủ đạo, Nhân dân Campuchia nhất định sẽ vượt qua khó khăn, thử thách, tiếp tục giành được nhiều thành tựu mới, to lớn hơn nữa trên con đường xây dựng một nước Campuchia hòa bình, độc lập, dân chủ và tiến bộ xã hội.

*Thưa các quý vị,*

Việt Nam và Campuchia là hai nước láng giềng gần gũi và thân thiết, núi sông liền một dải, nhân dân hai nước cùng uống chung dòng nước sông Mê Kông. Trải qua nhiều giai đoạn lịch sử, vận mệnh của hai nước luôn gắn kết với nhau chặt chẽ, điều này đã được thực tế chứng minh: bất kỳ một giai đoạn nào đó quan hệ hai nước trục trặc thì đều tổn hại nghiêm trọng đến lợi ích của cả hai bên; ngược lại, quan hệ giữa hai nước tốt đẹp luôn tạo cơ hội và sự ổn định cho sự phát triển của cả Việt Nam và Campuchia; mặt khác, sự

gắn gũi về địa lý và sự gần bó, tương đồng về lịch sử khiến cho nhân dân hai nước luôn có sự hiểu biết, thông cảm và chia sẻ, đồng thời là điều kiện thuận lợi để tăng cường quan hệ hai nước trong tình hình mới. Việt Nam chúng tôi có câu “Ăn quả nhớ người trồng cây”. Hôm nay, chúng ta long trọng tổ chức Lễ khánh thành Đài Hữu nghị Việt Nam - Campuchia trên mảnh đất thiêng liêng mang tên Quốc vương Nôrôđôm Xihamôní chính là sự tri ân của Đảng, Nhà nước, nhân dân và quân đội hai nước chúng ta đối với các anh hùng, liệt sĩ, quân tình nguyện Việt Nam và cán bộ, chiến sĩ quân đội Hoàng gia Campuchia đã hy sinh vì nền độc lập, tự do của đất nước và hạnh phúc của Nhân dân. Lịch sử không bao giờ bị lãng quên và không ai bị quên lãng. Vinh quang đời đời thuộc về những người con ưu tú đã ngã xuống vì Tổ quốc của cả hai dân tộc.

Trong chuyến thăm Vương quốc Campuchia lần này, tôi và Quốc vương Nôrôđôm Xihamôní, cùng các nhà lãnh đạo cấp cao Thượng viện, Quốc hội, Chính phủ Hoàng gia Campuchia đã có các cuộc trao đổi sâu rộng về mối quan hệ đoàn kết hữu nghị truyền thống và sự hợp tác toàn diện Việt Nam - Campuchia. Hai bên nhấn mạnh rằng, kế thừa quan hệ hữu nghị, đoàn kết gần bó từ trong lịch sử, nhất là 50 năm qua, kể từ khi hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao (ngày 24-6-1967), quan hệ Việt Nam - Campuchia đã vượt qua nhiều thử thách và đã đạt được những thành quả toàn diện, to lớn và rất quan trọng trong sự nghiệp đấu tranh chống kẻ thù chung, giành độc lập dân tộc, lật đổ chế độ diệt chủng, hồi sinh và phát triển đất nước; đồng thời, khẳng định những thành quả đó bắt nguồn từ mối quan hệ đoàn kết gần bó, sự ủng hộ và giúp đỡ chân thành, trong sáng, to lớn, kịp thời và có hiệu quả giữa hai nước, hai dân tộc, đã trở thành biểu tượng thiêng liêng, là tài sản chung vô giá của hai nước, hai dân tộc, là nền tảng và động lực mạnh mẽ đối với sự nghiệp bảo vệ hòa bình, ổn định, xây dựng, phát triển của mỗi nước mà thế hệ chúng ta hôm nay

cần giữ gìn, vun đắp và truyền tiếp cho các thế hệ mai sau.

Trải qua nửa thế kỷ, quan hệ hữu nghị truyền thống và hợp tác giữa Việt Nam và Campuchia đã đạt được nhiều thành tựu trên hầu hết các lĩnh vực. Đặc biệt, từ những năm 90 của thế kỷ trước, quan hệ hai nước đã có những bước phát triển mạnh mẽ, làm thay đổi sâu sắc diện mạo của mối quan hệ và được nâng lên thành mối quan hệ “Láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài”, trên cơ sở các nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của nhau, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực, không cho phép bất cứ lực lượng chính trị, quân sự nào sử dụng lãnh thổ của nước mình để chống nước kia, hợp tác bình đẳng và cùng có lợi, giải quyết các vấn đề nảy sinh giữa hai nước bằng các biện pháp hòa bình.

Tôi đã khẳng định với các nhà lãnh đạo Vương quốc Campuchia và hôm nay, một lần nữa khẳng định với các bạn rằng, cho dù tình hình thế giới và khu vực có những đổi thay, song trước sau như một, Việt Nam luôn coi trọng và sẽ làm hết sức mình cùng với Campuchia giữ gìn, vun đắp mối quan hệ Việt Nam - Campuchia mãi mãi xanh tươi, đời đời bền vững, đáp ứng nguyện vọng và lợi ích cao cả của nhân dân hai nước, vì hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở Đông Nam Á và trên thế giới.

*Thưa các quý vị,*

Cũng như Nhân dân Campuchia và nhân dân các dân tộc trên thế giới, mong ước lớn nhất của Nhân dân Việt Nam là hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển; thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, vì mục tiêu: “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Chúng tôi luôn nhận thức sâu sắc rằng, mỗi thắng lợi của Nhân

dân Việt Nam trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước trước đây, cũng như những thành tựu to lớn, toàn diện, có ý nghĩa lịch sử của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay, không thể tách rời sự ủng hộ và giúp đỡ quan trọng của bạn bè quốc tế, đặc biệt là của các nước láng giềng có chung biên giới, trong đó có Vương quốc Campuchia anh em.

Từ diễn đàn trọng thể này, thay mặt Đảng, Nhà nước, Nhân dân và Quân đội Việt Nam, một lần nữa tôi bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc về những tình cảm cao quý, sự ủng hộ, giúp đỡ quý báu của cố Quốc vương Nôrôđôm Xiha-núc, Hoàng thái hậu Nôrôđôm Môniniết, Quốc vương Nôrôđôm Xihamôni, Thượng viện, Quốc hội, Chính phủ, Nhân dân và Quân đội Campuchia đã dành cho Việt Nam từ trước đến nay.

*Thưa các quý vị,*

Tình đoàn kết hữu nghị truyền thống và sự hợp tác toàn diện Việt Nam và Campuchia là một trong những nhân tố tạo nên sức mạnh của hai nước chúng ta, là sự bảo đảm vững chắc cho các thế hệ con cháu mai sau của hai dân tộc được sống trong thái bình và hạnh phúc. Với ý nghĩa sâu sắc đó, chúng tôi tin tưởng vững chắc rằng, với quyết tâm và sự nỗ lực của hai nước, hai dân tộc, không một thế lực nào có thể phá vỡ nổi mối quan hệ gắn bó giữa hai nước và hai dân tộc chúng ta.

Xamaki, Xamaki, Môha Xamaki (*Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết*). Chôốcchây, Chôốcchây, Môha Chôốcchây (*Thành công, thành công, đại thành công*).

Chúc tỉnh Prey Xiha-núc ngày càng phát triển mạnh mẽ, Nhân dân ngày càng ấm no, hạnh phúc!

Chúc các quý vị lãnh đạo và toàn thể các bạn mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công!



Xôm Okun Bòndamút (Xin cảm ơn các bạn).

**PHÁT BIỂU TẠI CHƯƠNG TRÌNH  
GẶP GỠ HỮU NGHỊ THANH NIÊN  
VIỆT - TRUNG LẦN THỨ 16**

**(Ngày 06 tháng 11 năm 2015)**

---

*Kính thưa đồng chí Tập Cận Bình, Tổng Bí thư Ban Chấp hành  
Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Chủ tịch nước Cộng hòa  
nhân dân Trung Hoa,*

*Thưa các đồng chí Trung Quốc và Việt Nam,*

*Thưa các bạn đại biểu thanh niên hai nước,*

Hôm nay, tôi rất vui mừng cùng đồng chí Tập Cận Bình một lần nữa được gặp các đại biểu thanh niên ưu tú của hai nước Việt Nam và Trung Quốc đang tham dự Chương trình Gặp gỡ hữu nghị thanh niên Việt - Trung lần thứ 16 được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội ngàn năm văn hiến và thanh lịch. Đây là một cuộc hội ngộ đầy ý nghĩa đúng vào dịp hai nước chúng ta kỷ niệm 65 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao. Tôi thân ái gửi đến các bạn và qua các bạn, tôi gửi đến đông đảo thanh niên Trung Quốc và Việt Nam lời thăm hỏi ân cần và những tình cảm thân thiết nhất.

Hai nước chúng ta có một tài sản chung quý báu, đó là quan hệ láng giềng hữu nghị truyền thống “vừa là đồng chí, vừa là anh em” do Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chủ tịch Mao Trạch Đông cùng các thế hệ cách mạng tiền bối hai nước dày công vun đắp. Chúng ta rất đổi tự hào và

trân trọng phát huy mối quan hệ truyền thống tốt đẹp đó.

*Các bạn thanh niên Trung Quốc và Việt Nam thân mến,*

Dù có những thăng trầm, nhưng nhìn tổng thể, quan hệ giữa hai nước chúng ta 65 năm qua đã đạt được những thành quả rất to lớn và quan trọng, đóng góp tích cực cho hòa bình, thịnh vượng của khu vực; là thực tiễn và bài học sinh động để chúng ta cùng viết tiếp những trang sử mới trong quan hệ hai Đảng, hai nước, hai dân tộc. Sự phát triển của quan hệ Việt - Trung 65 năm qua không thể tách rời sự đóng góp to lớn của thế hệ trẻ hai nước qua các thời kỳ. Trong sự nghiệp đấu tranh cách mạng, giành độc lập dân tộc, giải phóng và xây dựng đất nước, biết bao lớp thanh niên Việt Nam và Trung Quốc đã kề vai sát cánh bên nhau, đoàn kết, tương trợ, ủng hộ và giúp đỡ lẫn nhau, vun đắp cho quan hệ hữu nghị truyền thống của nhân dân hai nước.

*Các bạn thân mến,*

Năm nay, đồng chí Tập Cận Bình và tôi có hai lần gặp gỡ các bạn, thể hiện sự tin yêu đối với thanh niên, kỳ vọng ở thanh niên và mong muốn các bạn trẻ hai nước hiểu sâu sắc, trân trọng và không ngừng phát huy giá trị của quan hệ láng giềng hữu nghị Việt - Trung từ thế hệ này sang thế hệ khác.

Việt Nam và Trung Quốc có chế độ chính trị tương đồng và đều đang trong giai đoạn phát triển quan trọng. Công cuộc đổi mới, hội nhập và cải cách mở cửa ở mỗi nước đang thu được nhiều thắng lợi to lớn, có ý nghĩa lịch sử, nhưng chặng đường phía trước còn nhiều thách thức và nhiệm vụ đặt ra cũng rất nặng nề. Đó không chỉ là sự nghiệp mà là khát vọng thiêng liêng của hai dân tộc. Tuổi trẻ là chủ nhân tương lai của mỗi nước, cần phải là lực lượng nòng cốt, chủ công biến khát vọng to lớn đó của mỗi dân tộc thành hiện thực.

*Các bạn thanh niên Trung Quốc và Việt Nam thân mến,*

Mỗi lần gặp gỡ các bạn, tôi vui mừng nhận thấy thanh niên hai nước hiểu nhau hơn, quan hệ giữa tổ chức đoàn, tổ chức hội và thanh niên hai nước gần gũi, gắn bó nhau hơn. Điều đó củng cố trong tôi niềm tin vào thế hệ trẻ hai nước trong việc kế thừa, phát huy truyền thống hữu nghị quý báu của hai nước Việt Nam - Trung Quốc.

Tôi mong rằng, trong thời gian tới, thanh niên hai nước sẽ tiếp tục tăng cường giao lưu, học hỏi, hợp tác chặt chẽ, hiệu quả, thiết thực, không ngừng vun đắp tình đoàn kết, hữu nghị hai nước ngày càng bền chặt.

Tại cuộc gặp lần trước ở Bắc Kinh, tôi đã từng gửi gắm với các bạn “Tuổi trẻ là mùa Xuân của xã hội, là sức sống của dân tộc, là rường cột của đất nước, là lực lượng kiến tạo tương lai”. Hôm nay, một lần nữa tôi đặt “niềm tin và hy vọng” vào thanh niên hai nước Việt Nam - Trung Quốc.

Chúc các bạn hạnh phúc và sớm thực hiện được những hoài bão lớn lao của mình!

Xin cảm ơn các đồng chí và các bạn.

**PHÁT BIỂU TẠI CUỘC GẶP GỠ HỮU NGHỊ NHÂN DỊP CHÀO  
MỪNG KỶ NIỆM 67 NĂM THIẾT LẬP QUAN HỆ VIỆT NAM -  
TRUNG QUỐC  
VÀ ĐÓN XUÂN 2017**

**(Ngày 13 tháng 01 năm 2017)**

*Thưa đồng chí Du Chính Thanh, Ủy viên Thường vụ  
Bộ Chính trị, Chủ tịch Hội nghị Hiệp thương Chính trị Nhân dân  
Trung Quốc,*

*Thưa các đồng chí Trung Quốc và Việt Nam,*

Hôm nay, nhân chuyến thăm chính thức Trung Quốc, tôi rất vui được gặp lại những người bạn, những người đồng chí Trung Quốc đã có nhiều năm gắn bó, đóng góp cho sự nghiệp cách mạng của Việt Nam và quan hệ hữu nghị Việt - Trung. Đây là cuộc hội ngộ đầy ý nghĩa đúng vào dịp hai nước chúng ta kỷ niệm 67 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Trung Quốc và đón Xuân 2017. Trước hết, tôi xin gửi đến tất cả các đồng chí, các bạn lời thăm hỏi thân thiết và lời chúc tốt đẹp nhất.

*Thưa các đồng chí,*

Cuộc gặp gỡ hôm nay một lần nữa gợi lại cho chúng ta nhớ về cội nguồn sâu nặng của quan hệ hai Đảng, hai nước, về những năm tháng không thể nào quên cùng kề vai sát cánh trong sự nghiệp đấu tranh

cách mạng, giải phóng dân tộc đầy gian khổ nhưng hết sức vẻ vang của nhân dân hai nước chúng ta.

Nhân dịp này, chúng ta cùng tưởng nhớ với lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc đến Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chủ tịch Mao Trạch Đông, Thủ tướng Chu Ân Lai cùng thế hệ lãnh đạo tiền bối với tinh thần cách mạng nhiệt thành, yêu nước thiết tha và tầm nhìn chiến lược đã trực tiếp gây dựng và dày công vun đắp, mối quan hệ “vừa là đồng chí, vừa là anh em” giữa hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân hai nước, trở thành nhân tố quan trọng góp phần vào thắng lợi của sự nghiệp cách mạng của mỗi nước trong thế kỷ XX.

Chúng ta cũng bày tỏ lòng biết ơn chân thành đến các thế hệ cán bộ, chiến sĩ và nhân dân hai nước đã hy sinh, cống hiến, đóng góp cho quan hệ đoàn kết, tương trợ lẫn nhau của nhân dân hai nước, vun đắp cho tình hữu nghị Việt - Trung. Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam luôn trân trọng và biết ơn sự ủng hộ và giúp đỡ chí tình của Đảng, Nhà nước và Nhân dân Trung Quốc đối với sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và thống nhất đất nước của Nhân dân Việt Nam mà Chủ tịch Hồ Chí Minh từng đánh giá là “biểu hiện cao quý nhất của mối tình đoàn kết chiến đấu anh em ruột thịt giữa nhân dân hai nước chúng ta”<sup>1</sup>. Đó là tài sản chung hết sức quý báu của hai Đảng, hai nước và nhân dân hai nước.

*Thưa các đồng chí và các bạn,*

67 năm qua, dù có những thời khắc thăng trầm, nhưng hữu nghị và hợp tác vẫn là dòng chảy chính trong quan hệ hai nước chúng ta. Việt Nam và Trung Quốc là láng giềng gần gũi, có chế độ chính trị tương đồng, đều do Đảng Cộng sản lãnh đạo và đang cùng tiến hành đổi mới, hội nhập và đi sâu cải cách, mở cửa để phát triển đất nước,

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.14, tr.483.

đi lên chủ nghĩa xã hội; sự phát triển, ổn định của mỗi nước có ý nghĩa rất quan trọng đối với cả hai nước. Do đó, việc củng cố, tăng cường quan hệ hữu nghị, đối tác hợp tác chiến lược toàn diện Việt - Trung không ngừng phát triển lành mạnh, ổn định, ngày càng tốt đẹp vừa là trách nhiệm lịch sử, vừa là yêu cầu khách quan, phù hợp với lợi ích cơ bản, lâu dài của nhân dân hai nước, có lợi cho hòa bình, ổn định và phát triển của khu vực, thế giới. Trong bối cảnh các cuộc khủng hoảng và bất ổn đang diễn ra tại nhiều nơi trên thế giới hiện nay thì sự phát triển ổn định và những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của Việt Nam và Trung Quốc trong những năm qua càng khẳng định sự cần thiết và tính đúng đắn của việc lựa chọn con đường phát triển và sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản ở hai nước chúng ta. Nhân dịp này, thay mặt Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam, tôi xin chân thành chúc mừng Đảng, Chính phủ và Nhân dân Trung Quốc về những thành tựu quan trọng đã đạt được trong sự nghiệp phát triển, xây dựng chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Trung Quốc trong thời gian qua.

Chúng tôi vui mừng nhận thấy quan hệ giữa hai Đảng, hai nước hiện đang trên đà phát triển lành mạnh, tích cực. Đặc biệt, các chuyến thăm và tiếp xúc song phương diễn ra thường xuyên giữa lãnh đạo cấp cao hai bên có ý nghĩa chiến lược rất quan trọng để định hướng cho quan hệ song phương. Hợp tác trên các lĩnh vực không ngừng được thúc đẩy, ngày càng đi vào thực chất. Giao lưu nhân dân được tăng cường với nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Đó là những tiền đề và động lực quan trọng để chúng ta đưa quan hệ hai nước tiếp tục phát triển ngày càng tốt đẹp vì lợi ích của nhân dân hai nước, khu vực và thế giới.

Tại các cuộc gặp gỡ với đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tập Cận Bình và các đồng chí lãnh đạo cấp cao khác của Trung Quốc trong chuyến thăm lần này, chúng tôi đã đi sâu trao đổi và đạt được nhiều

nhận thức chung quan trọng về các định hướng và giải pháp lớn nhằm tiếp tục tăng cường tin cậy chính trị, củng cố hữu nghị, thúc đẩy và nâng cao hiệu quả hợp tác thực chất trên các lĩnh vực giữa hai nước, kiên trì xử lý các vấn đề trên biển theo đúng những nguyên tắc cơ bản chỉ đạo đã thỏa thuận, duy trì hòa bình, ổn định và đà phát triển lành mạnh của quan hệ Việt - Trung. Tôi tin rằng việc thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các thỏa thuận, nhận thức chung giữa lãnh đạo cấp cao hai Đảng sẽ đưa quan hệ hai nước tiếp tục phát triển ổn định, ngày càng tốt đẹp trong thời gian tới, đáp ứng nguyện vọng và mang lại lợi ích thiết thực cho nhân dân hai nước, góp phần tích cực cho hòa bình, ổn định và thịnh vượng chung của khu vực và thế giới.

*Thưa các đồng chí,*

Các đồng chí Trung Quốc có câu “Mối bang giao giữa các nước nằm ở sự thân tình của người dân”. Tôi rất tâm đắc, bởi tình hữu nghị giữa nhân dân chính là nền tảng xã hội và là nguồn sức mạnh cho quan hệ giữa các quốc gia phát triển tốt đẹp, bền vững lâu dài. Các đồng chí có mặt tại đây chính là những sứ giả hữu nghị tiêu biểu đã có nhiều đóng góp quan trọng cho sự phát triển của quan hệ hai nước trong những năm qua. Tôi chân thành cảm ơn các đồng chí về những đóng góp đó và rất mong các đồng chí tiếp tục phát huy hơn nữa vai trò cầu nối tình cảm thân thiết giữa hai dân tộc, đặc biệt quan tâm đến công tác giáo dục thế hệ trẻ hai nước về truyền thống hữu nghị Việt - Trung.

Nhân dịp Tết Đinh Dậu sắp đến, thay mặt Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam, tôi xin chúc Đảng, Chính phủ và Nhân dân Trung Quốc tiếp tục giành được nhiều thành tựu to lớn hơn nữa trong sự nghiệp xây dựng xã hội khá giả toàn diện, xây dựng nhà nước hiện đại xã hội chủ nghĩa giàu mạnh, dân chủ, văn minh, hài hòa; tổ chức thành công Đại hội XIX Đảng Cộng sản Trung Quốc vào cuối năm nay;



chúc Nhân dân Trung Quốc hạnh phúc; chúc Nhân dân Việt Nam hạnh phúc.

Xin chúc đồng chí Du Chính Thanh, tất cả các đồng chí và gia đình sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin cảm ơn các đồng chí.

## PHÁT BIỂU TẠI CUỘC GẶP GỠ CÁC DOANH NGHIỆP TRUNG QUỐC

(Ngày 15 tháng 01 năm 2017)

---

*Thưa các đồng chí và các bạn,*

Trong chuyến thăm Trung Quốc lần này, tôi rất vui được gặp gỡ với đại diện lãnh đạo các doanh nghiệp Trung Quốc tại thành phố Hàng Châu, thủ phủ của tỉnh Chiết Giang, một địa danh nổi tiếng về danh lam thắng cảnh, truyền thống văn hóa và là một trong những địa phương tiêu biểu về tinh thần khởi nghiệp, năng động, sáng tạo hàng đầu của Trung Quốc. Hàng Châu cũng là nơi có nhiều gắn bó văn hóa, lịch sử với Việt Nam: cách đây hơn 250 năm, đại thi hào Nguyễn Du của Việt Nam khi đi sứ sang Trung Quốc đã đến đây và có được nguồn cảm hứng để làm ra những kiệt tác văn chương bất hủ; đặc biệt, Chủ tịch Hồ Chí Minh lúc sinh thời đã nhiều lần đến thăm Hàng Châu và gặp gỡ với Chủ tịch Mao Trạch Đông tại đây. Từ diễn đàn này, tôi thân ái gửi đến các bạn và qua các bạn gửi đến cộng đồng doanh nhân Trung Quốc, nhân dân Hàng Châu và tỉnh Chiết Giang lời thăm hỏi ân cần và những tình cảm thân thiết nhất.

*Thưa các đồng chí và các bạn,*

Việt Nam và Trung Quốc là hai nước láng giềng gần gũi, có truyền thống hữu nghị lâu đời, đều là hai nước xã hội chủ nghĩa do Đảng

Cộng sản lãnh đạo, cùng đang tiến hành đổi mới toàn diện, đi sâu cải cách, mở cửa, đạt được những thành tựu to lớn về phát triển kinh tế - xã hội, cùng chia sẻ nhiều lợi ích tương đồng; sự phát triển bền vững của mỗi nước và quan hệ hữu nghị, hợp tác tốt đẹp giữa hai nước có ý nghĩa quan trọng đối với cả hai quốc gia.

Hiện nay, quan hệ Việt Nam - Trung Quốc đang trên đà phát triển lành mạnh, ổn định với những tiến triển tích cực trên các lĩnh vực, trong đó về hợp tác kinh tế - thương mại Trung Quốc liên tục là bạn hàng lớn nhất của Việt Nam và Việt Nam cũng đã trở thành đối tác thương mại lớn nhất của Trung Quốc trong khối ASEAN. Tuy nhiên, không gian, nhu cầu và tiềm năng hợp tác giữa hai nước vẫn còn rất to lớn; chúng ta còn nhiều việc cần và có thể làm để đẩy mạnh và nâng cao hơn nữa hiệu quả hợp tác vì sự phát triển của hai nước và lợi ích của nhân dân hai nước. Trong bối cảnh thế giới đang diễn ra các cuộc khủng hoảng và đầy biến động hiện nay thì sự phát triển tích cực, ổn định của Việt Nam và Trung Quốc cũng như quan hệ hai nước đang mở ra những cơ hội to lớn cho việc tăng cường hợp tác giữa các doanh nghiệp hai bên.

Những ngày qua, trong các cuộc hội đàm và hội kiến với đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình, đồng chí Thủ tướng Quốc vụ viện Lý Khắc Cường và các đồng chí lãnh đạo cấp cao khác của Đảng và Nhà nước Trung Quốc, chúng tôi đã nhất trí quyết tâm duy trì đà phát triển lành mạnh, ổn định, bền vững lâu dài của quan hệ Việt - Trung, trong đó, đặc biệt nhấn mạnh sự cần thiết chuyển biến tích cực, mạnh mẽ trong hợp tác kinh tế - thương mại và đầu tư giữa hai nước trong thời gian tới. Vì vậy, cuộc gặp gỡ hôm nay của chúng ta là kịp thời và cần thiết nhằm thiết thực góp phần triển khai nhận thức chung quan trọng đó của lãnh đạo cấp cao hai Đảng, hai Nhà nước.

*Thưa các bạn doanh nhân Trung Quốc,*

Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay là một nền kinh tế thị trường mới nổi với dân số 92 triệu người, đang phát triển tích cực, ổn định với mức tăng trưởng liên tục từ 6 - 7%/năm, có mức độ mở cửa cao, đang hội nhập ngày càng sâu rộng trong khu vực và thế giới, được đánh giá là một trong những thị trường tiềm năng và hấp dẫn hàng đầu về thu hút đầu tư nước ngoài.

Đại hội XII Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới nhằm đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững, sớm cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại trong thời gian tới. Chúng tôi xác định nhiệm vụ trọng tâm là tập trung bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, cải thiện môi trường kinh doanh, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế, phát triển nhanh và bền vững cả về kinh tế, xã hội và môi trường.

Trong quá trình đó, Việt Nam hết sức coi trọng quan hệ hợp tác kinh tế - thương mại và đầu tư với Trung Quốc; khuyến khích, ủng hộ và sẵn sàng tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp hai nước tăng cường hợp tác, góp phần vào sự phát triển của cả hai nước và củng cố hơn nữa quan hệ Việt - Trung. Chúng tôi hoan nghênh các doanh nghiệp Trung Quốc đầu tư vào Việt Nam với các dự án áp dụng công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường; ưu tiên các lĩnh vực nông nghiệp, công nghệ cao, chế tạo máy, công nghiệp phụ trợ, phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng sạch; kết hợp hợp tác đầu tư với chuyển giao công nghệ, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, v.v. phù hợp với nhu cầu và chiến lược phát triển của Việt Nam; hoan nghênh các doanh nghiệp hai nước tích cực đóng góp vào việc thúc đẩy phát triển thương mại cùng có lợi ngày càng cân bằng và lành

mạnh giữa hai nước; đẩy mạnh hoạt động du lịch nhằm tăng cường giao lưu, hiểu biết và hữu nghị giữa nhân dân hai nước chúng ta.

*Thưa các đồng chí và các bạn,*

Các doanh nhân, doanh nghiệp là lực lượng chủ lực có vai trò hết sức quan trọng trong việc thúc đẩy hợp tác, tạo sự gắn bó lợi ích giữa nhân dân hai nước và nền tảng vật chất cho quan hệ hai nước. Tôi mong rằng các doanh nghiệp Trung Quốc sẽ tăng cường và nâng cao hơn nữa hiệu quả hợp tác để cùng chia sẻ và cùng phát triển với Việt Nam trong thời gian tới.

Nhân dịp Tết cổ truyền Đinh Dậu sắp đến, tôi thân ái chúc các đồng chí và tất cả các bạn, gia đình dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin cảm ơn tất cả các bạn.

**TRẢ LỜI PHÒNG VẤN CÁC HÃNG THÔNG TẤN, BÁO CHÍ HOA  
KỲ - AP (ASSOCIATED PRESS), bloomberg news và wall  
street journal - dow jones  
(Ngày 03 tháng 7 năm 2015)**

---

*Ngày 03-7-2015, tại Trụ sở Trung ương Đảng, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã tiếp và trả lời phỏng vấn của một số hãng thông tấn, báo chí Hoa Kỳ trước thềm chuyến thăm chính thức Hoa Kỳ của Tổng Bí thư. Sau đây là toàn văn nội dung câu hỏi và trả lời:*

**Câu hỏi 1:** *Việt Nam và Hoa Kỳ vừa kỷ niệm 40 năm ngày kết thúc chiến tranh và sắp kỷ niệm 20 năm thiết lập quan hệ ngoại giao. Xin Ngài đánh giá về quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ? Những thách thức còn tồn tại trong mối quan hệ hai nước là gì? Hoa Kỳ có thể làm gì để cải thiện quan hệ hai nước?*

**Trả lời:** Tôi tin rằng, Nhân dân Việt Nam và Hoa Kỳ, cũng như toàn thể nhân loại tiến bộ trên thế giới đều yêu chuộng và khao khát được sống trong hòa bình. Chiến tranh chắc chắn là điều ít người mong muốn. Tuy nhiên, quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ đã phải chứng kiến một chương buồn trong lịch sử, để lại di chứng nặng nề trong lòng hai dân tộc. Nhưng thời gian đã cho thấy, vượt lên trên hết là khát vọng hòa bình và mong muốn xây đắp quan hệ hữu nghị, hợp tác của Nhân dân Việt Nam và Hoa Kỳ, hai nước đã cố gắng “gác lại quá

khứ, vượt qua khác biệt, phát huy tương đồng, hướng tới tương lai”.

Qua 40 năm sau chiến tranh, 20 năm bình thường hóa quan hệ, từ chỗ là “cựu thù”, Việt Nam và Hoa Kỳ đã trở thành “bạn” và từ năm 2013 đến nay là “đối tác toàn diện”. Đây thật sự là một bước tiến dài mà 20 năm trước, ít ai hình dung được.

Nếu vào thời điểm năm 1995, quan hệ hai nước mới chủ yếu trong lĩnh vực tìm kiếm người mất tích trong chiến tranh (MIA) thì nay đã được mở rộng trên tất cả các lĩnh vực: chính trị, ngoại giao, kinh tế - thương mại, văn hóa - giáo dục, khoa học - công nghệ, quốc phòng - an ninh, quan hệ giao lưu nhân dân, v.v. Việt Nam là quốc gia Đông Nam Á có số lượng sinh viên, học sinh đang theo học tại Hoa Kỳ đông nhất. Kim ngạch thương mại hai chiều trong 20 năm qua tăng gấp 130 lần. Hai nước hiện cùng các đối tác khác tham gia đàm phán Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), một hiệp định có ý nghĩa rất quan trọng đối với hợp tác kinh tế khu vực. Bên cạnh các lĩnh vực hợp tác song phương, hai bên tăng cường hợp tác trong các vấn đề khu vực cũng như trong các vấn đề toàn cầu như chống phổ biến vũ khí hạt nhân, chống khủng bố, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh lương thực, an ninh nguồn nước, tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc, đóng góp vào hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển tại châu Á - Thái Bình Dương và thế giới.

Lãnh đạo cấp cao hai nước duy trì thăm lẫn nhau và tiếp xúc bên lề các diễn đàn quốc tế và khu vực, qua đó góp phần xây dựng lòng tin giữa hai nước và tạo cơ hội để thảo luận các biện pháp tăng cường quan hệ song phương. Chuyến thăm Hoa Kỳ lần này của tôi cũng nhằm mục đích trên và hy vọng chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống Barack Obama cũng có thể diễn ra vào cuối năm 2015.

Cũng giống như bất kỳ mối quan hệ nào giữa hai quốc gia trên thế giới, Việt Nam và Hoa Kỳ còn có những tồn tại khác biệt trên một số

lĩnh vực như nhận thức về dân chủ, nhân quyền, thương mại... Đối với những khác biệt, tôi cho rằng cách tốt nhất và hiệu quả nhất là hai bên tiếp tục đối thoại thẳng thắn, xây dựng để hiểu nhau hơn, không để những khác biệt đó gây trở ngại cho việc tăng cường quan hệ chung.

**Câu hỏi 2:** *Chuyến thăm chính thức của Ngài tới Hoa Kỳ là chuyến thăm lịch sử, Ngài mong muốn chuyến thăm này đạt những mục tiêu cụ thể gì?*

**Trả lời:** Đây là chuyến thăm chính thức Hoa Kỳ lần đầu tiên của Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam theo lời mời của chính quyền Hoa Kỳ đúng vào dịp hai nước đang kỷ niệm 20 năm thiết lập quan hệ ngoại giao. Đây là thời điểm tốt để chúng ta đánh giá lại chặng đường đã qua và chia sẻ tầm nhìn “hướng tới tương lai”, cùng chung tay xây dựng quan hệ hữu nghị, hợp tác ổn định lâu dài, trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau, tôn trọng thể chế chính trị của nhau, vì lợi ích của Nhân dân mỗi nước và góp phần vào việc duy trì hòa bình, ổn định, hợp tác, phồn vinh ở khu vực và trên thế giới.

Tôi cũng muốn khẳng định với chính quyền, Quốc hội và Nhân dân Hoa Kỳ về đường lối đối ngoại nhất quán của Việt Nam, đó là độc lập tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, là bạn và đối tác tin cậy của các nước trên thế giới, vì hòa bình, độc lập và phát triển; trong đó chúng tôi luôn coi trọng quan hệ với Hoa Kỳ, coi Hoa Kỳ là một trong những đối tác quan trọng hàng đầu trong chính sách đối ngoại của Việt Nam.

Chuyến thăm này sẽ là cơ hội làm sâu sắc hơn quan hệ đối tác toàn diện giữa hai nước trên tất cả các lĩnh vực. Bên cạnh hợp tác song phương, chúng tôi cũng muốn trao đổi với các nhà lãnh đạo Hoa



Kỳ về tầm nhìn dài hạn các vấn đề khu vực và quốc tế mà hai bên cùng quan tâm, như tình hình khu vực châu Á - Thái Bình Dương, Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương, vấn đề biến đổi khí hậu, các cơ chế hợp tác chính trị, kinh tế và an ninh khu vực, an ninh và an toàn hàng hải, nhằm cùng nhau góp phần duy trì hòa bình, ổn định, an ninh, hợp tác, phát triển của khu vực và trên thế giới.

Tôi hy vọng, đây cũng là một dịp để hai bên có thể trao đổi thẳng thắn về các vấn đề mà hai bên còn có những khác biệt, nhằm góp phần vào việc tăng cường hiểu biết lẫn nhau, giảm bớt khác biệt, từng bước xây dựng lòng tin giữa hai bên nhằm đưa quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ ngày càng phát triển ổn định và thực chất, hướng tới tương lai tốt đẹp hơn.

**Câu hỏi 3:** *Việt Nam có thuyết phục Hoa Kỳ dỡ bỏ hoàn toàn lệnh cấm vận vũ khí sát thương hay không?*

**Trả lời:** Trên nền tảng quan hệ đối tác toàn diện đang tiến triển năng động và tích cực, Việt Nam mong muốn đẩy mạnh hơn nữa hợp tác nhiều mặt giữa Việt Nam và Hoa Kỳ, trong đó có hợp tác về an ninh - quốc phòng. Việc Hoa Kỳ đã gỡ bỏ một phần, tiến tới gỡ bỏ hoàn toàn lệnh cấm vận vũ khí sát thương với Việt Nam thể hiện sự tin cậy giữa hai nước, tạo điều kiện làm sâu sắc hơn nữa quan hệ đối tác toàn diện và thực hiện Bản ghi nhớ về hợp tác quốc phòng Việt Nam - Hoa Kỳ năm 2011 cũng như Tuyên bố Tầm nhìn chung Việt Nam - Hoa Kỳ về quan hệ quốc phòng năm 2015.

**Câu hỏi 4:** *Xin Ngài cho biết Hoa Kỳ đóng vai trò quan trọng như thế nào và có thể làm gì nhằm xây dựng sự ổn định ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương nói chung, khu vực Biển Đông nói riêng?*

**Trả lời:** Chúng tôi cho rằng, là cường quốc hàng đầu thế giới và là

ủy viên thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, Hoa Kỳ có lợi ích, đồng thời có trách nhiệm lớn trong việc giữ gìn hòa bình, ổn định trên thế giới, trong đó có khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

Việt Nam hoan nghênh Hoa Kỳ tăng cường hợp tác, coi trọng việc phát triển quan hệ nhiều mặt với khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Tôi cho rằng trên cơ sở sự hiểu biết và tôn trọng lẫn nhau, Hoa Kỳ có thể đẩy mạnh hơn nữa quan hệ song phương nhiều mặt với từng nước trong khu vực, nhất là về kinh tế - thương mại, khoa học - công nghệ, giáo dục và đào tạo, ứng phó biến đổi khí hậu... Các lĩnh vực này mang đến những lợi ích cụ thể, thiết thực cho người dân, qua đó tạo ra nền tảng vững chắc, lâu dài cho hòa bình, ổn định ở khu vực.

Về vấn đề Biển Đông, tôi đánh giá cao việc Chính phủ Hoa Kỳ có những phát biểu tích cực, ủng hộ việc giải quyết tranh chấp bằng các biện pháp hòa bình trên cơ sở tôn trọng luật pháp quốc tế, Công ước Liên hợp quốc về Luật biển (UNCLOS) năm 1982, tuân thủ Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) và ủng hộ việc tiến tới đạt được một Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC).

Chúng ta đều biết khu vực Biển Đông có vị trí chiến lược quan trọng. Khoảng 50% lượng hàng hóa được vận chuyển đường biển của thế giới đi qua các tuyến hàng hải quan trọng trên Biển Đông. Do đó, duy trì hòa bình, ổn định, an ninh và an toàn hàng hải, hàng không, không làm thay đổi hiện trạng, quân sự hóa hoặc áp đặt kiểm soát trên biển và trên không ở Biển Đông, không phải là lợi ích của riêng ai, mà là nguyện vọng chung của các nước khu vực và cả thế giới. Tôi hy vọng Hoa Kỳ sẽ tiếp tục có tiếng nói và hành động phù hợp, đóng góp vào việc giải quyết hòa bình các tranh chấp trên Biển Đông dựa trên luật pháp quốc tế, góp phần bảo đảm hòa bình, ổn định ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương cũng như trên thế giới.

**Câu hỏi 5:** *Trung Quốc và Hoa Kỳ là những đối tác kinh tế lớn của Việt Nam, đồng thời cả hai nước đều đang tăng cường mạnh mẽ ảnh hưởng của mình tại khu vực. Vậy Việt Nam sẽ làm gì trong bối cảnh này?*

**Trả lời:** Trung Quốc và Hoa Kỳ đều là hai cường quốc ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương và trên thế giới. Việc Trung Quốc và Hoa Kỳ có vai trò và ảnh hưởng quan trọng ở khu vực cũng là dễ hiểu. Thực tiễn cho thấy, nếu các nước lớn hành xử phù hợp với luật pháp quốc tế, không ảnh hưởng đến lợi ích chính đáng của nước khác, đồng thời đóng góp tích cực và xây dựng vào việc duy trì hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển của cả khu vực thì luôn được cộng đồng các nước hoan nghênh.

Hiện nay, Trung Quốc và Hoa Kỳ đều là hai đối tác kinh tế hàng đầu của Việt Nam. Do đó, việc thúc đẩy quan hệ hữu nghị và hợp tác cùng có lợi với cả Trung Quốc và Hoa Kỳ là một trong những ưu tiên đối ngoại hàng đầu của chúng tôi. Bên cạnh đó, cũng như các nước khác trong khu vực, chúng tôi mong muốn quan hệ Trung Quốc - Hoa Kỳ phát triển ổn định, đóng góp cho hòa bình, ổn định và hợp tác ở khu vực.

**Câu hỏi 6:** *Ngài mong đợi gì từ Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam sẽ được tổ chức vào năm sau? Đảng cần làm gì hơn nữa để giải quyết vấn đề tham nhũng vốn đang làm xói mòn lòng tin của người dân đối với Đảng?*

**Trả lời:** Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng Cộng sản Việt Nam có ý nghĩa rất quan trọng đối với đất nước chúng tôi. Đại hội sẽ kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của Đảng (2011 - 2015) và nhìn lại chặng đường 30 năm đổi mới, đề ra những chủ trương và quyết sách lớn trên tất cả các lĩnh vực trong 5 năm tới nhằm tiếp tục đẩy mạnh toàn diện và đồng bộ công cuộc đổi mới; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; giữ

vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước; chăm lo cải thiện và nâng cao đời sống của Nhân dân; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân; nâng cao vị thế của đất nước, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; phấn đấu đưa Việt Nam sớm trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Để củng cố uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản và sự quản lý của Nhà nước Việt Nam, chúng tôi chủ trương tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, coi đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng. Trong những năm qua, nỗ lực phòng, chống tham nhũng của chúng tôi đã đạt được nhiều kết quả tích cực, được Nhân dân đồng tình ủng hộ. Tuy nhiên, chúng tôi không tự hài lòng với kết quả đó, mà càng nỗ lực, quyết tâm thực hiện nhiệm vụ quan trọng này.

**Câu hỏi 7:** *Một trong những trở ngại trong quan hệ giữa Việt Nam và Hoa Kỳ là vấn đề nhân quyền. Mong Ngài cho biết ý kiến về những chỉ trích cho rằng Việt Nam không có tự do báo chí và các quyền tự do cơ bản, thành tích nhân quyền của Việt Nam đang kém đi trong những năm gần đây?*

**Trả lời:** Trong *Tuyên ngôn độc lập* mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc cách đây tròn 70 năm, ngay những dòng đầu tiên, Người đã trích *Tuyên ngôn độc lập* của Hoa Kỳ và *Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền* của Cách mạng Pháp. Việc tôn trọng quyền con người, đấu tranh vì quyền con người chính là khát vọng của dân tộc chúng tôi, là mục tiêu phấn đấu của Đảng Cộng sản Việt Nam. Tôi cho rằng, đó cũng là khát vọng chung của nhân loại, là mục tiêu phấn đấu của mọi chế độ tiến bộ trên thế giới.

Thực tiễn cho thấy, qua 30 năm đổi mới, quyền của người dân Việt Nam ngày càng được phát triển, ngày càng được Nhà nước Việt

Nam bảo đảm. Điều này đã được thể chế hóa trong Hiến pháp, pháp luật, được quy định cụ thể bằng các chính sách, giải pháp thực hiện từ Trung ương đến địa phương. Qua những nỗ lực đó, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu trong việc bảo đảm quyền con người trên tất cả các lĩnh vực dân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội... Nỗ lực đó được cộng đồng quốc tế ghi nhận, đánh giá cao, thể hiện qua việc Việt Nam được bầu làm thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2014 - 2016 với số phiếu rất cao. Các quốc gia cũng đánh giá cao thực tế tình hình thực thi quyền con người của Việt Nam ở trong nước cũng như những đóng góp tích cực của Việt Nam trong cộng đồng quốc tế. Tuy nhiên, chúng tôi cũng còn nhiều việc phải làm, nhằm bảo đảm tốt hơn các quyền của người dân Việt Nam.

Đúng là hiện nay trong quan hệ giữa Hoa Kỳ và Việt Nam còn có những cách hiểu khác nhau về quyền con người. Chúng ta cần tiếp tục duy trì các kênh đối thoại trên tinh thần cởi mở, thẳng thắn và xây dựng để tăng cường hiểu biết lẫn nhau, thu hẹp những khác biệt và khai thác những tiềm năng hợp tác; cố gắng không để những khác biệt đó trở thành lực cản đối với quan hệ song phương. Một số ý kiến chỉ trích về vấn đề nhân quyền ở Việt Nam thời gian qua là thiếu khách quan và không có cơ sở. Tôi rất mong các bạn đến thăm Việt Nam thường xuyên hơn để có cái nhìn khách quan và toàn diện về Việt Nam. Các bạn sẽ tận mắt thấy những nỗ lực và thành quả trên thực tế trong việc bảo vệ và thúc đẩy quyền con người ở Việt Nam.

**Câu hỏi 8:** *Những thử thách lớn đối với kinh tế Việt Nam hiện nay là gì và Việt Nam sẽ tập trung chủ yếu vào những chính sách gì để thúc đẩy nền kinh tế? Nền kinh tế Việt Nam sẽ như thế nào trong thời gian tới? Việt Nam đã sẵn sàng gia nhập Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương chưa?*

**Trả lời:** Sau 30 năm tiến hành đổi mới, Việt Nam đã đạt được

nhiều thành tựu kinh tế - xã hội to lớn. Từ một nước chậm phát triển với nền kinh tế khép kín, nay Việt Nam đã bước vào nhóm nước có thu nhập trung bình với nền kinh tế phát triển năng động và ngày càng hội nhập sâu vào kinh tế khu vực và thế giới. Tuy nhiên, nhìn lại chặng đường phát triển vừa qua, sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam còn chưa bền vững và sức cạnh tranh còn hạn chế. Việc bước vào nhóm nước thu nhập trung bình đang đặt ra những thách thức lớn, trong đó nổi lên là thách thức làm sao không để rơi vào “bẫy thu nhập trung bình” và tạo dựng được một nền kinh tế phát triển nhanh, bền vững, bảo đảm công bằng, tiến bộ xã hội và thân thiện với môi trường. Đồng thời, Việt Nam cũng phải đối mặt với rất nhiều thách thức đến từ bên ngoài, như tác động của khủng hoảng tài chính - tiền tệ toàn cầu, sức cạnh tranh khốc liệt trên thị trường thế giới, quá trình liên kết với yêu cầu ngày càng cao ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương... Tuy nhiên, có nội lực mạnh mới có thể xử lý được thách thức bên ngoài, thậm chí còn hóa giải được thách thức, tận dụng được thời cơ để vươn lên. Nhằm mục đích đó, trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020, Việt Nam quyết tâm đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới với ba đột phá chiến lược là hoàn thiện thể chế kinh tế, phát triển nguồn nhân lực và hiện đại hóa hạ tầng cơ sở nhằm khơi dậy và giải phóng các tiềm năng của đất nước.

Về Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), tôi cho rằng đây là một hiệp định có quy mô rất lớn, với sự tham gia của nhiều nền kinh tế chủ chốt ở khu vực và thế giới, đồng thời bao hàm nhiều vấn đề thương mại thể hệ mới và mức độ cam kết cao hơn nhiều so với các hiệp định thương mại mà Việt Nam đã ký kết. Tuy nhiên, với sự chuẩn bị nghiêm túc, chúng tôi có đủ tự tin và tham gia thành công vào tiến trình quan trọng này. Và trên thực tế, chúng tôi đang cùng Hoa Kỳ và các thành viên khác nỗ lực để có thể kết thúc đàm phán trong thời gian sớm nhất.

Chúng tôi cũng nhận thức rằng, là quốc gia đang phát triển ở

trình độ thấp hơn so với các nước đối tác trong TPP, Việt Nam cần tiếp tục nỗ lực nhiều hơn nữa, nhất là về hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách và thủ tục đầu tư,... nhằm tạo môi trường kinh doanh ngày càng thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư và doanh nghiệp nước ngoài, góp phần đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, chất lượng và hiệu quả của tăng trưởng kinh tế.

**PHÁT BIỂU TẠI CHIỀU ĐÃI**  
**CỦA CHÍNH PHỦ HOA KỲ**  
**DO PHÓ TỔNG THỐNG GIÂU BAIDON CHỦ TRÌ**  
(Ngày 07 tháng 7 năm 2015)

---

*Thưa Ngài Phó Tổng thống Giâu Baidon,*  
*Thưa quý vị,*

Thay mặt Đoàn đại biểu Việt Nam, tôi chân thành cảm ơn sự đón tiếp nồng nhiệt và trọng thị của Chính phủ Hoa Kỳ đã dành cho tôi và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam trong chuyến thăm chính thức Hoa Kỳ nhân dịp kỷ niệm 20 năm thiết lập quan hệ ngoại giao và hai năm xác lập quan hệ đối tác toàn diện Việt Nam - Hoa Kỳ.

Tôi đặc biệt cảm ơn Ngài Phó Tổng thống Giâu Baidon đã chủ trì buổi tiệc chiêu đãi hôm nay, tạo điều kiện để tôi và Đoàn Việt Nam được gặp tất cả các quý vị tại đây, những người đã đóng góp không mệt mỏi cho sự phát triển của quan hệ hai nước.

*Thưa quý vị,*

Trước hết tôi xin thay mặt lãnh đạo và Nhân dân Việt Nam gửi tới các nhà lãnh đạo và toàn thể Nhân dân Hoa Kỳ lời chúc mừng nồng nhiệt nhất nhân kỷ niệm 239 năm ngày Lễ độc lập 4-7 của các bạn.

Cách đây ít phút, tôi vừa có cuộc hội đàm rất thực chất và bổ ích với Ngài Tổng thống Barack Obama. Chúng tôi đã trao đổi và nhất trí với



nhau về nhiều định hướng lớn để làm sâu sắc và phong phú thêm quan hệ đối tác toàn diện song phương, xây dựng lòng tin và tạo cơ sở để tiếp tục đưa quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ hướng tới tầm cao mới trong tương lai.

Bây giờ, tôi muốn dành chút thời gian ngắn lúc này để chia sẻ với quý vị một số suy nghĩ về quan hệ giữa hai nước chúng ta:

*Thứ nhất*, 20 năm quả là một thời gian rất ngắn đối với việc xây dựng quan hệ giữa Việt Nam và Hoa Kỳ, một mối quan hệ có nhiều khó khăn, phức tạp do những khác biệt lớn giữa hai nước và do cuộc chiến tranh mà Hoa Kỳ tiến hành ở Việt Nam. Nhưng điều khiến chính chúng ta ngỡ ngàng và có phần thấy kỳ diệu là quan hệ giữa hai nước đã tiến những bước dài đầy ấn tượng: từ “cự thù”, hai nước chúng ta đã trở thành bạn bè và giờ đây đã trở thành Đối tác toàn diện của nhau. Chúng ta đã thực hiện được điều mà gần 70 năm trước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu trong bức thư gửi Tổng thống Truman bày tỏ mong muốn xây dựng quan hệ “hợp tác đầy đủ” giữa Việt Nam và Hoa Kỳ. Hơn thế nữa, sự hợp tác Việt Nam - Hoa Kỳ đã trở thành một nhân tố có ý nghĩa tích cực và không thể thiếu đối với hòa bình, ổn định và hợp tác phát triển ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Có thể nói, mặc dù chúng ta đã từng bỏ lỡ nhiều cơ hội trong lịch sử nhưng lần này chúng ta đã thành công trong việc xây dựng quan hệ mới dựa trên những điểm tương đồng về lợi ích và xây dựng lòng tin.

*Thứ hai*, khi nhìn lại quá trình 20 năm phát triển của quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ, điều chúng tôi hết sức tâm đắc và muốn chia sẻ với quý vị là những nguyên nhân căn bản nhất đã giúp chúng ta đạt được những thành quả tích cực đó.

*Một là*, những lợi ích ngày càng rộng lớn mà hai nước chúng ta chia sẻ. Đó không chỉ những lợi ích có tính chất song phương như các lợi ích về kinh tế, thương mại, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, văn hóa, giải quyết hậu quả chiến tranh..., mà cả những lợi ích

mang tính khu vực và toàn cầu như duy trì hòa bình, an ninh, ổn định và hợp tác phát triển ở châu Á - Thái Bình Dương trên cơ sở luật pháp quốc tế, đối phó với biến đổi khí hậu, thảm họa thiên nhiên, bảo đảm an ninh năng lượng... Trong sự phát triển đầy năng động và nhanh chóng của thế giới hôm nay, chúng ta cần hết sức trân trọng, vun đắp cho những lợi ích chung giữa hai nước, và chắc chắn những lợi ích mà Việt Nam và Hoa Kỳ chia sẻ sẽ còn tiếp tục gia tăng, tạo thêm những điều kiện thuận lợi mới cho quan hệ hai nước tiếp tục tiến lên trong tương lai.

*Hai là*, hai nước chúng ta đã thực sự cùng nhau nỗ lực phát triển quan hệ với tinh thần “gác lại quá khứ, vượt qua khác biệt, phát huy tương đồng, hướng tới tương lai” và thái độ đối thoại chân thành, thẳng thắn, xây dựng. Đây chính là điều đã làm nên tính chất “khác biệt” và “đặc biệt” của quan hệ giữa hai nước chúng ta so với nhiều mối quan hệ song phương khác. Nhiều người đã bình luận quan hệ Hoa Kỳ và Việt Nam là một mẫu mực của cố gắng “vượt lên quá khứ để nhìn về tương lai”. Nhân dịp này, thay mặt lãnh đạo và Nhân dân Việt Nam, tôi xin chân thành cảm ơn các nhà lãnh đạo Hoa Kỳ, các quan chức đang làm việc trong bộ máy Chính phủ, các doanh nghiệp, các nhà trí thức, khoa học, các tổ chức tôn giáo, các tổ chức xã hội, cộng đồng người Việt ở Hoa Kỳ đã ủng hộ quyết định bình thường hóa và thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và Hoa Kỳ, đã và đang làm việc không mệt mỏi để vun đắp cho tình hữu nghị và sự hợp tác giữa hai nước ngày càng sâu đậm. Những kết quả tích cực trong phát triển quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ 20 năm qua đối với lợi ích của Nhân dân hai nước, khu vực và thế giới đã khẳng định tính đúng đắn của tầm nhìn và giá trị của các nỗ lực đáng trân trọng đó.

*Ba là*, chúng tôi tin rằng quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ chỉ có thể phát triển được như ngày nay khi thực sự dựa trên những nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế và Hiến chương Liên hợp quốc, trong đó

quan trọng nhất là nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của nhau, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, bình đẳng, cùng có lợi. Từ những nguyên tắc căn bản đó, Việt Nam và Hoa Kỳ xuất phát từ thực tiễn của quan hệ giữa hai nước, đã nhất trí đưa ra một nguyên tắc nữa hết sức quan trọng trong quan hệ giữa hai nước *đó là hai bên cam kết tôn trọng thể chế chính trị của nhau*. Việc hai bên thực hiện đầy đủ những nguyên tắc đó sẽ giúp quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ phát triển đúng hướng và hiệu quả, giúp từng bước xây dựng lòng tin và chắc chắn sẽ tiếp tục đưa quan hệ vươn tới tầm cao mới.

*Thưa quý vị,*

Chúng ta đã đi được những bước dài trong 20 năm bình thường hóa quan hệ và hôm nay, chúng ta đang đứng trước những cơ hội mới để thúc đẩy quan hệ đối tác toàn diện phát triển sâu rộng, thực chất và hiệu quả hơn. Tôi tin tưởng rằng trên tinh thần xây dựng, hợp tác cùng có lợi, tôn trọng và hiểu biết lẫn nhau và với nền tảng vững chắc được bồi đắp trong 20 năm qua, quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ sẽ có những bước phát triển mạnh mẽ, sâu sắc hơn, vì lợi ích của Nhân dân hai nước, góp phần vào việc duy trì hòa bình, ổn định và phát triển tại châu Á - Thái Bình Dương và trên thế giới.

Tôi xin cảm ơn Ngài Phó Tổng thống và các quý vị về những đóng góp quý báu cho quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ trong những năm qua và mong sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ, đóng góp của quý vị cho quan hệ hai nước chúng ta trong thời gian tới.

Chúc quan hệ đối tác toàn diện Việt Nam - Hoa Kỳ phát triển sâu rộng, bền vững và hiệu quả.

Chúc sức khỏe Ngài Phó Tổng thống và tất cả các vị khách quý có mặt tại đây.

Xin cảm ơn.



**PHÁT BIỂU TẠI CUỘC GẶP GỠ ĐẠI DIỆN**  
**CÁC TẦNG LỚP XÃ HỘI VIỆT NAM - HOA KỲ** (Ngày 07 tháng 7  
 năm 2015)

---

*Thưa quý bà, quý ông,*

*Thưa tất cả các bạn,*

Hôm nay tôi và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam rất vui được gặp gỡ với các bạn, những người đại diện cho các tầng lớp xã hội của cả hai nước Việt Nam và Hoa Kỳ. Cuộc gặp gỡ của chúng ta là cuộc gặp giữa những người bạn, giữa những đối tác mong muốn thúc đẩy quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa Nhân dân Việt Nam và Hoa Kỳ nhân dịp kỷ niệm 20 năm thiết lập quan hệ ngoại giao giữa hai nước.

Thực tế là quan hệ giữa hai nước chúng ta đã có từ rất sớm. Ngài Tô-mát Giephoxon trước khi trở thành Tổng thống thứ ba của Hoa Kỳ đã từng nỗ lực tìm cách nhập giống lúa tốt của Việt Nam để trồng ở trang trại của mình tại bang Vơginna. Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, Việt Nam và Hoa Kỳ là đồng minh trên mặt trận chống chủ nghĩa phátxít; những người nước ngoài duy nhất có mặt bên cạnh Chủ tịch Hồ Chí Minh trong những ngày Cách mạng Tháng Tám là những người bạn Hoa Kỳ. *Tuyên ngôn độc lập* của nước Việt Nam mới năm 1945 được mở đầu bằng trích dẫn *Tuyên ngôn độc lập* của Hợp chúng quốc Hoa Kỳ; một trong những quốc gia đầu tiên mà Chủ tịch Hồ Chí Minh mong muốn thiết lập quan hệ hữu nghị chính là Hoa Kỳ.

Ngay trong thời kỳ chiến tranh ở Việt Nam, rất nhiều người dân Hoa Kỳ đã bày tỏ tình đoàn kết với Nhân dân Việt Nam, đòi chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam, trong đó, mục sư Máctin Luthơ King là một trong những người tiêu biểu. Sau khi chiến tranh kết thúc, nhiều cựu chiến binh, chính khách, học giả, các nhà hoạt động chính trị, xã hội, các tổ chức tôn giáo, nhân dân Hoa Kỳ đã triển khai nhiều hoạt động để góp phần hàn gắn vết thương chiến tranh, giúp đỡ Nhân dân Việt Nam, tích cực vận động bình thường hóa quan hệ giữa Hoa Kỳ với Việt Nam.

Tôi nhắc lại những sự kiện này để nhấn mạnh tầm quan trọng và tính sâu rộng của nền tảng nhân dân trong quan hệ giữa hai nước chúng ta.

Có lẽ có rất ít người cách đây 20 năm có thể hình dung và dự báo được sự phát triển nhanh chóng và mạnh mẽ của quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ sau khi bình thường hóa. Quan hệ hai nước trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục - đào tạo, y tế, khoa học - công nghệ, viễn thông, năng lượng, quốc phòng, an ninh,... có những bước phát triển tích cực. Hoa Kỳ hiện là một trong những đối tác thương mại quan trọng hàng đầu của Việt Nam. Năm 2013, hai nước đã xác lập quan hệ đối tác toàn diện với 9 trụ cột, mở ra một chương mới trong quan hệ hai nước. Hiện có hơn 16.500 sinh viên Việt Nam đang học tập, nghiên cứu tại các trường đại học, viện nghiên cứu của Hoa Kỳ, đứng đầu các nước Đông Nam Á và đứng thứ 8 trong số các nước có nhiều sinh viên nhất học tập tại Hoa Kỳ. Đặc biệt, giao lưu nhân dân giữa hai nước đã được thúc đẩy mạnh mẽ. Nhiều tổ chức cựu chiến binh, tôn giáo, học giả, tổ chức phi chính phủ, v.v. của Hoa Kỳ đã đến Việt Nam, triển khai nhiều hoạt động thiết thực góp phần khắc phục hậu quả chiến tranh, nhân đạo, từ thiện, xóa đói, giảm nghèo, hỗ trợ y tế, giáo dục, bảo vệ môi trường, khắc phục biến đổi khí hậu, v.v.. Nhân dịp này, tôi muốn chân thành cảm ơn tất cả các bạn, những người bạn Hoa Kỳ đã hết lòng ủng hộ, đã và đang tiếp tục

hợp tác, giúp đỡ Nhân dân Việt Nam chúng tôi.

Việt Nam ngày nay đang đổi mới trên tất cả mọi lĩnh vực vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng và văn minh. Việt Nam ngày nay cũng là một trong những đất nước rất thân thiện đối với người Hoa Kỳ; tất cả những người Hoa Kỳ, kể cả các cựu chiến binh, đến Việt Nam trong những năm qua đều có thể cảm nhận được sự bao dung, lòng mến khách và tình cảm hữu nghị chân thành của người dân Việt Nam; hoàn toàn không có bóng dáng của hận thù hay kỳ thị. Người Việt Nam chúng tôi đã thực sự “gác lại quá khứ, hướng tới tương lai” và mong muốn phát triển quan hệ hữu nghị, hợp tác tốt đẹp với Hoa Kỳ.

Tôi cho rằng, nhân dân hai nước chúng ta chia sẻ nhiều giá trị tương đồng và có không gian rất to lớn để đẩy mạnh giao lưu, hợp tác.

Đó là duy trì hòa bình và an ninh trên cơ sở tuân thủ Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, đối phó với các thách thức và nguy cơ an ninh truyền thống và phi truyền thống.

Đó là phát triển công bằng và bền vững gắn với bảo vệ lợi ích của người lao động, bảo vệ môi trường sinh thái, phòng, chống biến đổi khí hậu, phòng chống dịch bệnh, xóa đói, giảm nghèo, thúc đẩy thương mại công bằng, v.v...

Đó là hợp tác và giao lưu văn hóa, giáo dục và đào tạo, khoa học - công nghệ... nhằm thúc đẩy phát triển toàn diện vì hạnh phúc con người.

Đó là đối thoại và hợp tác để bảo đảm ngày càng đầy đủ các quyền con người, trong đó có quyền bình đẳng giới, quyền của các nhóm thiểu số và dễ bị tổn thương.

Đó là tiếp tục khắc phục hậu quả do chiến tranh để lại, trong đó có chất độc da cam/đioxin, rà phá bom mìn và tìm kiếm những người mất tích.

Và còn nhiều lĩnh vực khác nữa.

Sự giao lưu, hợp tác giữa các tổ chức nhân dân có ý nghĩa rất quan trọng trong việc tăng cường hiểu biết lẫn nhau, củng cố tình hữu nghị và kiến tạo nền tảng xã hội cho quan hệ giữa Việt Nam và Hoa Kỳ.

Trên tinh thần đó, tôi mong rằng các tổ chức nhân dân hai nước sẽ tích cực đẩy mạnh tiếp xúc trao đổi và hợp tác trong thời gian tới.

Tôi cũng hoan nghênh các bạn Hoa Kỳ sang thăm, tìm hiểu và hợp tác với các tổ chức nhân dân Việt Nam.

Tôi xin chúc quý vị mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.

Chúc cho quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ ngày càng phát triển.

Xin cảm ơn quý vị và các bạn.



**phát biểu**  
**tại Trung tâm Nghiên cứu chiến lược**  
**và quốc tế Hoa Kỳ (CSIS)**  
**(Ngày 08 tháng 7 năm 2015)**

---

---

*Xin chào tất cả các quý vị và các bạn,*

Nhân dịp sang thăm chính thức Hoa Kỳ, hôm nay tôi rất vui mừng được gặp gỡ các quý vị tại đây. Tôi chân thành cảm ơn Trung tâm Nghiên cứu chiến lược và Quốc tế (CSIS) đã mời tôi đến trao đổi với các quý vị. Tôi được biết Trung tâm là cơ quan nghiên cứu và trao đổi học thuật hàng đầu của Hoa Kỳ, có vai trò quan trọng trong việc tăng cường trao đổi học thuật và đối thoại giữa chính giới, học giả, nhân dân các nước về các vấn đề quan trọng và thiết thực liên quan đến an ninh, hòa bình và phát triển trên thế giới. Xin chúc mừng Trung tâm về những thành tựu đã đạt được và xin cảm ơn sự có mặt của tất cả các quý vị.

Chuyến thăm chính thức Hoa Kỳ của tôi và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam diễn ra đúng vào dịp kỷ niệm 20 năm thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và Hoa Kỳ. Đây chính là thời điểm thích hợp và có ý nghĩa để đánh giá, nhìn nhận về quan hệ hai nước và chia sẻ tầm nhìn “hướng tới tương lai”. Chính vì vậy, hôm nay, tôi muốn chia sẻ với các quý vị và các bạn một số suy nghĩ về “*Quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ trong một thế giới đang thay đổi*”.

Trước hết, tôi xin chia sẻ với các bạn một số suy nghĩ về lịch sử quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ.

Có những sự kiện về lịch sử quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ chưa được biết đến một cách rộng rãi. Ngài Tô-mát Giêphoxơn trước khi trở thành Tổng thống thứ ba của Hoa Kỳ đã từng nỗ lực tìm cách nhập giống lúa tốt của Việt Nam để trồng ở trang trại Sátơen của mình tại bang Vơginna. Cách đây hơn 100 năm, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành - sau này là Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong khi tìm con đường để giải phóng cho dân tộc Việt Nam đã đến Bốttxơn - nơi khởi đầu của cuộc cách mạng giành độc lập ở Hoa Kỳ. Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, Việt Nam và Hoa Kỳ là đồng minh trên mặt trận chống phátxít; Việt Minh do Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo đã cứu giúp những phi công Hoa Kỳ bị Nhật Bản bắn rơi ở Việt Nam và những người nước ngoài duy nhất có mặt bên cạnh Chủ tịch Hồ Chí Minh trong những ngày Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là những người bạn Hoa Kỳ. *Tuyên ngôn độc lập* của nước Việt Nam mới năm 1945 được mở đầu bằng trích dẫn *Tuyên ngôn độc lập* của Hợp chúng quốc Hoa Kỳ "Tất cả mọi người đều sinh ra bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được; trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc"<sup>1</sup>. Một trong những quốc gia đầu tiên mà Chủ tịch Hồ Chí Minh mong muốn thiết lập quan hệ hữu nghị chính là Hoa Kỳ; Người đã gửi 14 lá thư cho lãnh đạo Hoa Kỳ, trong đó có Tổng thống Toruman, đề nghị thiết lập quan hệ "hợp tác toàn diện với Hoa Kỳ". Tuy nhiên, thật đáng tiếc là có những cơ hội lịch sử đã bị bỏ lỡ và chúng ta đã phải trải qua một giai đoạn đầy thăng trầm và đau thương cho đến khi bình thường hóa quan hệ vào năm 1995.

Ngày nay, tại Hoa Kỳ vẫn còn những ý kiến khác nhau về chiến

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.1.

tranh mà Hoa Kỳ đã tiến hành tại Việt Nam trong thế kỷ XX. Đối với Nhân dân Việt Nam, đó là cuộc kháng chiến để giành độc lập, tự do cho dân tộc mình, giải phóng, thống nhất đất nước mình; không phải là cuộc chiến tranh nhằm chống lại Hợp chúng quốc Hoa Kỳ, càng không phải để chống nhân dân Hoa Kỳ. Ngay trong thời kỳ chiến tranh đang diễn ra, Nhân dân Việt Nam vẫn giữ tình hữu nghị với Nhân dân Hoa Kỳ, rất biết ơn nhiều người dân Hoa Kỳ đã đứng lên phản đối chiến tranh, bày tỏ tình đoàn kết với Nhân dân Việt Nam, Trong đó, mục sư Máctin Luthơ King là một trong những người tiêu biểu.

Sau khi chiến tranh kết thúc, Việt Nam chủ trương “gác lại quá khứ, hướng tới tương lai”. Mặc dù còn chịu hậu quả rất nặng nề của chiến tranh, trong đó có 3 triệu người chết, 4 triệu người bị thương, 4,8 triệu người bị phơi nhiễm chất da cam/điôxin và hàng trăm nghìn người đang mất tích trên chính quê hương mình, nhưng Chính phủ và người dân Việt Nam đã rất tích cực hợp tác và hợp tác rất hiệu quả với phía Hoa Kỳ để tìm kiếm những quân nhân Hoa Kỳ mất tích ở Việt Nam. Ngày nay, mọi công dân Hoa Kỳ, kể cả các cựu chiến binh từng tham chiến ở Việt Nam, khi đến Việt Nam đều được chào đón một cách thân thiện, đều có thể cảm nhận được thái độ hữu nghị, chân thành của người dân Việt Nam. Điều đó có thể không dễ hiểu đối với một số người nhưng lại là sự thật mà tất cả những ai đã từng đến Việt Nam đều có thể tận mắt chứng kiến.

Tôi nhắc lại những câu chuyện lịch sử để khẳng định truyền thống hòa hiếu và mong muốn nhất quán của Nhân dân Việt Nam về quan hệ hữu nghị và hợp tác tốt đẹp giữa hai nước chúng ta.

*\* Về quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ trong những năm qua*

Cách đây 20 năm, có lẽ ít ai hình dung được bằng cách nào hai nước Việt Nam và Hoa Kỳ có thể vượt qua được nỗi đau của chiến tranh để xây dựng được một mối quan hệ phát triển mạnh mẽ và tích

cực như hiện nay. Trong suốt chặng đường 20 năm qua, quan hệ giữa hai nước đã phát triển năng động, liên tục và ngày càng sâu rộng, trải qua nhiều dấu mốc phát triển quan trọng, từ thiết lập quan hệ ngoại giao năm 1995, đến ký kết Hiệp định Thương mại song phương năm 2000 và thiết lập quan hệ Đối tác toàn diện năm 2013.

Quan hệ hợp tác trên các lĩnh vực đã đạt được những tiến triển tích cực và thực chất. Hợp tác kinh tế có sự phát triển vượt bậc, Hoa Kỳ ngày nay là đối tác thương mại hàng đầu của Việt Nam. Hợp tác trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, giáo dục, đào tạo đã có những bước tiến rất tích cực. Hiện nay, có hơn 16.500 sinh viên Việt Nam đang du học tại Hoa Kỳ. Kim ngạch thương mại hai chiều trong 20 năm qua tăng gấp 130 lần. Hợp tác quốc phòng - an ninh cũng có những tiến triển quan trọng với Bản ghi nhớ về hợp tác quốc phòng ký năm 2011 và đặc biệt là Tầm nhìn chung Việt Nam - Hoa Kỳ về quan hệ quốc phòng vừa được ký kết tại Hà Nội tháng 6 vừa qua. Hai nước Việt Nam và Hoa Kỳ cũng đã phối hợp tốt trên nhiều vấn đề quốc tế và khu vực, từ không phổ biến vũ khí hạt nhân, chống khủng bố, ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng đến bảo đảm an ninh lương thực, an ninh nguồn nước, an toàn an ninh hàng hải, an ninh hạt nhân, duy trì hòa bình, ổn định và thúc đẩy hợp tác ở châu Á - Thái Bình Dương, v.v..

Hợp tác nhân đạo giữa hai nước, trong đó có việc khắc phục hậu quả chiến tranh, đã và đang được triển khai ngày càng tích cực. Việt Nam coi việc tìm kiếm binh sĩ Hoa Kỳ mất tích trong chiến tranh ở Việt Nam là vấn đề nhân đạo và sẽ tiếp tục hợp tác tốt với Hoa Kỳ trong hoạt động này. Quan hệ giao lưu nhân dân phát triển ngày càng sâu rộng, là yếu tố quan trọng góp phần tăng cường hiểu biết lẫn nhau và hữu nghị giữa hai nước.

Quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ phát triển tích cực trong 20 năm qua trên cơ sở tôn trọng những nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế,

đó là tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, thể chế chính trị của nhau và hợp tác cùng có lợi. Những năm qua, Việt Nam và Hoa Kỳ đã từng bước đạt được nhận thức chung về những nguyên tắc này. Đây cũng chính là một nhân tố quan trọng cho việc xây dựng lòng tin chính trị giữa hai nước.

Có thể khẳng định rằng, sự phát triển quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa Việt Nam và Hoa Kỳ trong 20 năm qua là tích cực, đúng hướng, đem lại lợi ích thiết thực cho hai nước và nhân dân hai nước, có lợi cho hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở châu Á - Thái Bình Dương và trên thế giới.

Đó là kết quả nỗ lực của lãnh đạo và nhân dân hai nước với tinh thần gác lại quá khứ, vượt qua những khác biệt, phát huy tương đồng, hướng tới tương lai. Đó cũng là thí dụ thành công về quan hệ giữa các nước từng đối đầu trong quá khứ, có thể chế chính trị khác nhau, phù hợp với xu thế hòa bình, hợp tác của thời đại.

Nhân dịp này, tôi muốn cảm ơn các chính khách, tổ chức và cá nhân của cả hai nước Việt Nam và Hoa Kỳ đã nhiệt tình ủng hộ và nỗ lực đóng góp thiết thực để thúc đẩy quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa Việt Nam và Hoa Kỳ trong những thập niên qua; đặc biệt cảm ơn những người bạn Hoa Kỳ đã tích cực giúp đỡ Việt Nam khắc phục hậu quả chiến tranh, đoàn kết, ủng hộ sự nghiệp phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc của Nhân dân Việt Nam.

Các kết quả và bài học kinh nghiệm trong 20 năm qua cho phép chúng ta lạc quan về triển vọng sáng sủa của quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ.

*Thưa các quý vị và các bạn,*

Thế giới đang chuyển biến nhanh chóng, phức tạp và sâu sắc đòi hỏi chúng ta phải có những tư duy mới và phương thức hành động

mới.

Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học, công nghệ, các xu thế hợp tác và phát triển, toàn cầu hóa, dân chủ hóa đang mở ra những cơ hội mới cho sự phát triển và hợp tác giữa các quốc gia.

Các cuộc khủng hoảng tài chính - kinh tế, khủng hoảng xã hội - nhân văn đang đặt ra những yêu cầu mới về mô hình phát triển công bằng và bền vững, về quan hệ hợp tác kinh tế giữa các quốc gia và trật tự kinh tế quốc tế.

Những thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống, trong đó có tranh chấp chủ quyền lãnh thổ, chủ nghĩa khủng bố, cực đoan tôn giáo, an ninh mạng, an ninh hàng không, an toàn hàng hải, v.v. nổi lên với những đặc điểm mới, tác động mạnh tới hòa bình, ổn định và phát triển của thế giới, đòi hỏi phải có tư duy và cách tiếp cận mới đối với vấn đề an ninh.

Các vấn đề khủng hoảng môi trường - sinh thái, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh tiếp tục diễn biến ngày càng phức tạp đang đặt ra những yêu cầu mới về phương thức sản xuất và sinh hoạt của con người, về xử lý mối quan hệ giữa con người với tự nhiên.

Trong một thế giới toàn cầu hóa, sự tùy thuộc giữa các quốc gia ngày càng tăng cả về phát triển và an ninh thì luật pháp quốc tế, sự tôn trọng lẫn nhau và hợp tác giữa các quốc gia càng cần được đề cao hơn bao giờ hết.

Châu Á - Thái Bình Dương là khu vực tăng trưởng năng động nhất trên thế giới, vừa có đầy đủ các đặc điểm chung của thế giới, vừa có những đặc điểm riêng của khu vực. Trong khi quá trình hợp tác, liên kết kinh tế đang được thúc đẩy nhanh chóng, mạnh mẽ với nhiều sáng kiến kết nối trong và ngoài khu vực, thì những thách thức đối với hòa bình, an ninh và ổn định đang đặt ra ngày càng gay gắt, nhất là do sự gia tăng căng thẳng trong tranh chấp chủ quyền trên biển. Trong khi sự tùy thuộc lẫn nhau về kinh tế giữa các nước ngày càng

gia tăng thì ở khu vực vẫn chưa có được các thoả thuận, cơ chế hoặc cấu trúc an ninh tập thể hữu hiệu để đối phó với các nguy cơ, thách thức đang nổi lên, đặc biệt là chủ nghĩa dân tộc, tôn giáo cực đoan, chủ nghĩa đơn phương đang có xu hướng trỗi dậy.

Tình hình đó đòi hỏi sự quan tâm và nỗ lực hợp tác của tất cả các nước, trong đó có Việt Nam và Hoa Kỳ, vì hòa bình, an ninh và thịnh vượng của khu vực và thế giới.

Về kinh tế, chúng tôi ủng hộ các mô hình hợp tác vì phát triển công bằng và bền vững, cùng có lợi giữa các quốc gia; ủng hộ các sáng kiến thúc đẩy thương mại và đầu tư đem lại lợi ích công bằng cho tất cả các bên, nhất là cho người lao động ở tất cả các nước. Chúng tôi cho rằng, phương thức hợp tác tốt nhất là trên nguyên tắc bổ sung, tương trợ lẫn nhau cùng phát triển, góp phần rút ngắn khoảng cách phát triển giữa các quốc gia.

Về chính trị - an ninh, chúng tôi ủng hộ quan hệ hữu nghị, hợp tác bình đẳng giữa các quốc gia trên nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và thể chế chính trị, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, giải quyết mọi tranh chấp bằng biện pháp hòa bình phù hợp với Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, không sử dụng hoặc đe dọa sử dụng vũ lực.

Chúng tôi ủng hộ việc hình thành các thoả thuận, các cơ chế hợp tác kinh tế và an ninh giữa các nước trong khu vực và trên thế giới phù hợp với các nguyên tắc trên.

Chúng tôi ủng hộ một châu Á - Thái Bình Dương hòa bình, ổn định, hợp tác cùng phát triển thịnh vượng, được kết nối bằng các liên kết kinh tế và các quan hệ hợp tác kinh tế cùng có lợi trong và ngoài khu vực, có các thoả thuận và cơ chế bảo đảm an ninh chung, an toàn và tự do hàng hải, hàng không..., trong đó việc phát huy vai trò trung tâm của ASEAN trong các cấu trúc an ninh - chính trị đang hình thành ở châu Á - Thái Bình Dương là phù hợp và có lợi cho hòa bình, an

ninh của khu vực và thế giới. Chúng tôi cho rằng khu vực châu Á - Thái Bình Dương có đủ cơ hội cho tất cả các nước trong và ngoài khu vực, trong đó có Hoa Kỳ, Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, Nga và các nước EU.

Trên tinh thần đó, Việt Nam chủ trương tiếp tục thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế.

Việt Nam đã mở rộng quan hệ ngoại giao với hơn 180 nước trên thế giới, hình thành quan hệ đối tác toàn diện, đối tác chiến lược với các nước đối tác quan trọng trong khu vực và trên thế giới.

Trong lĩnh vực kinh tế - thương mại, Việt Nam đã tham gia và đang tích cực đàm phán nhiều hiệp định thương mại tự do song phương và đa phương, trong đó có TPP, một hiệp định có quy mô rất lớn, có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ và khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

*\* Về quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ trong thời gian tới*

Hai nước chúng ta đã thiết lập quan hệ đối tác toàn diện. Đó là tiền đề rất quan trọng cho việc phát triển quan hệ giữa hai nước chúng ta trong những năm tới. Trước mắt, chúng ta phải cùng nỗ lực không ngừng làm sâu sắc, phong phú thêm quan hệ đối tác toàn diện, tạo cơ sở nâng quan hệ hai nước lên tầm cao mới trong tương lai.

Động lực quan trọng thúc đẩy quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ theo định hướng đó là những lợi ích chung mà hai nước chúng ta cùng chia sẻ, theo tôi, đó là:

*Thứ nhất*, chúng ta có lợi ích chung trong tăng cường hợp tác song phương một cách toàn diện vì sự phát triển và phồn vinh của mỗi nước, vì hạnh phúc của nhân dân hai nước;

*Thứ hai*, chúng ta có lợi ích chung trong thúc đẩy hợp tác ở khu vực để góp phần bảo đảm hòa bình, ổn định, hợp tác và thịnh vượng



ở châu Á - Thái Bình Dương, đặc biệt là việc duy trì hòa bình, an ninh, an toàn và tự do hàng hải, tự do hàng không ở Biển Đông trên cơ sở tôn trọng luật pháp quốc tế;

*Thứ ba*, chúng ta cũng có lợi ích chung trong hợp tác, phối hợp các nỗ lực để đóng góp cho các vấn đề chung của thế giới với tư cách là một thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế.

Một nước Việt Nam giàu mạnh, ổn định, độc lập tự chủ, hội nhập và đóng góp có trách nhiệm cho cộng đồng quốc tế là phù hợp với lợi ích của hòa bình, an ninh, hợp tác và phát triển ở châu Á - Thái Bình Dương và thế giới, là phù hợp với lợi ích của Hoa Kỳ và các nước trong và ngoài khu vực.

*\* Trong thời gian tới, chúng ta có rất nhiều việc cần làm để đưa quan hệ song phương không ngừng tiến lên phía trước*

Trước hết, *việc tăng cường hiểu biết lẫn nhau, xây dựng và củng cố sự tin cậy chính trị* giữa lãnh đạo, chính giới và nhân dân hai nước là hết sức quan trọng để đưa quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa Việt Nam và Hoa Kỳ phát triển ngày càng sâu rộng, bền vững. Nhằm mục đích đó, chúng ta cần tăng cường trao đổi, tiếp xúc cấp cao giữa các kênh nghị viện, giữa các chính đảng, mở rộng các cơ chế tham vấn, đối thoại trên các lĩnh vực cùng quan tâm. Đó cũng chính là một trong những mục đích của chuyến thăm Hoa Kỳ lần này của tôi và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam. Chúng tôi cũng mong sớm được đón Tổng thống Barack Obama sang thăm chính thức Việt Nam trong thời gian tới.

*Hợp tác kinh tế - thương mại - đầu tư* là một trọng tâm, là nền tảng và là động lực phát triển quan hệ song phương, cần được đẩy mạnh hơn nữa. Đầu tư của Hoa Kỳ vào Việt Nam cho đến nay còn khá khiêm tốn, mới đứng thứ 7 trong số các quốc gia, vùng lãnh thổ đầu tư ở Việt Nam. Hoa Kỳ chưa công nhận Việt Nam là nền kinh tế thị trường, vẫn áp dụng nhiều rào cản thương mại đối với Việt Nam. Tôi

hy vọng việc hoàn tất đàm phán TPP sắp tới sẽ tạo điều kiện đẩy mạnh đầu tư của Hoa Kỳ vào Việt Nam, tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho thương mại giữa hai nước, giữa Hoa Kỳ và ASEAN, bởi lẽ hàng hóa Hoa Kỳ vào thị trường Việt Nam 90 triệu dân, được kết nối với thị trường ASEAN hơn 600 triệu dân. Việc Hoa Kỳ sớm công nhận nền kinh tế thị trường của Việt Nam là bước đi cần thiết cho cả hai bên theo hướng đó.

*Hợp tác trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, giáo dục, đào tạo, y tế, môi trường, v.v.* là điểm sáng và là lĩnh vực hợp tác đầy tiềm năng trong quan hệ hai nước. Đây cũng là những lĩnh vực liên quan đến chất lượng của phát triển bền vững của Việt Nam và Hoa Kỳ với nhiều thể mạnh có thể chia sẻ. Trong chuyến thăm lần này, Thành phố Hồ Chí Minh sẽ trao giấy phép chính thức để xây dựng Trường Đại học Fulbright tại Thành phố Hồ Chí Minh. Chúng tôi cũng khuyến khích và kêu gọi các doanh nghiệp, các trường đại học, viện nghiên cứu, các tổ chức và cá nhân Hoa Kỳ tăng cường đầu tư và hợp tác với Việt Nam trên các lĩnh vực nói trên.

*Hợp tác trên lĩnh vực quốc phòng - an ninh* là yếu tố làm gia tăng sự tin cậy và giá trị chiến lược của quan hệ song phương, cần được tăng cường với các bước đi phù hợp với lợi ích của hai nước. Hai bên cần tiếp tục thực hiện có hiệu quả Bản ghi nhớ về hợp tác quốc phòng ký năm 2011 và đặc biệt là Tầm nhìn chung Việt Nam - Hoa Kỳ về quan hệ quốc phòng vừa được ký kết tại Hà Nội tháng 6-2015 vừa qua; đồng thời mở rộng hợp tác về thực thi pháp luật, chống khủng bố, bảo đảm an toàn an ninh hàng hải, v.v. qua đó góp phần duy trì hòa bình, ổn định và hợp tác ở châu Á - Thái Bình Dương, v.v..

*Hợp tác trong lĩnh vực nhân đạo* cần tiếp tục được đẩy mạnh để góp phần khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng lòng tin, tăng cường hữu nghị giữa nhân dân hai nước. Hậu quả chiến tranh ở Việt Nam còn hết sức nặng nề, nhiều thế hệ người dân Việt Nam vẫn đang

phải tiếp tục vật lộn với những hậu quả chiến tranh khắc nghiệt. Thời gian qua, nhiều tổ chức, cá nhân, trong đó có các cựu chiến binh Hoa Kỳ, đã triển khai nhiều hoạt động rất thiết thực để hỗ trợ khắc phục hậu quả chiến tranh; Quốc hội Hoa Kỳ hằng năm đã thông qua ngân sách hỗ trợ giải quyết các vấn đề do chiến tranh để lại, trong đó có việc tẩy độc các vùng bị ô nhiễm, rà phá bom mìn... Tuy nhiên, kết quả vẫn còn khiêm tốn so với yêu cầu thực tế. Để làm tốt chủ trương gác lại quá khứ, chúng ta nên chung tay hàn gắn những vết thương chiến tranh. Đây là vấn đề rất nhạy cảm, tác động mạnh đến tâm tư, tình cảm của Nhân dân, vì vậy việc hai bên phối hợp giải quyết tốt sẽ góp phần quan trọng tăng cường quan hệ giữa hai nước.

*Giao lưu nhân dân* là lĩnh vực rất quan trọng để tăng cường hơn nữa hiểu biết lẫn nhau và hữu nghị giữa nhân dân hai nước. Việt Nam và Hoa Kỳ chia sẻ một lịch sử quan hệ không dễ dàng. Tôi được biết nhiều định kiến về Việt Nam tại Hoa Kỳ còn khá phổ biến. Nhưng tôi cũng biết một thực tế khác là hầu hết người Hoa Kỳ sau khi đến Việt Nam đều có cách nhìn tích cực hơn về Việt Nam, đều có ấn tượng sâu sắc về một xã hội năng động, không kỳ thị, giàu tính nhân văn, về người dân thân thiện, lạc quan, cởi mở. Trong 20 năm qua, chúng ta đã hiểu thêm về nhau nhưng sự hiểu biết lẫn nhau đầy đủ hơn vẫn cần được tăng cường. Đây là điều hết sức cần thiết để xây dựng lòng tin và quan hệ hữu nghị. Tôi mong rằng, chúng ta sẽ đẩy mạnh tiếp xúc, giao lưu trên tất cả các kênh, nhất là giữa các tổ chức phi chính phủ và nhân dân hai nước. Đặc biệt, còn có một nhân tố hết sức quan trọng đối với quan hệ hai nước là cộng đồng đồng bào người Việt Nam tại Hoa Kỳ. Họ là công dân Hoa Kỳ và cũng là đồng bào của chúng tôi. Tôi mong chính quyền Hoa Kỳ quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc sống, công việc và học tập của người Việt Nam tại Hoa Kỳ, tạo điều kiện để họ hội nhập tốt và đóng góp tích cực cho sự phát triển của Hoa Kỳ và cho quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ.

*Vấn đề nhân quyền* là vấn đề mà chính giới và dư luận Hoa Kỳ rất quan tâm, cũng là vấn đề nhạy cảm trong quan hệ hai nước. Tôi khẳng định Việt Nam hết sức coi trọng vấn đề quyền con người. Đất nước chúng tôi chắc chắn còn nhiều vấn đề cần tiếp tục phải giải quyết, trong đó có vấn đề quyền con người, nhưng chúng tôi đang nỗ lực không mệt mỏi để xây dựng một xã hội ngày càng tốt đẹp hơn cho tất cả mọi người. Tôi hiểu trong vấn đề này hai bên còn có những khác biệt về nhận thức và cần tiếp tục thông qua đối thoại thẳng thắn, xây dựng để có cách nhìn tổng thể về những thay đổi cơ bản mang tính hệ thống, từ đó có đánh giá cân bằng hơn về vấn đề nhân quyền và tự do tôn giáo ở Việt Nam, không để vấn đề này cản trở đà tiến triển tốt đẹp của quan hệ, cũng như ảnh hưởng tới việc xây dựng lòng tin giữa hai nước.

*Hợp tác trên các vấn đề khu vực và quốc tế* nhằm đóng góp tích cực cho hòa bình, an ninh, ổn định, hợp tác và phát triển bền vững trên thế giới là lĩnh vực ngày càng quan trọng trong quan hệ hai nước.

Việt Nam sẵn sàng tăng cường phối hợp với Hoa Kỳ trong các vấn đề quốc tế cùng quan tâm, trong đó có vấn đề chống khủng bố, an ninh mạng, đối phó với dịch bệnh và biến đổi khí hậu.

Việt Nam đã và đang cùng với các nước thành viên ASEAN khác tích cực phối hợp với Hoa Kỳ xây dựng quan hệ đối tác chiến lược ASEAN - Hoa Kỳ thành mối quan hệ có tác dụng ngày càng tích cực đối với hòa bình, ổn định, hợp tác, phát triển ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương, phát huy vai trò trung tâm của ASEAN, đảm bảo hiệu quả của các diễn đàn ARF, ADMM+ và làm cho APEC đóng vai trò quan trọng thực chất hơn trong các dàn xếp về kinh tế và Hội nghị cấp cao Đông Á (EAS) trở thành cơ chế hợp tác hữu hiệu đối với các vấn đề chiến lược và chính trị ở khu vực.

Chúng tôi đánh giá cao việc Chính phủ Hoa Kỳ ngày càng quan tâm đến tình hình Biển Đông, bày tỏ kịp thời và nhất quán quan điểm ủng hộ việc giải quyết tranh chấp thông qua các biện pháp hòa bình trên cơ sở tôn trọng luật pháp quốc tế, không sử dụng vũ lực và đe dọa sử dụng vũ lực, không đơn phương thay đổi nguyên trạng, quân sự hóa hoặc áp đặt kiểm soát trên biển, trên không ở Biển Đông.

Việt Nam hoan nghênh các nước, trong đó có Hoa Kỳ, đóng vai trò tích cực và có trách nhiệm trong việc duy trì hòa bình, an ninh, ổn định, an toàn, tự do hàng hải và hàng không, thúc đẩy hợp tác phát triển ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

*Thưa quý vị và các bạn,*

Những bài học kinh nghiệm của lịch sử và những kết quả thực tế trong 20 năm qua cho thấy rất rõ rằng, hữu nghị và hợp tác là hướng đi duy nhất đúng của quan hệ song phương Việt Nam - Hoa Kỳ, có lợi cho hai nước, phù hợp với lợi ích của nhân dân hai nước, của khu vực và thế giới.

Những khác biệt giữa hai nước là thực tế khách quan và là tất yếu trong một thế giới đa dạng mà trong đó các dân tộc có quyền tìm kiếm, lựa chọn con đường phát triển của riêng mình. Nhưng thực tế trong 20 năm cũng cho thấy hai nước chúng ta chia sẻ nhiều lợi ích tương đồng và những khác biệt không thể là trở ngại cho việc phát triển quan hệ hữu nghị và hợp tác Việt Nam - Hoa Kỳ.

Trong thế giới đang thay đổi nhanh chóng hiện nay, lợi ích tương đồng giữa hai nước càng được mở rộng, quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ trong thời gian tới cần hướng tới mục tiêu phát triển ngày càng sâu rộng, thực chất và hiệu quả, hướng tới tầm cao mới, vì lợi ích của nhân dân hai nước và góp phần vào hòa bình, ổn định, hợp tác, thịnh vượng ở khu vực và trên thế giới. Bài học kinh nghiệm và những

thành tựu đã đạt được trong 20 năm qua cho phép chúng ta tin tưởng và lạc quan vào điều đó.

Tôi muốn nhắc đến một câu nói của Tổng thống Hoa Kỳ Thêôđô Rudo ven “Khi tin là có thể, thì bạn đã đạt được một nửa thành công”.

Tôi tin tưởng chắc chắn rằng, chúng ta có thể cùng nhau xây dựng một tầm nhìn tươi sáng cho quan hệ hai nước trong tương lai, để hai dân tộc chúng ta, con cháu chúng ta luôn là bạn và đối tác tốt của nhau.

Xin trân trọng cảm ơn quý vị và các bạn.

**diễn văn tại Lễ kỷ niệm**  
**100 năm Cách mạng Tháng Mười Nga**  
 (Ngày 05 tháng 11 năm 2017)

---

*Thưa các vị đại biểu, các vị khách quý,  
 Thưa các đồng chí và các bạn,*

Hôm nay, chúng ta họp mặt tại đây - giữa Thủ đô Hà Nội nghìn năm văn hiến và anh hùng, để cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân kỷ niệm một sự kiện trọng đại có ý nghĩa lịch sử và thời đại - đó là thắng lợi của cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười Nga năm 1917.

Như chúng ta đã biết, cách đây tròn 100 năm, theo tiếng súng báo hiệu từ chiến hạm Rạng Đông, cuộc tiến công Cung điện Mùa Đông ở Pêtrôgrát bắt đầu và cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa vĩ đại dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Bôn-sê-vích Nga, đứng đầu là V.I. Lênin, đã giành thắng lợi ở Pêtrôgrát và nhanh chóng lan tỏa ra toàn nước Nga.

Cách mạng Tháng Mười Nga đã “làm rung chuyển thế giới”, phá tan một mảng lớn trong hệ thống chủ nghĩa tư bản, đế quốc, mở ra một thời đại mới trong lịch sử nhân loại. Với thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười, những tiên đoán của các nhà sáng lập chủ nghĩa xã hội khoa học đã trở thành hiện thực trên một phần sáu địa cầu. Lần đầu tiên trong lịch sử, những người lao động đã đứng lên giành lấy chính quyền về tay mình để xây dựng một xã hội hoàn toàn mới. Một Nhà nước kiểu mới dưới hình thức các Xôviết đã hình thành và

được V.I. Lênin đánh giá là “chế độ dân chủ ở mức cao nhất cho công nhân và nông dân,... một chế độ dân chủ *kiểu mới*”<sup>1</sup>.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga và sự ra đời của Nhà nước Xôviết do V.I. Lênin sáng lập đã làm thay đổi căn bản số phận dân tộc Nga, đưa nước Nga từ một nước phong kiến, tư bản lạc hậu, nghèo đói trở thành một cường quốc kinh tế, chính trị, quân sự, khoa học, kỹ thuật, văn hóa, giáo dục... hàng đầu thế giới; đưa quần chúng công - nông từ thân phận nô lệ trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội; vai trò, vị thế của nước Nga trên trường quốc tế không ngừng được nâng cao.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga đã tiếp sức cho phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Nhiều đảng cộng sản và công nhân ở các nước đã ra đời, hình thành một phong trào quốc tế sâu rộng khắp năm châu, đi tiên phong trong cuộc đấu tranh của nhân loại tiến bộ vì lý tưởng cao đẹp là độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội. Một làn sóng cách mạng vô sản ở châu Âu đã bùng lên mạnh mẽ, tạo ra một cao trào đấu tranh của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, làm rung chuyển nền thống trị của giai cấp tư sản độc quyền ở nhiều nước. Một hệ thống xã hội chủ nghĩa đã ra đời, đóng vai trò to lớn trong tiến trình phát triển của thế giới hiện đại.

Cách mạng Tháng Mười Nga đã tác động mạnh mẽ đến đời sống chính trị - xã hội của nhiều quốc gia, dân tộc; đã thức tỉnh, cổ vũ các dân tộc thuộc địa bị áp bức và các nước phụ thuộc vùng dậy đấu tranh vì độc lập, tự do, đem lại niềm tin và hy vọng về khả năng tự giải phóng. Giai cấp công nhân và nhân dân lao động tại hàng loạt nước thuộc địa ở châu Á, châu Phi, khu vực Mỹ - Latinh đã nổi dậy đấu tranh giành độc lập dân tộc; hàng trăm triệu người được giải phóng khỏi xiềng xích nô lệ, tạo thành một phong trào giải phóng

---

1. Xem V.I. Lênin: *Toàn tập, Sđd*, t.44, tr.184.



dân tộc mạnh mẽ trên toàn cầu.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga, những thành tựu của chế độ Xôviết và chiến thắng của Liên Xô trong Chiến tranh thế giới thứ hai cũng đã thức tỉnh và cổ vũ phong trào đấu tranh vì dân sinh, dân chủ và tiến bộ xã hội ở chính ngay các nước tư bản phát triển, buộc chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa đế quốc cũng phải có những điều chỉnh để thích nghi, tồn tại.

Đúng như V.I. Lênin đã khẳng định: “Cuộc Cách mạng Tháng Mười của chúng ta đã mở ra một thời đại mới trong lịch sử thế giới”<sup>1</sup>. Chủ tịch Hồ Chí Minh đánh giá: “Giống như mặt trời chói lọi, Cách mạng Tháng Mười chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên trái đất. Trong lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế”<sup>2</sup>.

Với ý nghĩa to lớn và sâu sắc như vậy, thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga thực sự đã sáng tạo ra một kỷ nguyên mới của nước Nga, đồng thời đã mở ra một thời đại mới trong lịch sử nhân loại. Nó đã vượt khỏi không gian và thời gian, trở thành biểu tượng vĩ đại của thời đại. Nhân dân Việt Nam cùng loài người tiến bộ mãi mãi ghi nhớ công ơn của lãnh tụ vĩ đại V.I. Lênin, của những người Bôn-sê-vích và nhân dân các dân tộc trong Liên bang Xôviết đã phấn đấu, hy sinh làm nên sự kiện lịch sử có một không hai này.

*Thưa các đồng chí và các bạn,*

Trong hơn 70 năm tồn tại và phát triển, Liên bang Xôviết đã giành được nhiều thành tựu rực rỡ trong sự nghiệp bảo vệ thành quả

---

1. V.I. Lênin: *Toàn tập, Sđd*, t.44, tr.185.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.387.

của Cách mạng Tháng Mười cũng như công cuộc xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội; có những cống hiến to lớn đối với sự nghiệp hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội của nhân loại. Là chủ nhân mới của đất nước, những người công nhân, nông dân và trí thức trong Liên bang Xôviết bằng những quyết tâm lớn lao và nỗ lực phi thường đã biến đất nước mình vốn lạc hậu so với các nước phát triển khác thành một cường quốc công nghiệp hùng mạnh, đứng đầu thế giới trên nhiều lĩnh vực. Ví dụ như: Liên Xô đã vươn tới nhiều đỉnh cao về khoa học - công nghệ, đặc biệt đã mở ra kỷ nguyên con người chinh phục vũ trụ. Nền giáo dục Xôviết đã được xếp vào hàng tiên tiến hàng đầu thế giới. Các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật... đã phát triển rực rỡ, hết sức phong phú, độc đáo, được cả thế giới ngợi ca, nể trọng. Đời sống vật chất và tinh thần của mọi tầng lớp nhân dân đều được chăm lo, mọi người dân đều được hưởng thụ những phúc lợi xã hội chất lượng cao, được sống trong một môi trường yên bình, lành mạnh, trong tình thương, lễ phải và sự tôn trọng lẫn nhau. Trong hoàn cảnh phải thường xuyên đối mặt với những âm mưu thâm độc, hành động phá hoại của các thế lực đế quốc, phản động, Nhà nước Xôviết luôn đặt lên hàng đầu nhiệm vụ tăng cường quốc phòng - an ninh, đánh thắng các loại thù trong giặc ngoài, giữ vững thành quả cách mạng, chủ quyền quốc gia và từ những năm 50 của thế kỷ XX đã đạt được thế cân bằng về vũ khí hiện đại, bảo đảm quan trọng cho nền hòa bình thế giới.

Nhân dân thế giới không bao giờ quên những hy sinh hết sức lớn lao và những chiến công vô cùng hiển hách của nhân dân và Hồng quân Liên Xô trong Chiến tranh thế giới thứ hai, cứu loài người khỏi thảm họa phátxít, tạo điều kiện thuận lợi cho nhiều nước đi lên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội và nhiều dân tộc giành lại độc lập, chủ quyền từ chủ nghĩa thực dân, đế quốc.

Kỷ niệm 100 năm Cách mạng Tháng Mười Nga và điểm lại những thành tựu lớn lao của Nhân dân Liên Xô dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Liên Xô, chúng ta không thể không nhắc tới sự ủng hộ mạnh mẽ, sự giúp đỡ to lớn, đầy tinh thần quốc tế trong sáng của Nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên đã dành cho các nước xã hội chủ nghĩa, cho phong trào giải phóng dân tộc và cuộc đấu tranh của nhân dân thế giới vì hòa bình và tiến bộ xã hội.

Đó là những sự thật lịch sử không ai có thể phủ nhận được!

Suốt trong những năm tháng tồn tại của Nhà nước Xôviết - con đẻ của Cách mạng Tháng Mười, nhất là từ sau ngày Liên bang Xôviết bị giải thể, các thế lực thù địch và các thế lực cơ hội thuộc đủ màu sắc luôn dùng trăm phương ngàn kế để phủ định ý nghĩa của Cách mạng Tháng Mười và những thành quả to lớn của chế độ Xôviết. Nhưng, sự thật vẫn là sự thật. Dù cho vật đổi sao dời, tinh thần Cách mạng Tháng Mười và những thành quả lịch sử cũng như những cống hiến to lớn của nhân dân các dân tộc trong Liên bang Xôviết đối với loài người mãi mãi không bao giờ phai mờ, mãi mãi sẽ còn ghi đậm trong tâm trí của mọi người có lương tri trên toàn thế giới.

*Thưa các đồng chí và các bạn,*

Riêng đối với Việt Nam, chúng ta có đầy đủ căn cứ để khẳng định rằng, mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam đều gắn liền với ảnh hưởng của Cách mạng Tháng Mười Nga cũng như sự ủng hộ và giúp đỡ chí tình, chí nghĩa của Nhân dân Liên Xô. Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu của chúng ta chính là người Việt Nam đầu tiên đã tiếp cận, tiếp thu và vận dụng sáng tạo rất thành công những tư tưởng của Cách mạng Tháng Mười vào sự nghiệp cách mạng nước ta. Sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười, Người đã đứng hẳn về phía những đảng viên Đảng xã hội Pháp, ủng hộ Quốc tế Cộng sản (Quốc tế III) do

V.I. Lênin sáng lập. Năm 1920, khi đọc bản *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* của V.I. Lênin, Người đã rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng,... vui mừng đến phát khóc lên, ngồi một mình trong phòng mà Người nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: “Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta”<sup>1</sup>. Tiếp đó, Người đã vượt qua mọi gian nguy để đến với đất nước Xôviết, tham gia hoạt động trong Quốc tế Cộng sản, đồng thời trực tiếp tìm hiểu kinh nghiệm cách mạng của Liên Xô để lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Ngay trong thời kỳ đó, Người đã cử nhiều thanh niên cách mạng Việt Nam ở trong nước sang học tập tại Liên Xô, trong đó có các đồng chí sau này trở thành Tổng Bí thư của Đảng ta, như đồng chí Trần Phú, đồng chí Lê Hồng Phong, đồng chí Hà Huy Tập, cùng nhiều nhà lãnh đạo cách mạng tiền bối khác. Những người cộng sản, những người yêu nước Việt Nam dù phải hoạt động trong hoàn cảnh bí mật cực kỳ gian khổ, khó khăn, thậm chí trong ngục tù đế quốc và lên đoạn đầu đài vẫn một lòng một dạ hướng về nước Nga Xôviết, hướng về quê hương của V.I. Lênin và Cách mạng Tháng Mười Nga với niềm tin son sắt và hy vọng tràn đầy về thắng lợi cuối cùng của sự nghiệp cách mạng mà mình theo đuổi.

Thắng lợi vĩ đại của quân và dân Liên Xô trong cuộc chiến tranh chống phátxít, buộc quân phiệt Nhật lúc đó phải đầu hàng vô điều kiện, đã tạo điều kiện khách quan thuận lợi cho cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 ở nước ta thành công, mở ra kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Đặc biệt, trong thời kỳ Nhân dân ta tiến hành các cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, cũng như trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ban đầu là ở miền Bắc và sau này là trên cả nước khi nước nhà đã

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.12, tr.562.

thống nhất, Liên Xô luôn dành cho Nhân dân ta sự ủng hộ hết sức mạnh mẽ, giúp quân dân ta giành thắng lợi vẻ vang trong các cuộc kháng chiến và trong công cuộc khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội. Một trong những sự giúp đỡ của Liên Xô có ý nghĩa cực kỳ quan trọng là đã đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện hàng vạn cán bộ, chiến sĩ và người lao động Việt Nam trong mọi lĩnh vực chính trị, kinh tế, khoa học - công nghệ, văn hóa, ngoại giao, quân sự, an ninh...; đó là chưa kể hàng nghìn chuyên gia Liên Xô đã sang Việt Nam đồng cam cộng khổ, tận tình giúp đỡ Nhân dân ta bảo vệ và xây dựng đất nước.

Rõ ràng, nhờ có đường lối cách mạng đúng đắn của Đảng ta, dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin, với ý chí tự lực, tự cường của dân tộc kết hợp với sự giúp đỡ chí tình, chí nghĩa của Liên Xô, Trung Quốc, các nước xã hội chủ nghĩa anh em và bè bạn quốc tế, cách mạng Việt Nam mới có được những thành tựu to lớn như ngày hôm nay. Đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: ““Uống nước nhớ nguồn”. Càng nhớ lại những ngày tủi nhục mất nước, nhớ lại mỗi bước đường đấu tranh cách mạng đầy hy sinh, gian khổ mà cũng đầy thắng lợi vẻ vang thì giai cấp công nhân và Nhân dân Việt Nam càng thấm thía công ơn to lớn của Lênin và Cách mạng Tháng Mười”<sup>1</sup>. Nhân dịp này, chúng ta một lần nữa bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với nhân dân các dân tộc trong Liên bang Xôviết về tình đoàn kết quốc tế cao cả, sự ủng hộ và giúp đỡ to lớn, hết sức quý báu dành cho Nhân dân ta!

*Thưa các đồng chí và các bạn,*

Càng nhớ ơn sâu sắc, gắn bó mật thiết với ảnh hưởng của Cách mạng Tháng Mười, với những cống hiến vô giá của Nhân dân Liên Xô đối với nhân loại và mối tình thâm thiết Việt - Xô bao nhiêu, Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam chúng ta càng đau xót bấy nhiêu

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.392-393.

trước biến cố đầy bi kịch xảy ra ở Liên Xô vào đầu những năm 90 của thế kỷ XX. Vẫn biết cách mạng là một sự nghiệp khó khăn, phức tạp, không phải là con đường bằng phẳng, dễ dàng, có khi nó phải trải qua nhiều giai đoạn khác nhau, quanh co, khúc khuỷu, thậm chí có lúc tạm thời thất bại, thụt lùi, nhưng chúng ta vẫn không khỏi bàng hoàng trước biến cố đó. Với tinh thần cách mạng trong sáng và tính khoa học nghiêm túc, một mặt, chúng ta kiên định đánh giá khách quan về ý nghĩa bất biến của Cách mạng Tháng Mười cũng như những thành tựu và cống hiến to lớn của Liên Xô trước đây; mặt khác, chúng ta cũng tỉnh táo nhận diện những nguyên nhân chủ quan và khách quan đưa tới sự việc đau buồn đó; và điều quan trọng hơn là cần rút ra những bài học sâu sắc để tiếp tục kiên trì và kiên quyết theo đuổi mục tiêu, lý tưởng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta, tránh rơi vào những sai lầm đã làm Liên Xô đổ vỡ. Ngay từ năm 1991, Đảng ta đã nhận định rằng, biến cố lịch sử này có *nguyên nhân sâu xa* là, trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô, bên cạnh những thành tựu có ý nghĩa lịch sử và quốc tế, cũng có những khuyết điểm, sai lầm chậm được phát hiện và khắc phục, nhất là về những mâu thuẫn phát sinh trong quá trình xây dựng xã hội mới cùng với việc xa rời những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin của những người lãnh đạo cao nhất của Đảng lúc đó. Đặc biệt, có *hai nguyên nhân cơ bản và trực tiếp* liên quan chặt chẽ với nhau: *Một là*, những sai lầm nghiêm trọng về đường lối chính trị, về công tác xây dựng Đảng, công tác tư tưởng và công tác tổ chức, cán bộ trong quá trình cải tổ; *Hai là*, các thế lực thù địch, phản động thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình”, tìm mọi cách tác động làm chệch hướng công cuộc cải tổ, cải cách ở Liên Xô, lợi dụng những sai lầm bên trong để thực hiện mục tiêu xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa.

Đúc rút những bài học thành công và nhận rõ những khuyết

điểm, sai lầm trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô, Đảng ta đã đề ra đường lối đổi mới đúng đắn, sáng tạo và đang kiên định, kiên trì tiến hành từng bước vững chắc công cuộc đổi mới toàn diện ở nước ta.

*Thưa các đồng chí và các bạn,*

*Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)* của Đảng ta đã chỉ rõ: “Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng của nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử”<sup>1</sup>. “Nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội - ngọn cờ quang vinh mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trao lại cho thế hệ hôm nay và các thế hệ mai sau. Độc lập dân tộc là điều kiện tiên quyết để thực hiện chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa xã hội là cơ sở bảo đảm vững chắc cho độc lập dân tộc”<sup>2</sup>. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Đảng phải nắm vững, vận dụng sáng tạo, góp phần phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, không ngừng làm giàu trí tuệ, nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực tổ chức để đủ sức giải quyết các vấn đề do thực tiễn cách mạng đặt ra. Mọi đường lối, chủ trương của Đảng phải xuất phát từ thực tế, tôn trọng quy luật khách quan. Phải phòng ngừa và chống những nguy cơ lớn: Sai lầm về đường lối, bệnh quan liêu và sự thoái hóa, biến chất của cán bộ, đảng viên. Toàn bộ hoạt động của Đảng phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Sức mạnh của Đảng là ở sự gắn bó mật thiết với Nhân dân. Quan liêu, tham nhũng, xa rời Nhân dân sẽ dẫn đến những tổn thất khôn

---

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Sđd, tr.70, 65.

lượng đối với vận mệnh của đất nước, của chế độ xã hội chủ nghĩa và của Đảng.

Công cuộc đổi mới hơn 30 năm qua của đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Đó là kết quả của quá trình đổi mới có nguyên tắc, năng động trên cơ sở kiên định và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đồng thời, cũng là cơ sở để mỗi người Việt Nam nhận thức sâu sắc hơn tầm vóc lịch sử, ý nghĩa và giá trị hiện thực của Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại đối với cách mạng Việt Nam nói riêng và thế giới nói chung. Thành tựu mà chúng ta đạt được minh chứng cho sức sống của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Công cuộc đổi mới toàn diện đất nước phía trước còn nhiều khó khăn, thử thách, song với lý tưởng cao đẹp và những bài học thực tiễn sâu sắc của Cách mạng Tháng Mười Nga tiếp tục soi rọi, tỏa sáng, Nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng, tiếp tục đoàn kết một lòng, nỗ lực phấn đấu để phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Theo lý tưởng của Cách mạng Tháng Mười Nga, với những bài học kinh nghiệm đắt giá từ thành công và cả những thất bại của chủ nghĩa xã hội hiện thực trong gần một thế kỷ qua, chúng ta cần tiếp tục tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, nhằm tiếp tục làm sáng rõ những quy luật, nguyên lý phát triển phù hợp với thực tiễn của Việt Nam. Tập trung quán triệt sâu sắc những quan điểm, đường lối cơ bản nêu trong Cương lĩnh của Đảng và triển khai thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ trọng tâm mà các đại hội, đặc biệt là Đại hội XII gần đây của Đảng đã chỉ ra là:

- Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tập trung xây dựng đội ngũ cán



bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Đổi mới tổ chức bộ máy của toàn hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí.

- Tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả ba đột phá chiến lược (hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ), cơ cấu lại tổng thể và đồng bộ nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chú trọng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; làm thất bại mọi âm mưu “diễn biến hòa bình”, phá hoại, lật đổ của các thế lực thù địch, phản động; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội để phát triển đất nước. Mở rộng và phát triển chiều sâu trong các quan hệ đối ngoại; sẵn sàng là bạn, đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế; tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức, thực hiện hiệu quả hội nhập quốc tế trong điều kiện mới, tiếp tục nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

- Thu hút, phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực và sức sáng tạo của Nhân dân. Chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, giải quyết tốt những vấn đề bức thiết; tăng cường quản lý phát triển xã hội, bảo đảm an ninh xã hội, an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội và giảm nghèo bền vững. Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Phát huy nhân tố con người trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; tập trung xây dựng con người về đạo đức, nhân cách, lối sống, trí tuệ và năng lực làm việc; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh.

Kỷ niệm 100 năm Cách mạng Tháng Mười Nga, hơn lúc nào hết, chúng ta càng nhận thức rõ hơn những giá trị và đóng góp to lớn mà cuộc cách mạng này đã mang lại cho nhân loại, càng nhận thức sâu sắc hơn những bài học xương máu từ sự đổ vỡ của chủ nghĩa xã hội hiện thực mô hình Xôviết và càng kiên định hơn con đường đổi mới vì độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn. Thực tiễn và các thành tựu của cách mạng Việt Nam là thực tế sinh động góp phần bác bỏ những luận điệu xuyên tạc, phủ nhận giá trị của Cách mạng Tháng Mười, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

*Thưa quý vị đại biểu,*

*Thưa các đồng chí và các bạn,*

Chúng ta kỷ niệm 100 năm Cách mạng Tháng Mười Nga trong bối cảnh đất nước ta đang chứng kiến những ngày sôi động triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Cả hệ thống chính trị đang vào cuộc, đang chuyển động theo chiều hướng tích cực: Đảng ban hành và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có kết quả nhiều nghị quyết quan trọng; Chính phủ đang hành động quyết liệt thực hiện các nghị quyết, chủ trương của Đảng; Quốc hội đang có những đổi mới mạnh mẽ, được cử tri và Nhân dân cả nước hoan nghênh. Nhiều quyết sách và việc làm cụ thể của chúng ta gần đây được đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình, ủng hộ và đang đòi hỏi, kỳ vọng phải làm tốt hơn nữa. Với tinh thần Cách mạng Tháng Mười Nga, tinh thần Cách mạng Tháng Tám và ý chí Việt Nam, với quyết tâm mới, khí thế mới, sức sống mới, với niềm tin son sắt vào

sức mạnh, ý chí của toàn Đảng, toàn dân tộc, vào tương lai tươi sáng của đất nước, chúng ta tin tưởng chắc chắn rằng, nhất định chúng ta sẽ thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới vì một nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Tư tưởng vĩ đại của Cách mạng Tháng Mười Nga về giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội và giải phóng con người mãi mãi ngời sáng!

Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh sống mãi!

Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!

Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quang vinh muôn năm!

Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

Xin trân trọng cảm ơn.

## TRẢ LỜI PHÒNG VẤN CỦA MỘT SỐ HÃNG THÔNG TẤN, BÁO CHÍ NHẬT BẢN

(Ngày 12 tháng 9 năm 2015)

**Câu hỏi 1:** *Đây là chuyến thăm Nhật Bản đầu tiên của Tổng Bí thư. Xin Tổng Bí thư cho biết kỳ vọng của Ngài về chuyến thăm? Những vấn đề nào sẽ được hai bên thảo luận trong chuyến thăm lần này? Thông điệp mà Ngài muốn gửi tới Nhân dân Nhật Bản qua chuyến thăm lần này?*

**Trả lời:** Đây là chuyến thăm chính thức Nhật Bản đầu tiên của tôi trên cương vị Tổng Bí thư theo lời mời của Thủ tướng Nội các Nhật Bản Sindô Abê. Chuyến thăm diễn ra trong bối cảnh quan hệ hai nước chúng ta đang phát triển rất tốt đẹp. Với chuyến thăm này, chúng tôi muốn khẳng định chủ trương nhất quán của Việt Nam coi Nhật Bản là một trong những đối tác phát triển quan trọng hàng đầu và lâu dài, thúc đẩy toàn diện và làm sâu sắc hơn quan hệ đối tác chiến lược sâu rộng giữa hai nước vì hoà bình và phồn vinh ở châu Á. Với ba điểm nhấn là thúc đẩy kết nối hai nền kinh tế, tăng cường tin cậy chính trị và đẩy mạnh hợp tác trong các vấn đề khu vực và quốc tế, tôi hy vọng rằng, kết quả chuyến thăm sẽ tạo động lực mạnh mẽ, góp phần đưa quan hệ Việt Nam - Nhật Bản phát triển lên tầm cao mới.

Như các bạn đã biết, Việt Nam và Nhật Bản vốn có quan hệ gắn bó

đã từ lâu đời; nhân dân hai nước chia sẻ nhiều giá trị văn hoá tương đồng, có tình cảm hữu nghị chân thành với nhau, hai nước có nhiều lợi ích chung to lớn trước mắt và lâu dài. Giờ đây, hai nước không chỉ là đối tác chiến lược sâu rộng mà còn là những người bạn chân thành, hiểu biết và tôn trọng lẫn nhau. Việt Nam hoan nghênh một Nhật Bản phát triển phồn vinh, đóng vai trò ngày càng tích cực cho hoà bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới. Việc tăng cường quan hệ hữu nghị và hợp tác Việt Nam - Nhật Bản là đáp ứng nguyện vọng và phù hợp với lợi ích của nhân dân hai nước, của khu vực và thế giới.

**Câu hỏi 2:** *Xin cho biết đánh giá của Tổng Bí thư về quan hệ Việt Nam - Nhật Bản trong những năm qua, trong thời điểm hiện nay và trong tương lai? Ngài kỳ vọng Nhật Bản sẽ có những đóng góp tích cực gì cho sự phát triển quan hệ giữa hai nước trong thời gian tới?*

**Trả lời:** Tôi hài lòng nhận thấy, từ khi thiết lập quan hệ ngoại giao năm 1973, nhất là từ sau khi kết thúc Chiến tranh lạnh, quan hệ Việt Nam - Nhật Bản đã vượt qua những trở ngại của quá khứ, có những bước tiến quan trọng và thực chất. Với việc thiết lập quan hệ “Đối tác chiến lược vì hoà bình và phồn vinh ở châu Á” năm 2009 và nâng cấp thành quan hệ “Đối tác chiến lược sâu rộng vì hoà bình và phồn vinh ở châu Á” năm 2014, quan hệ hợp tác giữa hai nước chúng ta đã phát triển nhanh chóng, hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực. Sự tin cậy lẫn nhau giữa hai nước ngày càng được củng cố và tăng cường, đặc biệt là thông qua các chuyến thăm và tiếp xúc thường xuyên giữa lãnh đạo cấp cao và các cấp giữa hai nước. Hợp tác kinh tế tiếp tục phát triển mạnh

mẽ, nhất là trên các lĩnh vực ODA, đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI, thương mại, du lịch... Giao lưu nhân dân, văn hoá cũng diễn ra sôi động; sự hiểu biết giữa nhân dân hai nước ngày càng sâu sắc. Thành tựu đó là kết quả của sự tin cậy, hiểu biết lẫn nhau, phát huy lợi ích tương đồng, nâng cao hiệu quả hợp tác, nỗ lực hướng tới tương lai của lãnh đạo và nhân dân hai nước.

Tiếp tục đà phát triển đó, Việt Nam mong muốn đưa quan hệ hợp tác với Nhật Bản ngày càng đi vào chiều sâu, toàn diện và hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực kinh tế. Nhật Bản là nước công nghiệp phát triển với ưu thế về vốn, công nghệ và kinh nghiệm quản lý. Việt Nam đang trên con đường công nghiệp hoá, hiện đại hoá với nguồn tài nguyên phong phú, nhân lực dồi dào và một thị trường đầy tiềm năng. Hai bên cần chú trọng phát huy tối đa lợi thế bổ sung cho nhau, tăng cường hơn nữa tính kết nối giữa hai nền kinh tế, kết hợp với thúc đẩy mạnh mẽ các lĩnh vực hợp tác tiềm năng giữa hai nước. Chúng tôi cũng mong muốn Nhật Bản tiếp tục ưu tiên dành nguồn vốn ODA ưu đãi cho Việt Nam, tăng mạnh đầu tư vào các lĩnh vực công nghệ cao, công nghiệp phụ trợ, phát triển hạ tầng, nông - lâm - ngư nghiệp,... thúc đẩy thuận lợi hoá thương mại giữa hai nước, đẩy mạnh hợp tác trực tiếp giữa các địa phương của hai nước. Đồng thời, cần tăng cường và nâng cao hiệu quả hợp tác về giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ, văn hoá, du lịch, lao động, giao lưu nhân

dân, ..., hợp tác trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, biến đổi khí hậu; hợp tác về quốc phòng, an ninh... giữa hai nước.

Trên cơ sở nền tảng đó, cùng với quyết tâm và nỗ lực từ cả hai phía, tôi tin rằng quan hệ đối tác chiến lược sâu rộng Việt Nam - Nhật Bản sẽ tiếp tục phát triển ngày càng toàn diện và sâu sắc vì lợi ích của nhân dân hai nước.

**Câu hỏi 3:** *Hiện nay nguồn vốn ODA nào từ Nhật Bản mà Việt Nam cần nhất? Xin Tổng Bí thư cho biết đánh giá về chính sách mà Chính phủ Nhật Bản tuyên bố gần đây “Hợp tác vì hạ tầng chất lượng”?*

**Trả lời:** Nhật Bản là đối tác kinh tế quan trọng hàng đầu của Việt Nam, là nước cung cấp viện trợ phát triển (ODA) lớn nhất cho Việt Nam. Việt Nam luôn đánh giá cao sự hỗ trợ quý báu đó của Chính phủ và Nhân dân Nhật Bản, đồng thời luôn nỗ lực sử dụng hiệu quả, minh bạch và đúng mục đích nguồn vốn ODA của Nhật Bản.

Tôi đặc biệt đánh giá cao sự hợp tác và hỗ trợ của Chính phủ Nhật Bản trong việc xây dựng và phát triển hạ tầng cơ sở tại Việt Nam. Những công trình lớn thực hiện bằng nguồn vốn ODA của Nhật Bản như cầu Cần Thơ, cầu Bãi Cháy, cầu Nhật Tân, đường vành đai 3 Hà Nội, nhà ga T2 sân bay quốc tế Nội Bài, v.v. đã và đang góp phần làm thay đổi bộ mặt kết cấu hạ tầng của đất nước, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển và trở thành biểu tượng sinh động cho sự hợp tác và tình hữu nghị giữa hai nước.

Trong bối cảnh Việt Nam đang tái cơ cấu nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng nhằm đưa đất nước cơ bản trở thành một nước

công nghiệp theo hướng hiện đại, chúng tôi mong muốn Nhật Bản tiếp tục duy trì nguồn vốn ODA cho Việt Nam ở mức cao, đặc biệt trong lĩnh vực hạ tầng cơ sở, phát triển nguồn nhân lực, phát triển công nghiệp và nông nghiệp tiên tiến, ứng phó với biến đổi khí hậu và các vấn đề môi trường, nâng cao năng lực quản lý kinh tế... Chúng tôi cũng đánh giá cao việc Nhật Bản triển khai Chương trình “Đối tác cơ sở hạ tầng chất lượng” nhằm phát triển hạ tầng cơ sở chất lượng cao ở châu Á và mong muốn Việt Nam sẽ trở thành đối tác ưu tiên của Nhật Bản trong chương trình này.

**Câu hỏi 4:** *Rất nhiều doanh nghiệp Nhật Bản muốn được kinh doanh tại Việt Nam. Xin Tổng Bí thư cho biết ý kiến về mối quan hệ kinh doanh giữa hai nước?*

**Trả lời:** Việt Nam luôn coi trọng hợp tác kinh tế với Nhật Bản. Hai bên đã thỏa thuận về nhiều dự án, chương trình hợp tác quan trọng, trong đó có Chiến lược công nghiệp hoá trong khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Nhật Bản hướng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 với các ngành ưu tiên như điện tử, máy nông nghiệp, chế biến nông - thủy sản, đóng tàu, môi trường, tiết kiệm năng lượng, sản xuất ô tô và phụ tùng ô tô. Nhật Bản cũng đang tích cực hỗ trợ Việt Nam về công nghệ, kinh nghiệm trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp và nông thôn.

Bên cạnh đó, tôi cho rằng việc Cộng đồng ASEAN thành lập vào cuối năm 2015 cũng như việc Việt Nam và Nhật Bản cùng tham gia quá trình xây dựng các liên kết kinh tế khu vực như Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) và Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) sẽ mở ra những cơ hội mới để doanh nghiệp hai nước tăng cường hợp tác đầu tư kinh doanh.

Chúng tôi hoan nghênh các doanh nghiệp Nhật Bản tăng cường



và mở rộng quy mô đầu tư vào Việt Nam trong các ngành thế mạnh của Nhật Bản như chế biến, chế tạo, xây dựng, năng lượng,... tiếp tục tìm hiểu và mở rộng đầu tư sang các ngành công nghiệp ưu tiên trong khuôn khổ hợp tác giữa hai nước. Tôi xin khẳng định rằng, Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam luôn nỗ lực, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp Nhật Bản có thể đầu tư, kinh doanh thành công ở Việt Nam.

**Câu hỏi 5:** Vào năm 2016, Việt Nam sẽ kỷ niệm 30 năm thực hiện chính sách đổi mới. Xin Tổng Bí thư cho biết ý kiến về việc này? Thời gian gần đây, Việt Nam được đánh giá là một nước phát triển mới tại châu Á với những thành tựu kinh tế nổi bật. Bên cạnh đó, ở Việt Nam vẫn tồn tại một số vấn đề như tham nhũng, khoảng cách giàu nghèo, môi trường đầu tư cần được cải thiện... Việt Nam nhìn nhận, đánh giá như thế nào về các vấn đề còn tồn tại đó, cũng như sẽ giải quyết các vấn đề đó như thế nào?

**Trả lời:** Công cuộc đổi mới ở Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn, toàn diện, có ý nghĩa lịch sử. Riêng về phát triển kinh tế - xã hội, tốc độ tăng trưởng trung bình đạt khoảng 7% trong giai đoạn 1991 - 2015. Từ một nước kém phát triển, Việt Nam đã trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình từ năm 2010 và đang ngày càng hội nhập sâu rộng vào kinh tế khu vực và thế giới. Việt Nam cũng đạt trước thời hạn nhiều mục tiêu quan trọng trong số các Mục tiêu phát triển thiên niên kỷ (MGD), đặc biệt là các thành tựu về xóa đói, giảm nghèo, y tế, giáo dục.

Tuy nhiên, chúng tôi nhận thức sâu sắc rằng, Việt Nam còn gặp không ít khó khăn, hạn chế như chất lượng tăng trưởng chưa cao, năng suất và sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp, môi trường kinh doanh còn không ít những vướng mắc, tình trạng tham nhũng, lãng phí chưa được đẩy lùi, đời sống một bộ phận nhân dân chậm cải

thiện...

Để khắc phục các khó khăn, hạn chế nói trên, Việt Nam quyết tâm đổi mới mạnh mẽ, toàn diện và đồng bộ hơn, tranh thủ thời cơ thuận lợi, huy động và sử dụng tốt nhất mọi nguồn lực trong và ngoài nước, đẩy mạnh đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế. Chúng tôi xác định sẽ nỗ lực phát triển bền vững trên cơ sở ổn định kinh tế vĩ mô, nâng cao năng suất và sức cạnh tranh của nền kinh tế; nhất quán quan điểm tăng trưởng kinh tế phải đi đôi với thực hiện công bằng và tiến bộ xã hội, bảo vệ môi trường. Để làm được điều đó, chúng tôi đang tập trung triển khai mạnh mẽ ba khâu đột phá chiến lược về thể chế, nhân lực, hạ tầng, tập trung phát triển kinh tế nhanh và bền vững hơn, chủ động hội nhập quốc tế, đẩy mạnh quá trình công nghiệp hoá, phát triển nông thôn mới. Bên cạnh đó, Việt Nam cũng đang tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo cơ chế, chính sách và môi trường kinh doanh minh bạch, an toàn và thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp phát huy sáng tạo và cạnh tranh bình đẳng trong nền kinh tế thị trường.

**Câu hỏi 6:** *Kinh tế Việt Nam hiện đang có nhiều thuận lợi cho thành công. Là thành viên của Cộng đồng ASEAN và đối tác trong các hiệp định thương mại tự do như TPP đều là những nhân tố thuận lợi. Tổng Bí thư đánh giá như thế nào về triển vọng kinh tế Việt Nam trong tương lai?*

**Trả lời:** Những kết quả quan trọng mà Việt Nam đã đạt được trong công cuộc đổi mới đang là nền tảng vững chắc, tạo sức bật cho sự phát triển của kinh tế Việt Nam trong những năm tới. Bên cạnh đó, hội nhập quốc tế của Việt Nam đang bước sang giai đoạn mới khi Cộng đồng ASEAN bắt đầu đi vào hoạt động từ cuối năm 2015. Việt Nam cũng đã chính thức ký Hiệp định Thương mại tự do FTA với nhiều đối tác, đồng thời, đang cùng các nước tích cực đàm phán giai đoạn

cuối Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP)... Theo đó, với triển vọng hoàn tất 12 hiệp định thương mại tự do FTA trong thời gian tới, Việt Nam sẽ trở thành mắt xích quan trọng của mạng lưới liên kết kinh tế rộng lớn với 55 đối tác, trong đó có 15 thành viên G-20.

Những bước chuyển mạnh mẽ trong phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế đang mở ra thị trường và không gian phát triển mới, đồng thời thúc đẩy kinh tế Việt Nam tham gia sâu hơn và hiệu quả hơn vào mạng lưới sản xuất khu vực và toàn cầu. Mặc dù ý thức rõ vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức, song tôi tin rằng, với thể và lực của đất nước hiện nay, nền kinh tế Việt Nam sẽ có những bước chuyển mình mạnh mẽ và tiếp tục phát triển nhanh và bền vững trong những năm tới.

**Câu hỏi 7:** *Đối với Cộng đồng ASEAN, đây là một năm có dấu ấn hết sức quan trọng trong việc hình thành Cộng đồng kinh tế ASEAN. Việt Nam đóng vai trò quan trọng trong khối ASEAN. Xin Tổng Bí thư cho biết, với tư cách là một thành viên của ASEAN, Việt Nam muốn trở thành một quốc gia như thế nào? Xin Ngài vui lòng cho biết Việt Nam mong đợi sự trợ giúp gì từ Nhật Bản cho ASEAN?*

**Trả lời:** Cách đây 20 năm, Việt Nam đã quyết định gia nhập ASEAN, một bước đi chiến lược và là điểm đột phá đầu tiên trong tiến trình hội nhập quốc tế của Việt Nam, góp phần triển khai đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà bình, đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ đối ngoại và chủ động, tích cực hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước Việt Nam.

Chúng tôi luôn coi trọng vai trò của ASEAN đối với hoà bình, ổn định và phát triển ở khu vực và quốc tế. Đại hội Đảng lần thứ XI của chúng tôi chủ trương “Chủ động, tích cực và có trách nhiệm cùng các nước xây dựng Cộng đồng ASEAN vững mạnh; tăng cường quan hệ với các đối tác trong khuôn khổ hợp tác ở khu vực châu Á - Thái Bình

Dương”<sup>1</sup>. Chính sách nhất quán của chúng tôi là thúc đẩy xây dựng một Cộng đồng ASEAN đoàn kết, vững mạnh. Chúng tôi nhận thức sâu sắc rằng, đây là lợi ích của Việt Nam, nhưng cũng là lợi ích chung của khu vực. Chúng tôi đã, đang và sẽ tiếp tục phát huy vai trò của một thành viên chủ động, tích cực và có trách nhiệm của ASEAN, nỗ lực đóng góp nhiều hơn nữa cho sự lớn mạnh của Cộng đồng ASEAN trong thời gian tới.

Về quan hệ giữa Nhật Bản và ASEAN, tôi tin chắc không chỉ Việt Nam chúng tôi mà các quốc gia thành viên ASEAN khác đều trông đợi cùng Nhật Bản tiếp tục đóng góp tích cực và xây dựng vì hoà bình, ổn định, phát triển và thịnh vượng ở khu vực, trên tinh thần đối tác chiến lược ASEAN - Nhật Bản.

Như các bạn đã biết, trong một vài tháng tới, Cộng đồng ASEAN sẽ ra đời, đánh dấu sự phát triển về chất của Hiệp hội, là nền tảng để Hiệp hội chuyển sang giai đoạn phát triển cao hơn, liên kết chặt chẽ hơn. Việt Nam và các quốc gia thành viên đều hy vọng sự hỗ trợ, giúp đỡ thiết thực của các quốc gia đối tác, trong đó có Nhật Bản, để triển khai các cam kết, thỏa thuận và chương trình hợp tác đã có, đặc biệt là việc hỗ trợ ASEAN thành lập Cộng đồng và xây dựng Cộng đồng giai đoạn sau năm 2015.

Là quốc gia có vai trò và vị thế quan trọng trong khu vực, chúng tôi hy vọng Nhật Bản tiếp tục ủng hộ vai trò trung tâm của ASEAN trong các cơ chế hợp tác khu vực; tích cực tham gia các cơ chế do ASEAN khởi xướng như ARF, EAS, ADMM+; cùng phối hợp chặt chẽ với ASEAN tại các cơ chế quốc tế khác như APEC, ASEM, Liên hợp quốc; tăng cường phối hợp đối phó với các thách thức khu vực và toàn cầu, đẩy mạnh hợp tác với ASEAN trong các lĩnh vực an ninh phi

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Sđd, tr.47.

truyền thống, nhất là những lĩnh vực Nhật Bản có thể mạnh như an ninh mạng, cứu trợ thảm họa, thiên tai, chống cướp biển...

Chúng tôi đánh giá cao sự hợp tác giữa Nhật Bản với các nước Tiểu vùng sông Mê Kông và mong Nhật Bản tiếp tục tích cực hỗ trợ phát triển hành lang kinh tế Đông - Tây, quản lý và sử dụng bền vững nguồn nước sông Mê Kông.

Chúng tôi cũng kỳ vọng vào những bước phát triển mạnh mẽ trong hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư giữa ASEAN - Nhật Bản khi chúng ta đang hướng tới mục tiêu tăng gấp đôi thương mại và đầu tư hai bên vào năm 2022 thông qua triển khai Lộ trình Hợp tác kinh tế chiến lược 10 năm ASEAN - Nhật Bản. Hai bên cũng cần sớm hoàn tất Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện ASEAN - Nhật Bản (AJCEP) và cùng ASEAN thúc đẩy hoàn tất đàm phán Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) cũng như triển khai thực hiện sau khi hoàn tất đàm phán. Chúng tôi mong muốn Nhật Bản tiếp tục tăng cường hỗ trợ ASEAN trong việc triển khai liên kết và kết nối khu vực.

**Câu hỏi 8:** *Việt Nam đã thiết lập thể chế chính trị một đảng duy nhất trong nhiều năm lịch sử. Hiện nay, hệ thống chính trị như vậy là rất hiếm trên thế giới. Ngài có tin tưởng rằng hệ thống chính trị độc đáo này sẽ được duy trì lâu dài trong tương lai?*

**Trả lời:** Thực tiễn lịch sử nhân loại cho thấy, việc hình thành các thể chế chính trị là dựa trên hoàn cảnh, điều kiện lịch sử, chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội cụ thể của mỗi quốc gia, không có mô hình duy nhất để áp đặt cho tất cả các nước. Chế độ chính trị của Việt Nam là kết quả của tiến trình lịch sử cụ thể của Việt Nam, trong đó có sự tín nhiệm và ủng hộ rộng rãi của Nhân dân đối với vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thực tiễn cuộc đấu tranh lâu dài giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước và đổi mới, phát

triển đất nước, bảo vệ Tổ quốc.

Tôi cho rằng, bản chất cốt lõi nhất của dân chủ là bảo đảm để quyền lực thực sự thuộc về nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân; thể chế chính trị nào đáp ứng được yêu cầu, nguyện vọng, lợi ích chính đáng của đại đa số nhân dân, của dân tộc thì thể chế đó sẽ có sức sống lâu dài, mãnh liệt, không phụ thuộc vào việc có một đảng hay đa đảng. Và vấn đề quan trọng quyết định không phải là ở số lượng mà là ở chất lượng của đảng, tức là đảng đó là đảng của ai, được tổ chức, hoạt động như thế nào và vì lợi ích của ai, mối quan hệ với nhân dân như thế nào, phục vụ đất nước, phục vụ nhân dân ra sao, có được đại đa số nhân dân ủng hộ hay không?

Trong 85 năm qua, Đảng Cộng sản Việt Nam đã luôn phấn đấu theo một tôn chỉ duy nhất, không thay đổi, là phục vụ lợi ích của Nhân dân, gắn bó máu thịt với Nhân dân, vì lợi ích của đất nước và dân tộc. Đảng Cộng sản Việt Nam luôn cầu thị, tự phê bình và đổi mới, khắc phục những hạn chế để không ngừng tự hoàn thiện mình nhằm thực hiện tốt nhất nhiệm vụ Nhân dân giao phó, xứng đáng là đại diện chân chính cho quảng đại quần chúng nhân dân Việt Nam, cho dân tộc Việt Nam.

Mục tiêu xây dựng một Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh là nguyện vọng tha thiết của Nhân dân Việt Nam ngày nay. Sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo đã và đang đem lại nhiều lợi ích thiết thực cho người dân và nhận được sự ủng hộ rộng rãi của quần chúng nhân dân. Sự tín nhiệm và ủng hộ của Nhân dân là cơ sở quan trọng, quyết định nhất đối với vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Nhân dân Việt Nam có quyền tự quyết định lấy vận mệnh của mình và chúng tôi tin tưởng rằng đó là sự lựa chọn đúng đắn vì tương lai tươi sáng của dân tộc Việt

Nam.

**Câu hỏi 9:** *Việt Nam là nước xã hội chủ nghĩa, tuy nhiên, Việt Nam thực tế cũng có nền kinh tế thị trường. Ngài có suy nghĩ thế nào về việc chuyển đổi này?*

**Trả lời:** Đúng là Việt Nam chủ trương thực hiện nhất quán và lâu dài chính sách phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hay nói cách khác, đó là nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước, theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đây là một tìm tòi sáng tạo của Việt Nam, vừa theo quy luật chung, vừa phù hợp với thực tiễn Việt Nam.

Chúng ta đều biết, kinh tế thị trường là thành tựu chung của văn minh nhân loại. Trong quá trình quá độ lên chủ nghĩa xã hội, việc Việt Nam áp dụng kinh tế thị trường là một tất yếu khách quan, phù hợp với quy luật phát triển và xu thế của thời đại. Nhưng thực tế cũng cho thấy, trong thời đại ngày nay, không quốc gia nào có thể phó thác mọi vấn đề kinh tế cho “bàn tay vô hình” của thị trường, mà phải kết hợp kinh tế thị trường với sự điều tiết vĩ mô của Nhà nước.

Việt Nam chủ trương phát triển kinh tế thị trường, tôn trọng quy luật kinh tế thị trường, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi cho các hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh để phát triển kinh tế, có sự cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh giữa các thành phần kinh tế, chủ động và tích cực hội nhập vào thị trường thế giới. Đồng thời, Việt Nam cũng coi trọng vai trò điều tiết của Nhà nước để bảo đảm cho thị trường hoạt động lành mạnh và hiệu quả, sử dụng các chính sách và công cụ kinh tế để thúc đẩy phát triển bền vững, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước và từng chính sách phát triển, gắn liền phát triển kinh tế với xoá đói, giảm nghèo, cải thiện và nâng cao đời sống của

Nhân dân, bảo vệ môi trường sinh thái,... từng bước đi lên chủ nghĩa xã hội. Chúng tôi không cho rằng định hướng xã hội chủ nghĩa mâu thuẫn với kinh tế thị trường. Trái lại, đó là sự kết hợp biện chứng, cần thiết, phù hợp với thực tiễn Việt Nam.

**Câu hỏi 10:** *Hiện nay thử thách lớn nhất mà Đảng Cộng sản Việt Nam đang phải đối mặt là gì? Đảng sẽ giải quyết với thử thách này như thế nào tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII? Xin Ngài cho biết một số nội dung chính mà Đại hội Đảng sẽ bàn thảo? Liệu có sự thay đổi nào về vai trò của Đảng sau Đại hội? Việt Nam sẽ đi theo phương hướng nào? Xin vui lòng cho biết ý kiến của Ngài về chính sách đối nội, đối ngoại, chính sách kinh tế...?*

**Trả lời:** Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng Cộng sản Việt Nam sẽ diễn ra vào thời điểm Việt Nam đi qua chặng đường 30 năm đổi mới. Đây là giai đoạn lịch sử rất quan trọng của Việt Nam, đánh dấu sự trưởng thành mọi mặt của Đảng và Nhà nước Việt Nam. Đại hội XII dự kiến sẽ bàn bạc và quyết định những chủ trương, đường lối lớn về đối nội, đối ngoại của Việt Nam trong 5 năm tới, nhằm đưa đất nước bước vào thời kỳ phát triển bền vững và hội nhập quốc tế sâu rộng. Đại hội sẽ tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn qua 30 năm đổi mới, chỉ ra những thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức, trên cơ sở đó sẽ làm rõ hơn những vấn đề lý luận lớn để xác định phương hướng phát triển của Việt Nam trong giai đoạn mới, như: các bước đi của thời kỳ quá độ; nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; mô hình và phương thức quản lý xã hội; đổi mới đồng bộ, phù hợp giữa kinh tế và chính trị; động lực của đổi mới và quá trình phát triển ở Việt Nam trong thời kỳ mới... Công tác xây dựng Đảng cũng sẽ rất được coi trọng, nhằm xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng Cộng



sản Việt Nam, đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn tới.

Chúng tôi kiên trì thực hiện đường lối đổi mới đồng bộ và toàn diện nhằm đưa nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững, gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, đảm bảo ổn định chính trị, trật tự, công bằng xã hội, phát huy dân chủ và nâng cao đời sống của Nhân dân. Tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phát triển, năng suất lao động; thực hiện ba đột phá chiến lược là hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, cũng như xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ.

Về đối ngoại, chúng tôi kiên trì thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ; hoà bình, hợp tác và phát triển; đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ quốc tế. Đây là chính sách nhất quán của Đảng và Nhà nước Việt Nam. Trong thời gian tới, chúng tôi sẽ tiếp tục hướng tới đẩy mạnh hội nhập quốc tế toàn diện; đưa quan hệ với các đối tác, trong đó có Nhật Bản, đi vào chiều sâu; chủ động, tích cực tham gia các diễn đàn đa phương với tinh thần Việt Nam “là bạn, đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế”<sup>1</sup>.

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Sđd, tr.83-84.

**ĐÁP TỪ TẠI cuộc CHIÊU ĐÃI  
CỦA THỦ TƯỚNG SINDÔ ABÊ**

(Ngày 15 tháng 9 năm 2015)

---

*Thưa Ngài Thủ tướng Sindô Abê,*

*Thưa quý vị,*

Trước hết, tôi xin chân thành cảm ơn Ngài Thủ tướng Sindô Abê và tất cả các vị có mặt tại đây đã dành cho tôi và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam sự đón tiếp nồng hậu, thân tình và chu đáo. Tôi rất cảm động trước những lời nói tốt đẹp của Ngài Thủ tướng về mối quan hệ giữa hai nước chúng ta. Cuộc gặp gỡ lần này của chúng ta là sự tái ngộ của những người bạn tin cậy và chân thành với mong muốn không ngừng thắt chặt mối quan hệ hữu nghị, sự hợp tác toàn diện, lâu dài giữa Việt Nam và Nhật Bản.

Trở lại thăm Nhật Bản sau hơn bảy năm, tôi thực sự vui mừng được tận mắt chứng kiến kết quả của những nỗ lực vượt bậc của Chính phủ và nhân dân Nhật Bản trong việc phục hồi, tái thiết đất nước, tiếp tục đóng góp tích cực cho hòa bình, hợp tác và phát triển trong khu vực và trên thế giới. Tôi tin tưởng chắc chắn rằng, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Ngài Thủ tướng và Chính phủ Nhật Bản, với nghị lực, tài năng, trí tuệ cùng sức sống mãnh liệt, Nhân dân Nhật Bản sẽ tiếp tục đạt được những thành công mới, xây dựng đất nước Nhật Bản ngày càng phồn vinh.

*Thưa quý vị,*

Tôi và Ngài Thủ tướng vừa có cuộc hội đàm rất thành công và đạt được nhận thức chung quan trọng về các định hướng, biện pháp để thúc đẩy toàn diện và làm sâu sắc hơn quan hệ đối tác chiến lược sâu rộng Việt Nam - Nhật Bản với trọng tâm là tăng cường sự tin cậy về chính trị, thúc đẩy kết nối và hợp tác kinh tế, tăng cường hợp tác về quốc phòng, an ninh, đẩy mạnh hợp tác trong các vấn đề khu vực và quốc tế. Chúng ta cũng đã thông qua *Tuyên bố về tầm nhìn chung quan hệ Việt Nam - Nhật Bản* và chứng kiến lễ ký một loạt các văn bản thoả thuận, đánh dấu những bước tiến tích cực trên nhiều lĩnh vực hợp tác giữa hai nước.

Quan hệ Việt Nam - Nhật Bản khởi nguồn từ rất sớm trong lịch sử; hai nước chúng ta có nhiều nét văn hóa tương đồng, chia sẻ nhiều lợi ích chung; quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa hai nước phát triển hết sức nhanh chóng và tích cực trong những thập niên gần đây, đang ở giai đoạn tốt đẹp nhất từ trước đến nay. Đối với Việt Nam ngày nay, Nhật Bản là đối tác quan trọng hàng đầu và lâu dài. Đây là chủ trương nhất quán, xuyên suốt, là sự lựa chọn chiến lược trong định hướng đối ngoại của Việt Nam. Việt Nam ủng hộ Nhật Bản phát triển giàu mạnh, phồn vinh, tiếp tục đóng góp tích cực cho hòa bình và phát triển của khu vực và trên thế giới. Chúng tôi tin tưởng rằng, Nhật Bản cũng tìm thấy một đối tác tin cậy và gần gũi ở một nước Việt Nam đang đổi mới, tiến nhanh trên con đường phát triển và hội nhập quốc tế, đóng vai trò xây dựng đối với hòa bình và hợp tác ở khu vực. Tôi tin rằng kết quả tích cực của chuyến thăm Nhật Bản lần này sẽ góp phần vun đắp cho mối quan hệ đối tác chiến lược sâu rộng Việt Nam - Nhật Bản phát triển ngày càng tốt đẹp, bền vững vì lợi ích của nhân dân hai nước, vì hòa bình, thịnh vượng chung của khu vực và thế giới.

Nhân dịp này, thay mặt lãnh đạo và Nhân dân Việt Nam, tôi xin

trân trọng cảm ơn Chính phủ và Nhân dân Nhật Bản, cá nhân Ngài Thủ tướng và quý vị đang có mặt tại đây đã dành tâm huyết và tình cảm đặc biệt của mình, ủng hộ công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế của Việt Nam, dành cho chúng tôi sự giúp đỡ rất quý báu về nhiều mặt, góp phần củng cố và đưa quan hệ hợp tác hữu nghị giữa hai nước phát triển lên tầm cao mới, toàn diện, hiệu quả như ngày hôm nay.

- Chúc sức khỏe Nhà vua và Hoàng hậu!
- Chúc sức khỏe Ngài Thủ tướng!
- Chúc mối quan hệ “Đối tác chiến lược sâu rộng vì hòa bình và phồn vinh ở châu Á” giữa Việt Nam và Nhật Bản ngày càng phát triển!
- Chúc sức khỏe tất cả quý vị có mặt tại đây!

**ĐÁP TỪ TẠI CUỘC CHIÊU ĐÃI  
CỦA LIÊN ĐOÀN CÁC TỔ CHỨC KINH TẾ NHẬT BẢN  
KÊIDANREN**

(Ngày 17 tháng 9 năm 2015)

---

*Thưa Ngài Hitôsi Ôgita, Phó Chủ tịch Liên đoàn các  
tổ chức kinh tế Nhật Bản (Kêidanren),*

*Thưa quý vị và các bạn,*

Trước hết, tôi xin chân thành cảm ơn Ngài Phó Chủ tịch và các thành viên của Kêidanren đã dành cho tôi và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam sự đón tiếp nồng hậu, thân tình và chu đáo. Tôi rất cảm động trước những lời nói tốt đẹp của Ngài Phó Chủ tịch về mối quan hệ giữa hai nước chúng ta.

Tôi vui mừng nhận thấy, quan hệ Việt Nam - Nhật Bản hiện đang trong giai đoạn phát triển tốt đẹp nhất từ trước tới nay, phát triển tích cực và toàn diện theo khuôn khổ “Đối tác chiến lược sâu rộng vì hòa bình và phồn vinh ở châu Á” được thỏa thuận năm 2014. Hai nước chia sẻ nhiều lợi ích chiến lược chung. Đảng và Nhà nước Việt Nam xác định Nhật Bản là đối tác quan trọng hàng đầu và lâu dài của chúng tôi; mong muốn cùng Nhật Bản phát triển toàn diện và thực chất hơn nữa mối quan hệ tốt đẹp này.

Tôi xin cảm ơn và đánh giá cao sự hợp tác và hỗ trợ quý báu mà

Kêidanren với tư cách là tổ chức kinh tế lớn nhất, có ảnh hưởng nhất của Nhật Bản, đã đồng hành cùng sự phát triển của Việt Nam trong hơn 20 năm qua đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy quan hệ kinh tế - thương mại Việt - Nhật, đầu tư của Nhật Bản vào Việt Nam và ODA của Nhật Bản dành cho Việt Nam.

*Thưa quý vị,*

Tôi và Ngài Thủ tướng đã có cuộc hội đàm rất thành công và đã nhất trí về các định hướng và biện pháp để thúc đẩy toàn diện và làm sâu sắc hơn quan hệ đối tác chiến lược sâu rộng Việt Nam - Nhật Bản với trọng tâm là tăng cường sự tin cậy về chính trị, thúc đẩy kết nối và hợp tác kinh tế, tăng cường hợp tác về quốc phòng, an ninh, đẩy mạnh hợp tác trong các vấn đề khu vực và quốc tế. Chúng tôi khẳng định cùng nỗ lực thúc đẩy kết nối hai nền kinh tế trên các lĩnh vực chiến lược phát triển kinh tế, năng lực sản xuất và phát triển nguồn nhân lực; nhấn mạnh đây là trọng tâm chính và là nền tảng, động lực cho sự phát triển quan hệ giữa hai nước, tạo điều kiện cho mỗi nước phát triển bền vững lâu dài.

Trong hơn hai thập kỷ vừa qua, Việt Nam đã đạt nhiều thành tựu quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, tốc độ tăng trưởng trung bình đạt 7,5% trong giai đoạn 1991 - 2010. Hiện nay, Việt Nam đang bước vào giai đoạn phát triển mới trên nền tảng kinh tế vĩ mô ổn định, tăng trưởng cao hơn và kiểm soát tốt lạm phát, tạo tiền đề cho tăng trưởng xanh hướng đến phát triển bền vững. Trong sáu tháng đầu năm 2015, GDP tăng 6,28%, dự kiến cả năm 2015 tăng 6,5%, mức cao nhất kể từ năm 2011. Kim ngạch thương mại 2011 - 2015 tăng bình quân khoảng 15%/năm, năm 2014 đạt 300 tỉ USD, phấn đấu năm 2015 đạt 350 tỉ USD, định hướng đến năm 2020 đạt khoảng 600 tỉ USD với cán cân thương mại cân bằng, ổn định.

Đến nay, tổng vốn cam kết của các nhà đầu tư nước ngoài tại Việt Nam đạt khoảng 265,6 tỉ USD, với gần 19 nghìn dự án đang hoạt động từ 105 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó, số vốn giải ngân đạt trên 132 tỉ USD. Theo Tổ chức Thương mại và Phát triển của Liên hợp quốc (UNCTAD), năm 2014, Việt Nam xếp thứ 9 trên thế giới về chỉ số mức độ hấp dẫn đầu tư (tăng 2 bậc so với năm 2013). Hiện có trên 200 tập đoàn đa quốc gia hàng đầu thế giới theo xếp hạng TOP 500 của Tạp chí Fortune có hoạt động đầu tư, kinh doanh liên quan đến Việt Nam.

Vừa qua, trước một số biến động của kinh tế thế giới, chúng tôi đã chủ động đưa ra những phản ứng chính sách kịp thời, linh hoạt, phù hợp và tin tưởng kinh tế vĩ mô đang được kiểm soát tốt, các chỉ tiêu về tăng trưởng, lạm phát, thu ngân sách, bội chi, xuất - nhập khẩu, sản xuất kinh doanh, thu hút FDI... sẽ đạt mục tiêu đã đề ra trong năm 2015.

*Thưa quý vị,*

Việt Nam đang nỗ lực hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao sức cạnh tranh. Chúng tôi chủ động đẩy mạnh hội nhập quốc tế, đang nỗ lực hoàn thành mục tiêu xây dựng Cộng đồng kinh tế ASEAN vào cuối năm 2015, đã chính thức ký Hiệp định Thương mại tự do (FTA) với Hàn Quốc và Liên minh kinh tế Á - Âu (EEU), kết thúc đàm phán và dự kiến ký Hiệp định FTA với Liên minh châu Âu (EU) vào cuối năm 2015, nỗ lực hợp tác với các đối tác liên quan sớm kết thúc đàm phán tiến tới ký Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP). Theo đó, với triển vọng hoàn tất các Hiệp định FTA trong thời gian tới, Việt Nam sẽ có quan hệ thương mại tự do với 55 đối tác, trong đó có 15 thành viên của G-20, tạo điều kiện thúc đẩy thương mại và đầu tư, đồng thời tạo động lực để Việt Nam cải cách thể chế, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, minh bạch, đáp ứng yêu cầu hội nhập cũng như thông

lệ quốc tế.

Bên cạnh những thành quả đạt được, Việt Nam tiếp tục đẩy mạnh hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường, phát triển nguồn nhân lực và hệ thống hạ tầng cơ sở. Chúng tôi đang quyết tâm thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, nhất là cải cách thủ tục hành chính và khâu thực thi trong các lĩnh vực về thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội, cấp phép xây dựng, đất đai, tiếp cận điện năng,... Việt Nam phấn đấu đạt các chỉ tiêu về môi trường kinh doanh ngang mức bình quân ASEAN-6 ngay trong năm 2015 và ASEAN-4 trong năm 2016 thông qua cải thiện môi trường luật pháp, khuyến khích hình thức đầu tư đối tác công - tư PPP (tháng 4-2015), hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ và công nghiệp hỗ trợ.

*Thưa quý vị,*

Quan hệ giữa Việt Nam và Nhật Bản đã và đang phát triển tốt đẹp. Trong hơn 20 năm qua, Nhật Bản luôn là nhà tài trợ lớn nhất cho Việt Nam với tổng vốn ODA khoảng 27 tỉ USD. Kim ngạch hai chiều song phương năm 2014 đạt gần 28 tỉ USD và dự kiến năm 2015 sẽ đạt 30 tỉ USD và là đối tác đầu tư hàng đầu với gần 38 tỉ USD của 2.706 dự án đang hoạt động kinh doanh, trong đó có vốn đầu tư của nhiều tập đoàn hàng đầu của Nhật Bản như: Canon, Toyota, Honda, v.v..

Tôi cho rằng mối quan hệ giữa hai nước không ngừng phát triển, đi vào chiều sâu và thực chất của đối tác chiến lược, đối tác tin cậy. Chúng tôi cũng cho rằng cộng đồng doanh nghiệp hai bên đóng vai trò quan trọng nâng tầm hợp tác của hai nước lên tầm cao mới. Vì vậy, hai nước cần tạo điều kiện tối đa để cộng đồng doanh nghiệp hai bên kết nối đầu tư, kinh doanh thông qua các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch và lao động. Về phần mình, Việt Nam đã và đang hoàn thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo hướng thông thoáng, thuận lợi, ổn định và minh bạch để tạo ra sân chơi cạnh tranh bình đẳng cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.



Tôi cho rằng hiện nay là lúc thuận lợi để các doanh nghiệp Nhật Bản tăng đầu tư vào Việt Nam, nhất là trong bối cảnh Việt Nam đang chuẩn bị hoàn tất việc đàm phán Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương, Hiệp định Khu vực mậu dịch tự do với EU. Các bạn cần đi tắt đón đầu các cơ hội mà các hiệp định đem lại.

Tôi tin rằng, tiềm năng phát triển của kinh tế Việt Nam sẽ mang đến nhiều cơ hội mới cho các doanh nghiệp Nhật Bản. Chúng tôi sẽ luôn cùng đồng hành với các nhà đầu tư, thành công của các bạn cũng chính là thành công của kinh tế Việt Nam.

*Thưa quý vị,*

Nhân dịp này, tôi đánh giá cao Kêidanren đã phối hợp với các cơ quan hữu quan của Việt Nam và Nhật Bản thực hiện thành công giai đoạn 5 của Sáng kiến chung Việt Nam - Nhật Bản về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tại Việt Nam, trở thành kênh đối thoại chính sách hiệu quả để giúp Việt Nam hoàn thiện thể chế chính sách liên quan đến môi trường đầu tư kinh doanh. Tôi mong rằng Kêidanren tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện tốt giai đoạn 6 của Sáng kiến.

Hiện nay, hai nước chúng ta đang hợp tác trên nhiều phương diện và lĩnh vực, trong đó hai bên đang tích cực hợp tác xây dựng kế hoạch hành động 6 ngành công nghiệp trong Chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam dựa trên khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Nhật Bản đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 gồm: điện tử; máy nông nghiệp; chế biến nông thủy sản; đóng tàu; môi trường và tiết kiệm năng lượng; sản xuất ô tô và phụ tùng ô tô. Tôi đề nghị các bạn quan tâm tăng đầu tư vào 6 ngành nêu trên. Chúng tôi sẽ tạo mọi điều kiện thuận lợi để các bạn đầu tư thành công tại Việt Nam.

Xin trân trọng cảm ơn.

**nói CHUYỆN**  
**tại cuộc gặp gỡ với đại diện các**  
**tầng lớp xã hội Nhật Bản**  
**(Ngày 17 tháng 9 năm 2015)**

---

*Xin chào tất cả quý vị và các bạn,*

Nhân dịp sang thăm chính thức Nhật Bản, hôm nay, tôi rất vui mừng được gặp gỡ quý vị và các bạn - những người bạn thân thiết của Việt Nam. Tôi chân thành cảm ơn Tập đoàn Nikkei đã phối hợp tổ chức cuộc gặp rất có ý nghĩa này. Tôi được biết, Nikkei là một tập đoàn truyền thông hàng đầu của Nhật Bản. Trong nhiều năm qua, Tập đoàn đã đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy đối thoại giữa chính giới, học giả, nhân dân các nước trong khu vực về các vấn đề quan trọng và thiết thực liên quan đến an ninh, hòa bình và phát triển ở châu Á, đặc biệt là qua diễn đàn “Tương lai châu Á” được tổ chức hằng năm. Xin chúc mừng Nikkei về những thành công đó và cảm ơn các quý vị, các bạn đã đến tham dự buổi gặp mặt hôm nay.

Chuyến thăm chính thức Nhật Bản của tôi và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam lần này diễn ra trong bối cảnh quan hệ Việt Nam - Nhật Bản đang có bước phát triển mạnh mẽ và tình hình quốc tế và khu vực có những diễn biến nhanh chóng, phức tạp. Vì vậy, hôm nay, tôi muốn trao đổi với quý vị và các bạn một số ý kiến về tầm nhìn phát triển quan hệ Việt Nam - Nhật Bản vì hòa bình và phồn vinh ở châu Á.

*Thưa quý vị và các bạn,*

1. Như quý vị và các bạn đã biết, hai nước Việt Nam và Nhật Bản vốn có quan hệ từ rất lâu trong lịch sử. Mặc dù cách xa nhau hàng ngàn cây số, nhưng hai dân tộc đã đến với nhau từ rất sớm, qua giao lưu văn hóa, qua thương mại và cả qua những mối lương duyên đầy ý nghĩa. Tại Việt Nam hiện còn lưu giữ nhiều di tích và dấu ấn là biểu tượng đẹp của sự giao lưu văn hóa và các mối quan hệ gắn bó từ lâu giữa hai nước chúng ta. Lịch sử ghi lại rằng, ngay từ thế kỷ VIII, khi nhà sư Phật Triết từ miền Trung Việt Nam sang Nhật Bản truyền đạo và dạy nhạc Lâm Ấp, ông đã được người dân địa phương chào đón tại chùa Đại An ở cố đô Nara của Nhật Bản. Năm 1604, chúa Nguyễn Hoàng đã nhận Hunamôtô Yabâyzi (Hunamoto Yabeiiji) - một thương gia và là phái viên ngoại giao đầu tiên của chính quyền Mạc phủ Êđô tới Đàng Trong, làm con nuôi. Đến năm 1622, chúa Nguyễn Phúc Nguyên đã gả công chúa Ngọc Hoa cho thương nhân Nhật Araki Sôtarô (Araki Sotaro), người sau này được phong làm Hoàng thân và mang tên Việt là Nguyễn Đại Lượng.

Vào thế kỷ XVII và XVIII, đô thị cổ Hội An ở miền Trung Việt Nam, một trong những thương cảng sầm uất của Đông Nam Á lúc bấy giờ, đã từng có rất nhiều thương nhân Nhật Bản đến buôn bán, sinh sống và xây dựng nhiều công trình văn hóa, kiến trúc độc đáo mang đậm bản sắc văn hóa Nhật Bản. Đến đầu thế kỷ XX, các phong trào yêu nước do các chí sĩ cách mạng Việt Nam khởi xướng (như “Đông du” của Phan Bội Châu và “Duy tân” của Phan Chu Trinh) không chỉ là những dấu mốc quan trọng trong lịch sử đấu tranh giải phóng dân tộc của Việt Nam, mà còn là minh chứng cho sự giao lưu nhân dân, thể hiện mong muốn học hỏi của người Việt từ những thành công của Nhật Bản thời cận đại.

2. Lịch sử quan hệ hai nước cũng đã có những bước thăng trầm, nhưng cả hai dân tộc đều đã biết vượt qua mọi trở ngại của quá khứ đau

thương để xây dựng mối quan hệ đoàn kết, hữu nghị, hợp tác bình đẳng, cùng có lợi. Từ sau khi kết thúc Chiến tranh lạnh, quan hệ Việt Nam - Nhật Bản đã có những bước tiến mạnh mẽ, phát triển ngày càng toàn diện và sâu sắc, mở ra thời kỳ mới trong quan hệ bang giao giữa hai nước.

*Hợp tác kinh tế* là một điểm sáng nổi bật. Nhật Bản đã luôn sát cánh cùng Việt Nam trong công cuộc đổi mới, trở thành nhà tài trợ phát triển chính thức (ODA) lớn nhất, nhà đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) lớn thứ hai và là đối tác thương mại lớn thứ tư của Việt Nam. Từ đầu những năm 1990, khi Việt Nam còn đối mặt với nhiều khó khăn về kinh tế - xã hội, Nhật Bản là nước đầu tiên nối lại viện trợ ODA cho Việt Nam. Cho đến nay, Nhật Bản đã đóng góp tới 30% trong tổng số 90 tỉ đôla Mỹ vốn ODA mà cộng đồng quốc tế dành cho Việt Nam. Trong những năm gần đây, các dự án ODA của Nhật Bản đã tập trung vào xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế, đặc biệt là các hạ tầng giao thông quan trọng, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Việt Nam. Nhiều tập đoàn hàng đầu và các sản phẩm của Nhật Bản đã chiếm lĩnh vị trí vững chắc không chỉ trên thị trường mà còn cả trong lòng người dân Việt Nam. Các doanh nghiệp Việt Nam cũng có xu hướng ưu tiên và sẵn sàng hợp tác với các đối tác Nhật Bản. Tính đến nay, tổng vốn đầu tư trực tiếp (FDI) của Nhật Bản là trên 37,5 tỉ đôla Mỹ. Kim ngạch thương mại hai chiều đạt khoảng 28 tỉ đôla Mỹ năm 2014 và có thể đạt mốc 30 tỉ đôla Mỹ trong năm nay. Cơ cấu xuất nhập khẩu giữa hai nước đang được cải thiện đáng kể. Nhật Bản cũng là nước đầu tiên trong nhóm 7 nước công nghiệp hàng đầu (G7) công nhận nền kinh tế thị trường của Việt Nam.

*Quan hệ chính trị tin cậy* giữa hai nước ngày càng được tăng cường. Lãnh đạo hai nước đã thường xuyên thăm viếng lẫn nhau, thúc đẩy nhiều kết quả hợp tác quan trọng. Chúng tôi đánh giá rất cao việc Ngài Sindô Abê đã chọn Việt Nam là nước đầu tiên đến thăm sau

khi tái đắc cử làm Thủ tướng Nhật Bản. Khuôn khổ hợp tác song phương được nhanh chóng hoàn thiện và nâng cấp. Năm 2002, hai bên đã nhất trí phát triển quan hệ Việt Nam - Nhật Bản theo tinh thần “đối tác tin cậy, ổn định lâu dài”. Năm 2006, hai bên xác định “hướng tới quan hệ đối tác chiến lược vì hòa bình và phồn vinh ở châu Á”. Năm 2009, thiết lập “Quan hệ đối tác chiến lược vì hòa bình và phồn vinh ở châu Á”. Và đến năm 2014, hai bên đã nâng cấp lên “Quan hệ đối tác chiến lược sâu rộng vì hòa bình và phồn vinh ở châu Á”.

Quan hệ giao lưu giữa Quốc hội hai nước được thúc đẩy mạnh mẽ, trong đó có vai trò tích cực của Nhóm nghị sĩ Hữu nghị Việt - Nhật và Liên minh nghị sĩ Hữu nghị Nhật - Việt. Quan hệ giữa Đảng Cộng sản Việt Nam với các chính đảng của Nhật Bản, cả các đảng cầm quyền và các đảng đối lập, cũng được tăng cường và phát triển tốt đẹp. Trong khuôn khổ các cơ chế hợp tác khu vực và quốc tế, hợp tác giữa hai nước cũng ngày càng chặt chẽ, hiệu quả, đóng góp ngày càng tích cực vào hòa bình, ổn định và phát triển ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

*Trao đổi văn hóa và giao lưu nhân dân* được thúc đẩy mạnh mẽ với những hình thức rất phong phú, đa dạng. Nhật Bản đã giúp đỡ có hiệu quả Việt Nam trong việc bảo tồn và phát triển các di sản văn hóa truyền thống, như: Cố đô Huế, phố cổ Hội An, khu Thánh địa Mỹ Sơn, khu di tích Hoàng thành Thăng Long,... Các hội hữu nghị, tổ chức nhân dân và cá nhân của cả hai nước đã và đang tích cực triển khai nhiều hoạt động rất có ý nghĩa nhằm góp phần tăng cường hiểu biết lẫn nhau và tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước. Năm 2014, khoảng hơn 650.000 lượt khách du lịch Nhật Bản đến Việt Nam và cũng có trên 120.000 du khách Việt Nam thăm xứ sở hoa anh đào. Trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo và dạy nghề, hiện có khoảng 40.000 thực tập sinh Việt Nam tại Nhật Bản. Đặc biệt, số du học sinh

Việt Nam ở Nhật Bản và số sinh viên Nhật Bản học tập ở Việt Nam đã tăng rất nhanh trong những năm gần đây, đạt gần 4.000 người trong năm 2015.

Chính thông qua quan hệ trao đổi văn hóa và giao lưu nhân dân, những tình cảm tốt đẹp đã được hình thành giữa nhân dân hai nước chúng ta. Tại Việt Nam, rất nhiều trẻ em đã đọc và yêu thích truyện tranh *Đôrêmon* của họa sĩ Phugicô Phugiô. Người dân Việt Nam thực sự ngưỡng mộ ý chí, khát vọng và sự nỗ lực sáng tạo vươn lên của đất nước Nhật Bản, có tình cảm hữu nghị chân thành đối với Nhân dân Nhật Bản; chắc mỗi người Nhật Bản khi đến Việt Nam đều đã cảm nhận trực tiếp được điều đó. Khi Nhật Bản đối mặt với thảm họa động đất, sóng thần năm 2011, mỗi người Việt Nam đều chia sẻ nỗi đau mất mát và sát cánh bên cạnh các bạn với tất cả tấm lòng. Một cuộc vận động, quyên góp và bày tỏ ủng hộ đối với Nhân dân Nhật Bản đã diễn ra hết sức rộng rãi trên cả nước, thu hút sự tham gia tự nguyện, đông đảo của các tầng lớp nhân dân. Với Nhân dân Việt Nam, Nhật Bản không chỉ là một đối tác quan trọng, mà còn là người bạn lớn có vui cùng hưởng, gặp hoạn nạn cùng sẻ chia.

Có thể thấy rằng, quan hệ Việt Nam - Nhật Bản phát triển tích cực thời gian qua là kết quả của tầm nhìn của lãnh đạo và sự nỗ lực không mệt mỏi của nhân dân hai nước trên tinh thần “tin cậy, hiểu biết lẫn nhau; phát huy lợi ích tương đồng; nâng cao hiệu quả hợp tác; nỗ lực hướng tới tương lai”. Đây rõ ràng là hướng đi đúng đắn trong phát triển quan hệ giữa hai nước. Nhân dịp này, thay mặt Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam, tôi chân thành cảm ơn các quý vị và các bạn, những chính khách, doanh nghiệp, nhân sĩ, nhà báo, học giả... từng trực tiếp hay gián tiếp đóng góp cho sự phát triển mạnh mẽ của quan hệ Việt Nam - Nhật Bản thời gian qua. Dù công việc và cương vị khác nhau, nhưng các bạn đã và đang thực sự là những nhịp cầu nối liền hai nước, hai dân tộc chúng ta.

*Thưa quý vị và các bạn,*

3. Chúng ta đang sống trong một thế giới và khu vực không ngừng thay đổi. Trên thế giới, các cuộc khủng hoảng tài chính - kinh tế, khủng hoảng môi trường, khủng hoảng xã hội - nhân văn đang đặt ra những yêu cầu mới về mô hình phát triển, về quan hệ hợp tác kinh tế giữa các quốc gia và trật tự kinh tế quốc tế, về xử lý mối quan hệ giữa con người với tự nhiên. Những thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống, trong đó có tranh chấp chủ quyền lãnh thổ, chủ nghĩa khủng bố, cực đoan tôn giáo, an ninh mạng, an ninh hàng không, an toàn hàng hải, v.v. nổi lên với những đặc điểm mới, tác động mạnh tới hòa bình, ổn định và phát triển của thế giới. Đồng thời, sự phát triển mạnh mẽ của khoa học, công nghệ, các xu thế hợp tác và phát triển, toàn cầu hóa, dân chủ hóa đang mở ra những cơ hội mới cho sự phát triển và hợp tác giữa các nước. Châu Á - Thái Bình Dương sau Chiến tranh lạnh đã có hai thập niên hòa bình, ổn định và hợp tác, tạo điều kiện cho khu vực của chúng ta trở thành trung tâm phát triển năng động nhất thế giới, có vị trí địa - kinh tế, địa - chính trị ngày càng quan trọng. Châu Á - Thái Bình Dương đang đi đầu trong xu thế liên kết kinh tế khu vực, là nơi tập trung hai trong ba hiệp định thương mại tự do lớn nhất thế giới đang được đàm phán. Cũng chỉ vài tháng tới, ASEAN sẽ trở thành Cộng đồng đầu tiên được thành lập ở khu vực, trở thành một thực thể quan trọng, đóng góp tích cực cho việc duy trì hòa bình, ổn định, thúc đẩy hợp tác trong khu vực.

Trong khi quá trình liên kết kinh tế đang diễn ra nhanh chóng và sự tùy thuộc lẫn nhau giữa các nền kinh tế ngày càng gia tăng thì các nguy cơ, thách thức cũng đang nổi lên ngày càng gay gắt, trong đó có những căng thẳng xuất phát từ tranh chấp lãnh thổ, biển đảo, làm gia tăng nguy cơ xung đột, đe dọa hòa bình, ổn định và kéo lùi những

thành quả phát triển của toàn khu vực. Đặc biệt, tình hình Biển Đông thời gian qua diễn biến rất phức tạp, gây quan ngại sâu sắc cho các nước trong khu vực cũng như cộng đồng quốc tế. Chúng ta đều biết, hầu hết những bất đồng về chủ quyền biển đảo vốn tồn tại từ lâu nhưng tình hình trở nên căng thẳng trong những năm gần đây là do cách hành xử trong quá trình xử lý tranh chấp. Tranh chấp là giữa các bên liên quan nhưng cách hành xử trong quá trình xử lý tranh chấp tác động trực tiếp đến hòa bình, ổn định chung, đến an ninh, an toàn và tự do hàng hải, hàng không trên biển, và do đó, là mối quan tâm chung của khu vực và thế giới. Chính vì vậy mà cần có vai trò của luật pháp quốc tế; Liên hợp quốc mới cần có Công ước năm 1982 về Luật biển (UNCLOS); ASEAN và Trung Quốc mới cần đến Tuyên bố về ứng xử của các bên trên Biển Đông (DOC) và đang xây dựng Bộ Quy tắc về ứng xử của các bên trên Biển Đông (COC). Vì lẽ đó, việc giải quyết tranh chấp bằng các biện pháp hòa bình song phương và đa phương trên cơ sở tuân thủ luật pháp quốc tế và các thỏa thuận chung là hết sức quan trọng, là con đường đúng đắn nhất; tuyệt đối không sử dụng các hành động đơn phương hay áp đặt, không được sử dụng hoặc đe dọa sử dụng vũ lực.

Hòa bình, hợp tác và phát triển là nguyện vọng tha thiết của tất cả các dân tộc, là lợi ích chung của các quốc gia ở khu vực và trên thế giới. Trong thế giới toàn cầu hóa, lợi ích của các quốc gia càng gắn liền với nhau, các thách thức nổi lên cũng là thách thức chung cho nhiều nước. Vì vậy, mỗi quốc gia càng cần thể hiện ý thức trách nhiệm cao hơn đối với các vấn đề khu vực và quốc tế, cần tăng cường hợp tác bình đẳng, cùng có lợi, phù hợp với luật pháp quốc tế và lợi ích chung của cộng đồng quốc tế.

Chúng tôi tin rằng, để có được một châu Á - Thái Bình Dương hòa bình, ổn định, hợp tác và thịnh vượng, đòi hỏi tất cả các nước trong khu vực, nhất là các nước lớn, phải hành xử minh bạch, có trách



nhiệm trong quan hệ với nhau cũng như đối với lợi ích chung của cả khu vực và thế giới. Đồng thời, cần cùng nhau nỗ lực hình thành được các thỏa thuận và cơ chế hữu hiệu để duy trì hòa bình, ổn định, bảo đảm an ninh chung, ngăn ngừa xung đột và chiến tranh, tăng cường hợp tác để đối phó có hiệu quả với các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống đang nổi lên.

Là một trong những nền kinh tế phát triển hàng đầu thế giới, đồng thời là thị trường và nhà đầu tư lớn hàng đầu khu vực, sự phát triển của Nhật Bản gắn liền với sự thịnh vượng và phồn vinh của châu Á. Con đường phát triển hòa bình của Nhật Bản trong những năm qua là nhân tố quan trọng mang tính xây dựng đối với hòa bình, ổn định của khu vực. Với tiềm lực và những đóng góp của mình, Nhật Bản xứng đáng đóng một vai trò lớn hơn ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương và trên thế giới. Vì lẽ đó, Việt Nam ủng hộ Nhật Bản ngày càng phát triển và đóng góp ngày càng tích cực cho hòa bình, an ninh và thịnh vượng chung, nhất quán ủng hộ Nhật Bản trở thành ủy viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc khi cơ quan này được mở rộng.

Đồng thời, chúng tôi cho rằng, một ASEAN vững mạnh, đoàn kết và giữ vai trò trung tâm trong các cơ chế hợp tác ở khu vực là phù hợp với lợi ích chung của các nước, có lợi cho hòa bình, ổn định và hợp tác ở khu vực. Trên tinh thần đó, chúng tôi cũng mong rằng Nhật Bản sẽ tiếp tục tăng cường quan hệ đối tác chiến lược với ASEAN, đặc biệt là Chương trình đối tác khu vực Nhật Bản - Mê Kông, hỗ trợ ASEAN tăng cường kết nối, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các nước thành viên và tiếp tục đóng vai trò trung tâm trong cấu trúc khu vực đang định hình, vì hòa bình, ổn định và phồn vinh ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

*Thưa quý vị và các bạn,*

4. Qua gần 30 năm tiến hành công cuộc đổi mới, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn về phát triển kinh tế - xã hội. Từ một nước có thu nhập thấp, Việt Nam đã trở thành nước có thu nhập trung bình, giảm nghèo đói từ 58% năm 1993 xuống còn 6% năm 2014, xây dựng được những nền tảng cơ bản quan trọng để sớm trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Việt Nam cũng đã mở rộng quan hệ đối ngoại, hội nhập quốc tế sâu rộng và có vị thế ngày càng cao trong khu vực và trên thế giới.

Đại hội XII sắp tới của Đảng, chúng tôi sẽ kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XI, nhìn lại 30 năm đổi mới, quyết định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ 5 năm tới, đề ra đường lối, chủ trương tiếp tục đổi mới toàn diện để đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Chúng tôi sẽ tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh cải cách trên các lĩnh vực để bảo đảm phát triển nhanh và bền vững, giải quyết tốt hơn nữa các vấn đề xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Tập trung hoàn thiện Nhà nước pháp quyền, tiếp tục đưa Hiến pháp năm 2013 đi vào cuộc sống nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy Nhà nước, bảo đảm phát huy đầy đủ hơn quyền làm chủ của Nhân dân và các quyền con người, đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, gần bó mật thiết với Nhân dân.

Trong bối cảnh quốc tế và khu vực có nhiều diễn biến phức tạp, Việt Nam tiếp tục kiên trì đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế. Chúng tôi sẽ đẩy mạnh và làm sâu sắc hơn nữa quan hệ với các đối tác quan trọng, trong đó có các nước lớn, đưa các khuôn khổ hợp tác đã xác lập phát triển ngày càng thực chất; nỗ lực là một thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế và khu

vực, thực hiện một cách đầy đủ và hiệu quả các cam kết quốc tế.

Về các tranh chấp trên biển, trước sau như một, Việt Nam chủ trương giải quyết các tranh chấp bằng các biện pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước của Liên hợp quốc về Luật biển năm 1982 (UNCLOS). Việt Nam đã và sẽ tiếp tục nỗ lực cùng các nước liên quan thực hiện nghiêm túc và đầy đủ Tuyên bố về ứng xử của các bên trên Biển Đông (DOC) và sớm xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử của các bên trên Biển Đông (COC). Chúng tôi luôn xác định, hòa bình và phát triển của Việt Nam gắn liền với hòa bình và thịnh vượng chung của khu vực và thế giới.

*Thưa quý vị và các bạn,*

5. Về tầm nhìn cho phát triển quan hệ Việt Nam - Nhật Bản trong thời gian tới, tôi và Ngài Thủ tướng Sindô Abê đã có cuộc hội đàm rất thành công và đã nhất trí ra Tuyên bố về tầm nhìn chung nhằm thúc đẩy toàn diện và làm sâu sắc hơn quan hệ đối tác chiến lược sâu rộng Việt Nam - Nhật Bản.

Việt Nam và Nhật Bản ngày nay có nhiều lợi ích tương đồng. Nhật Bản là nước phát triển tiên tiến, Việt Nam là nước đang phát triển, đang tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa; hai nước có rất nhiều tiềm năng để bổ sung, tương trợ lẫn nhau; sự phát triển của nước này sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của nước kia. Việt Nam và Nhật Bản chia sẻ và ủng hộ lẫn nhau trong nhiều vấn đề khu vực và quốc tế, cùng có lợi ích chung trong việc duy trì hòa bình, ổn định và thúc đẩy hợp tác, phát triển bền vững ở khu vực và trên thế giới. Nhân dân hai nước chúng ta có tình cảm hữu nghị chân thành với nhau. Việt Nam hoan nghênh một Nhật Bản phát triển giàu mạnh, phồn vinh, đóng góp ngày càng tích cực cho hòa bình, an ninh và phát triển của khu vực và thế giới. Một Việt Nam giàu mạnh, độc lập, tự

chủ, hội nhập quốc tế, tích cực đóng góp xây dựng cho khu vực và thế giới cũng phù hợp với lợi ích trước mắt và lâu dài của Nhật Bản. Tăng cường quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa Việt Nam và Nhật Bản là phù hợp với lợi ích của nhân dân hai nước, của khu vực và thế giới. Vì vậy, Việt Nam xác định Nhật Bản là đối tác quan trọng hàng đầu và lâu dài của Việt Nam, coi đây là chủ trương nhất quán, xuyên suốt và là sự lựa chọn chiến lược trong chính sách đối ngoại của Việt Nam.

Trên cơ sở những kết quả phát triển của quan hệ hai nước những năm qua và để khai thác, phát huy ngày càng đầy đủ hơn các tiềm năng hợp tác giữa hai nước. Trong thời gian tới, chúng ta cần nỗ lực tiếp tục thúc đẩy toàn diện và làm sâu sắc hơn nữa quan hệ Đối tác chiến lược sâu rộng Việt Nam - Nhật Bản theo phương châm “tăng cường tin cậy, kết nối kinh tế, mở rộng hợp tác, phát triển bền vững, hướng tới tương lai”.

Về tăng cường tin cậy chính trị, hai bên cần tiếp tục duy trì thường xuyên các chuyến thăm và tiếp xúc cấp cao nhằm tăng cường sự tin cậy chính trị giữa hai nước; tiếp tục phối hợp chặt chẽ, phát huy các cơ chế hợp tác đối thoại hiện có giữa hai nước.

Về kết nối kinh tế, đây là trọng tâm và là động lực phát triển của quan hệ đối tác chiến lược sâu rộng Việt Nam - Nhật Bản. Kết nối kinh tế sẽ có sức lan tỏa và tầm ảnh hưởng rộng lớn, nhất là khi hai nước tham gia vào các liên kết kinh tế khu vực và toàn cầu. Trên nền tảng thành công về hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư của những năm qua, cần tiếp tục khai thác, phát huy hơn nữa các tiềm năng, lợi thế so sánh và sự bổ sung lẫn nhau để tăng cường thúc đẩy kết nối giữa hai nền kinh tế. Làm được như vậy, sẽ góp phần thúc đẩy phát triển bền vững của mỗi nước một cách thiết thực và hiệu quả. Hy vọng rằng, đẩy mạnh kết nối kinh tế cùng với việc triển khai có hiệu quả Hiệp định đối tác kinh tế Việt Nam - Nhật Bản (VJEPA) sẽ góp

phần quan trọng thực hiện mục tiêu tăng kim ngạch thương mại hai chiều lên 50 tỉ đôla Mỹ và tăng gấp đôi dòng đầu tư Nhật Bản vào Việt Nam vào năm 2020.

Về mở rộng hợp tác, hai bên sẽ đẩy mạnh hợp tác một cách thực chất trong nhiều lĩnh vực khác, như văn hóa, thể thao, du lịch, giáo dục, đào tạo, khoa học - công nghệ, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, v.v.. Các cơ quan hữu quan của hai nước cũng cần tiếp tục tăng cường hợp tác trong lĩnh vực an ninh phi truyền thống như chống khủng bố, an ninh mạng, phòng chống tội phạm công nghệ cao, v.v.; tăng cường hợp tác về pháp luật và tư pháp, trong đó có việc thúc đẩy các biện pháp tạo thuận lợi về nhập cảnh cho công dân hai nước. Đồng thời, cũng cần đẩy mạnh giao lưu nhân dân nhằm giúp tăng cường hiểu biết lẫn nhau, xây dựng và củng cố nền tảng xã hội để đưa quan hệ đối tác chiến lược Việt Nam - Nhật Bản phát triển ngày càng sâu rộng và bền vững. Đặc biệt, việc tăng cường trao đổi, giao lưu giữa giới trẻ và hợp tác trực tiếp giữa các địa phương hai nước là yếu tố rất quan trọng, góp phần củng cố và vun đắp nền tảng vững bền cho quan hệ giữa hai nước về lâu dài.

*Thưa quý vị và các bạn,*

Sự gắn bó về tình cảm hữu nghị, sự chia sẻ về văn hóa, và sự tương đồng về lợi ích là những nhân tố thuận lợi rất cơ bản cho phát triển quan hệ giữa hai nước chúng ta. Nhà tư tưởng nổi tiếng Nhật Bản Yôsiđa Sôin từng nói “Thành tâm hợp tác tất có thành quả tốt đẹp”. Với những gì đã đạt được trong những năm qua và tầm nhìn mới về quan hệ hai nước và thái độ hợp tác chân thành, chúng ta tin tưởng rằng, quan hệ Việt Nam - Nhật Bản sẽ ngày càng phát triển cả về chiều rộng và chiều sâu, trở thành mối quan hệ “tâm đầu ý hợp”, “tin cậy” và “đồng cảm”.

Tôi mong rằng tất cả quý vị và các bạn ở đây sẽ tiếp tục đồng

hành cùng chúng tôi để viết tiếp những chương mới cho quan hệ Việt Nam - Nhật Bản, vì lợi ích của nhân dân hai nước, vì hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới.

Xin cảm ơn tất cả quý vị và các bạn.

**PHÁT BIỂU**

**TẠI DIỄN ĐÀN HỢP TÁC ĐẦU TƯ, THƯƠNG MẠI  
VÀ LAO ĐỘNG VIỆT NAM - NHẬT BẢN**

(Ngày 18 tháng 9 năm 2015)

*Thưa Ngài Cudôioa Iudi, Thống đốc tỉnh Canagaoa,  
Thưa quý vị và các bạn,*

Tôi rất vinh hạnh và có ấn tượng lần đầu tiên đến thăm tỉnh Canagaoa, địa phương nổi tiếng với thiên nhiên tươi đẹp và là một trong các khu vực kinh tế năng động hàng đầu của Nhật Bản. Xin chân thành cảm ơn Ngài Thống đốc, người dân Canagaoa và cộng đồng doanh nghiệp Nhật Bản đã dành cho tôi và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam sự đón tiếp trọng thị và nồng nhiệt.

*Thưa quý vị,*

Chuyến thăm chính thức Nhật Bản lần này của tôi và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam diễn ra trong bối cảnh quan hệ Việt Nam - Nhật Bản sau hơn 40 năm thiết lập quan hệ ngoại giao đã có những bước phát triển mạnh mẽ. Chuyến thăm nhằm mục tiêu thúc đẩy toàn diện và làm sâu sắc hơn mối quan hệ đối tác chiến lược sâu rộng vì hòa bình và phồn vinh ở châu Á giữa Việt Nam và Nhật Bản. Qua hội kiến với Nhật Hoàng, hội đàm với Thủ tướng Sindô Abê, tiếp xúc với các vị lãnh đạo và đại diện các tầng lớp xã hội Nhật Bản, chúng tôi rất vui

mừng nhận thấy mối quan hệ hữu nghị, hợp tác tích cực và toàn diện giữa hai nước chúng ta đang trong giai đoạn phát triển rất tốt đẹp nhất từ trước tới nay.

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được, chúng tôi mong muốn đưa quan hệ hợp tác với Nhật Bản tiếp tục đi vào chiều sâu, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, nhất là kinh tế. Trong chuyến thăm lần này của tôi, hai bên đã nhất trí đẩy mạnh các biện pháp thực chất để thúc đẩy kết nối hai nền kinh tế, trong đó chú trọng và triển khai đồng thời kết nối chiến lược phát triển kinh tế, kết nối năng lực sản xuất và kết nối nguồn nhân lực. Có thể nói việc tăng cường hợp tác, kết nối kinh tế giữa hai nước là yêu cầu khách quan, cần thiết, đem lại lợi ích trước mắt và lâu dài cho cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân hai nước. Nhật Bản là nước công nghiệp phát triển với ưu thế về vốn, công nghệ và kinh nghiệm quản lý. Việt Nam chúng tôi đang trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa với nguồn tài nguyên phong phú, nhân lực trẻ dồi dào và một thị trường mới nổi đầy tiềm năng.

Với sự tin cậy chính trị, văn hóa tương đồng, lợi ích tương hợp, kinh tế tương hỗ, sự gần gũi và gắn bó giữa nhân dân hai nước, và tính bổ sung lớn giữa hai nền kinh tế, chúng ta hoàn toàn có điều kiện để đưa quan hệ hai nước không ngừng phát triển hơn nữa theo phương châm “tăng cường tin cậy, kết nối kinh tế, mở rộng hợp tác, phát triển bền vững, hướng tới tương lai”.

*Thưa quý vị,*

Ngày Việt Nam và Diễn đàn Hợp tác đầu tư, thương mại và lao động Việt Nam - Nhật Bản hôm nay tại Canagaoa là các bằng chứng sống động và thuyết phục cho thấy tiềm năng hợp tác to lớn và mong muốn thắt chặt hơn nữa mối quan hệ hợp tác giữa hai nước Việt Nam - Nhật Bản.



Tầm nhìn, chiến lược phát triển, các thỏa thuận song phương và chính sách của hai nước đang mở ra những cơ hội mới cho cộng đồng doanh nghiệp hai nước đẩy mạnh các hoạt động hợp tác đầu tư, thương mại và lao động.

Tôi mong rằng các địa phương và doanh nghiệp hai nước sẽ đi tiên phong trong việc hiện thực hóa các thỏa thuận giữa lãnh đạo hai nước, góp phần tích cực vào việc đưa hợp tác của Việt Nam - Nhật Bản lên tầm cao mới.

Xin chúc quý vị nhiều thành công mới!

Xin cảm ơn tất cả các bạn.

**nói chuyện tại Trung tâm Nghiên cứu chiến lược và quốc tế  
Indônêxia**

(Ngày 23 tháng 8 năm 2017)

*Thưa Ngài Philips J. Vermonte, Giám đốc Trung tâm,  
Thưa quý vị và các bạn,*

Nhân dịp sang thăm chính thức nước Cộng hòa Indônêxia, hôm nay, tôi rất vui mừng được gặp gỡ và trao đổi ý kiến với quý vị tại Trung tâm Nghiên cứu Chiến lược và Quốc tế Indônêxia - một cơ quan nghiên cứu hàng đầu của Indônêxia và khu vực, là thành viên tích cực của mạng lưới các Viện nghiên cứu quốc tế của ASEAN, có bề dày nghiên cứu chiến lược trong suốt hơn bốn thập niên vừa qua, có uy tín trong khu vực và quốc tế. Trước hết, tôi xin cảm ơn Ngài Giám đốc, Ban lãnh đạo Trung tâm và các bạn đã tạo thuận lợi cho việc tổ chức buổi gặp gỡ đầy ý nghĩa này.

Tôi được biết, kể từ khi thành lập từ đầu thập niên 70 của thế kỷ XX đến nay, Trung tâm đã có những đóng góp quan trọng vào việc nghiên cứu những vấn đề chiến lược hệ trọng của đất nước, của khu vực và thế giới; đề xuất nhiều khuyến nghị về hoạch định chính sách đối ngoại và phát triển của Indônêxia cũng như đóng góp vào việc tăng cường hiểu biết giữa giới học giả và nhân dân các nước khu vực Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam.

Tôi xin thông báo với quý vị: Trong chuyến thăm Indônêxia lần này,

tôi đã cùng Ngài Tổng thống Giôcô Uyđôđô và các vị lãnh đạo Indônêxia trao đổi ý kiến sâu rộng về quan hệ hai nước, các vấn đề khu vực và quốc tế hai bên cùng quan tâm. Chúng tôi vui mừng nhận thấy rằng, mối quan hệ hữu nghị truyền thống giữa hai nước và hai dân tộc đã có từ rất sớm. Thế kỷ XIX, triều đình nhà Nguyễn của Việt Nam đã cử danh sĩ, nhà thơ nổi tiếng Cao Bá Quát đi sứ sang Batavia (nay là Thủ đô Giacáccta) để thúc đẩy quan hệ giao thương giữa hai bên. Và trong thế kỷ XX, mối quan hệ đó lại được tiếp tục nuôi dưỡng, vun đắp bởi tình cảm sâu sắc, hiếm có giữa Chủ tịch Hồ Chí Minh và Tổng thống Xucácno cho đến tận hôm nay, khi Việt Nam và Indônêxia đã chính thức trở thành đối tác chiến lược của nhau. Những thế hệ người Việt Nam vẫn còn nhớ mãi tình cảm giữa Chủ tịch Hồ Chí Minh và Tổng thống Xucácno xuất phát từ một tình bạn hết sức giản dị và gần gũi. Khi Chủ tịch Hồ Chí Minh đi thăm Indônêxia và Tổng thống Xucácno thăm Việt Nam trong cùng một năm 1959, nhân dân Indônêxia đã gọi Chủ tịch Hồ Chí Minh là Paman Ho (Paman Hồ). Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đã gọi Tổng thống Xucácno bằng một cái tên cũng rất triu mến Bung Karno (Bun Cáono). Đặc biệt, khi sang thăm Việt Nam, Tổng thống Xucácno đã khẳng định: “Cả hai dân tộc chúng ta đều đã chiến đấu, chiến đấu rất nhiều, và trong cùng tháng 8-1945 cả hai nước chúng ta đều đã tuyên bố độc lập. Cả hai nước đều có lòng tin vững vàng và nhờ đó chúng ta đứng vững. Chúng ta là những người bạn, những người bạn chiến đấu”. Còn Chủ tịch Hồ Chí Minh khi chia tay Tổng thống Xucácno đã tặng câu thơ:

*“Nước xa mà lòng không xa,*

*Thật là bầu bạn, thật là anh em*<sup>1</sup>.

*Thưa quý vị,*

Indônêxia có vị trí địa lý chiến lược, vị thế và uy tín quốc tế cao, cả ở tầm khu vực và toàn cầu, xuyên suốt từ thập niên 50 của thế kỷ XX: là nước nêu ý tưởng đầu tiên và là một trong năm nước sáng lập Phong trào Không liên kết với việc đăng cai Hội nghị Băngđung lịch sử năm 1955; là một trong những nước sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) năm 1967 và Tổ chức Hội nghị Hồi giáo (OIC) năm 1969; có vai trò đi đầu trong các nỗ lực hợp tác của ASEAN với sáng kiến tổ chức Cuộc gặp không chính thức Giacácta (JIM) trong những năm 80 của thế kỷ XX để góp phần tìm giải pháp cho vấn đề Campuchia; chủ trì Hội nghị cấp cao lần thứ nhất của ASEAN cho ra đời Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác Đông Nam Á (TAC) mang tính nền tảng, định hướng lâu dài cho hợp tác khu vực.

Giờ đây, Việt Nam và Indônêxia đều là những nước thành viên quan trọng của Cộng đồng ASEAN, hai nước đã có quan hệ đối tác chiến lược từ năm 2013. Hai nước chia sẻ nhiều lợi ích và giá trị tương đồng, nhiều nhận thức và quan điểm về các vấn đề khu vực và quốc tế. Thời gian qua, chúng ta đã và đang chứng kiến những bước phát triển rất tích cực trong quan hệ hai nước, nhất là trong việc thực hiện “Chương trình hành động giai đoạn 2014 - 2018 triển khai quan hệ đối tác chiến lược”. Hợp tác trong lĩnh vực chính trị, quốc phòng, an ninh và sự phối hợp trên các diễn đàn khu vực, quốc tế là những điểm sáng. Hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư được thúc đẩy mạnh mẽ, những vướng mắc được từng bước tháo gỡ nhằm khai thác tốt nhất tiềm năng to lớn của mỗi nước. Việc không ngừng tăng cường quan hệ Đối tác chiến lược Việt Nam - Indônêxia phù hợp lợi ích quốc

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.12, tr.250.*

gia - dân tộc của cả Indônêxia và Việt Nam, giúp tăng cường nội lực của mỗi nước, tạo dựng môi trường an ninh thuận lợi, phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế và nâng cao vị thế của hai nước ở Đông Nam Á và trên thế giới.

Vào những ngày này, chúng ta đang kỷ niệm sự kiện đặc biệt ASEAN ra đời cách đây 50 năm. Việt Nam chúng tôi cũng đang kỷ niệm 22 năm Ngày gia nhập ASEAN. Đây là dịp thích hợp để chúng ta cùng suy ngẫm về chặng đường 50 năm hình thành và phát triển của ASEAN, rút ra những bài học bổ ích và cùng nhau xác định tầm nhìn chiến lược mới, những chính sách, biện pháp phù hợp, nhằm bảo đảm một tương lai phát triển bền vững cho khu vực chúng ta. Từ góc độ của Việt Nam, tôi xin được chia sẻ cùng quý vị và các bạn một số suy nghĩ về khu vực Đông Nam Á, về ASEAN và Việt Nam:

Đông Nam Á là một khu vực có những nét riêng và chiếm vị trí quan trọng trong lịch sử thế giới. Khu vực này vốn được coi là hành lang, cầu nối giữa phương Đông và phương Tây. Đây là khu vực giàu tài nguyên, có vị trí địa chiến lược vô cùng quan trọng; án ngữ con đường “yết hầu” thế giới từ Tây sang Đông và là một trong những khu vực quan trọng nhất cho tương lai của các mối quan hệ giữa các nước lớn.

Đông Nam Á nổi bật với đặc điểm: nhiều dân tộc, nhiều tôn giáo và văn hóa đa dạng. Đã có nhận xét coi Đông Nam Á là “bảo tàng dân tộc” của thế giới; trình độ phát triển không đồng đều; đa dạng về chế độ chính trị - xã hội. Quá trình hình thành các quốc gia - dân tộc trong khu vực cũng khác nhau, theo đó, thể chế chính trị, xu hướng phát triển của các nước cũng khác nhau. Những đặc điểm đó đã khiến khu vực này trong suốt thời kỳ Chiến tranh lạnh trở thành một trong những khu vực đối đầu, tranh giành ảnh hưởng chính giữa Đông và Tây.

Ngày nay, từ một khu vực trải qua chiến tranh, nhiều xung đột và bất ổn, Đông Nam Á đã trở thành một khu vực tương đối hòa bình, ổn

định, trong lúc nhiều nơi trên thế giới còn bất ổn, rối ren. Từ một khu vực đối đầu, chia rẽ, Đông Nam Á đã xây dựng được một Cộng đồng ASEAN “thống nhất trong đa dạng”, xây dựng và phát huy được vai trò trung tâm trong cơ chế hợp tác khu vực. ASEAN được coi là tổ chức khu vực thành công thứ hai thế giới, sau Liên minh châu Âu (EU). Từ một khu vực nghèo nàn, lạc hậu, Đông Nam Á nay đã trở thành một trong những khu vực năng động với sức mạnh của một nền kinh tế lớn thứ bảy trên thế giới, đang trên đà phấn đấu trở thành nền kinh tế lớn thứ tư vào năm 2050. Nền tảng vững chắc nhất và cũng là thành tựu then chốt nhất mà ASEAN đạt được là tạo dựng môi trường hòa bình, ổn định và an ninh bền vững; tạo điều kiện thuận lợi cho việc thiết lập, duy trì và thúc đẩy các khuôn khổ hợp tác vì mục tiêu tăng trưởng, hội nhập, liên kết, gắn bó, đùm bọc và chia sẻ.

Trải qua 50 năm, những gì diễn ra tại Đông Nam Á thực sự là một kỳ tích. Những nguyên nhân nào đã dẫn đến sự phát triển có thể nói là ngoạn mục như vậy của khu vực?

*Trước hết*, sự ra đời của ASEAN vào thời điểm cuối những năm 60 của thế kỷ XX có liên quan mật thiết đến cuộc đấu tranh thống nhất đất nước của Việt Nam. Song, tình hình đã thay đổi những năm sau đó. Việc Brunây, Việt Nam, Lào, Campuchia và Mianma lần lượt trở thành thành viên chính thức của ASEAN, đưa tổng số thành viên lên 10 nước, là bước ngoặt quan trọng chấm dứt cục diện đối đầu giữa hai nhóm nước ở Đông Nam Á. Với Hiến chương năm 2007, ASEAN đã trở thành một thực thể pháp lý. Với sự ra đời Cộng đồng vào năm 2015, ASEAN đang trở thành một thể thống nhất, gắn bó. Nhờ có ASEAN, các cựu thù trở thành bạn bè, thành đối tác hợp tác trên mọi lĩnh vực.

*Hai là*, với sự tham gia ASEAN, mỗi nước thành viên ASEAN ở những mức độ khác nhau đều đạt được những lợi ích quan trọng.

Nhờ vào các khuôn khổ như Khu vực thương mại tự do ASEAN (AFTA), Khu vực đầu tư ASEAN (AIA) và cho đến nay là Cộng đồng kinh tế ASEAN, thương mại nội khối ASEAN năm 2016 đã tăng gấp bốn lần so với năm 1993, đầu tư nội khối giai đoạn từ năm 2000 đến năm 2016 cũng tăng gấp bốn lần. ASEAN đã tạo dựng được một thị trường tiêu dùng trị giá 1.170 tỉ USD năm 2013 (so với 300 tỉ USD năm 2000). Cũng nhờ có ASEAN mà vị thế của từng nước thành viên khi tham gia hội nhập khu vực và quốc tế ngày càng được nâng cao.

Ba là, đối với các nước ngoài khu vực Đông Nam Á, ASEAN cũng mang lại nhiều lợi ích và tranh thủ được sự hợp tác của họ, nhất là các nước lớn. Các cơ chế mà ASEAN thiết lập như Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF), Hội nghị cấp cao Đông Á (EAS), Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN mở rộng (ADMM+), các cơ chế hợp tác ASEAN+1, ASEAN+3... đã quy tụ được sự tham gia của nhiều nước lớn. Những cơ chế này cũng là những viên gạch góp phần vào quá trình xây dựng nên cấu trúc mới ở khu vực. Ở mức độ khác nhau, các nước ngoài khu vực Đông Nam Á đều tận dụng cấu trúc này và đều có lợi từ sự ổn định, thịnh vượng của khu vực.

*Thưa quý vị,*

Nói như vậy không có nghĩa là sự hình thành và phát triển của Cộng đồng ASEAN luôn thuận buồm xuôi gió. Như bất cứ một tổ chức quốc tế và khu vực nào khác, ngay từ những ngày đầu, ASEAN đã phải đối mặt với nhiều thách thức, cả chính trị và an ninh, cả bên trong lẫn bên ngoài. Điều đó đúng với quá khứ 50 năm qua và cũng còn đúng với chặng đường phía trước của ASEAN.

Trong những thách thức ASEAN đang phải đối mặt, nổi lên một số vấn đề quan trọng, đó là: *Về chủ quan*, là trình độ phát triển kinh tế giữa các nước còn đa dạng và chênh lệch; tổ chức bộ máy và cơ chế hoạt động hiệu quả chưa cao, thỏa thuận nhiều song thực thi còn hạn chế; nhận thức của người dân về lợi ích tham gia ASEAN còn khiêm

tồn. Về *khách quan*, là những thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống như an ninh hàng hải, tranh chấp lãnh thổ, biển, đảo, tài nguyên, chủ nghĩa khủng bố, tội phạm xuyên quốc gia, an ninh sinh thái, nguồn nước, biến đổi khí hậu... đang có chiều hướng diễn biến ngày càng phức tạp. Mặt trái của toàn cầu hóa và xu hướng bảo hộ trở lại tại nhiều nơi trên thế giới cũng là trở ngại không nhỏ đối với sự phát triển của Cộng đồng.

Tuy nhiên, nhân tố quan trọng phải kể đến là tác động không thuận từ cạnh tranh lợi ích giữa các nước lớn. Là khu vực có vị trí địa - chiến lược then chốt tại châu Á - Thái Bình Dương, Đông Nam Á luôn là tâm điểm cọ xát trong mối quan hệ vừa hợp tác vừa cạnh tranh rất phức tạp giữa các nước lớn. Sự biến đổi đang diễn ra hiện nay thật dữ dội và mạnh mẽ, đang tác động đến cục diện thế giới, đến các mối quan hệ quốc tế, đến ASEAN và đến mỗi nước chúng ta hết sức sâu sắc về nhiều mặt với những hệ lụy khó lường.

*Thưa quý vị,*

Vậy những bài học nào của 50 năm sẽ giúp ASEAN tiếp tục giải quyết những thách thức ngày càng gay gắt nói trên để chèo lái thành công đoàn tàu hội nhập của Đông Nam Á trong tương lai?

Theo tôi, bài học lớn nhất để ASEAN giữ được vai trò quan trọng là giữ vững “độc lập, tự cường” và “đoàn kết, thống nhất”. Năm mươi năm qua, từng nước ASEAN đã không ngừng củng cố độc lập và gia tăng mức độ tự cường thông qua các chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, chiến lược đối ngoại của mình và thông qua các hoạt động hợp tác trong ASEAN. Tôn trọng độc lập, chủ quyền là giá trị cốt lõi, đã định hình trong lịch sử và là tương lai của ASEAN.

Bài học sâu sắc là đoàn kết và thống nhất. Người Việt Nam có câu “Đoàn kết là sức mạnh”, người Ấnônêxia có câu “Bhinneka Tunggal Ika” (Binneka Tunga Ica) - tuy khác nhau nhưng vẫn là một; các nước



ASEAN khác đều có những câu châm ngôn tương tự. Lịch sử hình thành và phát triển của ASEAN đã chứng tỏ, khi nào đoàn kết trên cơ sở tổng hòa các lợi ích chung được củng cố thì vai trò và tiếng nói của Hiệp hội được tôn trọng, phát huy. Ngược lại, khi nào đoàn kết ASEAN khó khăn thì uy tín của Hiệp hội, vị thế của từng nước thành viên trong quan hệ với các nước khác cũng bị thách thức. Do vậy, giữ được đoàn kết trong ASEAN là một vấn đề rất quan trọng, đồng thời cũng là đòi hỏi cấp thiết hiện nay.

Một bài học quan trọng nữa giúp làm nên sự thành công của ASEAN và của mỗi nước thành viên là do ASEAN giữ được “vai trò trung tâm” trong các cơ chế hợp tác khu vực. Tôi chia sẻ với nhận xét của Tổng thống Giôcô Uyđôđô trong phát biểu kỷ niệm 50 năm thành lập ASEAN nhấn mạnh, ASEAN cần giữ vững đoàn kết và vai trò trung tâm, từ đó tự quyết định tương lai của mình. Chính nhờ đoàn kết và vai trò trung tâm mà ASEAN đã tạo dựng được môi trường hòa bình, ổn định, thịnh vượng và sự tôn trọng của các nước ngoài khu vực.

Quá trình phát triển của ASEAN cũng cho thấy Hiệp hội đã vượt qua được những thời điểm khó khăn bằng “phương thức ASEAN”. Sự dẻo dai đầy ấn tượng của “phương thức ASEAN” bắt nguồn từ cách tiếp cận văn hóa tham vấn (“mufakat” - muphaca) và đồng thuận (“musyawarah” - muxuavara) của Indônêxia. ASEAN, dù chưa phải là một tổ chức hoàn hảo, song cũng đem lại một mô hình hợp tác hấp dẫn và hiệu quả. Cách tiếp cận của ASEAN cũng có thể sẽ trở thành con đường của tương lai, cho phép các khu vực bị chia rẽ và đầy rạn nứt khác tham khảo để xây dựng được các mối quan hệ hợp tác chặt chẽ và chân thành.

Đối với các nước ngoài khu vực Đông Nam Á, nhất là các nước lớn, chúng ta mong muốn các nước chia sẻ nhận thức rằng: vai trò trung tâm của ASEAN phù hợp lợi ích chung. Một ASEAN đoàn kết,

thống nhất; một ASEAN mạnh; một ASEAN gia tăng liên kết nội khối và mở rộng quan hệ với bên ngoài là lợi ích lớn nhất của tất cả các nước. Một ASEAN như vậy sẽ không phải lựa chọn đứng về một phía, sẽ không tham gia vào các tập hợp lực lượng đối đầu nhau hoặc xung đột với các nước lớn, đồng thời còn có thể đóng vai trò “trung gian tích cực”, giúp giải quyết những mâu thuẫn lợi ích, duy trì hòa bình, ổn định ở khu vực. Tôi cũng có chung suy nghĩ với đánh giá của Ngài Tổng thống Ấn Độ về ASEAN: “ASEAN đã trở thành nơi các nước lớn nói chuyện với nhau. Nhưng đừng để ASEAN trở thành con bài cho sự cạnh tranh giữa các nước lớn. ASEAN phải duy trì vai trò là tâm điểm của ngoại giao tại khu vực”.

Giờ đây, ASEAN đang ở vào một giai đoạn phát triển mới. Để hiện thực hóa “Tầm nhìn ASEAN 2025”, tôi thiết nghĩ ASEAN cần phải nỗ lực thực hiện mấy điểm sau đây:

*Một là*, xây dựng thành công một Cộng đồng ASEAN thực sự gắn kết, vững mạnh và phát triển thịnh vượng. Đây là lợi ích chiến lược lâu dài của tất cả các nước thành viên ASEAN, đòi hỏi thái độ “hướng tâm” và trách nhiệm đóng góp của tất cả các nước thành viên trong việc không ngừng tăng cường đoàn kết, thống nhất và liên kết nội khối, xử lý hài hòa mối quan hệ giữa lợi ích chung của Cộng đồng và lợi ích riêng của mỗi nước thành viên. Đối mới, nâng cao hơn nữa hiệu quả của các cơ chế hợp tác hiện có và bổ sung các cơ chế hữu hiệu đáp ứng đầy đủ các yêu cầu hội nhập, hợp tác trên cả ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN nhằm tăng cường tin cậy chính trị, nâng cao hiệu quả và mức độ gắn kết về kinh tế và nhất là đẩy mạnh sự tham gia của người dân cũng như sự hưởng lợi của người dân trong tiến trình xây dựng Cộng đồng. Đẩy mạnh giao lưu, hợp tác toàn diện trên tất cả các kênh, trong đó bên cạnh kênh quan hệ nhà nước, cần chú trọng phát huy các kênh nghị viện, chính đảng, doanh nghiệp, báo chí, học giả, văn nghệ sĩ và nhất là giao lưu nhân dân để tăng cường hiểu

biết, tin cậy lẫn nhau, hữu nghị, gắn kết giữa nhân dân các nước ASEAN.

*Hai là*, duy trì và củng cố hòa bình, ổn định của khu vực. Những gì ảnh hưởng đến hòa bình, ổn định trong khu vực đều là mối quan tâm hàng đầu trong chương trình nghị sự của ASEAN. Giải quyết tranh chấp chủ quyền lãnh thổ, biển, đảo là trách nhiệm của các nước trực tiếp có liên quan nhưng cách ứng xử và hành động của các nước trong quá trình xử lý tranh chấp có tác động trực tiếp đến lợi ích chung của cộng đồng khu vực và quốc tế. ASEAN cần chủ động đẩy mạnh hợp tác, hình thành các chuẩn mực, cơ chế và công cụ hữu hiệu để đối phó các thách thức, ngăn ngừa xung đột và giải quyết các tranh chấp phù hợp luật pháp quốc tế nhằm duy trì hòa bình, ổn định chung.

*Ba là*, tăng cường quan hệ với các đối tác bên ngoài, đồng thời củng cố, phát huy hiệu quả vai trò trung tâm của ASEAN trong các cấu trúc đang định hình của khu vực. Phát triển quan hệ hợp tác có hiệu quả với các đối tác theo phương châm bảo đảm hài hòa quan hệ giữa các nước, kể cả các nước lớn, không lệ thuộc, giữ vững tính độc lập, tự cường của ASEAN. Nâng cao hơn nữa hiệu quả của các cơ chế khu vực mà ASEAN làm nòng cốt để đáp ứng các yêu cầu của tình hình mới, nhất là trong việc bảo đảm an ninh, duy trì hòa bình, ổn định và tuân thủ luật pháp quốc tế vì lợi ích chung của tất cả các nước trong khu vực và trên thế giới.

*Thưa quý vị,*

Trong 22 năm qua, dù là thành viên đến sau với trình độ phát triển còn có hạn, nhưng Việt Nam đã nỗ lực hết sức mình, tham gia với tinh thần chủ động, tích cực và có trách nhiệm, góp phần duy trì và thúc đẩy một trật tự ở Đông Nam Á dựa trên các quy tắc của khu vực và phù hợp luật pháp quốc tế. Việt Nam luôn coi ASEAN là ngôi

nhà chung, đặt ưu tiên cao quan hệ với các nước thành viên, gắn bó hài hòa lợi ích quốc gia của Việt Nam với lợi ích của cả khu vực.

Việt Nam cảm ơn các nước sáng lập, các nước thành viên, cảm ơn các vị lãnh đạo tiền bối của ASEAN về tầm nhìn chiến lược và nỗ lực đóng góp xây dựng Hiệp hội. Việt Nam nguyện hết lòng chăm lo vun đắp cho sự bền vững của ngôi nhà chung chúng ta. Hợp tác, liên kết ASEAN là ưu tiên hàng đầu và là sự lựa chọn chiến lược của Việt Nam và Việt Nam sẽ cùng các nước thành viên biến thành hiện thực các mục tiêu cao cả của Cộng đồng ASEAN - phồn vinh và thống nhất trong đa dạng như ước vọng của các vị lãnh đạo tiền bối và của các dân tộc Đông Nam Á.

Điều tôi mong mỏi và muốn được gửi gắm đến quý vị là hai nước chúng ta - Việt Nam và Indônêxia - có vị trí quan trọng ở khu vực, cùng chia sẻ nhiều quan niệm và giá trị chung, có truyền thống gắn bó và hợp tác chặt chẽ không chỉ trong quá khứ mà cả ngày nay. Hai nước chúng ta hãy cùng nhau chung tay đoàn kết cùng các nước ASEAN khác tiếp tục những nỗ lực không mệt mỏi, phấn đấu hơn nữa vì lợi ích thiết thực của nhân dân hai nước và vì một ASEAN “lấy người dân làm trung tâm”. Cùng với ASEAN, Việt Nam và Indônêxia sẽ tiếp tục phát triển; cùng với Indônêxia và Việt Nam, ASEAN sẽ ngày càng lớn mạnh, góp phần xứng đáng vào hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới.

Chúc Trung tâm Nghiên cứu Chiến lược và Quốc tế Indônêxia tiếp tục thu được nhiều thành quả mới.

Chúc sức khỏe và hạnh phúc tất cả quý vị và các bạn.

Xin trân trọng cảm ơn.

Terima Kasih (Terima Caxi).

## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<i>Lời Nhà xuất bản</i>	5
<b><i>Phần thứ nhất</i></b>	
<b>ĐẨY MẠNH TOÀN DIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI THEO ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA</b>	<b>9</b>
- Phát biểu khai mạc Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, ngày 04 tháng 5 năm 2015	11
- Phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, ngày 07 tháng 5 năm 2015	19
- Phát biểu khai mạc Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, ngày 05 tháng 10 năm 2015	30
- Phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, ngày 11 tháng 10 năm 2015	38
- Phát biểu tại Đại hội đại biểu lần thứ X Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 10 năm 2015	48
- Phát biểu tại Đại hội đại biểu lần thứ XVI Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang nhiệm kỳ 2015 - 2020, ngày 23 tháng 10 năm 2015	58
- Phát biểu tại Đại hội đại biểu lần thứ XVI Đảng bộ Thành phố Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2015	68
- Phát biểu khai mạc Hội nghị lần thứ 13 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, ngày 14 tháng 12 năm 2015	78
- Phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ 13 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, ngày 21 tháng 12 năm 2015	86

- Phát biểu khai mạc Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, ngày 11 tháng 01 năm 2016	93
- Phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, ngày 13 tháng 01 năm 2016	97
- Phát biểu trong buổi ra mắt Ban Chấp hành Trung ương khóa XII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, ngày 28 tháng 01 năm 2016	100
- Diễn văn bế mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, ngày 28 tháng 01 năm 2016	103
- Trả lời phỏng vấn báo chí sau phiên bế mạc Đại hội XII của Đảng, ngày 28 tháng 01 năm 2016	109
- Phát biểu tại Chương trình dạ hội chào mừng thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, ngày 28 tháng 01 năm 2016	119
- Đại hội XII thành công là kết quả tất yếu của tinh thần dân chủ, đoàn kết, kỷ cương và đổi mới, ngày 01 tháng 02 năm 2016	122
- Phát biểu tại Hội nghị toàn quốc triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021, ngày 02 tháng 02 năm 2016	129
- Phát biểu khai mạc Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, ngày 10 tháng 3 năm 2016	133
- Phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, ngày 12 tháng 3 năm 2016	139
- Phát biểu tại Hội nghị cán bộ toàn quốc học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, ngày 19 tháng 4 năm 2016	147
- Phát biểu khai mạc Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, ngày 04 tháng 7 năm 2016	153
- Phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, ngày 07 tháng 7 năm 2016	158
- Phát biểu tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021, ngày 18 tháng 7 năm 2016	165

- Phát biểu khai mạc Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, ngày 09 tháng 10 năm 2016	170
- Phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, ngày 14 tháng 10 năm 2016	180
- Phát biểu tại Lễ kỷ niệm 20 năm Ngày thành lập Hội đồng Lý luận Trung ương, ngày 22 tháng 10 năm 2016	194
- Trả lời phỏng vấn Thông tấn xã Việt Nam nhân dịp Xuân Đinh Dậu 2017, ngày 31 tháng 12 năm 2016	205
- Sức mạnh vô địch của Đảng và chế độ là ở Nhân dân, ngày 09 tháng 01 năm 2017	214
- Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tăng cường đoàn kết, chung sức, đồng lòng vượt qua mọi khó khăn, thách thức, xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc, ngày 25 tháng 01 năm 2017	223
- Phát biểu khai mạc Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, ngày 05 tháng 5 năm 2017	228
- Phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, ngày 10 tháng 5 năm 2017	240
- Phát biểu khai mạc Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, ngày 04 tháng 10 năm 2017	255
- Phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, ngày 11 tháng 10 năm 2017	266
- Phát biểu tại kỳ họp thứ 4 Hội đồng Lý luận Trung ương, nhiệm kỳ 2016 - 2021, ngày 23 tháng 12 năm 2017	283
- Phát biểu tại Hội nghị trực tuyến của Chính phủ với lãnh đạo các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, ngày 28 tháng 12 năm 2017	295

***Phần thứ hai***

**XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG**

**LÀ NHIỆM VỤ THEN CHỐT**

- Diễn văn tại Lễ kỷ niệm 100 năm Ngày sinh đồng chí Nguyễn Văn Linh, ngày 30 tháng 6 năm 2015	311
- Nói chuyện với cán bộ, nhân viên Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Nhà 67 - Phủ Chủ tịch ( <i>lược ghi</i> ), ngày 02 tháng 9 năm 2015	313
	325

- Phát biểu chúc Tết các đồng chí lão thành cách mạng, các đồng chí lãnh đạo và nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cán bộ lãnh đạo của các cơ quan Trung ương và Hà Nội, ngày 03 tháng 02 năm 2016 329
- Phát biểu tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác năm 2015 và triển khai nhiệm vụ năm 2016 của ngành tổ chức xây dựng Đảng, ngày 26 tháng 3 năm 2016 334
- Phát biểu tại Hội nghị toàn quốc triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và các chỉ thị, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về công tác dân vận, ngày 27 tháng 5 năm 2016 345
- Phát biểu tại Lễ công bố Quyết định của Bộ Chính trị khóa XII về việc chỉ định Đảng ủy Công an Trung ương nhiệm kỳ 2015 - 2020, ngày 21 tháng 9 năm 2016 358
- Phát biểu tại Hội nghị cán bộ toàn quốc phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, ngày 09 tháng 12 năm 2016 364
- Trả lời phỏng vấn Báo Nhân Dân nhân dịp đầu Xuân mới Đinh Dậu 2017, ngày 22 tháng 12 năm 2016 371
- Phát biểu nhân dịp thăm và làm việc với Ban Kinh tế Trung ương, ngày 11 tháng 02 năm 2017 379
- Phát biểu tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng năm 2016, xác định phương hướng, nhiệm vụ năm 2017, ngày 24 tháng 02 năm 2017 393
- Phát biểu tại Nhà 67 - Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh - Phủ Chủ tịch (*lược ghi*), ngày 02 tháng 9 năm 2017 405

### ***Phần thứ ba***

## **NÂNG CAO HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ, PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC**

- Diễn văn tại Lễ kỷ niệm 70 năm Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên bầu ra Quốc hội của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, ngày 06 tháng 01 năm 2016 409
- 411



---

- Phát biểu tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XIV, ngày 20 tháng 7 năm 2016	422
- Phát biểu tại Lễ kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống ngành tư pháp, ngày 24 tháng 8 năm 2015	430
- Phát biểu tại Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ IX, ngày 07 tháng 12 năm 2015	440
- Phát biểu tại Lễ tuyên dương điển hình tiên tiến toàn quốc năm 2017, ngày 10 tháng 6 năm 2017	448
- Diễn văn tại Lễ kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh, liệt sĩ, ngày 27 tháng 7 năm 2017	454
- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy sức mạnh tổng hợp, làm tốt hơn nữa công tác bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, ngày 15 tháng 8 năm 2015	463
- Phát biểu tại Đại hội đại biểu lần thứ X Đảng bộ Quân đội, ngày 22 tháng 9 năm 2015	476
- Phát biểu trong chuyến thăm và làm việc với Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động, ngày 02 tháng 01 năm 2016	488
- Phát biểu tại Hội nghị tổng kết công tác quân sự, quốc phòng năm 2016, ngày 13 tháng 12 năm 2016	494
- Phát biểu tại buổi làm việc với Tổng cục Tình báo, Bộ Quốc phòng, ngày 19 tháng 12 năm 2016	502
- Phát biểu tại Hội nghị Công an toàn quốc lần thứ 72, ngày 26 tháng 12 năm 2016	511
- Phát biểu nhân dịp thăm và làm việc với Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, ngày 20 tháng 01 năm 2017	522
- Phát biểu tại Hội nghị tổng kết công tác quân sự, quốc phòng năm 2017, ngày 26 tháng 12 năm 2017	528
- Phát biểu tại Hội nghị lần thứ sáu Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VIII, ngày 04 tháng 01 năm 2017	537
- Phát biểu tại Đại hội Thanh niên tiên tiến toàn quốc làm theo lời Bác lần thứ IV, ngày 29 tháng 8 năm 2016	549
- Phát biểu tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 12 năm 2017	554
- Phát biểu tại Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XII, ngày 07 tháng 3 năm 2017	566

- Phát biểu tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI Hội Cựu chiến binh Việt Nam, ngày 14 tháng 12 năm 2017 577
- Phát biểu tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, ngày 03 tháng 6 năm 2015 589
- Phát huy hơn nữa vai trò của báo chí trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ đất nước, ngày 20 tháng 6 năm 2015 599
- Phát biểu tại Đại hội lần thứ X Hội Nhà báo Việt Nam, ngày 09 tháng 8 năm 2015 608
- Phát biểu tại Đại hội lần thứ IX Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam, ngày 09 tháng 01 năm 2016 617

***Phần thứ tư***

**CHỦ ĐỘNG, TÍCH CỰC HỘI NHẬP,  
HỢP TÁC QUỐC TẾ**

- 627
- Phát biểu tại Hội nghị Ngoại giao lần thứ 29, ngày 22 tháng 8 năm 2016 629
- Diễn văn tại cuộc chiêu đãi trọng thể chào mừng Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Bunnhăng Vólachít sang thăm hữu nghị chính thức Việt Nam, ngày 25 tháng 4 năm 2016 643
- Đáp từ tại cuộc chiêu đãi của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Bunnhăng Vólachít, ngày 24 tháng 11 năm 2016 647
- Nói chuyện tại Trường Đại học Quốc gia Lào, ngày 25 tháng 11 năm 2016 651
- Phát biểu tại Lễ kỷ niệm 55 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao và 40 năm Ngày ký kết Hiệp ước hữu nghị và hợp tác Việt Nam - Lào, ngày 18 tháng 7 năm 2017 663
- Đáp từ tại Quốc yến do Quốc vương Campuchia Nô rô đôm Xihamôni tổ chức, ngày 20 tháng 7 năm 2017 670
- Phát biểu tại Lễ khánh thành Đài Hữu nghị Việt Nam - Campuchia, ngày 22 tháng 7 năm 2017 675
- Phát biểu tại Chương trình Gặp gỡ hữu nghị thanh niên Việt - Trung lần thứ 16, ngày 06 tháng 11 năm 2015 681
- Phát biểu tại cuộc gặp gỡ hữu nghị nhân dịp chào mừng kỷ niệm 67 năm thiết lập quan hệ Việt Nam - Trung Quốc và đón Xuân 2017, ngày 13 tháng 01 năm 2017 684

---

- Phát biểu tại cuộc gặp gỡ các doanh nghiệp Trung Quốc, ngày 15 tháng 01 năm 2017	689
- Trả lời phỏng vấn các hãng thông tấn, báo chí Hoa Kỳ - AP (Associated Press), Bloomberg News và Wall Street Journal - Dow Jones, ngày 03 tháng 7 năm 2015	693
- Phát biểu tại chiêu đãi của Chính phủ Hoa Kỳ do Phó Tổng thống Giâu Baidon chủ trì, ngày 07 tháng 7 năm 2015	703
- Phát biểu tại cuộc gặp gỡ đại diện các tầng lớp xã hội Việt Nam - Hoa Kỳ, ngày 07 tháng 7 năm 2015	708
- Phát biểu tại Trung tâm Nghiên cứu chiến lược và quốc tế Hoa Kỳ (CSIS), ngày 08 tháng 7 năm 2015	712
- Diễn văn tại Lễ kỷ niệm 100 năm Cách mạng Tháng Mười Nga, ngày 05 tháng 11 năm 2017	727
- Trả lời phỏng vấn của một số hãng thông tấn, báo chí Nhật Bản, ngày 12 tháng 9 năm 2015	741
- Đáp từ tại cuộc chiêu đãi của Thủ tướng Sindô Abê, ngày 15 tháng 9 năm 2015	756
- Đáp từ tại cuộc chiêu đãi của Liên đoàn các tổ chức kinh tế Nhật Bản Kêidanren, ngày 17 tháng 9 năm 2015	759
- Nói chuyện tại cuộc gặp gỡ với đại diện các tầng lớp xã hội Nhật Bản, ngày 17 tháng 9 năm 2015	765
- Phát biểu tại Diễn đàn hợp tác đầu tư, thương mại và lao động Việt Nam - Nhật Bản, ngày 18 tháng 9 năm 2015	778
- Nói chuyện tại Trung tâm Nghiên cứu chiến lược và quốc tế Indônêxia, ngày 23 tháng 8 năm 2017	781

Chịu trách nhiệm xuất bản  
Q. GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP  
PHẠM CHÍ THÀNH

Chịu trách nhiệm nội dung  
PHÓ GIÁM ĐỐC - PHÓ TỔNG BIÊN TẬP  
TS. ĐỖ QUANG DŨNG

Biên tập nội dung:	ThS. PHẠM THỊ THINH ThS. ĐỖ PHƯƠNG MAI
Trình bày bìa:	PHẠM DUY THÁI
Chế bản vi tính:	NGUYỄN THU THẢO
Sửa bản in:	PHÒNG BIÊN TẬP KỸ THUẬT
Đọc sách mẫu:	THẢO NHUNG, MINH NGỌC

---

In 20.000 cuốn, khổ 16 x 24 cm, tại .....

Số đăng ký xuất bản:

Quyết định xuất bản số:

Mã số ISBN:

In xong và nộp lưu chiểu tháng 02 năm 2018.